

A n n a B u r n s

THIÊN NGÀ dịch

THE
MAN
BOOKER
PRIZE
2018

N G U Ồ I
G I A O S Ữ A

*Tặng Katy Nicholson, Clare Dimond
và James Smith*

MỘT

Ngày Ai Đó McAi Đó kê súng vào ngực mà gọi tôi là đồ đĩ rồi dọa bắn cũng là ngày người giao sữa chết. Hăn bị một đội đặc nhiệm của nhà nước bắn nhưng tôi không để tâm đến chuyện người này bị bắn. Nhưng người khác lại để tâm, và những người này, như thành ngữ nói, “chỉ nhìn mặt tôi mà bắt hình dong” và tôi đang bị thiên hạ bàn tán vì có tin đồn do họ khơi mào, có lẽ đúng hơn là do người anh rể đầu khơi mào, rằng tôi đang có quan hệ tình cảm với người giao sữa này và tôi mới mười tám còn hăn bốn mươi mốt. Tôi biết tuổi hăn, chẳng phải vì hăn bị bắn rồi truyền thông đưa tin, mà bởi, nhiều tháng trước vụ ám sát, những đảng ngồi lê đôi mách đã bàn tán, rằng bốn mươi mốt với mười tám thì thật khó coi, rằng hai mươi ba tuổi chênh lệch thì thật khó coi, rằng hăn có vợ rồi và đâu thể để tôi lừa phỉnh, bởi lẽ có nhiều người trong bóng tối âm thầm theo dõi. Dường như vụ dan díu với người giao sữa này cũng là lỗi của tôi. Nhưng tôi đâu có dan díu với người giao sữa. Tôi không ưa người giao sữa và đã hoảng sợ và rối trí khi hăn đeo bám và thử gạ gẫm tôi. Tôi cũng không thích ông anh rể

đầu. Gã thêm khát dựng chuyện về đời sống tình ái của mọi người. Về đời sống tình ái của tôi. Khi tôi còn nhỏ, khi tôi mười hai, gã xuất hiện đúng lúc chị cả tôi vực lại tinh thần sau khi bỏ bạn trai lâu năm vì không chung thủy với chị, người mới này làm chị có thai nên họ cưới nhau ngay tắp lự. Gã nói với tôi những câu dâm dật về tôi từ phút đầu gặp tôi — về cái hăm của tôi, tròn tôi, bím tôi, nường tôi, húm tôi, lỗ tôi, lá đa tôi, thè le tôi — và gã dùng những từ, những từ gợi dục, mà tôi không hiểu. Gã biết tôi không hiểu nhưng cũng đủ sức đoán ra những chữ đó là tục tĩu. Cái đó khiến gã khoái trá. Gã ba mươi lăm tuổi. Mười hai với ba mươi lăm. Đó cũng là hai mươi ba tuổi chênh lệch.

Vậy là gã cứ nói những câu đó và thấy có quyền nói những câu đó còn tôi thì không nói gì vì tôi không biết phải phản ứng trước người này ra làm sao. Gã chưa từng nói câu nào như vậy khi có mặt chị tôi. Lần nào cũng vậy, cứ chị rời phòng là như có cái công tắc bật lên trong gã. Được cái tôi không phải sợ gã xâm hại thể xác. Thời ấy, nơi ấy, bạo lực là tiêu chí chính để đánh giá những người xung quanh và tôi thấy ngay rằng gã không thuộc loại đó, gã không có cái thái độ đó. Dẫu vậy đi nữa, bản chất sẵn mỗi của gã lần nào cũng dẫn tôi đến chỗ sợ chết trân. Gã là hạng rác rưởi còn chị hồi ấy thì khổ sở vì dính bầu, vì còn yêu người đã yêu bao năm và không chịu tin những gì anh ta làm với chị, không chịu tin anh ta giờ chẳng hề thương nhớ chị, vì quả anh ta không nhớ. Giờ anh ta tếch theo người khác rồi. Chị không thực sự hiểu người đàn ông này,

cái gã lớn tuổi hơn mà chị đã cưới khi chị còn quá trẻ, quá buồn khổ, và quá lụy tình — chỉ là không phải lụy tình vì gã — nên mới dính vào gã. Dù chị buồn nhưng tôi không đến thăm nữa vì tôi không chịu nổi lời lẽ và bản mặt gã. Sáu năm sau, khi gã tìm cách mon men đến tôi và hai chị kia, và ba chị em tôi — trực tiếp, gián tiếp, lịch sự, huých toẹt — cự tuyệt gã, thì người giao sữa, cũng là kẻ không mời mà tới nhưng đáng sợ hơn nhiều, nguy hiểm hơn nhiều, không biết từ đâu xuất hiện.

Tôi không biết hẳn giao sữa cho nhà nào. Hẳn không giao sữa cho nhà tôi. Tôi nghĩ hẳn không giao sữa cho ai cả. Hẳn không nhận đặt hàng sữa. Hẳn chẳng liên quan gì đến sữa. Hẳn chưa bao giờ đi giao sữa. Còn nữa, hẳn không lái xe tải chở sữa. Thay vì vậy hẳn lái xe hơi, các loại xe khác, thường là xe bóng lộn, dù hẳn thì lại không bóng lộn. Ấy vậy mà tôi chỉ nhận thấy hẳn và mấy xe hơi của hẳn khi hẳn bắt đầu chui vào mấy xe đó trước mặt tôi. Rồi còn chiếc xe van đó nữa — nhỏ, màu trắng, không có gì nổi bật, luôn thay hình đổi dạng. Thỉnh thoảng cũng thấy hẳn lái chiếc xe van đó.

Một ngày nọ, khi tôi đang vừa đi vừa đọc ***Ivanhoe*** thì hẳn xuất hiện, lái một trong số những cái xe của hẳn chạy lại. Thường thì tôi vẫn vừa đi vừa đọc. Tôi thấy chuyện này chẳng có gì sai nhưng người ta cũng gộp nó vào những bằng chứng chống lại tôi. “Vừa đi vừa đọc” nhất định là nằm trong danh sách.

“Cô em là cô gái ấy ấy, phải không nào? Ông gì gì đấy là bố của cô em, đúng không? Máy anh trai cô, cậu ấy, cậu kia, cậu kia, cậu nọ, từng chơi trong đội hurley nhỉ? Lên đi. Tôi cho cô em đi nhờ.”

Câu này được nói rất thản nhiên, cửa bên phía khách đã mở rồi. Tôi đang đọc thì giật mình. Tôi không nghe thấy tiếng xe này chạy lại. Người đàn ông ở ghế lái, cũng chưa từng thấy bao giờ. Hắn nghiêng người qua, nhìn tôi, tươi cười thân thiện kiểu sốt sắng. Nhưng mà giờ, ở tuổi mười tám, “tươi cười, thân thiện, sốt sắng” luôn khiến tôi tức thì cảnh giác. Không phải chuyện cho đi nhờ xe. Ở đây người có xe thường dừng xe và ngỏ lời cho những người đang ra vào khu này đi nhờ. Ngày ấy xe hơi không nhiều, còn phương tiện vận tải công cộng, vì báo động có bom và trưng dụng xe, cứ ít lâu lại bị thu hồi. Rà xe kiếm gái, từ này có lẽ mọi người ở đây biết, nhưng xảy ra ngoài thực tế thì chưa thấy bao giờ. Tất nhiên tôi chưa từng gặp vụ đó. Dẫu sao tôi cũng không muốn đi nhờ xe. Đó là nói chung chung. Tôi thích đi bộ — vừa đi vừa đọc, vừa đi vừa nghĩ. Còn nói cụ thể, tôi không muốn ngồi chung xe với người đàn ông này. Thế nhưng tôi không biết phải nói thế nào, bởi hắn không thô lỗ mà hắn lại biết gia đình tôi vì hắn đã kể tên đàn ông trong gia đình tôi để làm chứng, nên tôi không thô lỗ được vì hắn không thô lỗ. Thế nên tôi ngập ngừng, hay đứng trơ trơ, làm thế thật bất lịch sự. “Tôi đang đi bộ,” tôi nói. “Tôi đang đọc,” rồi tôi giơ cuốn sách lên, cứ như **Ivanhoe** giải thích được chuyện đi bộ, tính thiết yếu của việc đi bộ. “Cô em

ngồi trên xe đọc cũng được kia mà," hấn nói, và tôi không nhớ mình đáp trả ra sao. Rốt cuộc hấn cười và nói, "Thôi khỏi. Cô em đừng lo. Cứ đọc đi," rồi hấn đóng cửa xe và phóng đi.

Lần đầu thì chuyện xảy ra chỉ chừng ấy — vậy mà thiên hạ đã đồn ầm lên rồi. Chị cả đến nhà tìm tôi vì chồng chị, ông anh rể của tôi giờ đã bốn mươi mốt, sai chị đến gặp tôi. Chị phải báo cho tôi và căn dặn tôi. Chị nói người ta bắt gặp tôi nói chuyện với người đàn ông này.

Chó chết, tôi nói. "Vậy nghĩa là sao – *người ta bắt gặp?* Ai bắt gặp em? Chồng chị hả?"

"Em nên nghe lời chị," chị nói. Nhưng tôi không chịu nghe — vì gã và thói tiêu chuẩn kép của gã, và vì chị nhấn nhục chịu đựng thói ấy. Tôi không biết mình đang đổ tội cho chị, vẫn đổ tội cho chị, vì những câu gã nói với tôi dai dẳng. Không biết mình đang trách chị vì cưới gã khi mà chị không yêu gã và không thể nào tôn trọng gã, vì làm sao chị lại không biết mọi trò bỡn cợt của hấn.

Chị cố một hai khuyên nhủ tôi cư xử tử tế, hăm rằng tôi đang tự làm khó bản thân, rằng đàn ông đây ra không quen, lại đi... Nhưng đủ rồi. Tôi điên tiết và chửi thề thêm mấy tiếng nữa vì chị không thích chửi thề nên chỉ có cách đó mới tổng được chị ra khỏi phòng. Rồi qua cửa sổ tôi quát với theo rằng nếu thằng hèn đó muốn nói gì thì tự tới mà nói với tôi. Đó là một sai lầm: kích động, để người ta nhìn thấy nghe thấy mình kích động, gào qua cửa sổ, vọng qua bên đường, để mình bị cuốn đi. Bình thường thì tôi cũng

xoay xở để không bị cuốn đi. Nhưng tôi đang giận điên. Tôi có biết bao nỗi giận dữ — giận chị, vì làm người vợ nhu nhược, vì lúc nào cũng nhất nhất làm theo lời gã, giận gã, vì định giở trò hèn với tôi. Chưa gì tôi đã thấy tính ương bướng của mình, cái “tự lo cho cái thân chị đi đã” trỗi lên. Rủi là mỗi khi như vậy, tôi trở nên khá cứng đầu, không chịu rút kinh nghiệm, giận quá mất khôn. Còn tin đồn tôi với người giao sữa, tôi gạt phăng mà không buồn bận tâm. Trong khu này cái thói hăm hở tọc mạch về người khác nào phải giờ mới có. Tin đồn dạt vào, dạt ra, đến rồi đi, chuyển sang mục tiêu kế tiếp. Vì vậy tôi không buồn để tâm đến áp phe tình ái với người giao sữa này. Thế rồi hăn lại xuất hiện — lần này thì đi bộ, khi tôi đang chạy trong công viên có hồ chứa mạn trên và mạn dưới.

Lần này tôi chỉ có một mình và không đọc sách, vì tôi không bao giờ đọc khi chạy bộ. Thì hăn kia, lại không biết từ đâu hiện ra, lần này chạy bên cạnh tôi, một việc trước giờ hăn chưa từng làm. Tức thì chúng tôi chạy bộ với nhau và trông cứ như thể chúng tôi vẫn luôn chạy với nhau và lần nữa tôi gạt mình, y như lần trước đụng phải hăn. Mới đầu hăn không nói gì, nên tôi cũng không thể nói gì được. Rồi hăn cũng mở lời và nói như đương câu chuyện, lại lần nữa cứ như thể chúng tôi luôn luôn đương câu chuyện. Lời hăn ngắn và hơi rắng sức vì tốc độ chạy của tôi, và hăn nói về chỗ làm của tôi. Hăn biết công việc của tôi — ở đâu, làm gì, giờ giấc, ngày tháng, và chuyển xe buýt tám giờ hai mươi tôi bắt mỗi sáng để vào thành phố đến chỗ làm khi xe không

bị trưng dụng. Hấn còn tuyên bố rằng tôi chưa từng đón xe buýt này về nhà. Chuyện này thì đúng. Mỗi ngày trong tuần, trời mưa hay trời nắng, bom rơi hay đạn lạc, hòa hoãn hay bạo động, tôi vẫn thích vừa đi bộ về nhà vừa đọc một cuốn mới nhất. Đó sẽ là cuốn sách thế kỷ mười chín vì tôi không thích sách thế kỷ hai mươi bởi tôi không ưa thế kỷ hai mươi. Giờ nghĩ lại, tôi chắc người giao sữa cũng biết hết những chuyện ấy.

Thế là hấn cứ nói khi chúng tôi đi ven hồ chứa dầu trên công viên. Gần sân chơi trẻ con ở đầu dưới còn một hồ chứa nhỏ hơn. Cái gã này, hấn nhìn thẳng khi nói chuyện với tôi, không một lần quay qua tôi. Suốt lần gặp thứ hai này hấn không hỏi một câu nào về tôi. Hấn cũng không có vẻ trông đợi phản ứng gì. Mà tôi cũng chẳng phản ứng gì được. Tôi vẫn đang ở đoạn “hấn từ đâu ra vậy?” Còn nữa, sao hấn lại làm bộ như quen tôi, như thể chúng tôi quen nhau, trong khi chúng tôi không quen nhau? Tại sao hấn lại cho là tôi không phiền gì khi hấn ở bên cạnh trong khi tôi có phiền khi hấn ở bên cạnh? Tại sao tôi không thể dừng lại rồi bảo người này để tôi yên? Ngoài đoạn “hấn ở đâu ra vậy?” thì mãi về sau tôi mới có mấy ý nghĩ kia, mà tôi không có ý nói là một giờ sau. Ý tôi là hai mươi năm sau. Ngày ấy, mười tám tuổi, được nuôi dạy trong một xã hội siêu nhạy cảm, ở đó những nguyên tắc nền tảng là — nếu ta không bị động chạm thân thể thô bạo, không bị lời lẽ xúc phạm trắng trợn nhắm vào, cũng không có những cái nhìn chòng ghẹo xung quanh, vậy tức là không có gì xảy ra cả, thế thì làm

sao ta bị tấn công bởi thứ không có ở đó được? Lúc mười tám tôi không hiểu rõ như thế nào thì cấu thành tội xâm phạm. Tôi cảm nhận được, có một trực giác, một mối ác cảm đối với một số tình huống và một số người, nhưng tôi không biết trực giác và ác cảm cũng được tính, không biết mình có quyền không thích, không phải chịu đựng bất kể là ai đến gần. Thời ấy cùng lắm tôi chỉ biết mong sao người này nhanh nhanh nói những gì anh ta hay chị ta nghĩ là thân thiện và sốt sắng, rồi đi đi; hoặc không thì chính tôi sẽ đi, lễ phép và mau lẹ, ngay khi được.

Đến lần gặp thứ hai này thì tôi biết rằng người giao sữa để ý tôi, rằng hắn đang tìm cách tán tỉnh tôi. Tôi biết mình không thích được hắn để ý, và tôi cũng chẳng hứng thú gì với hắn. Nhưng hắn không nói thẳng ra cho tôi biết là hắn để ý tôi. Hắn cũng vẫn không hỏi gì về tôi. Hắn cũng không động chạm tôi. Trong lần gặp thứ hai này đến giờ hắn còn chưa một lần nhìn tôi. Lại nữa hắn lớn tuổi hơn tôi, lớn hơn nhiều, nên phải, tôi băn khoăn, có phải tôi đang hiểu lầm chuyện này, có phải sự thể không như tôi hình dung? Còn về chuyện chạy bộ, chúng tôi đang ở chỗ công cộng. Đây là hai công viên lớn nối với nhau vào ban ngày, một môi trường hung hiểm về đêm, dù ban ngày nó cũng hung hiểm. Mọi người không thích thừa nhận cái phần ban ngày hung hiểm vì ai cũng muốn ít ra còn có một chỗ mà đến. Tôi không phải chủ lãnh thổ này thế tức là hắn được phép chạy trong đó cũng như tôi được phép chạy trong đó, cũng như trẻ con thập niên bảy mươi thấy được quyền uống rượu

trong đó, cũng như bọn trẻ lớn hơn một tí trong thập niên tám mươi về sau thấy có quyền hít keo trong đó, cũng như đám lớn hơn trong thập niên chín mươi sẽ đến chích heroin trong đó, cũng như lúc này lực lượng an ninh đang nấp trong đó để chụp hình những kẻ ly khai. Họ còn chụp hình các đồng sự đã biết và chưa biết của kẻ ly khai, ngay phút này đây. Một tiếng **tách** mồn một vang lên khi người giao sữa và tôi chạy ngang một lùm cây và đây là lùm cây tôi đã chạy ngang nhiều lần mà chưa từng nghe vẳng ra tiếng tách. Tôi biết tiếng **tách** này là vì người giao sữa và chuyện hăn có dính líu, mà “dính líu” ở đây tôi muốn nói là có liên hệ, và “có liên hệ” nghĩa là có tham gia nổi loạn, còn “tham gia nổi loạn” tôi muốn nói là kẻ ly khai, kẻ thù của chính quyền bởi những vấn đề chính trị tồn tại ở nơi này. Vậy là giờ tôi sẽ nằm trong hồ sơ ở đâu đó, trong một tấm hình ở đâu đó, như một đồng lõa từng không rõ danh tính, nhưng giờ thì nhất định là đã rõ. Người giao sữa này không đã động đến tiếng **tách** dù hăn không thể nào không nghe thấy. Tôi đối phó bằng cách tăng tốc cho nhanh xong cuộc chạy, bằng cách làm bộ như tôi cũng không nghe thấy tiếng **tách**.

Dù vậy hăn chạy chậm lại, chậm hăn lại, cho đến khi chúng tôi đi bộ. Chuyện này nói chung không phải do hăn yếu sức, mà vì hăn không phải dân chạy bộ. Hăn không hứng thú với chạy bộ. Toàn bộ cái cuộc chạy dọc các hồ chứa mà trước giờ tôi chưa từng thấy hăn chạy ấy; không phải để mà chạy. Toàn bộ cái cuộc chạy ấy, tôi biết, là vì tôi. Hăn ngụ ý đó là vì đi bộ, rằng hăn chạy chậm lại vì muốn đi

bộ, nhưng tôi biết thế nào là đi bộ và với tôi, đi bộ khi chạy không phải là thế này. Tuy nhiên tôi đâu thể nói vậy, vì làm sao tôi thích hợp hơn người này được, làm sao hiểu biết về chế độ của chính mình hơn người này, vì địa vị nam và nữ ở đây sẽ không bao giờ cho phép điều đó. Đây là lãnh thổ “Tôi là nam còn cô là nữ”. Đây là những gì được phép khi ta là con gái nói với con trai, hay đàn bà nói với đàn ông, hay một đứa con gái nói với một đàn ông, và những gì ta không được phép nói — ít nhất là không chính thức, ít nhất là không ở chốn công cộng, ít nhất là không thường xuyên. Có những đứa con gái sẽ không được dung thứ nếu bị xem là không biết vâng theo nam giới, không thừa nhận sự ưu việt của nam giới, thậm chí đến mức gần như chống lại nam giới, cơ bản là, giống cái ương ngạnh, một loài xác láo và quá tự phụ. Dù sao, không phải con trai và đàn ông đều như thế. Một số cười và thấy việc những gã đàn ông bị mất mặt thật là buồn cười. Tôi thích những người đó — mà bạn trai hờ là một trong số đó. Cậu ta cười mà nói, “Em đùa anh đấy à. Làm gì mà tệ đến thế, tệ đến thế à?” khi tôi nhắc đến những thằng tôi quen không ưa nhau nhưng lại hòa với nhau mà tức giận kiểu diêm dúa của Barbra Streisand; mấy thằng con trai điên tiết với Sigourney Weaver vì giết được sinh vật trong bộ phim mới, trong khi không gã đàn ông nào trong phim giết được sinh vật đó; những thằng phản đối Kate Bush vì giống mèo, phản đối mèo vì giống đàn bà, dù tôi không kể chuyện xác mèo bị cắt xẻo đặt trước các lối vào, đến mức chẳng còn lại mấy con trong khu của tôi nữa.

Thay vì vậy tôi kết ở chuyện Freddie Mercury vẫn còn được ái mộ chừng nào còn phủ nhận được chuyện anh ta bê đê, khiến bạn trai hờ đặt ấm cà phê xuống — chỉ có cậu ta và bếp trưởng bạn cậu ta trong tất cả những người tôi biết, là có ấm cà phê — ngồi xuống và lại cười lẩn.

Đây là “bạn trai hờ cũng gần được một năm” tôi gặp gỡ những đêm thứ Ba, có khi đêm thứ Năm, hầu hết đêm thứ Sáu sang thứ Bảy, rồi tất cả các đêm thứ Bảy sang Chủ nhật. Thỉnh thoảng chúng tôi có vẻ như hẹn hò chính thức. Lúc khác thì lại không. Vài người đăng chỗ cậu ta coi chúng tôi đích thị là một cặp. Dù vậy, hầu hết coi chúng tôi như một cặp-mà-không-phải-cặp, kiểu cũng gặp nhau đều đặn nhưng chỉ thế thôi thì không thể gọi là một cặp đúng nghĩa được. Tôi cũng thích được là một cặp đúng nghĩa và chính thức hẹn hò nên có lúc đã nói vậy với bạn trai hờ, nhưng cậu ta nói không, cái đó không đúng, chắc tôi quên rồi nên cậu ta nhắc cho tôi nhớ. Cậu ta nói rằng bọn tôi đã có lần thử — cậu ta làm chàng trai chính thức của tôi còn tôi làm cô gái chính thức của cậu ta, bọn tôi gặp nhau và sửa soạn và, như các cặp đúng nghĩa vẫn làm, dường như tiến đến một kết cục nào đó trong tương lai. Cậu ta nói lúc ấy tôi đam kỳ quặc. Cậu ta nói cậu ta cũng đam kỳ quặc, nhưng trước giờ cậu ta chưa từng thấy tôi có nhiều nỗi sợ đến vậy trong lòng. Khi cậu ta nói, tôi lờ mờ nhớ được một vài chi tiết trong những thứ cậu đang kể. Nhưng một phần khác trong tôi lại nghĩ, có phải cậu ta đang bịa? Cậu ta bảo, vì những gì mà chúng tôi đã có, bất kể là gì, cậu ta cho rằng

chúng tôi nên chấm dứt cái trò bạn gái chính thức và bạn trai chính thức, theo quan điểm của cậu ta thì chỉ có tôi là toan thử cái trò “nói về cảm xúc”, mà cái này, xét đến nỗi hoảng sợ của tôi khi chúng tôi làm thế, cũng xét đến cả việc tôi nói đến cảm xúc còn ít hơn cậu ta, thì chắc hẳn trước giờ tôi cũng chẳng tin tưởng gì nó. Thay vì vậy cậu ta đề nghị bọn tôi quay lại địa hạt hồ, mập mờ giữa hẹn hò và không hẹn hò. Thế nên chúng tôi làm vậy và cậu ta nói tôi đã bình tĩnh lại và cậu ta cũng bình tĩnh lại.

Còn về địa hạt “nam và nữ” chính thức ấy, những gì nữ giới được nói và những gì họ không bao giờ được nói, tôi đã không nói gì khi người giao sữa tìm tôi lại, rồi làm tôi chậm lại, rồi làm tôi ngừng chạy. Một lần nữa, ít nhất là không chủ ý, hẳn không tỏ vẻ khiếm nhã, nên tôi không thể khiếm nhã mà cứ tiếp tục chạy. Thay vì vậy tôi để cho hẳn làm tôi chậm lại, người đàn ông tôi không muốn để lại gần này, và đúng lúc đó hẳn nói gì đó về bao lần tôi đi bộ mỗi khi không chạy và đấy là những lời tôi ước gì hẳn không nói ra hoặc tôi không nghe thấy. Hẳn nói hẳn lo, rằng hẳn không chắc, và suốt lúc ấy hẳn vẫn không nhìn tôi. “Không chắc,” hẳn nói, “về chuyện chạy bộ này, về tất tật chuyện đi bộ ấy. Chạy bộ rồi đi bộ nhiều quá.” Nói vậy rồi, không một lời nào nữa, hẳn quàng góc đường ở rìa công viên và khuất dạng. Như lần trước với chiếc xe hơi bóng lộn, lần này cũng vậy — bỗng đâu xuất hiện, tiến sát gần, cư xử tự nhiên như không, tiếng máy ảnh kêu **tách**, ý kiến ý cò về chuyện tôi chạy và đi bộ, rồi một lần nữa bỏ đi đường đột — tôi hoang

mang quá đi, giật mình quá đi. Nó có vẻ là một cú sốc, phải, nhưng mà sốc vì cái gì hẳn là quá nhỏ nhặt, không quan trọng, thậm chí quá bình thường để ta thật sự thấy sốc. Dù vậy vì bị sốc mà phải mấy giờ sau về nhà rồi tôi mới hiểu ra là hẳn biết về công việc của tôi. Tôi cũng không nhớ tôi về nhà thế nào vì khi hẳn đi rồi, mới đầu tôi thử chạy lại, cố tiếp tục lịch chạy của mình, vờ như chuyện hẳn xuất hiện không xảy ra hay ít nhất cũng không có ý nghĩa gì. Thế rồi, vì tôi lơ đãng một chút, vì tôi rối trí, vì tôi không thành thật, tôi trượt chân trên mấy trang giấy bóng rơi ra từ một tạp chí vứt đi nào đó. Đó là hai trang báo liền hình một phụ nữ có mái tóc đen dài, lò xo, mang tất dài, dây móc bít tất, cũng đen tuyền và toàn đăng ten. Nàng ta đang nhoẻn cười với tôi, ngửa người tênh hênh trước mắt tôi, đó là khi tôi trượt vèo và mất thăng bằng, thấy trọn cái nường của nàng ta khi tôi ngã lăn quay ra đường.

HAI

Buổi sáng sau cuộc chạy ấy, và sớm hơn thường lệ, cũng không tự nhủ tại sao, tôi bỏ tuyến đi bộ quen thuộc mà qua bên kia quận để đón một xe buýt khác xuống phố. Tôi cũng đón xe buýt đó về nhà. Lần đầu tiên tôi không vừa-đi-vừa-đọc. Tôi không đi bộ. Lần nữa tôi không tự nhủ vì sao. Một chuyện nữa là tôi bỏ lỡ buổi chạy bộ kế tiếp. Phải vậy thôi, phòng khi **hắn** lại xuất hiện trong công viên & hồ chứa. Dù vậy, nếu ta là người chạy bộ nghiêm túc, lại là người chạy đường trường, và thuộc một tôn giáo nào đó từ một vùng nào đó trong thành phố, ta gần như phải gộp toàn bộ lãnh thổ đó vào lịch chạy. Nếu không làm vậy, ta chỉ còn lại một tuyến đường cắt ngắn do địa tôn giáo, nghĩa là cứ chạy vòng vòng một khu vực nhỏ hơn nhiều mới có được hiệu quả tương đương. Dù tôi yêu chạy bộ, cái đơn điệu khi chạy vòng vòng lại bảo tôi rằng tôi không yêu nó đến thế đâu, nên tôi không chạy bộ trọn bảy ngày liền. Cũng có vẻ như là tôi sẽ tiếp tục không chạy cho đến khi nổi thôi thúc chạy thẳng thế. Đến tối ngày thứ bảy không chạy, tôi quyết

định quay lại công viên & hồ chứa, lần này có anh rể ba đi cùng.

Anh rể ba không phải là anh rể cả. Anh hơn tôi một tuổi và tôi quen anh từ nhỏ: một tay tập luyện điên cuồng, một tay đánh lộn điên cuồng, cơ bản là một tay điên cuồng toàn diện. Tôi thích anh. Người khác thích anh. Khi đã quen với anh rồi thì họ sẽ thích anh. Ngoài ra anh không bao giờ đưa chuyện, không bao giờ mở miệng nói những câu vô liêm sỉ hay những lời chọc ghẹo dâm dục hay châm chọc bất cứ chuyện gì. Anh cũng không hỏi những câu bức bách hay thóc mách. Thật ra thì, chẳng mấy khi anh hỏi này hỏi kia. Còn về chuyện anh đâm đá, người đàn ông này chỉ đánh nhau với đàn ông. Chưa bao giờ anh đánh đàn bà. Thật ra, cái bất thường về đầu óc của anh, như cộng đồng chẩn đoán, là anh mong đàn bà phải là những nhân vật gan dạ, truyền cảm, thậm chí siêu nhiên, huyền bí. Chúng tôi phải đấu khẩu với anh nữa, ít nhiều là vậy, để thuyết phục anh, tất cả những chuyện này thì rất khác thường nhưng cũng thuộc vào những quy tắc bất di bất dịch của anh về phụ nữ. Nếu một phụ nữ không có vẻ huyền bí và vân vân, anh sẽ cố gắng hích dẫn mọi chuyện theo hướng đó bằng cách đâm ra hơi độc tài với chị ta. Làm thế anh đâm ra lúng túng, nhưng anh tin rằng một khi chị ta tỉnh ngộ nhờ có sự chuyên quyền ứng biến của anh giúp sức, chị ta sẽ nhớ ra mình là ai và một lần nữa phần nợ đòi lại cho mình cái nằm phía bên kia phạm trù thân thể. "Thế thì không ổn định lắm," một số đàn ông trong khu nói, mà có lẽ là mọi đàn ông

trong khu. “Nhưng nếu cậu ta phải bất ổn,” mọi đàn bà trong khu vực nói, “bọn tôi nghĩ tốt nhất là cậu ta cứ tiếp tục theo kiểu này.” Thế là với lối tôn trọng rất không điển hình dành cho mọi thứ thuộc phái nữ, có vẻ như anh được lòng phái nữ mà không hay biết mình được lòng họ — điều này khiến anh còn được lòng hơn nữa. Còn có lợi nữa — ý tôi là cho tôi, với vấn đề hiện tại của tôi với người giao sữa — khi mọi phụ nữ trong khu vực đều nhìn nhận anh rể theo cách này. Thế nên không chỉ một phụ nữ, hay hai phụ nữ, hay ba hay thậm chí bốn phụ nữ. Phụ nữ thiếu số, trừ phi là vợ, mẹ, fan cuồng, hay có liên hệ thế nào đó với nhóm đàn ông cầm quyền trong khu vực chúng tôi — nghĩa là lực lượng bán quân sự trong khu vực chúng tôi — sẽ chẳng đi đến đâu trong việc dẫn dắt hành động chung, trong việc ảnh hưởng đến công luận đây nhằm có lợi cho họ. Tuy nhiên, quần chúng phụ nữ địa phương lại có thể lãnh đạo, và trong những dịp hiếm hoi họ đứng lên phản đối một sự vụ công dân, xã hội hay địa phương nào đó, họ xuất hiện như một lực lượng đáng gờm lạ lùng mà các lực lượng khác, thường được xem là đáng gờm hơn, chỉ còn biết dè chừng. Cùng nhau, những phụ nữ này tỏ lòng biết ơn người bên vực mình, nghĩa là họ sẽ bảo vệ người bên vực ấy. Anh và đám phụ nữ là như vậy đó. Còn về anh với đàn ông trong khu vực — và có lẽ họ cũng tự thấy kinh ngạc — hầu hết đàn ông cũng thích và nể nang anh rể ba. Vì thể chất siêu đẳng và sự thấu hiểu bản năng của anh về quy tắc chiến đấu của nam giới trong quận nên anh được họ thực sự công nhận,

dù cho cái vụ lụy đàn bà của anh, trong mắt cánh đàn ông, đã đến giai đoạn cực kỳ khủng khiếp rồi. Do vậy trong khu vực, anh được mọi người chấp nhận, cả tôi cũng chấp nhận anh, và lúc trước tôi cũng thường chạy với anh nhưng rồi một ngày tôi dừng. Phương pháp rèn luyện thân thể chuyên chế của anh lấn át phương pháp rèn luyện thân thể chuyên chế của tôi. Thực tế, anh tỏ ra quá căng thẳng, quá ngột ngạt, quá hung hăng. Dù vậy tôi quyết định chạy bộ lại với anh, chẳng phải vì người giao sữa sẽ bị tướng tá anh hăm he, bụng phập phồng sợ anh rể choảng hấn. Tất nhiên là hấn không được trẻ trung hay sung sức như anh rể, nhưng sự trẻ trung và sung sức không phải lúc nào cũng đáng kể, thậm chí còn thường xuyên chẳng đáng kể chút nào. Chẳng hạn, đâu cần phải trẻ trung và đủ sức chạy bộ thì mới nã súng được, và tôi khá chắc người giao sữa làm được chuyện đó. Chính những người hâm mộ anh — sự nể trọng xuyên-giới-tính dành cho anh rể ba — tôi nghĩ ắt đây mới là vật cản đối với người giao sữa. Nếu hấn phản đối chuyện anh rể hộ tống tôi, hấn sẽ không chỉ đối diện với sự ghê tởm từ toàn bộ dân cư địa phương, mà cái tiếng là một người bất đồng chính kiến uy tín, danh giá của hấn trong cộng đồng cũng sẽ tụt dốc đến mức hấn sẽ bị tổng cổ khỏi mọi nơi trú ẩn, phơi mặt trước mọi xe tuần tra quân đội đi ngang, hết như thể hấn không phải một anh hùng quan trọng đầy thanh thế của chúng tôi mà chỉ là một cảnh sát của nhà nước kẻ thù nào đó, một tên lính địch nào đó từ bờ bên kia hay thậm chí một tên bán quân sự bảo vệ nhà nước

kẻ thù bên kia đường. Hắn là một kẻ ly khai dựa rất nhiều vào cộng đồng địa phương, tôi nghĩ hắn sẽ không đời nào tự làm mình bị ghẻ lạnh vì tôi. Lúc đó kế hoạch là vậy, và là một kế hoạch hay, và nhờ nó tôi cảm thấy tự tin, chỉ tiếc sao mình không nghĩ ra bảy ngày sáu đêm trước. Nhưng giờ tôi đã nghĩ ra nên việc tiếp theo là bắt tay vào hành động. Tôi mặc đồ chạy vào rồi lên đường đến nhà anh rể ba.

Nhà anh rể ba nằm trên đường đến công viên & hồ chứa và khi tôi đến, mọi thứ ở đó đúng như tôi trông đợi: anh rể đứng ở lối đi trong vườn, mặc đồ chạy, đang khởi động. Anh đang lăm bầm chửi thề và tôi không nghĩ anh tự biết mình đang lăm bầm chửi thề. Những chữ "chó chết chó chết" khẽ phát ra khi anh kéo dẫn bắp chân phải rồi đến bắp chân trái, rồi lại "chó chết" trong lúc kéo dẫn các cơ dệp bên phải và bên trái, rồi anh ngoảnh mặt qua mà nói, vì bài tập dẫn cơ cần tập trung, như thể không có chuyện tôi đang ở đây, lại chạy bộ với anh sau khoảng ngắt quãng đáng kể từ lần chạy trước, "Hôm nay ta sẽ chạy tám dặm." "Được," tôi nói. "Thì tám dặm." Chuyện này làm anh sửng. Tôi biết anh tưởng tôi sẽ cau mày, sẽ tuyên bố rằng chắc chắn chúng tôi sẽ không chạy tám dặm, rồi theo cái lối nữ thần, lối đế quốc đó, tuyên bố chúng tôi sẽ chạy bao nhiêu dặm. Dù vậy, đầu óc tôi đang để ở người giao sữa nên tôi chẳng để tâm bọn tôi chạy bao nhiêu dặm. Anh thẳng người lên và nhìn tôi. "Em có nghe anh không đó em vợ? Anh nói chín dặm. Mười. Ta sẽ chạy mười hai dặm." Lần nữa đây là tín hiệu để tôi phản đối và vặn hỏi. Bình thường thì tôi đã làm

theo nhưng lúc ấy tôi cũng chẳng bận tâm đâu bọn tôi có chạy ngang dọc khắp đất nước cho đến lúc tiếng đằng hắng khể khằng nhất — thậm chí của một người khác — cũng sẽ khiến giò chúng tôi xụi lơ. Nhưng tôi cũng cố. “Ờ không được, anh rể,” tôi đáp. “Mười hai dặm không được đâu.” “Ừ,” anh đáp, “thế thì mười bốn dặm.” Rõ là tôi cố chưa tới. Tệ hơn, thái độ dửng dưng của tôi, xét vì bản chất giới tính của tôi, giờ làm anh bức thật rồi. Anh nhìn tôi gay gắt, chắc anh thắc mắc có phải tôi bị bệnh hay sao đó. Tôi không bao giờ biết được anh rể thắc mắc gì nhưng tôi biết vấn đề không phải là anh không muốn chạy mười bốn dặm hay không đủ sức chạy mười bốn dặm. Với anh — đang cần được ai cãi lại, cũng như với tôi — đang mãi nghĩ chuyện người giao sữa, số dặm là thứ chẳng liên quan nhất đời. Vấn đề là tôi đã không hoành hợ anh và, “Anh không phải người ưa hoành hợ,” anh mở lời, nghĩa là chúng tôi sắp bước vào một trận cù cưa một chiều kéo dài, nhưng rồi vợ anh, chị ba của tôi, bước ra lối đi.

“Chạy bộ!” chị lâu bầu, và chị gái này của tôi đang mặc quần ống bó và đi dép lê mà mỗi móng chân sơn một màu khác nhau. Đây là hồi trước những năm mà trừ ở Ai Cập cổ đại ra ai ai cũng sơn móng chân nhiều màu. Một tay chị cầm ly Bushmills còn tay kia một ly Bacardi vì chị vẫn đang trong giai đoạn nghĩ xem nên uống ly nào đầu ngày. “Hai đứa rồ,” chị nói. “Đồ mê kiểm soát đến phát rồ. Đồ khùng ám ảnh, lẫn mẩn của... Mà thôi, hạng chết bầm nào lại đi chạy bộ?” Rồi chị bỏ đi vì năm người bạn của chị xuất hiện ở cửa nhà.

Hai người đưa chân đẩy mở cánh cổng nhỏ xíu, tay họ không đẩy được vì trên đó rượu chồng cao chất ngất. Mấy người kia đi bừa qua hàng giậu, nghĩa là hàng giậu lại nát nát. Đây là kiểu hàng giậu tiểu cảnh, cao ba tấc, “một nét đặc trưng” như chị gọi, nhưng nó chưa làm nét đặc trưng được vì mọi người cứ quên rằng nó ở đó mà đạp bừa qua hay ngã đè lên, như ba người bạn của chị lúc này. Thế nên, như một thứ cây xanh, nó lại phải chịu đau đớn, phải bị xô lệch ngã nghiêng khi đám phụ nữ này đi băng qua nó để vào bãi cỏ. Trước khi chen nhau vào căn nhà bé xíu, như thường lệ họ nhạo báng hai người chạy bộ chúng tôi. Họ châm chọc khi đi ngang qua, thúc cho chúng tôi phải ngừng bài tập dẫn cơ — đấy là cái lệ bất cứ khi nào họ bắt gặp chúng tôi trong tư thế khởi động, nghiêm túc. Cuối cùng, trước khi họ khép cửa trước, còn hai chúng tôi nhảy phóc qua hàng giậu để lên đường chạy bộ, tôi đã ngửi thấy mùi thuốc lá và nghe tiếng cười cùng tiếng chửi tục từ phòng khách; còn nghe được tiếng chất lỏng ọc ọc đổ vào một chiếc cốc dài.

Chúng tôi chạy dọc hồ chứa trên, đã bảy ngày sau cái lần tôi chạy men chỗ đó với người giao sữa, anh rể ba vẫn lặng lẽ chửi thề một mình. Tôi thì cứ để phòng bị quấy nhiễu dù tôi không muốn nghĩ đến người đó trong đầu. Tôi muốn bạn trai hờ trong đầu, vì cậu ta đã ở đó, hết sức dễ chịu, cho đến khi nổi bứt rứt về người giao sữa đẩy cậu ra. Hôm đó là thứ

Ba và chiều ấy tôi sẽ gặp cậu ta khi chạy xong còn cậu ta đã loay hoay xong với chiếc xe nát mới nhất. Tôi bảo chiếc xe hiện tại của cậu có màu xám còn cậu ta gọi nó là màu bạc zero-x-gì-đó và cậu ta đã dẹp chiếc trắng sữa xong qua một bên mà chuyển sang bắt tay ngay vào tân trang chiếc xám móp méo này, nhưng thứ Ba tuần trước khi tôi bước vào phòng khách nhà cậu ta thì cậu ta đã có một phụ tùng xe khác hẳn trên sàn. Tôi nói, “Anh có xe trên thảm kia,” thì cậu ta nói, “Ừ, anh biết, trông nó tuyệt vời không?” Rồi cậu ta giải thích rằng tất cả họ — nghĩa là mấy anh chàng ở chỗ làm — lên đỉnh cả lũ vì người ta đem bỏ một xe hơi siêu-đặc-biệt nào đó, do một hãng xe hơi trong mơ nào đó chế tạo — **“Chẳng đòi cái đ... gì cả! Chẳng lấy gì cả! Họ chẳng đòi gì cả!”** cậu ta kêu lên — cái xe bị đem quăng vào giữa ga ra của họ, vào lòng họ. “Em tưởng tượng nổi không?” cậu ta nói. “Không đâu! Không xúc xích!” nghĩa là tiền, nghĩa là mấy chủ xe chẳng đòi gì. Cậu ta có vẻ sốc nên tôi không rõ gặp chiếc xe mơ ước này là chuyện hay hay dở. Tôi toan hỏi nhưng cậu ta vẫn chưa nói xong. “Mấy người đem nó vào,” cậu ta nói, “còn nói, ‘Mấy cậu cứ lấy cái nồi điện hồng của chúng tôi, cái tủ lạnh, máy cán là, tấm thảm bẩn thực ra thì cũng được có điều bốc mùi một tí nên cứ giặt qua một cái rồi đem trải nhà vệ sinh, với lại mấy cậu cứ lấy hết kính vỡ với gạch vỡ với mấy túi gạch vụn của chúng tôi mà làm móng cho nhà kính cũng được.’” Nên lúc đó bọn anh nghĩ, “bạn trai hờ nói, “mấy người già tội nghiệp này nghĩ bọn anh là nghĩa địa xe chứ không phải thợ sửa xe nên có khi cũng

thật không phải nếu lấy con Blower của họ vì họ đang lẫn thẩn và không biết mình đang làm gì, có khi cũng không biết, cái xe đó — ngay cả trong tình trạng đó — đáng giá bao nhiêu. Nhưng vài đứa bọn anh huých những đứa còn lại và suyt, ***'Đừng có mà nói gì đó. Họ muốn tống nó đi, nên bọn mình cứ lấy thôi,'*** nhưng một số đứa bọn anh vẫn mở miệng nói gì đó — tất nhiên là thay đổi câu chữ không gọi họ là lẫn thẩn kéo lại chạm tự ái." Cậu ta kể cặp đó liền vặc lại và bảo, "Mấy cậu bảo chúng tôi ngu hay gì à? Mấy cậu bảo chúng tôi nghèo hay gì à? Mấy cậu nói gì cơ? Cái gì cơ?" Rồi họ bắt đầu thóa mạ. "Nếu lũ khốn chúng mày nghĩ chúng tao điên, chúng tao sẽ đi khỏi đây mang theo hết chỗ đồ nội thất trắng, gạch vụn, gỗ xẻ, con Blower Bentley, thậm, mọi của cải tuyệt hảo của chúng tao mà chúng tao đã có hảo ý đem đến cho chúng mày. Thế nên lấy không lấy thì thôi nhé, chúng tao không quan tâm." "Đương nhiên là bọn anh lấy," bạn trai hờ nói. Lúc này tôi mở miệng để hỏi thế cái... nhưng cậu ta đã đón đầu mà nói "xe đua", làm như là nghe thế tôi sẽ dễ hiểu hơn. Bình thường cậu ta không làm thế đâu – cậu không chủ tâm, nhưng vì cậu đang say sưa dù cậu ta lại lần nữa đánh giá sai người nghe mỗi khi cậu ta nói về xe hơi còn tôi là người nghe. Cậu ta cứ nói tù tì, trình bày chuyên môn kỹ thuật đến tận dấu gạch dấu chấm câu quá mức cần thiết, thật ra là quá mức hữu ích, nhưng tôi hiểu rằng cậu ta phải tranh thủ tôi vì cậu ta đang háo hức về chiếc xe mà trong phòng chỉ có mình tôi. Tất nhiên cậu ta không định bụng bắt tôi nhớ, cũng như tôi không định bụng

bắt cậu ta nhớ *Anh em nhà Karamazov, Tristram Shandy, Hội chợ phù hoa* hay *Bà Bovary* chỉ vì một lần, đang cao hứng, tôi kể cậu ta nghe về mấy cuốn đó. Dù rằng mối quan hệ của chúng tôi chỉ là hờ, không phải quan hệ đã gắn bó thật sự, sẽ đi đến đâu, mỗi người cũng được phép trong lúc cao hứng sẽ được nói xả láng, còn người kia cố mà thu nhận ít ra cũng phần nào. Hơn nữa, đâu phải tôi hoàn toàn không hiểu gì. Lúc này tôi thấy được là cậu ta vui về chuyện xảy ra ở ga ra. Tôi cũng biết, Bentley là một cái xe.

Còn giờ cậu ta đang mê mẩn nó, cái món để trên thảm phòng khách. Cậu ta đứng bên cạnh nó, ngáy nhìn xuống, cười toe toét, mặt mày tươi roi rói. Và đấy là những gì cậu ta làm — khiến tôi nứng, cậu ta làm tôi nứng khi cậu ta miệt mài, tự nhiên, e thẹn, cặm cụi với những mớ đồ cũ, mặt tràn đầy tình yêu và chăm chú, tự nhủ đây là những tình cảnh nan giải thật sự mà chiếc xe cũ tội nghiệp ắt sẽ không thoát được nếu cậu không tận tình sửa sang, và cả khi trong đời một số người sẽ nhún vai nói, *“Ôi thôi, có cố cũng chẳng ích gì, chắc không ăn thua gì đâu nên mình không nên cố mà nên chuẩn bị cay đắng và thất vọng đi,”* nhưng bạn trai hờ lại nói, *“Hừm, chắc được đó, tôi nghĩ chắc sẽ được, sao ta không thử?”* và dù cho không thành công thì ít ra cậu ta cũng không đày mình vào u uất trước khi cố gắng. Nếu thất bại thì, sau khi vượt qua được nỗi thất vọng, một lần nữa, với nghị lực mới, đinh ninh sẽ “làm được” ngay cả khi không làm được, cậu ta sẽ lao ngay sang thứ tiếp theo. Tò mò và miệt mài và hăm hở – vì đam mê, vì dự định, vì hy

vọng, vì tôi. Thế thôi. Với tôi cũng vậy, cậu ta không tính toán, trong sáng, không lừa dối, luôn là mình, không có kiểu lạnh lùng, giấu giếm, mưu đồ, không có những trò thao túng đôi khi khôn khéo nhưng luôn ti tiện, gây tổn thương. Không thâm hiểm. Không diễn trò. Cậu ta không làm, chẳng bận tâm, không hứng thú với thứ đó. “Mấy thứ rồ,” cậu ta nói, lờ đi những đòn chơi xấu để bảo vệ tâm hồn mình. Do vậy mà mạnh mẽ. Còn trong sáng nữa. Không tha hóa vì những thứ nhỏ nhặt, nhờ vậy đứng vững trước những thứ lớn lao hơn. Điều ấy thật hiếm có. Vì vậy mà tôi thích cậu ta. Thế là đứng đây, nhìn cậu ta nhìn chiếc xe, thắc mắc trầm ngâm thành lời, còn tôi thì ướm rượt chỗ đó và...

“Em có đang nghe không đó?” cậu ta hỏi. “Có mà,” tôi nói. “Nghe hết. Anh đang nói về nội thất xe.”

Ý tôi muốn nói món đồ trên thảm nhưng cậu bảo cậu sẽ nhắc lại vì xem ra tôi vẫn chưa nắm được những điểm cốt yếu. Lúc đó tôi mới biết món nội thất này thực ra là một món ngoại thất, nó nằm ở phía trước xe. Cậu ta còn nói rằng, món này đến từ một cái xe hoàn toàn nát bét khi họ đem đến ga ra. “Chịu nổi không! Nó đúng là thứ vứt đi, thê thảm kinh khủng, do thằng ngu nào đấy làm bung máy vì không cấp đủ dầu. Những bộ phận thiết yếu đã không còn, truyền động vi sai cũng mất, pít tông đâm xuyên qua nắp dàn cò xú páp, gần như toàn bộ luôn, bạn gái hờ à, một thảm họa.” Theo những gì tôi hiểu được — vì món trên sàn trông chẳng có gì đặc biệt, trông giống một món đồ thường hơn — đây là một chiếc xe hơi đáng ao ước đầu thế kỷ hai

mười, sôi nổi, cục súc, xé gió, ồn ào, dưng-là-hơi-khó-nha. “Vô phương cứu chữa,” bạn trai hờ nói, nghĩa là không sửa được, vậy mà cậu ta đang nhoẻn cười với nó. Cậu ta nói cậu ta với mấy người kia, sau bao nhiêu tranh cãi, bất đồng, cuối cùng đã bỏ phiếu, quyết định rằng những gì còn lại ra. Thế là họ rời cái xe ra, rồi bốc thăm mà rốt cuộc bạn trai hờ trúng được món trên thăm, là cái lúc này đang khiến cậu ta lằng lằng nổi mừng vui trong trẻo.

“Bộ siêu nạc đó,” cậu ta giải thích và tôi đáp, “Ờ ha,” rồi cậu ta nói, “Không, em chưa hiểu rồi, bạn gái hờ à. Hồi ấy không mấy xe có được bộ siêu nạc nên đây là công nghệ tiên tiến. Nó tàn sát đối thủ — thắng đều nhờ cái này” — cậu ta chỉ thứ trên sàn. “Ờ ha,” tôi lại ậm ờ, rồi tôi nảy một ý nghĩ. “Ai được phần ghế xe?” khiến cậu ta cười mà nói, “Ai lại đi hỏi câu đấy, em yêu. Lại đây” — rồi cậu ta đưa mấy ngón tay – **Chúa ơi** – lên gáy tôi. Chuyện này nguy hiểm, bao giờ cũng nguy hiểm. Mỗi khi mấy ngón tay ở đó — giữa cổ và sọ tôi — tôi sẽ quên hết – không chỉ những thứ xảy ra mấy khắc trước ngón tay, mà mọi thứ — tôi là ai, tôi đang làm gì, mọi ký ức, mọi thứ, trừ chuyện đang ở đó, phút ấy, với cậu ta. Thế rồi, khi cậu ta miết mấy ngón tay, vào trong ngấn, chỗ lõm ấy, chỗ mềm bên trên xương gồ, chuyện ấy còn nguy hiểm hơn. Lúc ấy đầu óc tôi sẽ ngay đơ luôn do sự ngọt ngào và do lẫn lộn **trước** sau. Một cách muộn màng tôi sẽ nghĩ, **ồ, nhưng lỡ cậu ta bắt đầu miết mấy ngón tay ở đó thì sao!** Tôi sẽ mềm nhũn ra nghĩa là cậu ta sẽ phải vòng hai tay đỡ tôi khỏi ngã xuống nghĩa là tôi sẽ phải để cậu ta làm

vậy. Nhưng ngay cả khi ấy thì, chỉ ít giây sau chúng tôi sẽ đổ rầm xuống sàn.

“Quên ghế xe đi,” cậu ta thì thầm. “Ghế xe quan trọng nhưng không phải quan trọng nhất. Đây mới là cái quan trọng.” Tôi không rõ tâm trí cậu ta vẫn còn để ở “xe” hay đã quay sang tôi. Tôi nghi là xe nhưng có những lúc ta không thể dừng lại mà tranh cãi được, nên chúng tôi hôn nhau và cậu ta nói cậu ta đang hứng và tôi không hứng hay sao thì tôi trả lời cậu ta không thấy tôi đang ra sao ư, rồi cậu ta thì thầm cái gì đây nên tôi thì thầm đáp đó là gì rồi cậu ta giúi cái gì đó vào tay tôi một thứ tôi đã quên khuấy hóa ra là truyện ***Tấm áo choàng*** của Gogol nên cậu ta nói mình cứ để nó ở đó, ý là cái bàn, rồi cậu ta làm thế, như vậy cũng được rồi và chúng tôi sắp đến có lẽ là thăm hay trường kỷ hay đâu đó thì có tiếng người. Những giọng đó văng vào từ lối đi rồi theo sau là tiếng gõ cửa.

Trên ngưỡng cửa có đám đàn ông, hàng xóm của cậu ta. Họ đến nhà vì nghe đồn về chiếc Blower Bentley, ai cũng không tin nên muốn tận mắt thấy. Do số lượng người và sự nài nỉ của họ, đây không phải lúc có thể nói “Đang bận chút, mấy anh quay lại sau được không?” Xem ra nỗi háo hức của họ còn lớn hơn, mãnh liệt hơn, khó nhịn hơn của bọn tôi. Vừa giải thích vì sao mình có mặt, họ vừa lấn dần tới bên ngưỡng cửa, đi rón rén, cố ghé qua vai bạn trai hờ để ngó một cái chiếc xe hơi quý giá. Bạn trai hờ phải giải thích — vì ai cũng biết cậu ta cất xe ở nhà và cất xe ***trong*** nhà — rằng trong trường hợp này thì không phải cả chiếc xe mà bộ

siêu nạp của xe, nhưng ngay cả thế thì đấy cũng là một tin tức tuyệt vời, khó tin. Vậy nên họ dứt khoát là muốn vào, chỉ một lát thôi, để ghé mắt nhìn cái diễn biến lạ lùng, khác thường này. Cậu ta để họ vào và sự hăm hở của họ lặng đi khi họ vào đứng đầy phòng khách, cung kính nhìn thứ trên sàn.

“Ngoại hạng!” có người nói — chắc cái chi tiết máy là như vậy thật, vì đó là một từ chưa bao giờ xuất hiện trong từ vựng của chúng tôi. Cũng như những từ chẳng hạn – **“tuyệt cú mèo!”**, **“thần sầu!”**, **“tuyệt trần!”**, **“choáng!”**, **“lạ đời!”**, **“đỉnh!”**, **“siêu!”**, **“quỷ thần ơi!”**, **“gì đâu!”**, **“chiến!”**, **“lóa mắt!”**, **“khủng!”**, **“cực kỳ!”** — thậm chí là **“tuy vậy”** và **“quả thật”** dù chính tôi và các em nhỏ cũng nói **“tuy vậy”** và **“quả thật”** — mấy từ ấy kích động quá, màu mè quá, viển vông quá, điệu bộ quá; cơ bản thì nó thuộc ngôn ngữ tinh túy “bên kia biển”, **“tinh túy”** thì lại là một từ nữa trong những từ ấy. Hầu như chưa khi nào những từ đó được thốt lên ở đây mà không làm dân địa phương phật ý hay ngượng ngùng hay kinh hãi, nên một người khác sẽ nói, **“Chết tiệt, ai mà ngờ được!”** câu này làm mọi thứ mềm đi, cho thuận hơn với mức độ mà xã hội ở đây khoan dung được. Theo sau là những câu dễ được xã hội ở đây khoan dung hơn nữa, rồi có tiếng gõ cửa sổ rồi lại tiếng gõ cửa chính. Chẳng mấy chốc căn nhà chật ních người và tôi bị lừa vào góc trong khi đám cuồng xe nói về xe cổ điển, xe lịch sử, xe bí hiểm, xe hiệu suất, xe cơ bắp, xe quân dụng, xe rất hào nhoáng hay xe thô ráp loại đừng bao giờ cọ rửa tinh

tương mà phải để chúng luôn có bề ngoài như vậy. Rồi còn mã lực, đường nét sắc sảo, tiếng nổ lớn, gia tốc ban đầu, gia tốc tăng thêm, không phanh (là điều hay), những cú xóc nảy thần sầu (một chuyện hay nữa) sẽ hất ta dính chặt vào lưng ghế với “một cảm giác tuyệt cú mèo!” Vì cuộc nói chuyện tiếp tục mà không có vẻ gì sẽ dừng, tôi nhìn đồng hồ treo tường rồi nghĩ, Gogol của mình đâu rồi? Thế rồi, khi họ chuyển sang những phụ âm khó nghe, những tên bằng số, những tên chữ và số — những NYX, KGB, ZPH-Zero-9V5-AG — những cái tên mà bạn trai hờ cũng thích mê, tôi không chịu nổi nữa mà phải cùng “Tấm áo choàng” đi ra khỏi phòng. Khi tôi định đi len qua, ai đó, một gã trẻ, một hàng xóm của bạn trai hờ, ngăn tôi lại, ngăn mọi người lại, bằng câu nhận xét buông ra đúng lúc trong một khoảng ngắt giữa cuộc chiến tranh giành không gian này. “Hàng xóm này,” tay hàng xóm này nói, “có cái món gọi là kinh điển này thì cũng tốt, chẳng phải tôi đang cố tỏ ra khôi hài hay gì đâu nhưng mà” — đến đây ai nấy đều nín thở, ai cũng đề phòng một động thái tấn công. Rồi nó được tung ra — “trong mấy người ở ga ra lúc đó, ai rút thăm trúng cái thứ có lá cờ?”

Lúc này, nơi này, hể động đến các vấn đề chính trị, bao gồm bom rồi súng rồi chết chóc và què cụt, người bình thường sẽ nói “phe họ làm” hay “phe ta làm”, hay “tôn giáo họ làm” hay “tôn giáo ta làm” hay “họ làm” hay “ta làm”, khi thật ra họ muốn nói “đám bảo vệ nhà nước làm” hay “đám ly khai

làm" hay "nhà nước làm". Có khi chúng tôi cũng cố mà nói "người bảo vệ" hay "kẻ ly khai", dù chỉ trong tình huống cần khai sáng cho người ngoài, vì nếu chỉ có chúng tôi thôi thì hầu như chúng tôi chẳng để tâm. "Chúng ta" và "họ" là bản năng xã hội: thuận tiện, quen thuộc, trong cuộc, mà những từ này cứ thế bật ra thôi, không phải cố công nhớ và chắt vặt với những cụm từ nguy tạo hay những ý nhị phải phép trong ngoại giao. Bằng thỏa thuận ngầm — mà người ngoài không hiểu được trừ phi nó liên quan đến động cơ cá nhân của họ — tất cả đều nhất trí hiểu rằng khi mọi người ở đây dùng từ định danh phe nhóm "chúng ta" hay "họ", "tôn giáo của họ" hay "tôn giáo của ta", thì khỏi phải nói, không nên hiểu là **tất cả** chúng ta và **tất cả** họ. Tóm tắt thế cho gọn. Khờ khạo? Truyền thống? Thực tại? Chiến tranh đang diễn ra và mọi người đang vội? Cứ chọn đi mặc dù câu trả lời chủ yếu là cái sau cùng. Những ngày đầu ấy, những ngày đen tối hơn cả ấy, không có thời gian đâu để dè chừng lời lẽ, dè chừng cái lối phải phép, dè chừng những quan điểm e dè như là "Mình có bị coi là người xấu không nếu như", hay "Mình có bị xem là cuồng tín không nếu như", hay "Mình có đang ủng hộ bạo lực không nếu như" hay "Mình có bị xem là ủng hộ bạo lực không nếu như"— và mọi người — **mọi người** — đều hiểu điều này. Tất cả những người bình thường cũng nắm được cốt lõi là cái gì được phép và không được phép, cái gì trung lập và được miễn khỏi thiên kiến, khỏi hệ thuật ngữ, khỏi các huy hiệu và quan điểm. Một trong

những cách hay nhất để mô tả những luật lệ bất thành văn này, chính là nói qua một chút về chủ đề tên gọi.

Cặp vợ chồng giữ danh sách những cái tên bị cấm trong quận, họ không tự quyết định những tên này. Tinh thần của cộng đồng trong quá khứ mới là cái phán xét tên nào được phép còn tên nào không. Có hai người giữ danh sách cấm, một nam một nữ ký lục, họ lập danh mục, chỉnh lý và cập nhật thường xuyên những tên này, tỏ ra rất năng suất trong cái lối biên ghi của họ, nhưng vẫn bị cộng đồng xem là bị loạn nhân cách ranh giới. Nỗ lực của họ là không cần thiết bởi cư dân chúng tôi trung thành với danh sách một cách tự động — tuân thủ nó mà không buồn đào sâu tìm hiểu. Cũng không cần thiết vì danh sách này, suốt nhiều năm trước khi cặp ký lục xuất hiện, đã tự tài tình lưu truyền, cập nhật và lưu trữ dữ liệu thông tin. Cặp giữ gìn danh sách có một cái tên đàn ông bình thường và tên đàn bà bình thường nào đó, nhưng cộng đồng gọi họ là Nigel và Jason, một trò đùa không phải là không ảnh hưởng đến cặp đôi tốt bụng đó. Những tên không được phép thì không được phép vì chúng sặc mùi cái nước “bên kia biển”, bất kể một số cái tên trong đó không xuất tích từ nước ấy mà chỉ là được dân xứ ấy trưng dụng và đem dùng. Những tên bị cấm được hiểu là đã thấm đẫm năng lượng, sức mạnh lịch sử, xung đột lâu đời, những lệnh cấm và sắc lệnh bị chống đối mà nước đó từ lâu đặt ra ở nước này, quốc tịch gốc của cái tên giờ đây không ai đếm xỉa. Những tên bị cấm là: Nigel, Jason, Jasper, Lance, Percival, Wilbur, Wilfred, Peregrine, Norman,

Alf, Reginald, Cedric, Ernest, George, Harvey, Arnold, Wilberme, Tristram, Clive, Eustace, Auberon, Felix, Peverill, Winston, Godfrey, Hector, với Hubert, một họ hàng của Hector, cũng không được phép. Lambert hay Lawrence hay Howard hay Laurence hay Lionel hay Randolph cũng vậy vì Randolph thì giống Cyril mà Cyril lại giống Lamont mà Lamont lại giống Meredith, Harold, Algernon và Beverley. Myles nữa, cũng không được phép. Evelyn cũng vậy, hay Ivor, hay Mortimer, hay Keith, hay Rodney hay Roger hay bá tước Rupert hay Willard hay Simon hay ngài Mary hay Zebedee hay Quentin, dù giờ đây Quentin thì cũng có thể, nhờ nhà làm phim thành công ở Mỹ thời ấy. Hay Albert. Hay Troy. Hay Barclay. Hay Eric. Hay Marcus. Hay Sefton. Hay Marmaduke. Hay Greville. Hay Edgar vì tất cả những cái tên như thế đều không được phép. Clifford cũng là một tên không được phép. Lesley cũng không. Peverill thì bị cấm đến hai lần.

Còn về tên con gái, những tên “bên kia biển” được chấp nhận vì tên một đứa con gái — trừ phi nó là Pomp và Circumstance — không quá lôi thôi về mặt chính trị, do vậy nó được tiện bề xoay trở mà không bị áp đặt sắc lệnh hay chỉ thị nào. Những tên con gái sai không gây ra phản ứng cay độc, sống động, hồi tố, chúng-ta-sẽ-không-quên, ghê-tởm-lịch-sử như trường hợp tên con trai sai, nhưng nếu anh thuộc tín ngưỡng đối lập và từ “bên kia đường” thì anh sẽ cho phép mình dùng hết tên bị cấm của chúng tôi. Tất nhiên, anh sẽ không cho phép mình dùng dù chỉ một cái

tên thịnh hành trong cộng đồng chúng tôi nhưng bởi phản ứng tự động cũng được quy định như vậy bên cộng đồng anh, những chuyện như thế khó mà làm anh lo lắng đến mất ngủ. Nên với những cái tên Rudyard, Edwin, Bertram, Lytton, Cuthbert, Roderick và Công tước xứ năm chốt sổ, ở bên phía chúng tôi, trong danh sách chúng tôi, những cái tên bị cấm, tất cả những cái tên đó được Nigel và Jason canh giữ. Nhưng không có danh sách tên được phép. Mỗi cư dân được cho là tự biết cái gì được phép dựa trên cái không được phép. Anh đặt cho con anh cái tên và nếu anh có tinh thần phiêu lưu, tiên phong, phóng khoáng, đơn giản là một nhân tố khôn lường thích ngược dòng để thử một tên mới chưa được chính thức hóa, hợp thức hóa dù không nằm trong danh sách cấm, rồi sẽ đến lúc anh và bé con biết liệu anh có phạm sai lầm hay không.

Còn về bầu không khí chính trị — tinh thần này, với các luật lệ về lòng trung thành, về bản sắc phe nhóm, về cái được phép và không được phép, mọi chuyện không dừng ở “tên của họ” và “tên của ta”, ở “chúng ta” và “họ”, “cộng đồng chúng ta” và “cộng đồng họ”, “bên kia đường”, “bên kia biển” và “bên kia ranh giới”. Các vấn đề khác cũng có những hướng dẫn tương tự đi kèm. Có những chương trình truyền hình trung lập có thể xuất xứ từ “bên kia biển” hay “bên kia ranh giới” nhưng vẫn được mọi người “bên này đường” cũng như “bên kia đường” xem mà không khiến cộng đồng nào nảy nòi phản bội. Rồi cũng có những chương trình được một bên xem mà không phản quốc trong khi bị

“bên kia đường” căm ghét ghê tởm. Có người thanh tra việc cấp giấy phép truyền hình, người điều tra dân số, thường dân làm trong các môi trường phi dân sự và công chức, hoàn toàn được chấp nhận trong cộng đồng này trong khi sẽ bị bắn chết nếu thò một ngón chân vào cộng đồng kia. Còn đồ ăn thức uống nữa. Bơ đúng. Bơ sai. Trà trung thành. Trà phản bội. Có “tiệm của ta” và “tiệm của họ”. Địa danh. Ta đi học trường nào. Ta tụng kinh gì. Ta hát thánh ca nào. Ta phát âm “ngả” hay “ngã” ra sao. Ta đi làm ở đâu. Và tất nhiên bến xe buýt nữa. Có một thực tế là ta sẽ tạo ra một tuyên bố chính trị bất kể đi đâu, làm gì, kể cả dù ta không muốn. Còn có bề ngoài của người ta nữa, vì thiên hạ tin rằng anh có thể phân biệt “hạng người họ bên kia đường” với “người mình bên này đường” bằng chính bề ngoài của một người. Có lựa chọn bích họa, truyền thống, báo chí, hoan ca, “ngày đặc biệt”, hộ chiếu, hệ thống tiền tệ, cảnh sát, quyền lực công dân, lính tráng, bán quân sự. Trong thời đại không chịu để quá khứ ngủ im thì có không biết bao nhiêu là ví dụ, đủ các loại sắc thái liên kết đảng phái. Xen giữa là cái trung lập và cái được miễn trừ và chuyện xảy ra ở nhà bạn trai hờ là hàng xóm của cậu ta — trước sự hiện diện của tất cả hàng xóm còn lại — đã chĩa mũi dùi vào phép tắc và tính biểu tượng đầy khích động của tất cả những thứ ấy.

Y chĩa vào vấn đề lá cờ, vấn đề lá-cờ-và-huy-hiệu, đây bản năng và cảm xúc vì lá cờ được tạo ra để mang tính bản năng và cảm xúc — thường là cảm xúc bệnh lý, ái kỷ — và y muốn nói lá cờ của đất nước “bên kia biển” cũng là lá cờ của cộng đồng “bên kia đường”. Đó không phải là một lá cờ được hoan nghênh nhiệt liệt trong cộng đồng chúng tôi. Hoàn toàn không phải lá cờ được hoan nghênh trong cộng đồng chúng tôi. Không có cái nào, tuyệt không có, được hoan nghênh ở bên này đường. Do vậy cái tôi hiểu được, vì tôi không rành về xe hơi nhưng rành về lá cờ và huy hiệu, là mấy chiếc Blower Bentley cổ điển, đời cũ sản xuất ở nước “bên kia biển” có in lá cờ của nước “bên kia biển”. Do vậy ngụ ý trong câu bình luận của hàng xóm bạn trai hờ, đấy là cái bạn trai hờ đang làm không chỉ là rút thăm mà biết đâu cậu ta sẽ giành được thứ có lá cờ, mà còn là tham gia rút thăm, dù là để giành bất cứ mảnh nào — có cờ hay không có cờ — của một cái biểu tượng ái quốc, nhận diện quốc gia, “bên kia biển” như thế? Bất công lịch sử, y nói. Lập pháp đàn áp, y nói. Thông lệ của và hiệp ước cho, y nói. Những biên giới giả dối, y nói. Chống lưng cho tham nhũng, y nói. Bắt bớ không tội danh, y nói. Ban lệnh giới nghiêm, y nói. Bỏ tù không xét xử, y nói. Bài trừ các cuộc mít tinh, y nói. Cấm đoán điều tra chính thức, y nói. Vi phạm chủ quyền và lãnh thổ hiến định, y nói. Hành xử đồng bóng, y nói. Bất kỳ thứ gì, y nói. Nhân danh an ninh trật tự. Đó là những gì y nói dù lúc ấy đó không phải điều y muốn nói. Cái y muốn nói — ẩn dưới mọi diễn giải về chuyện lá cờ là ý

định lái sang chuyện khác tức là chuyện lá **cờ** “bên kia biển” cũng là lá cờ “bên kia đường”. Trong cộng đồng chúng tôi “bên kia đường” được xem là “bên kia biển” còn hơn cả “bên kia biển” trên thực tế, họ cho là cái lá cờ tung bay ở đó còn sát sạt và hùng vĩ hơn cả ở cái lãnh thổ khai sinh ra lá cờ đó. Đến từ bên này đường — bên **chúng tôi** — mà đem lá cờ đó vào, là không chỉ gây chia rẽ, mà còn biểu thị một sự khúm núm phản trắc và một sự phản bội kinh khủng mà đem so thì ngay cả đám chỉ điểm và những ai lấy người khác phe cũng còn được coi trọng hơn. Cái này tất nhiên đều thuộc vào các vấn đề chính trị ở đây mà, riêng tôi, tôi không thích dính vào. Dù vậy, thật đáng ngạc nhiên là có thể vắt được từng ấy gợi ý khích động chỉ qua vài câu bình luận. Dù thế, anh này vẫn chưa nói xong.

“Tôi có sao nói vậy,” y nói, “đừng hiểu sai ý tôi hay gì, và rõ là tôi nói điều này từ một địa vị khiêm nhường, cũng chẳng phải tôi có kinh nghiệm trong chuyện muốn dự phần vào một việc bất trung với cộng đồng mình, một việc ở đó tôi có thể thắng được thứ gì đó có lá cờ, rồi đem nó về nhà, rồi tự đắc đã có nó trong khu vực của tôi thay vì xấu hổ đã có nó trong khu vực của tôi. Cũng không đời nào tôi bôi nhọ ai hay điều gì, không đời nào tôi gieo mầm thù oán. Tôi không phải người lộn sòng luật lệ hay người tóm lược kết luận mà tôi cũng chẳng phải người rành rẽ, hay xúi giục, hay cuồng tín; thật ra, tôi dốt nát và tôi ngập ngừng rón rén nêu lên ý kiến nhưng...” — rồi y lặp lại tất tậ những là bất kể thứ có lá cờ đó nổi tiếng và được ao ước thế nào, bản

thân y cũng không đời nào hạ cố hợp thức hóa một biểu tượng áp bức, bi kịch, bạo chúa như vậy, đó là chưa kể vị đắng còn lại trong miệng của việc bị mất mặt, trước đất nước “bên kia biển” không là gì so với trước cộng đồng “bên kia đường”. Quan trọng hơn, y nói, kẻ nào mang lá cờ đó vào một quận cương quyết chống thể chế thì cũng đưa mình ra hứng chịu những buộc tội phản quốc và chỉ điểm. Thế nên phải, lá cờ là chuyện cảm tính. Cơ bản là vậy. Ít ra thì cũng ở đây.

Vậy là y muốn nói chuyện đó — rằng bạn trai hờ là tên phản bội — đến đoạn này thì các bạn của bạn trai hờ xông vào bên vực cậu ta. “Cậu ta đâu có cái thứ in lá cờ,” họ nói. “Ai cũng thấy là bộ siêu nạc đó không có lá cờ.” Họ giận dữ hơn là bác bỏ tại vì, cho dù cái khả năng lá cờ ấy xuất hiện “bên này đường” ở “bên này biển” nhỏ đến đâu, vấn đề là, đây là thời hoang tưởng. Đây là những thời mập mờ, thời nguyên thủy, tất cả đều ngờ vực tất cả. Ta có thể nói vài lời vui vẻ với ai đó ở đây, rồi quay đi và nghĩ, mình vừa có một cuộc trò chuyện thú vị, không giữ kẽ ở đó — ít nhất cho đến khi ta bắt đầu tua lại cuộc trò chuyện trong đầu. Lúc đó ta bắt đầu lo rằng mình đã nói “này” hay “kia”, chẳng phải vì “này” hay “kia” dễ lộn thôi. Mà là mọi người rất lẹ làng chỉ tay, phán xét, thêm thắt ngay cả trong thời bình, nên sẽ khó mà hiểu được những ngón tay không trở và những lời không thêm vào, rồi việc bị đánh giá trong những lúc nhiễu nhương này cũng dẫn đến, không phải việc ta thấy tự ái khi phát hiện người khác đang bàn tán về

mình, mà là thấy những kẻ đội mũ trùm mặt đeo mặt nạ Halloween, súng lên nòng, giữa đêm hôm xuất hiện ở cửa nhà. Đến lúc này thì các bạn của bạn trai hờ chỉ cái bộ siêu nạt và rõ ràng trên đó không có lá cờ. “Dù sao,” họ nói, “mấy con xe đó không phải lúc nào cũng có lá cờ.” “Vả lại,” một hàng xóm đánh bạo — và đây là một hàng xóm can đảm nếu xét đến mấy người kia, trái với sự hăng hái lúc này, giờ đã im re — “bởi vì nó cũng đáng giá chứ chẳng chơi, bởi vì nó cũng là hàng hiếm, chẳng lẽ lại không được mang nó về nếu ta trúng được, kể cả là nó có in lá cờ, rồi đem về nhà dán chồng lên bằng miếng dán oanh tạc cơ — giả dụ, một miếng dán có chữ *Joltin’ Josie* trên pháo đài bay B-29, hay một miếng dán *Cô em mát mẻ* trên pháo đài bay, hay miếng dán *Một mảnh đăng ten* trên pháo đài bay B-17, hay miếng dán Chuột Minnie hay Olive Oyl hay hành tinh Pluto hay thậm chí bức hình nho nhỏ mẹ ta hay một hình lớn hơn chụp Marilyn Monroe?” Nhà ngoại giao này, anh ta đang cố hết sức, nhấn mạnh khi viện đến những ngoại lệ, những miễn trừ, những cá nhân và hoàn cảnh ở đây đã được miễn trừ khỏi những cuồng tín, định kiến, bài trừ. Đây sẽ là những ngôi sao nhạc rock, ngôi sao điện ảnh, ngôi sao văn hóa, dân thể thao, những người có tiếng tăm xuất chúng hay hoặc có nỗ lực cá nhân cao nhất. Anh ta gợi ý, chuyện hệ nhóm vượt ranh giới này bao gồm cả những bộ siêu nạt của xe Blower Bentley chẳng lẽ lại là sai? Chẳng lẽ khao khát và sự hiếm có, anh ta nài, vẫn chưa đủ để cho bộ siêu nạt chút khoảng trống hay sao, hay lá cờ đó là một vật

cản quá lớn với một bên lẫn ranh chia cắt — trong trường hợp này là bên chúng ta — nên ta không thể khuất mắt cho qua được?

Anh ta không biết câu trả lời, và tôi cảm thấy không một ai biết trừ một người. Tôi nhìn y. Ai cũng nhìn y. “Tôi chỉ muốn nói,” y nói, “rằng tôi không chắc tôi sẽ đầu hàng, rằng tôi sẽ muốn có một phụ tùng xe, bất kể mức độ độc đáo, nếu nó trưng ra những hàm ý tự tôn dân tộc, nếu nó mang ý nghĩa là sự cộng gộp quyền có bản sắc dân tộc, bản sắc tôn giáo, bản sắc tối cao của tôi, ngay cả khi chiếc xe đó không khoe ra những hàm ý và đòi hỏi cộng gộp kia, trên tất cả các model và dòng xe của nó. Chỉ là tôi thấy khó hiểu,” y nhấn mạnh, “là lại có người ‘bên này đường chúng ta’ lại để sở thích mấy phụ tùng xe lẫn át mà không thối lui theo bản năng trước biểu tượng và huy hiệu của bên kia. Và nếu mấy anh chàng trong vùng mà nghe được” — ở đây y muốn nói tới những người ly khai, nghĩa là họ sẽ được nghe vì y thấy mình có bốn phận báo cho họ biết — “thì cái người đem lá cờ đó vào có thể phải đối mặt một công lý đường phố nặng ký. Còn người đã chết thì sao — tất cả những người thiệt mạng trong các vấn đề chính trị cho đến nay? Vậy thì có phải, tất cả họ đã chết uổng phí?”

Nghe y nói thì thấy, dường như nếu một người đã nhất quyết thì họ có thể biến bất kỳ chuyện gì thành tranh luận, và y đây, bịa tạc trí trá biến chuyện mang lá cờ vào trở thành chuyện bất thường. Ừ, đúng vậy, chuyện đó không bình thường. Nhưng bạn trai hờ đâu có mang nó vào. Suốt

lúc đó, bạn trai hờ không nói tiếng nào. Dù vậy mặt cậu ta như có đám mây che, thoáng sa sầm, mà bạn trai hờ hiếm khi sa sầm. Thay vào đó cậu ta có sự linh lợi, nhanh nhẹn, hài hước, một nét hấp dẫn nữa ở cậu ta, như hai chục phút trước, khi chỉ có tôi với cậu ta trong phòng. Lúc ấy, cậu ta hài lòng về bộ siêu nẹp, bày tỏ sự hài lòng ấy, thậm chí sau đó với mấy người kia, cậu ta vẫn tỏ ra hài lòng, chỉ là không bộc lộ cùng cái niềm hãnh diện và ngây ngất cậu ta an tâm để tôi thấy trước đó. Thay vì vậy, với họ, cậu ta thận trọng — không chỉ để lịch sự và khiêm tốn, mà còn để tránh sự đổ kỵ khi mọi người bỗng đâu quay lại thù địch với ta và muốn trả đũa chỉ vì họ muốn vậy. Đây là khoảnh khắc chiến lợi phẩm, đúng vậy, nhưng còn có nhún nhường đi kèm chiến lợi phẩm đấy là lý do bạn trai hờ, với đám hàng xóm vượt xuôi cơn phẫn phơ của mình. Dù vậy tôi có thể thấy, rằng có chút bướng bỉnh, cậu ta lại làm điều thỉnh thoảng cậu ta làm khi ở gần những người cậu ta không nể và thế là cậu không giải thích gì hết. Tôi nghĩ trong trường hợp này cậu ta thật đại dốt, xét tính nghiêm trọng của vấn đề quốc-kỳ-huy-hiệu vì vậy mà tôi mừng khi các bạn cậu ta lên tiếng. Bản tính cậu ta vốn không ưa tranh cãi mà cậu ta cũng không có tính ưa đấm đá. Thật ra, cậu ta chỉ nổi giận và lao vào đấm đá khi người khác trêu chọc bếp trưởng, bạn lâu-năm-nhất của cậu ta từ thời tiểu học. Nhưng giờ cậu ta nhìn tay hàng xóm đang nhún vai và lối hành xử đê tiện của tay hàng xóm ấy — vào nhà bạn trai hờ, tự tiện vào nhà cùng với mấy người kia, rồi nói năng kiểu đó, phá vỡ lệ hiếu khách, gây

chuyện, đổ ky. Cho nên chẳng lạ gì khi, mới bắt đầu “không đời nào tôi” lần nữa, y đã bị đâm vào mũi. Một bạn của bạn trai hờ — người hăng máu, người không chấp nhận việc mình bị gọi là nóng máu dù ai cũng biết anh ta hờ chút là choảng nhau kể cả vì những thứ anh ta thấy vui — anh ta đâm y. Dù vậy anh chàng kia không trả miếng. Thay vì vậy y hoảng hồn bỏ chạy nhào ra, ném lại đằng sau cái gì đại ý bạn trai hờ đã rước vết nhơ của lá cờ đỏ vào mình cũng như cộng đồng. Cũng chẳng có gì ngạc nhiên, y gào lên, hậu quả sẽ đến thôi. Rồi y mất dạng, đứng đầu bếp trưởng nơi ngưỡng cửa, anh này trông như bị rình đánh và quấy nhiễu, đúng lúc ấy vừa tới nhà bạn trai hờ sau giờ làm.

Giờ đây trong phòng có một cảm giác mà không ai thừa nhận: khó chịu, đầy điềm gở, ảm đạm. Cũng không sao khiến căn phòng trở lại như cũ, vì không khí đã thay đổi, dập tắt cuộc nói chuyện về xe hơi. Dù một vài người cũng thử, không ai đủ sức khiến câu chuyện tiếp tục. Bạn lâu-năm-nhất của bạn trai hờ, như thường lệ, lúc ấy giải tán phòng chỉ trong mấy giây. Đây là bếp trưởng — đích thực là một người bất an. Ở đây tôi muốn nói bất an thuần túy, bất an hoàn toàn, bất an quyết liệt, bất an đến một nốt Đô cao, trăm phần trăm là không bình thường. Anh ta cương quyết, lắm lì, mắt trũng sâu, còn thường trực một lử và anh ta đã như vậy trước cả khi cái ý thành bếp trưởng nảy ra trong đầu. Thế mà, anh ta không thành bếp trưởng, dù lắm lúc khi say, anh ta nói chuyện đi học trường dạy nấu ăn để thành bếp trưởng. Anh ta làm nghề thợ nề và trên các công

trường người ta đã bắt đầu gọi anh là bếp trưởng trong các trò bốn cột chuyện anh ta thích nấu nướng khi mà đứng ra đàn ông thì không thích nấu và sau đó biệt danh này còn hoài. Những câu xúc phạm khác cũng vậy — khẩu vị tinh tế của anh ta, anh ta đi ngủ cùng sách dạy nấu ăn, bị ám ảnh vì bản chất sâu kín nhất của cà rốt, đồ đàn bà rị mọ kỹ tính. Dù vậy mấy đồng nghiệp này họ chẳng bao giờ biết là họ có thực chọc giận được anh ta không vì từ sáng đến chỗ làm cho đến chiều lại về nhà, bếp trưởng dường như giận điên một cách hiển nhiên. Từ thời chưa đi làm, từ những ngày còn đi học, cũng lại vì những lý do hình như anh ta không được nam tính, một số thằng thường muốn choảng với anh ta. Đánh nhau với anh ta dường như là một lễ. Quá hải. Chuyện này cứ tiếp diễn cho đến một ngày trong sân trường bạn trai hờ đứng ra bênh vực anh ta. Bếp trưởng không biết mình được che chở và cũng không hiểu được, dù đã trải bao nhiêu trận đòn, rằng mình cần được che chở. Dù vậy sau khi bạn trai hờ ra tay, và thêm các bạn khác của bạn trai hờ, hầu hết những kẻ tìm cách gây gổ với bếp trưởng đều lảng đi. Thỉnh thoảng, ngay cả bây giờ, lác đác cũng có nổ ra một câu “Thối kèn sao rồi?” theo sau là một cuộc đấm đá dữ dội. Đến nhà bạn trai hờ tôi thường thấy bếp trưởng trong bếp — đôi khi một mình nhưng thường hơn cả là với bạn trai hờ — chăm sóc những vết thương mới lành từ lũ kỳ thị đồng tính. Còn về cái ý bếp trưởng, trong khu vực của bạn trai hờ, cũng như trong khu vực của tôi, có một ý nghĩ là các bếp trưởng nam — nhất là bánh

ngọt và ***petit four*** và những thứ cầu kỳ điệu đà mà ta có thể chỉ trích là “món tráng miệng” và là cái bếp trưởng đây làm — không được ưa chuộng và không được xã hội chấp nhận. Trái với bếp trưởng các nơi khác trên thế giới, đàn ông ở đây được làm ***đầu bếp***, dù ngay cả lúc ấy thì anh ta cũng nên làm việc trên tàu thì hơn, hay trong trại giam của đàn ông hay trong một môi trường toàn nam nào đó. Nếu không việc anh ta là ***bếp trưởng*** có nghĩa anh ta là người đồng tính có thôi thúc tuyển người dị tính nam vào hội đồng tính. Do vậy nếu họ tồn tại, những bếp trưởng này, họ là một loài ẩn nấp, không nhiều, mà bếp trưởng ở đây — dù anh ta không phải — là người duy nhất tôi biết trong bán kính một triệu dặm. Lại còn trạng thái cảm xúc phức hợp chống lẩn anh ta bày tỏ mà không ngượng ngùng hay khiêu khích — và về những thứ ngớ ngẩn như đong đếm các bình nhỏ và muỗng. Khi anh ta không mấp mé để hờn về đồ ăn bếp núc nói chung, ta có thể thấy anh ta, thường là lúc khuya và nhiều hơn lúc cuối tuần, lăm râm ***“mật lựu, nước hoa cam, bánh flan, bánh kếp Suzette, kem bánh Alaska”*** và cầm ly rượu vào một góc nào đó. Nên anh ta nói về món ăn, đọc về món ăn, cho bạn trai hờ mượn sách về món ăn (chuyện này làm tôi hoảng) và cậu ta cũng đọc chúng (cũng làm tôi hoảng luôn). Rồi anh ta còn thử nghiệm các món ăn, luôn nghĩ mình là một gã bình thường, mà không có gã bình thường nào, ngay cả bạn bè của anh ta, những người ưa anh ta, lại nghĩ anh ta bình thường cả. Và giờ anh ta đây, bước vào cảnh im lặng lúng túng trong phòng khách bạn

traì hờ, bồi thêm bầu không khí căng thẳng ở đó bằng khí chất toát ra từ tính cách anh ta.

Mặt khác, có khi lại không phải thế. Lần này, lần đầu tiên, nó bắt đầu bằng ***“Ôi trời — đừng là bếp trưởng chứ!”*** thường lệ và mọi người chực chạy, nhưng rồi nhận ra thật nhẹ nhõm khi thấy anh ta. Dứt khoát anh ta còn dễ ưa hơn vụ lá cờ lòi thối lúc nãy. Khi anh ta chưa bước vào thì hàng xóm bạn trai hờ đã chuyển từ trò chuyện vô tư về xe hơi về lại quỹ đạo chính trị cũ rích “ta và họ”. Họ cũng lần lần giữ khoảng cách với bạn trai hờ vì, đã đành có bộ siêu nạp, song cũng còn có các phiên tòa luật rừng rồi cấu kết rồi phản bội rồi chỉ điểm. Dù vậy, bếp trưởng tức thì giúp mọi người trở về đúng chỗ. Như thường lệ anh ta không nhận thấy bầu không khí, anh ta cũng không liếc nhìn bộ siêu nạp hay những đốm máu từ mũi hàng xóm của bạn trai hờ giờ dính đầy trên bộ siêu nạp. Thay vì vậy anh ta nhìn quanh, phát hoảng với cảnh tượng trước mắt. Lòng mày anh ta nhướng lên một quầng xám. “Không ai nói tôi biết có nhiều người thế này. Mấy anh có bao nhiêu người? Dễ cũng cả trăm. Tôi không đếm đâu. Làm sao mà,” anh ta lắc đầu, “làm sao mà tôi dọn nổi đồ ăn cho từng này người.” Nhưng anh ta đã lầm. Nếu hàng xóm kia không xới chuyện lên, có lẽ đã có một cuộc đàm đạo liên tu bất tận về xe, theo sau là châu nhậu, rồi châu nhac, rồi một châu khật khưỡng mua đồ ăn trong tiệm khoai tây chiên hay quán cà ri đem về. Họ hẳn cũng chẳng cần tài nấu nướng và mấy bánh ngọt nhỏ xíu của bếp trưởng. Nhưng bếp trưởng đã sa đà vào

amnse-bouche anh ta sẽ không làm cho họ, món chính thì dĩ nhiên anh ta sẽ không nấu cho họ, món tráng miệng nhất định anh ta sẽ không chuẩn bị cho họ và thế là đám hàng xóm đứng lên nhất loạt đồng thanh. “Không sao đâu, bếp trưởng,” họ nói và câu đó nghe vui vẻ hết mức họ có thể giả vờ. “Đừng lo. Không hề gì. Tụi này sẽ đi. Đằng nào cũng tính đi mà.” Nói đến đây họ đưa mắt nhìn lần cuối, giờ là cái nhìn phân vân, về phía bộ siêu nẹp. Nghĩ lại thì có lẽ cũng hơi quá tinh túy? Cũng chẳng ngạc nhiên, không thấy ai đề nghị mua lại nữa. Thay vì vậy họ chào tạm biệt bạn trai hờ, rồi tạm biệt các bạn thân của cậu ta hăng còn nán lại chút nữa. Rồi một số người, như thể thêm vào chót cho đủ, nhớ ra và gật đầu tạm biệt với tôi, người đang đứng ở trong góc.

Đồ rác rưởi. Đồ ti tiện. Đồ nhảm nhí. Đồ đàn độn. Đồ đầu đất. Thằng khốn gian xảo. Không xúc phạm hay gì cả nhưng mà. Tôi chỉ muốn nói là nhưng mà. Không hại gì anh đâu nhưng mà. Đây là những lời các bạn của bạn trai hờ nói về người hàng xóm phiền phức khi người hàng xóm đó và mấy người kia đi rồi. Bếp trưởng, bạn trai hờ, ba người bạn khác của bạn trai hờ và tôi còn lại trong phòng. Bếp trưởng nói, “Nhưng họ đi đâu? Sao họ đi? Họ là ai? Họ có chờ mình...” “Thôi quên đi, bếp trưởng,” bạn trai hờ nói, nhưng cậu ta nói lơ đãng vì cậu ta bực mấy người cứ xin lỗi và vuốt giận tay hàng xóm kia giùm cậu ta. Nhất là tôi biết cậu ta bực chuyện họ cố vuốt êm mấy lời chỉ trích lá cờ. Khi làm

vậy, cậu ta nghĩ, họ đã trúng kế tay hàng xóm. Giờ thì mấy người kia cũng nói “Thôi quên đi” với bếp trưởng, rồi người hung hăng dẫn bạn trai hờ cẩn thận. “Hắn sẽ xía vào, thằng con hoang tục tũn đó, sẽ dựng chuyện cho xem.” Mấy người kia gật và bạn trai hờ mới đầu cũng gật. Rồi cậu ta nói, “Có vậy đi nữa thì cậu cũng không nên đánh hắn, và ba cậu không nên để hắn khiêu khích hay đem kể hắn nghe chuyện của tôi. Chuyện của tôi không phải chuyện của hắn. Tôi không việc gì phải được lòng hắn hay dỗ ngọt để được hắn chấp thuận. Cũng không cần mấy câu thuyết phục hắn cho tôi.” Mấy người kia không thích câu này và nhiều khả năng do tự ái, họ bắt đầu tranh cãi, ý chính là bạn hai hờ cần bớt ngáo chút đi. Tất nhiên, lẽ ra chính cậu ta phải giải thích, họ nói, không phải cho tay kia, vì suy cho cùng, y chỉ ghen tị. Mà lẽ ra cậu ta phải lên tiếng vì những người còn lại, để thiên hạ khỏi đồn ầm lên. Bạn trai hờ nói rằng về tin đồn thì không cần phải phản bác hay đồng thuận, thậm chí cũng không phải lên tiếng. “Vấn đề là mấy cậu làm tôi mất mặt,” cậu ta nói, thế là cuộc tranh luận tiếp tục cho đến khi một người nói, “Chuyện chưa xong đâu.” Ý anh ta là không ai trong họ phải ngạc nhiên nếu vấn đề bộ siêu nạc bị bỏ lửng giữa vụ tai tiếng bạn trai hờ đem vô số lá cờ từ “bên kia” vào. Đến đây họ cười, không có nghĩa là họ nghĩ mấy lời đồn thổi như vậy sẽ không xảy ra. Lẽ ra cậu ta không nên cứng đầu, họ nói, còn tôi không liên quan đến chuyện này, cũng đồng tình mà không nói một lời. Trong khi ấy thì bếp trưởng, đã trên chín tầng mây, kiểm đồ còn trong kho thực

phẩm tưởng tượng nào đó, quay lại với, “Ai? Chuyện gì?” vậy là mấy người kia bắt đầu hòa nhau chọc anh ta. “Lão nhà quê,” họ nói. “Lại chậm chân như mọi khi,” nhưng bếp trưởng đã không còn nghe nữa, mà đi lên lầu để tắm trước khi lấy cho mọi người cái gì ăn. Sau vài câu chọc quê sau chót ***những chuyện ấy thì cũng được thôi nhưng, không đời nào tôi lại thế nhưng, tôi không phải người rành rẽ nhưng,*** mà có lẽ những thứ phe nhóm không nói ra thì nhiều hơn những thứ chắc là đã nói, ít nhất là trong tầm nghe của tôi, mấy người kia cũng bận rộn khuôn mấy phụ tùng xe lên lầu.

Đây là chuyện thường lệ vì bạn trai hờ cất xe mọi nơi — ở ga ra chỗ làm, ở nhà cậu ta đây, trong nhà, ngoài nhà, trước nhà, sau nhà, trong tủ, trên nóc tủ, trên bàn ghế, trên mỗi bậc thang, trên đầu cầu thang và dọc hành lang; làm chắn cửa nữa, trong mọi phòng nữa, trừ bếp và phòng ngủ của cậu ta — ít nhất cũng không vào những đêm tôi ở lại. Nên nhà cậu không giống một cái nhà cho bằng một môi trường làm-việc-ở-chỗ-làm yêu thích hơn, và giờ cậu ta với các bạn đang sắp xếp lại, dịch ra nghĩa là “dọn trống chỗ để sắp thêm xe”. “Sắp có thêm một xe mới à?” tôi hỏi. “Nhiều xe mới, bạn gái hờ à,” bạn trai hờ đáp. “Chỉ là vài bộ chế hòa khí và xi lanh, hãm xung, bộ tản nhiệt, cần pít tông, khung xe bên, chắn bùn, đại loại vậy.” “Ờ ha,” tôi nói. “Quay lại ngay,” cậu ta nói, ý nói mấy phụ tùng xe trên lối đi, “chuyển tạm mấy thứ này vào một phòng của mấy anh đã.” Bạn trai hờ có ba người anh, chưa có ai chết, cũng không ai sống trong nhà này với cậu ta. Họ từng sống trong đó với

cậu ta nhưng rồi dần dà bỏ ra sống ở nơi khác. Còn giờ bạn trai hờ với mấy người kia bạn bịu, bếp trưởng thì dưới nhà, nghe tiếng thì chắc cũng đang lúi húi trong bếp. Anh ta nói một mình mà chuyện này không phải hiếm. Anh ta hay làm vậy, tôi thường nghe anh ta làm vậy, vì bếp trưởng **ở lại** nhà bạn trai hờ có lẽ nhiều đêm hơn tôi. Như thường lệ tôi nghe anh ta mô tả với một người tưởng tượng nào đó có vẻ như đang học việc với anh ta, mọi thứ anh ta đang làm để chuẩn bị bữa ăn. Thường anh ta sẽ nói gì đó kiểu, “Cứ làm cách này đi. Có cách dễ hơn, cậu biết đó. Và nhớ, ta có thể phát triển một phong cách và kỹ thuật độc đáo mà không cần làm bộ làm tịch” và mỗi khi làm vậy, anh ta nghe có vẻ hòa nhã và dễ tính hơn nhiều so với khi anh ta tương tác với người thật trong đời thật. Anh ta thích người học việc này mà, theo tiếng khen và khích lệ của bếp trưởng, đó hẳn là một học trò chuyên cần, chăm chú. “Ta sẽ thêm cái này vào. Không, cái này kia. Rồi ta sẽ làm thế, **thế**. Ta cần sự tinh tế, nhớ không — phải xếp cân đối, chính xác, thế nên bỏ cái lá đó ra đi. Bỏ lá đó vào làm gì? Nó chẳng thêm gì vào cấu trúc bề mặt và kích cỡ hay các thành phần. Giờ thì đến cái này — mùi vị. Cậu muốn nếm thử không?” Có lần tôi ló đầu vào khi anh ta đang mời một thợ học việc vô hình nếm thử, thì thấy anh ta đứng đó một mình, đưa muỗng lên môi. Lần ấy, tức lần đầu tôi chứng kiến bếp trưởng làm vậy, anh ta làm tôi nhớ lại những lần mình tiện trí đã nhắm đánh dấu từng cột mốc trong khi vẫn vừa đi vừa đọc. Tôi sẽ ngừng sau độ một trang gì đó, để quan sát khung cảnh xung

quanh, thỉnh thoảng còn để tỏ ra là đang giúp đỡ một người tưởng tượng vừa hỏi đường tôi. Tôi hình dung mình vừa chỉ vừa nói, “À, đi đằng kia,” muốn nói người đó cần rẽ cái góc ấy. “Đến đó,” tôi nói. “Ngay góc đường đó. Thấy góc này không? Đi vòng đó rồi khi bác đến ngã tư bên thùng thư ở đầu khu vực mười phút thì bác đi thẳng qua chỗ thường lệ.” Chỗ thường lệ là nghĩa trang của chúng tôi và chỉ đường thế này sẽ là cách tôi giúp một người đi lạc nhưng biết cảm ơn. Và ở đây bếp trưởng trong bếp cũng làm giống y như vậy. Không có những cơn kích động, không nổi tam bành, chỉ trầm ngâm, say sưa, thư giãn. Đây là sự vui đùa cùng với bản tính dễ cảm kích của chính anh ta. Nên tôi kệ họ, không muốn làm bếp trưởng thấy xấu hổ vì trò tưởng tượng của mình, vì ở nơi này đã có quá nhiều kẻ chọc cho người khác xấu hổ chỉ vì người ta đùa vui hay bất cẩn. Đó là lý do mọi người đều đoán ý nhau — phải vậy thôi, bằng không chuyện sẽ trở nên phức tạp. Hầu hết mọi người ở đây chọn không nói cái họ muốn nói để tự bảo vệ mình, họ còn, những lúc biết mình đang bị người khác đoán ý, học cách dâng tặng trên cùng trí óc mình cho kẻ đang đoán nó, trong khi ở tầng nền của ý thức, kín đáo báo cho bản thân biết suy nghĩ thật của mình. Vậy nên, trong khi bạn trai hờ và mấy người kia trên lầu, bếp trưởng và thợ học việc trong bếp, tôi nằm dài trên trường kỷ để ngắm những bước kế tiếp. Ý tôi muốn nói là lựa chọn sống cách nào, vì gần đây bạn trai hờ hỏi tôi có muốn dọn đến ở với cậu ta không. Lúc ấy tôi có ba lý do phản đối, rằng điều ấy ắt là không thực

hiện được. Một là, tôi không nghĩ một mình mẹ lo nuôi dạy các em nhỏ được dù tôi cũng chẳng tích cực gì trong việc nuôi dạy mấy em nhỏ. Dường như tôi phải ở đó, túc trực, như một kiểu vùng đệm nền để giúp ngăn chặn sự khôn sớm của chúng, tính hiếu kỳ không thể kiểm soát của chúng, cảm giác chúng phức sẵn để làm bất cứ thứ gì vượt khỏi tầm kiểm soát. Lý do phản đối thứ hai là việc dọn đến ở chung có thể làm tan tành mối quan hệ hờ vốn đã mong manh, dễ vỡ giữa tôi và bạn trai hờ. Và lý do thứ ba là, làm sao tôi dọn vào được, xét tình trạng chỗ này?

Nhiều năm sau khi bị chia lìa khỏi bạn trai hờ tôi có xem một chương trình trên ti vi, về những người ưa tích lũy đồ đạc nhưng không cho rằng mình tích lũy đồ đạc, và dù không ai tích lũy xe, tôi không khỏi nhận thấy một sự tương tự giữa cái những người này làm bao năm trong cái kỷ nguyên khai sáng tâm thần hiện nay, với cái bạn trai hờ làm, từ thời khai sáng còn chưa tồn tại. Một cặp gồm một người ưa chất đồng (anh ta), rồi chị ta (không phải người ưa chất đồng). Mọi thứ đều được chia đôi và nửa của anh ta át hẳn và làm thành một ngọn núi từ thảm lên đến trần nhà, choán hết nửa không gian trong mỗi phòng. Ít lâu sau, một số đồ đạc của anh ta bắt đầu trượt xuống khỏi ngọn núi và đổ tràn lên đồ của chị ta, ấy là chuyện không tránh khỏi vì anh ta không sao ngừng mang thêm đồ về được vậy nên là anh ta hết chỗ và tất yếu phải trông cậy vào chỗ của chị ta. Còn về nhà của bạn trai hờ, tất nhiên không có chỗ nào bị chất đồng kiểu nhồi nhét và chật chội như trên máy

chương trình giải trí truyền hình về sau này. Tuy vậy, rõ ràng là cậu ta cứ thêm vào. Còn về phản ứng của tôi, tôi chịu được tình trạng bừa bộn ***“Mời vào, nhưng em sẽ phải chen chúc một chút”*** những khi tôi ở lại đêm nhờ tình trạng bình thường của bếp và phòng ngủ của cậu ta và tình trạng nửa bình thường của phòng tắm. Dù vậy, tôi chịu được chủ yếu là vì mức độ “hờ” của mối quan hệ của chúng tôi, nghĩa là tôi không chính thức sống với cậu ta và không chính thức làm bạn gái cậu ta. Nếu chúng tôi đang có quan hệ đúng nghĩa và tôi sống với cậu ta và chính thức làm bạn gái cậu ta, điều đầu tiên tôi phải làm chính là bỏ đi.

Đây là nhà của bạn trai hờ và là nguyên một căn nhà, mà lại chỉ dành cho một đàn ông hay một phụ nữ hai mươi tuổi — và nhất là một đàn ông hay phụ nữ chưa lập gia đình — thời ấy người ta xem là không bình thường. Không chỉ trong khu vực cậu ta. Nó cũng sẽ không bình thường trong khu vực của tôi. Tình cảnh này là do một ngày nọ khi cậu ta mười hai tuổi và các anh trai được mười lăm, mười bảy và mười chín, ba mẹ cậu ta bỏ nhà đi để cống hiến hết mình cho sự nghiệp khiêu vũ chuyên nghiệp. Mới đầu các con trai không nhận ra họ đi rồi vì ba mẹ họ luôn bỏ đi không báo trước, thi thố thành công trong các cuộc thi khiêu vũ khốc liệt, hết mình. Nhưng một ngày nọ, khi hai anh lớn đi làm về và lo vội bữa tối mua ở tiệm khoai tây chiên như thường lệ cho bốn anh em, anh hai, ngồi trên trường kỷ, đĩa trên đùi, quay qua anh cả bên cạnh và nói, “Có gì không ổn rồi. Hình như thiếu thiếu cái gì. Anh không thấy có gì thiếu hả?” “Ờ,

có gì thiếu," anh cả đồng tình. "Nè, hai đứa bây" — nói với hai em kế — "Hình như thiếu gì phải không?" "Là ba mẹ chứ gì," đứa áp út nói. "Ba mẹ đi rồi." Em áp út bèn ăn tiếp và xem ti vi, đứa út cũng vậy, người bảy năm sau thành "bạn trai hờ đến nay gần được một năm" của tôi. Anh cả bèn nói, "Nhưng ba mẹ đi hồi nào? Có phải lại đến một cuộc nhảy nhót nữa mà họ vẫn luôn tham gia không?" Nhưng đó không chỉ **một** cuộc nhảy nhót. Rốt cuộc mấy anh em nghe hàng xóm nói lại là cha mẹ họ bỏ đi hẳn từ mấy tuần trước rồi. Họ có viết mẫu thư, hàng xóm nói, nhưng quên để lại; thật ra đầu tiên là họ quên viết nên khi đến nơi mới viết rồi gửi về lại từ điểm đến bí mật, không phải cố ý bí mật mà vì họ không có thời gian hay trí nhớ hay hiểu biết để ghi địa chỉ người gửi phía trên. Theo dấu bưu điện thì đó không chỉ là một nước bên kia biển, mà là một nước bên kia rất, rất nhiều biển. Còn nữa, họ quên mất địa chỉ nhà, căn nhà họ đã sống suốt hai mươi bốn năm từ khi cưới nhau cho đến hai mươi bốn giờ trước khi họ ra đi. Cuối cùng họ ghi hú họa địa chỉ những mong bà con hàng phố sẽ lo liệu cho họ, nhờ sự tháo vát của bà con hàng phố, việc cũng xong. Họ chuyển lá thư cho con họ, sau khi nó đã đi lòng vòng quanh xóm rồi mới tới tay mấy anh em, ghi rằng: "***Xin lỗi mấy nhóc. Xét đúng mọi thứ thì lẽ ra ba mẹ không bao giờ nên có con cái. Ba mẹ đi hẳn để theo khiêu vũ. Xin lỗi lần nữa — nhưng ít ra giờ mấy đứa cũng đã lớn khôn rồi.***" Sau đoạn này thì có nghĩ: "***Ờ, đứa nào chưa lớn thì sẽ được những đứa đã lớn nuôi nấng và dạy dỗ đến nơi đến chốn nhé – mà nghe***

này, cứ giữ hết đi — kể cả căn nhà.” Cha mẹ cứ một hai nói rằng mấy cậu con trai giữ căn nhà, rằng họ không cần; rằng tất cả những gì họ muốn là cái họ đem theo rồi — có nhau, căn bệnh cuồng nhảy và đủ thứ rương hòm đựng trang phục khiêu vũ lộng lẫy. Lá thư kết, ***“Tạm biệt con cả, tạm biệt con hai, tạm biệt con áp út, tạm biệt con út — tạm biệt hết các con trai cưng”*** nhưng không có chữ ký ***“ba mẹ”*** hay ***“người mẹ và cha triu mến nhưng hờ hững của các con”***. Thay vì vậy họ ký ***“vũ công”***, rồi có bốn nụ hôn, sau đó các cậu con trai không bao giờ nghe gì từ cha mẹ nữa. Trừ trên ti vi. Cặp này xuất hiện trên ti vi ngày càng nhiều, vì bất chấp độ tuổi trung niên, họ tỏ ra là hai nhà vô địch khiêu vũ trẻ trung và khác thường. Họ cực kỳ tập trung, ngoạn mục, đẳng cấp thế giới và, có lẽ nhờ ma lực của họ, sự lấp lánh của họ và danh tiếng ngôi sao quốc tế họ mang lại cho đất nước mình — dù cái nước ấy, “bên kia ranh giới” hay “bên kia biển”, được ý nhị không bao giờ nhắc đến — chẳng mấy chốc, và hết sức thành công, họ đã vượt qua vách ngăn chính trị trắc trở đó. Thế tức là họ trở thành một trong những ngoại lệ — như với các nhạc công ở đây, các họa sĩ ở đây, dân sân khấu và màn ảnh và cả dân thể thao, tất cả những người trong mắt công chúng đã xoay sở vượt ra khỏi chuyện giành được sự chấp thuận hoàn toàn của cộng đồng này trong khi lại rước vào thân sự phản đối và dọa giết của cộng đồng kia. Cặp này, thuộc số ít người được chọn, được tất cả mọi người chấp thuận. Họ được nhất trí tung hô và cho phép. Họ được phép không chỉ trên mặt trận chính trị,

tôn giáo và chống cuồng tín, mà còn về mặt khiêu vũ bình thường, họ được hoan hô vì đem lại niềm vui và niềm hứng khởi đến bao trái tim người hâm mộ khiêu vũ. Họ được những người rành rẽ khiêu vũ vô cùng quý mến dù các con trai họ không đưa nào rành rẽ, hay muốn rành rẽ về khiêu vũ. Dù vậy có lần bạn trai hờ cũng chỉ họ trên ti vi cho tôi thấy. Cậu ta làm vậy thản nhiên trong khi chuyển kênh một tối nọ và kìa, đó là họ: Cặp Quốc Tế. Lúc này họ đang thi đấu tám lạng nửa cân trong giải đấu Vô địch Thế giới Rio de Janeiro cuồng nhiệt, và xướng ngôn viên, trước Hội đồng Vũ công Quốc tế, gào lên, “Chúa ơi! Thời khắc lịch sử! Ôi, thời khắc lịch sử!”, kêu gọi mọi người giữ chặt mũ chuẩn bị cho một điệu valse vô tiền khoáng hậu. Tôi muốn xem điệu valse ấy vì sau khi thốt lên, **“Ôi trời! Bà ấy là...! Đó là...! Bà là...! Bà ấy...! Đó... Bà là mẹ anh! Đó là mẹ anh,”** còn nữa, **“Ông ấy là ba anh!”** dù rõ ràng là với đôi mắt ấy, gương mặt ấy, thân hình ấy, sự linh hoạt, tự tin, nhục cảm và, tất nhiên, những trang phục ấy, ý tôi đúng là bà ấy, thì đời nào có chuyện tôi lại không xem. Cố nhiên tôi không ngờ sẽ xảy ra chuyện này, nhưng bạn trai hờ nói cậu ta không muốn xem. Nên khi tôi ngồi dán vào ghế, há miệng, tròn mắt, cắn móng tay và thốt lên, “Ông trông giống bà. Ông trông có giống bà không? Có phải ông có cái lưng giống bà? Ba ông có giống bà ấy không — ý em là ông ấy — không, ông có giống ba ông không?” bạn trai hờ bỏ ra khỏi phòng để lách cách với chiếc xe nào đó.

Còn về căn nhà, nó thành một trong những chỗ “đàn ông sống ở đây”, mấy anh em thỉnh thoảng ngủ lại, sống theo kiểu những đứa con trai phải tự mình xoay xở. Thường thì bạn bè họ, dần dần có thêm bạn gái một đêm, hay bạn gái cả tuần, hay bạn gái một thời gian, họ đến rồi đi, cũng ngủ lại nữa. Rồi dần dà lần lượt ba anh trai dọn ra ngoài. Họ trôi dạt đến nơi nào cuộc sống phù hợp với họ, căn nhà dần dà thành nhà của bạn trai hờ. Rồi, vì xe hơi và phụ tùng xe, nó lại dần dần ngã thành ga ra làm việc ba-phần-tư. Rồi cậu ta nói tôi sống với cậu ta và đó cũng là lúc tôi nêu ba lý do phản đối và cậu ta nói, về một trong ba lý do phản đối, “Anh không có ý nói **ở đây**. Anh muốn nói mình có thể thuê một chỗ ở phố đèn đỏ.”

Phố đèn đỏ nằm trong một khu ngay đường khu tôi đi lên và ngay đường khu cậu ta đi xuống và nó được gọi là phố đèn đỏ không phải vì các thứ đèn đỏ dập dùi ở đó mà vì đó là nơi các cặp trẻ đến sống với nhau mà không muốn kết hôn hay an cư theo lễ lối cũ. Đây không phải là muốn được gả cưới lúc mười sáu, có con từ mười bảy năm trên trường kỷ trước ti vi cho đến chết như hầu hết cha mẹ khi hai mươi. Họ muốn thử nghiệm — không chắc nữa — nhưng là một thứ khác. Thế nên, các cặp không cưới sống ở đó. Người ta còn đồn có hai đàn ông sống ở đó, ý tôi là sống với nhau. Rồi thêm hai đàn ông nữa đến sống trong một nhà ở đó — cũng với nhau. Không có cặp đàn bà nào sống với nhau, dù có một đàn bà mà ai cũng biết là sống ở số hai mươi ba với hai đàn ông. Hầu hết, đó là các nam chưa cưới

và nữ chưa cưới và dù nó chỉ là một con phố, gần đây họ đưa tin nó đang lăm le tràn ra con phố tiếp theo mà con phố này thì cũng đã nổi tiếng rồi vì nó chứa chấp các cặp không cùng tôn giáo cưới nhau. Trong khi đó, trong khu vực đó, không chỉ ở phố đèn đỏ, những người bình thường, nghĩa là các cặp cưới nhau, đang dọn ra ngoài sống. Một số không chống báng gì khía cạnh đèn đỏ, họ nói. Chỉ là họ không muốn làm buồn lòng các bề trên trong nhà, như là cha mẹ, ông bà, các bậc tiền bối đã quá cố, các tổ tiên mong manh dễ vỡ đã xanh cỏ từ lâu có lẽ cố chấp nên dễ dàng thấy nhục, nhất là vì cái mà tinh thần chung của truyền thông gọi là “trụy lạc, suy đồi, băng hoại đạo đức, gieo rắc bi quan, vi phạm phép tắc và những chuyện dan díu vô luân trái phép tắc”. Câu hỏi lớn kế tiếp, tin tức cho biết, là có phải các cặp chưa cưới giờ đang thông dâm cũng là bọn lộn sòng tôn giáo hay không? Thế là các cặp bình thường dọn đi, biết nghĩ cho sự nhạy cảm của cha ông, còn lên truyền hình nữa. “Tôi làm vậy vì mẹ,” một cô vợ trẻ nói, “vì tôi nghĩ mẹ sẽ không bằng lòng nếu tôi sống không đàn ông mà nếu sống trong con phố mà mọi người không cưới hỏi đàn ông thì tôi sẽ như vậy thôi.” “Tôi không muốn phê phán,” một người khác nói, “nhưng sống không cưới hỏi phải bị phê phán và phê phán nghiêm khắc, rồi phải bị lên án, vì phải chăng chúng ta đang tiến đến chuyện này? Đĩ điếm? Những dục vọng thú vật? Không trinh bạch? Có phải đây là cái chúng ta cổ vũ?” Lần nữa, lại thêm trụy lạc, suy đồi, băng hoại đạo đức, gieo rắc bi quan, vi phạm phép tắc và

những chuyện dan díu vô luân trái phép tắc. “Kế tiếp,” một cặp khác đang chất đồ lên xe chuyển đồ nói, “sẽ có một con phố đèn đỏ và thêm nửa phố đèn đỏ, rồi thành hai con phố đèn đỏ, rồi cả quận sẽ mọc lên nhan nhản những đèn đỏ với những người sống tay ba với nhau trôi lên như nấm.” “Làm vậy vì mẹ,” một cô vợ khác nói, dù vài người nói, “Ừa, chuyện đó thì có gì sai? Có phe nhóm rồi có cuồng tín và để giải quyết mấy thứ đó các người cần lịch sử, nhưng với các vấn đề tình dục này thì có một cách nhanh hơn nghĩa là ta chỉ cần xu theo thời hiện đại thôi.” Và cứ thế, chủ yếu là, “Chúng ta không thể để vậy được” rồi “Người không được ngủ lẫn lộn với nhau” rồi “Sau các ranh giới lãnh thổ thì hôn nhân là nền móng của nhà nước”. Nhất là, “Tôi mà không dọn ra khỏi đó thì mẹ tôi chết mất”. Đó là truyền hình. Vô số cái chết có thể xảy ra trong tương lai của nhiều bà mẹ cũng được tường thuật rộng khắp trong các phỏng vấn trực tiếp trên đài và trên báo chí.

Vậy nên con phố đó, trong khu vực đó, một khu vực không lớn lắm và thật ra được gọi là gì đó trong tiếng bản địa mà tôi không biết, và còn được gọi là **“Đường rãnh trên cổ”** hoặc **“Khúc cong trên cổ”** hoặc **“Chỗ mềm trên cổ”** trong ngôn ngữ dịch mà tôi biết, ở ngay cuối đường. Tôi chưa từng đến đó mặc dù lúc này bạn trai hờ đang đề nghị tôi đến đó sống với cậu ta. Tôi từ chối vì ngoài lý do mẹ và các em nhỏ, rồi thói ưa tích trữ của cậu ta mà tôi có thể hình dung được sẽ tiếp tục và gia tăng trong chỗ ở trên phố đèn đỏ dễ dàng chẳng kém nó đang tiến triển trong chỗ ở hiện

nay, còn vì tôi vẫn hồ nghi về việc liệu hai đứa chúng tôi có chịu nổi chừng ấy sự thân mật và mong manh của mối quan hệ. Và chuyện đã xảy ra như thế. Nó đã luôn xảy ra như thế. Tôi sẽ gợi ý gần gũi như một cách để thúc đẩy mối quan hệ tiến triển và nó sẽ phản tác dụng và tôi sẽ quên mình đã gợi ý gần gũi và cậu ta sẽ phải nhắc nhở tôi khi lần tới tôi gợi ý gần gũi. Thế rồi vai chúng tôi đảo ngược và cậu ta lúc lần mà đi gợi ý chúng tôi gần gũi. Chúng tôi thường trực bị lú lẫn, những tình huống kiểu như *jamais vu*. Chúng tôi không nhớ rằng mình đã nhớ, và sẽ phải nhắc nhau về sự đăngtrí của chúng tôi cũng như về việc gần gũi không giúp ích gì xét tình trạng tế nhị của mối quan hệ hờ của chúng tôi. Và giờ đến lượt cậu ta quên mà nói rằng cậu ta nghĩ tôi nên xem xét chuyện hai đứa sống với nhau, vì giờ chúng tôi cũng đã bên nhau được gần một năm trong tư cách “hờ”, nên chúng tôi có thể tiến tới sống đời đôi lứa đúng nghĩa bằng cách sống chung. Hình như, cậu ta nói, hai đứa cũng chưa từng bàn chuyện gần gũi hay dọn vào ở chung trước đây — chuyện này, khi cậu ta nói xong, tôi phải nhắc lại cho cậu ta nhớ là chúng tôi đã bàn rồi. Trong khi ấy thì, trong thời kỳ đề nghị tôi sống chung này, cậu ta đề nghị thứ Ba tới hai đứa chạy xe một vòng đi ngắm mặt trời lặn. Nên lúc ấy tôi nghĩ, sao cậu ta lại nảy ra ý ngắm mặt trời lặn khi mà những người tôi quen — nhất là con trai, con gái nữa, đàn bà nữa, đàn ông nữa, dứt khoát là tôi nữa — chưa từng có ai nghĩ đến chuyện đi ngắm mặt trời lặn? Chuyện này mới, nhưng nghĩ lại thì bạn trai hờ luôn có những thứ mới mẻ,

những thứ trước kia tôi không nhận thấy ở người khác, không chỉ ở tụi con trai. Giống bếp trưởng, cậu thích nấu nướng mặc dù con trai không thường làm chuyện đó, mà tôi cũng không chắc tôi thích việc cậu ta thích nấu nướng. Giống bếp trưởng, cậu ta cũng không thích bóng đá, hoặc cậu ta thích nhưng không cứ phải nói ra mồm như kiểu con trai phải nói và vì lý do đó đâm nổi tiếng trong khu vực là một đàn ông không phải bê đê nhưng lại không thích bóng đá. Thâm tâm tôi cũng lo biết đâu bạn trai hờ không phải đàn ông đúng nghĩa. Ý nghĩ này nảy ra trong những giờ phút u ám hơn, trong những giờ phút rối bời, bất giác, thoát hiện, thoát biến và tôi không đời nào thừa nhận đã có ý nghĩ đó — nhất là với chính mình. Nếu thừa nhận, tôi sẽ cảm thấy những mâu thuẫn theo sau vì chưa gì tôi đã thấy chúng dồn tụ lại — để đối chất tôi, phá hoại những gì tôi tin chắc. Cũng như mọi người, tôi đối phó với những mâu thuẫn nội tâm này bằng cách ngoảnh đi chỗ khác mỗi khi chúng lộ dạng. Nhưng bạn trai hờ, tôi nhận thấy, lại lôi chúng ra, nhất là tôi càng nán lại lâu hơn trong tĩnh thế hèn hò “có lẽ, không biết, chắc vậy” thì cậu ta càng được thể. Tôi thích đồ cậu ta nấu dù tôi nghĩ mình không được thích và không được khuyến khích cậu ta. Tôi cũng thích trên giường với cậu ta vì ngủ với bạn trai hờ thì như thể tôi vẫn luôn ngủ với bạn trai hờ, tôi cũng thích đi đâu đó với cậu ta, nên tôi nói ừ, thứ Ba tôi sẽ đi với cậu ta, là thứ Ba tuần sau — buổi chiều tối sau khi tôi chạy bộ với anh rể ba trong công viên & hồ chứa — để ngắm mặt trời lặn. Tất nhiên tôi

sẽ không kể chuyện này với ai vì tôi không tự tin lắm việc hoàng hôn được chấp nhận là một đề tài trò chuyện. Nhưng nghĩ lại thì tôi cũng chẳng mấy khi nói gì với ai. Không nói gì là cách tôi giữ an toàn cho bản thân.

Tuy vậy mẹ đã nghe phong thanh. Không phải mẹ nghe được chuyện mặt trời lặn hay bạn trai hờ, vì cậu ta không phải người trong quận tôi và tôi không đời nào dẫn cậu ta vào quận tôi, nghĩa là phần lớn thời gian chúng tôi ở bên quận cậu ta, hay xuống vài quán bar và câu lạc bộ liên cộng đồng dưới trung tâm thành phố. Mà đó là một tin đồn thôi khiến mẹ lo. Nên đêm trước khi tôi chạy bộ với anh rể ba, cũng là đêm trước cuộc ngắm mặt trời lặn với bạn trai hờ, mẹ lên lầu tìm tôi. Tôi nghe tiếng mẹ lên thì, ôi trời, tôi nghĩ, chuyện gì nữa đây?

Từ sinh nhật mười sáu tuổi của tôi hai năm trước mẹ đã tự giày vò mình và giày vò tôi vì tôi chưa lấy chồng. Hai chị tôi đã lấy chồng. Ba anh trai tôi, kể cả người đã chết và một người đang lẩn trốn, đều cưới vợ rồi. Ông anh cả, đi lang bạt, biệt tăm biệt tích, chắc anh cũng cưới vợ rồi dù mẹ không có bằng chứng. Chị kia của tôi — người chị mà tôi không được phép nhắc đến — cũng lấy chồng rồi. Thế mà sao tôi chưa chịu cưới? Không chịu lấy chồng như vậy là ích kỷ, làm đảo lộn trật tự Chúa Trời tạo ra và khiến mấy đứa nhỏ hoang mang, mẹ nói. “Nhìn tụi nó đi!” mẹ nói tiếp, và chúng đó, đứng sau lưng mẹ, mắt sáng trong, đầy sức sống,

cười tươi. Nhìn dáng vẻ chúng, tôi không thấy đứa nào có vẻ hoang mang. “Làm gương xấu,” mẹ nói. “Con mà không lấy chồng, tội nó sẽ nghĩ tội nó không cưới cũng không sao.” Chưa đứa nào trong đám em — bảy, tám và chín tuổi — mập mé được đến tuổi cập kê. “Còn nữa,” mẹ nói tiếp, như mẹ vẫn nói mãi mỗi khi hai mẹ con có cuộc nói chuyện một chiều này, “khi con hết đẹp rồi và không ai muốn con nữa thì sao?” Tôi đã chán ngấy trả lời, ví như “Con không nói với mẹ nữa, mẹ à. Con không bao giờ nói với mẹ nữa đâu. Để con yên đi, mẹ,” vì tôi càng ít thổ lộ thì mẹ càng đỡ xía vô. Chuyện này mệt mỏi cho mẹ cũng như cho tôi nhưng những nỗ lực của bà không phải là vô duyên vô cớ. Trong quận có lắm bà mẹ làm những điều ghê tởm nhất để bắt con gái lấy chồng. Nỗi hoảng hốt của họ là có thật, là trực giác; chắc chắn đối với họ chuyện này không phải giáo điều, không phải hài kịch, không phải để gạt đi, cũng không phải bất thường. Một bà mẹ rời khỏi đám bọn họ, không hòa với bọn họ, ấy mới là điều bất thường. Nên nó đã thành một cuộc đấu ý chí giữa mẹ và tôi để xem ai làm người kia mệt mỏi trước. Mỗi lần mẹ nghe phong thanh tôi đang hẹn hò (không bao giờ qua tôi), tôi cứ bước vào nhà là y như rằng, “Nó có theo chính đạo không?” theo sau là “Nó chưa vợ đó chứ?” Sau tôn giáo đúng, nhất thiết là anh ta phải chưa vợ. Và vì tôi tiếp tục không nói gì, điều đó chứng tỏ anh ta không chính đạo, anh ta đã có vợ và, dăm lần, không chỉ là một tên bán quân sự, mà còn là bán quân sự bảo vệ nhà nước kẻ thù nữa. Mẹ tự hù mình khiếp vía, điền vào bất cứ chỗ

trống nào tôi không chịu cung cấp thông tin. Thế tức là mẹ tự mình viết toàn bộ kịch bản. Mẹ bắt đầu lễ bái cầu nguyện và đi gặp các thầy tu với mong muốn, mấy em gái hờn hờ của tôi báo tôi biết, là tôi sẽ bỏ những kẻ khủng bố đa thê vô đạo tôi đang yêu hết gã này đến gã kia, và yêu cho đúng người lần này. Tôi để mẹ làm vậy, nhất là khi đã đi lại với bạn trai hờ thì tôi để mẹ làm vậy. Không đời nào tôi nộp cậu ta cho mẹ. Mẹ sẽ thực hiện một quy trình, cho cậu ta qua hệ thống, hết câu hỏi đánh giá này đến câu hỏi đánh giá khác — hỏi thúc chuyện này chuyện kia, cố cho mọi chuyện thành, làm mọi chuyện cho xong, kết lại chuyện này (nghĩa là hẹn hò), bắt đầu chuyện nọ (nghĩa là hôn nhân), ràng buộc mọi chuyện (nghĩa là sinh con), để bắt tôi, lạy Chúa lòng lành, đi tiếp đời gia đình như bao người khác.

Nên mấy chuyện lễ bái và những chuyến viếng thăm các thầy tu — về sau còn thêm các xơ — cứ tiếp tục, cùng với cầu nguyện lúc ba giờ, cầu nguyện lúc sáu giờ, cầu nguyện lúc chín giờ và cầu nguyện lúc mười hai giờ. Còn có mục cầu nguyện thêm lúc năm rưỡi mỗi chiều cho các linh hồn dưới luyện ngục giờ không còn tự cầu nguyện cho mình được nữa. Vụ cầu nguyện theo giờ này không ảnh hưởng gì đến hai buổi cầu nguyện chính sáng chiều, đặc biệt là những buổi cầu nguyện thay cấp cao nhằm giúp tôi từ bỏ những hẹn hò ong bướm mà mẹ định ninh tôi đang có với những kẻ bảo vệ nhà nước ngoại đạo ở những chốn “chấm chấm” khắp thành phố. Mẹ luôn gọi những địa điểm mẹ không tán thành, hay tin chắc mình sẽ không tán thành,

là những chỗ “chấm chấm chấm”, thỉnh thoảng khiến mấy chị và tôi suy đoán xem, thời còn trẻ, mẹ từng làm gì ở đó. Còn về cầu nguyện, về ra lệnh, những chuyện đó trở nên khẩn thiết hơn, dồn dập hơn cho đến một ngày do kinh suất mà bị đảo ngược. Phải vậy thôi. Xét cái tiền đề không thực mẹ dựa vào — giúp tôi tránh xa những người đàn ông chưa bao giờ tồn tại, chỉ có trong đầu mẹ – giờ thì có vẻ như mẹ đã lòi ra chính thứ mà không ai trong hai chúng tôi muốn biến thành hiện thực...

Sau cuộc gặp thứ hai với người giao sữa trong công viên & hồ chứa thì gã anh rể tọc mạch, tất nhiên đã đánh hơi ra, bèn sai vợ, chị cả của tôi, bảo mẹ nói chuyện với tôi. Việc này càng nên làm vì cuộc nói chuyện lần trước của chị cả với tôi đã không diễn ra như dự tính. Nên chị đến gặp mẹ, và đây là người chị không yêu chồng vì vẫn còn đau khổ về bạn trai cũ. Tuy nhiên chị không còn đau khổ vì anh ta đã phản bội chị mà chạy theo một phụ nữ khác. Giờ chị đau khổ vì anh ta đã chết. Anh ta thiệt mạng trong một vụ bom xe trong lúc làm việc vì anh ta đã theo sai tôn giáo ở sai chỗ và thế là chuyện đó xảy ra thôi. Anh ta đã chết. Còn chị? Chị tôi. Chị không sao quên được anh ta khi anh ta còn sống, nên tôi không biết làm sao chị quên được khi mà giờ anh ta đã...

Dù vậy lúc này, ngay cả khi đang đau khổ, chị cũng vẫn làm theo lời sai bảo. Chị báo cho mẹ biết chuyện người giao sữa, rồi mẹ ngược đời sao lại đi nhờ đám đàn bà sùng đạo trong xóm chứng thực chuyện đó, đến giờ thì tất cả bọn họ

cũng nghe chuyện rồi. Đám đàn bà này, như mẹ, là người của tụng niệm, của thành khẩn cầu xin, của khẩn nguyện chặt chẽ lớp lang, thậm chí là tuân thủ sát sao. Họ đã thành thực trong những nài xin trước quyền thiêng, những phép hành xử và cuộc thuyết minh của họ đan cài vào đời thường đến mức mà lắm lúc ta còn nghe hội đàn bà này lầm rầm theo mân côi một bên khốe miệng trong khi vẫn tiếp tục những cuộc chuyện trò đời thường ở khốe miệng kia. Đám đàn bà này, cùng với mẹ, và với chị cả và anh rể cả và tất cả những kẻ ngồi lê đôi mách trong vùng, bèn tự cho mình quyền can dự vào chuyện tôi với người giao sữa. Thế rồi một ngày nọ, theo các em nhỏ, một lũ lĩ hàng xóm đã kéo nhau qua nhà gặp mẹ. Dường như người tình của tôi là một người giao sữa, họ nói — dù họ còn nói y là thợ máy xe hơi. Y đâu độ ngoài bốn mươi, họ nói — dù cũng có thể là độ ngoài hai mươi. Y có vợ rồi, họ nói — mà cũng có thể là chưa cưới. Dứt khoát là y “có liên hệ” — dù đồng thời cũng có thể là không. Một sĩ quan tình báo: “Ồi chao, chị biết không, hàng xóm,” đám hàng xóm nói, “kẻ lẩn ở đằng sau, kẻ rình mò, theo vết, tất cả những thứ theo dõi và bám đuôi và lập hồ sơ đó, kẻ thu thập thông tin về mục tiêu rồi nộp cho các tay sát thủ mà họ...” “Chúa hài đồng ời!” mẹ kêu lên. “Vậy ra mấy chị nói con gái tôi dan díu với người này sao!” Mẹ nắm cứng ngắc hai tay ghế, các em nhỏ kể, khi một ý nghĩ nữa vụt qua đầu. “Hắn không phải người giao sữa **đó**, hắn là – người có xe van, cái xe van trắng nhỏ đó, cái xe không có gì nổi bật, luôn thay hình đổi dạng...”

“Xin lỗi nghe, hàng xóm,” đám hàng xóm nói, “nhưng bọn tôi nghĩ tốt nhất là chị nên biết.” Rồi họ nói rằng thôi thì ít ra người tình của tôi là một người-ly-khai-nhà-nước chứ không phải người-bảo-vệ-nhà-nước, hãy lấy đó làm may, điều này, tất nhiên, là một ám chỉ âm thầm chuyện chị hai đã bôi tro trát trấu gia đình cũng như cộng đồng khi cưới một người trong lực lượng công quyền rồi đi sống ở một nước nào đó bên kia biển, biết đâu còn là nước **đó** bên kia biển **đó**, và những người ly khai trong quận chúng tôi hăm chị không bao giờ được trở lại. Ngay cả khi người của lực lượng công quyền này chết – anh rể hai mà ngoài chị hai ra thì cả nhà tôi chưa ai gặp mặt, và đã chết, không phải vì bị phe ly khai giết hại mà vì một căn bệnh thường tình nào đó không dính dáng gì đến chính trị — chị vẫn không được phép về mà tôi nghĩ đằng nào chị cũng không muốn. “Ít ra thì cũng không buộc tội con bé này phản bội được,” hàng xóm an ủi. “Dù cũng không biết nữa, hàng xóm à,” họ nói thêm, “nhiều người nói người giao sữa mà con gái chị dan díu không phải là tay tép riu, mà là một nhân vật tàn nhẫn.” “Chúa lòng lành,” mẹ nói, chỉ có điều lần này mẹ nói rất khẽ và các em nói là giọng mẹ xuội lơ, như thể trong mẹ không còn sự sống, thậm chí còn không cả sự sống bị sốc, cái đó ít ra cũng có chút sinh khí. Thay vì vậy mẹ trông không vui, chúng tôi nói, giống như ngày xảy ra chuyện chị hai bị trục xuất. “Tất nhiên,” hàng xóm nói tiếp, “biết đâu tất cả những chuyện đó không đúng và con gái chị không dan díu với tên ly khai đó, hay bất cứ tên ly khai nào, mà kỳ thực nó lại

đang quen biết thằng nhỏ nào độ hai mươi, làm ngày tám tiếng, năm ngày rưỡi một tuần, cùng tôn giáo, buôn ô tô." Mẹ vẫn chưa chịu tin. Khía cạnh buôn ô tô nghe cũng nguy tạo, cũng giả tạo chẳng kém một nỗ lực yếu ớt và bịa đặt của bạn thân Jason của mẹ cùng các hàng xóm tử tế kia nhằm khích lệ mẹ giữa vụ xô xát dư luận này. Thay vì vậy mẹ chọn kẻ trù tính đặt bom, kẻ kiên nhẫn chờ cơ hội, kẻ tiến tới không nề hà, kẻ bền bỉ không gì lay chuyển được cho đến khi xong việc. Hơn nữa, mô tả mà hàng xóm nói về người giao sữa này đặc biệt khớp — trừ chuyện sai tôn giáo — với hình vẽ nhận dạng kẻ mà chính mẹ đã cầu nguyện đừng gặp phải. Bởi vậy, trong cái kết luận được vạch sẵn rằng tôi cặp bồ với một người tình nguy hiểm, chết người, mẹ đã định kiến đến mức chưa từng chột nghĩ, chưa một lần, rằng đó có thể là hai người khác nhau.

Mẹ đi tìm tôi rồi bắt đầu bằng giọng hòa giải. Đây là vớ vẩn. Đây là "sao con không bỏ người mà dù sao cũng quá già so với con, bây giờ hẳn có thể làm con ấn tượng nhưng rồi đây con sẽ thấy hẳn cũng chỉ là một trong những gã ích kỷ gì cũng muốn mà thôi? Thay vì thế, sao không quen lấy một đứa tử tế trong khu vực, đủ điều kiện và phù hợp với tôn giáo, tình trạng hôn nhân và tầm tuổi của con hơn?" Cách hiểu của mẹ về mấy cậu trai tử tế là họ theo đúng tôn giáo, ngoan đạo, độc thân, không phải bán quân sự thì tốt, nhìn chung là ổn định và lâu bền hơn — theo lời mẹ — "đám nổi loạn phóng đảng, hấp dẫn, vui nhộn cực kỳ, nhưng dẫu vậy đi nữa, con gái à, chỉ chóng chết". "Không gì ngăn họ

được," mẹ nói, "cho đến khi cái chết ngăn họ. Con sẽ hối tiếc đó, con gái à, khi thấy mình bị mắc bẫy giữa lòng cuộc sống đêm đầy cám dỗ, ảo diệu, bất kham của những kẻ bán quân sự. Mọi chuyện không như bề ngoài đâu. Đó là chạy trốn. Đó là chiến tranh. Đó là giết người. Đó là bị giết. Đó là bị bắt chịu trách nhiệm. Đó là bị đánh đập. Đó là bị tra tấn. Đó là biểu tình tuyệt thực. Đó là bị biến thành một người khác hẳn. Nhìn các anh trai con đi. Mẹ nói con nghe, nó sẽ có kết cục tệ hại. Con sẽ rơi bịch xuống đất nếu như hẳn không lòi con chết chùm trước. Rồi phận đàn bà của con thì sao? Còn công việc hằng ngày? Còn những phận sự phụ nữ? Còn chuyện sinh con đẻ cái để chúng có một người cha thực sự chứ không phải nắm mộ nào đó trong nghĩa địa con dẫn chúng đến thăm mỗi tuần? Nhìn người đàn bà ở góc đường đi. Con có thể bảo chị ta yêu tất cả những ông chồng lắm lì của chị ta, nhưng giờ họ đâu cả rồi? Mấy ông chồng u hoặc, khăng khăng, cứng đầu của hầu hết mấy người đàn bà đó đang ở đâu rồi? Lần nữa, vẫn là dưới hai tấc đất trong lô đất dành cho chiến sĩ tự do trong chỗ thường lệ." Đến đây mẹ chuyển sang nói về những phận sự trong cuộc sống gia đình, về cái đại lẫn lộn khao khát chuyện lãng mạn với các mục đích mục tiêu thật sự của đàn bà trong đời. Hôn nhân không nhất thiết phải là một chiếc giường trải hoa hồng. Đó là một mệnh lệnh thiêng liêng, một phận sự cộng đồng, một trách nhiệm, đó là cư xử đúng tuổi của mình, là có những đứa con theo chính đạo rồi nghĩa vụ rồi giới hạn rồi kiềm tỏa rồi gánh nặng. Ngay cả khi được cầu hôn rồi

cuối cùng, vàng vọt quắt queo, chết như một bà cô nhút nhát nhưng cương quyết ở giá trên một cái giá bụi bặm, mai một, mạng nhện chẳng đầy nào đó thì cũng chẳng sao. Mẹ không bao giờ chịu từ bỏ lập trường này, dù khi khôn lớn hơn tôi thường thắc mắc — trong sâu thẳm lòng mẹ — đây có thật là những gì mẹ tin về đàn bà và số phận của họ? Còn giờ mẹ quay lại với giải pháp, với những thằng nhỏ tử tế, với những gì giúp cho tôi tìm được người xứng đôi vừa lứa. Đến đây mẹ liệt kê trên đầu ngón tay vài cái tên mẫu trong khu vực để cho tôi biết qua kiểu người mẹ sẽ chấp thuận. Theo danh sách này, tôi dám cam đoan, nếu mẹ chịu nghe, rằng không ai trong số ấy có chút nào xứng đôi vừa lứa như mẹ tả. Trước hết, có vài kẻ không tử tế chút nào. Còn nữa, rất nhiều kẻ không ngoan đạo và không ít kẻ đã có vợ. Một số ít đang sống ngoài giá thú với bạn gái trong “phố đèn đỏ” như cộng đồng vẫn gọi và con phố “chấm chấm chấm” đó mà chắc chắn nếu nghe đến mẹ cũng sẽ gọi như vậy. Một số khác thì ly khai hay nghe đồn theo phe ly khai, hoặc tận lực với việc thúc đẩy một mưu đồ cá nhân qua một mưu đồ chính trị, hoặc không thì cũng thật lòng tận tụy với sự nghiệp các-vấn-đề-chính-trị. Vậy nên mẹ có thể chọn trúng họ mà không biết, nhưng tôi quyết định không khai sáng cho mẹ vì tôi vẫn đang trong chế độ bảo vệ, phòng ngừa, “không giải bày gì cả”. Đây là sự che giấu cố ý về phía tôi vì “không được giấu giếm điều gì với mẹ” chưa bao giờ thuộc phạm vi trách nhiệm của tôi và “hiểu được điều tôi muốn nói và tin tôi mà không băn khoăn” chưa bao

giờ thuộc phạm vi trách nhiệm của mẹ. Chỉ đến khi mẹ thôi gợi ý “thằng nhỏ tử tế đó, nó tên gì ấy nhỉ?” — cái kẻ có thói dùng ngôi thứ nhất số nhiều khi nói về bản thân — ôi chao, Ai Đó McAi Đó là ứng viên kết hôn, mà lại bắt đầu “Chị con bảo chồng nó bảo nó nghe mọi người bảo con...” tôi mới nổi xung. Bắt đầu rồi đây. “Gã là con cóc gớm guốc, mẹ à,” tôi nói. “Đồ con hoang nhất hạng. Đừng đi nghe gã.”

Mẹ cau mặt. “Mẹ ước gì con không dùng ngôn ngữ đó, cái thứ ngôn ngữ chửi thề tục tĩu đó. Mẹ thấy lạ là sao hai con đi dùng ngôn ngữ đó trong khi những chị em khác của con không đưa nào dùng.” Mẹ muốn nói tôi với chị ba và điều đó đúng, chúng tôi có dùng, dù chị ba thì thiên về mặt chửi thề của ngôn ngữ đó hơn tôi. “Giời ạ, mẹ,” tôi nói, và tôi nói mà không suy nghĩ, không để tâm đến thực tế — vì đó là một thực tế — là tôi đang giận dữ và gạt phăng và mệt mỏi vì mẹ, thất vọng vì mẹ sống trên mây và cứ ngu ngốc đòi tôi lên mây cùng mẹ; còn nữa, là tôi xem mẹ là thứ rập khuôn, một thứ biếm họa, một thứ mà tất nhiên, tôi sẽ không bao giờ trở thành. Nên tôi buột miệng “Giời ạ” và hai chữ đó là hỗn, hỗn một cách vô ý. Dù vậy nếu tôi cân nhắc, hẳn tôi đã nghĩ rằng mẹ sẽ không nắm bắt được, sẽ không hiểu được sự khinh thị trong đó, rằng cái ý tôi gạt mẹ ra sẽ sượt qua óc mẹ. Nhưng mẹ có nắm bắt được, có hiểu, và bất ngờ mẹ trút bỏ cái vai khô hài, “vai người mẹ mong tiếng chuông lễ cưới” — một khuôn mẫu sáo rỗng lạc hậu — và con người thực của mẹ bước ra. Giờ, trọn vẹn xương máu cơ sức

cùng với một lòng tự tôn bất thần gồm cả giận dữ, vô cùng nhiều giận dữ, mẹ vươn người tới nắm cánh tay tôi.

“Đừng có mà nói những lời kiêu ngạo với mẹ, những kiểu cách bề trên của con, thái độ hạ cố của con, mấy câu mỉa mai coi thường người khác của con. Có phải con tưởng mẹ chưa từng sống? Có phải con nghĩ mẹ không có đầu óc, không học hỏi được gì suốt bao năm mẹ sống ở đây? Nay, mẹ có học, mẹ có biết, và để mẹ nói con nghe một điều. Ăn nói thô tục là một chuyện, nhưng tự phụ và chế nhạo người khác thì còn tồi tệ hơn. Mẹ thà nghe con nói thứ ngôn ngữ tục tĩu, mất tư cách đến hết đời còn hơn là thấy con hóa ra cũng nằm trong đám hèn nhát không dám nói ra suy nghĩ của mình nhưng cũng không chịu im đi mà lại che miệng lằm bằm và gây sự theo lối lén lút thì thâm. Con gái à, những kẻ đó không được khôn ngoan và đáng kính như họ tưởng trong óc và trong tình yêu thống thiết dành cho bản thân họ đâu. Coi chừng lời lẽ giọng điệu con đó. Mẹ thấy thất vọng quá chừng. Mẹ tưởng mẹ đã hướng con biết cư xử đàng hoàng hơn kìa.” Rồi mẹ thả tay tôi ra và toan bước đi, thực là chuyện lạ đời, chưa từng xảy ra giữa mẹ con tôi. Thường thì tôi sẽ là người hết chịu nổi, người đâm phần nộ, nói những lời chót, rồi, quay lưng bỏ đi trong cơn căm giận. Dù vậy lần này, tôi bước theo sau và với tay giữ mẹ lại. “Mẹ,” tôi nói, dù không biết sẽ nói gì tiếp nữa.

Tôi không biết xấu hổ. Ý tôi là từ xấu hổ, vì với tư cách một từ, nó chưa đi vào vốn từ của cộng đồng. Tất nhiên tôi biết **cảm giác** xấu hổ và tôi cũng biết mọi người quanh tôi

đều biết cảm giác ấy. Nó không thể nào là một cảm giác yếu đuối, vì dường như nó dữ dội hơn cảm giác giận dữ, dữ dội hơn cảm giác hận thù, thậm chí mạnh mẽ hơn cả thứ cảm xúc bị che đậy nhiều nhất, sợ hãi. Thời đó không có cách nào thắng được nó hay vượt lên trên nó. Một điều nữa là thường thì nó là một cảm xúc đám đông, cần có số đông để gia tăng tác động, bất kể ta là người làm ra chuyện đáng xấu hổ, người chứng kiến việc đáng xấu hổ, hay người bị làm cho xấu hổ. Xét vì đó là một cảm xúc phức tạp, rắc rối, cấp cao, hầu hết mọi người đánh lận đẩu kiểu để không dính phải nó: giết người, nói lời sắc tựa dao, gây tổn thương tinh thần và, quan trọng không kém, cũng xảy ra không ít, đấy là làm những điều đó với bản thân.

Sự thay đổi này ở mẹ làm tôi bình tâm lại. Nó làm tôi hết nghĩ rằng mẹ là kiểu người đơn giản, hết nhảm tưởng lối cầu nguyện không kiểm soát được của mẹ xuất phát từ một cái đầu toàn khờ dại thay vì một cái đầu đầy lo lắng, hết gặt mẹ đi vì đã năm mươi tuổi với mười đứa con nên phần đời còn lại — dù theo lối sống mới nào chẳng nữa — giờ chắc chắn là đã tàn. Trong khoảnh khắc đó tôi cảm thấy ân hận về hai tiếng Giờ ạ nghĩa là tôi cảm thấy xấu hổ vì đã xem mẹ không ra gì. Chuyện đã xảy ra dù mẹ cứ giảng giải và dập vùi thần kinh tôi triền miên. Nên tôi thấy muốn khóc khi mà tôi chưa bao giờ khóc, Rồi tôi thấy muốn chửi thề như một cách để dừng khóc. Rồi tôi nhận ra mình có thể cố gắng chuộc lỗi. Đây có thể là thời điểm nói “xin lỗi” — mà không nói “xin lỗi”, tất nhiên, vì “xin lỗi”, cũng như “xấu hổ”, ở

đây chưa ai biết phải nói thế nào. Chúng tôi có thể cảm thấy có lỗi nhưng, cũng như xấu hổ, chúng tôi không biết xoay sở diễn đạt nó ra sao. Thay vì vậy tôi quyết định cho mẹ đúng cái mẹ muốn, là kể lại đầu đuôi chuyện người giao sữa và tôi. Vậy là tôi kể. Tôi bảo mẹ rằng tôi không có chuyện dan díu với hấn, tôi cũng chưa bao giờ mong có chuyện dan díu, rằng thay vì vậy, chính hấn, chỉ mình hấn, đeo bám và gạ gẫm, hình như vậy, để chim chuột với tôi. Tôi nói hấn tiếp cận tôi hai lần, chỉ hai lần, và tôi giải thích hoàn cảnh của mỗi lần gặp. Tôi còn nói rằng hấn biết mọi thứ về tôi — công việc, gia đình, tôi làm gì buổi tối sau khi đi làm về, tôi làm gì vào cuối tuần, nhưng không một lần, tôi nói, hấn động đến tôi dù chỉ một ngón tay hay thậm chí, trừ cuộc gặp đầu, nhìn thẳng vào tôi, còn nói thêm, tôi chưa bao giờ lên xe hấn dù mọi người nói tôi lần nào cũng lên xe hấn. Kết lại tôi thừa nhận rằng mình không muốn nói ra chuyện này, không chỉ với mẹ, mà với bất kỳ ai. Tôi nói mình làm thế là do thói bóp méo, bịa đặt và thói phồng ở nơi này. Tôi sẽ không còn quyền hạn gì, dù là quyền hạn ít ỏi, nếu tôi cố giải thích và thuyết phục tất cả những kẻ đàm tiếu về tôi. Nên tôi im lặng, tôi nói. Tôi không hỏi, không trả lời, không xác nhận, không bác bỏ. Bằng cách ấy, tôi nói, tôi hy vọng duy trì được một ranh giới tách tâm trí mình khỏi phần còn lại. Nhờ vậy, tôi nói, tôi hy vọng mình sẽ vững vàng và tự bảo vệ bản thân.

Suốt lúc đó mẹ nhìn tôi không ngắt lời nhưng khi tôi nói xong thì, không chút lưỡng lự, mẹ nói tôi là dối trá, nói rằng

trò lừa gạt này chỉ là để chọc mĩa mẹ thêm. Mẹ bèn nói về các cuộc gặp khác, giữa tôi và người giao sữa, ngoài hai lần tôi thú nhận. Cộng đồng giúp mẹ cập nhật, mẹ nói, nghĩa là mẹ biết tôi gặp hẳn đều đặn để có những cuộc hẹn hò gặp gỡ bất chính, cũng biết, về những gì chúng tôi làm ở những chỗ không đứng đắn đến độ còn không được gọi là “chấm chấm chấm”. “Con đúng là giặc cái,” mẹ nói. “Không thể chấp nhận được. Không còn tự phân biệt được phải trái. Nhỏ à, con làm thế này mẹ sao yêu con được và nếu người cha tội nghiệp của con còn sống, chắc chắn ông ấy cũng sẽ nói chuyện này.” Tôi không tin. Ngày ba còn sống, hầu như chẳng bao giờ ba nói gì với chúng tôi và những lời cuối ông nói với tôi khi ông nằm hấp hối — có lẽ là những lời sau cuối — thật hoảng hốt và chỉ nói về ông. “Ba đã bị hiếp nhiều lần hồi còn nhỏ,” ông nói. “Ba đã kể con nghe chưa?” Lúc ấy tôi chỉ nghĩ ra được lời đáp là, “Dạ chưa.” “Ừ”, ông nói. “Nhiều lần. Nhiều, nhiều lần hẳn làm ba — ba, một thằng bé, còn hẳn, mặc com lê đội mũ, mở nút quần, kéo ba về phía hẳn, trong cái kho đằng sau nhà ấy, cái kho đen thui ấy, hết lần này đến lần khác rồi cho ba mấy xu khi xong chuyện.” Ba nhắm mắt và rùng mình và các em nhỏ, cùng tôi ở bệnh viện, đến bên giường lay tôi. “Bị hiếp là gì?” chúng tôi nói khẽ. “Crumble là gì?” vì lúc này, mắt vẫn nhắm, ba lẩm bẩm “crombie”. “Nhiều lần khủng khiếp,” ông nói, mở mắt ra. Dường như ông nghe được tiếng các em, dù tôi không nghĩ ông thấy chúng. Nhưng ông lại thấy tôi, dù không chắc tôi là đứa con gái nào. Tất nhiên, điều đó có thể

không liên quan gì đến tình trạng hấp hối, vì ba, ngày còn sống, vẫn luôn trong tình trạng lơ đãng, bỏ hàng giờ lê thê đọc báo, xem tin, nghe đài, ra đường, theo dõi, rồi bàn luận, những xung đột chính trị mới nhất với các hàng xóm cùng chí hướng. Ông là típ người đó, típ không tiếp nhận bất cứ thứ gì không phải là các vấn đề chính trị. Nếu không phải các vấn đề chính trị thì là bất kỳ cuộc chiến nào, bất kỳ đâu, bất kỳ kẻ săn mồi nào, bất kỳ nạn nhân nào. Ông còn dành rất nhiều thời gian với mấy hàng xóm cũng mê muội và bất bình thường cô lập hết như ông. Còn về tên bầy con, ông chẳng bao giờ nhớ nổi, cứ phải nhắm lại một lượt trong đầu danh sách theo trình tự thời gian. Khi đó, ông gộp vào cả tên mấy đứa con trai dù đang tìm tên một đứa con gái. Và ngược lại. Trước sau gì, bằng cách rà lại hết lượt, cuối cùng ông cũng đến đúng tên. Mặc dầu vậy, việc đó cũng trở nên quá sức, và thế là sau một thời gian ngắn, ông bỏ danh mục trong đầu, thay vào đó chọn "con trai" hay "con gái" bởi như thế dễ hơn. Và ông có lý. Làm vậy dễ hơn và cứ thế chính bọn tôi cũng dùng "anh" và "chị" và "em" để thay thế và cứ thế thành quen.

"Mông," là từ tiếp theo ba nói nên các em cười khúc khích. "Chân ba," ông nói. "Đùi ba, nhưng nhất là mông. Luôn khủng khiếp, những cảm giác đó, không gì giải thoát ba khỏi chúng được, những run rẩy đó, những rùng mình đó, những lẫn tăn dai dẳng đó. Cứ đến, cứ lặp lại, cứ khủng khiếp, cả đời ba. Nhưng đã có một sự khinh suất, vợ à," rồi ông nói, "một sự bỏ bê, một sự chối bỏ tôi bởi chính tôi đã

khởi sự từ nhiều năm trước — *Trước sau gì mình cũng sẽ chết, dù sao cũng sẽ không sống lâu, mình sẽ chết không biết lúc nào, luôn luôn, chết tàn khốc* — vậy nên hẳn có thể có được tôi vì hẳn vẫn biết từ đầu rằng hẳn sẽ có tôi, không ngăn được hẳn có tôi. Mọi chuyện khép lại. Quên đi. Không quay lại cái chốn kinh hoàng ấy nữa, đây là lý do mà, vợ à, tôi và bà chưa bao giờ thành thực với nhau." Các em nhỏ lại cười khúc khích, lần này là cười chữ "vợ" dù giờ trong tiếng cười của chúng nhuộm vẻ lo sợ. Rồi ba nói, lần này giận dữ, "Bộ crombie đó, mấy bộ com lê đó, bộ crombie đó. Chẳng ai mặc crombie cả, em trai," và lần nữa các em day tôi. "Hắn," rồi ba hỏi; nhìn thẳng tôi và trong giây lát dường như hiểu thấu tôi, "**Hắn... có hiếp cả em không, em trai...?**" "Chị tư ơ?" mấy em thì thầm. "Sao ba nói..." nhưng chúng không dứt câu. Thay vì vậy chúng cứ xích lại gần hơn sau lưng tôi. Ba chết bệnh đêm ấy khi mấy em nhỏ và tôi về rồi còn mẹ cùng mấy người kia đến bệnh viện ngồi canh ông. Tôi được để lại cho khăn quàng cổ và mũ lưỡi trai đẹp của ông, cùng một sự ghê sợ cả đời cái từ "crombie" mà tôi còn nghĩ là "crumble" cho đến khi tra thấy nó trong từ điển trên đường về nhà tối đó.

Còn giờ mẹ đang giận, đem người cha đã khuất ra dọa tôi vì tôi đã nói dối trong khi tôi không hề nói dối, vì tôi làm mất phẩm cách cả hai chúng tôi, mẹ nói, bằng sự dối trá và trái tim lì lợm trong khi thật ra chỉ vì chúng tôi không tin nhau. "Con không tôn trọng những lời dạy bảo của mẹ," mẹ nói thì tôi đáp, "Mẹ không tôn trọng con." Đáp lại, và tôi đồ rằng

làm thế chỉ chứng tỏ mẹ đúng, tôi lại thu mình, cảm thấy thứ hả dạ trẻ con ở việc từ bỏ nỗ lực tìm kiếm một điểm cân bằng nào đó có lẽ tồn tại giữa hai mẹ con. Thay vì vậy tôi nghĩ, đây là đời con và con yêu mẹ, hoặc có lẽ con không yêu mẹ, nhưng đây là con người của con, là cái con bênh vực và đây là những nguyên tắc của con, mẹ à. Tôi không nói ra điều này, vì tôi không thể làm vậy mà không khơi mào một cuộc tranh cãi mà chúng tôi luôn tranh cãi, luôn công kích nhau. Thay vì vậy tôi ngậm tằm, nghĩ, **Giời ạ, giời ạ, giời ạ, giời ạ, giời ạ**, rồi từ lúc ấy tôi cũng không bận tâm xem liệu mẹ có trách tôi hay không nữa. Từ giờ trở đi mẹ sẽ không biết được gì thêm từ tôi. Nhưng mọi chuyện lúc nào cũng phải như thế hay sao? Tôi, theo mẹ, lòng dạ sắt đá? Còn mẹ, theo tôi, rốt cuộc không là gì khác ngoài những mũi tên?

Và ngày hôm sau, tôi ở đây, với anh rể ba, chạy bộ trong công viên & hồ chứa. Anh cứ lăm bắm còn tôi cứ cố nghiền ngẫm, không phải về người giao sữa như mẹ nghĩ — như tất cả họ nghĩ — mà về bạn trai hờ, mà tôi sẽ gặp để ngắm hoàng hôn tối hôm ấy. Còn về người giao sữa, có vẻ như không thấy bóng dáng đâu, như thế không có nghĩa là **“Hoan hô! Tống khứ được rồi! Tuyệt quá!”** vì, tất nhiên, hẳn có thể đang lảng vảng. Với an ninh nhà nước ngấm, tình báo quân đội ngấm, cảnh sát chìm giả vờ không phải cảnh sát chìm, cộng với hoạt động phổ biến của đám gái giang hồ

địa phương “liếc nhìn một giây, ngoảnh đi giây kế, rồi lại liếc tiếp”, công viên & hồ chứa nhất định là kiểu chỗ để lãng vãng. Nhưng không. Có vẻ như không có bóng dáng hẳn ta, và đây là điều khích lệ tôi, nghĩa là tôi được thư thái, được yên lành và yên tĩnh tiếp tục cơn nghiện thể dục bức bách, được tiếp tay giúp sức bởi anh rể bên cạnh cũng đang tiếp tục cơn nghiện thể dục của anh. Thường thì khi chạy chúng tôi không nói chuyện hay hàn huyên hay gởi chuyện gì với nhau ngoài những câu thiết thực “Chỗ này ta chạy nhanh hơn được không, em vợ?” hay “Ta thêm một dặm lúc cuối được không, anh rể?” hay những diễn đạt thể dục khác kiểu vậy. Dù vậy lần này, anh rể quen thuộc, đáng tin cậy không tỏ ra quen thuộc và đáng tin cậy như mọi khi.

“Cho phép anh làm phiền em bằng vài lời riêng tư chứ?” anh hỏi, nó làm tôi thấy lo vì trước giờ anh rể chưa từng làm phiền tôi kiểu như thế. Tức thì tôi nghĩ, đây chắc là chuyện người giao sữa rồi. Anh sắp sửa bắt đầu chuyện người giao sữa vì chắc cả anh cũng đã nghe tin nhảm, không sao tin được rằng không phải ai khác mà chính anh rể ba — thành trì cuối cùng phản đối chuyện đó — lại để mình bị chuyện đàm tiếu của chỗ này giật dây dắt mũi. Nhưng hóa ra, anh chưa nghe và cũng không định nghe chuyện đó. Thay vì vậy anh bắt đầu một diễn văn công phu mà tôi đoán anh đã soạn sẵn trong đầu ít lâu nay. Chủ đề là về việc tôi vừa đi vừa đọc. Sách và đi bộ. Tôi. Và đi bộ. Và đọc. Rồi lặp lại. “Anh đang nói với em hả?” tôi hỏi. “Ý anh là sao? Cả đời anh chưa từng bắt chuyện với em.” “Số là anh

ngĩ," anh rể ba nói, "em không nên làm vậy, vậy không an toàn, không tự nhiên, không đúng mực với bản thân, khi làm vậy em ngừng chú ý đến bản thân, em bỏ bê mình, chẳng khác nào em dẫn mình đi dạo giữa bầy sư tử cộp beo, em phó mặc mình cho lòng nhân từ của các thế lực đen tối bất trị tàn ác giáo quyết, rằng em cũng có thể đi bộ với hai tay đút túi..." "Vậy thì đâu cầm sách được..." "Không giống đâu," anh nói. "Bất cứ kẻ nào cũng có thể từ đằng sau lên tới. Chúng có thể chạy lên," anh nhấn mạnh. "Lái xe lên. Lạy cha đỡ đầu, em vợ à! Chúng có thể nổi giận, với **em** — lúc này không thể phòng thủ, không còn cảnh giác, không còn tích cực thám thính quan sát xung quanh và nếu em đọc thành tiếng..." "A! Không đọc thành tiếng đâu! Vì Chúa!" Chuyện này đang trở nên khôi hài. "Nhưng nếu em dùng quy trình vừa đi vừa đọc không an toàn và ngắt ý thức và không để ý và mặc kệ xung quanh..." điều này nghe thật ngạc nhiên khi nó đến từ người không hề biết đến những vấn đề chính trị diễn ra suốt mười một năm nay. Đó cũng là một cách khác tôi đang dùng để làm nản lòng người giao sữa. Còn một lệch lạc nữa của anh rể ngoài cái lệch lạc về phụ nữ, trong vùng đồn thổi rằng anh chăm chăm vào lịch trình thể dục và đánh đấm đến độ anh không nhận ra được các vấn đề chính trị tồn tại cả thập kỷ nay. Chuyện này không hề bình thường và, trước sự kỳ quặc của nó, tôi dám chắc mình phải tránh nhắc đến người giao sữa.

Bản thân tôi chẳng mấy để tâm đến các vấn đề chính trị, nhưng ít ra tôi còn để tâm tối thiểu, mà cũng không thể

tránh được do ảnh hưởng của nó lên tôi. Thế nhưng, anh rể, không để tâm đến ảnh hưởng của nó, đến chính biến động xã hội và chính trị lồ lộ của thời đại và nơi chốn anh đang sống. Thay vì vậy anh cứ bịt mắt, không hay không biết, chuyện này thì lạ đời, rất lạ đời. Tôi còn thấy nó lạ đời, nghĩa là người giao sữa — nhà tiên tri ý hệ cho giấc mơ, người đem đến viễn cảnh, người cống hiến đời mình cho một đại nghĩa mà một kẻ quái gở ở ngay đó, lún sâu hơn bất cứ ai vào đám đá và lịch trình rèn luyện cá nhân, lại không biết là có tồn tại — đương nhiên sẽ thấy sự lơ đãng ấy khó chịu, chưa nói nó còn cho thấy anh rể ba không được tỉnh táo. Cái này gọi lên vấn đề lệch lạc về tinh thần, vì trong khu vực chúng tôi có hai kiểu lệch lạc tinh thần: những cái nhẹ, được cộng đồng chấp nhận và những cái không-nhẹ-lắm, quá-giới-hạn-cho-phép. Những ai bị kiểu trước thì cũng tạm tạm vừa vặn với xã hội và nhóm này gồm hầu hết mọi người, gồm cả đủ hạng say xỉn, đám đá và bạo loạn tồn tại trong chỗ này. Nhậu nhệ, đám đá và bạo loạn là bình thường, lệ thường, thậm chí còn cần thiết, khó mà coi đấy là lệch lạc tinh thần được. Cả kho chuyện nhảm, sự lén lút và kiểm soát cộng đồng, cộng thêm những quy định về cái được phép và không được phép chiếm phần hết sức lớn ở nơi này cũng khó mà coi là lệch lạc. Về những lệch lạc không đáng kể, quy ước là xí xóa cho qua, nhắm mắt làm ngơ, vì không phớt lờ luật lệ thì sẽ có người mất mạng; tuy vậy không thể nào cho phép một trăm phần trăm. Năm mươi phần trăm không được, mười lăm phần trăm

không được, chỉ có thể năm phần trăm, hoặc có lẽ hai phần trăm thôi. Còn với những người bị xem là quá-giới-hạn cho phép đó, ta không thể cho được thêm phần trăm nào cả. Những người vượt quá đó có kiểu buồn cười mà quận đã thừa nhận đúng là quá buồn cười. Họ không còn là những người chừng mực, không còn ngoan ngoãn trong cái bí ẩn đầu óc con người để được chứa chấp, và chuyện này nữa cũng diễn ra trước thời các nhóm nâng-cao-ý-thức, các workshop hoàn-thiện-cá-nhân, các chương trình tạo động lực, cơ bản là trước thời hiện đại khi ta có thể đứng lên và nhận một tràng pháo tay vì thừa nhận là đầu ta có gì trực trặc. Thay vì vậy, thời ấy, tốt nhất là kín đáo nhất trong các loại kín đáo, chớ đại thừa nhận rằng những thói quen riêng khác người của mình đã tụt xuống dưới thước đo chuẩn mực xã hội. Nếu không, ta sẽ thấy mình bị dán nhãn là kẻ tâm lý lập dị, rồi bị nhét chung vào với những kẻ lập dị khác ở rìa xã hội. Thời ấy trong quận chúng tôi không có mấy người ở ngoài rìa. Có một người đàn ông không yêu ai cả. Có một nhóm phụ nữ có vấn đề. Có thằng bé hạt nhân và đứa con gái hạ độc và em gái đứa con gái hạ độc. Rồi có tôi nữa, và phải, mất một thời gian tôi mới nhận ra, mình cũng nằm trong danh sách đó. Anh rể không nằm trong danh sách nhưng như vậy không có nghĩa trước đây anh chưa từng. Chỉ mới xét những thú nhận của anh về sự dâng hiến tới phụ nữ, sứ mệnh sùng bái, ca tụng và tôn thờ tối cao của anh và quan niệm rằng trên trái đất này sự sống của vạn vật nằm trong phụ nữ, bề rộng của mọi sự, tính chu kỳ, bản

chất cốt lõi, khía cạnh cao hơn, cái bí ẩn tốt đẹp nhất, nguyên mẫu và cao tột nhất của mọi thứ — cũng phải nhớ rằng, đây là thập niên bảy mươi — thì không thể nào, trong hoàn cảnh bình thường, anh lại không bị xếp vào hạng những người quá-giới-hạn trong quận chúng tôi. Lý do anh không bị xếp vào là vì anh được lòng mọi người, nhưng còn chuyện mù tịt về hoàn cảnh chính trị của chúng tôi, và nhất là vì anh đang chỉ trích tôi, tôi tức thì bám vào chuyện đó.

“Xin lỗi, anh rể,” tôi nói, “nhưng về các vấn đề chính trị. Anh có nghe đến các vấn đề chính trị không?” “Các vấn đề chính trị gì?” anh hỏi. “Em muốn nói đến những khổ não, mất mát, phiền muộn, buồn đau à?” “Khổ não buồn đau gì chứ?” tôi nói. “Phiền muộn gì? Mất mát gì? Em xin lỗi nhưng chuyện này thật xuẩn.” Rồi tôi mới là người hiểu ra hai chuyện. Một là tin đồn lâu nay rằng anh rể ba đang ở **trên mây** không biết gì các vấn đề chính trị là không chính xác vì anh **có** cập nhật những diễn biến chính trị. Hai là, cộng đồng, có lẽ cả hai cộng đồng, có lẽ ngay cả xứ “bên kia biển” và vùng đất “bên kia ranh giới”, đã đẩy mọi chuyện đến mức các vấn đề chính trị giờ ở đây được gọi là khổ não, mất mát và những thứ khác theo lời anh. “Xem ra anh biết tình hình chính trị,” lúc đó anh rể nói, “nhiều hơn cả em.” “Cũng chẳng lạ,” anh nói tiếp, “vì như anh nói rồi, em gái à, em không cảnh giác, mà chỉ riêng chuyện vừa đi vừa đọc này đã là bằng chứng. Tối thứ Tư tuần trước chính mắt anh thấy em có hành động điên rồ về mặt xã hội khi bước vào khu vực mà mù mờ một cách hoàn toàn và nguy hại

trước các thế lực và ảnh hưởng thấp kém — đầu cúi, cây đèn pin đọc sách nhỏ xíu xiu soi trên trang sách. Chẳng ai làm vậy cả. Vậy chẳng khác gì..." ***"Anh có biết các vấn đề chính trị không?"*** tôi hỏi. "Anh biết chứ sao không," anh đáp. "Có phải em nghĩ anh là thằng bé hạt nhân, bị ám ảnh với việc mất nhà cửa do bom nguyên tử Nga-Mỹ đến mức anh không biết anh ruột mình bay đầu nằm chết bên cạnh?" Ở đây anh nhắc đến một người quá-giới-hạn trong quận chúng tôi. Thằng bé hạt nhân tình cờ lại là em trai của Ai Đó McAi Đó — Ai Đó McAi Đó là một trong những người mẹ thấy phù hợp để tôi kết hôn và cũng là đứa sẽ gí súng vào tôi trong nhà vệ sinh quán bar đông khách nhất quận sau vụ mai phục và cái chết của người giao sữa — phải, em trai nó, thằng bé hạt nhân, mười lăm tuổi đã mắc chứng ám ảnh vũ trang nặng. Cuộc chạy đua vũ trang giữa Mỹ và Nga là một bận tâm mà không ai khiến thằng nhóc thôi nói đến được. Nó thường trực lo sợ và quẩn trí, chuyện đó thì cũng được đi, ai cũng nghĩ, cũng có lý đôi chút nếu chẳng hạn nó lo sợ và quẩn trí vì dự trữ vũ khí do các vấn đề chính trị trong nước nó. Nhưng không. Nó đang nói đến vũ khí hạt nhân được dự trữ ở đâu khác xa lơ xa lắc. Nó muốn nói Mỹ. Nó cũng muốn nói Nga. Nó lo lắng và nói rất tai mọi người, nói oang oang không tự chủ được về một sự kiện thảm họa đã gần kề. Tai họa này, nó nói, là vì hai dân tộc ích kỷ, nông nổi gây nguy hiểm cho tất cả các dân tộc khác và nó chỉ nói về mỗi Mỹ và Nga, không bao giờ nhận thức được bất cứ gì đang xảy ra đập thẳng vào mặt nó. Không bao giờ lo, nó đã

không lo khi đầu cậu anh ruột mà nó yêu quý bị thổi bay giữa tuần, giữa chiều, giữa đường, ngay trước mặt nó. Mới phút trước anh trai cưng này, anh thứ hai, mười sáu tuổi điềm đạm nhất và được mến nhất trong nhà, đang đi qua đường đến chỗ thằng em căng thẳng, hoảng loạn, để nói chuyện với nó, một lần nữa cố xoa dịu nó trong cơn thất thần điên loạn về hạt nhân. Phút sau, cậu thiếu niên này đã bay đầu nằm trên đất. Chưa bao giờ, ngay cả sau khi bạo động lắng xuống, có ai tìm được đầu cậu ta. Mọi người đi tìm đầu cậu ta. Người đàn ông không yêu ai – một người quá-giới-hạn khác — và một số đàn ông khác, nhiều người, thậm chí cả ba tôi, tìm kiếm cái đầu suốt nhiều ngày đêm. Dù vậy, ngay sau tiếng nổ, thằng bé hạt nhân chỉ khựng lại đủ lâu để lồm cồm bò dậy từ chỗ vụ nổ hất tung nó tới, rồi định thần lại, rồi nhớ ra mình đang nói đến chỗ nào chủ đề Mỹ và Nga, rồi nói tiếp từ chỗ bỏ dở. Giữa những tiếng thét nó quay lại nổi lo lắng, quay thẳng lại nổi lo lắng. Không chỉ mình nó lo lắng, nó nói. Không chỉ nó. Tất cả chúng ta đều nên lo. Không ai được phớt lờ mối nguy mà Nga điên rồ và Mỹ điên rồ đang đặt ra, và những người còn lại chúng tôi đều nghĩ mình được phớt lờ mối nguy. Thế nên thằng bé hạt nhân là một trong những kẻ ngoài lề, một kẻ quá-giới-hạn, tự đặt mình vào đó với ám ảnh lạ lùng về Chiến tranh lạnh. Điều này nghĩa là nếu ta thấy nó tiến lại, nhanh như chớp, ta sẽ lảng sang hướng khác. Vậy mà ở đây anh rể ba tuyên bố anh không phải thằng bé hạt nhân, rằng anh có nhận thức chính trị và xã hội rằng với việc thăm soi dò xét

xung quanh đã thành lệ anh trái ngược hoàn toàn với thằng bé hạt nhân. Hơn nữa, anh nói, ta biết cái gì không có nghĩa là ta phải đi phao tin. “Còn về tin đồn đó,” anh nói thêm, “anh phải nói em vợ à, anh chẳng đời nào nghĩ **em** lại đi rêu rao tin đồn, nói gì đến loan báo về nó qua một phương tiện truyền thông phổ biến nhưng xuyên tạc như vậy.” Đến đây chúng tôi im lặng chạp một chút, anh thì nghĩ bất cứ điều gì anh nghĩ còn tôi nghĩ, làm sao mà mình lại thành đề tài đàm tiếu ở đây? Còn nữa, anh **có** biết các vấn đề chính trị. Còn nữa, anh chỉ trích **tôi** trong khi — nếu không có sự miễn trừ đặc biệt mà người trong quận dung túng trao cho anh — thực ra anh mới là một kẻ quá-giới-hạn khét tiếng trong cộng đồng. Rồi anh rể lại quấy rầy, và lại không giống anh chút nào khi nêu ra chuyện sách. “Phải. Máy cuốn sách đó,” anh nói. “Rồi còn chuyện đi bộ đó,” và anh bắt đầu từ một góc khác, lần này là chuyện, nếu không cẩn thận tôi sẽ bị trục xuất đến vùng bóng tối xa xôi nhất như một kẻ quá-giới-hạn cho phép của quận, bị khai trừ và không được hưởng khoan hồng. Chưa gì anh đã cảnh báo rằng tôi đang bị bàn ra tán vào là kẻ “vừa đi vừa đọc”. Nhảm nhí, tôi nghĩ. Nhưng chính anh bị cuốn đi, giờ bị cường điệu và tưởng tượng bừa bãi. “Được rồi,” tôi nói. “Vậy nếu em sẽ dừng chuyện vừa đi vừa đọc, tay thọc túi quần, đèn pin đọc sách nhỏ, mà thay vào đó nhìn phải nhìn trái rồi nhìn phải lần nữa để phòng những thế lực nguy hiểm, vô liêm sỉ, có phải thế nghĩa là cuối cùng em sẽ hạnh phúc không?” “Không

phải chuyện hạnh phúc," anh nói, đây đã là, và vẫn là, nhận xét buồn thảm nhất tôi từng nghe.

Nhưng không nhắc đến người giao sữa. Không chữ nào. Anh rể, cầu Chúa phù hộ cho linh hồn anh, không hóng hớt tin đồn, và điều này phù hợp với cái nhìn kính trọng tôi dành cho anh vì là người không ưa tin đồn. Còn tất nhiên tôi cũng không đời nào nhắc đến người giao sữa vì — cũng như với tôi và bạn trai hờ và chuyện tôi mệt mỏi vì phải giả định, hay vì cố giải thích chỉ để bị hiểu lầm, hay vì cố giải thích để rồi không được nghiêm túc lắng nghe — ngày đó tôi không biết phải nói sao về tình thế lưỡng nan tôi thấy mình rơi vào lúc này. Chỉ là tôi không nói với ai về bất cứ thứ gì cả — phần vì tôi không quen nói gì với ai, phần vì tôi không biết nói ra sao hay nói cái gì, cũng phần vì, vẫn chưa rõ có gì chính xác để mà nói không. Suy cho cùng hẳn đã làm gì? Tất nhiên tôi cảm thấy người giao sữa này **đã** làm gì đó, rằng hẳn đang tính toán gì đó, rằng về mặt chiến lược hẳn đang mưu đồ làm gì. Tôi còn nghĩ — nếu không sao lại có những đàm tiếu này? — người khác trong quận hẳn cũng nghĩ như tôi. Chuyện là, hẳn không sờ chạm gì tôi. Lần cuối gặp hẳn còn chẳng nhìn tôi. Vậy thì cơ sở đâu để tôi tri hô là hẳn tự ý sẵn số vào? Nhưng ở đây mọi chuyện là như thế. Mọi thứ phải dính đến thể xác, phải hợp lý sáng sủa thì mới hiểu được. Tôi không thể kể cho anh rể nghe về người giao sữa, không phải vì anh sẽ nhào tới bảo vệ tôi, đánh người giao sữa tươi bời, rồi khiến mình bị bắn và thế là cả cộng đồng quay qua chống người giao sữa, dẫn đến việc những

kẻ ly khai bán quân sự trong khu vực, đến lượt họ, thòp cổ cộng đồng. Rồi đến cộng đồng thòp cổ dám ly khai, không che giấu họ nữa, không chứa chấp, nuôi ăn, vận chuyển vũ khí cho họ. Họ cũng sẽ không báo nguy hay làm bác sĩ phẫu thuật dã chiến cho họ nữa. Toàn bộ rắc rối này sẽ gây chia rẽ, sẽ chấm dứt sự đoàn kết rất được tôn trọng để thắng nhà nước kẻ thù đó. Không. Những thứ đó không được phép. Chỉ là anh rể sẽ không sao tin rằng giữa hai con người lại có thể có gì đó đang diễn ra mà không phải mối liên hệ về mặt thể xác. Tôi cũng tin như vậy, mọi người cũng thế – rằng một người không làm gì đó thì làm sao họ làm cái đó cho được — nghĩa là làm sao tôi mở miệng và lăm le đe dọa một sự phân rã tràn lan của hiện trạng lúc này? Điều này lại càng không thể trong bối cảnh các vấn đề chính trị, khi những thứ to lớn, hữu hình, ồn ào, chắc chắn là đang diễn ra, hằng ngày, hằng giờ, hằng lượt lượt bản tin trên ti vi. Còn về tin đồn tôi với người giao sữa, sao tôi lại phải là người xua tan nó, bác bỏ đàm tiếu của những người khuyến khích đàm tiếu và rõ ràng cũng không hoan nghênh ai phủ nhận lời đàm tiếu của họ? Còn về thận trọng hay không thận trọng? Về tắt hay không tắt? Ý kiến của tôi là trong chuyện vừa đi vừa đọc tôi làm cả hai việc một lúc. Và sao tôi lại không được làm? Tôi biết rằng bằng cách vừa đi vừa đọc tôi đã chủ tâm tạo cự li giãn cách, trước cộng đồng không bỏ qua bất kỳ chi tiết nào và việc đó, quả thật, rất mạo hiểm. Quan trọng là phải ở thế biết, phải theo sát, nhất là khi mọi chuyện ở đây được thêm vào theo lối cộng dồn

hết sức chóng vánh. Mặt khác, biết, nhận thức, hiểu được mọi chuyện — cả tin đồn lẫn tin thật — cũng không ngăn được mọi chuyện xảy ra hay can thiệp, hay đảo ngược được những chuyện đã xảy ra. Tri thức không bảo đảm quyền lực, an toàn hay thanh thản và thường với một số người nó còn là thứ trái ngược với quyền lực, an toàn và thanh thản – cũng không chừa lối để giải phóng cơn kích động cao độ dồn nén do bắt kịp thời thế ngay từ đầu. Do vậy chuyện tôi vừa đi vừa đọc chính xác là do chủ định không muốn biết. Đó là thận trọng không tỏ ra thận trọng, và tôi quay lại tập thể dục với anh rể, cả chuyện đó nữa, cũng là một phần trong sự thận trọng của tôi. Chừng nào tôi còn tiếp tục bỏ qua sự chỉ trích chưa có tiền lệ vào việc tôi vừa đi vừa đọc, bỏ qua cả phần thái quá hơn khi nói về thể dục của anh, mà theo ý tôi, tạo nên lớp bảo vệ cho anh, chừng ấy tôi vẫn có thể chạy với anh rể mà không phải một mình ở công viên & hồ chứa đây. Tôi còn được ở bên một người đàn ông, chuyện đó sẽ có ích vì tôi đánh hơi thấy rằng người giao sữa ra tay hiệu quả nhất với những người cô độc. Do vậy bằng cách chạy với anh rể, tôi có thể tiếp tục như thể người giao sữa này và hai cuộc gặp trước đó là vô nghĩa, hay thậm chí chưa từng diễn ra.

Vậy ra chỉ là sách, sách thôi, chuyện “vừa đi vừa đọc” đó, nên tôi quyết định bỏ quá cho anh rể vì đã có những lời chỉ trích chẳng giống anh, và tôi bỏ quá cho anh, rồi một cây cạnh hồ chứa trên chụp hình chúng tôi khi chúng tôi chạy qua. Máy ảnh giấu kín này kêu **tách**, chỉ một tiếng **tách**,

tiếng **tách** an ninh nhà nước, theo một cách tương tự như lùm cây ấy, đặt cạnh cũng hồ chứa này đây, đã làm một tuần trước. Ôi trời, tôi nghĩ. Tôi đã không tính đến chuyện đó. Ý tôi muốn nói là tôi đã không tính đến chuyện giờ nhà nước sẽ liên hệ bất cứ ai tôi đang giao du với người giao sữa giống như giờ họ đang liên hệ tôi với người giao sữa. Trong vòng một tuần từ tiếng **tách** đầu tiên đó, tôi đã bị tách thêm bốn lần. Một lần là dưới phố, một lần khi đi bộ xuống trung tâm, rồi hai lần khi ra khỏi trung tâm. Tôi bị chụp hình từ một xe hơi, từ một tòa nhà dường như bỏ hoang, còn từ những chỗ cây xanh khác; cũng có thể có những tiếng **tách** khác nữa mà lúc ấy tôi không nhận thấy. Mỗi lần như thế, máy ảnh sẽ bấm **tách** khi tôi đi ngang và tôi nghe thấy, thế là, phải, dường như tôi rơi vào một mạng lưới nào đó, có lẽ lưới trung tâm, như một phần của căn bệnh, bệnh nổi loạn truyền nhiễm. Còn giờ, những người khác bầu bạn với tôi, ví dụ như anh rể ngây thơ, tội nghiệp, cũng sẽ bị ám chỉ là cộng sự của một cộng sự. Thế nhưng, anh rể, cũng như người giao sữa, hoàn toàn mắc kẹt tiếng **tách**. “Sao anh lại mắc kẹt tiếng **tách** đó?” tôi hỏi. “Bao giờ anh cũng mắc kẹt mấy tiếng **tách**,” anh đáp. “Em nghĩ anh sẽ làm gì? Nổi giận? Viết thư? Ghi nhật ký? Đệ đơn khiếu nại? Sai thư ký riêng liên hệ với những người biểu tình hòa bình của Nhân quyền Ombudsman thuộc tổ chức Ân xá Quốc tế Liên Hiệp Quốc? Nói anh nghe thử, em gái à, anh phải liên lạc với ai và nói gì, và nhân tiện đang nói chuyện này, em thì sẽ làm gì khi nghe tiếng **tách**?” Chắc, tôi sẽ mắc chứng quên chứ sao

nữa. Thật ra, tôi đang bị rối đây. “Em không hiểu anh muốn nói gì,” tôi nói. “Anh quên mất rồi,” sự thẳng thắn của anh tức thì làm tôi rơi vào ***jamaïs vu***. Đó là câu trả lời của tôi — cái gì lẽ ra phải quen thuộc thì lại không quen thuộc – dù trong vụ máy ảnh này cũng có điều đáng mừng. Anh rể không tỏ ra ngạc nhiên vì tiếng ***tách***, hay tảng lờ tiếng ***tách***. Thật ra, anh thừa nhận nó, và không chỉ tiếng ***tách*** ấy, mà còn những tiếng ***tách*** khác chĩa vào anh có lẽ không liên quan đến tôi hay người giao sữa. “Họ làm vậy hoài mà,” anh nói. “Mọi người bị chụp hình để lưu hồ sơ,” nghĩa là tôi hết lo được rồi, hết cảm thấy có lỗi vì đã khiến nghi ngờ của nhà nước trút lên đầu anh rể. Nên tôi cũng hết lo. Tôi quên nó đi và chúng tôi tiếp tục chạy, giờ anh rể chuyển sang sỏi bước, không chỉ là sỏi bước chạy, mà còn sỏi dài hết cỡ chuyện tại sao tôi nên bỏ chuyện vừa đi vừa đọc. Tôi không chịu nghe. Không đời nào tôi thôi vừa–đi–vừa–đọc. Dù vậy tôi vẫn không nói gì, bởi sao cứ phải làm âm lên khi nhắc đến chuyện mà ý ta đã quyết?

Vậy là chúng tôi chạy tiếp, anh cuối cùng cũng bỏ lửng chuyện vừa–đi–vừa–đọc và quay lại cà kê về cơn nghiện thể dục như mọi khi. Lần này là chuyện ta nên tập thể hình toàn thân hay theo nhóm cơ, và nếu theo nhóm cơ thì nên chia hai hay chia ba, tôi thì thấy cái nào cũng được vì tôi đã dựng một bức tường vô hình để chặn dòng lũ cố chấp ở anh. Dù vậy không phải tôi gạt bỏ ý kiến của anh rể, vì như mọi phụ nữ trong quận, tôi cũng rất, rất thích anh. Tôi còn biết ơn anh, không chỉ vì tôi được chạy lại sau khi chứng

minh kế hoạch qua mặt người giao sữa đã thành công. Mà còn vì tôi thấy an toàn khi ở bên anh — trong sự hiểu biết và sự thân thuộc, sự thư thái tương đối của anh, trong việc tôi có thể bầu bạn với ai đó không, ít nhất cũng không thường, giằng giãi và xía vào chuyện tôi là ai. Anh không có động cơ ngấm; thật ra tôi mới là người có động cơ. Còn nữa tôi đã quên mình thích thú thế nào — vì chúng tôi có hiểu biết ngang nhau về chạy bộ và nghi thức chạy bộ — với những buổi chạy bộ cùng anh. Cuối cùng anh nói ít dần về chuyện thể hình và chúng tôi trở lại chuẩn mực chạy-trong-im-lặng. Duy có một lần anh nói, “Ta chạy nhanh hơn được không, em vợ? Ta đâu có muốn thành ra là đi bộ, phải không?” Còn về người giao sữa và mục tiêu hất cẳng hẳn của tôi bằng cách chạy bộ với anh rể ba, điều đó đã có kết quả đúng như dự định.

BA

Lần thứ ba gặp người giao sữa là khi hấn xuất hiện không lâu sau lớp tiếng Pháp buổi tối dành cho người lớn. Lớp này ở dưới khu trung tâm và nó có những thứ lạ đời. Thường thì những thứ này không phải tiếng Pháp. Cũng thường, có nhiều thứ đó hơn là tiếng Pháp. Trong buổi học gần đây nhất, tối thứ Tư, cô giáo đang đọc to một đoạn từ sách. Đây là một cuốn sách Pháp, một cuốn sách tiếng Pháp hấn hoi — người bản xứ có thể đọc mà không thấy nó dưới cơ họ — và cô giáo nói cô đọc theo sách để chúng tôi làm quen xem tiếng Pháp đích thực nghe thế nào khi các từ được phát âm liền nhau thành một đoạn — trong trường hợp này, một đoạn văn. Dù vậy chuyện là, bầu trời trong đoạn cô đọc không phải màu xanh. Cuối cùng cô bị một người trong lớp cắt ngang — đại diện phát ngôn cho tất cả chúng tôi — không chịu được, tất nhiên. Có gì đó không đúng và anh ta thấy cần phải chỉ ra, vì lợi ích của tất cả những thứ phổ quát.

“Tôi thấy khó hiểu,” anh ta nói. “Có phải đoạn đó nói về bầu trời? Nếu nó nói về bầu trời thì tại sao nhà văn không

nói vậy cho xong? Sao ông ta phải phức tạp hóa lên với đủ động tác múa may màu mè trong khi ông ta chỉ cần nói bầu trời màu xanh?"

"Đúng! Đúng!" chúng tôi kêu lên, hoặc, nếu một số chúng tôi, như tôi chẳng hạn, không kêu lên, chắc chắn là chúng tôi vẫn đồng tình trong cảm nghĩ. "***Le ciel est bleu! Le ciel est bleu!***" nhiều người khác kêu lên. "Thế có phải là rõ hơn không. Sao ông ta không nói vậy luôn cho rồi?"

Chúng tôi lúng túng không ít, nhưng cô giáo, cô cười, chẳng hiểu sao cô cứ cười suốt. Cô cười vì cô có khiếu hài dễ sợ — một điều nữa làm chúng tôi méch lòng. Mỗi khi cô cười, chúng tôi không chắc liệu có nên cười theo, tò mò chăm chú và hỏi tại sao cô cười, hay phải sững sờ phật ý và kịch liệt phản đối. Lần này, như thường lệ, chúng tôi chọn kịch liệt phản đối.

"Đúng là phí thời gian và lạc đề," một chị kêu ca. "Lẽ ra không nên cho nhà văn đó vào bài học tiếng Pháp dù cho ông ta là người Pháp nếu như ông ta không làm gì liên quan đến dạy tiếng Pháp. Đây là lớp 'học ngoại ngữ', không phải lớp bắt chúng tôi gánh mấy chuyện phân tích mổ xẻ các thứ viết bằng ngôn ngữ ấy để biết xem đó là thơ hay văn hay gì gì. Nếu chúng tôi cần những tu từ hoa mỹ, cái này tượng trưng cho cái khác trong khi cái được tượng trưng cứ là nó ngay từ đầu cũng chẳng sao, thì chúng tôi đã đi học lớp Văn học Anh với đám lập dị dưới hội trường rồi." "Phải đó!" chúng tôi kêu lên rồi chúng tôi còn kêu, "Cứ nói toạc móng heo ra!", rồi lại câu quen thuộc "***Le ciel est bleu!***" và "***Để***

làm gì? Chẳng để làm gì cả!” tiếp tiếp tuôn ra từ chúng tôi. Ai cũng gật gù rồi vỗ bàn rồi lầm rầm rồi hoan hô. Còn giờ đã đến lúc, chúng tôi nghĩ, cho phát ngôn viên và chúng tôi một tràng pháo tay ra trò.

“Cả lớp ơi,” cô giáo nói khi tràng vỗ tay lắng xuống, “thế các bạn nghĩ bầu trời chỉ được là màu xanh thôi sao?”

“Bầu trời **thì** màu xanh,” chúng tôi đáp. “Còn màu gì được nữa?”

Tất nhiên chúng tôi biết thật ra bầu trời có thể không chỉ màu xanh, mà còn hai màu nữa, nhưng sao chúng tôi phải thừa nhận điều đó? Bản thân tôi chưa từng thừa nhận. Ngay cả tuần trước khi lần đầu ngắm hoàng hôn với bạn trai hờ tôi cũng không thừa nhận. Ngay cả lúc ấy, dù trên bầu trời có nhiều màu hơn ba màu được chấp nhận — xanh (trời ban ngày), đen (trời đêm) và trắng (mây) — tối đó tôi vẫn cứ ngậm miệng. Còn giờ mấy người kia trong lớp — thầy đều lớn tuổi hơn tôi, một số cũng ba mươi — cũng không thừa nhận. Quy ước là không thừa nhận, không chấp nhận chi tiết bởi chi tiết kiểu này có nghĩa là chọn lựa mà chọn lựa nghĩa là trách nhiệm và lẽ chúng tôi không làm tròn trách nhiệm thì sao? Lẽ chúng tôi cũng thất bại trong việc tra vấn hệ quả của chuyện thấy nhiều hơn mức chúng tôi khả dĩ đương đầu được thì sao? Tệ hơn nữa, nếu nó đẹp, dù nó là gì đi nữa, rồi chúng tôi thích nó, quen dần với nó, tươi tỉnh lên vì nó, đâm ra dựa dẫm vào nó, để rồi nó bỏ đi, hay bị giật mất, không bao giờ trở lại? Cảm nghĩ phổ biến là

tốt nhất không có nó từ đầu, vì vậy mà chúng tôi thấy bầu trời phải là màu xanh. Dù vậy, cô giáo không chịu để yên.

“Ra là thế, phải không?” cô nói, và cô làm bộ ngạc nhiên và vẻ ngạc nhiên đó khẳng định thêm nữa những nghi ngờ chúng tôi có về cô; nói tắt lại, nghi ngờ cô đích thị là một người quá-giới-hạn. Vì phải, dù tôi đang ở dưới trung tâm, nghĩa là bên ngoài khu vực của tôi, nghĩa là ngoài tôn giáo của tôi, nghĩa là tôi đang ở trong lớp học gồm những người thật sự có tên Nigel và Jason, điều đó không có nghĩa là những thứ hỗn loạn, phá rối và quá-giới-hạn không thể diễn ra cả ở đây. Chẳng hạn ta sẽ biết, bất kể tôn giáo, ai là kẻ phá rối bình thường còn ai là người nhiệt tình thái quá. Cô giáo thì tất nhiên, là hạng người thứ hai. Một điều thấy ngay được là tiếng Pháp không bao giờ duy trì được lâu mỗi khi cô là người dạy. Tối nay như thường lệ, tiếng Anh chiếm chỗ, nghĩa là, và cũng như thường lệ, tiếng Pháp bị gạt ra. Kế tiếp, cô bắt chúng tôi nhìn ra cửa sổ. Cô đã sai bước lại cửa sổ — một phụ nữ lưng thẳng trên con ngựa phủ tấm che uy phong — và bắt đầu cầm cây bút chỉ qua đó.

“Được rồi, mọi người,” cô nói. “Mọi người cần nhìn bầu trời đi. Mọi người cần, ngay lúc này, nhìn hoàng hôn kia. **Lộng lẫy!**” Đến đây cô ngừng chỉ và gõ lên kính để hít lấy bầu trời ấy. Sau khi hít vào, chuyện này khiến xung quanh đều ngượng, cô thở nó ra với một tiếng **“Aaaaaaaa!”** khổng lồ — mọi người càng ngượng hơn nữa. Rồi cô quay lại chỉ và gõ. “Nói tôi nghe, cả lớp,” cô nói, “giờ mọi người thấy

những màu gì — mọi người có nghe không – **những màu, những** nhé?”

Chúng tôi nhìn vì cô bắt chúng tôi nhìn, dù hoàng hôn không phải một phần trong chương trình học, nhưng chúng tôi nhìn thì thấy có vẻ như bầu trời như thường lệ đang ngả từ xanh sáng sang xanh thẫm nghĩa là nó vẫn chỉ là màu xanh. Dù vậy tôi biết, từ hoàng hôn đáng ngại và đáng sợ gần đây tôi trải qua với bạn trai hờ, rằng bầu trời đó trong đêm ở lớp tiếng Pháp đều không phải hai sắc xanh đó. Một người, bất kể ngang ngạnh hay cố chấp đến mức nào, hẳn có thể bị bức bách tìm ra bất kỳ màu xanh nào trên toàn bộ cửa sổ lớp chúng tôi. Chúng tôi bị bức bách. chúng tôi cũng cứng đầu.

“Xanh!”

“Xanh!”

“Có lẽ hơi — không, xanh,” cả lớp đồng thanh đáp.

“Lớp học nghèo nàn tội nghiệp của tôi ơi!” cô giáo kêu lên và lần nữa cô làm bộ, vờ thương xót cho sự thiếu thốn màu sắc của chúng tôi, cho những chân trời bị che khuất, cho tâm cảnh của chúng tôi, khi mà rõ ràng cô là người đã quá rạch ròi trong nội tâm đến mức không thể nao núng lâu la vì bất cứ thứ gì. Nhưng sao cô lại làm vậy? Sao cô lại thực hiện hành động thù địch này, hành động đưa ra một văn hóa phản động so với văn hóa chúng tôi khi mà chính cô thuộc văn hóa chúng tôi, nơi những nguyên tắc ý thức liên quan đến những thứ như màu sắc — cũng cả giáo phái nữa — áp dụng cho chúng tôi thì ắt cũng phải áp dụng tương tự

cho cô? Nhưng cô lại cười khanh khách. “Cả cửa sổ không có màu xanh nào hết,” cô nói. “Xin mời nhìn lại đi. Hãy thử lần nữa xem — với lại, cả lớp này” — đến đây cô dừng và, trong giây lát, cũng đăm nghiêm trang — “dù thật ra ngoài kia không thiếu màu sắc – **thật ra ngoài kia không có gì.** Nhưng vì những dụng đích tạm thời, vui lòng lưu ý — cái bầu trời có vẻ như ở ngoài kia có thể là bất kỳ màu nào.”

“Khỉ khô!” vài quý ông quý bà kêu lên và một frisson — tiếng Pháp duy nhất trong buổi tối ngoài **“le ciel est bleu”** và thứ vớ vẩn văn chương mà cái gã trong sách vừa bày đặt — chạy khắp chúng tôi. Trong óc chúng tôi dường như, không, cái cô nói không bao giờ là đúng được. Nếu điều cô nói là đúng, rằng bầu trời — ở ngoài kia — không ở ngoài kia — sao cũng được — có thể là bất kỳ màu gì, điều đó nghĩa là cái gì cũng có thể có bất kỳ màu gì, rằng cái gì cũng có thể là bất kỳ gì, rằng cái gì cũng có thể xảy ra, bất kỳ lúc nào, bất kỳ đâu, trên cả cõi đời, với bất kỳ ai — mà chắc cũng đã xảy ra, chỉ là chúng tôi không nhận thấy. Thế nên không. Hết thế hệ này đến thế hệ khác, hết ông đến cha, hết bà đến mẹ, hàng thế kỷ và thiên niên kỷ có một màu chính thức với ba màu không chính thức, thì một bầu trời đa sắc, hết như thế, không được phép tồn tại.

“Nào,” cô vẫn nằn nì. “Sao mọi người quay lưng lại vậy?” Vì chúng tôi đã quay lưng lại; đó là bản năng tự vệ. Nhưng cô bắt chúng tôi quay lại đối diện bầu trời lần nữa. Lần này cô chuyển sang chỉ qua nhiều ô kính chiếu lên từng khoảng trời không phải xanh mà có màu hoa cà, màu tím, từng vạt

hồng — nhiều sắc hồng — với một mảng xanh lá có màu vàng kéo dài. **Màu xanh lá nữa? Sao mà có xanh lá trên ấy?** Thế rồi, vì đứng ở cửa sổ này nhìn hoàng hôn không rõ lắm, cô dẫn chúng tôi ra khỏi lớp rồi đi dọc hành lang vào lớp của ***littérateurs***. Tối đó lớp trống không vì họ đã cầm theo bút, đèn pin, sổ tay đến nhà hát để xem và phê bình vở ***Dân chơi phương Tây***. Đến đây cô giáo mời chúng tôi nhìn bầu trời từ góc độ mới mẻ này, ở đó mặt trời — to tướng và có màu đỏ cam rực rỡ nhất — cũng trong một bầu trời không có màu xanh — đang lặn xuống đằng sau những tòa nhà trong một phần ô kính cửa sổ."

Còn về bầu trời này, giờ nó có một màu pha giữa hồng và vàng chanh với một quầng màu hoa cà đằng sau. Nó đã đổi màu trong chuyến đi ngắn ngủi của chúng tôi dọc hành lang và vẫn đang đổi màu trước mắt chúng tôi. Một màu vàng rực chớm nhú bên trên màu hoa cà đang trôi tới một dải bạc, còn một màu hoa cà khác trong góc từ một bên dạt vào. Rồi lại thêm màu hồng. Rồi lại thêm màu hoa cà. Rồi một màu ngọc lam lùa những đám mây — không trắng — đi chỗ khác. Từng lớp đang trộn lẫn, hòa vào, thành hình rồi biến hóa hết như những gì đã xảy ra lúc hoàng hôn một tuần trước. "Mình đi ngắm mặt trời lặn nghe?" bạn trai hờ đã nói vào đôi tai giật thót của tôi. "Tại sao?" tôi cấm cãi. "Vì đó là mặt trời," cậu ta đáp. "Được," tôi trả lời, như thể đây không phải chuyện chưa có tiền lệ, như thể mọi người trong môi trường tôi sống thường xuyên rủ nhau đi ngắm hoàng hôn. Thế nên tôi nói được, và chạy với anh rể ba

xong thì tôi về nhà, tắm, thay đồ, trang điểm, mang giày cao gót vào rồi bạn trai hòe đến đón tôi nơi cậu ta thường đón, ở cuối quận tôi bên phía này đường phân cách. Con đường buồn bã quanh hiu này chạy giữa hai tôn giáo và tôi sẽ gặp cậu ta ở đó, không phải vì cậu ta thuộc tôn giáo đối lập, vì thực sự đúng là cậu ta không thuộc tôn giáo đối lập, mà vì làm vậy dễ hơn là để cậu ta ghé nhà đón tôi. Tuy nhiên, không lâu sau buổi hoàng hôn này, cậu ta bắt đầu kêu ca về những thu xếp gặp gỡ phức tạp, hiểm nghèo của chúng tôi, nói rằng tôi không muốn cậu ta đến thẳng nhà đón tôi hay cùng nhau làm bất cứ gì bên trong khu vực của tôi vì tôi xấu hổ nếu bị người ta thấy ở bên cậu ta dù những lời này chính tôi cũng không tài nào tin nổi. Tôi nói trong khu vực của tôi chẳng có chỗ nào để đi, điều này không đúng và cậu ta cũng biết là không đúng vì ai cũng biết rằng mười một trong số những quán bar tuyệt nhất của tôn giáo chúng tôi nằm trong quận tôi, gồm cả quán nổi tiếng nhất trong thành phố. Thế nên cậu ta nói rằng tôi chỉ đang lảng tránh điều này thì đúng nhưng không phải vì xấu hổ về cậu ta mà tôi lảng tránh. Tôi không muốn cậu ta tìm đến nhà chỉ là vì mẹ. Hẳn sẽ có hỏi này hỏi kia. Rồi thuyết giáo về hôn nhân. Rồi đến thuyết giáo về con cái và, nếu không phải vậy, thì cậu ta sẽ bị vu cho là người giao sữa. Rồi lại còn những bài cầu nguyện mẹ sẽ thốt lên không biết lúc nào, nghĩa là sẽ có quá nhiều lúng túng tôi không gánh nổi. Nên không phải xấu hổ vì cậu ta, hay để miễn cho cậu ta mà chúng tôi cứ giữ mọi chuyện quanh co và bấp bênh khi gặp nhau ở điểm để

bùng nổ xung đột bè phái hung hiểm và cay đắng đó. Kỳ thực là để đỡ cho tôi cái khó phải giải thích cho mẹ.

Trong buổi hoàng hôn với bạn trai hờ trước khi cậu ta buông lời cay đắng về nơi gặp gỡ, cậu ta đón tôi như thường lệ trên đường phân cách và cậu ta đến đón trong chiếc xe ráp lại mới nhất. Chúng tôi chạy xe ra khỏi thành phố đến một nơi ven biển, cậu ta mua nước và chúng tôi đứng bên ngoài, cùng với những người lạ, thấy đều chờ đợi sự kiện này, mặt trời này, thứ tôi không hiểu nổi, lặn xuống. Tôi không chỉ không hiểu nổi hoàng hôn. Tôi không hiểu cả trăng sao gió sương hoa cỏ thời tiết hay cái hăm hở ở một số người — những người lớn tuổi hơn — trước chuyện đi ngủ khi nào, mai lại dậy giờ nào, rồi là ngoài trời mấy độ C và F, rồi trong nhà mấy độ C mấy độ F, rồi tình trạng ruột họ, đường tiêu hóa họ, chân họ, răng họ, khi một người nói oang oang trên xe buýt đông người, ***“Anh biết không? về nhà tôi sẽ xoi một lát bánh nướng ngon lành trước bữa tối”***, rồi người bạn cũng đáp lại oang oang không kém, ***“Về nhà tôi cũng sẽ làm một lát bánh mì nướng ngon lành để bắt đầu bữa tối”***, Nếu không vậy thì cũng ***“Hôm qua ở nhà anh có làm một lát bánh mì nướng ngon lành không?”*** ***“Có, thế hôm qua đến giờ anh có ăn không?”*** ***“Ồ, không. Ăn trứng bác. Có một anh bạn tên Pam, này nếu tôi kể rồi thì cứ bảo nhé, nhưng bọn tôi thường đi mua ấm và bàn ủi với nhau...”*** và tất cả là để tôi không hiểu được những thứ đó. Hoàng hôn cũng vậy vì như vậy sẽ không bị dán nhãn là một thanh niên quá-giới-hạn và bạn trai hờ, cậu ta cũng còn trẻ — chỉ hơn

tôi có hai tuổi — cũng không nên hiểu và lấy làm quý hóa, cái mà không ai ở tuổi bọn tôi đủ kỳ quặc để nhận ra là ở đó. Trước thái độ này của cậu ta, trước cảnh trời này trước mặt, và trước sự trông đợi tôi phải bằng cách nào đó quan sát, mục kích, dự phần và có phản ứng phù hợp với nó, tôi đứng cạnh cậu ta mà nhìn và gật gù dù tôi không biết mình đang nhìn gì và gật gù với cái gì. Đây là khi tôi bắt đầu băn khoăn lần nữa, liệu có phải bạn trai hờ đi ngấm hoàng hôn, có phải cậu ta có ấm cà phê, có phải cậu ta thích bóng đá trong khi tỏ ra không thích bóng đá, tuy tôi không thích bóng đá nhưng chuyện tôi không thích bóng đá, trừ khúc nhạc ***Match of the Day*** ra, không phải là cái chính ở đây. Tất nhiên cậu ta sửa sang xe hơi và cũng là hết sức bình thường nếu bọn con trai sửa xe, muốn được lái xe, mơ được lái xe nếu không đủ tiền mua xe mà chạy và cũng không đủ cuồng xe để trộm lấy một cái mà chạy. Dẫu vậy đi nữa thì tôi cũng lo là bạn trai hờ không chịu vào khuôn phép theo kiểu nam tính nào đó. Lần nữa điều này làm tôi hoang mang bởi vì nếu tôi nói ra, rằng tôi **thấy** xấu hổ về cậu ta, rằng tội con trai chính cống, những đứa khuôn phép, những đứa muốn nên Julie Covington một trận vì hát “Chỉ có phụ nữ chảy máu” bởi chúng nghĩ đấy là bài hát về kỳ kinh nguyệt trong khi nó không phải bài hát về kinh nguyệt dù ai ai, trong đó có tôi, cũng nghĩ đó là bài hát về kỳ kinh nguyệt; cả những thằng mà, nếu chúng để ý ta, chúng sẽ đổ cho ta tội đã khiến chúng phải để ý đến ta — có phải tôi đang nói tôi thích hẹn hò với những đứa như tội nó? Mỗi khi ngấm nghĩ

chuyện này, một việc tôi không hề thích làm vì lần nữa nó phô cho tôi thấy những điều bất khả hòa hợp của mình, những điều phi lý không thể kiểm soát, tôi cảm thấy bứt rứt. Tôi biết tôi thích bạn trai hờ hơn bất cứ ai trong đám bạn trai hờ cũ và trong tuần những ngày tôi ưa thích là ngày ở bên bạn trai hờ, rằng cho đến nay đứa con trai duy nhất tôi muốn ngủ chung và đã ngủ chung cho đến nay là bạn trai hờ. Còn nữa, khi cậu ta đề nghị bọn tôi sống với nhau và tôi từ chối, tôi thấy mình tơ tưởng sẽ ra sao nếu sống với bạn trai hờ — cùng nhà với cậu ta, chung giường với cậu ta, ngày ngày thức dậy ngay bên cậu ta — đời sống chung, nếu là vậy, có thật là khủng khiếp lắm không?

Nên tôi gật đầu với hoàng hôn, với chân trời này, hành động đó chẳng có nghĩa lý gì, suốt lúc ấy tôi cứ mãi mê trong những tình cảm mâu thuẫn như vậy, bạn trai hờ bên cạnh, lại cả bao người kỳ quặc, cũng đang ngắm hoàng hôn quanh tôi, và lúc ấy, đúng lúc tôi đang nghĩ, ***họ là cái cút gì vậy*** – thì có gì đó ở ngoài — hay có gì trong tôi — biến đổi. Giờ mọi chuyện đột nhiên hiện rõ, thay vì xanh, xanh và lại xanh — màu xanh chính thức ai cũng hiểu và nghĩ là ở trên đó — sự thật này đập vào óc tôi. Tôi nhìn lên và thấy rõ rằng ngoài kia không có màu xanh nào cả. Lần đầu tiên tôi thấy sắc màu, cũng giống như một tuần sau trong lớp tiếng Pháp tôi cũng đang thấy sắc màu. Trong cả hai dịp, những màu này trộn lẫn và hòa vào nhau, trôi đi và kéo dài ra, màu sắc mới đến, mọi màu trộn lẫn, màu cứ chạy dài mãi miết, trừ một màu vắng mặt, là màu xanh. Bạn trai bình thản đối diện

chuyện này, cũng như bao người khác quanh chúng tôi. Tôi không nói gì, cũng như tôi không nói gì một tuần sau trong lớp tiếng Pháp, nhưng hai hoàng hôn trong một tuần khi mà trước đó chưa từng có hoàng hôn nào hết — việc này hàm nghĩa gì đó. Câu hỏi là, cái thứ đó an toàn hay đe dọa? Thật ra, tôi đang phản ứng với cái gì đây?

“Đừng lo,” lúc ấy cô giáo nói. “Các bạn sinh viên thân mến ơi, nỗi băn khoăn của các bạn, thậm chí sự mất phương hướng nhất thời của các bạn, khi đứng trước hoàng hôn này là điều đáng khích lệ. Đây chỉ có thể là sự tiến triển. Đây chỉ có thể là sự khai sáng. Xin đừng nghĩ các bạn đã phản bội hay hủy hoại mình.” Rồi cô lại hít vào một hơi thật sâu, tỏ một tinh thần can đảm và phiêu lưu hơn hy vọng làm gương cho chúng tôi. Tuy vậy, trong phòng học lớp *littérateurs*, không có tí ý hướng phiêu lưu nào, tôi nghĩ người khác còn có ít hơn tôi. Ít ra tôi đã kinh qua cú sốc bầu trời, tính chất lật đổ của một hoàng hôn, và chỉ mới tuần trước đây thôi, trong khi nhìn vào diện mạo, và bất kể tuổi tác, dường như những người khác đang đánh vật với cuộc chạm trán này lần đầu tiên. Tất nhiên cái thôi thúc hoảng hốt cũng choán lấy tôi. Tôi cảm nhận được nó lay động trong không khí, cũng như cảm thấy nó lần đến như những gợn sóng lẫn tăn, rồi thành lớp sóng này đến lớp sóng khác phát ra từ những người kia. Trong hoàng hôn trước, tôi cũng trải qua nỗi hoảng hốt y hệt nhưng rồi phát hiện ra rằng chỉ cần mình đứng vững, không để nó lấn át, thì dần dần nó sẽ dịu lại, lần này tôi đang chấp nhận nó và thế là, sau một chút

chú tâm hay lơ đi, và được chút bình tâm nhờ cái, suy cho cùng, ắt là tâm thức tĩnh tại, lạ lẫm, bất thường, tôi liếc nhìn xuống dưới phố. Đó là khi tôi trông thấy một xe van trắng đậu ở con ngõ hẹp đối diện. Tôi chết điếng, choàng tỉnh khỏi tâm thức gần như bình yên chỉ vừa mới đến...

Mũi xe ló ra khỏi đầu ngõ, ngõ hẻm chạy sau lưng một dãy quán bar ở một bên và một dãy cơ sở buôn bán ở bên kia. Tôi xoay xở thoát cơn điếng người để bước khỏi cửa sổ phòng khi hấn ở đó — với ống nhòm? kính viễn vọng? máy ảnh? — nhìn lên. Còn giờ tôi đang nghĩ, **đồ ngu** – nghĩa là tôi — vì tôi đã nghĩ mình thành công, đã hớn hở, tự chúc mừng vì tin rằng mình đã giải quyết được rắc rối, rằng bằng cách chạy bộ lại với anh rể ba thì tôi đã khiến người giao sữa tránh xa. Này thì giả thuyết. Này thì huênh hoang trong đầu. Mới một tuần mà mưu tôi tránh hấn đã tiêu tùng. Tại sao tôi lại không nghĩ ra là hấn chỉ cần đổi chiến thuật từ bám đuôi tôi ở công viên & hồ chứa sang tiếp tục để ý tôi từ nơi khác?

Cô giáo lại bắt đầu. Lần này thì đó là vẻ ngoài đen tối phù du (nghĩa nào cũng được) của cây cối trên đường do phẩm chất tà dương (nghĩa nào cũng được) của bầu trời đằng sau, và những người kia — vẫn đang chật vật — phản nản rằng thành phố của chúng tôi không có tính phù du, tính tà dương hay cây trên đường, màu đen hay bất cứ màu nào, thì bị bắt nhìn lần nữa và thừa nhận rằng được rồi, có lẽ chúng tôi có cây trên đường nhưng chắc mới được đặt vào đó nửa giờ trước thôi vì trước giờ chẳng ai trông thấy

chúng. Trong khi đó thì, tôi dặn mình khôn ngoan lên, lấy lại tự chủ, rằng tôi ở đây, trung tâm thành phố nghĩa là chiếc xe van có thể là xe của bất kỳ ai, mà dù sao làm gì có chuyện hăn tình cờ đậu xe ngay đối diện trường nơi tôi tình cờ có lớp buổi tối? Rất khó tin. Quá trùng hợp. Do vậy, không thể nào là xe hăn. Như để chứng minh điều đó, lần tiếp đó tôi ghé mắt nhìn xuống, chiếc xe van ở đâu ngỗ đã biến mất. Tôi hăm hở tươi tỉnh lại, quên chiếc xe, về lại với lớp, bầu trời, cây cối, bất cứ gì giờ họ đang ôm tôi bàn về. Đồng thời tôi xua một cảm giác thể xác kỳ lạ chạy suốt nửa thân dưới, khi đó cột sống thắt lưng tôi dường như máy động. Nó **đã** máy động. Không phải máy động bình thường như khi cúi tới trước, ngửa ra sau, nghiêng sang bên và vặn người. Cái này là máy động không bình thường, một điểm triệu cảnh báo, xuất phát từ xương cột, nó rung động rồi phát ra những gợn lăn tăn — những lăn tăn đáng sợ, mau lẹ, đe dọa — đi vào mộng tôi, nhanh dần vào gân khoeo rồi từ đó, trong chớp mắt, phóng tới những hõm tối đằng sau đầu gối rồi tan biến. Chuyện này mất một giây, chỉ một giây, và ý nghĩ đầu tiên của tôi — tự ý, không kiểm chế — rằng đây là bề dưới của một cơn cực khoái, như ta có thể hình dung một cái bóng len lén, sau lưng, co thắt cục bộ của cực khoái – **một cực khoái ngược**. Nhưng rồi tôi gạt đi cơn run rẩy này, những luồng đó, là gì chẳng nữa, và tôi quay lại cửa sổ nơi những lời phản động **“Đời ông đến đời cha!”**, **“Đời bà đến đời mẹ!”**, **“Chuyện đó có hại gì đâu – màu xanh tiện lợi mà!”** đang diễn ra. Tuy vậy, phần lớn lớp đã chịu

phép, lo lắng nữa, vì cùng với tôi, họ biết rằng bầu trời đó tối hôm đó là một sự khởi đầu. Và thế là sự im ắng bao trùm chúng tôi, rồi thành im phăng phắc. Cô giáo bèn thở ra một hơi dài. Rồi chúng tôi thở ra một hơi dài. Rồi cô dẫn chúng tôi về lại lớp, nói, "Cả lớp thân mến, hãy dành thêm chút thời gian tĩnh lặng, bình tâm, và nhớ về cái các bạn vừa thấy. Rồi ta sẽ quay lại với đoạn văn và những phép tu từ trong ngôn ngữ khác ấy," và đó là những gì chúng tôi đã làm trong thời gian còn lại của tối đó.

Trên lối vào trường, tôi chào tạm biệt Siobhan, Willard, Russell, Nigel, Jason, Patrick, Kiera, bá tước Rupert và những người còn lại vì như thường lệ họ sẽ đến quán bar để chỉ trích sự quá quắt và ngược ngạo và lệch lạc ở cô giáo chúng tôi, và chuyện giờ chúng tôi biết tiếng Pháp còn ít hơn hồi tháng Chín khi mới theo học. Lần này tôi không muốn đi vì đây không phải lúc ngồi xuống mà là lúc để suy nghĩ và bao giờ cũng vậy, suy nghĩ của tôi thông suốt nhất, nở rộ nhất, mỗi khi tôi đi bộ. Nên tôi cất bước và không một lần nghĩ đến chuyện lấy **Lâu đài Rackrent** ra đọc. Tôi không đọc bởi mãi nghĩ đến cô giáo, đến thái độ cô khi nói ngày nào cũng có hoàng hôn, rằng chúng tôi sinh ra không phải để bị nhét vào quan tài đem chôn trong khi vẫn đang sống, rằng bóng tối không có gì ghê gớm đến mức chúng tôi không bao giờ vượt lên được, rằng đời bao giờ cũng có chương mới, rằng chúng tôi phải quên đi cái cũ, mở lòng

với chủ nghĩa tượng trưng, với những cách diễn giải bất ngờ nhất, rằng chúng tôi cũng phải phát lộ cái mình cất giấu, cái chúng tôi nghĩ ắt mình đã đánh mất. “Hãy đưa ra một lựa chọn đi, lớp thân mến,” cô nói. “Ra khỏi những chỗ đó đi. Ta chẳng bao giờ biết được,” cô kết luận, “khoảnh khắc đồn bầy, điểm máu chốt, bước ngoặt, khoảnh khắc mà ý nghĩa của mọi thứ sẽ hiển lộ.” Chắc, kỳ quặc. Nhưng đó là triết lý và lối sống triết lý của cô, thế đâu có nghĩa là Chúa ở đó? Tôi không biết chắc mình cảm thấy thế nào về chuyện Chúa ở đó vì, dù cô không nhắc đến Chúa, chuyện gì sẽ xảy ra, xét sự cân bằng mong manh và cư xử phải phép trong lớp chúng tôi đối với các vấn đề nhạy cảm tôn giáo và các vấn đề chính trị, khi thời khắc điểm và cô nhắc đến Chúa? Còn về truyền thống hoàng hôn mới mẻ này, tôi đã thực hiện hai lần trong tám ngày nghĩa là tôi chỉ cần một lần nữa để làm bài tập về nhà. Cô giáo bảo chúng tôi mô tả ba hoàng hôn — “bằng tiếng Pháp nếu các bạn thích” — cái này hé lộ, dù chúng tôi đã biết, rằng những ưu tiên của cô không nằm ở ngôn ngữ. Nghe cô nói vậy mọi người lại rộ lên phản đối nhưng nhẹ nhàng hơn, bởi hầu hết chúng tôi vẫn còn choáng váng vì ấn tượng tổng thể của buổi tối đó đến mức không cất lên nổi những lời bất đồng và kêu ca mọi khi.

Thế rồi chúng tôi thu dọn sách vở ra về và họ đến quán bar còn tôi nhắm hướng khu vực cấm mà về nhà. Sau khi đi bộ và suy nghĩ một lát — về màu sắc, về chuyển hóa, về những biến động trong tâm cảnh — tôi rời khỏi dòng suy

nghĩ để chú ý đến xung quanh và đó là khi tôi nhận thấy mình đã đến khu vực mười phút ở rìa trung tâm thành phố. Khu vực mười phút này tên chính thức không phải là khu vực mười phút. Nó được gọi vậy là bởi mất mười phút để đi bộ qua đó. Đây là nếu đi hối hả, không la cà, dù không kể nào đầu óc tỉnh táo lại nghĩ đến chuyện la cà ở đó. Không phải vì nó là chốn nhiều nguy hiểm chính trị; ngoài khả năng một trong những nhà thờ xiêu vẹo ở đó tình cờ đổ sập xuống đầu ta thì sẽ chẳng có gì khủng khiếp xảy ra cho ta ở chỗ này vì các vấn đề chính trị. Không. Các vấn đề chính trị, trong suốt chừng ấy phút, sánh với khu vực này thì có vẻ ngây ngô, vụng về, hầu như vớ vẩn. Chỉ là khu vực mười phút là, và vẫn luôn là, nơi neo đậu con tàu **Mary Celeste** hoang vắng, ma quái.

Nó có hình tròn, được ngự trị bởi ba nhà thờ sừng sững dựng gần nhau và đều nằm trên đường tròn. Mấy nhà thờ này đã từ lâu không còn hoạt động, bỏ hoang, bỏ phế, gần như chỉ là những xác nhà, dù chóp đen vẫn sừng sững trên bầu trời. Ngày còn bé tôi từng hình dung những tháp ấy cố chạm đỉnh với nhau, hội tụ, tạo thành cái mũ phù thủy mà ai cũng phải đi qua. Với tôi đó là thứ đầu tiên đáng chú ý suốt từng ấy năm về chỗ nhỏ bé này. Ngoài cái mũ phù thủy ấy ra, còn ít tòa nhà khác và những chỗ ở đó cũng có vẻ bị bỏ hoang — chắc là văn phòng, một vài nhà ở — không ai sống hay làm việc ở đó và mọi người, nếu ta tình cờ bắt gặp ai, cũng như ta, sẽ cúi đầu vội vã đi qua. Có bốn cửa tiệm trong vòng tròn nhưng không thể gọi chúng là tiệm

thật sự dù treo biển “Mở cửa”, cửa không khóa, mặt tiền sạch sẽ và cho ấn tượng rằng sự sống — có lẽ lúc đó không lộ diện — vẫn diễn ra đằng sau. Không thấy ai vào các tiệm này và không thấy ai ra khỏi tiệm; thậm chí không rõ chúng là tiệm gì. Còn có một trạm xe buýt, bên ngoài một tiệm, trạm xe buýt duy nhất trong khu vực mười phút. Nó cũng chưa bao giờ có khách chờ; không ai chờ lên xe ở đó và chưa từng có ai xuống xe ở đó. Lại có một hòm thư mà ngoài các em gái nhỏ có lần gửi cái gì đó cho chính mình trong một khoảnh khắc em-yêu-khoa-học để xem thư có được giao không, và rốt cuộc là không, không ai dám nghĩ tới chuyện gửi thư ở đó. Tất cả những chuyện này làm khu vực mười phút nổi lên như một chốn ma quái mà ta phải đi qua. Qua khỏi đó rồi, ta đi đến cột mốc tiếp theo và tôi đã có bảy cột mốc mà tôi nhắm trừ dần khi vừa đi vừa đọc. Khu vực mười phút là cột mốc đầu tiên sau khi rời biên giới trung tâm thành phố. Kế đến là nghĩa trang mà ai ai, kể cả truyền thông, bán quân sự, lực lượng nhà nước — thậm chí một số bưu thiếp — cũng gọi là “chỗ thường lệ”. Sau đó là doanh trại cảnh sát rồi kế đến là căn nhà bao giờ cũng có mùi nướng bánh mì. Sau nhà bánh mì là tòa nhà của các xơ mà ta thường nghe họ tập hát thánh ca, không một lần “Ave Maria”. Sau tu viện đến công viên & hồ chứa mà, dù tầm giờ này trời vẫn chưa tối hẳn, tôi cũng sẽ không bao giờ rời quặt vào mà đi tắt. Thay vì vậy tôi chọn đường vòng dài hơn và đi ra phố tới căn nhà nhỏ xíu của chị ba và anh rể ba. Đây là cột mốc cá nhân sau cùng của tôi vì tiếp theo là

đến vài con đường ngắn trong khu dẫn đến con phố nhà tôi và cửa trước nhà. Lúc này tôi sắp sửa bước vào khu vực mười phút mà gần đây sự xáo trộn của nó đã bị xáo trộn bởi một quả bom nổ ngay trung tâm. Vì quả bom này, một trong ba nhà thờ không còn ở đó nữa.

Mới đầu quả bom làm mọi người thấy khó hiểu. Để làm gì? Chẳng để làm gì cả. Sao lại đặt bom, các phe đều nói, trong một chốn chết chóc, rùng rợn, ảm đạm mà ai cũng biết là một nơi chết chóc, rùng rợn, ảm đạm và dù sao cũng chẳng ai quan tâm, nếu một ngày nó bị san thành bình địa? Truyền thông cho đó là một quả bom tình cờ, một quả bom nổ sớm, có lẽ bom của phe ly khai trên đường chuyên đến trụ sở cảnh sát gần đó; hay có lẽ một quả bom của phe bảo vệ nhà nước, nhằm vào một quán bar ly khai của tôn giáo đối lập nằm không xa trụ sở cảnh sát nhưng đi hướng khác.

Dù nó là gì đi chăng nữa, không ai thiệt mạng vì quả bom, ngoại trừ cái nhà thờ bỏ hoang xiêu vẹo mà đầu sao cũng đã xiêu vẹo hàng thế kỷ rồi, những dư chấn vụ nổ làm nó sập hẳn. Nên nó đã đổ sập còn hai nhà thờ kia — vẫn xiêu vẹo, vẫn trên bờ vực — thì vẫn đứng. Mấy cửa tiệm ma nữa, còn nguyên vẹn, cửa mở, không cửa sổ nào vỡ, việc kinh doanh diễn ra như thường lệ. Trạm xe buýt cũng vậy, vẫn đứng thẳng, không ai ở đó, nên chỗ này có vẻ không đặc biệt chết chóc hơn so với trước khi bom nổ. Sau điều tra chính thức và giám định pháp y và báo cáo của các chuyên gia, sau cả những màn buộc tội lẫn nhau giữa phe này và phe kia, người ta mới vỡ lẽ rằng quả bom này không

phải của phe ly khai cũng không phải của phe bảo vệ. Nó là một quả bom cũ, một quả bom lịch sử, một quả bom Hy-La cổ đại, một quả bom Quốc Xã khổng lồ. Thế thì ổn rồi, mọi người nghĩ. Không phải phe họ. Không phải phe ta. Mọi tố cáo và buộc tội ném vào nhau đều dừng lại.

“Cái dễ sợ của khu vực mười phút này từ đâu ra vậy mẹ?” có lần tôi hỏi mẹ. “Con cứ hỏi những câu kỳ quặc, con gái à,” mẹ đáp. “Không kỳ quặc như mấy câu các em nhỏ hỏi đâu,” tôi đáp, “mà mẹ trả lời các câu hỏi ấy cứ như thể chúng là những câu hỏi bình thường,” ý tôi muốn nói câu gần đây nhất chúng hỏi lúc ăn sáng. “Mẹ,” chúng nói, “có thể nào xảy ra không nếu ta là nữ và ham thể thao quá độ rồi cái gọi là có kinh nguyệt này tắt ngóm trong ta vì ta ham thể thao quá độ” — các em nhỏ gần đây khám phá ra kinh nguyệt trong một cuốn sách, chứ chưa có kinh nghiệm tự thân — “rồi ta không thể thao quá độ nữa và có kinh nguyệt lại, vậy có nghĩa là ta có dư thời gian có kinh nguyệt để bù lại khoảng thời gian không có trong khi lẽ ra ta có chỉ có điều ta không thể có vì thói ham thể thao đã ngăn chặn việc sản xuất ra nội tiết tố kích thích nang trứng, còn không cho nội tiết tố tạo hoàng thể chỉ thị cho nội tiết tố động dục nữ kích thích nội mạc tử cung những mong một trứng được thụ tinh theo sau là tình trạng thiếu nội tiết tố và nội tiết tố động dục nữ ngăn trứng rụng để được thụ tinh hay — nếu trứng rụng nhưng không được thụ tinh — theo sự thoái hóa của thể vàng và bong nội mạc tử cung hay, mẹ à, liệu kinh nguyệt của ta có dừng vào lúc nó được lập trình sinh học để

ngừng cho dù trước đó đã có bao tháng hay năm nó không hề ra vì ta thể thao quá độ?" Mẹ thừa nhận rằng phải, mẹ đã làm vậy, rằng mẹ xem những câu hỏi của các em nhỏ như là câu hỏi bình thường, nhưng các em nhỏ là em nhỏ — ngay cả cô giáo của chúng cũng nói vậy — nghĩa là lúc nào chúng cũng thành linh và kỳ quặc trong hỏi han và thu lượm kiến thức, trong khi đó thì, mẹ nói, tôi là một đứa có trí lực khác với đám em nhỏ, mẹ những mong rằng đến giờ thì tôi đã đủ già dặn để bỏ qua những thứ đó rồi. Rồi mẹ nói mẹ không biết, nhưng bao giờ cũng vậy khu vực mười phút đó là chỗ kỳ lạ, ma quái, ảm đạm, rằng ngay từ thời mẹ của mẹ, thời bà của mẹ, thời tiền chiến tranh — nếu mà có — nó đã là một nơi ma quái, ảm đạm, một nơi có lẽ tìm cách vượt lên một sự kiện hắc ám, ma quỷ nào đó nhưng không vượt lên được mà đành chịu thua nó, nhượng bộ nó, đâm muốn nó, nuốt nó vào, thật ra, thậm chí, sa đọa phẩm chất đến độ cảm thấy rất cần nó, còn kéo theo, mẹ nói, những nơi lân cận khi mà ai biết đâu được? — mẹ nhún vai — có lẽ từ đầu không có gì tà quái xảy ra trong đó. "Một số địa điểm cứ thế mà sa lầy thôi," mẹ nói. "Và tự hủy. Như một số người. Như ba con" — đến đây thì tôi tiếc vì đã mở miệng hỏi. Bất kỳ gì — dù tăm tối, dù khuất bóng đường nào, bất kỳ gì liên quan đến cái mẹ gọi là "tâm bệnh" — lần nào nó cũng đưa mẹ trở lại chủ đề, nhất là trở lại sự gièm pha chồng mẹ, ba tôi. "Hồi đó," mẹ thường nói, nghĩa là thời xưa, nghĩa là thời mẹ, "ngay cả hồi ấy," mẹ nói, "mẹ cũng

chưa bao giờ hiểu được ba con. Giờ rớt cuộc, con gái à, **ông ấy** mắc phải tâm bệnh về cái gì vậy?"

Mẹ muốn nói những cơn trầm cảm, vì ba đã mắc phải: kiểu trầm cảm trầm trọng, khổng lồ, ào ào, khủng bố, mây đen, lây nhiễm, quạ to, quạ nhỏ, quạ gáy xám quan-tài-chất-quan-tài, hăm-mộ-chồng-hăm-mộ, bộ-xương-chồng-lên-sợ-chồng-lên-xương bò trên đất đến nắm mộ. Mẹ thì không bị trầm cảm, cũng không thể tất được với trầm cảm và, cũng như rất nhiều người ở đây không bị và không thể tất, mẹ muốn lay những người bị cho đến khi họ hiểu ra. Tất nhiên lúc đó thì nó không còn được gọi là trầm cảm. Đó là "u uất". Mọi người mắc những cơn "u uất". Họ "u uất". Một số người mắc u uất nằm liệt giường, mẹ nói, mặt dài đuột ra, tỏa ra bầu không khí đều đều đơn điệu lê thê, bi đát, chịu đựng, làm ảnh hưởng đến mọi người nữa, bằng sự đơn điệu và vẻ mặt dài thuôn của họ và cái đơn điệu lê thê thường trực dù họ có mở miệng hay không. Ta chỉ cần nhìn là biết, mẹ nói. Mà thật ra, ta chỉ cần bước vào cửa là đã đánh hơi thấy toát ra từ trên lầu, từ phòng ông, phòng họ, thứ dịch rỉ ra từ bầu không khí u uất, triền miên này. Và — nếu người u uất thuộc tí người xoay sở được mà bò khỏi giường — điều đó hầu như cũng không ngăn họ, mẹ nói, trùm phủ cả bầu không khí. Lần nữa lại với bộ mặt dài thuôn và giọng lúc nào cũng một tông, thống vai đi ngoài đường, lê mình trên mặt đất, loanh quanh trong thành phố với cái kiểu lằm lì như bị bệnh dịch, lây nhiễm cho mọi người và — nếu bọn họ cũng ra khỏi giường — họ sẽ làm

điều này ở quy mô rộng hơn, bao trùm. “Cái những người u uất và nặng trĩu này nên nhận ra,” mẹ nói — mẹ nói điều này không chỉ một lần mà gần như bất kỳ lúc nào ba được nhắc đến trong câu chuyện — “là cuộc đời khắc nghiệt với tất cả mọi người. Có phải nó chỉ khắc nghiệt với mỗi họ đâu, thế tại sao họ lại được đối xử ưu đãi? Ta phải nhận cả gập ghềnh và suôn sẻ, tiếp tục sống, vực mình dậy, để được mọi người nể trọng. Có một số người, con gái à,” mẹ nói, “những người có nhiều lý do để mang tâm bệnh hơn, có nhiều nguyên nhân để khổ sở hơn những người tự làm mình khổ — nhưng ta không thấy họ đâu hàng bóng tối, đâu hàng bất mãn. Thay vì vậy, với lòng can đảm họ tiếp tục con đường của mình, những người biết lý lẽ này, và họ từ chối đâu hàng.”

Vậy là mẹ sẽ quay lại chuyện đi-tới-đi-tiếp, quay lại chuyện tôn ti của khổ sở: những người được phép khổ; những người được phép khổ nhưng ngã đau vì nán lại quá phần mình trong đó; những người, như ba, là người kiêu ngạo không hiểu lý lẽ, trộm quyền đau khổ thuộc về người khác. “Ba con,” mẹ nói. “Ba con. Con có biết rằng ngay cả cô con cũng nói ông ấy sẽ nằm trên giường khi có còi báo động và xung quanh bốc cháy, mà không chịu xuống hầm trú ẩn với những người khác? Mà cũng còn trẻ — mười sáu, có lẽ mười bảy — mẹ lúc đó mười hai mà còn biết điều hơn ông ấy. Điên rồi. Muốn mấy quả bom đó rơi xuống đầu. Điên rồi,” mà khi mới nghe — vì đây không phải lần đầu — cũng là trước khi những cơn trầm cảm của chính tôi bắt đầu — tôi

cũng thường nghĩ như vậy là điên rồ. Còn giờ mẹ đang nói về cuộc chiến lớn, cuộc Thế chiến, Thế chiến thứ hai, cái mà — cứ hỏi một đứa thiếu niên bất kỳ — không dính dáng gì đến nhân loại tân tiến và đời sống xã hội hiện đại; cuộc chiến mà không người nào ở tuổi tôi có thể tham gia, chuyện ấy không lạ, xét rằng hầu hết chúng tôi còn chẳng tham gia được cuộc chiến hiện thời, địa phương hơn, cuộc chiến mà chúng tôi đang ở giữa. “Sau chiến tranh,” mẹ nói, “ngay cả khi ba mẹ lấy nhau rồi, suốt nhiều năm cho đến khi chết, và nhất là khi những nỗi sầu bắt đầu, tất cả những gì ta nhận được là chuyện ông vui đầu trong những thứ tầm tối ấy.” Mẹ muốn nói báo, mấy tập sách, sổ ghi chép, việc ông sưu tầm và dán mọi thứ có liên quan đến các vấn đề chính trị; gặp gỡ các bạn cùng chí hướng cũng trầm ngâm, ám ảnh và mê muội với vách đá, hẻm núi, quạ, điều hâu và xương như ông. Họ thường chia sẻ việc cắt xén và sắp xếp hồ sơ của họ, việc phân loại của họ, việc cập nhật mọi thảm kịch của các vấn đề chính trị, cũng đến mức độ mà, dường như đấy là việc của họ trong khi đấy không phải việc của họ và tất nhiên, sau một thời gian, ba không thể duy trì. Ngay cả chúng tôi, bây con ông, cũng thấy rằng mọi miệt mài thái quá đó, mọi tỉ mẩn đó, cái mê muội đó, đến một lúc nào cũng phải đổ vỡ. Và khi nó đổ vỡ, ba tôi gục ngã theo, thành lình thôi ghi sổ, thôi dán tập tài liệu, thôi việc cắt mẫu báo bắt buộc, chỉ để lại chìm sâu trong chán nản khi mà tất cả những gì thích hợp với ông lúc ấy là giường, bệnh viện, truyện tranh của ông, các trang thể thao của ông, hay các

chương trình Holocaust trên ti vi. Các chương trình về thiên tai nữa, chẳng hạn David Attenborough nói về côn trùng ăn côn trùng khác và sinh vật hoang dã hung dữ nhảy chồm vào sinh vật hoang dã hiền lành. Chưa bao giờ ba xem các chương trình về cây thạch nam hay làm sao để giữ cho lũ bướm được vui tươi, vô tư lự. Những kiểu chương trình ấy không bao giờ thu hút ông, không bao giờ làm ông chú ý, không đời nào, theo lời mẹ, “được phép làm ông tươi tỉnh lên”. Tất nhiên cả nhà đều biết rằng Holocaust và hai cuộc Thế chiến và động vật ăn động vật khác, tất cả những phương thuốc gây mê ấy bao gồm cả các vấn đề chính trị của chúng tôi khi ông có thể quay lại với chúng, cũng không làm ông vui lên. Dù vậy đã rõ là, chúng cũng có dụng đích nào đó, ý nghĩa nào đó như **“Thấy chưa! Nhìn đi. Để làm gì? Ích gì đâu?”**, do vậy khẳng định cho ông, thậm chí là an ủi ông, trong nỗi tuyệt vọng, rằng cứ theo lối mọi thứ tồn tại, như chúng vẫn tồn tại, thì không thể có chiến thắng và vượt qua vì vượt qua là hảo huyền còn thắng lợi là mơ tưởng, nỗ lực và nỗ lực lần nữa là phí thời gian vô ích. “Mẹ biết ba con ổn,” mẹ nói, “khi ông hát, và mẹ biết ông không ổn khi ông nằm trên giường cả ngày, thức suốt đêm, không ngủ, không kéo rèm, mà lại bít kín những khe hở, chặn ánh đèn đêm và toàn bộ ánh sáng tự nhiên ban ngày. Nỗi u sầu của ông, con gái à. Không tự nhiên. Nếu nó tự nhiên, chẳng phải ông sẽ thấy dễ chịu với nó sao? Chẳng phải ông sẽ khỏe mạnh nhờ nó sao? Nhưng hà cớ gì, lý do gì, nói mẹ nghe, ông cứ luôn giam mình trong chốn tối tăm, ủ ê đó?”

Thế là với ba và kiểu của ba, không như mẹ và kiểu của mẹ, đồ không phải trường hợp *“Mình phải tươi tỉnh lên vì Holocaust”* hay *“Mình bị mụn ở mũi nhưng ông dưới phố còn bị mất mũi nên mình phải tươi tỉnh lên vì ông ta còn không có mũi trong khi mình thì có mũi và thế là ông ta phải vui vẻ vì Holocaust”*. Với ba chuyện không bao giờ là *“Phải quỳ xuống cảm tạ vì người khác trên thế giới đang chịu đau khổ còn khủng khiếp hơn mình”*. Tôi cũng không hiểu tại sao ông lại không đúng, vì ai cũng biết đời không vận hành theo cách đó. Nếu đời là thế thì tất cả chúng ta — trừ người mà chúng ta đồng ý là bất hạnh nhất trần gian — sẽ hạnh phúc, thế nhưng hầu hết mọi người tôi quen đều không hạnh phúc. Trong thế giới tầm thường ngày nay, trong thế giới nhân loại nhỏ bé này, chúng ta cũng không dành thời gian để biết ơn những may mắn trong đời và tránh cái tương đối tìm cái vĩnh cửu. Cái tương đối đó, cái bình diện tạm thời đó — nơi mức độ nhạy cảm mỗi người đều khác nhau, nơi không ai có cùng lịch sử cá nhân dù cho họ có cùng lịch sử cộng đồng, nơi một thứ có thể là cò súng với người này nhưng lại là vô hình với người khác — nhất định là bình diện ở đó diễn ra sự sống trần trụi và phản ứng tâm thần bất toàn đối với sự sống ấy. Ngay cả mẹ và những người giống mẹ — bởi không chấp nhận những kẻ trầm cảm và nhất là những kẻ quỳ xuống **trước** bi kịch để dâng lời cảm tạ rằng nhờ có ân sủng Chúa ban cho họ mà chỉ một số kẻ chó chết nghèo khổ khác được Chúa chọn để chịu những số phận khủng khiếp như thế thay cho họ — ngay cả họ cũng

không được thanh thản. Còn về số ít, số rất ít người dường như cảm thấy thư thái, hay ít ra cũng tiếp tục toát ra thiện chí thường trực và một niềm tin nơi con người và cuộc đời dù phải đối mặt nguy cơ không được hoàn toàn thư thái, chà, cả mẹ và kiểu của mẹ, ba và kiểu của ba, gần như mọi người tôi quen, trong đó có tôi, cũng thấy khó mà chấp nhận được kiểu người đó.

Lần đầu tôi chú ý đến vấn đề những người tươi sáng, những người rạng rỡ, khó hiểu, thuộc típ hiếm, nhờ bộ phim **Cửa sổ sau**. Tôi xem nó ngày tôi mới mười hai và nó làm tôi bối rối vì thứ mà lúc đầu tôi tưởng là điều bộ phim muốn nói. Một con chó nhỏ bị giết, siết cổ, bẻ cổ, đó không phải là thông điệp của phim nhưng tôi lại tưởng đó là thông điệp của phim vì chủ con chó — quẫn trí, bàng hoàng — tiếng khóc rên rỉ của cô ta vọng ra ngoài cửa sổ vang khắp tòa chung cư, ***“Ai trong các người đã làm chuyện đó?... không tưởng tượng nổi... thật hèn hạ đi giết một con vật nhỏ bé thân thiện... thứ duy nhất trong cả khu này còn biết mến con người. Mấy người giết nó vì nó mến mấy người, chỉ vì nó mến mấy người sao?”*** và chính cái ***“giết nó vì nó mến mấy người”*** khiến tôi sởn gai ốc. Tôi biết ngay, ***Ôi lạy Chúa! Đúng rồi! Vì vậy mà họ giết nó! Họ giết nó vì nó mến họ!*** Hóa ra đó không phải lý do con chó bị giết nhưng trước khi tôi phát hiện ra lý do thực sự, thì việc đó theo tôi hoàn toàn hợp lý, trong thế giới tôi đang sống. Họ giết nó vì nó mến họ, vì họ không thể chịu nổi được yêu mến, không chịu nổi sự ngây thơ, thẳng thắn, cởi mở, không chịu nổi sự không đề phòng,

sự cảm mến và sự thuần khiết thuần khiết đến thế, trù mến đến thế, bởi vậy con chó và những phẩm tính của nó phải bị trừ khử. Không chịu nổi điều ấy. Phải giết nó đi. Có lẽ chính họ đã xem đây là hành vi tự vệ. Và đó là rắc rối với người tươi sáng. Thử xét một nhóm cá nhân không tươi sáng, có lẽ cả một cộng đồng, cả một quốc gia, hay có lẽ chỉ một tiểu quốc đã từ lâu đắm chìm trong các năng lượng tinh thần u ám ở bình diện vật chất và xung năng; lại được đào luyện nữa, qua bao nhiêu năm tháng đau khổ cá nhân và cộng đồng, bao nhiêu năm tháng lịch sử cá nhân và cộng đồng, để đến mức quá tải sự nghiệt ngã sâu đau sợ hãi và tức giận — đó, những người này không thể, bỗng dưng, mở lòng với bất cứ chồi nụ sáng tươi nào của một người bước vào môi trường của họ rồi soi rọi họ như vậy. Còn môi trường, cái đó nữa, cũng sẽ chống đối, ủng hộ thái độ bi quan của những người sống trong nó, đây cũng là điều đã xảy ra nơi tôi sống nơi mà tất cả lúc nào cũng như thể chìm trong bóng tối. Cứ như thể đèn điện tắt, luôn tắt, dù chạng vạng đã phủ khắp lẽ ra phải bật đèn lên nhưng không ai bật và cũng chẳng ai nhận ra đèn không bật. Cả điều này nữa, dường như cũng là bình thường, nghĩa là một phần sự bình thường ở đây là cuộc vật lộn âm thầm thường trực chỉ để trông rõ mọi thứ. Tôi đã biết ngay từ khi còn là con nít — có lẽ chính bởi tôi là con nít — rằng đây không hẳn là vấn đề thể chất; tôi đã biết đến cái ẩn tượng rằng tất cả các vấn đề chính trị, những tổn thương đã xảy đến, những rối ren đã tích tụ, những hy vọng tiêu tan lòng tin vắng bóng và sự

què cụt tinh thần mà dường như không ai sẵn lòng hay đủ sức thẳng vượt này đều có liên quan đến một tấm màn phủ, một tính chất bóp méo nào đấy trong ánh sáng nơi đây. Lúc ấy chính môi trường vật chất, cấu kết với, hay là kết quả của, bóng tối con người túa ra bên trong, tự nó không cổ vũ ánh sáng. Thay vì vậy nơi này bị nhận chìm trong một câu chuyện dài, u sầu đến mức mà một người thật sự tươi sáng bước vào bóng tối này sẽ có nguy cơ không qua khỏi, có cơ để sự tươi sáng của họ bị nó nuốt chửng và, trong một số trường hợp — nếu người đó được xem là cực kỳ rực rỡ và cực kỳ sáng lóa đến nỗi không chấp nhận được — cá nhân đó còn có thể đi đến chỗ phải mất chính mạng sống thực sự của mình không chừng. Còn về những kẻ sống trong tối, đã hòa hợp với cái an toàn của bóng tối quá lâu rồi, điều này cũng không phải dễ cho họ. ***Sẽ ra sao nếu ta chấp nhận những chấm sáng này, sự trong trẻo, sự sáng rõ của chúng; sẽ ra sao nếu ta tự cho mình hân hưởng cái này, không sợ nó nữa, làm quen với nó; sẽ ra sao nếu ta dần tin nó, mong đợi nó, bị nó làm cho ấn tượng; sẽ ra sao nếu ta bắt đầu hy vọng và từ bỏ di sản bao năm của mình, và thay vào đó, được tưới đẫm, rồi đi cùng nó, lúc ấy chính ta cũng sẽ tỏa ra nó; sẽ ra sao nếu ta làm vậy, được bồi đắp đến mức ấy, thế rồi, bỗng đâu, ánh sáng tắt hay bị giật phăng mất?*** Đây là lý do chúng tôi không có nhiều người tươi sáng trong những môi trường tràn ngập sợ hãi và sầu đau. Trong môi trường của tôi, chỉ có rất ít. Có cô giáo tiếng Pháp sống dưới trung tâm. Rồi, nếu không vì tình trạng chất đông đờ

đặc, có lẽ ắt còn có bạn trai hờ. Dù vậy người duy nhất trong khu tôi được mọi người nhất trí đồng tình là người tươi sáng hiếm hoi là em gái của kẻ đầu độc trong quận, đưa con gái hạ độc. Cô em này bằng tuổi tôi, nghĩa là nhỏ tuổi hơn đưa con gái hạ độc, và không phải ai cũng muốn ghét nó. Kỳ thực một phần của vấn đề nằm ở chỗ chúng tôi không ghét nó. Chỉ là khó mà đương đầu nổi mối đe dọa nó gây ra khi khẳng khẳng tuyệt đối giữ vững lập trường của mình. Con bé trong sáng, không bị bóng tối của chúng tôi chạm đến, bước đi trong ánh sáng của nó trong bóng tối của chúng tôi. Dù vậy, kỳ lạ là chính nó lại rất bình thường về chuyện này. Thay vì tìm hy vọng ở con người của nó và cái nó đại diện — nhất lại là khi nó là người trong khu vực chúng tôi nhưng vượt qua được khí chất và tư duy chủng tộc chiếm ưu thế trong khu vực; thay vì nghĩ, ***nếu người này làm được, có thể bước ra đường với bao ánh nắng lung linh quanh nó và trong nó, vậy thì có lẽ chúng ta...?*** Nhưng không. Cứ yên vị ở tầng bậc đã được tiếp biến và giảm trừ của mình thì dễ dàng hơn; còn là để coi em gái của ả thuốc độc cùng một giuộc với chị nó, tức là, một kẻ hoàn toàn quá-giới-hạn, bị tẩy chay trong quận.

Tươi sáng như vậy là xấu, “buồn quá” cũng xấu, “vui quá” cũng xấu, có nghĩa ta phải sống mà không là gì cả; cũng không nghĩ ngợi, ít nhất không ở tầng bậc trên cùng, đó là lý do tại sao mọi người giữ ý nghĩ thầm kín của mình bình an vô sự trong những góc ngách bên dưới. Còn về ba mẹ, ba theo kiểu “***mặt thuận***” nhiều quá, còn mẹ thì theo lối

“đi tới, đi tiếp” một cách bức bách quá, khiến ba thì định kỳ suy sụp và phải nhập viện, còn mẹ do vậy quên chuyện **“đi tiếp”** và đâm giận ông vì bỏ lại bà với đám con chúng tôi ở chốn này. Suốt nhiều năm trời, cùng với tội nhỏ trong nhà, tôi không biết rằng ba vào viện, lại còn là bệnh viện tâm thần. Chúng tôi nghĩ, vì chúng tôi được bảo, rằng mỗi khi ông biêt tắm là ông đi làm việc nhiều giờ, nhiều ngày, nhiều tuần trong một thành phố hay đất nước xa lắc nào đó hay, nếu không phải vậy thì ông cũng đi gặp một bác sĩ chuyên khoa nào đó xa tít mù vì những cơn đau lưng. Nhưng đó là bệnh viện tâm thần, và đó là những cơn suy sụp tinh thần, nghĩa là che đậy, nghĩa là xấu hổ, trường hợp của ông thì còn đáng xấu hổ hơn vì ông là đàn ông. Đàn ông và bệnh viện tâm thần đi với nhau ít hơn nhiều so với đàn bà và bệnh viện tâm thần đi với nhau. Với đàn ông, điều này tương đương với một sự kém cỏi về mặt giới tính khi không thể tận lực thực hiện bốn phận của mình, cộng dồn thành một thất bại tột cùng, ấy là không giữ được thể diện. Lần nữa, mới đầu, tôi không hiểu. Cũng không biết, rằng mẹ, chịu áp lực cảm xúc, áp lực xã hội, áp lực xấu hổ, nói ý kiến của mẹ về bệnh tình của ba cho hàng xóm nghe, họ thì tất nhiên cũng có ý kiến riêng. **“Đi làm xa xứ cái khỉ mồi,”** họ nói, và mẹ biết điều này, vì vậy mẹ còn trách ba — thậm chí cả khi ông đã không còn trên đời — thậm chí còn nhiều hơn. Lắm lúc có vẻ như mẹ không yêu mà hận ông. “Chuyện buồn!” mẹ khoát tay. “Chuyện buồn gì? Thật ra làm gì có đau đớn. Thật ra tất cả chỉ ở trong đầu ông ấy thôi. Thật ra

bên ngoài chẳng có gì." Và mẹ vờ, dù không thể, rầy ba đi. Tôi ghét những khi mẹ làm vậy, khi mẹ nói điều tai ác thế này, nhất là lại nói lời nhiếc móc ba với đám con chúng tôi. Nhưng mẹ cứ tiếp tục vì một khi đã bắt đầu, mẹ sẽ mê muội trong chuyện ông mê muội đến mức mà, thuốc súng đã nhồi cò đã siết và đã quá, quá giận dữ, mẹ sẽ phải làm cho trót vì mẹ không dừng được. Tôi thường thấy khó hiểu trước phạm vi của cơn giận này, của mọi trách móc giảng giải kêu ca của mẹ. Mãi về sau tôi mới nhận ra rằng trong trường hợp này mẹ không tha thứ cho ông vì nhiều chuyện — có lẽ mọi chuyện — chứ không chỉ vì chuyện không chịu tươi tỉnh lên.

Mẹ đã làm vậy. Mẹ đem sự không tha thứ vào mọi liên hệ mơ hồ, chẳng hạn khu vực mười phút. Như ba, theo mẹ, nó cũng không ôm hy vọng sáng sủa hơn. "Sa lầy quá rồi," mẹ nói, "lưu luyến quá, ử ê quá. Chẳng có cách giải thích nào hết, con gái à. Nó là tưởng tượng — đó là nguồn cơn của nó, nghĩa là nó không có nguồn cơn." "Con hiểu rồi," tôi nói, mà tất nhiên, về cái bí ẩn và đặc thù của khu vực mười phút, tôi không hiểu. Còn giờ đây tôi đang đi qua đó, ban đầu mãi bận tâm đến bầu trời và cô giáo, đến lời cô nói về ánh sáng và bóng tối và phản ứng tự động của chúng tôi **"Bóng tối! Xin cho chúng tôi bóng tối!"** Còn về quả bom của Quốc Xã, đến lúc này đồng đồ nát đã được dọn gần hết. Mặt đất vẫn mấp mô, chưa được san phẳng, địa điểm trước đây là nhà thờ có lẽ sẽ **không** bị biến thành bãi đỗ xe giống như những chỗ bị đánh bom ở đây cuối cùng thường thành bãi

đỗ xe. Sự cô độc mang tính lịch sử và bất khả giải thích của khu vực mười phút này sẽ triệt tiêu bất kỳ mong muốn khả dĩ nào ở bất kỳ ai đến đỗ xe ở đây.

Vẫn còn dăm ba khối gạch đá vụn, và phải bước qua, đi vòng qua, tôi đang làm vậy, đi xuyên qua khu mười phút để đến cột mốc kế tiếp. Liếc nhìn lên, về phía nghĩa trang, lần đầu tôi nhận thấy bên trong có cây xanh, điều này làm tôi nhớ lại bầu trời có màu xanh lá lúc nãy. Nhưng nếu màu xanh lá có thể ở trên đó, tôi thắc mắc, hay đôi khi trên đó, thì có phải thỉnh thoảng mặt đất cũng có màu xanh lơ hay không? Ý nghĩ này khiến tôi nhìn xuống và lần này tôi thấy có cái gì đó nằm trên mặt đất. Nằm một bên giữa đồng gạch nát chưa dọn là cái đầu mèo nhỏ xíu đứt rời, vẫn còn lông lá, lông bê bết. Mặt úp xuống, mặt đất ở đây chỉ toàn bê tông bị bom cày xới. Ấn tượng đầu tiên của tôi là đó là một quả bóng trẻ con, một món đồ chơi nào đó, một ví tiền đồ chơi giả làm ví tiền thật, có tai thú rồi bộ lông và ria mép. Nhưng đây là một con mèo, đầu một con mèo, còn sống cho đến vụ nổ đó. Vậy là rất cuộc, tôi nhận ra, có gì đó đã chết trong vụ nổ bom trước đây.

Mèo không quăn quýt như chó. Chúng không quan tâm. Không bao giờ có thể trông chờ chúng giúp củng cố bản ngã một người. Chúng đi đường chúng, lo chuyện chúng, không phụ thuộc và sẽ không bao giờ xin lỗi. Chưa một ai bắt gặp một con mèo xin lỗi và nếu có đi nữa thì cũng rõ ràng rành

là nó không thành thật. Còn về mèo chết — như trong hành vi cố ý giết mèo, giết chúng như chuyện đương nhiên — tôi bắt gặp chuyện đó nhiều lần rồi. Ngày còn nhỏ tôi thường bắt gặp chuyện đó, trong thời mèo là vật hại, phá hoại, xảo quyết, tay trái, vận rủi, đàn bà — dù chưa ai nói toạc ra và chĩa vào chữ đàn bà trừ phi đương say — nếu lúc ấy bạo lực xảy ra với một giống cái xấu số nào đó — thì giống cái đó sẽ bị đổ tội là nguyên nhân. Đàn ông con trai giết mèo, hay ít nhất cũng luôn mặc định là phải giết chúng, đá chúng hay dùng ná bắn vào chúng khi đi ngang. Những chuyện như thế vẫn xảy ra, nên những dịp ta tình cờ bắt gặp một con mèo chết, ta cũng chẳng nhắc đến làm gì. Phần tôi, tôi không thích giết mèo, cũng không muốn đến gần chỗ người ta giết mèo. Tuy vậy, thời đó tôi đã quen, với sự ghê sợ thành tính, đến mức tôi sợ bắt gặp một con còn sống hơn cả thấy một con chết rồi. Tôi sợ tiếp xúc với chúng, hét lên điên dại khi chạm phải một con. Ngày ấy, nhiều năm trước, có rất nhiều mèo chết. Trái lại, chó thì nhan nhản và chúng hoàn toàn sống khỏe. Chó thì vững vàng, trung thành, biết tôn ti, tốt cho tự tôn của đàn ông, và có một nhu cầu nô lệ phải nghe lời ai đó. Do vậy mà được chấp nhận. Được tự hào. Được xem là hung hăng, có thể bảo vệ chủ, và ai cũng nuôi một con nhưng điều ấy cũng không cứu được chúng, vì một đêm gần như tất cả chó, trừ ra hai con, đều bị giết. Chúng bị giết một lượt, những con chó chết, cả loạt, và cuộc thảm sát chó ghê gớm này, đối lập với việc giết mèo bình thường, hằng ngày, cũng diễn ra ngày tôi còn nhỏ,

cũng diễn ra, theo kiểu ngoạn mục, rùng rợn khi giữa đêm nọ lính từ “bên kia biển” rạch hòng chó trong quận. Họ bỏ xác chết lại thành một đồng to, dụng tâm đặt ở đầu một trong những con ngõ nơi những thùng sữa đựng bom xăng phủ giẻ được xếp chồng lên nhau chuẩn bị cho cuộc bạo loạn kế tiếp trong quận sẽ diễn ra một thời điểm nào đó cùng ngày. Ai cũng biết đó là lính, rằng đó là tuyên bố của họ để dạy bảo đám người bản xứ chúng tôi, một bài học, để thông báo họ có thể trị chó chúng tôi, có thể giải quyết được việc chó chúng tôi sủa và găm gừ và báo trước cho phe ly khai là có lính đến. Dù vậy chó của chúng tôi chưa bao giờ chỉ là như thế.

Việc chúng sủa và găm gừ và làm chó báo động có lợi cho tất cả chúng tôi, chứ không chỉ cho phe ly khai. Làm vậy, chó của chúng tôi báo động cho tất cả mọi người, nhất là mọi đàn ông con trai — thanh niên, đàn ông lớn tuổi, kẻ ly khai, không ly khai — vì đàn ông thấy chuyện này hung hiểm hơn — là có lính, họ đến từng đám ngồi chật kín trong xe bọc thép rồi nhảy ra và tuần tra với sự cảnh giác cao độ mọi con phố của chúng tôi. Ai cũng đánh giá cao hệ thống cảnh báo sớm của đám chó nhờ quãng thời gian xoay trở ít giây nó đem lại, vì nhờ thế có thể tránh đường quân đội dễ dàng hơn. Bằng không thì sẽ không dễ chịu khi bước ra cửa, bị chặn lại ngoài đường và, bị áp đảo số lượng, bị chĩa súng, bị ra lệnh trả lời các câu hỏi, dang tay xoạc chân áp tường, bị khám xét bên tường đó — bên cạnh các ngõ, đầu các ngõ đó — đứng yên đúng tư thế khám xét đó bao lâu

tùy đám lính; cũng không dễ chịu, khi bị đám người lớn cầm súng này cười nhạo, nếu ta — vợ, chị, mẹ, con gái — bước ra cửa và chứng kiến những gì người ta đang làm với con trai, em trai, chồng hay cha ta. Nhất là không dễ chịu khi người bị hăm he là con trai hay em trai hay chồng hay cha ta sẽ phải đứng im úp mặt vào tường chừng nào ta còn ở đó, chứng kiến cái đang diễn ra. Thế nên ta có tiếp tục không? Ta có đứng vững không? Ta có làm chứng không, dù cho, trong khi làm chứng, ta gây nhiều đau khổ hơn và kéo dài sự nhục nhã đối với con trai hay em trai hay chồng hay cha ta? Hay ta bỏ đi, vào lại trong nhà, bỏ mặc con trai hay em trai hay chồng hay cha ta cho những người này? Nếu không phải thế, thì một phụ nữ cũng không thể nào chấp nhận được việc ra khỏi cửa và phải hứng chịu dồn dập những câu bình luận tục tĩu, bị những kẻ dâm dật chọc tức bằng lời nhận xét xấu xa. ***“Đồ gái đĩ,”*** họ nói. ***“Cái hĩm của cô em,”*** họ nói. ***“Cô em hợp để làm điểm đó”*** rồi, ***“Bọn này sẽ làm thế này vào mặt cô em nếu như...”*** hay cái gì đó đại loại, và lần nữa với súng của mình và cảm xúc suýt soát kìm nén, thường không kìm nén, họ làm nước tràn ly. Lẽ tự nhiên — cũng có thể không tự nhiên nhưng khả dĩ hiểu được — đâu phải là khiếm nhã nếu một đứa con gái hay đàn bà hứng chịu thứ ngôn ngữ này nghĩ, ***nếu lúc này một kẻ ly khai là lính bắn tỉa từ một cửa sổ nào đó trên lầu bắn bay đầu mày, tên lính kia, bằng một phát súng trường, thì việc mày chết đi không những không làm tao buồn mà tao còn nghĩ đó là một thứ quả báo dễ chịu, hấp dẫn, nhẹ nhõm***

tinh thần. Nên đây là hận thù. Đó là hận thù ghê gớm, hận thù ghê gớm của thập niên bảy mươi. Người ta cũng phải gạt qua một bên, sự bất cập công kênh và dễ gây lầm lẫn của các vấn đề chính trị, và mọi sự giải thích và kết luận tinh lự về các vấn đề chính trị, để đánh giá đúng mức sức nặng nỗi hận thù này, Như ai đó, một người rất bình thường ở “bên kia đường”, có lần nói trên ti vi, súc tích nữa, vì y muốn giết từng người một thuộc tôn giáo tôi trong khu vực tôi — tức là mọi người trong khu vực tôi — để trả đũa chuyện một kẻ ly khai nhà nước trong khu vực tôi qua bên kia đường đánh bom làm chết nhiều người thuộc tôn giáo của y trong khu vực y, **“Thật đáng ngạc nhiên trước những cảm xúc ấy trong ta.”** Và y đúng. Nó đáng ngạc nhiên, bất kể nhiều khi ta không phải là người bóp cò phút cuối.

Và đó là lý do tại sao chó cần thiết ở đây. Chúng quan trọng, là một hành vi cân bằng, một giao diện, một bộ đệm an toàn chống lại những xung đột trực diện, đột ngột, sinh tử của những cảm xúc ghê tởm và tự ghê tởm, chính là thứ cảm xúc bùng nổ trong giây lát giữa các cá nhân, giữa các phe nhóm, giữa các dân tộc, giữa các giới tính, gây ra những tổn hại bất khả vãn hồi ở khắp nơi. Để ngăn chặn nó, tránh nó, xua đi những ký ức xấu đó, xua đi mọi đau đớn và lịch sử và suy đồi nhân cách, ta nghe tiếng sữa, khởi đầu của tràng tiếng sữa hoang dại, bấy đàn đó, ta biết mình phải chờ trong nhà — đâu đó mười lăm phút — để cho đám lính đi đi. Bằng cách ấy ta không tiếp xúc, ta không phải cảm

thấy bất lực, bất công, hay tệ nhất, là thấy ta — một con người bình thường, bình dị, rất tử tế — lại muốn giết chó hay thấy việc giết chó làm ta nhẹ nhõm. Và, nếu ta lỡ ở ngoài phố tức là chiến địa tức là con phố khi nghe tiếng sủa bất thần đó, à thì, chỉ cần ta nghe ngóng và theo hướng tiếng sủa xác định xem bọn lính đang tiến đến đường nào và, nếu chúng tiến về phía ta, thế thì ta có thể ung dung lén nhanh vào một con hẻm sang một con phố khác, ít lộ liễu hơn. Nhưng họ giết chó, thủ tiêu những kẻ trung gian, và thế là, cho đến lúc lứa chó mới ra đời và được nuôi nấng rèn luyện tinh thần đảng phái trong khu vực chúng tôi, có vẻ như chúng tôi đã quay lại nỗi hận thù xa xưa, trực diện, cận mặt đó. Dù vậy, vào buổi sáng sau đêm chó bị giết, đối mặt với thực tại là sự tàn nhẫn nơi đóng xác, những người địa phương có một phản ứng trực diện không kém.

Chủ yếu là im lặng. Hay mới đầu im lặng, với một con chó — lúc đầu người ta nghĩ nó là con chó sống sót cuối cùng trong quận — nhìn theo tất cả chúng tôi, chốc chốc lại rên ư ử, đuôi quặp sâu vào giữa hai chân. Còn tôi, lúc đó chín tuổi, tôi thấy dường như những con chó này nhiều đến độ quận không bao giờ ngăn chúng sinh sôi tràn lan, đến mức chắc lũ lính phải trưng dụng thêm nhiều xe buýt, vậy mà khi người dân trong vùng bắt đầu nhận dạng và nhận về chó của mình thì, họ nhận về hết, từng con một. Cũng dưới con mắt trẻ con của tôi, và dưới con mắt anh trai thứ ba đứng cạnh tôi, dường như trong đồng chó to, tất cả đầu chó đều đã biến mất. Chúng tôi nghĩ chúng đã bị chặt đầu. “Mẹ ơi!

Mấy cái đầu! Chúng chặt đầu đi rồi! Đầu đâu rồi?" chị em tôi kêu lên. "Lassie đâu, mẹ? Ba đâu? Máy anh tìm được Lassie chưa? Ba đâu? Lassie đâu?" Rồi chúng tôi giật áo mẹ, rồi anh trai ba bật khóc. Anh khóc làm tôi khóc theo, rồi cả hai chúng tôi làm cả đám con nít khóc. Rồi con chó sống sót duy nhất cũng tru lên. Hôm ấy chúng tôi rất đông, đông trẻ con, chúng tôi túm tụm và bám rịt người lớn. Thế nên mới đầu là im lặng, rồi chúng tôi khóc, rồi, nghe tiếng chúng tôi khóc, người lớn bắt đầu hành động và gạt cơn sốc sang bên. Họ bắt đầu lo liệu vụ thảm sát, đàn ông — thanh niên, đàn ông lớn tuổi, người ly khai, người không ly khai — bắt đầu lội qua đồng nhầy nhụa, toàn da với lông. Họ gỡ đồng súng nước nặng nề và mềm oặt để tách các xác ra khỏi nhau, chuyển tay nhau từng xác theo hàng tới một người nào đó nhận nó, đang chờ nó, để đem nó về nhà trong xe đẩy, trong xe nôi, trong xe cút kít, trong xe đẩy siêu thị hay, thường hơn cả, cuộn lại như một thứ đã từng sống trên tay họ. Còn ba, tôi còn nhớ anh trai thứ ba và tôi khẩn khoản hỏi tìm ông, cầu khẩn ông có mặt, làm một người đàn ông giữa đám đàn ông, làm những chuyện bình thường của đàn ông, như nhiều năm sau ông cũng xoay sở làm được khi cùng mấy người kia tìm kiếm đầu em trai của Ai Đó McAi Đó. Dù vậy, có lẽ ngày của lũ chó, là ngày xấu, một ngày nằm liệt giường của ông, ngày bệnh viện, một ngày Holocaust hay một ngày tạp chí quyền anh cũ, ố vàng. Gì đi nữa thì ông cũng không có ở đó. Nhưng các anh ở đó và, cùng mấy người kia, họ đào và giống như xuyên thẳng vào

lòng đất. Họ đào xuống tận tâm đất, đào xuống nữa, và họ vẫn đào. Tôi thêm xẻng cho họ và trong đầu tôi họ đào bằng những cái xẻng này, mặt đất giờ sưng nước, lên đến thắt lưng các anh và đám đàn ông. Từng cục, từng hòn, từng vệt dài, trở nên đỏ hơn, nâu hơn, thẫm hơn dính dáp hơn — trở nên đen quánh — khi họ đào sâu xuống để moi mấy con chó ra. Tôi nhớ hình ảnh các anh, hình ảnh tất cả chó của chúng tôi, hình ảnh chúng tôi, hình ảnh những người xung quanh. Dù vậy tôi không nhớ một mùi chết chóc nào. Đến một lúc anh trai ba hét lên, “Lũ chó đang động đây! MẸ ƠI! LŨ CHÓ ĐỘNG ĐÂY!” và khi tôi nhìn thì chúng động đây, những thoi thóp rất khẽ. Mẹ chúng tôi nữa, tôi nhớ — vẻ lạnh lùng như đá, vẻ hờ hững của bà với những lay giạt của chúng tôi, những “LASSIE, MẸ!”, “BA ĐÂU, MẸ?”, “LŨ CHÓ ĐANG ĐỘNG ĐÂY, MẸ ƠI!” Rốt cuộc, ai đó, chị hai, giải thích. Chị nói mấy cái đầu vẫn còn đó, rằng chúng ngoặt ra sau, nghĩa là, sau này tôi nhận ra, cổ họng bị cắt sâu tận xương đến mức chúng tôi thấy như thể mấy cái đầu đã không còn. Tôi cũng nghĩ, lời giải thích này có vẻ nhẹ nhàng hơn với đầu óc, với đầu óc anh trai ba, hơn là những cái đầu đó bị mất, hơn là lũ lính lấy chúng ra làm trò đùa, đá chúng, lẳng nhục chúng thêm nữa; hay có lẽ chỉ cần được giải thích thôi cũng đủ thấy nhẹ nhõm rồi. Tuy vậy, chị em tôi vẫn khóc, như những đứa trẻ khác, nhất là khi một con chó đặc biệt nào đó được đem ra hay khi nỗi hoảng loạn dâng lên khi chờ đợi một con chó đặc biệt nào đó. Cũng có những lớp sóng hy vọng, rằng biết đâu chúng chưa chết vì phải, chúng còn nhúc nhích.

“Chúng không nhúc nhích,” người lớn nói, rồi cuối cùng, chúng tôi chìm trong tuyệt vọng vì đã hy vọng đến mức một số anh chị lớn được yêu cầu dẫn đám nhỏ chúng tôi về nhà.

Chị cả và chị hai dẫn anh trai ba với tôi về nhà, lúc này chúng tôi là út trong nhà. Hai đứa chúng tôi tiếp tục ngoái lại, giằng lại, ngoái nhìn lần cuối hồi lâu, đầu toàn nghĩ đến Lassie khi chúng tôi đi khỏi con ngõ mà các anh và đàn ông khác vẫn còn ở đó. Đó là chó của chúng tôi, và chúng là chó rông, nghĩa là mỗi ngày ta cho chó ra ngoài đường để chúng phiêu lưu cũng hệt như ta cho con cái ra ngoài phiêu lưu. Ban đêm chó và trẻ con sẽ về có điều đêm ấy trẻ con về nhưng chó thì không. Nên anh trai ba và tôi được dẫn về nhà, xa ngõ đó ra, hai chị quàng tay ôm chúng tôi. Thế nhưng chúng tôi vẫn ngoái lại nhìn cho tới lúc về gần đến nhà thì niềm hy vọng mới lại vụt lên. Dù rằng mấy con chó kia đã chết, trừ một con, và dù nó ở bên ngoài cả đêm như những con chó đã chết cũng ở ngoài cả đêm, biết đâu Lassie đã quay về và thậm chí có khi giờ nó đang ở nhà rồi. Nên chúng tôi nhanh chân và chạy ào vào cửa thì Lassie kia rồi. Nó nằm bên lò sưởi và nó ngổng đầu lên gừ chúng tôi — chắc là mở cửa đụng trúng nó? Chắc là để cho gió lùa vào làm phiền nó? Lassie không phải chó nòi, cũng như không con nào là chó nòi. Nó không có giấy xác nhận, không giấy chứng nhận, không nghịch ngợm, không biết trò gì, không phải con chó biết tìm người giúp những ai đang gặp nguy hay cứu trẻ con đuối nước. Lassie không có thời gian cho trẻ con, cho bầu trẻ trong nhà, nhưng với chúng tôi thì đó là

ngày hạnh phúc nhất khi được nhìn thấy nó và nghe tiếng nó, biết rằng nó vẫn còn cố hòng để mà găm gù và hòn dỗi. Tất nhiên chúng tôi không nháy chồm vào nó, vì Lassie không thích vậy đâu. Nhưng đó là một buổi sáng rất tồi tệ cho đến khi nó xuất hiện. Sau đó, tôi quên. Tôi quên lũ chó, chuyện chúng chết, nỗi đau đớn của quận, cơn sốc, sự đặc thẳng rõ ràng của lũ lính. Tối đó cơn nước xong, mới chín tuổi đầu, tôi khởi sự những cuộc phiêu lưu mới nhất, băng qua chính con ngõ đó giờ như thường lệ lại xếp chồng bom xăng cho cuộc bạo loạn tiếp theo. Không thấy đám chó chết đâu dù tôi cũng nghe thoang thoảng mùi thứ thuốc tẩy mạnh đó, Jeyes Fluid. **Thứ đó** tôi sẽ nhớ, xét vì cho đến lúc ấy tôi vẫn luôn thích riêng cái mùi nội trợ ấy.

Vậy là đám lính giết chó, dân địa phương giết mèo, còn giờ mèo cũng bị Luftwaffe giết. Tôi liếc nhìn cái đầu nhỏ xíu nằm trong đồng gạch vụn và tôi giật mình bởi tôi không nhớ từng có bao giờ tôi thấy giật mình, cũng như không hiểu tại sao, trong trường hợp này tôi lại có phản ứng mạnh như vậy. Tôi đối phó bằng cách đưa mắt đi chỗ khác, bằng cách mạnh dạn bước tiếp, vậy nhưng nó vẫn đeo đẳng tôi. Nó cứ bám riết tôi cho đến khi tôi thấy mình dừng chân và quay lại. Tôi lần lại đường cũ và đến bên cạnh cái đầu và lần này tôi nhìn kỹ thì thấy nó ướt, đen thẫm, đen máu, cổ, hay chỗ từng là cổ thì sưng hơn. Tôi ngồi xổm xuống và cầm một miếng gạch vụn, gảy cái đầu. Mặt nó giờ xoay hết lên, tôi thấy vẫn còn nhận ra được đó là một con mèo, có lẽ mắt to hơn, hay hốc mắt to hơn vì một mắt đã không còn. Hố mắt

trống không to tướng còn cái đầu thì có gì ngộ nguậy bên trong. Côn trùng lúc nhúc là điều tôi nghĩ, và bằng chứng là tôi thấy những cục u, bướu lồi — ở mũi, tai, miệng, con mắt còn lại cũng có bướu lồi. Còn thấy được mấy con dòi lờ đờ, dù vậy, ngoài cái mùi ngòn ngọt và như men rượu, hầu như không có mùi gì. Còn về phần thân, tôi liếc nhìn quanh nhưng không thấy. Dù vậy, lúc này cái đầu không thôi là đủ rồi. Vậy đã là quá nhiều. Tôi đứng lên và lại cất bước bỏ đi vì lớp tiếng Pháp đó thật dễ chịu. Tôi thích nó, như tôi vẫn thích — tính lập dị của cô giáo, cô nói về **“giọng nói khê khàng, tịch mịch”**, về **“sống trong thời khắc hiện tại”**, về **“từ bỏ cái ta nghĩ nên xảy ra để lấy cái có thể xảy ra”**. Rồi còn nữa, **“Chỉ cần thay đổi một thứ, cả lớp à, chỉ một thứ thôi, thì tôi cam đoan với các bạn, mọi thứ khác cũng sẽ thay đổi theo”** – và nói vậy với **chúng tôi**, những người không chỉ không hiểu ẩn dụ, mà còn không chịu thừa nhận những cái sờ sờ ra đó. Nhưng có cảm giác nó là điều hệ trọng. Cô có cảm giác hệ trọng, và tôi không muốn mất cảm giác đó. Dù vậy dường như, với cái đầu này trên mặt đất — và trước đó, chiếc xe van, khu vực mười phút, quả bom thời chiến gợi nhắc người bố đã chết và những trầm cảm của ông còn mẹ công kích ông vì trầm cảm — chưa gì mọi cái **“Để làm gì? Mà có để làm gì thì cũng chẳng ích gì?”** lại bắt đầu xuất hiện. **“Nỗ lực và tiếp tục nỗ lực,”** cô giáo đã nói. **“Cách làm là vậy.”** Nhưng lỡ như cô đã nhầm về chuyện nỗ lực và tiếp tục nỗ lực, về chuyện bước sang chương mới? Nếu chương mới cũng hết như chương này, như chương này cũng hết

như chương ngay trước? Nếu mọi chương đều như cũ hay thậm chí, dần dà, trở nên tồi tệ hơn? Lần nữa, trong khi nghĩ ngợi, tôi tự quay lại chỗ con mèo, lần theo lối cũ như thể không còn lựa chọn nào khác trong chuyện này. **Đừng có khùng**, tôi nói. **Mày định làm gì vậy – cứ đứng đó giương mắt nhìn nó hoài sao?** Mình sẽ nhặt nó lên, tôi đáp. Mình sẽ đem nó tới một chốn cỏ cây. Chuyện này làm tôi ngạc nhiên đây. Nó làm tôi sửng sốt. Rồi tôi làm tôi sửng sốt với hàng rào, cây bụi, rễ cây. Tôi sẽ chôn nó, không bỏ nó lại chỗ khủng khiếp chơ hơ thế này. **Nhưng tại sao?** tôi lý luận. **Chưa cần tới một phút là mình ra khỏi đây rồi. Mình có thể tới nghĩa trang rồi, cột mốc thứ hai. Rồi là trụ sở cảnh sát, rồi cái mùi êm dịu của quế từ căn nhà có tiệm bánh, rồi...** Tất nhiên! Tôi cắt ngang. Chỗ thường lệ!

Chưa gì tôi đã rút khăn tay ra, và đây là những chiếc khăn tay thật, bằng vải, không phải giấy, mà cách đây không lâu nó từng là khăn chỉ đàn ông dùng, những khăn vải lanh trắng to, vì dù khăn của phụ nữ xinh xắn, chúng nhỏ quá không dùng để hỉ mũi được. Tuy nhiên tôi đam thích chúng, sau khi được các em gái tặng một bộ đóng hộp trong mùa Giáng sinh. Kể từ ấy, tôi mang theo một khăn nữ vì mục đích văn hóa, thẩm mỹ và một khăn nam cho các mục đích thiết thực và tối ấy tôi định dùng cả hai vào mục đích thực tiễn và tượng trưng. Đầu tiên, tôi trải ra đất vuông khăn nhỏ, điệu đà của nữ, rồi với cái khăn to, đơn giản của nam, tôi nhẹ nhàng gảy cái đầu lên. Khi làm vậy, tôi cảm nhận được rằng nanh trước của con mèo đâm qua

vải và da trên đầu nó bắt đầu sột ra. Vài sợi lông rụng ra và đến đây thì tôi hoảng hốt, nghĩ cái sọ sẽ tuột khỏi lớp da. Nhưng rồi, nhiệm vụ hoàn thành, cái đầu ở giữa khăn nữ, tôi gói tấm khăn thêu đẹp để lại. Sau đó tôi đặt khăn nữ đựng cái đầu vào khăn nam to giờ đang trải ra, gói **cả** khăn ấy lại. **Bằng chứng cho bệnh điên, tôi tiếp tục. Mà sẽ đi trên đường với một cái đầu, biết thừa rằng dù chỗ này trông có vắng vẻ thế nào, ít nhất cũng có một ai đó đang theo dõi? Vậy nghĩa là lại thêm đàm tiếu, thêm thù dật, thêm bịa đặt về sự suy đồi nhân cách của mà.** Dù vậy lúc ấy tôi không quan tâm. Hơn nữa, tôi không dừng được. Sẽ mất một khắc thôi, tôi ước tính, vì tôi sẽ nhanh chóng tìm được địa điểm thích hợp — một nơi riêng tư, yên tĩnh, có lẽ bên vách tường xa xa, nơi có các khoảnh đất xưa, nơi mặt đất rồi rậm rậm rịt những cỏ chưa cắt mà những người quản mộ không hề ngó ngàng. Lúc này tôi đã cột túm mấy đầu chiếc khăn to lại và sẵn sàng thực hiện ý định thì tôi đứng lên và suýt đâm sầm vào người giao sữa. Hẳn im lìm, còn tôi đã mãi mê đến nỗi không nhận ra sự có mặt của hẳn. Giờ hẳn cách tôi vài tấc, tôi cách hẳn vài tấc, chỉ có mấy tấm khăn tay ấy, với thứ đen sẫm, chết chóc bên trong làm vật đệm ở giữa.

Điều đầu tiên xảy ra là tôi lại bị mấy cơn rùng mình dọc sống lưng, những cào bới, rần rật, tất cả những run rẩy rùng giật bên trong tôi, từ đáy xương sống xuống thẳng hai

chân. Theo bản năng mọi thứ trong tôi lúc đó dừng lại. Cứ thế mà dừng lại. Toàn bộ cơ thể tôi. Tôi không nhúc nhích và hẳn cũng không nhúc nhích. Đứng đó, cả hai đều không động đậy, không nói, rồi hẳn mở miệng, hỏi, “Theo lớp Hy-La, phải không?” và đây là thứ duy nhất nhằm lẫn trong ghi chép của hẳn về tôi. Chẳng phải tôi không cân nhắc Hy-La, như trong Nghiên cứu cổ điển Hy-La thay vì tiếng Pháp cho lớp đêm. Tôi thấy bị cuốn hút theo những người cổ đại — cảm xúc không kiềm chế của họ, tính cách phi nguyên tắc của họ, huyền thoại, nghi lễ của họ, mọi mưu đồ và thanh tẩy rùng rợn, kỳ dị, hoang tưởng của họ. Rồi còn có các vị thần ngúng nguẩy và lời nguyện mà thứ dân khẩn cầu các vị giáng xuống đầu mọi kẻ thù của họ, kẻ thù này té ra chính là xóm giềng. Nghe rất là *alice-ở-xứ-thần-tiên*, cũng như những Caesar trơ trẽn cưỡi cây táo và cho ngựa làm quan chấp chính. Ở đó có gì thú vị, có gì loạn thần, có gì không bình thường mà một người bình thường có những loạn trí ở mức chấp nhận được cũng có thể hiểu. Vì vậy mà tôi đã đi xa đến mức sẫm soi tờ quảng cáo lớp xem có thể ghi danh vào lớp đêm này không, nhưng Hy-La nhằm trúng các tối thứ Ba mà tôi gặp bạn trai hờ vào các tối thứ Ba, nên tiếng Pháp vào thứ Tư lại thành lựa chọn của tôi. Điều đó nghĩa là người giao sữa hiểu sai và tôi không chỉnh hẳn vì đã hiểu sai bởi điều này khiến tôi hy vọng rằng tưởng cái gì hẳn cũng biết nhưng hẳn không phải cái gì cũng biết. Dù vậy không hẳn là hy vọng, như tôi nhận ra sau đó khi về nhà và tháo gỡ xem xét chuyện này. Hẳn đọc được suy nghĩ của tôi

về lớp học, phải, và đấy là những ý nghĩ bên trên, ý nghĩ từ lớp đất phủ, nghĩa là không quan trọng, không bí mật, không quá nhiều điểm yếu nên chẳng cần mã hóa. Do vậy bất kỳ Tom, Dick, Harry nào, nếu có chủ ý, thì cũng dễ dàng, rất dễ dàng bước vào. Dẫu vậy, hẳn đã đọc được chúng khi mà hẳn còn không ở gần tôi trong lúc tôi nghĩ những điều đó. Tôi thấy điều này thật kỳ quái, còn ngụ ý nữa, một sự tìm hiểu kỹ càng được thực hiện bởi một người nhặt nhanh, ghi phiếu và lập hồ sơ từng tí thông tin, dù lần này phút chót hẳn lại hiểu sai kết quả.

Còn trong hai dịp chúng tôi gặp nhau, tức là, hai dịp hẳn dàn xếp để chúng tôi gặp nhau, lần này cũng vậy, chủ yếu hẳn hỏi, dù không có vẻ nóng lòng chờ câu trả lời. Đấy là vì những câu hỏi của hẳn không hẳn là câu hỏi. Không phải nhu cầu thành thật cần thông tin hay xác nhận cho những giả định của hẳn. Đây là những câu khẳng định, những nhận xét gợi ý, cảnh báo mang quyền lực tu từ, để cho tôi biết hẳn đã chủ động biết hết rồi, với những câu hỏi đuôi **“phải không?”**, **“nhỉ?”**, **“đúng chứ?”**, **“không phải sao?”** thêm vào cuối để làm bộ hỏi han. Nên hẳn mới nói câu về Hy-La và khi hẳn nói vậy, tôi nghĩ đến chiếc xe van, chiếc van trắng đó, và chắc hẳn hẳn ở đầu ngõ đó ngay từ đầu. Có phải lúc ấy hẳn theo dõi tôi? Có phải hẳn ngồi trong xe van đó suốt lúc tôi học trong lớp Pháp, theo dõi tôi, theo dõi những người khác, chú ý đến nổi bứt rứt của chúng tôi khi nếm trải buổi hoàng hôn? Và lần nữa hẳn nói như thể hẳn biết tôi, như thể trước đây chúng tôi đã được giới thiệu với

nhau đang hoang. Lần này cũng vậy, như trong hồ chứa & công viên, hắn nhìn xiên đi chứ không nhìn thẳng tôi; nhìn sang cạnh tôi thì đúng hơn. Rồi còn một câu hỏi nữa, câu này là về bạn trai hờ, mà hắn chưa từng nhắc đến cho đến lúc này.

Hắn làm vậy theo kiểu đến lúc rồi, rằng đã đến lúc, có phải không, chúng tôi nên thảo luận đôi chút về cái cậu có thể gọi là, kiểu như là, bạn trai này? Hắn nói, "Cậu chàng thỉnh thoảng cô em gặp, cậu chàng," và hắn nói "cậu chàng" như thể bạn trai hờ còn non quá, như thể chẳng phải cậu ta hơn tôi hai tuổi. "Cô em nhảy với cậu chàng ở các câu lạc bộ ngoài khu vực của cô em và trong khu vực cậu ta, phải không? Cả ở vài câu lạc bộ trong phố nữa, rồi mấy câu lạc bộ khác gần trường đại học? Cô em đi uống với cậu chàng, nhỉ?" Đến đây hắn liệt kê ra những quán bar cụ thể, chính xác địa điểm, ngày, giờ, rồi hắn nói hắn nhận thấy giờ tôi không phải lúc nào cũng bắt xe buýt trong tuần vào thành phố. Hắn không nói tuyến xe buýt sáng tôi từng đi mà lần trước hắn đã nhắc đến, mà là tuyến xe mới mà gần đây, tôi mất công mất sức đón nhằm tránh đụng mặt hắn. Đó là vì, hắn nói, vào một số buổi sáng tôi đi nhờ xe cậu chàng đến chỗ làm sau khi ngủ lại nhà cậu chàng. Vậy là hắn biết nhà bạn trai hờ, quận cậu ta, cả tên cậu ta, bạn cậu ta, cậu ta làm việc ở đâu, thậm chí chuyện cậu ta từng làm trong nhà máy xe hơi đã đóng cửa thời kỳ đó và toàn bộ lực lượng lao động bị sa thải. Hắn còn biết, rằng tôi ngủ với bạn trai hờ và đến đây thì tôi đâm bực vì cảm thấy mình

bị bắt quả tang vì những hàm ý có thể, và tôi biết là có, được gọi ra bởi những lời đó. “Nhưng không phải hẹn hò nhỉ, cậu ta ấy?” hấn hỏi. “Không phải hẹn hò hấn hoi, chưa có gì ổn định, chưa có gì chắc chắn, một mối quan hệ cô em vẫn trù trù chưa quyết, đúng không?” khi đó tôi bị bối rối bởi nếu tôi có dự đoán người giao sữa này nói gì trong lần gặp thứ ba này, thì đó sẽ là trách móc chuyện tôi tiếp tục chạy bộ khi mà, theo hấn, lẽ ra tôi không chỉ nên kiểm soát tốc độ bằng cách đi bộ xen vào cuộc chạy, mà còn, không nên đi bộ nữa vì — chẳng phải lần trước hấn đã nói rồi hay sao? — tôi đi bộ nhiều quá, do vậy hấn thấy thất vọng rằng tôi vẫn cả đi bộ lẫn chạy. Không những vậy, tôi đang chạy bộ với anh rể ba trong công viên & hồ chứa. Nhưng hấn không nhắc đến anh rể ba, chuyện tôi tiếp tục đi bộ cũng không, công viên & hồ chứa cũng không. Do vậy, tôi hoàn toàn bất ngờ vì chiều hướng cuộc nói chuyện này.

Hấn nói — chỉ nhắc đến chút xíu — rằng cậu chàng vẫn làm xe pháo, phải không nào? Thế ra giờ hấn nói đến địa điểm chính xác của chỗ làm hiện tại của bạn trai hờ. Hấn cũng nói, về chiếc Blower Bentley. Rồi bộ siêu nạp đó. Rồi lá cờ từ “bên kia biển” đến chỗ này thì những rần rật liên hồi sau chân tôi bắt đầu theo một nhịp khó chịu. Hấn biết tường tận mọi sinh hoạt hằng ngày của bạn trai hờ, nhất cử nhất động của cậu ta, cũng như hấn biết tường tận sinh hoạt và nhất cử nhất động của tôi. Rồi hấn nói cậu chàng thích hoàng hôn và hấn nói điều này như thể thật ngược ngạo khi có ai — nhất lại là nam — mà lại để ý đến hoàng

hôn, như thể suốt bao năm sẵn lòng, theo dõi và dàn dựng giết chóc, chưa khi nào hẳn bắt gặp ai đủ kỳ quặc – ***quả thực là đủ kỳ quặc*** – đến mức thông thả chạy xe đi ngắm hoàng hôn — trừ chuyện để nghiên cứu và theo dõi và dàn dựng giết chóc — chính xác là chỗ, tôi đang nói về bạn trai hờ và hoàng hôn, tôi từ đó mà đến. Rồi hẳn nói, “Mỗi người mỗi kiểu ấy mà,” và câu này hẳn nói khẽ, tự nhủ thì đúng hơn, theo kiểu nó đem lại chút tiêu khiển nhẹ nhàng thú vị. Rồi hẳn quay lại với bộ siêu nạp, hay đúng hơn, với tin đồn giờ bay khắp trong khu vực bạn trai hờ về cậu ta và bộ siêu nạp và cái người ta cho là khuynh hướng của cậu ta — khuynh hướng phản bội — vì có món đồ tinh hoa “bên kia biển” trên có thứ đỏ, trắng, xanh cất trong nhà.

Khi đáp lại tôi thấy mình đang làm một việc trái với tính cách mình. “Cậu ta không lấy món lá cờ đó,” tôi nói. “Không có món nào có lá cờ. Đám ngồi lê đôi mách trong khu vực cậu ta rêu rao nhằm vậy thôi.” Rồi tôi lại tự mâu thuẫn khi thêm, “Một gã nào đó ‘bên kia đường’ ở chỗ làm bạn trai tôi có được món có lá cờ trên đó” — và đến đây thì có ba cái mới. Một là, tôi đang nói dối, hoàn toàn bịa ra ai đó thuộc tôn giáo kia ở chỗ làm của bạn trai hờ có được món phụ tùng xe in lá cờ. Thật ra, tôi không biết có người nào theo tôn giáo đối lập ở chỗ xưởng máy nơi bạn trai hờ làm việc. Hai là, tôi biến “bạn trai hờ” thành “bạn trai của tôi”, lần đầu tiên tôi làm vậy. Chuyện này xuất phát từ mục đích bảo vệ nhằm ngăn người giao sữa này đánh hơi được bất kỳ kẽ hở nào của một chữ “hờ” nhờ đó hẳn có thể chen vào

giữa tôi và bạn trai hờ và điều thứ ba là, tất tật những lời bất thần này của tôi, những lời lấp bắp, ba hoa này — và như tôi nói, những lời nói dối, nhằm bảo vệ và che chắn cho bạn trai hờ trước người giao sữa hung hiểm, toàn tri này — tương phản rõ rệt với chuyện tôi hầu không bao giờ mở miệng để bênh vực hay bảo vệ chính mình. Tôi không hiểu chuyện đang xảy ra, mình đang làm gì, nhưng tôi cảm thấy sự tương đồng giữa lúc này và cái lần tôi gào ra cửa sổ với chị dâu lần chị ghé nhà, một cách bất chính, để sỉ vả tôi vì chồng chị sai chị, một cách bất chính, đến sỉ vả tôi. Lúc đó, cũng như bây giờ, tôi thấy mình hụt chân. Tôi ngã nhào, trượt té, khi nguyên tắc thông thường của tôi là tránh xa đồn nhảm, tán chuyện đời tư, mớm chuyện thiên hạ. Chỉ cần lực đà của đầu óc tập thể ghen ghét là đủ để thao túng và đánh bẫy một người. Tôi hầu như không biết mình định nói gì, tại sao tôi nói, tại sao giải thích và bào chữa thay cho bạn trai hờ, và đây là lần đầu tiên kể từ cuộc gặp đầu của chúng tôi — khi tôi đọc *Ivanhoe* còn hần chạy xe lại cạnh tôi — tôi thử nói gì đó với người này. Dù vậy tôi vẫn tiếp tục, với câu chuyện nghe có vẻ xác thực, lặp lại chuyện gã “bên kia đường”, cứ nói một cách tự nhiên để nghe có vẻ thật. Rồi tôi chợt nghĩ, lẽ ra tôi không nên bịa ra cái gã “bên kia đường”, thay vì vậy tôi nên bám vào sự thật là chẳng có món phụ kiện nào có in lá cờ nào cả. Nhưng nghĩ lại thì, tất cả mọi người “bên này đường”, “bên đường chúng tôi”, “tôn giáo của chúng tôi”, đều biết rằng lấy một phần bất kỳ từ một món đồ bị nghi là ái quốc, “bên kia biển” đều có thể

gợi ý — đứng như gã hàng xóm đổ kỵ của bạn trai hờ gợi ý — rằng dù có hay không có lá cờ, lẽ ra bạn trai hờ phải theo bản năng mà thối lui không dự phần cuộc rút thăm chia bộ phận xe. Rồi còn nguyên cái chuyện rút thăm, chuyện trúng được gì đó, chuyện bất ngờ tỏ ra trong khu vực là mình vớ được nguồn tiền rộng rãi và cứ tăng thêm, cả tiền trong túi lẫn của cải vật chất không thể tính đếm theo cách thường. Thường thì khi chuyện đó xảy ra người ta sẽ đồn là có liên quan đến chỉ điểm. “Cứ nói với họ là anh trúng **được** ít tiền,” nhà cầm quyền sẽ nói với người chỉ điểm. “Nói với mấy gã trong vùng, với đám ly khai rằng anh thắng được khoản tiền này — một khoản nhỏ mọn bất kể là gì mà chúng tôi đưa anh để đổi lấy thông tin này — cứ nói anh trúng rút thăm hay trò lô tô và chúng tôi sẽ lo sao để anh đúng thật đã trúng rút thăm hay trò lô tô.” Và người chỉ điểm, thật không thể tin nổi, sẽ nói đúng như vậy. “Trúng được nó trong một cuộc rút thăm,” họ nói, và họ gộp vào lời nói những cái nhún vai thái quá ngụ ý rằng tất nhiên họ không phải người chỉ điểm và sẽ không ai nghĩ họ là người chỉ điểm. Vấn đề là dường như bất chấp số xác người chỉ điểm chồng chất trong các ngõ trong vùng, họ cũng không học nổi một điều đấy là họ không lừa được ai, nhất là phe ly khai. “Trúng rút thăm,” họ vẫn nói. “Có giấy tờ hản hoi!” họ nói tiếp, muốn nói những câu từ được nhà nước in ra về việc họ thắng rút thăm là bằng chứng rằng quả tình họ không phải chỉ điểm. Dù vậy, họ lại viện đến giấy tờ “sai trái”, giấy tờ từ “bên kia”. Một công bố như vậy trong ấn phẩm như vậy có khả

năng kết án và định đoạt một số phận trong cộng đồng tôi và trong cộng đồng bạn trai hờ hơn là miễn thứ và cứu rỗi số phận đó trong cộng đồng chúng tôi. Nhưng bất chấp các báo bị nghi là cấu kết với nhà nước, người chỉ điểm vẫn cứ bám vào câu chuyện của mình như đã được dặn dò. Tất nhiên, bạn trai hờ thật sự trúng được nó trong trò rút thăm, trong trò may rủi tự phát ở chỗ làm. Hạng chỉ điểm vật nào mà lại dám đòi — và nhận được — một bộ siêu nạp xe Blower Bentley đổi lại cái có lẽ thuộc loại thông tin cấp thấp về phe ly khai trong vùng chúng tôi? Nhưng phức tạp. Rất phức tạp. Và giờ đã hai lần trong cuộc chạm trán này tôi trải nghiệm việc người ta có thể dễ dàng sập bẫy ra sao. Người ta có thể tung tin, sống trong tin đồn, mắc kẹt rồi không thể thoát khỏi tin đồn, cơ bản đó là lý do tại sao tôi tiếp tục. Tôi đã bắt đầu nói dối, về chuyện bạn trai hờ trúng được một phụ tùng **trung lập** của một xe **trung lập** trong khi có lẽ chẳng có gì trung lập ở chiếc xe cả. Còn giờ, sau khi đi chơi nhau với một trí thông minh sắc sảo, lạnh lùng như những gì tôi hình dung về người giao sữa, tôi khó lòng rút lui và kể ra một câu chuyện đơn giản hơn — câu chuyện thật sự — vì nếu tôi làm vậy, nó chỉ chồng chất thêm vấn đề cho bạn trai hờ cũng như để lộ cho người giao sữa này biết tôi nói dối từ nãy đến giờ.

Chuyện này điên rồ quá, mày khùng rồi, tôi nghĩ bụng. Mày định nói gì tiếp đây và lỗ vu lá cờ này lại dẫn đến một phiên tòa giả hiệu thì sao? Liệu mày có chứng thực rằng gã “bên kia đường” – Ivor, chẳng hạn? — người được cho là, vì

tôn giáo của gã hơn vì tính hư cấu của gã, sẽ không muốn đích thân xuất hiện trong khu vực của phe ly khai thù địch, dẫu vậy vẫn sẵn lòng viết mấy chữ để giúp đồng nghiệp? Liệu Ivor trong mẫu giấy này có cam đoan rằng chính gã sở hữu phụ tùng xe có lá cờ, có lẽ là gửi kèm một hình chụp gã bên cạnh món đồ có lá cờ, đằng sau có các dấu hiệu khác cho thấy thân thế “bên kia đường” của gã – chẳng hạn như thêm nhiều lá cờ nữa? Như thế hẳn sẽ có hiệu quả.

Cái phần dự báo nếu không nói là mĩa mai này trong tôi lại khiến tôi nhớ đến sự liều lĩnh của bạn trai hờ, đến việc cậu ta đang khổ sở chịu đựng cơn cuồng xe khủng khiếp và chứng tích trữ đồ tận óc nhà bất khả kiểm soát đến nỗi cậu ta vi phạm những đòi hỏi trong luật lệ chính trị, xã hội và tôn giáo của chúng tôi. Chuyện đó với con trai không như với con gái. Chuyện “cái được phép” và “cái không được phép” gắt gao với họ hơn, khó khăn hơn và hầu hết những chi tiết về phía nam giới thì tôi thực sự không rành. Những thứ như bia thường, bia lager, thậm chí một số loại rượu mạnh; thể thao nữa, tôi không rành, vì tôi ghét thể thao, tôi ghét bia, tôi ghét rượu mạnh và cũng ghét bia lager chẳng kém, nên tôi chưa từng để ý đến khía cạnh bức thiết trong sự lựa chọn có tính tôn giáo và chính trị với những thứ này của đàn ông nơi đây. Tôi cũng không thực sự biết về xe hơi, cái nào là “bên kia biển” chấp nhận được còn cái nào là cấm tiệt. Còn về Blower Bentley, dù tôi đã cảm thấy rằng chiếc xe đó nhất định gợi ý một biểu tượng định nghĩa quốc gia nào đó — nhưng chẳng lẽ không thể, tôi thắc mắc — như

anh hàng xóm nhỏ nhẹ, khôn khéo của bạn trai hờ cũng đã thắc mắc — phê duyệt và cho phép nó như một trong những ngoại lệ vượt ranh giới được phép? Tin đồn giận dữ đang lan truyền trong khu vực bạn trai hờ dường như nói rằng không. Do vậy không có món đồ trung lập. Do vậy chỉ có các món đồ phản phức. Vậy lẽ Ivor là kẻ cuồng tín và không chịu viết giấy chứng thì sao?

“Một bom xe nổ tanh bành.”

Đấy là người giao sữa nói và tôi giật mình trước lời hăn. Hăn nói, “Đấy là một ‘thiết bị’, nhỉ? Cái mà họ gọi một cách kỳ cục là ‘thiết bị’, gắn vào bên trong ống xả trước khi đem đi bảo trì định kỳ? Tôi phải nói là tôi ngạc nhiên là người yêu cũ của chị cô em, xét nghề nghiệp của anh ta, lại không phát hiện ra thứ dễ thấy đến vậy với một thợ máy.” Nghe vậy tôi nghĩ, không, sai rồi, hăn hiểu sai rồi. Người cũ quá cố của chị, người lừa dối chị rồi thiệt mạng trong xe khi các đồng nghiệp thuộc tôn giáo đối lập cài quả bom dưới xe trong bãi xe nhà máy, là thợ sửa ống nước chứ không phải thợ sửa xe. Bạn trai hờ mới là thợ sửa xe. Rồi tôi nghĩ, nhưng tại sao hăn nói về chị và người yêu cũ? Tôi thấy dường như mặc dù người giao sữa hiểu sai vụ Hy-La, làm gì có chuyện hăn không biết cái thậm chí còn chẳng phải bí mật. Và, tất nhiên, hăn không ngu. Không nhầm lẫn thợ sửa ống nước với thợ sửa xe. Chỉ là khả năng suy luận của tôi chưa theo được cái lối gợi ý ưa thích của hăn khi nói. Nhưng hăn nói tiếp, rải vài gợi ý, cho tôi thời gian, một cơ hội hào phóng. Hăn trợn tru đi qua đi lại, từ người cũ đã

chết của chị và quả bom của phe bảo vệ nhà nước đã giết anh ta sang, “Giờ cậu ta đang sửa một chiếc xe tan tành ở nhà, nhỉ?” muốn nói bạn trai hờ. Rồi quay lại với người chồng quá cố, người chưa từng trở thành chồng, nhưng lại là người chồng đích thực trong trái tim bạn gái cũ góa bụa buồn thương của anh ta. Rồi hấn lắc đầu, cảm thấy xót xa cho họ, cho chị và người tình quá cố của chị. “Nhầm chỗ, nhầm lúc, nhầm tôn giáo,” hấn nói, còn nói rằng hấn mong chị sẽ hồi phục và không buồn khổ mãi về cái chết của thợ sửa xe: “Người phụ nữ xinh đẹp, vẫn là người phụ nữ xinh đẹp. Rất xinh đẹp — suốt lúc đó cũng không đả động gì đến người chị cưới, đến chồng hiện tại của chị, đến anh rể đầu. Giờ thì tôi rối trí thật rồi. Vậy ra là chị? tôi nghĩ, có phải mình hiểu sai chuyện này và bấy lâu hấn theo đuổi chị cả chứ không phải mình? Vậy sao lại nhắc đến bạn trai cũ của chị? Và tại sao nhắc đến quả bom đã giết chết anh ta? Rồi sao lại bạn trai hờ? Trong khi đó, giữa cơn lúng túng rối bời này, những làn sóng khó chịu, rần rật sinh học này tiếp nối rần rật dơ dáy khác, cứ chạy dồn dập lên hai chân và xương sống tôi.

Do những gợi ý của người giao sữa, lúc ấy tôi thấy những nỗi sợ của mình bắt đầu thôi hướng đến những kẻ điên giận trong khu vực của bạn trai hờ muốn làm hại cậu ta — vì dám xao lãng lịch sử của mình, vì dám quên mất cộng đồng mình, vì dám đem về nhà những biểu tượng lãng nhục không được xuất hiện khu vực của mình, rồi chất chúng cao ngất cùng các phụ tùng xe trong mấy tủ ngồn

ngộn trong nhà ngồn ngộn của cậu ta. Những nỗi sợ của tôi cũng thôi không còn là nỗi sợ một hành động trả thù cá nhân hơn do các đồng nghiệp đổ kỵ thuộc bất kỳ tôn giáo nào muốn điều tồi tệ nhất xảy đến với bạn trai hờ vì cậu ta giành được phụ tùng xe giá trị, nổi tiếng thế giới mà chính họ cũng muốn giành được. Giờ đây, nghe người giao sữa nói, tôi đâm lo rằng bạn trai hờ gặp mỗi nguy hiểm cận kề hơn thế. Tất nhiên cậu ta làm việc với xe hơi, rất nhiều xe hơi, có lẽ cũng đến mức chán ngấy, đến mức sẽ nhảy thót lên xe mà chẳng để ý gì và vô thức xoay chìa trong ổ khóa. Còn về các tôn giáo ở chỗ cậu ta làm, tôi chưa từng hỏi bạn trai hờ chuyện này. Có lẽ cậu ta làm trong môi trường lẫn lộn và nếu vậy, đó có thể là môi trường lẫn lộn tử tế hay một môi trường lẫn lộn ác liệt, căng thẳng, đầy sát khí. Tôi không biết. Cậu ta cũng thế, không biết, không hỏi tôi điều tương tự. Tôi có làm việc với vài cô gái thuộc tôn giáo đối địch, dù tôi chưa từng cảm thấy cần tìm hiểu xem họ có phải là tôn giáo đối địch không, mà những thứ này thường tự lộ ra. Đôi khi điều này xảy ra dần dà, bởi theo thời gian mọi người tự nhiên sẽ biết nhau; dù vậy thường hơn thì, nó diễn ra nhanh chóng, chẳng hạn như, khi nghe tên cha, ông, chú, anh trai của nhau. Về phần tôi và bạn trai hờ, chúng tôi chưa bao giờ nói chuyện đó, dù lẽ đương nhiên chúng tôi không mủi lòng với quân đội nước kia, hay với cảnh sát ở đây, hay với nhà cầm quyền ở đây, hay nhà cầm quyền "bên kia", hay với bán quân sự bảo vệ nhà nước "bên kia đường", hay với bất kỳ ai thuộc tôn giáo nào tranh cãi

nhằm biết được tín ngưỡng của người khác. Tất nhiên, về chuyện sống ở đây, người ta không thể tránh khỏi việc có quan điểm. Không thể nào — ngày ấy, những ngày cực đoan, những ngày đông kinh khủng ấy, cả trên những con phố tức là chiến địa tức là đường phố — sống ở đây mà không có quan điểm về nó. Bản thân tôi hầu hết thời gian quay lưng vào thế kỷ mười chín, thậm chí thế kỷ mười tám, đôi khi mười bảy và mười sáu, vậy nhưng ngay cả khi ấy, tôi cũng không tránh được việc có quan điểm. Anh rể ba nữa, mặc dù mọi ám ảnh tập luyện và việc ai trong quận tôi cũng đoán chắc anh không có quan điểm, hóa ra lại có một quan điểm sắc bén. Không cách nào tránh xa các quan điểm và tất nhiên, vấn đề là những quan điểm giữa các khu vực, giữa bên này và bên kia, không chỉ đơn giản là không giống nhau. Mà mỗi quan điểm đều không chịu nổi quan điểm còn lại đến mức độ bất hòa tích tụ, rất không ổn định, cứ đều đều nảy sinh từ đó; cũng là lý do tại sao, nếu ta không muốn dính tới cơn bộc phát dễ bùng nổ đó bất kể quan điểm ta không thể không có, ta phải biết cư xử và tập lễ phép để vượt qua, hay bằng mọi giá cân bằng được bạo lực, hận thù và trách tội — vì làm sao sống khác đi được? Đây không phải tâm thần phân liệt. Đây là sống khác đi. Đây là, bên dưới tổn thương và bóng tối, một sự bình thường cố gắng hiện diện. Do vậy tuân thủ những cái ý nhị, chứ không phải những ác cảm, là cốt lõi để cộng tồn và một ví dụ cho điều đó là lớp tiếng Pháp của chúng tôi, một lớp lẫn lộn, nơi nhiecs móc nước Pháp chẳng hạn, hay nói đúng hơn, các

nhà văn Pháp ưa dùng ẩn dụ, thì được, nhưng cũng là nơi tuyệt đối không được, dù chỉ một giây, liên quan đến nguyên tắc ứng xử, đòi ai đó tự tuyên ngôn hay nhắc đến quan điểm của họ hay quan điểm của ta. Còn về phe ly khai — như trong quan điểm của bạn trai hờ và tôi về những người ly khai — chúng tôi cũng không nói về họ. Về phía tôi, đây là vì có hai thứ chiếm lĩnh trong đầu tôi lúc ấy. Một là bạn trai hờ, hai là mối quan hệ “không hẳn có, không hẳn không” của chúng tôi. Giờ, lại còn có người giao sữa — nên là có ba thứ, không phải hai. Thế rồi, nếu sự rắc rối của phe ly khai cũng tìm được đường vào, buộc tôi có ý kiến toàn diện — nghĩa là mâu thuẫn — về họ, như vậy nghĩa là bốn thứ. Rồi còn các vấn đề chính trị, vì tôi không thể nghĩ đến phe ly khai trong đầu mà không có lý do cho việc ấy — nên đó sẽ là năm thứ. **Năm thứ.** Chuyện sẽ thành ra thế nếu mở toang cửa trước những mâu thuẫn nội tâm. Cho nên, với tất cả những thứ bất khả dung hòa này, không thể nào giải thích, không chỉ theo một lối chính trị phải đạo, mà thậm chí còn hợp lý đối với bản thân ta. Do vậy mà có lưỡng phân, tê liệt, ***jamaïs vu,*** mất trí nhớ, vừa-đi-vừa-đọc — thậm chí tôi còn đang nghĩ xem có nên bỏ hẳn sách đóng ngày nay mà lấy sách cuộn và giấy cói các thế kỷ trước cho an toàn. Bằng không, nếu các xung năng và cảm xúc không được hòa giải ập vào tâm thức, tôi sẽ không biết phải làm sao. Tôi hiểu được rằng cần thiết phải có họ, phải có phe ly khai, họ xuất hiện, họ có vẻ như xuất hiện, xét đến mọi mất cân bằng hợp pháp và được bảo vệ. Rồi còn chuyện thiếu lắng

nghe, một sự bướng bỉnh không nhượng bộ, một sự cố thủ biểu thị chính những giai đoạn nhiễu nhiễu đó. Nên những đường đứt gãy rạn nứt là điều tất yếu; cũng vậy, phe ly khai là điều tất yếu. Còn về các vụ giết chóc, đó là chuyện thường tình, nghĩa là chúng sẽ không bị phê phán chỉ trích, không phải vì chúng chẳng là gì mà vì chúng quá lớn, lại nhiều đến mức chẳng mấy chốc người ta không có thời gian dành cho chúng. Tuy vậy, đôi lúc, một sự kiện sẽ xảy ra quá mức quá-giới-hạn đến nỗi ai ai — “bên này đường”, “bên kia đường”, “bên kia biển” và “bên kia ranh giới” — cũng không thể không khựng lại. Một hành động tàn khốc của phe ly khai sẽ khiến ta lảo đảo, ***“Ôi Chúa ơi ôi Chúa ơi ôi Chúa ơi. Sao mình lại có quan điểm tiếp tay cho hành động này?”*** chuyện sẽ như vậy cho đến khi ta quên — chuyện này, sẽ xảy ra khi phe kia có một hành động khủng khiếp của họ. Rồi lại tiếp tục lảo đảo quay cuồng. Đó là trả thù rồi trả-trả-thù. Nó là tham gia các phong trào hòa bình, tỏ ra gắn bó với các diễn đàn liên cộng đồng, với những tuần hành bao gồm mọi bên, với bốn phận công dân chân chính, tốt đẹp — cho đến lúc người ta nghĩ rằng các phong trào hòa bình và thiện chí và bốn phận công dân chân chính, tốt đẹp này bị phe này hay phe kia trà trộn vào. Nên lúc đó ta sẽ rời phong trào, từ bỏ hy vọng, từ bỏ các giải pháp tiềm tàng và lại dặt về quan điểm vẫn luôn quen thuộc, có căn cứ, không thể tránh. Thế nên thời ấy, không thể không khép kín vì đâu đâu cũng khép kín: khép kín trong cộng đồng của ta, khép kín trong cộng đồng của họ, nhà nước ở

đây khép kín, chính phủ “bên kia” khép kín, báo chí radio truyền hình khép kín vì không thông tin nào phát ra mà không bị ít nhất một bên coi là xuyên tạc sự thật. Khi đến mức ấy, dù mọi người nói về sự bình thường, thật ra không có sự bình thường vì sự chừng mực đã vượt ngoài tầm kiểm soát. Lúc ấy thì bất kể dè dặt thế nào — về phương pháp và đạo lý và về nhiều nhóm khác nhau bắt đầu hoạt động hay đã hoạt động từ đâu; cũng bất kể, rằng đối với chúng tôi, trong cộng đồng chúng tôi, ở “bên này đường”, chính phủ ở đây là kẻ thù, cảnh sát ở đây là kẻ thù, chính phủ “bên kia” là kẻ thù, lính từ “bên kia” là kẻ thù, bán quân sự bảo vệ nhà nước “bên kia đường” là kẻ thù và, nói rộng ra — do nghi ngờ và lịch sử và bệnh hoang tưởng — bệnh viện, công ty điện, công ty gas, công ty nước, trường học, người công ty điện thoại và bất kỳ ai mặc đồng phục hay áo quần dễ bị nhầm là đồng phục cũng là kẻ thù, và nơi chúng tôi ở đến lượt mình lại bị kẻ thù xem là kẻ thù — trong thời tăm tối đó, những ngày cực đoan, nếu không có phe ly khai làm lớp đệm ngầm giữa chúng tôi và tập hợp kẻ thù áp đảo này thì chúng tôi còn tìm được ai khác trên đời này nữa?

Tất nhiên ta không nói ra điều này. Đó là tại sao, mười tám tuổi, tôi không nói về phe ly khai, không sẵn lòng suy ngẫm về họ, sập cửa xuống trước đề tài về họ. Chỉ là tôi muốn còn được mình miễn đầu óc như lúc đó tôi nghĩ mình vậy. Đấy cũng là lý do tại sao bạn trai hờ, ít nhất là khi với tôi, cũng không nói về phe ly khai, có lẽ còn là lý do tại sao

cậu ta mê xe hơi giống như một số người cuồng âm nhạc. Điều này không có nghĩa chúng tôi không nhận thức được, chỉ là chúng tôi không biết phải làm sao để từ bỏ óc đảng phái. Vậy nên có một vòng lặp quẩn quanh, ít nhất là với phe ly khai theo trường phái cũ, những người có lý do mà họ tin chắc để kháng cự và đấu tranh trước khi hầu hết cuối cùng chết hay bị tù, dẫn đến sự chiếm ưu thế, như mẹ nói, "của băng đảng, đám thời lưu, đám ham danh vọng và mang động cơ cá nhân". Nên phải, biết chừng mực, mua sách xưa, đọc sách xưa, nghiêm túc xem xét sách cuộn và tấm đất sét. Hồi ấy tôi là như vậy, tuổi mười tám. Bạn trai hờ cũng vậy. Và chúng tôi không nói về chuyện này, không suy ngẫm về nó, nhưng tất nhiên, cùng với mọi người chúng tôi thấm nhiễm tác động ngày-từng-ngày, giọt-từng-giọt, trên-đường-phố, của nó. Còn giờ, được người giao sữa này tiếp tay, đã xảy ra chuyện là những tưởng tượng ghê sợ và suy nghĩ tai ương của tôi đang tiên đoán cái chết của bạn trai hờ. Nó không hẳn là tiên đoán, tất nhiên, vì cách diễn đạt riêng người giao sữa này gần như đã nói toẹt ra cho tôi: chết vì bom xe, dù bom xe có thể không phải phương pháp thật sự hẳn định dùng, mà chỉ là một ví dụ để hình dung và gây tác động. Cũng không phải, đồng nghiệp từ "phe kia", ở chỗ làm, nếu có, sẽ giết bạn trai hờ vì chủ nghĩa bè phái. Không phải. Đây là, cũng như người giao sữa chạy bộ trong công viên & hồ chứa là vì tôi chứ không phải vì bản thân việc chạy bộ, bạn trai hờ sẽ bị giết lấy lý do tập hợp tất tậ các vấn đề chính trị dù cho, thực tế ra, người

giao sữa sẽ giết cậu ta vì thói ghen tuông tình dục trá hình đối với tôi. Người giao sữa này có vẻ ngấm nhấm mạnh như thế trong cuộc chuyện trò giữa chúng tôi. Và thế là, trong cơn dồn dập những ý nghĩ ấy — những ý nghĩ rối rắm, hoảng hốt, không phải những ý nghĩ văn chương thể kỷ mười chín bình an vô sự mọi ngày — tôi không biết phải phản ứng ra sao. Tôi biết cách không phản ứng, nghĩa là đối đầu, tra hỏi, hay đòi giải thích. Chắc chắn, việc đó sẽ không ăn thua gì. Tôi biết hẳn biết rằng cuối cùng tôi cũng sẽ hiểu cái hẳn đang nói với tôi; còn cả cái tôi được xã hội tập nhiễm để giả vờ như hẳn không nói với tôi — cái này không chỉ là tập tính xã hội, mà còn là chuyện thần kinh. Ở tầng bậc thường dân, quần chúng tôi thậm chí còn phải không được biết người này là kẻ ly khai, chuyện này thì ngả nào cũng đúng vì tôi không biết thật. Tôi chấp nhận hẳn là kẻ ly khai chỉ là vì trong số tất cả những gì không-được-nhắc-đến ở đây nhưng vẫn luôn được nhắc đến trong khi giữ một lớp nước bóng không được nhắc đến, tồn tại một sự “coi như đương nhiên” phổ biến mà trong trường hợp này — trường hợp người giao sữa này có phải là kẻ ly khai hay không — cái không-được-nhắc-đến mà thiên hạ đồn thổi là, “Đừng ngớ ngẩn vậy, đương nhiên y là kẻ ly khai rồi.” Tôi phải chấp nhận chuyện này, hết như tôi phải chấp nhận rằng một số người khác trong khu vực cũng là kẻ ly khai. Tuy vậy, xét gần đây còn có một cái không- được-nhắc-đến nữa — chuyện tôi đang có quan hệ tình cảm với người giao sữa khi mà tôi biết chắc, nếu như không ai khác biết, rằng

tôi không có quan hệ tình cảm với người giao sữa — nếu xét theo lối tương tự thì có thể nào người này rốt cuộc không phải bán quân sự? Hẳn có thể là một kẻ cơ hội nào đó, một kẻ ảo tưởng nào đó, một trong những Walter Mitty, những kẻ, trong khi không có mưu đồ gì hết, tìm cách, hay thậm chí xoay sở, xây đắp quanh mình những tiếng tăm kỳ bí — trong trường hợp này như một kẻ ly khai chớp bu thu thập tin tình báo hàng đầu nào đó — thấy đều hoàn toàn dựa trên cái nhìn sai lạc của người khác về hẳn. Có thể nào người giao sữa này khởi đầu là một tay ủng hộ sa lông, kiểu người với nhiệt tâm và cuồng tín dành cho phe ly khai, đôi lúc lên cơn gàn dở rồi đâm tén, rồi bóng gió, rồi khoe khoang, rằng mình cũng là kẻ ly khai? Chuyện đó có xảy ra. Định kỳ nó xảy ra. Nó đã xảy ra với Ai Đó McAi Đó, thằng mà sau khi người giao sữa chết sẽ gí tôi trong nhà vệ sinh quán bar đông khách nhất quận mà hăm dọa. Tất nhiên, lâu nay nó vẫn quẩn quại chuyện tự cho mình là một kẻ-ly-khai-chớp-bu nào đó.

Ai Đó McAi Đó hẳn sẽ không đồng tình với nhận định này của tôi về nó nhưng tôi thấy mình đã công bằng và chính xác. Khi cả hai chúng tôi mười bảy, và sau lần đầu nó mon men tán tỉnh tôi và tôi cự tuyệt nó vì tôi không thấy mê nó, tôi chợt nhận ra rằng McAi Đó thuộc tít người rình mò, thù dai. “Chúng tao sẽ theo đuổi mày,” nó nói và vẫn tiếp tục nói ngay khi chợt nhận ra rằng nó đang bị tôi cự tuyệt và

không được tôi chấp nhận khi mà nó đã cầm chắc sẽ được chấp nhận. Và dù tôi đã cố tỏ ra tôn trọng khi cự tuyệt nhưng vậy cũng không ăn thua bởi, “Chúng tao sẽ bên mày, luôn cạnh mày. Mày đã bắt đầu chuyện này. Mày khiến chúng tao nhìn mày. Mày khiến chúng tao... Mày gợi ý... Mày không biết chúng tao làm được gì đâu và khi mày không ngờ đến nhất, khi mày nghĩ chúng tao không ở đó, khi mày nghĩ chúng tao đi rồi, mày sẽ phải trả giá cho, ồ, mày sẽ trả giá cho... Mày sẽ... Mày sẽ...” Thấy chưa? Hành xử của típ người rình mò, lại còn xưng là chúng tôi trong khi cách đây không lâu nó cũng là một người ngôi thứ nhất số ít như bất kỳ ai khác. Điều nữa ở McAi Đó là nó là kẻ dối trá. Tôi không nói nó nói láo theo kiểu những lời dối trá yếu thế, căng thẳng, hoảng hốt mà gần đây tôi vẫn nghĩ ra tại chỗ và nói tổng tộc với người giao sữa về bạn trai hờ rồi Ivor rồi bộ siêu nạc rồi lá cờ từ “bên kia biển”. Ý tôi là Ai Đó McAi Đó đã bịa đặt quá trớn đến mức tôi nghĩ nó nghĩ mỗi lời mỗi chữ đều là sự thật. Những lời dối trá này bắt đầu theo kiểu James Bond, dù tất nhiên, không ai ở đây, bên “phía đường tôi”, ở “bên này biển”, biết đến James Bond. Đó là một thứ cấm đoán nữa, dù không phải cấm đoán như việc xem tin tức về các vấn đề chính trị của chúng tôi chiếu trên cái được xem là mạng lưới truyền hình lồi kéo thao túng của họ, cũng không phải cấm đoán như đọc nhảm loại báo — lại một thứ từ “bên kia biển” — và tất nhiên không phải cấm đoán như việc dành thời gian tối khuya xem hát quốc ca trên ti vi. James Bond là một thứ của cấm nữa vì, như bộ

siêu nạp, nó là một tinh thần yêu nước “bên kia biển”, tinh hoa, định nghĩa dân tộc nữa, và, nếu ta đến từ “bên này biển” và cả “bên này đường” mà lại xem James Bond, ta sẽ không nói ra; ta còn vắn nhỏ, thật nhỏ âm lượng nữa. Nếu có ai bắt quả tang ta xem nó, ta sẽ lệ làng lấp bắp, “Nhảm! Hứ! Phi thực tế! Cứ như thể có những chuyện như vậy không bằng!” nghĩa là thật phi lý khi James Bond, trong bộ vét tiệc tối, phút này nằm trong quan tài ở lò thiêu, vờ như đã chết, phút sau lại chui khỏi quan tài, tiêu diệt bọn xấu cho đất nước mình, dự đủ loại tiệc tùng rồi ngủ với những người đàn bà đẹp nhất thế giới. “Làm gì có,” ta sẽ nói. “Họ nghĩ họ là người Mỹ nhưng họ lại không phải người Mỹ! Hứ! Hứ!” Bằng cách đó ta có thể bào chữa cho bản thân về hành động có thể khiến người khác hiểu là một sự phá bĩnh đầy phản trắc cuộc đấu tranh tám trăm năm, cũng như xếp ta vào hàng ngũ những kẻ như Oliver Cromwell, Elizabeth Đệ Nhất, cuộc xâm lược năm 1172, và Henry Đệ Bát^[23]. Nên đó là cách hiểu phổ biến về James Bond, cách hiểu lịch sử và chính trị bị cấm đoán diễn-ra-từng- ngày. Dù vậy, nói dối theo kiểu James Bond, lại thuộc vào một góc độ hơi khác một chút. Nó bao gồm hành động sử dụng hình ảnh anh chàng tài ba, yêu nước đó, anh chàng người tốt, anh chàng anh hùng, bất bại, gory tình, độc đáo, người trừ diệt mọi kẻ xấu vì vinh quang cho đất nước mình, chỉ có điều trong trường hợp này, trong văn hóa chúng tôi, “bên này đường”, ai là ai và cái gì là cái gì phải đảo ngược lại.

[23] Những nhân vật hoặc sự kiện lịch sử có tác động tiêu cực đến Ireland. Năm 1172 vua Henry Đệ Nhị của Anh đem quân đánh chiếm Ireland, là nguồn gốc cuộc xung đột ngày nay. Năm 1536 vua Henry Đệ Bát phế truất nhà FitzGerald cai trị ở Ireland và tuyên bố thành lập Vương quốc Ireland vào năm 1941. Tiếp đó, cuối thế kỷ mười sáu Nữ hoàng Anh Elizabeth Đệ Nhất do lo ngại Ireland liên minh với Thiên Chúa giáo ở Tây Ban Nha và Pháp, đã gửi nhiều người Tin Lành ở Anh và Scotland đến định cư ở Ireland. Đến giữa thế kỷ mười bảy, Oliver Cromwell đại diện khối thịnh vượng chung Anh xâm lược Ireland lần nữa. Sự kiện này chủ yếu là xung đột giữa người Ireland theo Thiên Chúa giáo với binh lính Anh và những người thực dân theo Tin Lành.

Trong quận chúng tôi người theo phe ly khai được cho là những người tốt, những anh hùng, những người có danh dự, những chiến binh huyền thoại, quả cảm, bị áp đảo, liều mạng sống của mình, đứng lên vì quyền lợi của chúng tôi, kiêu du kích, bất chấp mọi gian khó. Họ được hầu hết nếu không nói cả quận nhìn nhận theo cách này, ít nhất thì cũng ở thời kỳ đầu, trước khi típ người lý tưởng chết hết, với những dè dặt lớn dần đối với típ người mới, những người ngả dần về phong cách gangster. Cùng với cuộc bể dâu về nhân lực này, một thế lưỡng nan đạo đức xuất hiện đối với người không ly khai và người chưa bị chính trị hóa lắm ở "bên này đường". Thế lưỡng nan này gồm, một lần nữa, những mâu thuẫn nội tâm, những mập mờ đạo đức, cái khó

khăn của việc chấp nhận hoàn toàn sự thật. Đây là những John và Mary trong thế giới này, cố sống đời thường dân trong chừng mực các vấn đề chính trị ở đây cho phép, nhưng đâm bứt rứt, không còn chắc chắn về sự đúng đắn đạo đức trong những phương cách mà những người gìn giữ danh dự của chúng tôi dùng để đấu tranh cho chính nghĩa. Đây không chỉ vì những người chết và số người chết leo thang, mà còn những vết thương, những tổn thất bị lãng quên, mọi đau khổ riêng chung bắt nguồn từ các chiến dịch thành công của phe ly khai. Và khi quyền lực và việc chiếm dụng quyền lực của phe ly khai tăng lên, thì nỗi bứt rứt của các John và Mary cũng tăng lên, cũng bất kể là, phe kia — “bên kia” — “bên kia đường” — “bên kia biển” — cũng sẽ hà khắc, cũng sẽ tàn phá theo cách của họ. Rồi lại còn việc bóc lột và công khai những bí mật xấu hổ diễn ra hằng ngày, và việc phe ly khai ở quận đặt ra luật lệ, mệnh lệnh, sắc luật cùng với những hình phạt cho bất cứ hành vi phạm luật nào. Sẽ có đánh đập, đóng dấu sắt nung, trét nhựa rầy lông, mất tích, bầm mắt, mình mẩy bầm giập cụt mất ngón tay ngón chân mà gần như chắc chắn mới hôm trước họ vẫn còn những ngón tay ngón chân đó. Cũng có các phiên tòa ngẫu hứng được tổ chức trong các nhà tạm trong quận, cũng như trong các tòa nhà bỏ không và nhà của những gia đình đặc biệt thân thiện với phe ly khai. Phe ly khai của chúng tôi còn có biết bao nhiêu là phương cách để gây quỹ cho sự nghiệp của họ. Trên hết, có bệnh hoang tưởng của tổ chức, hành động khám xét, hỏi cung và gần như luôn trừ

khử người cung cấp tin và bị tình nghi cung cấp tin, nhưng chừng nào nỗi bất an với những mâu thuẫn nội tâm này chưa xâm chiếm những John những Mary thì người ly khai vẫn là những chiến sĩ cao cả biểu tượng trong mắt hầu hết cộng đồng. Tuy vậy, đối với đám fan cuồng của những bán quân sự này — và đây là đám đàn bà con gái mà tâm trí và cảm xúc không thể nắm bắt được bất cứ ý niệm nào về một mâu thuẫn đạo đức — những người đàn ông trong nhóm ly khai nổi bật lên không chỉ như những mẫu vật tuyệt vời của phẩm chất gan lì, khêu gợi và nam tính không tì vết, mà, nhờ tạo dựng được quan hệ với họ, những người nữ này còn có thể thúc đẩy các mục đích xã hội và sự nghiệp của riêng mình. Vì vậy mà ta luôn bắt gặp thành phần nữ giới ở gần những kẻ ly khai: năng lui tới những chỗ của phe ly khai, gia nhập giới ly khai, chen vào các hàng ổ ly khai và, nếu có bao giờ thấy họ nằm trên một nam giới không rõ danh tính nào trong hay ngoài khu vực, ta có thể lấy cả hai bà nội ngoại của ta ra mà cược rằng người đàn ông nhận được sự yêu chuộng phóng tay đó chỉ có thể là kẻ ly khai. Đối với các fan cuồng, việc những người đàn ông này là chiến sĩ đấu tranh cho chính nghĩa không quan trọng bằng việc họ là những cá nhân đặc biệt nắm giữ quyền lực và ảnh hưởng đáng kể trong các khu vực. Họ không cần phải là bán quân sự, thậm chí không cần phải là bất hợp pháp, là ai cũng được. Dù vậy, tình cờ là, dần dà, trong mỗi khu biệt lập duy trì chế độ toàn trị, chính đám nam giới bán quân sự là những người, hơn ai hết, cai trị các khu vực và có tiếng

nói quyết định. Dù, tất nhiên, không được chấp nhận giữa các cộng đồng — như những ngôi sao nhạc rock, ngôi sao điện ảnh, các ngôi sao thể thao vượt biên và giờ là hai nhà vô địch khiêu vũ đó — nhưng đám bán quân sự, trong các khu vực tương ứng của họ, trong mối liên hệ dây mơ rễ má với những người nổi tiếng địa phương, cũng ngang hàng với những người được chấp nhận nổi tiếng hơn bên kia đường phân cách. Đối với các fan cuồng, những người đàn ông này **là** James Bond, dù không phải Bond phụng sự cho nước bên kia. Đây là Bond trong cung cách siêu nhân, khôn cuỡng, khôn kiềm, trái thói, nhất là cá nhân nào sẵn sàng chết cho sự nghiệp tình cờ lại có thứ bậc cao trên nấc thang của phe ly khai. Còn về sự nghiệp này — mọi “bên này đường” rồi “bên này biển” rồi “lá cờ của họ không phải lá cờ của ta” rồi đủ thứ nữa — thì, lại nữa, liên quan đến cá nhân, đến cái căn cốt, đến những xung năng và động cơ, tất tật đều không quan trọng với các fan cuồng này. Cũng không phải luôn là những thứ đẹp để hấp dẫn trong cuộc sống. Không phải luôn là quần áo đẹp, trang sức đẹp, buổi mua sắm thỏa thích, bữa ăn ngon, những buổi tiệc hết sẩy hay hàng chồng tiền mặt trong két bí mật, thấy đều cho thấy những thời kỳ huy hoàng, đời sống tươi đẹp và lối sống hạnh phúc. Thường thì, ít nhất là ngày xưa, cái thời của những kẻ ly khai xưa tận tụy, cứng cỏi, tàn nhẫn, chẳng bao giờ có dư tiền đắp điểm vào cá nhân vì mọi tiền dành dụm được — bất hợp pháp, rất bất hợp pháp và bất hợp pháp đầy ngoạn mục — quả thực phải chi cho đại nghiệp.

Do vậy, nói đến chuyện vụ lợi cá nhân, thời ấy hoàn toàn không có, và đám ly khai lối cũ cũng có vẻ không hứng thú gì. Đối với những nữ fan cuồng thì, cái tượng trưng cho thành tựu đích thực chính là cái địa vị đáng thèm khát được trở thành người đàn bà **đó** của người đàn ông **đó**. Y phải là người đứng đầu, Số Một, và đến lượt y biến chị ta thành Đính Kèm Số Một. Nếu vị trí Đính Kèm Số Một tình cờ đã có chủ — có lẽ do một fan cuồng đầy quyền rũ nào đó khác đã hót tay trên chị ta — thì sẽ làm trở thủ thân cận cho Đính Kèm Số Một — tự nó là mối quan hệ hầu hạ đầy hứa hẹn, chỉ là ít quyền lực hơn — xét cho cùng thì đâu phải đã hết cơ về đích. Nếu y, người Đàn ông của mọi Đàn ông này, Chiến binh của mọi Chiến binh này, nhớ đâu đã có vợ, và miễn là người vợ không được thanh thế — chẳng hạn, không phải một kẻ ly khai nữ sẵn sàng thủ tiêu ả đàn bà nào mon men đến gần chồng mình — thì cũng không sao hết. Nếu thế fan cuồng sẽ sung sướng được là bồ bịch, là nhân tình, vì làm thế sẽ bảo đảm địa vị và chút danh tiếng dựa hơi và sự vẻ vang. Những “đám phiến loạn trác táng, cuốn hút, vui nhộn cực kỳ” theo lời mẹ nói khi bà buộc tội tôi là một fan cuồng bán quân sự, chính là những đàn ông mà qua họ những phụ nữ tham vọng này hy vọng đạt được mục đích của riêng mình.

Đó là lý do mẹ vẫn đến gặp tôi. Mẹ tôi. Để quở trách tôi. Để giảng giải cho tôi. Để lệnh cho tôi ngừng làm — dù tôi không phải — một phụ nữ như vậy. Thiên hạ đã kháo nhau — mà chỉ mới sau hai lần tôi chạm trán người giao sữa —

rằng tôi đang nhích dần, đã đứng giáp ranh lãnh thổ fan cuồng, rằng tôi đang gõ cửa để được cho vào phòng giới chóp bu, lại còn say sưa, theo lời thiên hạ, với những tham vọng, khát vọng và mơ mộng. Mẹ tiếp tục răn tôi, lặp lại rằng tôi phải tỉnh lại, phải nhận ra rằng những người đàn ông này không phải ngôi sao điện ảnh, rằng đây không phải ảo tưởng lung linh, không phải hình mẫu về một đam mê lớn lao như tôi ngu ngốc kiếm tìm trong các sách truyện thời xưa mà tôi vẫn vừa đọc vừa đi. Thay vì vậy đây là trường hợp, mẹ nói, tôi khờ khạo dùng sai nguyên liệu sáng tạo thô để nặn ra một người tình từ cái nam tính hung hăng. “Nhưng điều sách vở không nói, con gái à,” mẹ nói, “là con không thấy con người đích thực của hắn, mà chỉ thấy con người con muốn và hình dung hắn là.” Dù mẹ nói thêm rằng mẹ không cổ hủ, mẹ không dốt, mẹ chưa quên hết tuổi trẻ của mình, nên tất nhiên cũng có thể gật đầu trước sức dụ hoặc của niềm háo hức say ngây, chệnh choáng, khác thường. Dù vậy trên thực tế, tôi không chỉ đang cố chụp giật tình yêu, mẹ nói, theo kiểu mân mò, rình rập, đáng sợ, không nên nã, mà tôi còn có nguy cơ trượt dài vào cái thế giới không hề nhỏ của đàn bà làm đồng phạm giết người. “Nhắc tới chuyện đó,” mẹ nói, “những kẻ gian hùng hắc ám đó — những người tiên phong, những đấng cứu rỗi, những kẻ ngoài vòng pháp luật, lũ quỷ ám — bất cứ từ nào người ta gá vào họ — là bọn rối loạn nhân cách xã hội, thậm chí còn rối loạn nhân cách bẩm sinh. Và dù có không phải chẳng nữa,” mẹ nói thêm, “thực tế là chủ

nghĩa cá nhân hiếu chiến và thái độ toàn tâm vào một mục đích của họ làm họ hết sức thích hợp với những gì họ theo đuổi trong phong trào, những lối tư duy và chủ nghĩa cá nhân như vậy khó mà làm họ hòa hợp cho bất kỳ thứ gì khác ở đời này." Công việc ngày tám tiếng, không. Quan hệ cá nhân, không. Chăm lo gia đình và hoàn thành nghĩa vụ gia đình, không. Thậm chí một tuổi thọ bình thường cũng không. "Thế nên đây không phải người để ta giao du, con gái à. Mà dù sao, một đứa con gái tử tế, một đứa con gái bình thường, một đứa con gái có đạo đức nguyên vẹn và sự thấu cảm đồng điệu với những gì là văn minh và đáng trọng, sẽ ba chân bốn cẳng thoát ngay khỏi đó, thậm chí còn không dám chen chân vào đó." Mẹ còn nói một điều nữa ấy là tôi còn chẳng chen chân vào nỗi cho **ra hôn**. Điều này nghĩa là mẹ con tôi trở lại chuyện đời sống vợ chồng, chuyện thể nghiệm hôn nhân. Dường như ngay cả ở đây, trong khi cố cản tôi khỏi những nhà cách mạng siêu nhiên, nguy hiểm đó, mẹ vẫn không thể ngăn mình nhìn vào khía cạnh hôn nhân. Mẹ muốn nói tôi không bước vào **đàng hoàng**, rằng tôi không phải vợ, rằng nếu tôi thật sự cảm thấy mình phải bám vào một kẻ ly khai, chẳng lẽ tôi không thể chính thức cưới anh ta hay sao? Làm thế tôi sẽ được chấp nhận. "Dù sự thực là," mẹ nói, "làm vợ một kẻ như vậy cũng không dễ dàng đâu. Những chuyến thăm tù. Những chuyến viếng mộ. Bị cảnh sát địch, lính, vợ của các đồng chí của kẻ ly khai và đồng chí ly khai của chồng theo dõi. Thật ra là cả cộng đồng sẽ theo dõi," mẹ nói. "Đảm bảo

cô ta giữ đạo chung thủy. Đảm bảo cô ta không hành động
sỗ sàng để không làm nhục chồng, thay vào đó lo sống nết
na. Thế nên không đâu," mẹ nói. "Không phải một đời dễ
dàng. Thay vì vậy đó chắc chắn là một đời rất đơn độc, kiệt
sức, tổn thương. Nhưng ít ra cô ta cũng thuộc vào đó, con
gái à. Lấy chồng. Đăng ký kết hôn. Thanh danh nguyên vẹn
rồi cô ta cùng lũ con sẽ được chăm lo khi chồng chết hay
ngồi tù." Trái lại, theo mẹ, bằng cách chọn con đường làm
một phụ nữ lẽo đẽo theo sau đám ấy, tôi đã đổ sông đổ biển
công mẹ nuôi dạy tôi làm một người phụ nữ đứng đắn mà
một ngày nào đó một người đàn ông nào đó sẽ lấy làm vợ.
Tôi đã làm suy đồi bản thân, mẹ nói, cùng chút triển vọng
sót lại đến mức tôi sẽ thành "hàng lỗi" đến mức thậm chí
còn bị tụt hạng trong tôn ti của giới fan cuồng. "Rồi thì đáng
đời con. Rồi con sẽ làm mình thân bại danh liệt, làm tiêu
tùng mọi cơ may của con, mọi cơ hội của con — và để được
gì cơ chứ?" Mẹ lắc đầu. "Họ không hợp pháp hóa cho thứ
phụ nữ mèo mả gà đồng đó đâu, con gái à," mẹ cảnh báo.

Mẹ kết lại bài giảng bằng câu thường lệ, "Nhớ lời mẹ, con
nghĩ con có cái bánh này, con ăn và tin chỉ có nó mới làm
con vui sống, rằng đời sống bình thường thì nhàm chán,
rằng đám người còn lại chúng ta thì tẻ nhạt, nhưng sự thật
vẫn sẽ đi xuyên qua đời con, nhỏ à, dù con muốn hay
không. Không có gì sai trái khi làm người bình thường, cưới
người bình thường, chu toàn những phận sự bình thường.
Nhưng mẹ thấy con bị hút hồn theo cái hào nhoáng, mù
quáng bởi cái trang hoàng, bởi tiền bạc, bởi thứ văn hóa

ngâm, bởi được kết nạp, bởi tuổi trẻ của con, bởi sự non nớt của con. Nhưng nó sẽ có kết cục tồi tệ" mẹ nói. "Con sẽ thành cái vỏ, bị y nhào nặn, bị y kiểm soát, làm trống rỗng, bị rút sạch mọi sức mạnh và hoạt lực của con. Con sẽ lạc lối, đánh mất mình, sa vào cái ác. Còn về cái thứ mơ hồ về cái y đã làm, cái y đang làm, tất tậ – ***Nó là cái gì vậy? Cái thứ mơ hồ đó, tất tậ cái thứ mơ hồ đó mà hấn làm trong cái lối sống bán quân sự của mình là gì vậy?*** – con sẽ không nhớ đâu. Con sẽ cố ý nhớ lầm và thật kỳ lạ là đến giờ mẹ mới thấy điều này, nhưng mẹ càng nhìn con khi trưởng thành, lại càng thấy con giống cha ở những u uẩn và tâm bệnh, ở sự bất tín của ông với tất cả, con cũng vậy, con gái à, ở chuyện con bị bóng tối cám dỗ, dường như vậy."

Chuyện là vậy đó. Tôi được dạy vậy đó. Và tôi không còn là một gái già tệ hại không chịu lấy chồng, mà giờ nhất định là một con đàn bà buông thả không quan hệ, không ràng buộc, nhưng lời mẹ, xúc phạm và khinh thị, không phải xuất phát từ chuyện con gái mẹ dùng sai nguyên liệu sáng tạo, mà từ chuyện chính mẹ dùng sai nguyên liệu sáng tạo; lời mẹ kể lại tôi nghe tin đồn mới nhất về tôi với người giao sữa đồng thời cũng xoay xử duy trì tin đồn ấy. Còn về người giao sữa — về tất cả họ — ở đây lại có một người đã biết câu trả lời rồi nên không đặt câu hỏi, cũng không cần biết tôi sẽ phản ứng thế nào. Cùng chẳng phải tôi sẽ phản ứng hay nóng lòng phân trần với mẹ rằng tôi chưa phái là vợ của người giao sữa. Với câu thóa mạ ***"đồ dối trá!"*** vẫn còn làm tôi nhức nhối từ lần trước, và chắc chắn sự im lặng của

tôi vẫn giày vò mẹ từ lần trước, mẹ chỉ hất lời lẽ ra và tôi không chịu công nhận tác động của chúng. Dù vậy chúng có tác động, như những điểm khác lạ tôi cũng bắt đầu nhận thấy trong thái độ của quận đối với tôi. Không chỉ thái độ của những kẻ đàm tiếu trong khu vực, để tâm, rồi thêm dặt thêm các câu chuyện của họ và cập nhật câu chuyện của họ. Mà giờ cả những fan cuồng bán quân sự địa phương giờ cũng đang để ý. Chính họ là những người tiếp theo quyết định ghé thăm.

Chuyện xảy ra một tối nọ khi sáu người tiến tới chỗ tôi trong nhà vệ sinh của quán bar đông khách nhất quận. Họ vây quanh tôi và nhìn mặt tôi trong gương. Một người hỏi tôi có muốn nhai kẹo gôm không. Một người khác mời tôi dùng thử son môi. Một người nữa đưa qua lọ nước hoa Estée Lauder. Và họ đều thân thiện, hay vờ thân thiện và tôi chấp nhận tình bạn này hay tình bạn vờ vịt mở màn này vì một lý do duy nhất là câu giờ vì tôi sợ.

"Tôi sẽ luôn lựa một anh rắn mặt," người trông lớn tuổi nhất nói, là người đã đưa lọ nước hoa. Chị ta đứng bên bồn rửa cạnh tôi, nói với hình ảnh phản chiếu của tôi, rồi lại nhìn về mình. Chị ta nhìn khe ngực của mình. Có vẻ hài lòng. Chỉnh lại. Chỉnh lần nữa. Có vẻ hài lòng hơn. "Một gã nguy hiểm," chị ta nói. "Nam tính. Rất. Phải thế thôi. Thích kiểu vậy." Khi chị ta rủ tôi trong gương hòa theo thì một người khác cắt ngang. "Nhưng sự tìm kiếm cực đoan đó, vé một chiều, một lựa chọn không thể thay đổi, không thể trốn chạy, tôi muốn nói tất tật sự sống chết và can trường đó,"

chị ta nói. “Đừng quên điều đó.” “Nó luôn là trò may rủi,” người thứ ba nói. “Phải thế thôi, vì có tập dượt, có kỷ tính đến đâu, ai cũng biết y có thể có một ngày nghỉ, ngày nghỉ đó báo hiệu ngày cuối của y, nhưng dẫu thế...” — đến đây chị ta để lửng câu, rồi — “Người bình thường,” người khác nói, “không thể làm được. Thậm chí kẻ phản động bình thường cũng không.” “Phải, và cô luôn hơi sợ, đúng không?” ai đó đằng sau nói. “Một chút lo lắng, rằng cô đang sống những giờ cuối với y, rằng nếu một nhiệm vụ không thành — thì **bùm!** thì **đoàng!** thì **quá tệ!** – y ngã xuống, y chết hay y đối mặt án tù chung thân. Giống như ta phải được đào luyện cho chuyện đó, phải có động lực cho chuyện đó,” đó là khi tôi biết được động lực, theo thuật ngữ fan cuồng bán quân sự, nghĩa là gì. “Để y biết y có ý nghĩa thế nào với em,” họ nói. “Hãy diện đẹp. Hãy tỏ ra đẳng cấp. Luôn mặc váy. Không quần dài. Giày cao gót, nhớ cho — và trang sức. Đừng bao giờ để y thất vọng. Đừng bao giờ tự mình đi bar. Đừng bao giờ lên sàn nhảy với gã khác hay ở một mình với một gã ngấp nghé tán tỉnh. Đừng bao giờ nghĩ đến mối quan hệ nào khác, thậm chí quan hệ hờ. Kính trọng y. Làm y tự hào. Đừng ồn ào. Đừng để lộ bí mật và đừng hỏi này hỏi kia. Hãy biết quý trọng,” họ nói và cứ nói, chỉ dẫn, vì tôi dần nhận ra họ đang chỉ dẫn. Với các phụ nữ này, trong các nhà vệ sinh này, tôi đang được trao món quà nhập hội của những người đeo bám.

Tôi chưa kịp nghĩ ra câu trả lời, hay biết cách nghĩ ra câu trả lời, họ đã quay lại với rủi ro, với sức hút, và tại sao mọi

chuyện đó rất đáng. “Tiếng lao xao đó,” họ nói. “Cung kính, đoàn tùy tùng. Tất tât sự hiện diện tự tin, tuyệt hảo, siêu phàm của những người đàn ông. Đó là một lực lượng tự nhiên. Họ nắm quyền kiểm soát, họ duy trì kiểm soát, họ nắm mọi người trong tay.” Lắng nghe mấy chị này, tôi thấy rằng không chỉ đàn ông bình thường không đủ sức làm kẻ ly khai, mà dường như đàn bà bình thường cũng không đủ sức làm người đàn bà của kẻ ly khai. “Sẽ không chịu nổi đâu,” họ nói. “Sẽ khao khát lối sống ấy nhưng quá quen kiểm chế nên không dám — quá, quá sợ hãi nó. Đàn bà tầm thường,” họ nói, “tử tế, tầm thường, tẻ nhạt — chị ta không chịu nổi điều đó.” “Chị ta yêu một cách lờ mờ,” họ nói tiếp. “Không đánh cược, sợ rủi ro, lấp đầy cuộc đời mình bằng những nhiệm vụ nhút nhát và đàn ông tầm thường, không phải đàn ông tài cán, mạo hiểm, chế ngự được cái náo động, cái khó lường. Những phụ nữ này sống trong cái bong bóng an toàn, bảo đảm, thơm tất, ngày tám tiếng. Nhưng ai lại muốn thứ bong bóng uể oải trong khi ta có thể có được cái phấn khích của quyền lực, cái kích thích của sự kiểm soát, thậm chí của tàn bạo. Tất tât sự vươn lên dần dà, gian xảo, tế vi đó. Em không yêu,” họ nói, “cái cảm giác hoảng hốt gọi tình thành tình sao?”

Nên mẹ sai rồi, sai khủng khiếp, vì lắng nghe mấy chị này, những phụ nữ kỳ lạ, tự mãn này, tôi thấy rõ rằng mọi thứ mẹ cảnh báo về chuyện họ ngoảnh mặt làm ngơ, về tình trạng nhập nhằng của họ, về chuyện họ lọc khỏi đầu óc mọi việc làm đen tối của người tình, có vẻ chính những thứ ấy

mới là điều kiện thu hút những phụ nữ này. Không phải là họ không thể đối mặt hiện thực. Đúng hơn là, tôi nghĩ, lấy kính lúp ra và há hốc soi. Còn về người đàn bà được ca tụng đó — người hiểu sai về mấy gã xấu xa, nhầm mấy gã xấu xa thành người tốt và cố thuần hóa và cải hóa một người đàn ông bị xã hội hiểu sai, không hề có ý muốn gây ra tất tật náo động đó — rõ ràng mấy chị này không phải kiểu phụ nữ đó. Đây là những phụ nữ yêu tiếng loảng xoảng.

Rồi họ gọi tên tôi, tên thánh, do vậy vượt qua và né đường phân cách giữa chúng tôi. Và tôi đó, ở giữa họ — là một trong số họ — dù đến giờ tôi vẫn chưa nói lời nào. Tất nhiên, trông thì không phải vậy, với bất kỳ ai bước vào nhà vệ sinh và chạm mặt chúng tôi. Mấy đứa con gái bước vào và chạm mặt chúng tôi — liếc về phía chúng tôi, rồi nhanh chóng rời mắt đi. Đó là cái tôi từng làm, là con người tôi trước kia, mỗi khi tôi bắt gặp mấy fan cuồng này, hay bất cứ fan cuồng nào, trong câu lạc bộ này, trong các câu lạc bộ khác, trong các nhà vệ sinh y hệt hay bất cứ chỗ nào trong khu vực. Tôi nhìn, ngoảnh đi, quay đi, vì típ này, tôi thấy họ có vẻ khá khùng. Đó là vì tôi xem họ là người ngoài hành tinh, họ là sinh vật của hành tinh khác đang hoạt động trong các dòng chảy hoàn toàn không hiểu nổi. Không những họ không giống tôi, tôi còn dứt khoát cho rằng họ dưới tôi rất xa. Đó không chỉ là ý kiến của tôi vì, nếu không phải là món đồ tình dục bám theo các bán quân sự anh hùng vĩ đại trong quân, họ đã bị tẩy chay như những người quá-giới-hạn từ lâu rồi. Điềm báo hiểm nguy. Những kẻ có những đam mê

quái lạ, nhất là những đam mê phê pha tình dục. Tôi không nghi ngờ gì rằng với tôi, lối sống của họ chỉ là thứ đáng nguyên rủa. Tuy vậy, đương khi mười tám, tôi sẽ không đời nào thừa nhận rằng, về tình dục, có rất nhiều thứ tôi không hiểu. Những phụ nữ này — qua vẻ ngoài, lời lẽ, ngay cả cách họ cử động thân thể — còn thích được người ta ngắm mình cử động và điều khiển thân thể đó — đang hăm he cho tôi thấy tình dục là một thứ phi kết cấu, một thứ bất khả kiểm soát, nhưng chẳng lẽ tôi không được đợi quá mười tám tuổi rồi hãy để cho nhận thức về mớ hỗn độn của tầng nghĩa chìm khổng lồ về tình dục và những mâu thuẫn của tình dục xảy đến và làm tôi chông chênh hay sao? Chẳng lẽ tôi không được ở lại trong **“trải qua rồi, làm rồi, có nó với bạn trai hờ nên biết mọi cái cần biết rồi”** hay sao, bất kể là, xét kinh nghiệm tình dục cho đến nay quá ngay ngắn và hạn chế mà tôi có với bạn trai hờ, tôi hầu như không biết gì về nó? Rõ ràng là ở tuổi mười tám, tôi hẳn phải được phép nghĩ lâu hơn chút nữa.

Vậy nên tôi không sẵn sàng cho chuyện đó, thừa nhận là mình ắt đang trên cái ngưỡng nào đó, sắp sửa thoáng thấy nó lần nữa — cũng như với các vấn đề chính trị ở đây và quan hệ hờ với bạn trai hờ — tôi đang vấp phải những mâu thuẫn ở đời. Khi mấy phụ nữ này nói tiếp — về hành xử của họ, ham muốn nhục dục của họ, về nỗi đau dậy lên thế nên họ phải tự rèn mình không cưỡng lại, thế nên họ luôn luôn cảm thấy khoái trá, thế nên nỗi đau lúc nào cũng là khoái trá; cũng nói về việc phải quần quật, phải trần trọc; tim đập

nhanh, họ nói, nổi da gà, tình trạng hưng tình thường trực — nó đến mức mà trung tâm điều khiển chính của tôi không đương đầu nổi nữa và cùng như với anh rể ba mỗi khi anh bắt đầu nói quá nhiều về tập luyện, tôi bịt mọi lỗ hổng để ngăn chúng tràn vào. Cuối cùng họ bỏ lửng cuộc nói chuyện dụ khị này mà chuyển sang “Em có mái tóc dễ thương” làm tôi giật mình và điều đó không đúng vì tóc tôi đâu có dễ thương. Hoàn toàn không. Nhưng họ lại nói vậy, lần này nói thêm rằng tóc tôi hệt như của Virginia Mayo hay thậm chí như của Kim Novak. Cái giả dối sờ sờ trong chuyện này không làm họ thối chí. Giờ thì đó là, “Em trông như Joan Bennett trong cuốn phim **Người đàn bà bên cửa sổ** ấy,” và không, lần này nữa, tôi cũng không giống. Nhưng họ nói tiếp, khen tôi, gộp tôi vào như một người của họ, tìm cách làm thân với tôi. Cái này cho tôi biết rằng trong mắt họ thì giờ chắc chắn tôi đã là của hẳn rồi. Nếu vẫn chưa phải của hẳn, thì thông tin nội gián của họ, phong vũ biểu của họ, thậm chí hiểu biết thường tình của họ về những chuyện này chắc hẳn cho họ biết rằng tôi sẽ sớm thành của hẳn thôi. Họ vây quanh tôi và chỉ dẫn cho tôi, không phải như những tình địch, mà là người tâm phúc, người tùy tùng, muốn biết họ sẽ đứng với tôi ở đâu trong tôn ti thứ bậc. Do vậy mà có cái cam đoan dằng dai rằng tôi giống hệt ngôi sao **phim noir** nào họ đoán chừng tôi thích được trở thành nhất.

Rồi giờ đến xương gò má của tôi. Chúng hệt như của Ida Lupino. Tôi và Gloria Grahame là cái gì đó. Rồi Veronica Lake và tôi. Rồi Jane Greer và tôi. Rồi Lizabeth Scott và tôi. Rồi

Ann Todd và tôi rồi Gene Tierney rồi Jean Simmons rồi Alida Valli và họ như mấy cô bé, ăn diện như ngôi sao điện ảnh, như *femmes fatale*, còn tôi thì giờ đây được mời vào nhóm. “Ta nên ngồi với nhau,” họ nói. “Em đến ngồi với bọn chị. Bất cứ lúc nào em muốn, bỏ mấy bạn em đang ngồi cùng đồ rồi đến ngồi với bọn chị đi.” Rồi họ bỏ đi nhưng không quên, “Đây — nhưng phải đến khi em về nhà đã.” Đó là một viên thuốc. Một viên đen láng bóng. Tròn trịa. Bé xiu, có chấm trắng còn bé hơn ngay chính giữa. Họ chìa cái này cho tôi và tay tôi xòe ra nhận, như thể mong đợi nó. Trên hết, như thể tôi đã thành chính con người mà giờ đây mọi người nghĩ tôi phải là.

Dù vậy có vẻ như rằng, trước buổi tối kết giao fan cuồng đó trong nhà vệ sinh quán bar đông khách nhất quận, cũng trước khi nhận ra kẻ ly khai có thể lực nào đã chữa ống ngắm rình mò vào tôi, Ai Đó McAi Đó — kẻ bám đuôi nghiệp dư đang rình tôi — hẳn đã nghe kể rằng tôi khao khát địa vị fan cuồng bán quân sự nên nghĩ liệu một phen với kế hoạch tán tỉnh yêu đương mới. Kế hoạch mới này là một phần trong cố gắng lần hai xấp lại sau lần đầu bị tôi cự tuyệt. Lần này nó dốc hết chiêu trò tán tỉnh những mong rằng khi nó để lộ chân tướng cho tôi thấy — cũng xét chuyện tôi có tham vọng yêu đương, không phải với kẻ ly khai già nào mà với kẻ tột đỉnh, siêu đẳng nhất thì tôi sẽ nghĩ, Chúa ơi! Một trong những anh chàng đó! Được, hãy cho tôi ngay đi. Cho đến giờ phút này, khắp khu vực đều biết Ai Đó McAi Đó là một người ủng hộ nhiệt thành phe ly khai và chắc chắn nó

xuất thân từ một gia đình ly khai thuần thành. Tuy nhiên, sau khi làm tip cuồng đại một thời gian, nó rơi vào hạng kia, hạng tự cho mình là kẻ ly khai và điều này nghĩa là, nó ngụ ý trong lần thứ hai tán tỉnh tôi, rằng tôi đã sai lầm khi cự tuyệt nó ở lần đầu. Nó nói rằng dù lần đó nó nói ra những lời đe dọa để đáp trả chuyện tôi cự tuyệt nó, nó không cố ý nói những thứ “cứ đợi đó, con đĩ bản thủ, mày sẽ phải chết”. Nó nói nó hy vọng tôi không hiểu sai mà đã thật sự biết, đã thật sự chấp nhận lời nó như là sự thể hiện mong muốn tự nhiên của nó là có tôi bầu bạn. Còn giờ, sau một thời gian suy nghĩ, nó quyết định, nó nói, đã đến lúc tin cậy nói cho tôi thông tin bí mật nhất đời nó. Đó là khi nó nói là kẻ ly khai, một người yêu nước đích thực, một anh hùng khiêm nhường sẵn sàng hy sinh mạng sống, hy sinh mọi thứ cho phong trào, cho sự nghiệp, cho đất nước. Tôi có thể thấy, nó tin chắc rằng lần này lời nó sẽ gây tác động ngược với lần trước lên tôi — tức là gây được thiện cảm, tức là có ích lợi, nhất là khi chính tôi cũng có hai anh trai là kẻ ly khai. Tuy vậy, trái với tin nhằm, trái với tất tạt những kẻ không được nhắc đến ở đây, những kẻ ngồi lê đôi mách làm như thể họ biết ai theo phe ly khai trong khu vực và ai không phải theo phe ly khai, mãi cho đến đám tang một người khi quan tài được phủ lên lá cờ “bên kia ranh giới”, và sau đó đám rước tiến về, không phải khu đất của thường dân ở chỗ thường lệ, mà đến khu đất của phe ly khai ở chỗ thường lệ, ở đó ba người mặc đồng phục không biết từ đâu nhanh chóng xuất hiện và bắn một loạt súng trên mộ anh.

Điều đó thật kinh ngạc, tôi muốn nói là với tôi, và về sau còn một bất ngờ nữa, khi tôi hỏi người khác về khía cạnh này của các anh trai. Đây là khi tôi phát hiện ra rằng mẹ và tất cả chị em của tôi, kể luôn các em nhỏ, đã biết rằng anh thứ hai và thứ tư theo phe ly khai, dù không ai tỏ vẻ cảm thông hay kiên nhẫn trước chuyện tôi bị cho ra rìa trong chuyện này; chẳng có gì ngạc nhiên, họ nói, do tôi cố ý mê muội với việc vừa đi vừa đọc. Còn về chuyện McAi Đó bất ngờ tiết lộ bí mật với tôi, điều đó thật là khó xử. Cũng rõ như ban ngày là nó không theo phe ly khai và trong cơn sốt hóa điên nó không nghe ai ngoài chính mình. Nhưng nó cứ tiếp tục. Phút trước nó là bán quân sự chính cống. Phút sau nó lại là cố vấn cấp cao được những bán quân sự chớp bu kính cẩn lắng nghe, ý muốn nói tôi phải thấy nỗ lực vị anh hùng gợi tình của nó mà nháy mắt vào vòng tay nó trước khi quá muộn. Nó nói, hay đúng hơn là khoe khoang, giả định nữa, rằng tôi ủng hộ nó, rằng nó thấy nhất thiết phải bình tĩnh, giữ lòng tin dù có chuyện gì xảy ra khi ta đang ra ngoài hoạt động. “Chúng tôi có thể nghỉ một ngày,” nó nói, “ngày nghỉ đó báo hiệu ngày cuối của chúng tôi. Người đàn ông bình thường, cô biết đó, ngay cả kẻ ly khai bình thường,” nó nhún vai, “hể đến chuyện đó, không phải lúc nào cũng xoay sở làm vậy được. Chúng tôi sẽ kiệt sức một chút, căng thẳng một chút” — và đến đấy nó gọi tên tôi, tên cúng corn, tôn thánh — “vì chỉ mới đây thôi,” nó nói tiếp, “chúng tôi có cảm giác như chúng tôi đang sống những giờ khắc cuối và chỉ có ba lựa chọn — chúng tôi sẽ sống, chúng

tôi sẽ chết, chúng tôi sẽ bị thương, chúng tôi sẽ thất bại, nhà nước sẽ tóm được chúng tôi," vậy là năm lựa chọn rồi. Tôi quyết định không cắt ngang để sửa lưng nó, vì như vậy sẽ khuyến khích nó thêm. "Khi chúng tôi đùa với tính mạng mình" nó nói, "chúng tôi không bỏ qua bất cứ thứ gì," và đến đây nó nói tên tôi, tên thánh, lần nữa. "Trong ba bốn tiếng đồng hồ," nó nói, "chúng tôi biết rõ rằng chúng tôi sẽ căng thẳng cho đến khi xong chuyện. Nếu, lúc cuối, khi chuyện xong, khi chúng tôi đã hoàn thành nhiệm vụ, thì," nó nói, "đó là khi chúng tôi nhận ra cuộc đời đẹp đẽ biết bao." Cái khoác lác nhún nhường này hằng còn tiếp tục, theo kiểu "xung động tâm lý", "thần kinh thép", "sức chịu đựng siêu phàm", "sự hy sinh vô song đời sống gia đình thường nhật". Dù bị cắt xén khỏi bối cảnh, và thật ra, ngay cả trong bối cảnh, nó lại là một nhieć móc nữa, như những nhieć móc gần đây tôi phải chịu đựng từ nhiều người khác nhau ở nơi này. "Với chúng tôi, cô biết rồi đó," nó nói, tiếp tục xưng, lần nữa, là chúng tôi, "cũng như với gia đình chúng tôi — dù chúng tôi nghĩ cũng như với gia đình cô — đời quân ngũ cũng quan trọng như ăn, thở, ngủ. Nhưng cô không được chấấ vấn chúng tôi" — đến đây nó quả là giơ tay lên ngăn tôi hỏi nó, cùng lúc nhìn tôi soi mói, nhấn mạnh mỗi ràng buộc giữa chúng tôi, như thể quả thật, chúng tôi cùng hội cùng thuyền, như thể nó chỉ muốn lấy được lòng tin của tôi bằng cách nói tôi biết nó đang đứng ở đâu trong thế giới những kẻ ly khai bán quân sự. Trừ chuyện nó không hề. Không hề làm tôi thấy nể, không hề khiến tôi ủng hộ cũng

chẳng biến nó thành một kẻ ly khai. Dẫu có đi nữa, dẫu mọi điều nó nói có xoay sở, theo một lối lãng mạn sến súa, mà khiến tôi mê như điệu đờ đi nữa, thì nó vẫn là Ai Đó McAi Đó, với những lời nói dối quen thuộc theo kiểu James Bond.

Còn thì đúng là nó có các mối liên hệ với phe ly khai. Cha rồi chị cả và anh cả nó — cho đến chết — đều theo phe ấy. Nhưng ta đâu thể đòi tiếng thơm, ít nhất là tiếng thơm vĩnh cửu trong thành lũy bán quân sự, chống nhà nước vững chắc, cho những gì cha ta làm, chị ta làm, anh ta làm, nếu chính ta không thúc đẩy sự nghiệp bằng hành động. Ta có thể tự do trong một thời gian, nhận được chút quan tâm, vài nể trọng lọt sàng xuống nia nhờ mối quan hệ máu mủ. Đặc biệt, du khách đến khu vực này, những người tìm kiếm lịch sử, kiểu đó, có thể thấy ấn tượng và thậm chí nể nang ta vì làm sao mà họ biết rõ hơn được? Dù vậy dân địa phương biết rõ hơn, và vấn đề với những kẻ ủng hộ loạn trí điên cuồng, những kẻ rút cuộc nghĩ mình là bán quân sự trong khi không phải bán quân sự, ấy là họ làm mọi người xa lánh vì thói khoe khoang tự đề cao. Đó là địa vị thật sự của McAi Đó và nó chưa bao giờ nảy ra ý nghĩ là — vì ta có thể mua một mũ trùm mặt bất kỳ đâu — nó hoàn toàn dễ bị nhìn thấu đến thế nào. Người ta nói nó đi rêu rao mình là siêu anh hùng đấu tranh cho tự do âm ỉ đến độ giờ đám ly khai cũng đang tính phải lên tiếng. Rồi nó lại đến gặp tôi, bắt kể tôi đã cự tuyệt lúc trước, rồi bắt đầu những lời gạ gẫm này. Nó nói nó biết người như tôi sẽ hiểu, xét đến dòng máu ly khai của tôi, rằng một ngày nào đó nó có thể — như trong

trường hợp anh trai thứ tư của tôi — phải lẩn trốn. Chuyện đó tôi nghe rất khó chịu. Mới đầu tôi lại lịch sự, tự hỏi không biết phải đợi bao lâu mới nên nói, “Giờ tôi phải đi đây.” Chỉ là họ có cái ý này, mấy người này, rằng ta ngu ngốc, rằng ta không thể nhận ra là họ nghĩ ta ngu. Còn nữa, họ không coi ta như một con người mà một con số không nào đó, một kẻ vô danh vô dụng nào đó chỉ có một mục đích là hắt lại vẻ huy hoàng của họ. Những lời khen và quan tâm của họ nữa, làm sỗn gai ốc. Chúng trái khoáy, lắt léo, đầy tính toán, tham lam, nhất là không lâu sau đó — hay không lâu trước đó như trong trường hợp tôi — ta biết đó sẽ là những lời thóa mạ, những hăm dọa vũ lực, dọa giết và đủ những lời dọa dẫm kiểu rình mò. Chính vì họ kém thông minh mà họ nghĩ họ thấy ta tìm cách làm thân trong khi ta mới là người thấy họ tìm cách làm thân, câu hỏi bây giờ là nên tỏ ra tử tế hay hung hăng hắt họ ra. Nhưng tôi lịch sự vì đã có thêm nhiều cái chết trong gia đình McAí Đó, hai cái chết gần đây nhất xảy ra mới vài tháng trước. Hai cái chết mới nhất này giờ đưa gia đình ấy lên vị trí gần như số một là gia đình có nhiều cái chết khủng khiếp nhất trong khu vực chúng tôi, chỉ kém người bạn lâu-năm-nhất của tôi từ thời tiểu học xuất thân từ một gia đình mà trừ nó ra thì tất cả đều đã chết vì vấn đề chính trị. Dù sao thì McAí Đó cũng thật tội nghiệp. Rõ ràng cái chết của những người thân đã tác động đến nó, làm nó mất phương hướng, điều đó phải giải thích, ít nhất phần nào, chuyện nó mất kiểm soát một cách ngoạn mục như thế. Đầu tiên là ba nó, rồi đến chị cả, rồi anh cả, thủy

đều thiệt mạng trong vòng mười năm qua trong nhiều hoạt động khác nhau của quân ly khai. Rồi đến con cưng trong gia đình, người anh thứ hai, chết lúc băng qua đường. Hai tháng sau cái chết của con cưng, đến một ngày thì thằng thứ tư, vẫn đang quẫn trí vì vũ khí hạt nhân, cũng chết. Uống thuốc, uống rượu, một túi ni lon trùm đầu và để lại mẫu thư làm mọi người sửng sà ***“Vì Nga và vì Mỹ mà tôi làm chuyện này.”*** Sau đó, và từ gia đình ban đầu có cha, mẹ và mười hai con, chỉ còn lại Ai Đó Mc Ai Đó, người mẹ giờ suy nhược thần kinh, sáu đứa em gái và thằng bé ba tuổi. Dù vậy chẳng phải lỗi tôi. Cũng chẳng phải lỗi tôi khi tôi không thấy nó hấp dẫn. Ta đâu thể đi chơi với ai đó chỉ vì ta thấy ái ngại cho họ vì trong gia đình chết chóc cứ liên miên; và nhất là ta đâu thể làm vậy nếu, từ đầu, từ lúc đầu tiên để mắt đến họ, còn trước cả khi có tương tác nào diễn ra với họ, ở họ có gì đó khiến ta lợm giọng. Ban đầu tôi cảm thấy có lỗi về chuyện lợm giọng, nhưng rồi tôi không thấy có lỗi nữa khi nó bắt đầu những màn dọa giết sau lần đầu tôi cự tuyệt. Rồi tôi càng cương quyết không thấy có lỗi hơn sau lần cự tuyệt thứ hai khi nó nói đến “tình thân của chúng ta” đến từ “mối liên hệ ly khai giữa chúng ta”, còn nhắc đến “mối liên hệ gia đình của chúng ta” khi mà chúng tôi không có mối quan hệ gia đình, đó là khi tôi nhận ra nó xem hai lần cự tuyệt đó là chấp nhận, như thể thật ra, chúng tạo nên hai cuộc hẹn hò đầu tiên giữa chúng tôi. Còn về những lời rình rập của nó, và chuyện nó chắc chắn về mối quan hệ của chúng tôi, và tương lai đôi lứa chúng tôi, tôi chưa bao

giờ tưởng tượng được các tip người hăm dọa, tự huỷ, ám ảnh, loạn trí trên đời này lại có thể tức thì hết dọa nạt, tự huỷ, ám ảnh và loạn trí mà quay phắt như không có ngày mai trở lại làm kẻ nịnh hót và vô danh. Đó là cái xảy đến với McAi Đó khi nó hay tin người giao sữa định để mắt đến tôi hơn, một cá nhân mà ngay cả McAi Đó cũng hiểu là có khả năng đe dọa và rình rập vượt xa nó.

Giờ thì, khi những màn thù địch yêu đương của McAi Đó tạm ngưng, tôi ở đây, đứng cạnh người giao sữa này, những ý nghĩ của tôi dễ dàng đâm hoảng sợ, cái đầu mèo chết trong tay cũng không giúp ích được gì. Suốt cuộc nói chuyện tôi không nhắc gì đến cái đầu, cũng không nhìn nó. Hấn cũng vậy, làm như không nhìn nó. Dù vậy tôi biết, hấn thừa biết đó là gì. Có lẽ đã biết tường tận chuyện tôi nhặt nó lên, đi tới, đi lui, cả bao do dự trước đó nữa. Tôi cũng tin chắc, hấn đã để ý việc tôi gói nó lại trong khăn, cầm lên, có lẽ cũng đoán được ý tôi định mang nó đến chỗ thường lệ. Dù vậy vì tôi không nói gì đến chuyện đó, hấn cũng không nói gì, như thể đứng nơi chưa từng ai đứng lúc mười giờ kém mười lăm đêm mùa hạ bên một đứa thiếu niên cầm cái đầu đứt rời, và tán chuyện với nó về chuyện lấy mạng bạn trai nó đang yêu-hờ là chuyện vụn vặt. Cho nên chẳng lạ gì, xét tác động của sự hiện diện và lời lẽ của hấn lên tôi, trong một khắc tôi quên cái đầu ở đó. Tuy nhiên, chỉ một khắc thôi, vì rồi nó nhắc nhở tôi ngay. Khi người giao sữa mở

miệng, một lần nữa để nói gì đó tôi biết sẽ làm tôi mất bình tĩnh, hai tay tôi, vẫn khum chặt trên khăn tay, giờ bắt đầu bồn chồn táy máy trên vải. Một ngón tay tôi chạm phải một răng cửa dài và trong cơn lúng túng tôi đã nghĩ là cái răng cửa dài đâm xuyên qua vải chạm vào ngón tay tôi. Và đó là lúc sống lưng tôi lại bị kích thích. Nó xảy ra theo kiểu bất thường tương tự như khi nó bị kích thích trong lớp. Sau đó là đến những rung rẩy ở hai chân, những dòng điện ở gân khoeo, tất tất những cơn rờn rợn và lan tỏa thần kinh, rần rật đó ở quanh đùi và mông. Rồi đầu óc tôi lại miên man về lũ dòi — những cục bướu nơi mũi, tai, mắt và giờ hẳn lại nói. Lần này hẳn bỏ đề tài giết bạn trai hờ, mà dù gì cũng đã không nói rõ ra là giết vì đã gọi ý hết rồi. Lớn tuổi hơn tôi nhiều, trơ tráo hơn tôi và hết sức ung dung bất chấp cái vẻ dửng dưng lãnh đạm ấy, người này lại ngỏ lời cho tôi đi nhờ xe.

Lần nữa, như trong lần thứ hai chúng tôi gặp nhau ở công viên & hồ chứa, hẳn nói hẳn không vui, rằng hẳn thấy lo, rằng đi quanh chỗ này — dưới trung tâm, bất kỳ đâu bên ngoài khu vực — không bao giờ tốt cho tôi, rằng chuyện đó sẽ không an toàn cho tôi. Hẳn nói thêm rằng hẳn mong tôi sẽ nhớ rằng hẳn chẳng phiền gì khi chở tôi — tự hẳn chở hay, khi bận, ai khác chở. Hẳn sẽ bảo những người khác, hẳn nói, giúp tôi những khi hẳn không rảnh. Và đến đây hẳn lại nói về công việc của tôi. Đừng lo, hẳn nói. Hẳn sẽ đưa tôi an toàn đến chỗ làm, rồi, cuối ngày, sẽ đến đón tôi. Tôi sẽ đỡ mất công tìm xe buýt, mấy xe công cộng kẹt cứng mỗi

lần có bạo loạn và đọ súng, thêm vào đó tôi cũng sẽ đỡ được mọi bức bối khác của phương tiện vận tải công cộng hằng ngày. Lần nữa, đây là gợi ý, hẳn cứ tiếp tục lối thân tình, sốt sắng đó, kiểu làm ơn cho tôi, giúp tôi bằng cách tước đi của tôi việc đi bộ, tước đi việc chạy bộ, tước đi bạn trai hờ. Ở đây hẳn không có ý công khai nào là muốn xâm phạm nên có lẽ tôi lại hiểu lầm và hẳn không xâm phạm. Tuy nhiên, khi hẳn nói tiếp, và dù đang hoang mang, tôi biết — như một điều then chốt — mình không bao giờ được lên xe hẳn. Dường như mọi thứ đã rút lại xuống ngưỡng cuối cùng đó, như thể làm thế, băng qua ngưỡng đó, lên xe, sẽ báo hiệu một “kết cục của” và cả “khởi đầu của” nào đó. Trong khi ấy thì, tôi cứ đứng đó, trong lãnh thổ những thứ giả vờ và không nói rõ này, cũng trong khu vực mà mọi người không chỉ cần đi nhanh, mà còn nên kiên quyết ngay từ đầu là không bao giờ bước vào. Vậy mà tôi đó, trong đó. Còn hẳn đó, trong đó, và đến lần này thì tôi lo lắng đến mức tôi đã lên đến trạng thái kích động dễ dàng gây nên những rạn nứt trong tâm thần — ở đó tôi có thể bất thần nói “Không!” hay “Xéo đi!” hay tôi có thể thét lên hay quăng cái đầu xuống hay thậm chí — ai biết được? — ném cái đầu vào hẳn. Dù vậy thứ thực sự xảy ra là sự xuất hiện những người đàn ông khác.

Không hẳn là họ xuất hiện, vì hóa ra họ đã chờ trong khu vực này rồi. Điều này làm tôi ngạc nhiên vì tiếng tăm của nơi này — tà thuật, những chuyện yêu thuật, những chuyện phù thủy, tin đồn ông kẻ, tin đồn hiến tế người, những

chuyện kể kinh dị về đóng đinh thập giá lộn ngược; cùng bất chấp việc liệu các lực lượng an ninh nhà nước, với các chiến dịch bí mật và trò mị dân của họ, có bị nghĩ, ít nhất là trong những rối ren hiện nay, là thủ phạm đích thực đứng sau chuyện đó — nghĩa là hầu hết mọi người có thể đi vội qua khu vực mười phút vì họ phải đi từ A đến B còn không thì, họ thường tránh xa. Ngay chuyện tôi đang ở đó, nói chuyện với người đàn ông hung hiểm này trong khi cầm đầu con mèo chết vì bom Quốc Xã là bằng chứng, nếu có, rằng khu vực mười phút không phải dành cho những thứ bình thường. Nhưng họ ở đó và họ có bốn người. Cũng có vẻ như họ từ chỗ nấp hay ít ra từ chỗ gần như chỗ nấp bước ra. Người đầu tiên bước ra từ một cửa hàng thụt vào trong, cửa hàng giờ đóng cửa vì đang là buổi tối chứ không phải vì nó ghê rợn và hẳn là không bao giờ mở cửa. Gã từ bên trong bóng tối bước ra và thoáng liếc về phía chúng tôi, rồi gã nhìn đi chỗ khác. Sau đó gã đứng đó phớt lờ chúng tôi, dù, lần nữa phải hỏi, sao gã lại phải đứng đó? Rồi hai người kia từ mặt đất tan hoang của mỗi nhà thờ bỏ hoang phía trên chúng tôi một quãng ló ra và họ cũng, liếc một cái về phía chúng tôi. Rồi họ đứng đó — cả ba người đứng, trông ngóng, chờ đợi. Họ cũng đứng cách đều nhau, còn người giao sữa và tôi ở đầu kia. Mới đầu tôi có ý nghĩ đáng sợ rằng đây là cảnh sát chìm sắp phục kích bắn người giao sữa, nghĩa là rất có thể họ sẽ bắn tôi vì nghĩ tôi là đồng bọn của người giao sữa. Tuy vậy, lúc ấy tôi đánh hơi thấy rằng, cũng như một dòng điện tam giác tâm thần nào đó đang

truyền đi giữa ba người đó, còn một mối dây nữa chạy từ họ đến chỗ chúng tôi. Tức là họ đi cùng nhau, ba người đó và người giao sữa. Đến lúc này thì người thứ tư và cuối cùng bước qua ngay trước mặt tôi và tôi giật mình vì tôi không thấy hay nghe gã tiến lại. Gã đi ngang sát rất tôi, không liếc nhìn hay tỏ vẻ quen tôi hay người giao sữa. Đây là khi tôi giật mình lần nữa, vì khi rời mắt khỏi gã mà quay lại người giao sữa, tôi nhận ra hắn cũng đã đi rồi.

Hắn bỏ tôi lại, và tôi không biết tại sao chuyện đó lại làm tôi bàng hoàng, xét chuyện cho đến nay ở người này chưa từng có gì làm tôi thấy vững tâm. Chỉ là những thành linh và những bất thần của hắn lần nào cũng làm tôi mất cảnh giác. Bất giác tôi ngoái lại, về phía thành phố, về phía người thứ tư đang đi, để xem có thấy người giao sữa đang đi cùng không. Hắn không thể nào đi hướng khác được, vì tôi đã thấy hắn tiến về phía mấy người kia. Đúng lúc đó mấy người kia cũng đi ngang qua tôi và, dù họ đi riêng rẽ từng người, tôi vẫn tiếp tục cảm thấy sự phối hợp và cảm giác về một kế hoạch chung. Họ đi với nhau. Cả bốn người với nhau. Và cả năm — điều này thì tôi chắc chắn — sẽ sớm hội tụ về cùng một điểm.

Mi điên rồi.

Một lần nữa tôi lại nói với chính mình khi người giao sữa đi đến. Hắn và mấy tên kia, giả vờ như cùng hội, mỗi người một hướng đi về hướng trung tâm thành phố. Giờ tôi còn

một mình và đã cất bước về phía ngược lại ra khỏi khu vực mười phút, nghĩ về những đe dọa ngấm không được chạy, không được đi bộ và nhất là cái đe dọa ngấm ám sát bằng bom xe. Rồi lại còn cái đầu mèo tôi cầm trong tay. Mới chỉ quá mười giờ, chỉ còn lại chút ánh sáng ban ngày, giờ thì, tôi không làm sao đem nó đến chỗ thường lệ được. Mọi chuyện không đơn giản khi trời tối, nhưng ngay cả khi chút ánh sáng tàn đủ soi đường cho tôi đến đó, đưa tôi xuống phía sau và giữa cỏ đá lâu đời đó; ngay cả khi nó đủ giúp tôi tìm một nơi an nghỉ cho cái đầu như ban đầu tôi định bụng, giờ tôi cảm thấy, bất chấp việc hắn đã gặp tôi và ban cho tôi những mệnh lệnh và ý muốn mới nhất, người giao sữa đó vẫn có thể lại hiện ra từ sau một Hầm Mộ Dracula nào đó để thực hiện phần tiếp theo kế hoạch của hắn. Đến giờ thì tôi đã biết, về tôi, rằng hắn có kế hoạch, một lộ trình khả thi nào đó. Do vậy tôi không thể đi đến nghĩa trang. Dù vậy thì tôi cũng muốn đem cái đầu đến một chỗ nào đó. Cần một tán lá dày. Một vạt cỏ xanh nào đó, và, tất nhiên, những thứ như vậy có trong công viên & hồ chứa. Cũng như với khu vực mười phút này, công viên & hồ chứa, nhất là ban đêm, đặc biệt không nên vào. Mà, sao lại đem một cái đầu, từ một nơi tối tăm để rồi bỏ nó lại ở một nơi tối tăm khác? Và dù cho tôi xoay sở vào được công viên & hồ chứa, để chôn nó trong một bụi rậm nào đó hay giấu nó dưới lùm cây nào đó, đám gián điệp nhà nước trong bụi rậm hay trong lùm cây thấp — nhất là vì họ tin chắc rằng giờ tôi cấu kết với người giao sữa — sẽ đào lên ngay để xem nó là gì. Nên

xanh **đó** không được. Nhưng còn những xanh khác. Vùng cỏ dại quanh hai nhà thờ còn lại cũng xanh, nhưng nghĩ lại, ở đó thật náo lòng. Hơn nữa, hai nơi đó vẫn còn nằm trong khu vực mười phút này. Có những khu vườn, của người khác, vì nhà tôi không có vườn, nên tôi chọn một khu vườn um tùm trên đường về nhà rồi lên vào để nó lại đó thì sao nhỉ? Nghĩ đến đây thì kế hoạch đã thành liên lụy công khai và đáng sợ, nghĩa là tôi muốn bỏ cuộc, và như thế là chẳng có lập trường. Tuy vậy, lập trường đã tiêu tan từng tí một từ lúc người giao sữa còn chưa xuất hiện. Từ lúc tôi chia tay cô giáo và các bạn học trong thành phố và rời khỏi trung tâm rồi đi lên phía khu vực của mình, tôi đã cảm thấy sự kìm kẹp đó, cái **“Không ích gì đâu, để làm gì, ích gì?”** hung hiểm chồm lên tôi hay tích tụ dần từ bên trong tôi và trong tâm trạng ngập ngừng thối chí đó, cũng trong tâm trạng mắng mỏ mình, **“Mày là con khùng, tự rước vạ vào thân bởi sự điên khùng của mày”** cũng cả khi tôi đang nghĩ, bỏ cái đầu xuống, cứ bỏ xuống, chỗ nào cũng được, trên khoảnh bê tông kế tiếp và bỏ nó đó, tôi nhận ra mình đã ra khỏi khu vực mười phút và đã đi tới tận chỗ thường lệ. Thế là tôi đã ở bên cổng nghĩa trang cũ kỹ, gỉ sét, và đây là khi tôi nghe có tiếng xe ô tô đằng sau. Tức thì tôi bị một cơn rùng rẩy nữa. **Trời ơi. Hấn đó! Đi tiếp đi. Cứ đi. Đừng ngoái lại hay bắt chuyện.**

Tôi đi qua cổng vào nghĩa trang đúng lúc chiếc xe chạy lên ngang hàng. Một giọng gọi ra. “Này! Này cháu ơi! Cháu có sao không?” Tôi dừng chân vì đó không phải người giao sữa.

Đó là người khác. Đó là người giao sữa thật, vì có người giao sữa thật, sống trong khu vực chúng tôi, có nhận đặt sữa, có xe sữa thật và giao sữa trong quận thật. Ông cũng là người không yêu ai, một người quá-giới-hạn chính thức trong quận chúng tôi. Ông sống ở góc đường gần nhà chúng tôi và bị phán xét là quá-giới-hạn vì một ngày nọ ông về từ xứ “bên kia biển” nơi anh trai ông hấp hối thì nhận ra có gì không ổn trong nhà. Ông sống một mình và ra sau nhà xúc lấy một xẻng than thì thấy có người đang đào. Nên ông cũng đào xem sao. Lát sau, mình mẩy lấm lem, ông bước ra cửa, hai tay cả ôm súng trường. Những súng trường này được bọc ni lông và ông mang ra ngay giữa đường mà vút. Vừa làm vậy ông vừa gào lên, “Sao mấy người không chôn trong sân sau nhà mấy người đi!” rồi ông quay vào và mang ra thêm. Chuyện này tiếp diễn vì sau súng trường là đến súng ngắn, súng tháo rời, từng đồng đạn dạn dạc và thêm súng ống dự trữ bọc trong vải và ni lông. Tất cả đều bị ném hết đi, còn ông nổi điên không kiềm chế được, tiếp tục gào thét cho đến khi ông thấy một đám trẻ đang chơi — ông đã phần nào phá hỏng sân chơi của chúng — ở chỗ đồng súng ống bị vút ra. Mới đầu lũ trẻ nhảy sang bên rồi đứng đó nhìn ông. Khi ông thấy chúng, người không yêu ai ngừng gào thét. Rồi ông lại tiếp tục gào, lần này quát chúng. “Tránh ra!” ông hét. **“Tao nói tránh ra nghe không!”** và ông nổi khùng đến mức lũ **trẻ**, giờ là mục tiêu, cũng tránh ra. Dù vậy, còn lại dăm đứa, đứng như trời trồng tại chỗ và òa khóc. Người đàn ông không yêu ai bèn gào lên với những

hàng xóm đã ra cửa xem có chuyện gì om sòm. Ông nói họ ra dắt lũ trẻ này đi, còn hỏi xem, nếu có hàng xóm tử tế nào biết, khi ông vắng nhà, đám ly khai đã làm cái gì trong nhà ông. Vậy là ông cãi vã với mọi người, người không yêu ai này, người giao sữa thật này. Ông còn cãi cọ với cả trẻ con. Nhưng cần vạch ra sự khác biệt: ông thành người quá-giới-hạn vì ông đem vất vả khi trong khi ai cũng biết nếu ta thấy vũ khí trong nhà mình sau khi họ chôn ở đó, ta phải cẩn rắng mà chịu; và ông thành người không yêu ai vì có lần, không hồ ân hận, thậm chí cũng không mở lời xin lỗi, ông làm lũ trẻ khóc.

Thế là ông không được lòng phe ly khai, vì đã đào kho vũ khí của họ lên; cũng không được lòng họ khi ông lên tiếng bất đồng về các quy định luật lệ của họ; lần nữa không được lòng họ khi ông bài bác các phiên tòa phiên phúc của họ và thứ công lý thô bạo họ ban phát mỗi khi cư dân chúng tôi không tuân theo quy định luật lệ của họ; và mỗi khi ông làm âm lên chuyện những người bị nghi chỉ điểm biến mất, lần nữa, ông lại bị phe ly khai ghét. Một điểm nữa ở ông là ông không bao giờ được cư dân trong khu vực khen những lúc ông đáng được khen. Đây là những lúc ông giúp mọi người, mà ông làm thường xuyên, bất chấp cái tiếng ác lạnh lùng khiến ta nghĩ ông không giúp. Cộng đồng không sao ghi nhận những việc tốt của ông là vì cái tiếng không thân thiện chung chung của ông đã ăn sâu trong tâm thức quần đến mức phải có một bùng vỡ kinh hồn nỗ lực của ý thức thì mới biến được mẫu tin nghe được về việc tốt để

thành sự thật. Bởi ở đây người ta hầu như không có xu hướng chỉnh lại những quan niệm sai lầm dù là nhỏ nhất, nên nỗ lực của ý thức để đạt đến nhận thức như vậy của cộng đồng vì lợi ích người giao sữa thật sẽ chẳng sớm xảy ra. Nhưng ông có giúp mọi người. Ông giúp mẹ thằng bé hạt nhân, cũng là mẹ của kẻ ly-khai-tưởng-tượng, Ai Đó McAi Đó. Tối hôm thằng bé hạt nhân tự sát, người giao sữa thật đi tìm bà, như những người khác trong khu vực cũng đi tìm bà. Bà đã mất tích khi nghe tin thêm một người nữa trong gia đình chết. Người ta đồn rằng như đứa con trai, bà cũng bỏ đi tự tử, nhưng người giao sữa thật tìm được bà, lang thang khắp các phố trong quận khác, lạc thần, đầu bù tóc rối, không nhận ra ai thậm chí không biết mình là ai. Dù ông đưa bà về nhà, và dù tiếp đó nhờ đám đàn bà ngoan đạo cũng là thầy thuốc quận chúng tôi giúp bà, người ta vẫn cho rằng người giao sữa thật là người xấu tính nhất ta biết, không hơn. Tôi thì không thấy ông xấu tính hay cáu kỉnh, hay thậm chí quá-giới-hạn, tức là, xét đến những người quá-giới-hạn khác trong khu vực chúng tôi. Có đứa con gái hạ độc, rồi cô em gái tươi sáng lạ lùng của chị ta, rồi thằng bé hạt nhân tội nghiệp khi còn sống, rồi nhóm phụ nữ có vấn đề vụng về ư rao giảng. Họ đều có vẻ quái gở vượt xa người đàn ông này. Có lẽ tôi nhìn nhận mọi chuyện cách đó vì người giao sữa thật với mẹ tôi là bạn bè từ thời đi học, nghĩa là ông đều đặn đến nhà chúng tôi chơi để gặp và hỏi thăm mẹ. Ông cũng đỡ dần mẹ, đem cho sữa và các sản phẩm sữa giàu chất dinh dưỡng, bánh rồi sản phẩm dự trữ

đóng hộp. Ông còn giúp mẹ mấy việc sửa chữa trong nhà. Ông lo sửa ống nước, son, mộc, thậm chí khẳng khẳng giành lấy việc điện đóm vốn là của mấy đứa nhỏ em tôi. Thế nên, bất chấp cái lối ghét người của mình, hay tiếng ác về mình, ông thực sự sở hữu bản tính nghiêm túc quan tâm lo lắng cho mọi người. Và giờ, người này, người giao sữa thật, người quá-giới-hạn cũng là người không yêu ai, tối đó đã xuất hiện bên nghĩa trang để giúp tôi.

Điều đầu tiên xảy ra là tôi lại bị những cơn rùng mình đó, dù chúng tắt ngay khi tôi nhận ra đây không phải người giao sữa mà là người giao sữa khác. Ông đang ngồi trên xe tải và đó là xe sữa hần hoi, cũng là chiếc xe duy nhất tôi thấy ông từng lái. Tôi quay qua đối diện ông khi ông cài phanh tay. Ông mở cửa xe nhảy xuống rồi đi lại chỗ tôi. Phút sau ông đã đứng cạnh tôi và đây không phải lần đầu ông nói với tôi nhưng lại là lần đầu ông nói nhiều hơn đôi chữ lịch sự, thông thường. Thường thì đây là những chữ “chào”, “tạm biệt”, hay “nói mẹ cháu là có bác tìm”. Nhất định, trừ mẹ ra, người giao sữa thật và tôi không có gì chung, và thậm chí ngay cả mẹ, ngoài chuyện sống cùng nhà với mẹ, tôi không hẳn là có gì chung với mẹ, nhưng vì hai người họ là bạn bè, thỉnh thoảng tôi gặp mặt ông cũng là hợp lẽ thôi. Có thể ngoài đường, hay ngoài cửa nhà chúng tôi, hay trong phòng khách, ở đó mẹ làm bánh mì lúa mạch đặc biệt hay một loại bánh mì ngọt mẹ hay làm để uống trà với ông. Cũng đôi khi tôi còn thấy mẹ trên xe tải của ông, được chở về nhà từ nhà nguyện hay chỗ chơi bingo hay sau khi đi mua đồ, mẹ

nhảy khỏi xe ông và cười như thể mẹ mới mười sáu. Nên đấy là những dịp mà tôi với ông gặp nhau và chúng tôi chào nhau và gật đầu với nhau hay “chào” và giờ ông đang hỏi lại tôi có ổn không. Ông hỏi có chuyện gì xảy ra không, ông có thể giúp gì cho tôi không. Tôi gật, dù tôi không biết mình gật đầu trả lời câu hỏi nào. Thật ra tôi gặp khó khăn trong việc suy lý mình đang cảm thấy gì hay thậm chí phải đáp lại câu hỏi thế nào cho phải phép xã giao. Dường như tôi vừa chạm trán bốn kẻ ly khai — vì chắc chắn mấy kẻ lén lút đó là kẻ ly khai — lên đường thực hiện phi vụ gì đó rất có thể sau đó sẽ trở thành tin nóng nhất bản tin thời sự. Rồi còn người giao sữa — có lẽ không phải Walter Mitty mà là, như ai cũng nói, một kẻ ly khai nữa. Rồi giờ đây là người giao sữa thật, bạn của mẹ và là một trong những người quá-giới-hạn kỳ quái bị thiên hạ chỉ mặt đặt tên. Chúng tôi đang đứng trên lề đường kế xe tải của ông cạnh nghĩa trang, và tôi nhận thấy ông nhìn gói khăn tay cuộn lại tôi đang cầm giữa chúng tôi. Rồi ông thôi nhìn và quay lại chú ý đến mặt tôi.

Tôi nói, vì nó cứ tuôn ra, “Cháu cần tìm chỗ bỏ lại hay chôn cái này, đây là đầu mèo.” “Được,” ông nói như thể tôi vừa nói, “Đây là trái táo,” và vì thế tôi thấy cảm tình với ông. Tôi không giải thích làm sao tôi có cái đầu này, hay mối liên hệ của nó với Thế chiến thứ hai hay với khu vực mười phút. Ông nói, “Để bác cầm nó đi cho. Bác lấy nhé?” Vậy là tôi đưa nó cho ông, khá dễ dàng, không đắn đo, cứ thế đưa. Sau đó tôi còn nói, “Nhưng đừng quăng nó đi. Bác không lấy

nó rồi đem vứt phải không? Đừng chờ cháu đi rồi ném nó vào thùng rác hay ném xuống đất. Nếu bác không muốn làm, không muốn lo cho tử tế, thì cháu sẽ làm, nhưng xin bác đừng giả vờ." Chừng đó tôi thốt ra là rất nhiều, cũng là lời chân thật vì tôi không bào chữa cho bản thân ở đây, không xin phép hay xin chấp thuận, về sau tôi ngạc nhiên trước sự thẳng thắn khi nói chuyện với một đàn ông, với một người cha chú, cũng là với người khét tiếng nóng nảy. Dù vậy tôi biết, rằng cảm xúc của mình đã đến điểm tới hạn với những gì xảy ra giữa tôi và người giao sữa, cũng như với việc cầm cái đầu này quá lâu. Thái độ của người này có gì đó khiến tôi thấy dễ dàng nói ra. Và cũng với thái độ ấy, ông nói tiếp. "Bác sẽ không giả vờ và bác cũng không quăng đi đâu," ông nói. "Cháu muốn cho nó chút cây xanh," tôi nói. "Cháu muốn đem nó đến đúng nơi nó cần." "Bác biết," ông nói. "Nói cháu nghe này. Bác có cây xanh. Sau nhà bác có vạt cỏ, nên bác đào một chỗ lên rồi chôn nó thì có được không? Cháu thấy vậy được không?" Tôi gật rồi nói, "Cảm ơn bác." Sau đó, ông quay lại xe tải, thò tay vào thùng xe lấy ra một túi vải xanh lá bên trong có mấy viên bi a. Ông trút mấy viên bi ra khoảng giữa hai ghế ngồi, rồi đút cái đầu vẫn còn gói trong khăn tay vào túi và nịt dây thắt miệng túi lại. Ông quay lại tôi và nói, "Cháu đừng lo. Cháu để đó cho bác. Vào xe đi, cũng tối rồi nên bác sẽ chở cháu về nhà." Dường như, và lần nữa tôi thích chuyện này, tôi thích việc cuộc trao đổi này đang diễn ra theo kiểu **"Ta giải quyết chuyện này cách nào đây?"** cũng là kiểu của bạn trai hờ, của

cô giáo, không phải kiểu thịnh hành **“Để làm gì, ích gì đâu, cũng chẳng thay đổi được gì đâu đúng không?”** và chuyện này làm tôi ngạc nhiên. Người giao sữa thật, nghiêm nghị, khắc khổ, vậy mà ông đây, dành thời gian cho tôi, đem cho tôi hy vọng, lắng nghe tôi, coi trọng tôi. Ông hiểu mọi thứ, ông biết tôi muốn nói gì nên không có những câu hỏi phát mệt và phát bực. Phải, một bất ngờ, nhưng ông là một bất ngờ và tôi cũng bất ngờ với bản thân khi có thể trao lại gánh nặng này, rồi lên xe của ông mà không lo và biết có thể tin ông là người thành thật và chu toàn. Ông bỏ cái đầu trong xe tải và đó là khi tiếng máy ảnh kêu **tách** – một máy ảnh **của họ**, tiếng đó phát ra từ tầng một tòa nhà người ta nghĩ là bỏ hoang ngay bên kia đường cách chỗ chúng tôi và lần nữa, cũng như lần đó với người giao sữa trong công viên & hồ chứa, tôi vờ như không biết. Tuy vậy người giao sữa thật nói, “Trời đánh...” rồi ông dẫn mình. “Không có chỗ nào là chúng không rình mò,” ông nói thêm. “Thôi, chúng muốn làm gì chuyện này thì cứ làm.” Thái độ này lại làm tôi ngạc nhiên, và cũng bất ngờ làm tôi phấn chấn. Nếu ông có thể thừa nhận một thứ không-được-phép-nhắc-đến, cũng thừa nhận ông không thể làm gì để thay đổi cái không-được-phép-nhắc-đến này, biết đâu điều đó nghĩa là bất kỳ ai — tôi — ngay cả trong cảnh yếu đuối, cũng có thể có thái độ thừa nhận, chấp nhận và cả dừng dưng.

Chúng tôi chạy xe đi, cái túi đựng khăn tay gói cái đầu để trên mấy quả bóng bi a trong hộp đồ rộng rãi giữa chúng tôi. Đây là lúc tôi nghe về cái chết mới nhất trong khu vực chúng tôi, chỉ vừa xảy ra ngày hôm ấy. Nó lại xảy ra trong gia đình Ai Đó McAi Đó khi đứa nhỏ, đứa út, ngã từ cửa sổ phòng ngủ sau trên lầu. Người giao sữa thật nói rằng mới đầu dường như nó nháy, người ta đồn đoán như vậy, rằng đứa bé chập chững đã nháy xuống chết nhưng cái chết đó không phải tự tử. Đó là vì nó nghĩ mình là Siêu Nhân, hàng xóm nói. Hay Người Dơi. Hay Người Nhện. Hay một anh hùng nào khác. Nó cứ đi lông nhông với bao gối đồ ghim sau lưng, hô, **“Bình!”**, **“Bốp!”**, **“Hây a!”**, **“Bang!”**, **“Chết nè!”**, **“Á, á, á!”**. Dù vậy, người giao sữa thật nói, mọi người chưa chứng minh được cái chết của nó thật sự diễn ra như vậy. Người ta đồn như **vậy**, ông nói, vì đó là thứ mọi người bịa ra ở **đây** vì ở đây ta không chỉ cứ vậy **mà** chết, không thể có cái chết bình thường ở đây, không còn nữa, không chết vì nguyên nhân tự nhiên, không chết vì tai nạn như rơi khỏi cửa sổ, nhất là sau tất cả những cái chết dữ khác xảy ra trong quận này. Nó phải là lý do chính trị, ông nói. Phải liên quan tới biên giới, thế thì mới hiểu được. Không vậy thì nó phải là khác thường, kịch tính, bàng hoàng, như nghĩ mình là siêu anh hùng rồi không may ngã chết. Giờ mọi người trông đợi những thứ như vậy, ông nói. Nên con chuột nhắt ba tuổi, không hiểu lực hấp dẫn, hoặc nó chỉ là thằng bé con bị bỏ mặc một mình trong phòng sau trên lầu — mẹ nó cũng ở trên lầu trong phòng trước nhưng không ra khỏi đó từ khi

trốn vào trong cơn buồn khổ, nằm trên giường, đầu óc mê mụ — đã gây ra một sai lầm chết người nhưng sai lầm ấy không đủ làm lý do khiến người ta chết trong khu vực này. Cuộc sống ở **đây**, người giao sữa thật nói, đơn giản là phải sống và chết một cách cực đoan. Hóa ra đứa bé được một chị của nó tìm thấy trong sân sau lúc gần trưa. Cũng không có bao gối nào ghim sau lưng. Hôm đó bao gối được tháo ra đem giặt.

Tôi lắng nghe người giao sữa thật kể chuyện này, còn nói rằng mẹ không có nhà, rằng ông mới để mẹ lại đằng nhà Ai Đó McAi Đó, rằng mấy hàng xóm kia — đám đàn bà ngoan đạo, với các thứ trà và đồ sơ cứu và thuốc pha chế tối mật — cũng đang ở nhà McAi Đó, tất cả đều cố an ủi người mẹ tội nghiệp của đứa trẻ vừa chết. Người giao sữa thật thì vừa từ nhà xác về và giờ ông cũng, ông nói, quay lại nhà McAi Đó. Rồi ông nói thêm về thảm kịch, còn nói về thảm kịch nói chung, sự phí phạm, sự thiếu lường trước, thiếu biện pháp ngăn chặn, về mọi hệ lụy bắt nguồn từ nghèo đói và các vấn đề chính trị dai dẳng, thâm căn cố đế này. Ông nói tiếp, nhắc đến sự lơ là rồi bất lợi rồi ghét bỏ rồi sự mất mát những cơ hội tốt và có vẻ chìm trong suy tưởng một lúc. Khi ông quay lại, và tôi không biết đây có phải theo liên tưởng không, nhưng ông đã nói sang các em nhỏ, rồi tôi, rồi mẹ.

“Các em gái của cháu,” ông nói. “Thật là những cô bé thông minh, hiếu kỳ, can đảm, đầy đam mê và dám làm. Chúng còn có một ý thức tự nhiên về quyền của bản thân,

mà cháu cũng biết ở đây thứ đó rất hiếm. Thường hơn thì ở đây tính sắc sảo và sáng kiến bị dìm đi, biến thành nản chí, còn bị bẻ méo thành những thứ tầm tối hơn. Nhưng còn nhỏ tuổi mà các em cháu đã là mấy cô bé có phần cuồng nhiệt và không thể kiềm chế. Nhiều lúc chúng còn ghê gớm," ông nói tiếp, "mà bác cũng tin chắc rằng, chúng hẳn khiến mẹ cháu đau đầu vô cùng." Ông nói rằng có lẽ chúng sẽ còn hơn thế nữa khi thời gian trôi qua và chúng phát triển niềm khao khát kiến thức và phiêu lưu trí tuệ. Ông nghĩ thêm, rồi nói, "Có điều bác tin là ắt bà không hiểu, mẹ của cháu ấy, có lẽ còn không nhận thấy sự độc đáo của chúng, cái có thể gọi là thiên tài của chúng. Bác cũng không hiểu tại sao, thầy cô chúng cũng không nhận ra. Họ có nói với mẹ cháu về chuyện đó không?" Tôi nghĩ một lát rồi đáp, "Cháu không biết." Rồi ông hỏi về phiếu liên lạc của chúng thì tôi nói, "Cháu không biết," và thật ra, "Cháu không biết" cho mọi câu ông hỏi về các em tôi. Nhưng quá thật tôi không biết và làm sao người ta lại nghĩ tôi phải biết khi đây chỉ là mấy em nhỏ? Chúng đi học. Chúng đọc sách. Chúng có các buổi thảo luận rồi diễn đàn rồi bài tập theo chủ đề rồi bài tập chuyên đề rồi so sánh đối chiếu rồi trao đổi ý tưởng rồi cái chúng nhắc đến nữa, như sinh hoạt ngoại khóa và tôi sao biết được tất tậ những thứ chúng làm. Tôi mơ hồ thấy rằng thầy cô chúng có liên quan đến các báo cáo về thông minh rồi tài năng rồi thần đồng này. Họ gửi thư và phiếu liên lạc về cho mẹ. Tôi thì chưa từng xem thư từ liên lạc vì lần nữa, sao tôi phải dính vào việc bàn luận chuyện trường lớp

liên quan đến mấy đứa em? Tôi mười tám, chị của chúng, không phải mẹ chúng, không phải cha chúng, không phải người giám hộ, nên dính vào những chuyện đó cũng chẳng khác gì nói mãi về hoàng hôn rồi nhiệt độ rồi rằng giả rồi đau nhức rồi “Tối nay các con ăn gì?” và tất tật những thứ người lớn cứ nói mãi. Sao tôi lại phải làm vậy? Dù vậy tôi nghĩ một số thầy cô đã đến nói chuyện với mẹ. Họ còn mời mẹ đến trường, vì giờ tôi nhớ được rồi, để tham gia những buổi họp đặc biệt về chuyện làm sao phát triển cái này cái kia của các em nhỏ. “Thuật ngữ sư phạm” tôi nhớ được kể vậy. Hay “thuật ngữ giáo dục”. Đại loại vậy. Họ cũng đến nhà, mấy giáo viên ấy, cả những người thuật-ngữ-giáo-dục khác nữa, và họ lại bàn bạc tiếp và tôi không rõ mẹ có hiểu hết được những gì các chuyên gia này nói với mẹ không, dù tôi biết mẹ muốn có lá thư được gửi đến sau đây từ học viện thần đồng mà các em tôi có thể giải thích cho mẹ chỉ có điều mẹ vẫn chưa có thời gian đưa chúng xem. Còn về phiếu liên lạc thường lệ trong học kỳ, tôi không rõ mẹ có đọc, hay bận tâm đến chúng không, hay thậm chí mấy đứa nhỏ có bận tâm đến chúng không. Ở đây, phiếu liên lạc và bằng chứng nhận không có ý nghĩa gì lắm. “Không phải chỉ trích gì mẹ cháu đâu,” người giao sữa thật nói, “vì bà là một phụ nữ đáng hoàng, vẫn là một phụ nữ tử tế, một người phụ nữ đáng mến, và bác biết bà đã trải qua thời gian đau đớn nào là ba cháu qua đời rồi anh trai thứ hai cháu chết rồi chị hai cháu — ừ, cháu biết chuyện gì xảy ra với chị cháu mà. Rồi còn anh trai nữa của cháu, thằng thứ tư mà —

nhưng cháu cũng biết chuyện gì xảy ra với nó rồi. Bác nghĩ bác sẽ hỏi mẹ cháu về chuyện này vì các em cháu có tiềm năng rất lớn và đúng ra phải chỉ lối và vững vàng dẫn dắt tiềm năng ấy trước khi một tai họa khủng khiếp nữa xảy ra, một sự lãng phí nữa, một thảm kịch thế này nữa. Phải tránh để nghị lực và sự táo bạo ấy đi nhầm đường lạc lối. Chúng cần được dìu dắt, cần được nhìn nhận và chăm lo. Nếu không thì có thể đi sai hướng," thì tôi nói, "Dạ phải," vì tôi đang cố tỏ ra vui chuyện nhưng rồi óc tôi nảy ra gì đó về việc ông có ý gì khi nói "sai hướng". Ông đã nói về tiềm năng và sự ngây thơ bị bẻ méo, về sự non nớt bị dùng vào các mục đích lệch lạc, các mục đích nguy hiểm, tất nhiên tôi hiểu đó chính là — vì còn gì khác nữa? — những hậu quả bắt nguồn từ các vấn đề chính trị. Và dù các em tôi không thể hiện hứng thú quá mức đến các vấn đề chính trị của chúng tôi — tức là cũng chẳng hơn gì hứng thú của chúng với những âm vị học trong phát âm, hay môn Ai Cập học về thời Vương quốc sơ khai, hay những điểm tính tế trong cách hát đúng kỹ thuật, hay trạng thái của vũ trụ trước khi nó có được trật tự, hay bức tranh Phong thần cho Heracles, hay thật ra là bất cứ thứ gì trong số những bảng mục lục và phụ lục và ghi chú ngoài lề và ghi chú nhỏ khác ở mặt sau sách và tất tậ còn lại — ngày trước có lần tôi và các chị bước vào nhà thì thấy mấy đứa nhỏ đang đọc báo của "bên kia". Báo chúng đang đọc là loại báo khổ to và chúng còn có vài tờ báo khổ nhỏ của "bên kia". Chúng tôi không tưởng tượng nổi chúng lấy đâu ra nhưng chúng có và lúc đó đã

trải ra khắp sàn. Trước lúc đó chúng chưa từng đọc mấy tờ báo này, hay xem tin chính trị trên ti vi, ít nhất là không xem một cách say sưa. Thay vì vậy chúng trải qua giai đoạn Joan xứ Arc của chúng. Lúc còn ở giai đoạn này, thì chúng công khai rằng chúng không thích đất nước “bên kia biển”, dù vậy, không phải vì cái di sản lịch sử thông thường, vì quyền lực của thứ lịch sử được bồi đắp và truyền lại và định hình lại và được diễn giải chi li về những gì đã diễn ra liên quan đến xứ đó và xứ này — mà vì chúng rất ủng hộ người Pháp một cách tự nhiên. Tuy nhiên, cũng vì sự phản bội Joan mà chúng bèn tạm thời quay lại chống người Pháp, với hoàng thái tử Pháp, người ngay từ đầu đã chưa bao giờ được mến chuộng, không được lòng chúng đến mức mà, nếu có ai trong khu vực tôi có ý nói đỡ ông ta một tiếng, họ nên khôn ngoan đừng để chúng nghe thấy. Thế là người Pháp đã trở nên bị căm ghét đến thế, thế là bất cứ ác cảm lâu đời nào giữa nước “bên kia biển” và nước này đều hầu như không được ngó ngàng. Nhưng hôm ấy các chị và tôi vào nhà thì thấy chúng không còn miệt mài với Joan nữa mà là mấy tờ báo ấy. **“Mấy nhỏ!”** chị em tôi kêu lên. **“Mấy đứa lấy mấy thứ này ở đâu ra vậy? Chuyện quái quỷ gì đây vậy?”** “Suyt, mấy chị,” chúng nói. “Tụi em đang mắc việc. Tụi em đang cố hiểu quan điểm của họ.” Sau đó chúng quay lại nhìn mấy tờ báo khổ to và báo khổ nhỏ trong khi chúng tôi, chị chúng, ngờ vực nhìn theo. Rồi chúng tôi nhìn nhau — tôi, chị ba, chị hai và chị cả. **Cố hiểu quan điểm của họ!** Mấy đứa nhỏ sẽ còn thốt ra điều khó hiểu nào nữa đây? Còn về câu nói của

chúng, nó có thể tức thì khiến bất kỳ ai trong khu vực chúng tôi dính chàm. “BỌN CHỈ ĐIỂM LIỆU HỒN” không có nghĩa gì cả với ba đứa hay sao? Chúng tôi, chẳng hiểu nghĩ gì, lại cố chỉ ra điều này, nói rằng khi dính dáng với những thứ linh tinh bị cấm thể này chúng đã biến mình thành mục tiêu của những lời đấu tố quy kết phản bội. Nhưng chúng chẳng thèm nghe chúng tôi, hầu như chẳng để tâm đến chúng tôi, đã quên chúng tôi, chúng mãi mê với mấy tờ báo từ ‘bên kia’. Chúng tôi, chị chúng, thấy rõ rằng chúng không quan tâm đến động cơ mà một hàng xóm đi ngang, tình cờ nhìn vào cửa sổ nhà chúng tôi, có thể định gán cho những gì anh ta thấy. Chị ba chạy nhào tới cửa sổ khép màn lại, thế là mấy em nhỏ bức bối, một đứa bật dậy mở đèn trần lên. Một đứa nữa bật hai chiếc đèn kính kiểu cổ ưa thích của mẹ còn đứa thứ ba lấy ba cái đèn pin nhỏ xíu ra. Nhưng chúng đào đâu ra mấy tờ báo ấy? Có ai trong khu vực chúng tôi bắt gặp chúng mua mấy tờ báo này không? Và thế là hôm ấy mấy người chị chúng tôi cứ bắn khoăn mãi xem liệu tuổi lên sáu, bảy và tám có được đám bán quân sự xem là còn nhỏ dại quá mà không áp dụng hình phạt bình thường vốn dành cho những kẻ họ nghĩ là chỉ điểm hay không, hay liệu có phải tội nhỏ sẽ chỉ bị khiển trách, rồi đám lý khai ra lệnh cho chúng phải bỏ mấy tờ báo đó đi mà quay lại với Chú Lợn Bamber như trẻ nhỏ khắp nơi. Nên có phải đây là cái người giao sữa thật muốn nói đến khi ông nói về sự hồn nhiên, về sự sắc sảo bị lạc lối, về tinh thần phiêu lưu đang nảy nở thì bị hủy hoại? Tôi không dám hỏi. Thay vì vậy, và vì ông lại im

lặng, tôi nhắc đến chuyện thầy cô chúng có liên quan và nói chuyện về các cơ sở học tập đặc biệt và khi nói vậy tôi cảm thấy chút nhẹ lòng vì sau khi ông giúp tôi chuyện con mèo, tôi cũng có thể làm gì đó để trấn an ông. Nhưng ông chưa thấy an tâm. Ông lại tỏ ý lo về các em nhỏ và về chuyện mẹ phải một mình gánh vác và đó là lúc tôi chợt nghĩ rằng có lẽ này giờ không phải ông nhai đi nhai lại chuyện này mà có lẽ ông bóng gió để tôi nhận ra. Có phải ông đang quy trách nhiệm hướng dẫn dìu dắt các em nhỏ về tôi, chị chúng, cũng như về mẹ? Có phải tôi, cùng với mẹ, phải can dự, có trách nhiệm, góp tay định hướng và nuôi dạy chúng? Đến đây thì tôi thấy thất đảm. Nếu tôi phải góp tay trông nom mấy đứa nhỏ, thì chắc chắn tôi sẽ không thể dọn đến sống với bạn trai hờ. Lần nữa điều này làm tôi ngạc nhiên là ngay cả lúc này, từ khi cậu ta hỏi tôi và tôi nói không, tôi vẫn tưởng tượng kịch bản nếu tôi dọn đến sống với bạn trai hờ thì sẽ thế nào. Những hy vọng mà tôi không biết mình ấp ủ đang bị đe dọa vì tôi phải thành một người-mẹ-tập-sự cùng với mẹ. Trong khi đó thì người giao sữa thật đã chuyển sang đề tài mới. Đề tài người giao sữa và tôi. Ông không nói thẳng thừng, "Cháu đang có dính dáng với người đàn ông hai trăm tuổi này à?" Thay vì vậy ông bảo ông biết có thể có một người nào đó thuộc phe ủng hộ bán quân sự xâm phạm tôi, lại còn là người có thế lực và ảnh hưởng trong khu vực nữa. Ông hỏi nếu đúng là vậy, liệu tôi có cảm thấy đủ mạnh mẽ để đứng lên và nói ra? Khi ông nói, tôi cảm thấy người mình căng lên, trong khi cho đến lúc ấy ở với người giao

sữa thật tôi cảm thấy càng lúc càng thư thái hay ít ra cũng không quá lo lắng. Những cơn rùng mình đã dừng. Những máy giặt trái tự nhiên đã dừng. Nhưng rồi tất cả đã trở lại, cũng như nỗi hoang mang trong tôi, và đó là khi tôi nhận thấy ông cũng hoang mang. Ông bèn xin lỗi vì đã xía vào việc không liên can đến ông. Rồi ông nhắc đến nhóm phụ nữ có vấn đề trong khu vực chúng tôi, nhắc rằng quả thật, họ có vẻ biết rất nhiều về lịch sử giới tính và chính trị tình dục. “Bác lấy làm tiếc phải nói rằng,” ông nói, “chính bác đây cũng không hiểu gì nhiều về các chủ đề của đám đàn bà tiến bộ này. Dù vậy, xét vì họ thạo chuyện này, và vì nó đúng trong địa hạt họ chọn, nếu cháu thấy không được an toàn khi lên tiếng về vấn đề đó trong khu vực, thì thay vào đó cháu có thể đi nói với họ một tiếng?”

Đi nói một tiếng? Có phải ông bị điên cũng như mù điếc câm trước những gì thiên hạ nói về nhóm phụ nữ ấy trong khu vực này? Tôi sẽ tự cách ly mình khỏi xã hội nếu để bị trông thấy đi với một người bạn họ trên phố. Nên không, cảm ơn. Không ham nói một tiếng, bây giờ không, mãi mãi không. Đám phụ nữ ấy, tạo nên nhóm nữ quyền non trẻ trong khu vực chúng tôi — và chính vì tạo nên nó — được xếp hẳn vào nhóm những người quá-quá-giới-hạn. Từ “nữ quyền” là quá-giới-hạn. Từ “phụ nữ” cũng chỉ vừa vịn thoát phạm quá-giới-hạn. Gộp lại, hay cố công vô ích nói giảm nói tránh bằng một từ khác, một từ chung chung, một từ trá hình

chẳng hạn như “vấn đề” và thế là ta có những phụ nữ này. Thiên hạ đã nói những thứ kinh khủng về nhóm phụ nữ có vấn đề này trong quận chúng tôi, không chỉ sau lưng mà còn thẳng mặt.

Chuyện bắt đầu bằng một thông báo được dán trên cửa sổ nhà bởi một bà nội trợ sống trong căn nhà đó và có vẻ là phụ nữ truyền thống và bình thường cho đến khi chị ta dán thông báo ấy lên. Chị ta có chồng con, trong nhà cũng không ai bị giết thảm khốc để giải thích cho hành vi khác thường của chị ta, nhưng chị ta dán thông báo này lên và nó khác xa kiểu thông cáo thường thấy trên cửa sổ một số nhà trong khu vực chúng tôi ngày đó. Các thông báo thường lệ ghi những thứ thế này “TRÁNH XA NHÀ NÀY NẾU KHÔNG MUỐN CHẾT — ĐÂY LÀ THÔNG BÁO DUY NHẤT” rồi ký “KỂ LY KHAI QUẬN” như một lời cảnh báo bất cứ kẻ nào trong đám cư dân ngang ngạnh chúng tôi, kể cả trẻ con, nảy ra ý nghĩ đột nhập vào chỗ ở của người dễ tổn thương nào đó — để đóng một vở kịch ở đó, nhậu nhẹt rồi ngủ quên kiểu thiếu niên ở đó, để thăm dò và lục lọi ở đó, thậm chí ngồi xổm ở đó — mà không nghĩ gì đến người nghiện rượu thảm não và thường là túy lúy sống ở đó và là chủ nhân ngôi nhà. Họ, những người ly khai của chúng tôi, nói rõ rằng nếu chúng tôi cứ lì lợm có những hành xử sai trái, khinh suất và tàn nhẫn đối với những người mong manh hơn trong quận thì những hệ quả theo sau chắc chắn sẽ khiến cả đám chúng tôi hối tiếc. Trái lại, thông báo của chị nội trợ này nói “TOÀN THỂ PHỤ NỮ TRONG QUẬN CHÚ Ý: TIN MỪNG LỚN ĐÂY!!!”

rồi tiếp theo là thông tin về một hội phụ nữ quốc tế nào đó mới được thành lập trên thế giới. Họ đang tìm cách thành lập các chi nhánh chị em ở các nước khắp thế giới, không nơi nào — không thành phố, thị trấn, làng, xã, quận, túp lều, ngôi nhà cô lập nào — bị loại ra khỏi công cuộc này, không có phụ nữ nào — lẫn nữa, bất cứ màu da, tín ngưỡng, sở thích tình dục, khuyết tật, bệnh tâm thần hay thậm chí có lòng căm ghét chung, thực vậy, với bất kỳ sự đa dạng nào — bị loại trừ khỏi dự án này, và thật kỳ diệu một chi nhánh chị em của nhóm phụ nữ quốc tế này mọc lên trong chính trung tâm thành phố chúng tôi. Cuộc họp hằng tháng đầu tiên của nó nhận được các tường thuật sống sót trong truyền thông cả trước và sau khi nó diễn ra, các tường thuật chủ yếu dựa trên chuyện người ta dám cả gan tổ chức cuộc họp này. Chỉ trích kinh khủng, rất kinh khủng, tương tự như những “truy lạc, suy đồi, băng hoại đạo đức, gieo rắc bi quan, vi phạm thuần phong” đã nhắm vào phố đèn đỏ khi nó mới thành lập. Tuy vậy, phản ứng dữ dội của truyền thông không thể ngăn được, ít nhất cũng là, một số phụ nữ từ một số khu vực la cà xuống khu trung tâm thành phố để xem cái chi nhánh chị em của hội các vấn đề phụ nữ quốc tế này làm cái gì. Những phụ nữ tham gia này không chỉ xuất thân từ hai tôn giáo đối đầu ở đây, mà còn từ dăm ba tôn giáo khác ít tiếng tăm hơn, ít giáo dân hơn, thật ra là bị ngó lơ hoàn toàn. Một phụ nữ trong quận chúng tôi cũng đã tự đến mà không hề có ai rủ rê chèo kéo. Chị ta không cần xin phép, không cần chấp thuận, không hỏi ý ai hay nhờ

họ đi cùng để ủng hộ tinh thần và bảo vệ. Thay vì vậy chị ta trùm khăn san lên đầu, lấy ví, chìa khóa, và cứ thế ra cửa. Hóa ra đó chính là bà nội trợ sau này dán thông báo ấy lên. “Thế là chị ta dán nó lên,” hàng xóm nói, “hầu như chỉ tích tắc sau khi từ cuộc họp dưới phố về.” Trong khi đó thì, liên hệ với chi nhánh chị em dưới phố, chi nhánh này thì lại liên lạc với phong trào phụ nữ quốc tế chung ở trụ sở quốc tế, người phụ nữ này giờ đang tìm cách thiết lập chi nhánh chị em trong quận chúng tôi, cũng như một số phụ nữ khác từ các quận khác giờ đang tìm cách làm điều tương tự trong quận họ. Đó là những gì chị ta làm.

Trong thông báo ở cửa sổ, và theo kiểu hiện đại thách thức, chị ta rủ rê mọi phụ nữ trong khu vực cho con cái ra ngoài phiêu lưu buổi tối như thường lệ rồi, rảnh tay, dành một tối thứ Tư đến nhà chị ta để nghe nói chuyện. Họ sẽ ngạc nhiên, người dán thông báo cam đoan, trước những quan điểm về tầm quan trọng của phụ nữ như những gì đã được nêu lên trong cuộc họp chi nhánh dưới phố; còn nữa, nếu họ cảm thấy thích bày tỏ quan điểm về bất cứ thứ gì có thể xếp vào nhóm vấn đề phụ nữ nói chung, ý kiến họ sẽ được phản hồi lại hằng tháng cho cuộc họp dưới phố tiếp theo, rồi phản hồi hằng quý cho cuộc họp quốc tế chung tiếp theo. Khó hiểu là, thông báo này không hề nhắc đến vấn đề ranh giới của chúng tôi hay các vấn đề chính trị của chúng tôi ở đây. Đàn ông đàn bà trong quận kinh ngạc. “Chị ta định làm gì vậy? Chị ta muốn thể hiện cái gì khi dán thứ như vậy lên cửa sổ?” Rồi họ bàn tán về chị ta, về thông báo, và chỉ

ngưng để quay lại các chủ đề bình thường, như ai có thể là chỉ điểm, gần đây nhất ai đang có chuyện lăng nhăng, và nước nào sẽ thắng Hoa hậu Thế giới khi chương trình được phát sóng trên ti vi. Nên thông báo này được bàn tán chán chê, rồi bị bỏ qua, và hầu hết người trong khu vực đều nghĩ rằng rồi nó sẽ chẳng tới đâu ngoài chuyện chị này sẽ bị mọi người cảm thấy ái ngại hoặc, nếu chị ta cứ cố chấp, sẽ bị mọi người kinh ngạc, xem như là một ứng viên nữa cho nhóm quá-giới-hạn. Cùng lắm, quân ly khai sẽ giải chị ta đi như người cư xử đáng ngờ mới nhất trong khu vực chúng tôi, chuyện đó, ít nhiều, là sự thật. Thế nhưng, và trong tuần đầu tiên kể từ khi dán thông báo, hai phụ nữ trong vùng đã xuất hiện ở cửa nhà chị nội trợ này, vị chi là ba người cho khai mạc Cuộc họp ngày thứ Tư về Các vấn đề Phụ nữ. Tuần sau đó có thêm bốn người nữa. Sau đó không có thêm phụ nữ nào xuất hiện, nhưng giờ họ đã có bảy người và họ gặp nhau mỗi chiều thứ Tư, cứ nửa tháng lại có một người điều phối am hiểu từ nhóm dưới phố tham dự. Người điều phối này sẽ phát biểu động viên, nói về sự khuếch trương của phong trào, giới thiệu quan điểm trong lịch sử và đương đại về các vấn đề của phụ nữ, tất cả đều nhằm đến mục tiêu, chị ta nói, là phụ nữ khắp nơi sẽ ra khỏi bóng tối mà vào nhóm. Mỗi tháng một lần, nhóm này còn xuống phố đến cuộc họp chi nhánh của các tiểu nhóm hợp lại từ tất cả các quận “bên này biển” và “bên này ranh giới” mà họ đã xoay sở thành lập được. Lẽ tự nhiên, đến lúc này thì trong khu

vực chúng tôi, những câu chuyện hoang tưởng thường lệ đã râm ran.

Một câu chuyện lan truyền về nhóm phụ nữ nhánh phụ của chúng tôi xoay quanh nơi họ họp vì sau ba thứ Tư đầu tiên thì chồng của chị nội trợ đầu tiên không muốn họ tiếp tục hoạt động theo kiểu nữ quyền này trong ngôi nhà anh ta và vợ sống vì, dù tử tế, dù muốn hòa giải, anh ta lấy làm tiếc nhưng anh ta còn phải gìn giữ thanh danh. Điều này không làm đám phụ nữ nhụt chí vì họ bắt tay vào làm cho cái nhà kho sân sau của chị trở nên xinh xắn và ấm cúng cho các buổi họp mặt. Dù vậy trước khi chuyện này xảy ra, họ đã đến nhà nguyện hỏi xem liệu họ có thể sử dụng một lán tôn ngoài bãi hoang được không. Nhà nguyện sở hữu các lán này và thường cho phép nhiều tổ chức khác nhau — chủ yếu là phe ly khai — sử dụng vào việc của họ, ví dụ các cuộc họp về phòng-thủ-khu-vực, các cuộc họp thúc-đẩy-đại-nghĩa, các cuộc họp phiên-tòa-giả-hiệu nhưng họ lại không chịu cho mấy phụ nữ này mượn hay thuê một lán vì đến lúc này ý kiến về nhóm phụ nữ này đã thay đổi. Họ không còn được xem là vô hại, trẻ con, đối tượng để giễu cợt, là đang chơi trò tổ chức các cuộc họp về các vấn đề người lớn vì giờ đây họ đang tìm một điểm hẹn phù hợp để theo đuổi các cuộc họp này. Một niềm tin mới nảy lên về chuyện chính xác thì tại sao họ muốn làm vậy. “Nếu họ có một được một lán,” khu vực nói, “họ có thể làm bất kỳ thứ gì trong đó. Họ có thể bàn tính các âm mưu lật đổ trong đó. Họ có thể quan hệ tình dục đồng giới trong đó. Họ có thể

phá thai cho nhau trong đó," kết quả sẽ là, tất nhiên, nhà nguyện nói không. Họ nêu rằng phù hợp với..., trái với..., dựa trên..., thỏa đáp yêu cầu của nhóm phụ nữ này đối với nhà nguyện sẽ là bê bối và vô luân chẳng khác gì nhóm phụ nữ này nếu họ dám làm thế. Nên họ không cho phép dùng các lán do sự ô uế và những thứ mà nhà nguyện không nhắc đến được, nhưng điều này không ngăn được nhóm phụ nữ, vì ngay lập tức họ bắt tay vào sơn quét trang hoàng lại nhà kho. Họ dựng giá, treo màn, đem vào đèn dầu, bếp dầu, tách trà đủ màu sắc, hộp trà, hộp bánh quy, thảm lông xù ấm áp, hoa tươi và nệm gối. Trên tường họ dán áp phích gương các phụ nữ có vấn đề toàn thế giới lấy từ chi nhánh chị em dưới phố, chi nhánh này lại lấy chúng từ trụ sở phụ nữ quốc tế. Nhưng trước đó, bảy phụ nữ của chúng tôi đã nhờ chồng của chị đầu tiên vào nhà kho xử lý đám nhện và côn trùng, anh chồng thì, với điều kiện họ giữ kín chuyện anh ta dính dáng vào vụ này, đồng ý làm chuyện đó giữa đêm khuya.

Câu chuyện thứ hai lan truyền về đám nổi dậy đồng tính phá thai này là người thứ tám, người phụ nữ không ở trong quận chúng tôi mà là người cố vấn khôn ngoan, am hiểu từ chi nhánh chị em dưới phố cứ nửa tháng lại đến thăm nhóm phụ nữ của chúng tôi — để động viên họ, sốt sắng khuyến khích họ và mỗi lần như vậy đem theo từng xấp tờ rơi về rất nhiều vấn đề của phụ nữ — là thuộc tôn giáo phe kia và còn từ nước “bên kia” nữa. Thường thì chuyện này cùng chẳng sao, hoàn toàn chẳng sao bởi, thứ nhất, chị ta

là nữ, nghĩa là, trong tư cách mối đe dọa tiềm tàng cho hoạt động bán quân sự quận, chị ta ít có ảnh hưởng hơn so với một nam giới đến thăm khu vực. Thứ hai, chị được bảy phụ nữ trong vùng mời vào khu vực, việc đó bình thường sẽ là lời giới thiệu tuyệt vời và gây được cảm tình cho chị. Tuy vậy, do nhóm phụ nữ này tỏ ra bất thường, bất cứ lời mời nào họ gửi đi cũng sẽ không có được trọng lượng như lời mời của những người khác. Điều này nghĩa là người phụ nữ thứ tám sẽ không được phép vào nữa, ít ra cũng cho đến khi được kiểm tra lý lịch gắt gao. Suy cho cùng, tin vịt cảnh báo, có thể chị ta thật ra không phải một phụ nữ có vấn đề, một người đấu tranh cho phụ nữ thật, mà là một **kẻ kích động** lươn lẹo nào đó làm việc cho chính quyền? Sau chút ít phóng đại và leo thang tin đồn như thường lệ, tất nhiên chị ta đã trở thành một điệp viên. Trong mắt cộng đồng, và nhất là trong mắt những người bán quân sự, người phụ nữ thứ tám này là một kẻ thù xuất hiện để dụ dỗ bảy phụ nữ khờ khạo và ngớ ngẩn của chúng tôi làm chỉ điểm. Nên một đêm thứ Tư phe ly khai ập vào nhà kho để giải chị ta đi. Họ xông vào — đeo mặt nạ hóa trang Halloween, mũ trùm mặt, với súng ống, một vài tên có quyền lực và địa vị đủ để không cần che mặt — nhưng khi vào trong họ chỉ thấy bảy phụ nữ của chúng tôi quàng khăn mang dép lê, uống trà ăn bánh sữa và luận bàn với vẻ nghiêm túc phù phiếm về các hệ lụy của việc ký binh nghĩa dũng tàn sát phụ nữ trẻ em trong trận Peterloo thế kỷ mười chín. Trên các vách nhà kho, phủ bóng xuống, cũng tạm thời làm lóa mắt đám ly khai, lù lù

hiện ra, ảnh treo to hơn người thật những nữ vĩ nhân hình mẫu truyền cảm hứng trong quá khứ và hiện tại: Pankhursts, Millicent Fawcett, Emily Davison, Ida Bell Wells, Florence Nightingale, Eleanor Roosevelt, Harriet Tubman, Mariana Pineda, Marie Curie, Lucy Stone, Dolly Parton — những phụ nữ kiểu vậy — nhưng không thấy người phụ nữ thứ tám đâu, vì bảy phụ nữ kia, cẩn thận nghe ngóng tin vẹt trong quận chúng tôi, đã báo trước cho người chị em của họ về mối nguy cận kề và dặn chị ta rất rõ ràng dứt khoát là đừng đến. Dẫu thế, dám ly khai, hoàn hồn sau cú sốc não do ấn tượng giả gây ra bởi những phụ nữ không lồ từ nhiều thế kỷ trước đang hiện diện lúc đó bên cạnh bảy phụ nữ của chúng tôi, đã lòng sục nhà kho nhỏ xíu, việc đó chỉ mất một giây, để tìm người phụ nữ thứ tám. Rồi họ cảnh báo nhóm phụ nữ có vấn đề không được cho chị ta quay lại bằng không chị ta sẽ bị giết vì tội gián điệp còn họ, chính họ, sẽ bị trừng phạt nghiêm khắc vì hỗ trợ và tiếp tay cho chính quyền. Tuy nhiên, nhờ một quan điểm chớm nở chứa đựng một thái độ tự tin và có quyền, có gì đó vỡ ra trong đầu nhóm phụ nữ và bất ngờ họ tuyên bố họ sẽ không. Họ muốn nói là họ sẽ không tuân lệnh, rằng cho dù người phụ nữ thứ tám có thể sẽ không bao giờ quay lại vì dám ly khai đã hủy hoại hết cả, nhưng nếu chị ta quyết định trở lại, họ không những sẽ không hắt hủi chị ta, mà họ còn kiên cường đứng sau lưng chị ta và dám ly khai nên xéo hết đi. Rồi cả hai bên lời qua tiếng lại, thêm những đe dọa từ phe ly khai và diễn thuyết hùng hồn về những điều tai hại của chế độ gia

trưởng và của ngành sư phạm từ nhóm phụ nữ có vấn đề. Cuối cùng, “Bước qua xác chúng tôi trước đã,” bảy người nói theo kiểu định mệnh “tự đào mồ chôn mình”, mà như thế, tất nhiên, rất đúng ý phe ly khai. Không như phụ nữ truyền thống trong quận chúng tôi mà, vào những thời điểm nhất định, sẽ theo bản năng mà đoàn kết và vùng lên đặt dấu chấm hết cho một vấn đề chính trị hay vấn đề của quận đã trở nên điên rồ, bảy phụ nữ này — dù họ dùng cảm trong khoảnh khắc cao hứng đứng lên đối mặt phe ly khai — không và không thể tạo thành nhóm người đủ đông đảo và quyết liệt như vậy. Nên khi họ nói, “Bước qua xác chúng tôi trước đã” thì phe ly khai đáp, “Được thôi. Thì bước qua xác mấy người” và nếu không nhờ phụ nữ truyền thống, trong đó có mẹ, nghe được chuyện, rồi tham gia, thì chi nhánh chị em của chúng tôi trong phong trào phụ nữ quốc tế — do cái chết bất đắc kỳ tử của mọi thành viên — đã chấm dứt ngay đó rồi. Chuyện xảy ra là, phụ nữ bình thường trong quận cũng nghe chuyện và, đoàn kết một lần nữa, họ lao vào hành động. Việc này còn bất chấp những dè dặt của họ, không chỉ về chuyện phải đối đầu với cái mà, khi tập hợp đông đảo, là một cỗ máy giết người quyết liệt của phe ly khai, mà còn vì câu chuyện thứ ba đồn đại về nhóm phụ nữ có vấn đề phiền toái này, những người có tác động bất lợi và gây hấn đối với chính phụ nữ truyền thống.

Đàn bà luôn phá lệnh giới nghiêm. Câu đó hẳn là nói về phụ nữ truyền thống vì mãi cho đến gần đây, không có chi nhánh phụ nữ chị em mới nào xuất hiện. Chuyện phá giờ

giới nghiêm này, còn là vì lòng kiên nhẫn của phụ nữ truyền thống đã bị căng quá mức. Nó hẳn đã cố quá mức, bị thử thách quá mức do đó khi đứt nó sẽ nhằm vào bất cứ nhóm đàn ông nào, bất cứ tôn giáo nào, bất cứ bên biển nào, những người đặt ra luật lệ, lạm quyền với những luật lệ của họ, cho rằng tất cả những người khác — nghĩa là cả phụ nữ — sẽ hòa theo cái lối bịch của sự khùng điên trong đầu mà họ tự cho là lý lẽ. Cơ bản thì, đó là tâm lý hộp đồ chơi, xe lửa đồ chơi trên gác xếp, lính đồ chơi trên chiến trường đồ chơi và, đối với chính quyền và quân đội, đồ chơi đặc biệt ưa thích mà thỉnh thoảng họ sẽ lấy trong hộp ra là giờ giới nghiêm quy định rằng, nếu ta vi phạm một lần sau một ngàn tám trăm giờ và thỉnh thoảng chỉ sau một ngàn sáu trăm giờ, ngang nhiên, không nể nang gì đồn lính, ta sẽ bị bắn tại chỗ. Nên riêng việc phải đối phó cái nhóm bán quân sự chỗ ta với mọi quy định hờn dỗi và kỳ vọng tiểu tiết của họ cùng đủ tẻ rồi. Nhưng khi ta còn phải tính đến phe kia với những đấu thủ cũng lối bịch chẳng kém, thì thực sự không thể nào có chuyện sức chịu đựng của phụ nữ truyền thống, trong tình cảnh này, bền bỉ mãi. Nên nó sẽ nứt vỡ — vì cuộc sống vẫn phải tiếp diễn — con cái phải được cho ăn, tã phải được thay, việc nhà phải làm, đồ phải mua sắm, các vấn đề chính trị, tốt nhất là phải né ra hay bằng cách nào khác thích nghi. Nên lòng kiên nhẫn lúc đó sẽ nứt vỡ, và dù cảnh sát và quân đội nghiền ngẫm và điều chỉnh những tiểu tiết yêu quý theo chiến thuật và chiến lược trước khi ra đường với súng trường và loa phóng thanh để đảm bảo không ai

dám phá lệnh giới nghiêm, những phụ nữ này, đoàn kết lại, sẽ phá lệnh giới nghiêm bằng cách cởi tạp dề ra, mặc áo khoác vào, đội khăn san, khăn quàng cùng với thông tấn xã truyền miệng đã hoạt động, hàng trăm người bọn họ sẽ cố tình ra khỏi nhà trái phép, và sau một ngàn tám trăm giờ hay chỉ một ngàn sáu trăm giờ, chiếm đóng vỉa hè, đường phố, phủ kín khu vực giới nghiêm, tràn ra khắp nơi. Cũng không chỉ có họ. Cùng họ sẽ còn con cái họ, những em bé kêu khóc của họ, vật nuôi trong nhà gồm đủ kiểu chó, thỏ, chuột đồng, rùa. Họ còn đẩy xe nôi và mang cờ đuôi nheo, biểu ngữ, tranh cổ động và gào, "CHẤM DỨT GIỚI NGHIÊM! MỌI NGƯỜI HÃY RA NGOÀI! CHẤM DỨT GIỚI NGHIÊM!", bằng cách ấy rủ rê tất cả những người còn ở trong nhà hãy ra ngoài, để ai cũng tham gia thách thức chính quyền và cho đến nay mỗi lần phụ nữ truyền thống làm vậy, khi họ đòi lại sự hợp lý, cảnh sát và quân đội sẽ thấy lệnh giới nghiêm mới nhất chấm dứt ngay trước mắt họ. Bắn hết cả một quận toàn phụ nữ, xe nôi và cá vàng, dùng gươm đâm chém họ bao nhiêu tùy thích, trông sẽ không ổn, trông sẽ trầm trọng, phân biệt giới tính, mất trí, không chỉ trong cái nhìn trừng trừng của những kẻ phê phán của truyền thông trong nước, mà còn trong mắt truyền thông quốc tế. Nên, lệnh giới nghiêm chấm dứt, quân đội và nhà nước sẽ quay lại hộp đồ chơi tìm xem còn gì nữa không, phụ nữ truyền thống — sau những cú vẩy biểu ngữ vì quá bức bách, cắt cử người đứng gác, biểu tình và phỏng vấn gây áp lực —

cuống quýt quay về nhà, chỉ mấy giây sau đã bỏ lại đường phố vắng hoe, thấy đều vào nhà để chuẩn bị bữa tối.

Nên đó là quy trình thường lệ của việc phá giới nghiêm. Tuy vậy, ở lần phá giới nghiêm gần đây nhất, các sự kiện diễn ra không giống vậy lắm. Đây là vì bảy phụ nữ có vấn đề của chúng tôi lần này quyết định tham gia. Như thường lệ, và giới nghiêm đã kéo dài nhiều ngày quá rồi, phụ nữ bình thường đã chịu đủ quá rồi. Họ đi ra cửa, tập hợp để chống đối lại “VỀ NHÀ ĐI. ĐÂY KHÔNG PHẢI TRÒ CHƠI. ĐÂY LÀ THÔNG CÁO LẦN CHÓT. TUÂN THỦ GIỚI NGHIÊM MỘT NGÀN SÁU TRĂM GIỜ. NẾU CÁC NGƯỜI KHÔNG TRỞ VỀ TRONG...” Tuy vậy, lần này nhóm phụ nữ có vấn đề cũng ở trong đám phụ nữ bình thường, mới đầu phụ nữ bình thường không khó khăn gì với chuyện đó. Mọi người, suy cho cùng, nên được hoan nghênh. Tuy nhiên, trước sự bức tức của phụ nữ truyền thống, ngay khi họ một lần nữa đánh bại giờ giới nghiêm và sắp sửa ùa về nhà để xử lý chỗ khoai tây, nhóm phụ nữ có vấn đề đã hoán đổi mục đích vi phạm giới nghiêm, dù về sau họ khẳng khẳng rằng chuyện này hầu không phải lỗi họ. Họ nói đó là lỗi của truyền thống, và quả thật truyền thống đã nhận ra những phụ nữ có vấn đề qua tranh cổ động của họ giữa đám phụ nữ truyền thống mang tranh cổ động của mình. Và dù chỉ có bảy phụ nữ có vấn đề này so với vài trăm phụ nữ truyền thống, mọi máy quay trên thế giới đều tức thì chĩa vào họ. Cũng chẳng phải phụ nữ truyền thống tham chi danh vọng tiếng tăm, muốn lên ti vi cũng như tất tạt báo chí thế giới. Chỉ là họ không

muốn bị đồng nhất là một bộ phận của các cuộc biểu tình không tập trung vào mục đích duy nhất là phá giới nghiêm và nhất là không muốn bị đồng nhất với những vấn đề mà nhóm phụ nữ này cứ rao giảng không biết mệt mỏi. Phụ nữ bình thường đang ngờ, thật ra là sợ, rằng nhóm phụ nữ có vấn đề, một khi đã bắt đầu, sẽ lợi dụng việc được lộ diện để lái nhai, theo lối bao quát, về những bất công và xâm phạm phụ nữ, không chỉ ngày nay mà còn qua bao thời đại, dùng những thuật ngữ như “thuật ngữ”, “nghiên cứu trường hợp cho thấy”, “kết hợp sự ác cảm có hệ thống, xuyên suốt trong lịch sử, được định chế hóa và hợp pháp hóa của” và vân vân; những thuật ngữ ấy có vẻ như đã được các phụ nữ có vấn đề hoàn toàn thấm nhuần. Rồi lại còn những bất công nữa, phụ nữ truyền thống nghĩ, những bất công lớn, những bất công nổi tiếng, những bất công tầm cỡ quốc tế đó — thiêu phù thủy, tục bó chân, tục tự thiêu chết theo chồng, giết vì danh dự, cắt âm vật, cưỡng hiếp, tảo hôn, trừng phạt bằng ném đá, giết bé gái sơ sinh, các thực hành phụ khoa, tử vong khi sinh, nô lệ gia đình, đối xử như đồ vật, như máy đẻ, như vật sở hữu, bé gái mất tích, bé gái bị bán và mọi tập tục xã hội và vi phạm luân thường đạo lý các văn hóa, bộ tộc và tôn giáo trên khắp thế giới, còn cả những cảnh cáo về những thứ mà suốt lịch sử gia trưởng phụ nữ làm hay nói hay nghĩ thì sẽ bị coi là bất thường. Nhưng không. Không phải chúng, mặc dù giữa một cuộc phá giới nghiêm trong vùng thì nói về mấy chuyện đó cũng đó cũng đủ tẻ rồi. Thay vì vậy, nhóm phụ nữ có vấn đề

này chỉ toàn nói về những chuyện giản dị, riêng tư, đời thường, như là đi trên đường thì bị một gã đàn ông, bất kỳ gã nào, đánh, đúng lúc ta đi ngang, không vì cớ gì, chỉ vì hắn đang khó chịu và thấy thích đánh ta hay vì một tên lính nào đó từ “bên kia biển” đã làm hắn một phen khổ sở, giờ đến lượt ta phải chịu khổ sở nên hắn đánh ta. Hay đang đi thì bị sờ mông. Hay đi ngang thì nghe một đàn ông oang oang bình phẩm về bề ngoài của ta. Hay bị sàm sỡ khi trời tuyết núp bóng một trận nghịch tuyết thân tình tử tế nào đó. Hay trong mùa hè thì bị ức chế với mùa hè vì nếu ta không mặc lắm quần áo vì trời ấm, nếu ta mặc váy ngắn, thì ta sẽ phải chịu tất cả những hành động quấy rối thường thấy ngoài phố vào mùa hè. Rồi có kinh nguyệt và nó bị xem như thứ xấu hổ cho kiếp người. Và có thai nữa, là chuyện đó tương tự cũng không thể tránh khỏi bị xem là một nỗi sỉ nhục cho phận người. Rồi họ nói về bạo hành thân thể đời thường như thể nó không chỉ là bạo lực bình thường, rồi còn nói về chuyện bị xé áo khi đánh nhau, hay bị xé áo lót khi choảng nhau, hay bị sờ soạng khi choảng nhau thì không phải là bạo lực thể xác mà đúng hơn là bạo lực tình dục ngay cả khi, họ nói, ta phải vờ như áo ngực và ngực chỉ là đối tượng ngẫu nhiên trong bạo hành chứ không phải mục tiêu trá hình của bạo hành, như thế tức là bạo hành đó luôn luôn là bạo hành tình dục. “Những chuyện như vậy,” phụ nữ truyền thống nói. “Cũng được nói đến,” họ nói, “bằng cả những thuật ngữ đó, và người ta chỉ cười cợt, vì ai cũng cười cợt vào mặt họ — máy ảnh, phóng viên, thậm chí bọn

đặt lệnh giới nghiêm — chẳng có gì ngạc nhiên khi họ cứ khăng khăng vạch áo cho người xem lưng như vậy.” Tuy nhiên, thứ làm phụ nữ truyền thống khó chịu nhất, là bất cứ ai trong thiên hạ xem sự kiện này cũng sẽ nghĩ rằng họ, những phụ nữ truyền thống khôn ngoan hiểu lẽ, cũng là những phụ nữ có vấn đề kia. Nên mới bắt đầu có lạnh nhạt, do những phụ nữ có vấn đề dám nằng tay trên giờ giới nghiêm, và tình hình là như thế khi nhóm phụ nữ có vấn đề nói “Bước qua xác chúng tôi trước” với đám ly khai. Phụ nữ truyền thống, dù bực tức giống như người ta bực vì lũ ngốc muốn giúp dọn dẹp nhưng lại hậu đậu làm vỡ hết chén bát, dầu vậy cảm thấy mình không thể để đám ly khai cứ làm những chuyện chết chóc thường lệ.

Vì vậy mà họ đi gặp đám ly khai. “Đừng khôi hài vậy,” họ nói. “Mấy người không giết họ được đâu. Họ là lũ khờ. Khờ trí thức. Chỉ biết học! Họ chỉ đến thế thôi.” Họ nói thêm rằng khử nhóm phụ nữ có vấn đề, dù họ có khó chịu đến đâu, thì cũng ngang với hành vi sai trái, khinh suất và bất nhẫn đối với những người mong manh hơn trong quận chúng tôi; rằng làm vậy, những người ly khai tạo ra một sự kiện cột mốc sẽ gây ra những hệ quả đáng tiếc cho danh tiếng của họ trong sử sách mai sau. Thay vì vậy đám phụ nữ truyền thống nói đám ly khai cứ để nhóm phụ nữ có vấn đề đó cho họ, rằng chính họ sẽ lo liệu, rằng họ sẽ xuống phố nói chuyện riêng với người phụ nữ thứ tám đó. Họ nói điều này ngoại giao hết mức, như thể không phải họ đang đưa ra cho đám ly khai một chỉ thị, mà là đang xin một ân huệ hay,

đúng hơn, một yêu cầu trợ giúp cấp thiết và, dù đến lượt mình dám ly khai biết sự khác biệt giữa một chỉ thị và một yêu cầu trợ giúp, sự sống còn của họ với tư cách như một đơn vị du kích có vũ trang trong môi trường đoàn kết chống nhà nước phụ thuộc khăng khít vào sự hậu thuẫn của địa phương trong môi trường đó, tức là họ cũng khá sẵn lòng tham gia chính sách “bên miệng hố chiến tranh” lịch sử. Họ tỏ ra trầm ngâm thành lời, nói rằng dù nhóm phụ nữ đó có là lũ khờ hay không, và ngang nhiên hay không, họ cũng không đời nào để phong trào hay các thành viên của nó gặp nguy hiểm, cùng sẽ không đời nào tha cho bảy người kia nếu người thứ tám dám ló mặt ra trong khu vực lần nữa. Cuối cùng, và sau vài dằng dai — và bất kể, trong khi đó, bảy người kia tiếp tục đông dài về chuyện lãnh đạn để bảo vệ chị em đồng chí thứ tám và dám ly khai lờ đi còn những phụ nữ truyền thống bảo những phụ nữ có vấn đề im miệng đi đừng nói nữa — đám truyền thống lẫn phe ly khai dường như đã tiến sát đến một thỏa thuận. Ba phụ nữ truyền thống xuống trung tâm gặp người phụ nữ thứ tám để nói rõ sự tình. “Chúng tôi không biết chị tẩy não phụ nữ chúng tôi bằng cái gì” họ nói. “Chúng tôi không biết chị có phải Mata Hari không. Chúng tôi không cần biết có chuyện gì với chị. Cái chúng tôi không muốn là phụ nữ bình thường chúng tôi cứ phải bỏ phận sự bình thường và công việc hằng ngày của mình lại để ngăn nhóm phụ nữ nông nổi kia bị đám bán quân sự giải đi. Nên chúng tôi không nói chơi đâu. Tránh xa khu vực của chúng tôi ra.” Người phụ nữ thứ tám đồng ý và

chuyện đó báo hiệu cho việc sẽ không còn bất kỳ một phụ nữ có vấn đề nào mang thế giới quan rộng mở từ bên ngoài tới thăm khu biệt lập toàn trị của chúng tôi và ba câu chuyện đó — hành xử ở nhà kho, liên hệ với điệp viên nhà nước, và bảy phụ nữ của chúng tôi chọc giận không chỉ đám phụ nữ truyền thống mà cả phe ly khai — là những lý do tại sao chính tôi luôn tránh xa những phụ nữ này. Nhiều rủi ro quá, mà vả lại, họ thách thức hiện trạng trong khi tôi đang cố ẩn mình trước hiện trạng. Với lại họ đang được săn soi kỹ càng để tìm thêm dấu hiệu suy đồi. Dù cho ở một mức độ nào đó tôi có thể đồng tình với các vấn đề của họ, không đời nào có chuyện tôi đi liên hệ với họ. Đó là lý do tại sao tôi cứ im miệng trong xe tải với người giao sữa thật, lễ phép lắng nghe ông nói hết.

Chuyện này đến rất nhanh, lời lẽ của ông cạn dần, có lẽ do ông bối rối không biết mấy phụ nữ đó bênh vực cái gì. Sau đó, hành trình chúng tôi im ắng đi, dù giờ chúng tôi đã đi xa khỏi cả khu vực mười phút lẫn chỗ thường lệ. Chúng tôi đã tới và đi qua mọi cột mốc còn lại của tôi — doanh trại cảnh sát, nhà nướng bánh mì, tu viện các xơ, công viên & hồ chứa, rồi là đường phân cách, rồi con phố có căn nhà nhỏ xíu của chị ba và anh rể ba. Sau đó chúng tôi đến nơi và đỗ lại bên ngoài cửa nhà tôi. “Giờ cháu đi đi,” người giao sữa thật nói. “Trời tối khác thường, một đêm đen kịt, nhưng đừng lo. Bác sẽ lo liệu việc mà ta đã nói đến.” Ông muốn nói tới cái đầu mèo. “Nói mẹ cháu,” rồi ông nói, “nếu bác không gặp mẹ cháu ở chỗ người đàn bà tội nghiệp ấy khi bác ghé

qua đó, mai bác sẽ đến thăm mẹ cháu.” Tôi gật và sắp hỏi lại có thật ông sẽ chôn nó chứ không phải chỉ giả bộ chôn, nhưng rồi tôi biết tôi không cần hỏi chuyện đó. “Cảm ơn bác,” tôi lóng ngóng, và tôi thấy mệt, đột ngột mệt, như thể mệt vì say rượu. Tôi cảm thấy kiệt sức đến mức khó mà nói ra hai chữ “cảm ơn” cuối cùng. Tôi muốn nói từ đấy lần nữa, một cách tử tế, nghĩa là cảm ơn bác về chuyện con mèo, về chuyện chở cháu về nhà, về chuyện làm bạn mẹ cháu, vì đã là người đứng ở hậu trường. Dù vậy tôi không nói. Thay vì vậy tôi xuống xe trong khi ông vẫn để máy nổ. Rồi, với bầu trời giờ tối như mực trên đầu, tôi lấy chìa khóa ra tra — lần đầu tiên sau khoảng thời gian dài như cả thế kỷ — dễ dàng, không run rẩy, vào ổ.

BỐN

Cuộc chạm trán thứ ba đó với người giao sữa chưa phải cuộc chạm trán cuối cùng. Những cuộc gặp tiếp theo — có thật cũng như do cộng đồng bịa đặt — cũng diễn ra. Trong những lần gặp thật, và tương tự như khi chúng tôi gặp trong khu vực mười phút, người giao sữa không giả vờ như tình cờ gặp tôi. Không có giả vờ ngạc nhiên, không có “ô hay sao lại gặp cô em ở đây”. Mà là, “A, cô em đây rồi,” cộng với những biểu cảm thông thường, thấy đều đặn nhiên tỏ ra như thể chúng tôi đã có một lời hẹn gặp từ trước. Những cuộc gặp này diễn ra khắp nơi. Tôi thò mặt vào các tiệm trong vùng, hẩn ở đó. Tôi vào trung tâm, hẩn ở đó. Tôi đi từ chỗ làm ra, hẩn ở đó. Tôi đến thư viện, hẩn ở đó. Thậm chí khi tôi đến chỗ này chỗ kia rồi đi ra mà không thấy hẩn đó, vẫn có vẻ như hẩn ở đó. Nhiều khi, tôi nhận ra một kẻ chỉ điểm trong quận và nghĩ, đứa nhỏ đó được hẩn sai đi tìm tôi. Mà chắc không phải, tất nhiên. Khả năng cao hơn là đứa trẻ đang đi do thám lực lượng nhà nước và quân phiến loạn theo lệ thường, hay có lẽ nó đang có một ngày nghỉ. Vấn đề là, sự nghi ngờ ngày một tăng của tôi với

hầu hết mọi người và mọi thứ là bằng chứng cho thấy người giao sữa can thiệp vào cuộc sống tôi đến mức nào. Hẳn hòa trộn vào tâm trí tôi, và giờ thì đã rõ ba cuộc gặp đầu đó chưa bao giờ là chạm trán tình cờ như tôi vẫn cố gắng tự dối bản thân. Còn giờ hẳn xuất hiện, ngăn tôi lại, đứng chắn lối hay sánh bước với tôi, thấy đều theo kiểu gặp gỡ bình thường nào đó. Chuyện này có vẻ bất công. Trong những khoảnh khắc tạm quên người giao sữa, tôi khát khao được làm những thứ bình thường với đám con trai, mơ màng sẽ tuyệt vời sao nếu bạn trai hờ và tôi có thể gặp nhau theo kiểu đều đặn nào đó cuối ngày làm việc, như tôi thường thấy ở các cặp đúng nghĩa gặp nhau cuối ngày làm việc. Bạn trai đúng nghĩa rời khỏi chỗ làm rồi tản bộ đến Tòa thị chính để đợi bạn gái đúng nghĩa của cậu ta. Cô ta nữa, xong việc rồi sẽ, cũng theo kiểu được quyền bình thường tương tự như vậy, thơ thẩn đến Tòa thị chính để gặp cậu ta. Khá nhiều cặp làm vậy. Tôi thường thấy họ làm vậy khi tôi đi làm về và tôi biết đây sẽ là một phần trong đời sống cặp đôi đúng nghĩa. Với phong thái tự nhiên, thoải mái, thường ngày nào đó họ gặp nhau và làm chuyện tự nhiên, thoải mái, thường ngày nào đó. Họ có thể đến quán cá và khoai tây chiên ăn tối rồi vừa ăn vừa chuyện phiếm và kể cho nhau nghe một ngày của mình ra sao. Dù mấy chuyện bình thường này có vẻ đơn giản, tôi biết thật ra đó là điều lớn nhất, nó chứng tỏ rằng trong đời sống đôi lứa đúng nghĩa không có gì "hờ". Với chúng tôi thì không như vậy. Thời gian biểu của tôi với thời gian biểu của bạn trai hờ không cho

phép gần gũi kiểu này. Dù thật ra thì, chính địa vị “hờ” của chúng tôi không cho phép gần gũi kiểu này. Nhưng giờ đây, khi những cuộc gặp không mong muốn cứ leo thang, và cũng bằng cái cách hấn đọc vị tôi về lớp Hy-La, người giao sữa này lại một lần nữa bắt được những mong muốn và ước mơ thầm kín của tôi. Nhưng hấn không phải người đó. Và chuyện hấn tỏ ra nghiêm nhiên với tôi không được tôi thuận tình. Thế nhưng, hấn cứ xuất hiện, không sao ngăn được; thỉnh thoảng tôi còn thấy hấn, hay nghĩ mình thấy hấn, khi cùng bạn trai hờ ở các quán bar và câu lạc bộ dưới phố. Các quán bar này, các câu lạc bộ này, chúng là tụ điểm nhập nhèm, tụ điểm mạo hiểm, số lượng chúng cũng ít, do các vấn đề chính trị. Trên lý thuyết thì đó là những nơi ai cũng đến được, nghĩa là nơi lẫn lộn, dành cho mọi tôn giáo, có một vài tôn giáo khác ngoài hai tôn giáo kinh địch nhưng so với hai tôn giáo kinh địch thì, những tôn giáo kia, dù là gì đi nữa, cũng không đáng kể. Trong những tụ điểm dưới phố này với các đội lính chìm do nhà nước chỉ định vào đây với những theo dõi, trà trộn, vũ khí giấu kín và các cuộc chụp hình, cũng có những khách vắng lai, nghĩa là họ có thể đến, những bar này, những câu lạc bộ này, để làm một ly chẳng hạn, hay hai ly, nhưng đấy không phải những chỗ ta có thể say mềm. Đó là lý do hầu hết thường dân trong vùng — như tôi và bạn trai hờ — không có mục đích chính trị gì, có thể tạt vào, để uống vài ly, để trầm trồ trước sự ngớ ngẩn của đám du khách, rồi chuyển sang những cơ sở phục vụ đồ uống tạm an toàn hơn trong **các** khu vực cấm vào khép kín

ở nơi khác. Trong trường hợp chúng tôi thì đó luôn là khu vực cấm vào của cậu ta mà không phải khu vực cấm vào của tôi vì mối nguy mệ chen vào với những câu hỏi định giá và những trù tính hôn nhân. Dù vậy gần đây, khi ở trong các quán bar và câu lạc bộ dưới phố với bạn trai hờ, tôi nhận ra mình liếc quanh, lo rằng người giao sữa có thể trong đây với chúng tôi. Tôi nghĩ hẳn có thể đang theo dõi chúng tôi, rình mò chúng tôi, có lẽ lén chụp hình chúng tôi, và nhất là tôi lo vì hẳn đã tỏ rõ lập trường về bạn trai hờ mà tôi đang hẹn hò. Thế mà tôi đây, vẫn đang hẹn hò bạn trai hờ, tuy nhiên, điều này không có nghĩa tôi đã xua khỏi đầu lời đe dọa đánh bom đó.

Chúng tôi cãi nhau về chuyện đó, bạn trai hờ và tôi, vì người giao sữa vẫn duy trì gây áp lực bằng cách tiếp tục nhấn mạnh chuyện đó, tiếp tục những hăm dọa úp mở, đếm ngược thời gian, truyền đạt ý hẳn, cơ bản là: chấm dứt gặp anh bạn trẻ bằng không thì. Lần nữa, hẳn làm vậy bằng cách nhắc đến bạn trai hờ, rồi xe hơi, rồi chị cả mà chồng chị — người chị yêu mà không cưới chứ không phải tên mách lẻo nghiện sex mà, vì buồn đau, mất mát và tuyệt vọng chị đã cưới — đã thiệt mạng vì quả bom của phe bảo vệ nhà nước. “Bom xe, đúng không?” hẳn lại nói. Nên đó sẽ là bạn trai hờ. Rồi xe hơi. Rồi chị. Rồi người tình đã chết. Rồi bom xe. Rồi quay lại bạn trai hờ cho đến khi rốt cuộc những lời của hẳn làm tôi nghĩ đến Ai Đó McAi Đó và kiểu nói chuyện dọa dẫm rình mò không ngớt của nó. Cuối cùng hẳn nói đến bạn trai hờ **và** bom xe **và** người yêu đã chết của chị

tất tậ trong một câu, nên làm sao tôi có thể không hiểu hẳn đang muốn bóng gió cái gì. Tôi có hiểu. Tôi hiểu ra điều bóng gió, nhận ra những ý ngầm và tiếp đó tôi gây sự với bạn trai hờ. Lúc đó, và xét lối suy nghĩ của tôi, tôi thấy trận cãi cọ này có vẻ hoàn toàn là lỗi bạn trai hờ. Đây cũng không phải trường hợp tôi im lặng không nói, vì lúc này đây tôi đang nói. Dù vậy, thật không may, vì mối quan hệ của chúng tôi thật lỏng lẻo; vì cậu ta sống ở đầu kia thành phố nên hẳn không nghe đến tin đồn rằng giờ tôi là mối tình mới của người giao sữa này; vì tôi rối trí và đâm nhu nhược, bị những chiến thuật của người giao sữa này làm cho tê liệt; và vì tôi mười tám và chưa từng có ai giảng giải cho tôi bằng những ý nghĩ, nhu cầu và cảm xúc lành mạnh, nên những lời giải thích của tôi không mạch lạc và tôi không nói được cái gì ra hồn. Tuy vậy, tôi vẫn thấy không thể hiểu nổi chuyện người giao sữa này quả thật định giết bạn trai hờ. Dù rằng tôi biết, những kẻ có lý tưởng chính nghĩa không phải lúc nào cũng hành động nhân danh chính nghĩa. Những thiên kiến cá nhân xảy ra, những kỳ dị bất thường, những diễn giải chủ quan. Những kẻ điên rồ. Cũng không phải tôi nghĩ người giao sữa không biết gài bom xe vì tôi khá chắc hẳn biết gài bom xe. Chỉ là tôi vẫn khó mà tin được một kẻ ở địa vị như thế mà lại thêm khát tôi đến vậy. Từ khi hẳn bắt đầu khiến tôi cảnh giác, khiến tôi hoang mang, đẩy dần tôi đến miệt vực mà ở đó, bị tả tơi, tôi sẽ đầu hàng và tự nguyện bước lên xe hẳn như là người đàn bà của hẳn, tôi không còn biết chắc cái gì là hợp lý, cái gì là phóng đại, cái

gì là hiện thực hay lừa mị hay hoang tưởng. Tôi cũng chưa từng nghĩ ra, rằng đồn kẻ khác vào tình trạng cô thế và hủy hoại dần tinh thần cũng có thể là một phần trong cái thú kích thích của người này. Nhưng chúng đã xảy ra. Bom xe cũng xảy ra. Chị tôi là bằng chứng. Chị không đi đám tang người đàn ông của chị vì giờ chị là vợ người khác rồi, chị không được tiếp tục yêu anh ta. Thay vì vậy, vào ngày đám tang người đàn ông chị yêu, chị ngồi trong nhà chúng tôi, nhà mẹ chúng tôi, không phải nhà chị, mặt tái mét, mắt trợn tròn khủng khiếp, bàn tay đưa lên miệng không tin nổi. Chị nhìn chăm chăm cái đồng hồ, cứ nhìn, không muốn chúng tôi đến gần; cũng không khóc, mà nói bằng giọng khủng khiếp nhất, **“Ra đi. Ra đi. Ra đi. Ra đi”** mỗi khi ai trong chúng tôi — ngay cả mẹ — đến gần. Thế nên tôi đã sợ cho bạn trai hờ, thế mà cậu ta cứ đứng đó, không tỏ vẻ nghiêm túc. Tôi nói chẳng lẽ anh cứ phải lái xe của anh ư thì cậu ta nhìn tôi mà nói, “Anh là thợ sửa xe, mà dù không phải, bạn gái hờ à, thì không phải anh lái xe của anh mà là anh muốn lái xe của anh.” “Vậy còn...” tôi mở miệng, “những chuyện.” “Chuyện à?” bạn trai hờ hỏi. “Chuyện gì?” “Chuyện...” tôi nói. “Anh biết mà... buộc vào... buộc vào...” “Buộc vào gì?” “... găm xe.” “Ý em là sao, bạn gái hờ?” Cậu ta vẫn chờ. “Vậy còn...” tôi lại bắt đầu, “... bom?” . — Bạn trai hờ, giờ đã hiểu ra, hay tưởng mình hiểu ra, nói rằng đôi khi cũng có, chuyện đó có xảy ra, rằng tất nhiên là có, nhưng tôi cũng phải biết rằng không phải lúc nào chúng cũng xảy ra, rằng những vụ bom xe, xét trên dân số, hầu

như không đáng kể. “Hầu hết dân ở đây không bị banh xác vì bom xe,” cậu ta nói. “Hầu hết dân ở đây không bị nổ banh xác. Hơn nữa, bạn gái hờ, ta làm sao có thể không sống đời mình chỉ vì biết đâu một ngày nào đó sẽ có kẻ giết ta.” Cậu ta nói nghe nhẹ tênh, và đó là bằng chứng cho thấy cậu ta chưa biết toàn bộ chi tiết. Tôi cũng không biết khi nào thì cậu biết được toàn bộ chi tiết vì ngoài chuyện người giao sữa xâm phạm tôi, còn có sự xâm phạm của cộng đồng nữa. Vụ tai tiếng yêu đương người giao sữa này đã bùng lên nhanh đến mức giờ nó điên cuồng và mất hết lý trí và nhanh chóng trở thành một best-seller và chính vì nó, chính vì tất cả những hành động xâm phạm kết hợp ấy, tôi thấy mình càng lúc càng bị dồn đến tình trạng rối bời, kiệt quệ. Lúc ấy bạn trai hờ hỏi thế rốt cuộc thì ai định giết cậu ta? Nào phải cậu ta làm việc trong khu vực của phe bảo vệ. Cậu ta còn chẳng làm trong khu vực lẫn lộn. “Nghe này, em yêu,” cậu ta nói. “Em nghĩ vậy chỉ vì chuyện xảy ra cho bạn trai cũ của người chị tội nghiệp của em. Đâu có nghĩa nó sẽ xảy ra cho bạn trai của bất kỳ ai — bạn trai **hờ** thì chắc lại càng khó,” cậu ta đùa. Lần nữa nghe có vẻ nhẹ tênh, như thể một chuyện như vậy, một kết cục như vậy, cách rất xa thế giới quan của cậu ta. Rồi cậu ta cố chạm vào tôi, nhưng tôi giăng ra, rồi ngay lập tức, bước ra xa cậu ta. Trước khi có người giao sữa, cái chạm của bạn trai hờ, mấy ngón tay đó, bàn tay cậu ta, là thứ tuyệt vời nhất, tuyệt đối đáng yêu. Nhưng giờ, từ sau khi người giao sữa xuất hiện, bất cứ bộ phận nào trên người bạn trai hờ chạm vào tôi cũng gây

nên trong tôi những cơn ghê sợ cứ lớn dần và cảm giác tôi chỉ chực nôn mửa. Cậu ta làm tôi thấy ghê sợ, bạn trai hồ của tôi làm tôi thấy ghê sợ, và dù tôi không muốn thấy ghê sợ và đang cố hết sức không nhận ra mình đang thấy ghê sợ, tôi vẫn thấy mình đổ lỗi cho cậu ta vì đã khiến tôi cảm thấy vậy và không thể thuyết phục mình ngưng cảm thấy vậy. Thay vì vậy tôi hất bàn tay cậu ta, hất mấy ngón tay cậu ta, xua cậu ta đi, trở nên căng thẳng, bụng quặn đau. Tôi cũng biết rằng điều này là vì người giao sữa nhưng tôi không nghĩ được tại sao lại là người giao sữa. Trong suốt thời gian ngắn ngủi từ khi hắn để mắt đến tôi và bắt đầu hủy diệt tôi, vẫn chỉ có lần đầu tiên khi hắn ngồi trên xe là hắn nhìn tôi, cũng chưa bao giờ nói gì dâm dật hay giễu cợt hay khiêu khích trắng trợn. Nhất là hắn không động dù chỉ một ngón tay vào tôi. Không một ngón tay. Không một lần nào.

Còn về cộng đồng, và theo lời cộng đồng, giờ tôi đã lún sâu vào áp phe của tôi với người giao sữa, mọi người tin chắc thế bất kể nó có đúng hay không. Thiên hạ rêu rao là tôi thường xuyên gặp gỡ hắn, những “chấm chấm chấm” thân mật hẹn hò ở những chỗ “chấm chấm chấm” khác nhau. Đặc biệt chúng tôi thường lai vãng hai chỗ lãng mạn ưa thích là công viên & hồ chứa và khu vực mười phút, dù chúng tôi cũng ưa, thiên hạ nói, dành thời gian, chỉ hai chúng tôi — và có lẽ thêm cả những người đang rình chúng tôi — nơi cỏ mọc phủ kín các nấm mộ xưa ở khu lâu đời trong chỗ thường lệ. Hết sức tự tin, hết sức ngông

cuồng, tôi bước lên những xe hơi hào nhoáng của hắn, họ nói, vì phải, nhiều người đã thấy tôi. “Đón nó đi hẹn hò bất chính,” họ nói, “đến các cuộc hẹn trăng hoa, cuộc hẹn nhân tình, và chúng đến những chỗ này.” “Khi chúng không ở đó,” họ còn nói, “chúng tiếp tục cảnh bên nhau bất chính dưới phố ở mấy quán bar và câu lạc bộ nguy hiểm đó.” “Hắn có vợ rồi, biết không,” người ta to nhỏ và, “Chưa gì hắn đã bảo kê cho nó,” người kia thì thầm lại. “Chà, hắn đúng là vậy rồi,” họ nói. “Còn con bé đó, không phải là nó có khuynh hướng quan hệ hờ thay vì quan hệ đôi lứa đoan chính, rất mực phải phép ư?” — dịch ra nghĩa là không bao lâu nữa đâu hắn sẽ kéo tôi ra khỏi nhà cha mẹ và đẩy tôi vào một căn nhà nào đó cho những cuộc hẹn hò bồ bịch đã thành lệ với hắn, chỗ đó tất nhiên nằm đầu phố đèn đỏ. “Để rồi xem,” mọi người nói, và những chuyện này lại cũng dễ hiểu thôi trong bối cảnh một quận toàn trị, vòng vèo phức tạp, giữ kẽ quá mức, đàm tiếu kinh hồn, khát khe đạo đức nhưng vẫn khiếm nhã. Nhưng bên ngoài bối cảnh, thoát khỏi mọi rầm rứt, nhỏ to, mọi giấy má chuyển tay, thoát khỏi nơi tồn tại một hứng thú bệnh hoạn với những chuyện tình dục đến mức chuyện tình dục dơ dáy là thứ tuyệt vời nhất để mọi người tán dóc mỗi khi ta muốn giải lao đôi chút khỏi tin đồn chính trị, thì sẽ khó mà đoán được bằng cách nào tất cả đám người địa phương đó lại tiếp cận thông tin chi tiết nhất về tôi và hắn như vậy. Những tưởng tượng đầy sáng tạo của họ sẽ đến tai tôi như những lời vu khống cứ hút lấy nhau lao đến liên tiếp. Rồi còn các dịp họ thử cách

giao tiếp trực tiếp hơn, ví dụ khi họ đi lòng tôi để tàn phá tôi bằng những câu hỏi, lần này là thẳng mặt.

Sự ngờ vực của tôi với các câu hỏi đã có từ lâu trước tin đồn về tôi với người giao sữa. Khi bị hỏi một câu tôi thường nghĩ, người này là ai vậy? Đằng sau câu hỏi đó là gì? Sao họ cứ phải vòng vo, nghĩ rằng họ đang lừa được tôi bằng cách vòng vo? Tại sao, khi đang theo cái lối lén lút của mình, họ lại “gài cắm” những bóng gió và những bình luận châm chọc trong khi tôi thừa biết họ đang tìm cách thử mẫu ý nghĩ, ý kiến, khuynh hướng của tôi, để moi ở tôi một câu trả lời họ đã tính trước rồi chộp lấy lời tôi một cách xảo trá? Tôi đã nhận thấy — tất nhiên học hết tiểu học là tôi đã nhận thấy — rằng thường ta có thể nhận rõ khi ai đó toan tính gì ngay cả khi họ nghĩ họ đang che giấu họ toan tính gì. Cũng không phải khía cạnh tinh thần hay ngôn từ nào là thứ duy nhất tố cáo họ. Chân tướng của họ còn lộ ra vì chính bầu không khí nhiễm độc, lệch lạc mà họ đã chọn bao quanh mình. Trường năng lượng này sẽ theo họ khi họ tiến về phía tôi, ngay lúc nhận ra họ, tôi sẽ nổi da gà và dựng tóc gáy. Chính sự tương phản giữa **cái đó** – mọi chỉ báo mạnh mẽ nhưng vô hình đó — với cái thái độ vô thường vô phạt, ngoặc đơn ngoặc kép mà hàng xóm tưởng họ đang phô ra trước tôi đã tiết lộ cho tôi thấy rõ nhất việc họ làm, bất kể vì lý do gì, cũng không xuất phát từ lòng thành thực. Tất nhiên, có thể tôi không biết tại sao một người lại đang vờ vịt. Có thể với một số người làm thế không phải để lấy tôi ra cười cợt, gợi cảm xúc thái quá trong tôi hay hoặc bằng lời dụ hoặc nhử

tôi vào chỗ chết. Có thể là một mối bận tâm riêng nào đó của họ mà, theo một cách yếu đuối và rất con người họ cảm thấy cần giữ im lặng, nhưng họ vẫn cần được ai khác giải thích hay cung cấp thông tin. Tuy nhiên với những kẻ ngồi lê đôi mách và buôn chuyện — và nhất định là với đám ngồi lê đôi mách và đám kèn kèn tin đồn của chúng tôi — đó chung quy lại luôn là sấm soi, là mách khéo, là nghe ngóng để thêm dầu vào lửa, chung quy lại luôn là sự say sưa của công luận ở đây với những phỏng đoán, không chỉ ở ngoài mà còn bên trong mặt trận gia đình.

Thế là họ bắt đầu những đợt tấn công và sẵn lại với những câu hỏi, nhưng đấy không phải những câu hỏi thẳng thắn, như “Sao lại có chuyện này?” hay “Chuyện đó là sao?” Thay vì vậy đó là “Ông ấy bà ấy nói” và “Nghe nói” và “Bọn tôi nghe bạn của con gái của anh của em họ của chú bọn tôi giờ không còn sống ở đây nữa nói”. Cũng có một số người có nhắc đến hai chữ “tin đồn”, như trong câu “Nghe đồn”, rồi mới nói người này người kia phao tin đồn, cứ như thể họ hoàn toàn không liên quan đến việc khơi mào hay rêu rao Tin đồn. Họ cũng thường, với những dò hỏi có vẻ ngây thơ, với những khẳng định bỏ lửng, mở miệng những mong khích tôi — đang trong cơn bàng hoàng, sợ hãi, phòng thủ — hở ra một trả lời hay ho, dễ bình tán. Tuy nhiên, họ còn chưa thốt ra một “Ông ấy bà ấy nói” thì tôi đã đánh hơi được sự thèm khát của họ mà không để lộ ra là mình đánh hơi được. Dù vậy, cách duy nhất tôi biết để có thể phản công họ là chính tôi cũng giấu giếm. Tôi làm vậy bằng cách

phản ứng lại càng mau lẹ và khó nghi ngờ càng tốt. Tôi sẽ giả vờ như không biết dụng ý của họ và cứ liên tục **“Tôi không biết”** với mọi câu hỏi thăm dò họ đưa ra. Tôi đã tung ra **“Tôi không biết”** như là quân át chủ bài trong kho vũ khí tự vệ bằng lời và tôi chuẩn bị tinh thần tiếp tục nói vậy vì khi cuối cấp tiểu học tôi học được một điều nữa là tốt nhất không nên mở miệng nói ra sự thật với ai trừ một số ít người tin cậy, ít-người-tin-cậy này thành ít-người-tin-cậy-hơn theo thời gian tôi ở trường tiểu học và rồi lên trung học và đến lúc đó — từ mười một đến mười sáu — ít-người-tin-cậy-hơn đã giảm thêm nữa nên đến tuổi mười tám — thời điểm vụ tôi và người giao sữa cũng như đàm tiếu về tôi với người giao sữa — sự tình đã đến mức giờ đây trên cả cõi đời chỉ còn lại một người-tin-cậy-nhất để tôi tin tưởng. Tôi nghi rằng nếu tôi cứ tiếp tục sự cắt giảm này, tiếp tục trở nên chai sạn, tiếp tục tắt tạt mọi nghi ngờ và loại bỏ có hệ thống bản thân khỏi xã hội, thì rất có thể đến tuổi hai mươi tôi sẽ đi đến giai đoạn không còn mở miệng với bất kỳ ai, ở bất kỳ đâu.

Nên **“Tôi không biết”** là tuyến phòng vệ ba âm tiết để đáp lại các câu hỏi. Với nó tôi đã thành công trong việc từ chối bị khiêu khích, bị dụ nói ra, bị sốc mà tiết lộ. Thay vì vậy tôi thu nhỏ, chặn lại, phá hủy suy nghĩ của mình, xóa bỏ mọi tương tác thừa thãi không cần thiết tức là những tương tác không có nội dung công khai, không có nội dung biểu tượng, không có nội dung phong phú, không sinh động, không đam mê nhất thời, không biến chuyển bất ngờ, không sắc thái

buồn bã, không sắc thái giận dữ, không sắc thái hoảng hốt, không xác định bất cứ thứ gì. Chỉ có tôi, thu nhỏ lại. Chỉ tôi, trống rỗng. Chỉ tôi, không hòa lẫn. Thế nghĩa là sau tất tật những chọc ngoáy vòng vo cùng cơ man ý nghĩa ám chỉ và thóc mách, họ vẫn không moi được gì ở tôi và tôi cảm thấy mình có lý do chính đáng khi để họ nhận được con số không tròn trĩnh vì khi đó tôi đã thấy rõ rằng ở đời có một số người không xứng đáng được biết sự thật. Họ không đủ tốt đẹp để biết sự thật. Không đủ đứng đắn để nhận nó. Do vậy ta được phép nói dối và bỏ qua. Được phép làm thế. Tôi đã nghĩ vậy. Rồi đến những rắc rối. Tôi biết rằng khi nói ra **“Tôi không biết”** tôi không dám tỏ ra là tôi không hề mù mờ về quy ước nói chuyện của họ, tín hiệu mắt của họ, nỗ lực của họ nhằm phỉ báng tôi như họ rõ ràng đang nghĩ về tôi. Tôi cũng biết, mình phải nói ba âm tiết với thái độ không-đối-đầu nhất có thể trong khi vẫn phải giấu đi một sự duy trì then chốt nhưng kín kẽ khoảng cách giữa chúng tôi. Ví bằng để hở những thứ đó ra — trong lúc này, ở nơi này — thì cũng chẳng khác nào thí mình cho đám đông hay cho một sự ác ý dữ dội nào đó và tôi thấy mình không đủ vững vàng để dây vào thứ đó cùng với những dư chấn của nó. Nên đây là cả một quá trình tế nhị đang diễn ra để không lộ ra là tôi đã nhìn thấu được họ hay ba từ **“Tôi không biết”** thật ra nghĩa là **“Phản! Về đi! Biến đi! Xéo!”** thế nghĩa là tôi đã phải dùng đến một kế dự phòng. Đây là một vũ khí trong kho vũ khí phòng thủ phi ngôn ngữ của tôi và tôi đã viện đến nó, mưu kế này lập tức có hiệu quả. Tuy nhiên, nó không chỉ

dừng lại ở đó. Ban đầu nó tỏ ra hiệu quả và là trợ thủ vô giá cho tôi. Rồi, hoàn toàn bất ngờ, cũng không hề cảnh báo, nó bắt đầu chiếm quyền vận hành, lật nhào biện pháp đầu tiên **“Tôi không biết”** của tôi và thực thi các chiến lược thay thế mà tôi muộn màng nhận ra chúng chống lại hàng xóm thóc mách của tôi thì ít mà quay lại hại tôi thì nhiều. Tôi đang tự tấn công chính mình và chính gương mặt tôi, biểu cảm trên mặt tôi — cái tôi đã định chỉ là tạm bợ, nhất thời, mà quả tình tôi tin nó chỉ có thể là nhất thời. Tôi cứ ngỡ rằng mặt mình trông thế nào, tôi khiến nó trông thế nào, tôi trình nó ra bên ngoài thế nào, là tùy thuộc ý tôi, dưới sự kiểm soát của tôi, của cái **“tôi là”** ẩn sâu trong phòng hội đồng cơ mật. Tôi nghĩ con người thật sự của mình ở đó, chịu trách nhiệm, ẩn mình trước tất cả và núp trong bụi cây mà chỉ huy. Còn nghĩ rằng tôi đã chọn một thuộc cấp để phụ giúp tôi mà không phải một kẻ nổi loạn để lật kèo và tiếm quyền tôi. Dù vậy chuyện đó đã xảy ra và nó xảy trước hết với gương mặt.

Tôi rơi vào thế bí. Tôi cứ ngỡ chỉ cần cẩn thận nói **“Tôi không biết”**, kết hợp với một bộ mặt cực đoan — không có gì ở đó, không có gì phía sau, một không-có-gì được phô ra đầy khôn khéo — là sẽ khiến đám đàm tiếu hoang mang, làm họ ngờ ngác, trái ngược với những gì họ trông đợi, và thế là cuối cùng, thất vọng, chán nản, họ sẽ dừng những màn quấy rối, ai nấy bỏ cuộc và về nhà. Tôi đã mong cái không-có-gì tuyệt đối của mình sẽ dẫn họ đến chỗ nghi ngờ những thâm dật và niềm tin của họ, thậm chí nghi ngờ cả

việc một người ly khai — nhất là là Đàn ông của mọi Đàn ông, Chiến binh của mọi Chiến binh **đó**, người hùng địa phương siêu nổi tiếng của chúng tôi — lại có thể nào sinh lòng thèm muốn một đứa ù lì, nhạt nhẽo như tôi. Thậm chí cũng chẳng phải tôi nghĩ họ nghĩ tôi ngu, hay dừng lại ở chỗ nghĩ tôi ngu, mà họ sẽ đi xa hơn và kết luận rằng chắc chắn tôi không hiểu ngôn ngữ theo cái lối nền tảng, thịnh hành, quy phạm xã hội. Sẽ là tôi không hiểu nổi câu hỏi của họ vì chắc chắn là tôi thiếu hẳn toàn bộ kỹ năng giao tiếp tâm lý và cảm xúc. Tôi khiến họ tưởng tôi giống như một cuốn sách giáo khoa, kiểu bảng lô ga rit nào đó — chính xác, nhưng cũng không thực sự đúng. Đây là những gì tôi mong họ nghĩ, rằng chuyện tôi giấu giếm và lợi dụng gương mặt sẽ có hiệu quả và tôi sẽ được thoát nạn, an toàn — ít ra cũng an toàn trước họ nếu không nói là người giao sữa. Tuy nhiên, cả người giao sữa lẫn đàm tiếu về tôi với người giao sữa hóa ra lại tiến bộ khôn lường trong thực tế. Tôi đã không lường tính đến chuyện này. Mà cũng không có thời gian mà lường tính, và dù gì, đầu óc tôi cũng không giỏi ứ mưu, lập kế hoạch chi tiết, giải đoán. Thay vì vậy tôi dựa vào bản năng, vào sự né tránh ứng biến, vào sự nhạy bén đẩy lên tột cùng với những thứ bên ngoài để hành động hơn là một sự chính xác quân sự tỉnh táo, hoạch định sẵn. Dù vậy, tôi muộn màng nhận ra rằng có lẽ những người chỉ điểm ở đây cũng làm điều tương tự. Đầu tiên họ bị lợi dụng bởi những cảnh sát, rồi, bởi cái thái độ tiếp đó của họ ***“Tôi không phải kẻ chỉ điểm nên đừng nghĩ tôi là kẻ chỉ điểm vì***

tôi không phải kẻ chỉ điểm” họ trúng kế đám ly khai — tôi cũng vậy, cũng đang bắt đầu mất năng lực suy lý, mất khả năng thấy những mối liên hệ hiển nhiên cũng như khả năng giữ lấy dù chỉ ý thức sơ đẳng nhất về cách sinh tồn ở nơi này. Tất nhiên, giờ thì tôi thấy rằng bất kể tôi lẽ ra đã làm gì hay có thể đã làm gì, những đàm tiếu đó cũng sẽ không dừng lại, chúng không bao giờ dừng lại và biến mất, cho đến khi chính kẻ đó biến mất, sau khi đã có được tôi và xong xuôi với tôi. Dù vậy, lúc đó tôi nói ba chữ đó và trưng ra cái vẻ trơ lạnh và tôi đã làm họ rối trí thành công. Thế là, họ đâm cầu thả trong phương pháp, tỏ ra nôn nóng quá độ, cứ lộ thêm chân tướng khi họ thúc ép tôi nói năng hợp lý. Họ chưa từng nghĩ rằng sự sắc sảo và khả năng lừa mị của tôi biết đâu ăn đứt sự sắc sảo và khả năng lừa mị của họ. Người ta có thể cực kỳ bất cẩn khi đã quyết ý. Nói đến chuyện đó, dù tôi không lộ ra mình bị quá tải cảm xúc hay trí óc, điều đó không có nghĩa tôi nghi mình không như vậy. Tất nhiên tôi tin mình có tri giác. Tất nhiên tôi biết mình giận dữ. Tất nhiên tôi biết mình khiếp sợ, rằng tôi không nghi ngờ gì là với tôi, cơ thể mình đầy tràn phản ứng tự nhiên. Mới đầu tôi còn cảm nhận được phản ứng này, nó xác nhận tôi còn sống, rằng tôi ở trong đó, bên trong cơ thể mình, cảm nghiệm cái xáo động dưới bề mặt này. Dù vậy, vấn đề là trước khi tôi kịp hiểu được chuyện gì xảy ra, theo thời gian lối sống tưởng như phẳng lặng của tôi không còn là vờ vịt nữa mà dần dà trở thành thật. Mới đầu một sự tê liệt cảm xúc xảy ra. Rồi đầu óc tôi, ban đầu yên trí, “Tuyệt vời.

Cừ lắm. Mình đã đánh lừa được họ ở chỗ họ không biết mình là ai hay mình nghĩ gì hay mình cảm thấy gì," giờ bắt đầu nghi ngờ ngay cả chuyện liệu tôi có tồn tại. "**Khoan đã,**" nó nói. "**Phản ứng của bọn mình đâu mất rồi? Bọn mình đang có một phản ứng bộc lộ kín đáo nhưng giờ lại không còn nữa. Nó đâu rồi?**" Cứ như thế những cảm xúc của tôi không biểu lộ nữa. Rồi chúng không tồn tại nữa. Và giờ cái tê liệt không biết từ đâu ra này đã tiến triển đến độ, cùng với việc những người khác trong khu vực thấy tôi khó hiểu, cả tôi cũng thấy mình khó hiểu. Dường như, thế giới nội tâm của tôi đã biến mất.

Cả thể chất nữa, nó đâm mệt mỏi, mọi nghi ngờ và giằng co đó, lính-bán-tĩa-nổ-súng, chống-bán-tĩa-đáp-trả, những tránh né và xuyên tạc, cả tôi lẫn cộng đồng đều có vẻ như đang buông tay lao đến một điểm va chạm nào đó. Cũng như với người giao sữa, cuối ngày ở nhà khi tôi lo kiểm tra dưới gầm giường, sau cánh cửa, trong tủ áo và vân vân để xem hắc có ở trong, hay ở dưới, hay đằng sau nó không; kiểm tra cả màn nữa, để chắc chắn màn đã khép chặt, để chắc chắn chúng không che giấu hắc bên này kính hay bên kia kính, tôi nhận ra mọi chuyện đã đi đến chỗ tôi kiểm tra xem cộng đồng có đang nấp trong những nơi khuất kín ấy không. Lượng sức lực khác thường tôi dành cho những người này — để cố né tránh họ — tất nhiên, nghĩa là tôi đang thu hút họ, nhưng lúc ấy tôi không hiểu được cách thức của nguồn sức lực trần trọc ấy. Dù vậy, nó cũng gây tổn thương, tất tạt sự ám muội và vờn đuổi nhau ấy, đi đôi

với nó là sự thể rằng bất chấp hành động giấu giếm của tôi ban đầu chỉ cốt là để được yên thân bằng cách không dây dưa đến họ, thì giờ đây chính tôi lại đang về cùng phe với họ. Đến lúc quá muộn tôi mới nhận ra rằng bấy lâu nay mình đóng vai trò tích cực, một yếu tố góp phần, một thành phần chính yếu trong sự suy sụp của chính mình.

Còn về những đàm tiếu, và phản ứng của họ với phản ứng của tôi, tôi biết mình làm họ rối trí như tôi đã định bụng làm họ rối trí, dù cho tôi không định bụng làm cả mình rối trí. Dù vậy hóa ra, họ chẳng để tâm chuyện bị rối trí mà kêu ca rằng thái độ của tôi không đúng đắn, rằng nó trái với lối xử sự bình thường, rằng nó đi ngược lại ích lợi chung, rằng tôi vô cảm một cách gần như quá mức, gần như không còn sinh khí, gần như cần cỗi, gần như trái khoáy, họ nói nếu một người trên trái đất này cứ không ngừng như vậy thì không đời nào lại là bình thường. Còn cách họ sử dụng **“gần như”** – vô cảm **gần như** quá mức, **gần như** không còn sinh khí và vân vân — điều đó tất nhiên, ám chỉ tôi. Dù tôi đã nói tôi bắt buộc phải tỏ ra là vô hồn và trống rỗng, cái tôi muốn nói là **gần như** vô hồn **và gần như** trống rỗng. Đây là vì sự chính xác và các phương pháp rạch ròi có thể hữu hiệu và đem lại sự mãn nguyện tâm thần nào đó trên lý thuyết, nhưng chúng hoàn toàn vô dụng, hay không lừa được ai dù chỉ một giây, trong đời thực. Hành động lên kế hoạch tỉ mỉ như vậy có mùi trù tính, và trong cộng đồng này mà để lộ trù tính của mình — nhất là nếu ta đang cố bịp họ — thì thật không hay. Trừ phi ta đang đối đầu với những kẻ đại ngu,

mà cộng đồng ở đây chắc chắn không ngu, tốt nhất là xáo tung mọi thứ lên, vò cho nhàu nhĩ, để lại vết ố trà, để lại một dấu chân bùn nhỏ nhưng chỉ để một phần thôi, và không được đặt chính giữa vấn đề mà phải hơi lệch sang bên, rồi hy vọng dấu chân ấy gợi ý mình chỉ là một tiểu tiết trong vấn đề. Nên phần đó thì hiệu quả. Thế nhưng họ lại nói tôi hà tiện trong biểu cảm gương mặt, nhấn mạnh vào “biểu cảm” số ít, như thể tôi chỉ có một biểu cảm. Còn **hầu như** vô cảm, họ nói nó như vậy. Nó **hầu như** khô khan, **hầu như** cô độc, **hầu như** vô đạo và việc họ không nói nó khôn dò lại tiếp cho tôi chút hy vọng. Khôn dò ở đây, cũng như với trù tính lộ liễu, cũng như với suy nghĩ bề mặt, không có tác dụng. Mới đầu họ nói họ không rõ liệu tôi có đang tỏ một thái độ Marie Antoinette khó ưa bằng cách vênh mặt, bằng cách nghĩ tôi hơn họ. Rồi họ cho rằng không phải, có lẽ đây là một sự lập dị nào đó nhất quán với tính cách tôi, rất có thể bắt nguồn từ mấy cuốn sách cổ mà tôi vừa đi vừa đọc đó. Họ nói rằng tựu trung, chuyện tôi không phải này cũng chẳng phải kia chứng tỏ họ đã hoài công, dù vậy điều đó cũng không ngăn họ cứ suy đoán về tôi. Có hơi ma quái, hơi rùng rợn, họ chốt lại, nói thêm rằng trước đây họ không nhận thấy nhưng đúng là xét quan điểm mở–nhưng–đóng của tôi thì tôi chẳng khác gì khu vực mười–phút. Như thể ở đó không có gì nhưng mà lại có gì, đồng thời như thể có gì trong khi lại không có gì. Tôi là một tình trạng treó ngoe, họ nói, ngang ngược, không có tính xã hội, dù họ cũng nói giảm nói tránh, “Nhưng có lẽ đó chỉ là một bình diện của nó thôi.”

Tuy nhiên, vì họ không tin còn bình diện nào khác, câu đố chỉ trả họ về xuất phát điểm, tức là cái kết luận tôi chỉ có một bình diện duy nhất.

Về chuyện cộng đồng làm tôi kiệt quệ này, và về chuyện tôi làm cộng đồng kiệt quệ — với những suy luận của họ quấy rầy tôi, cái mặt tôi quấy rầy họ, và sự tê liệt của tôi làm tất cả chúng tôi rối trí — may thay tôi không phải nói **“Tôi không biết”** hay trưng ra bộ mặt gần-như- hầu-như- trống-rỗng, hay phơi ra tình trạng khép kín với họ nhiều lắm. Đó là vì hầu hết đàm tiếu về tôi với người giao sữ diễn ra sau lưng tôi. Nhưng chẳng lẽ sự tình đã tệ đến mức đó? Có thật là thời đó không còn ai, không còn một người nào mà tôi có tìm đến, để trút bầu tâm sự, một người biết lắng nghe và dỗ dành, ủng hộ và che chở? Có thật tôi bướng bỉnh và ngang ngược và giống khu vực mười-phút như lời những người chỉ trích tôi? Nhìn lại, thì không kể tình bạn của tôi với người-đáng- tin-cậy-nhất còn lại từ thời đi học, tôi cũng nghĩ rằng phải, tôi là người như vậy. Sự ngờ vực của tôi đã dữ dội đến mức tôi không thấy rằng có lẽ cũng có những người có thể giúp, có thể ủng hộ và an ủi tôi — bạn bè tôi hẳn đã có thể kết thân, một mạng lưới tương trợ tôi hẳn đã có thể tham gia — chỉ có điều tôi mất cơ hội đó do không có niềm tin vào họ và không niềm tin hay ý niệm về quyền của chính mình. Tuy vậy, thời đó, vì ý định của tôi là giữ bình tĩnh và tỉnh táo ở một nơi mà người nào cũng đang cố bình tĩnh tỉnh táo theo cách riêng của mình, tôi làm sao có thể thấy được, có thể hiểu được ý niệm nào

về giúp đỡ hay an ủi. Tuy vậy, một số cá nhân vẫn tiếp tục tìm tôi, và một vài trong số họ hẳn cũng có thể đáng tin, có thể có thiện chí giúp đỡ. Nhưng tôi tiếp tục chối từ, dù không phải lúc nào cũng là do nỗi sợ hãi và bướng bỉnh quen thuộc. Tôi vẫn không chắc liệu mình có gì để kể hay không.

Nó diễn ra như thế đấy. Khó mà định nghĩa, cái trò rình rập này, săn mồi này, vì nó diễn ra rời rạc từng chút một. Đây một chút, kia một chút, có lẽ có, có lẽ không, chắc vậy, cũng không biết. Nó là những bóng gió, biểu tượng, tái hiện, ẩn dụ thường trực. Hẳn có thể có ngụ ý mà tôi nghĩ hẳn có, nhưng cũng có thể hẳn không có ngụ ý gì. Xét chứng độc lập, hay mô tả riêng từng sự kiện, nhất là giữa lúc đang diễn ra, một khi nhớ lại, có thể ta sẽ thấy dường như nó hoàn toàn không ghê gớm đến thế. Nếu tôi nói, "Hẳn ngỏ ý cho tôi đi nhờ xe khi tôi đi bộ dọc đường phân cách đọc *Ivanhoe*," thì người ta sẽ hỏi, "Sao cô đi dọc đường phân cách nguy hiểm đó và tại sao cô đọc *Ivanhoe*?" Nếu tôi nói, "Tôi đang chạy trong công viên & hồ chứa thì hẳn có vẻ cũng đang chạy trong công viên & hồ chứa," đó sẽ là, "Cô đang làm gì vậy há, sao lại chạy ở chỗ nguy hiểm, đáng ngờ như vậy, mà cô đang làm gì vậy, sao lại chạy bộ?" Nếu tôi nói, "Hẳn ngồi trong chiếc xe van nhỏ màu trắng đậu ở đầu ngõ đối diện trường đại học trong khi tôi cùng lớp tiếng Pháp nhìn lên bầu trời đang chuyển cảnh hoàng hôn" thì người ta sẽ nói, "Cô vứt bỏ sự an toàn của khu vực cách biệt của chúng ta để xuống phố đến khu vực lẫn lộn học

ngoại ngữ và nhìn cuộc đời như một hình tượng?" Nếu tôi nói, "Hắn tỏ lòng phân ưu với mất mát của chị tôi khi người đàn ông của chị bị sát hại trong khi đồng thời cũng liên hệ với bạn-trai-gần-như-hờ của tôi và nhắc đi nhắc lại không ngừng về một vụ bom xe," thì họ sẽ nói, "Sao cô lại chưa lấy chồng và tại sao cô lại hẹn hò với các bạn trai hờ ngay từ đầu?" Ngoại trừ lời đàm tiếu — và ngay cả khi không có đàm tiếu — từ đầu tôi vẫn tin là sẽ không ai thực sự nghe hay tin tôi. Nếu tôi đến gặp những người nắm quyền để trình báo chuyện hắn đang rình mò tôi, rằng hắn đang đe dọa tôi, rằng hắn đang chuẩn bị làm gì đó với tôi, rồi nhờ những người nắm quyền này lấy lại công bằng cho tôi, thì những kẻ ly khai đó sẽ đáp — mà, tôi cũng không biết họ sẽ trả lời ra sao vì hắn cũng là kẻ ly khai nên làm sao tôi tìm đến họ được? Xét cả thực tiễn nữa, tôi đến chỗ họ bằng cách nào? Dù tôi sống trong khu vực do bán quân sự kiểm soát, do bán quân sự trị an, tôi không biết làm sao tiếp cận mấy gã này. Tôi sẽ phải hỏi dò đường đi nước bước từ một cộng đồng mà, đến lượt họ, cũng rình mò tôi và tôi cũng sắp sửa đệ đơn kiện họ. Còn về cảnh sát thật, cảnh sát tiểu quốc, thì càng không nên nghĩ tới chuyện tìm đến họ vì một, họ là kẻ thù, và hai, trong mọi hành động lạy ông tôi ở bụi này sẽ khiến ta bị giết như một kẻ chỉ điểm trong khu vực cấm vào, do phe ly khai kiểm soát, thì hành động tìm đến cái được xem là một lực lượng cảnh sát cực kỳ đảng phái để khiếu nại về một kẻ ly khai trong khu vực của ta chắc chắn đứng đầu danh sách. Tất nhiên, theo cảnh sát, cộng

đồng chúng tôi là một cộng đồng phá phách. Chúng tôi mới là kẻ thù, chúng tôi mới là khủng bố, những tên khủng bố thường dân, đồng phạm với khủng bố hay đơn giản là những cá nhân bị nghi nhưng chưa bị phát hiện là khủng bố. Tình hình là vậy, và cả hai bên đều hiểu là vậy, nên anh chỉ gọi cảnh sát trong khu vực của tôi nếu anh định bắt họ, lẽ đương nhiên họ biết điều này và sẽ không đến.

Lúc ấy mọi chuyện cuối cùng cũng là tại tôi, vì thiếu niềm tin vào những niềm tin của chính mình và vì những gì cảm xúc đang mách bảo tôi. Có thực là hấn đang làm gì đó không? Có chuyện gì đang xảy ra không? Nếu **tôi** không biết, làm sao tôi có thể giải thích và thuyết phục người khác? Thay vì vậy tôi cảm thấy mỗi hồ nghi này — về bản thân, về hoàn cảnh — sẽ bị sấm soi và rồi sẽ dẫn đến bình luận về độ đáng tin của tôi. Dù cho người ta có nghe tôi, thì mọi người ở đây cũng không quen với những từ như “theo đuổi” và “rình rập”, tức là, theo nghĩa theo đuổi **tình dục** và rình rập **tình dục**. Nó sẽ tương tự như nói “rà lẽ” như trong mấy phim Mỹ, ngoại lai quá, không thể là thứ diễn ra ở đây. Nếu chuyện như vậy được dung túng, ngay cả lúc ấy xã hội chúng tôi cũng hầu như chẳng để tâm. Nó sẽ ngang với sang đường ẩu, có lẽ còn chẳng bằng sang đường ẩu, vì nó là chuyện của đàn bà, lại còn diễn ra, trong thời đại nhồi nhét các vấn đề chính trị đến mức thậm chí một kẻ loạn trí nhỏ xíu — người đầu độc siêu đẳng thành công nhất quận chúng tôi — cứ hằng tuần thoải mái đi quanh, hạ độc mọi người mà vẫn không có tí số má nào cả. Thế nên hiện

tượng rình rập tình dục kiểu Hollywood sẽ bị lu mờ, như mọi thứ bị lu mờ, trước chủ đề bàn tán chính ở nơi này.

Thế nhưng người khác cứ đến. Chị cả cứ đến, đem theo điệp khúc “Nếu em cứ tiếp tục quan hệ bất chính với người này” hay “Em đang tự hại mình đấy”, để rồi gặp phải tôi lạnh lùng cương quyết không biện bạch hay tìm cách vỗ yên chị. Đến lúc này thì chị em tôi đã tích tụ một sự thù địch khiến chúng tôi không thể, và không chịu, lắng nghe nhau. Rồi còn chồng chị ở phía sau, con chó sói lấp ló nơi chân trời với lỗ mũi đánh hơi thấy gì đó, tai càng lúc càng to, càng lúc càng nhọn hoắt, với ống chân lông lá rồi hai chân sau và hai chân trước rồi mõm rồi răng đưa ra, với móng vuốt, những móng đen dài, những móng vuốt điên cuồng, với cái lưỡi thúc giục chị, vật nài muốn chết để bắt chị cứ rầy la tôi, cứ đến gặp tôi, đòi tôi thổ lộ. Dù vậy ai cũng rõ là chị quá chìm đắm trong nỗi khắc khoải về người tình cũ nên chính chị hầu như chẳng mấy khi tỉnh táo. Hơn nữa, tôi nghe một mối ám ảnh tình dục mới giờ đã xâm chiếm đầu óc anh rể và tiến nhanh đến mức độ gã đang hút về phía mình những đám tiểu và rắc rối không hề nhỏ. Lại còn mẹ nữa, tiếp tục nã liên miên chuyện tôi không chịu lấy chồng, chuyện tôi bôi tro trát trấu khi dẫn thân vào giới fan cuồng bán quân sự, chuyện tôi rước vào thân các lực lượng ám muội và bất kham, làm gương xấu cho mấy đứa nhỏ, còn lôi cả Chúa vào nữa, khi nhắc đến ánh sáng rồi bóng tối rồi ma quỷ rồi địa ngục. “Giống như bị thôi miên vậy,” mẹ nói, “hay con có thể hình dung những người bị ma cà rồng lừa mị

trong mấy phim kinh dị đó cảm thấy gì. Họ không thấy khiếp đảm, con gái à. Chỉ người ngoài mới thấy khiếp đảm. Còn những người kia, họ bị biến thành nô lệ, bị hút hồn, không thấy gì khác ngoài vẻ hấp dẫn.” Các mối quan hệ ở chỗ làm nữa, cũng không còn như trước. Tôi **trở** nên lơ đãng, gà gât ở bàn làm việc vì ban đêm tôi giật mình tỉnh dậy trên giường và không ngủ lại được. Phần thì tôi cảm thấy những thôi thúc phải dậy lục tìm trong phòng lần nữa để đảm bảo hân hay cộng đồng không lén vào từ lúc tôi lục tìm trước khi đi ngủ; còn nhảm dậy, vì những cơn ác mộng trong đó tôi biến thành Quan tòa bệnh hoạn, ghét người trong “Lời mở đầu chung” ở cuốn ***Chuyện kể ở Canterbury***. Căn nhà cũng trải qua một cơn ác mộng như thế. Những tiếng sập cửa, tiếng huyền náo, những chuyển động, lay động trong không khí, những đồ vật xô dịch. Nó nện thành thành và vắn vẹo và gây tiếng chói tai — tất tất đều là để nhieếc mắng tôi, cảnh báo tôi, bắt tôi chú ý đến mối đe dọa mà tôi thừa biết đang bao quanh tôi. Chuyện luôn xảy ra như thế trong phòng ngủ tôi ngay giữa đêm. Một cú nện lên bàn đầu giường sẽ làm tôi thức giấc. Mọi thứ sẽ lạch cạch, như bức tranh trên tường, hay tiếng quai búa sẽ vang lên trên sàn ngay bên dưới. Hay có thể cửa phòng ngủ sẽ bắt đầu đu đưa. Một lần những hồn ma trong nhà kéo chần lông vịt khỏi người tôi rồi ném bàn chân và cẳng chân tôi ngang qua giường mạnh đến nỗi cả thân trên tôi gần như lật sang bên và rơi khỏi giường. Mẹ gào lên từ phòng mình, “Vì Chúa, mấy đứa, mẹ đang cố đọc sách trước khi ngủ đây. Rầm rầm gì vậy?” tụi

nhỏ gào lên từ phòng chúng, “Không phải tui con, mẹ! Tui con đang ngủ. Là chị tư đó.” “Không phải con!” tôi gào lên. “Là căn nhà. Hồn ma của căn nhà. Con cũng đang ngủ mà.” Dù vậy, ngoài chuyện tôi đoán căn nhà đang nói tôi phải làm gì đó, và thứ đó liên quan đến người giao sữa, tôi không biết nó đang mong tôi làm gì. Tuy vậy, nó đã bắt đầu đánh thức tôi, thế là tôi thức, và sự thiếu ngủ tương ứng vào ban đêm dẫn đến cơn buồn ngủ áp đảo và sự uể oải ở bàn làm việc vào ban ngày. Chuyện đã đến mức người giám sát đã hai lần gọi tôi vào văn phòng để nhắc nhở. Giờ đây, lớp tiếng Pháp cũng đã mất vẻ hấp dẫn, hay tôi đã mất niềm háo hức trước vẻ hấp dẫn đó. Nó kém thú vị đi, nhiều “**Để làm gì? Chẳng ích gì đâu**” hơn và tôi đâm chán, thấy việc mỗi tuần phải lê xuống phố học càng lúc càng cực nhọc hơn. Rồi hai chân tôi đau, nên dần dà tôi bỏ chạy với anh rể ba. Đầu tiên là chạy bữa đực bữa cái, rồi cứ hủy dần khi cơn đau kéo dài và tay chân tôi trở nên loạng quạng. Đến mức tôi không còn có thể thả lỏng và cảm thấy bản thân uyển chuyển được nữa, không thể thở đúng cách được nữa, trong khi trước đó, động tác chạy bộ đem hơi thở qua khắp người tôi, gắn kết tôi, lấp đầy tôi. Cái gì đó tôi từng cho là đương nhiên, giờ đã thay đổi, thế là tôi ngừng chạy bộ. Ngay cả đi bộ cũng dừng. Khả năng giữ thăng bằng của tôi đâm quái gở. Cơ thể dần lệch về một bên, một tư thế khập khiễng trờ đến và xâm chiếm tôi. Lúc đó tôi cố tự nhủ rằng chính **tôi** bỏ chạy bộ, **tôi** không đi bộ nhiều nữa, rằng không ai ép buộc tôi. Rồi tôi bỏ bớt một ngày hẹn với bạn

traì hờ, ngày-thỉnh-thoảng, tự nhủ rằng đó là quyết định **của tôi**, rằng không ai khiến tôi làm thế, rằng thứ Năm không quan trọng. Đó là ngày tôi ít tha thiết với quan-hệ-hờ nhất, cũng nhắc mình rằng, suy cho cùng, đây chỉ là quan-hệ-hờ. Dù là vậy, và trừ đi các thứ Năm, người giao sữa vẫn duy trì áp lực bom xe. Hấn cũng đã bắt đầu gài cắm một mối nguy mới, mối nguy bạn trai hờ có lẽ bị giết, hoặc bởi đám ly khai trong khu vực cậu ta hoặc bởi tất cả những người khác trong khu vực cậu ta, vì tội phản bội và chỉ điểm. “Lố bịch, tất nhiên,” hấn nói, nói thêm rằng dù vậy ở đây người ta cũng chết vì sự lố bịch. Khi nói những lời này, người giao sữa tỏ ra hấn là đáng cứu thế và thuốc giải. Chỉ mình hấn, hấn nói bóng gió, là có quyền làm tiêu tan mọi mối nguy mà bạn trai hờ đối mặt. Rồi sau đó là những cuộc đi nhờ xe, những lời đề nghị cho đi nhờ xe mà hấn mời chào và cứ mời chào không ngừng. Cũng không chỉ lời mời chào của hấn. Đến giờ này thì những người khác trong khu vực, người của hấn, đám bạn nổi khố, đám hầu cận tin rằng họ phải làm như hấn ra lệnh, sẽ dừng xe và ngỏ lời đưa tôi vào hay ra khỏi thành phố mà không đả động gì chuyện người giao sữa cử họ đến. Dù vậy những lời mời thừa mứa này cho thấy rõ là họ đang làm theo chỉ thị. Họ sẽ nài xin tôi, bảo tôi là tôi sẽ làm ơn làm phước cho họ lắm nếu bằng lòng lên xe.

Trong khi đó thì căng thẳng giữa tôi và bạn trai hờ cứ leo thang. Ngoài “Anh đừng lái xe của anh nữa được không?” của tôi, và “Tất nhiên là không, cái em đang yêu cầu anh, cái đó thật quá quắt, em đang quá quắt đó” của cậu ta, cả hai bắt đầu tranh cãi về những chuyện khác nữa. Nếu cậu ta không bị bom xe nổ banh xác, cậu ta cũng sẽ bị đám ly khai bắt đi như là kẻ chỉ điểm vì sở hữu thứ in lá cờ. Nếu không vậy, thì những người không phải kẻ ly khai trong khu vực cậu ta nhưng dẫu vậy cũng vẫn là đám cuồng tín trong khu vực cậu ta, sẽ ngay tức khắc kéo tới hàng đàn và đánh đập cậu ta vì cái lá cờ tưởng tượng ấy. Còn về tin đồn về bộ siêu nạp, về việc bạn trai hờ là đồ không yêu nước khi sở hữu nó dù có lá cờ hay không, thì theo bạn trai hờ, vì nó mà giờ cậu ta đang bị nhà nước chụp hình một cách tỉ mỉ, chuyên nghiệp. Tôi nghe lỏm được cậu ta nhắc chuyện này với bếp trưởng, nói rằng cậu ta tin, với chuyện chụp hình này, cậu ta đang gây chú ý ngay cả với những kẻ bên ngoài khu vực. “Dường như,” cậu ta nói đùa, “do lá cờ, huy hiệu, tội phản bội và bộ siêu nạp, mình có triển vọng được nhà nước tuyển làm chỉ điểm.” Trái ngược với mấy lời trên, cậu ta còn nói là sẽ không phải không may nếu kẻ chụp hình không phải chính quyền tiểu quốc mà là kẻ ly khai bán quân sự địa phương. “Có thể còn đang theo dõi,” cậu ta lại đùa, “để xem mình đã biến thành chỉ điểm chưa.” Rồi thì tất tậ những phó nhòm nghiệp dư, những người làm tư liệu không chuyên, đám viết sử biên niên theo-ngày trong thời đại rối ren của chúng tôi. Cậu ta nói những gã nhanh mắt

rình cơ hội, tìm cơ may mưu cầu danh vọng tiền tài trong tương lai ấy, chúng mọc ra nhan nhản, cầm máy ảnh và băng ghi âm lao ra để bắt lấy và bảo tồn, họ nói, chúng tích lịch sử, chính trị và xã hội cho hậu thế. "Ai biết trước được," họ nói, "cái nào trong đồng bi thảm này sẽ được săn lùng nhất trong mấy năm tới." Tất nhiên, tôi biết, dù bạn trai hờ không biết, rằng không chỉ cậu ta có thể bị nhà nước chụp hình như một kẻ chỉ điểm tiềm tàng, rồi bị đám ly khai chụp hình như một kẻ chỉ điểm tình nghi, rồi bị những tên trùm hậu trường chụp như một người biết đâu ngày nào đó sẽ nổi tiếng vì bị giết như một kẻ chỉ điểm, mà nhà nước còn chụp hình cậu ta nhiều gấp đôi vì cậu có liên quan tới một người có liên quan tới một kẻ sừng sỏ trong danh sách của họ. Còn về ảnh hưởng của tin đồn đang rộ lên về bộ siêu nạc có in lá cờ, hàng xóm và người quen của bạn trai hờ dần dần lảng tránh cậu ta. Đã đành họ trầm trồ bộ siêu nạc và, trong chốc lát vui vẻ đó, đã dồn hết cảm xúc vào đam mê dành cho bộ siêu nạc, nhưng vẫn những thứ khác, ví dụ "người ái mộ lính", "người ái mộ phù hiệu", "người ái mộ nước 'bên kia biển' ", "công lý đường phố", thấy đều có tác động lớn hơn đến cảm xúc của họ. Đời thì ngắn, đôi khi ngắn không tưởng, sao lại rước vào thân những tố cáo cấu kết, tố cáo làm đồng lõa, tố cáo có những hàm ý trong hành vi không phù hợp với một cư dân trong khu vực nữa? Vì vậy má người ta thấy tốt nhất là cắt đứt ngay cả mối liên hệ mong manh nhất với bạn trai hờ, dù tất nhiên, các bạn tri kỷ của cậu ta thì vẫn ở lại. Người bạn kia cũng vậy, người

được cho là làm cùng chỗ bạn trai hờ, sống “bên kia đường”, nghĩa là đồng nghiệp của bạn trai hờ thuộc tôn giáo đối lập. Nghe nói người này — Ivor — đã tỏ ra sẵn lòng cam đoan bạn trai hờ không có món có lá cờ vì chính Ivor có món có lá cờ, và Ivor bèn ngỏ lời giúp bạn đồng nghiệp bằng cách gửi sang một bức hình chụp gã trong khu vực người bảo vệ kiểm soát, tay giơ lên món có lá cờ ấy, nhờ đó bạn trai hờ có thể tự biện hộ nếu cậu ta bị cáo buộc phản bội tại phiên tòa giả hiệu của đám ly khai trong khu vực mình. Ivor nói rằng dù đám ly khai có thể cắt xéo đi vì họ là kẻ thù của tất cả những gì gã ủng hộ, gã vẫn sẽ vui lòng, nghe nói vậy, cung cấp bằng chứng hình ảnh thay đồng nghiệp để cứu cậu ấy khỏi tình thế hiện tại. Khi tôi nghe tin đồn về sự tồn tại của gã Ivor này, cũng nhận ra sai lầm ngớ ngẩn của mình, khi đã ứng biến bịa ra gã để bảo vệ bạn trai hờ trước người giao sữa, tôi thất kinh trước việc một ý nghĩ vu vơ, ngay cả khi không bộc lộ, có thể bị ngắt khỏi mặt đất mà vẫn xoay sở nhú lên để dàng làm sao. Và giờ nó đây — đã nhú lên — có một sự sống riêng, và tôi chỉ còn biết hy vọng, dù lúc này Ivor đang bị thiên hạ đồn thổi và, tai hại thay, bị thêm thất, rằng cuối cùng rồi tin đồn này sẽ chìm đi và bị lãng quên, tan biến như thể nó chưa từng tồn tại. Trong khi đó, Ivor — và bất kể gã tỏ ra thiện ý thế nào hay gã có thể hứa gửi một trăm hình chụp và hai trăm văn bản làm chứng để cứu bạn trai hờ — cũng sẽ không được người trong quận bạn trai hờ tin, do gã không phải một người trong số họ. Ngay cả khi gã tồn tại — cũng ngay

cả khi, bỏ qua chuyện khó có khả năng gã sẵn lòng xoa dịu những tiếng nói phản đối nhắm vào một lá cờ gã rất mực yêu quý trong cộng đồng mình — như một nhân chứng **bona fide** gã cũng sẽ chẳng có ích gì. Rồi hóa ra, người ta thấy Ivor không gửi hình, không gửi âm bản và không có lời chứng viết tay nào hết. Thay vì vậy, và bất chấp mọi lời hứa, gã đã không làm gì và chuyện này càng củng cố thêm ý kiến cộng đồng rằng bạn trai hờ phản bội có món đồ in lá cờ.

Như tôi đã nói, phức tạp. Và tất cả những điều này báo hiệu một bước ngoặt nghiêm trọng ảnh hưởng tiêu cực tới chúng tôi, tới tôi và bạn trai hờ — tin đồn về tôi với người giao sữa trong khu vực tôi đang ảnh hưởng đến tôi, và tin đồn về cậu ta và lá cờ trong khu vực cậu ta ảnh hưởng đến cậu ta. Kết hợp lại, những tin đồn này và tác động của chúng lên chúng tôi cũng đang gây ảnh hưởng tiêu cực tới quan hệ hờ của chúng tôi. Trong tình trạng căng thẳng, hai đứa bắt đầu cãi cọ và ít trao đổi với nhau hơn mức bình thường dù trước kia chúng tôi cũng không thường chia sẻ. Tôi thấy rõ rằng, cũng như chuyện tôi không kể cho cậu ta về người giao sữa và những câu chuyện cộng đồng rêu rao về tôi với người giao sữa, bạn trai hờ cũng lấy im lặng làm phòng tuyến, bắt nguồn từ sự bướng bỉnh với tôi và với mọi người, đây là cách riêng của cậu để che chắn và giữ an toàn.

Cãi vặt và gây gỗ lúc ấy bắt đầu trở nên dữ dội, căng thẳng giữa chúng tôi ngày càng tăng. Ngoài “Anh cứ phải lái

xe của mình à?" của tôi hay chuyện tôi càng lúc càng tin rằng mọi chuyện ắt sẽ đến chỗ tôi phải phục tùng người giao sữa và đá bạn trai hờ, tôi không thể nghĩ ra được giải pháp nào cho vấn đề này. Trong khi đó thì bạn trai hờ, đang giận sôi trong khu vực cậu ta, lạ cái là lại không phải vì chuyện lá cờ hay nỗi lo sợ bị kết án tử vì làm chỉ điểm qua chuyện lá cờ. Cậu ta giận sôi vì đám ly khai ghé nhà cậu ta và đòi chia phần. Chuyện này liên quan đến bộ siêu nạp, vì giờ nó là đề tài đồn đại lâu đến mức gần đây nhất người ta còn đồn rằng cậu ta đang giữ lá cờ nhưng bán bộ siêu nạp lấy một khoản tiền kếch xù. Nên họ đến thăm cậu ta, đám ly khai trong khu vực, và xin chia phần dù, tất nhiên, khi tôi nói "xin", rằng họ "xin", rằng họ muốn biết liệu họ có thể lấy một phần số tiền đó không, ý tôi là họ yêu cầu số tiền đó. Nếu bạn từng sống trong khu vực đám ly khai kiểm soát, thường bạn sẽ nghe, "Chúng tôi cần trưng dụng cái này cái kia của anh vì lợi ích của sự nghiệp và an ninh của khu vực." Họ trưng dụng mọi thứ — nhà ta, xe ta, cho đến chuyện họ trông đợi nhận được phần trăm từ bất kỳ khoản chiết khấu nào ta nhận được trên bất kỳ thứ gì — thắng một ván bingo, thưởng Giáng sinh, trên thực tế thậm chí cả tiền chênh lệch khi mua Paris Bun giảm giá ở tiệm bánh hay chiết khấu trên một ống kẹo Smarties ở cửa hiệu góc đường. Mọi phần chia và phần trăm ta buộc phải nộp sẽ, tất nhiên, phục vụ cho lợi ích sự nghiệp và an ninh khu vực. Nên đám trai trong vùng, phe ly khai trong quận, muốn phần chia, đòi phần chia, đến nhà riêng bất kể giờ giấc để đòi

phần chia, đến giờ vẫn tiếp tục làm thế, đó là lý do bạn trai hờ sợ họ đến nhà, sợ họ đòi phần trăm cái họ nghĩ cậu ta đã bán mà tất nhiên cậu ta không đời nào bán vì **cậu ta** là vậy và **đó** là một bộ siêu nạp xe Blower Bentley, nhưng ví thử cậu ta nghĩ đến chuyện bán bộ siêu nạp đó, họ nói, và họ nói điều này — bốn người đeo mặt nạ Halloween, ba người đội mũ trùm, thấy đều mang súng, lúc bảy giờ tối ở bậc cửa nhà cậu ta — hay ví thử cậu ta bán rồi, họ nói, thì đừng quên họ và nhu cầu tiền bạc để bảo vệ khu vực và thúc đẩy sự nghiệp. Họ còn nói thêm rằng nếu có chuyện đâu đó trong cái căn nhà tan hoang của cậu ta có nguyên một chiếc xe đua Blower Bentley, lần nữa họ sẽ phải trưng dụng nó và đến đây họ dừng mà nhìn chăm chăm ra qua lớp mặt nạ vào bạn trai hờ và đó là khi cậu ta biết, cậu ta nói, sớm muộn gì rồi họ cũng sẽ đổi ý và quyết định, sao phải lấy một phần khi mà họ có thể ẵm trọn? Rồi họ bỏ đi, cậu ta nói dù trước khi họ đi, một gã nào đó xuất hiện giữa cuộc trao đổi này và gã không phải quân ly khai. Y không mang súng, không đeo mặt nạ, mặc com lê thắt cà vạt, không phải người ở đây. Hóa ra hôm trước y đã xin phép phe ly khai để vào quận. Thế là giờ y xuất hiện và y xin lỗi ngay vì sự đường đột rồi, đứng đó giữa mấy gã trong vùng đeo mặt nạ cầm súng, y tự giới thiệu với bạn trai hờ ở ngưỡng cửa rằng y là người quan hệ công chúng từ hội đồng nghệ thuật dưới phố, nói thêm rằng y muốn biết có thể đặt một tấm biển lên tường ngoài nhà bạn trai hờ không. Y cho xem tấm biển và nó viết bằng chữ nhũ bay

bướm rằng cặp đôi quốc tế đã từng sống trong nhà này từ một chín gì đó đến một chín gì đó, trước khi họ ra đi để trở thành hai ngôi sao khiêu vũ cuốn hút nhất, nổi tiếng tầm cỡ thế giới. “Khu vực này sẽ bình thường hơn một chút,” y phân trần, “nếu treo tấm biển này lên, cho thấy rằng không chỉ có toàn tai ương và chiến tranh trong vùng đất bé nhỏ của chúng ta, rằng không phải lúc nào chúng ta cũng chỉ có bom đạn, mà chúng ta còn có cả nghệ thuật và danh nhân và nét đẹp.” Y không nói chi tiết về những người y nghĩ sẽ vào cái thành lũy bán quân sự này mà trầm trồ trước tấm biển và nói về nghệ thuật và danh nhân, vì sẽ không ai vào cả. Thật ra, đám người duy nhất xem nó sẽ là các đơn vị vũ trang tuần tra sát sao của cảnh sát tiểu quốc và của lực lượng quân sự từ “bên kia biển”, ập vào định kỳ khi họ lùng sục tìm đám ly khai, khó mà là những người có tâm trạng thưởng thức tấm biển hay thẩm thấu kiểu văn hóa đó, không thì nó cũng sẽ được đám địa phương xem và họ thấy nó vô dụng vì họ thì đã biết cặp đôi quốc tế từng sống ở **đây**. Bạn trai hờ nói cậu ta không muốn treo tấm biển, còn người ly khai bảo người nghệ thuật rằng y xin lỗi **đã** đường đột không có nghĩa y không còn là kẻ xâm phạm đường đột nữa. Họ nói thêm rằng ai đó tự xưng là người nghệ thuật — mà suy cho cùng, cũng chỉ là một kiểu công chức nhà nước nào đó, dù hẳn có được phép vào hay không — dù rất có thể chính là gián điệp của nhà nước. Đến đây thì ông này nói, “Hiểu rồi, chúng ta không việc gì phải làm căng.” Nói vậy rồi, và vẫn hăm hở như trước, tấm biển lại cặp nách, và

sau khi tìm cách dúi danh thiếp cho bạn trai hờ nhưng cậu ta không nhận, y bỏ đi — nhưng họ sẽ quay lại lấy nó, bạn trai hờ nói, lại nhanh chóng trở lại đoạn cậu tin rằng đám ly khai quyết tâm chiếm được bộ siêu nạp Blower Bentley lộng lẫy của cậu ta, thứ mà cậu giành được một cách công bằng và trung thực và cậu hết sức yêu quý. Nên chuyện này gộp vào căng thẳng giữa chúng tôi vì tôi không khỏi sùng sờ trước việc cậu ta đã đánh mất sự khôn ngoan cơ bản nhất, ở chỗ đám ly khai đến lấy bộ siêu nạp, hay để chia phần bộ siêu nạp, là chuyện ít đáng lo nhất. Xét mọi tổ cáo phản bội đang chống chọi chống lại cậu, sẽ dễ hiểu hơn nếu giờ họ sẽ đến nhà cậu ta — đeo mặt nạ, mang súng, có lẽ còn đủ thứ cuốc xẻng làm đồng và chôn cất — không phải để lấy bộ siêu nạp mà để giải cậu ta đi. Suy cho cùng, nhiều người đã bị lấy mạng vì những hành động phản bội mơ hồ hơn một lá cờ tung bay được xem không thuộc về ở đây ngay cả khi ta không treo lá cờ ấy lên. Nên tôi nói, “Cứ để họ lấy nó đi, bạn trai hờ, vì dù gì anh cũng phải biết, vì anh không thể không biết, rằng nếu họ muốn nó, không đời nào họ lại không lấy nó,” lời này làm cậu ta bức. Dù vậy, nếu không phải cậu ta thì ít ra là tôi, cũng thấy rõ, rằng ở đây chuyện cậu đang bị đe dọa tính mạng là vấn đề lớn hơn. Cứ như thể cậu ta đã quên tính mạng mình, thấy đều do cậu ta bướng bỉnh và mù mịt vì xe hơi và không biết xác định vấn đề ưu tiên một cách khôn ngoan và chấp nhận rằng đôi khi ta phải nhượng bộ, phải buông ra, có lẽ ta còn phải mất mặt, rằng một số thứ so với những thứ khác thì đơn giản là không đáng để ta bảo

vệ. Nhưng cậu ta không nhìn nhận mọi chuyện theo cách đó và điều đó trở thành một trong những bất đồng giữa hai đứa nên một ngày nọ chúng tôi cãi nhau về bộ siêu nạp trong phòng khách nhà cậu ta. Cậu ta đã sinh tật dờn chỗ thứ này khắp nhà theo kiểu hết sức lén lút, ám ảnh, cứ mỗi mười lăm phút đến nửa giờ. Cậu ta hy vọng rằng với quá nhiều xe để la liệt, quá nhiều chồng chất chất chồng, đám ly khai sẽ đâm hoang mang, rồi chán ngán, rồi lóng ngóng như trẻ con, rồi họ sẽ chịu thua thay vì quyết lục soát cho ra và lần nữa ý nghĩ này làm tôi sửng sốt. Dường như nó là bằng chứng nữa cho thấy đầu óc cậu ta đã thoái hóa, khả năng suy xét đã chuội đi đến mức nào, cậu ta không thấy rằng họ sẽ không tự lục soát tìm bộ siêu nạp mà thay vì vậy, chĩa súng vào cậu ta, họ sẽ ra lệnh cho cậu ta lập tức đi lấy nó từ chỗ giấu cho họ. Tôi cũng nói điều này, nhưng lại làm cậu ta bức thêm, nên nó cứ di chuyển liên miên, bộ siêu nạp này, trên đường chạy trốn, hiện đang được lấy từ dưới lớp ván sàn hành lang sau mà cậu ta mới cạy lên để giấu nó, dù đêm qua, đến tận bữa điểm tâm sáng hôm nay, nó còn ở đằng sau bức vách giả trong bếp mà mấy đêm trước nữa cậu ta vừa làm. Giờ đây, và cũng chỉ đến khi cậu ta hoàn thiện một chỗ giấu nguy trang hai lớp ván che mắt mà cậu ta dự định làm trong một phòng trên lầu đang được cậu cải tạo, nó được đặt bên trong một phụ tùng xe rỗng ruột mà cậu ta nghĩ giống một món đồ xe bình thường vẫn tích trữ theo thói quen, nhưng tôi đã thấy cậu ta đưa mắt nhìn quanh tìm chỗ tiếp theo để giấu thứ này sau chỗ giấu hai

lốp ván đã định cho nó trên lầu. Trong khi ấy, nó ở kia, đặt bên trong một phụ tùng xe hơi kỳ cục trông như cái xô khổng lồ, cùng đủ thứ phụ tùng xe khác rồi thêm khăn tắm, khăn lau chén và vài thứ áo quần của cậu ta được rải khéo léo, tức trông như ngẫu nhiên, lên trên. Toàn bộ chỗ đó đang để trên chiếc bàn thấp giữa hai đứa tôi, cùng với một sự căng thẳng mới giờ cũng đang diễn ra giữa chúng tôi. Chính lúc ấy tôi kết tội cậu ta một lần nữa chuyện lái xe. Tôi vừa chớm bắt đầu thì cậu ta đã ngắt lời và lần đầu tiên kết tội tôi cảm thấy xấu hổ về cậu ta vì, thay vì để cậu ta đến tận nhà đón tôi, tôi chỉ muốn gặp cậu ta thật xa trên những con đường phân cách cô lập ấy. Tôi trả miếng, tố cáo cậu ta thích nấu nướng, mua các nguyên liệu nấu ăn với bếp trưởng, thật sự thích nấu nướng. Rồi cậu ta củng cố bằng chúng tôi xấu hổ về cậu ta bằng cách chỉ ra những lần gần đây tôi rút lại tránh cậu ta, nói thêm rằng những ngày thứ Năm tôi không còn ngủ lại với cậu ta, cũng đã trở nên xa cách, trong những thứ Ba rồi những đêm thứ Sáu sang đến thứ Bảy và cả những ngày thứ Bảy sang đến Chủ nhật mà tất nhiên sự việc đúng là như vậy, vì cảm giác ghê sợ ngày càng tăng tôi trút sang cậu ta nhưng tôi biết thật ra cảm giác ghê sợ ấy là dành cho người giao sữa. Mới đầu tôi không biết trả lời sao nên cậu ta có thời gian đưa vào thêm những cáo buộc về trạng thái tê liệt khó ưa cậu ta quan sát thấy đang dần hình thành ở tôi, mà cậu ta cảm thấy bắt đầu xâm lấn và chiếm hữu tôi, nói rằng cứ như thể tôi không còn là người sống nữa mà một con búp bê gỗ có khớp được

các nghệ sĩ dùng trong — đến đó tôi phải ngăn cậu ta vì để cậu ta nói hết về tình hạm ngày càng tê liệt mới chỉ bắt đầu từ mặt tôi thì tôi không chịu nổi. Những chuyện đó trở thành căng thẳng và gượng gạo, tích tụ thêm cảm giác không thể tha thứ giữa chúng tôi. Còn những căng thẳng khác nữa, khi chúng tôi ngồi trong xe cậu ta. Lần nữa tôi sẽ quay mũi dùi vào chuyện tại sao cậu ta cứ phải lái xe, cậu ta thì nói cậu ta đang chở tôi về nhà, rằng cậu ta sẽ chở tôi về đến tận cửa. Lúc ấy tôi nghĩ, cậu ta đang biến thành người giao sữa, cậu ta hoành hợ tôi, cậu ta nghĩ cậu ta có thể kiểm soát tôi, không thì tôi cũng nghĩ, cậu ta đang nói cậu ta đã hết chịu nổi tôi rồi, nên cậu ta sẽ đưa tôi về nhà vì cậu ta muốn dẹp quách tôi. “Dừng xe!” tôi kêu. “Dừng xe trên đường phân cách vắng vẻ này ngay!” nhưng cậu ta không chịu dừng xe. Cậu ta nói cậu ta không muốn tôi xuống xe nhưng tôi trả lời tôi sẽ đi bộ thì cậu ta nói “Ấy ấy đừng đi bộ”, chuyện này lần nữa tố cáo là cậu ta đang cố làm tôi suy yếu, đốn hạ tôi, làm tôi tê liệt, hết như người giao sữa. Thế là có những câu “Em làm sao vậy?” “Anh gặp rắc rối rồi,” “Em có rắc rối thì có,” “Anh làm sao vậy?”. Rồi có “Để anh chở em đi”, “Em không muốn đi nhờ,” “Để anh chở em đi,” “Em không muốn đi nhờ” và tôi thấy đây là cái mẹo nhờ nó cậu ta không còn muốn tống tôi đi mà giờ tìm cách vượt qua chúng mất trí nhớ của mình để tiếp tục quan hệ hờ, tuy nhiên không phải biến nó thành một quan hệ đúng nghĩa thân mật, yêu thương, mà sang một quan hệ rình rập, chiếm hữu, kiểm soát, cậu cũng tìm cách làm vậy

bằng cách bắt nạt tôi mà bắt nạt nhất định không phải cách làm của một người muốn tìm kiếm quan hệ tình cảm tôn trọng lẫn nhau. Trong khi đó thì cậu ta nói tôi ngang ngạnh xuống xe giữa chỗ không đâu nguy hiểm là một mưu mẹo, một thủ đoạn ác độc để dẫn dắt cậu ta và thao túng cảm xúc cậu ta để tiếp tục quan hệ hờ của chúng tôi theo kiểu ám muội, đáng khinh nào đó. "Nham hiểm," cậu ta nhấn mạnh; còn nhấn mạnh rằng cho đến nay cậu ta vẫn xem hành vi như vậy với tôi là thấp kém nên đến lúc này thì tôi buộc phải gọi cậu ta là "bạn trai hờ gần một năm" thay vì "bạn trai hờ" thân mật hơn và tôi cảm thấy mình có quyền giữ khoảng cách với cậu ta, dù chắc chắn cậu ta cũng cảm thấy tương tự vì cậu ta gọi tôi còn trịnh trọng hơn là "bạn gái hờ đến nay cũng gần được một năm" nghĩa là nếu chúng tôi cứ thế này, chẳng mấy chốc chúng tôi sẽ gọi nhau kiểu cực kỳ trịnh trọng và lạnh lùng, cách xưng hô ấy hẳn phù hợp cho thời gian trước khi chúng tôi gặp nhau. Mọi chuyện đã thành như vậy, căng thẳng giữa chúng tôi tăng dần khi cậu ta nổi xung trong khu vực cậu ta còn tôi kiệt quệ trong khu vực tôi. Tôi cứ liên tục làm mọi chuyện rối tung, lộn tung phèo trách cậu ta vì những thứ không đáng trách hay dù có đáng trách đi nữa, thì cậu ta cũng không làm, và tôi nghĩ chắc cậu ta cũng cảm thấy điều tương tự xét lối cư xử và lời lẽ của cậu ta với tôi. Trong khi đó thì, đâu đó đằng sau chuyện này có bóng dáng người giao sữa xen giữa chúng tôi; chuyện bạn trai hờ bị người giao sữa giết cũng xen giữa chúng tôi. Đằng sau mọi chuyện này còn

có hình ảnh chị tôi, chị đầu, chị cả, người chị suốt đời sầu đau, ngồi trong nhà chúng tôi trong cái im lặng khủng khiếp ấy, với vẻ mặt ấy ngày đám tang người yêu cũ bị sát hại của chị.

Vì những cuộc gặp gỡ mới này — cả có thật lẫn bịa đặt — và vì tôi tiếp tục không tiết lộ gì, hành động đó đã thành phương thức đánh trống lảng thường trực ở tôi, bạn lâu-năm-nhất từ thời tiểu học nhắn rằng nó muốn gặp nói chuyện. Tránh nói trên điện thoại, nó gửi lời nhắn qua một trong những trinh sát, những điện tín sống bí mật nhất trong khu vực, để thu xếp gặp gỡ tôi. Tôi bảo thằng bé nói lại với nó rằng tôi sẽ gặp nó trong phòng đợi ở quán bar đông khách nhất quận lúc bảy giờ tối hôm đó. Tôi quý bạn lâu-năm-nhất; ít nhất cũng từng quý, hoặc vẫn quý những gì tôi biết về nó. Giờ tôi hầu như không biết gì về nó; hầu như chẳng mấy khi gặp nó. Có một chi tiết về nó là đến nay cả nhà nó đã bị giết sạch vì các vấn đề chính trị. Có mỗi mình nó còn sống, cũng sống một mình — dù nó sắp lấy chồng — trong căn nhà của gia đình chết chóc. Còn về tình bạn của chúng tôi, đây là người tôi có thể nói chuyện, người tôi có thể lắng nghe, thật ra, là người cuối cùng trong số cực ít người tin cậy sẽ không rút cạn sinh mệnh mà tôi còn lại trên đời. Như anh rể ba nó không ngồi lê đôi mách. Nó căng tai căng mắt ra nghe ngóng chuyện chính trị. Nó trách tôi lúc nào cũng cố ý lơ đi chuyện chính trị, cái này thì tôi không

chối được vì đúng là như vậy. Tôi biện hộ cho mình bằng cách nhắc nó chuyện tôi ghét thế kỷ hai mươi, nói thêm rằng chuyện ngồi lê đôi mách bất khả ngăn chặn trong quận — lại còn hần học nữa — là quá đủ cho tôi rồi. Đây không phải cách sống của bạn lâu-năm-nhất. Với nó thì mọi thứ đều có nghĩa gì đó. Mọi thứ đều hữu ích đối với nó, hoặc được nó làm cho hữu ích, được lưu lại mà dùng vào một dịp thuận lợi trong tương lai. Tôi thường nói rằng thói thu vén thông tin của nó, sự im lặng của nó, thói tích trữ thông tin của nó — không chỉ thông tin về thực tế đã diễn ra mà còn cả thực tế đồn thổi và suy đoán — là đáng ngờ, còn hung hiểm, hết sức đáng sợ. Nó thường đáp lại rằng tôi đúng là lươn ngắn lại chề chạch dài. Đặc biệt nó nói với tôi điều đó khi chúng tôi gặp nhau đêm đó ở phòng đợi trên lầu quán bar đông khách nhất quận. Không nói thì sợ tôi không biết, nó nói, tôi mới là kẻ còn hơn cả đáng ngờ, hung hiểm và đáng sợ. Tôi tưởng nó muốn nói tôi không đồng tai nghe, không gom góp thông tin và phát tán bình luận trong vùng, còn vì tôi cả đời ương bướng không chịu nói cho lũ khốn tọc mạch những thứ không phải việc của họ. “Sao tao phải nói?” tôi hỏi. “Nó không liên quan tới họ, mà dù gì thì tao đã làm gì đâu.” “Rất nhiều người chưa làm gì cả,” bạn lâu-năm-nhất nói. “Và họ vẫn không làm, sẽ không bao giờ làm, trong quan tài của họ dưới chỗ thường lệ.” “Nhưng tao bao giờ cũng chỉ quan tâm đến việc của mình thôi,” tôi nói, “làm việc của tao, đi dọc phố, chỉ đi dọc phố rồi...” “Ừ,” bạn nói, “còn **vụ đó** nữa.” Tôi hỏi ý nó là sao thì nó nói nó sẽ nói tới

chuyện đó sau. Trước tiên phải nói cho thông chuyện này đã. Trước chuyện đó, còn một chuyện khác là từ hồi học xong bạn lâu-năm-nhất và tôi không mấy khi gặp nhau. Bất cứ lần nào chúng tôi gặp nhau, các cuộc gặp càng lúc càng nghiêm nghị và ngày càng ít vui tươi. Tôi không nhớ nổi cuộc gặp vui tươi cuối cùng của chúng tôi là khi nào. Ngay cả ở đám cưới nó, bốn tháng sau cuộc gặp trong phòng khách này, cũng vẫn thiếu vui tươi như vậy. Thật ra, cái ấn tượng mọi người có mặt dự đám tang chung thay vì một đám cưới mạnh đến mức tôi không sao rũ bỏ được và cuối cùng phải rời tiệc chiều đái sớm, về nhà nằm trên giường, giữa ban ngày ban mặt, mặc nguyên đồ dự lễ, cảm thấy buồn nản, Một chuyện nữa trước chuyện này đây là giữa chúng tôi có một thỏa thuận không nói ra là tôi không hỏi về việc của nó và nó cũng không nói tôi nghe. Chúng tôi giữ thỏa thuận này từ khi nó bắt đầu công việc của nó. Đâu như bốn năm trước.

Nên chúng tôi lên phòng đợi trên lầu gọi nước rồi ngồi ở khu sau, rồi sau một lúc không nói gì, đấy không phải cái gì bất thường khi bắt đầu cuộc gặp giữa tôi và bạn lâu-năm-nhất, nó nói, "Tao biết mày, có lẽ mày không làm gì, nhưng theo tin đồn, dường như mày làm mọi thứ. **Giờ** đừng có nhặng xị lên với tao, bạn lâu-năm-nhất à, mà nói tao nghe, chuyện quái gì xảy ra với mày và Người giao sữa vậy?"

Tôi nhận thấy nó gọi hẩn là Người giao sữa và nó viết hoa chữ cái đầu. Với những người khác thì hẩn là "người giao sữa", dù chỉ trẻ lên ba trong khu vực mới tin hẩn là một

người giao sữa thật. Nếu nó gọi hăn là “Người giao sữa”, giờ tôi quyết định, thì chắc chắn là vì hăn là “Người giao sữa”. Nó biết chuyện đó rõ hơn bất kỳ tác nhân bên ngoài mù tịt nào và thế là, vì hiểu biết tay trong của nó, và vì mối quan hệ giữa chúng tôi, thật là nhẹ lòng khi kể với nó, dù trước lúc mở miệng tôi không hề biết sẽ được nhẹ lòng đến đâu. Tôi biết nó tin tôi, vì nó biết tôi, vì tôi biết nó, hay ít nhất từng biết nó, nên sẽ không cần lo lắng hay cần phải quyết định xem có nên tin tưởng nó không. Tôi cũng sẽ không cần cố sức thuyết phục nó. Tôi chỉ cần trình bày mọi chuyện đúng như những gì đã xảy ra. Nên tôi kể. Tôi kể nó nghe những lần hăn xuất hiện chớp nhoáng và những tuyên bố kín đáo của hăn, việc hăn biết nơi ở của tôi, hăn biết mọi thứ cần biết về đời tôi. Tôi kể chuyện hăn bảo tôi phải làm gì mà không nói toạc ra tôi phải làm vậy. Rồi những lần cáo từ chớp nhoáng của hăn cũng làm giật mình chẳng kém lúc hăn xuất hiện, còn tôi thì ngợp trong một cảm giác bị sa bẫy. Hăn đang theo dấu tôi, dò theo tôi, nắm được sinh hoạt của tôi, hành tung của tôi, cả sinh hoạt của bất kỳ ai tôi gặp. Hăn có âm mưu nào đó, tôi nói, nhưng không vội vàng, mà luôn khoan thai, dù với ý định rõ ràng là một ngày nào sẽ thực hiện âm mưu đó. Còn nữa tôi nói về chuyện hăn không động chạm, dù bao giờ cũng có vẻ như hăn động chạm, và suốt lúc đó tôi dựng tóc gáy — chờ đợi, hồi hộp, sợ hãi. Rồi tôi nói về những xe hơi hào nhoáng và chiếc xe van, dù tôi biết bạn lâu-năm-nhất đa biết những chuyện đó rồi, cũng kể trực giác đã mách bảo tôi không bao giờ được yếu lòng đến

mức bước lên một trong những xe đó. Rồi tôi nói về lực lượng nhà nước và chuyện họ theo dõi tôi vì họ theo dõi hần. Họ chụp hình, tôi nói, không chỉ tôi với hần, mà giờ còn chụp khi tôi một mình hay tôi với bất kỳ ai — những người tình cò gặp hay những người tôi hẹn gặp. Những máy ảnh giấu kín này sẽ kêu **tách**, tôi nói, rồi những người không liên quan lúc ấy sẽ bị liên lụy, bất kể rằng chẳng có chuyện gì đang, hay đã, hay sắp, diễn ra. Tôi nhắc đến sự xuất hiện của đám bọt dờ, bọn nịnh hót, vì những kẻ đó đã bắt đầu xuất hiện, làm bộ thích tôi trong khi tất nhiên họ chẳng ưa gì tôi. Chính tôi cũng ngạc nhiên khi thấy mình nhắc đến ông anh rể đầu dâm dăng. Đến gần cuối thì còn có mẹ và những lễ bái cầu nguyện của mẹ và mấy thầy tu mẹ nhờ cầu nguyện cho tôi, rồi còn có đám kèn kèn tin đồn lơ lửng mà nếu nghe được gì thì chúng sẽ xuyên tạc còn nếu không nghe được gì thì chúng sẽ bịa đặt. Cuối cùng tôi kết lại ở một vụ bom xe tương lai khả dĩ sẽ giết chết bạn trai tôi đang có quan hệ tình cảm hờ. Và chuyện là thế. Tôi đã nói hết. Tôi ngừng nói, uống một ngụm lớn rồi thả người vào băng ghế đệm nhưng, cảm thấy nhẹ nhõm hơn. Tôi đã trút ra hết với đúng người. Nhất định, bạn lâu-năm-nhất đúng là người cho tôi trút tâm sự. Việc tôi nói ra tất cả một cách tự nhiên — thậm chí không theo trình tự thời gian và rất thuyết phục — với tôi dường như là bằng chứng cho điều đó.

Nên tôi đã được lắng nghe, và tôi cảm thấy thật dễ chịu và được tôn trọng khi được nghe, được hiểu, không bị ngắt

lời và chen ngang bởi những người cố chấp, kém đồng điệu. Một hồi lâu bạn lâu-năm-nhất không nói gì và tôi không lấy làm phiền chuyện nó không nói gì. Thật ra tôi hoan nghênh điều đó. Đó dường như là dấu hiệu cho thấy nó đang xử lý thông tin, đang nắm được nó kịp thời, để, vào thời điểm thích hợp, xác thực lời đáp đúng mực hợp lẽ. Nên nó vẫn không nói gì và cứ im thin thít nhìn phía trước và đó là lần đầu tiên tôi chợt nghĩ rằng cái nhìn đăm đăm vào khoảng không trước mặt này, nó thường làm vậy khi chúng tôi gặp nhau, giống hệt với cái nhìn của Người giao sữa. Trừ lần đầu tiên trong xe khi hắn nghiêng người ra nhìn tôi, hắn không quay về phía tôi lần nào nữa. Vậy có phải đây là một "tư thế nhìn nghiêng" nào đó mà tất cả bọn họ đều học ở các trường ứng xử của bán quân sự? Khi tôi đang ngẫm nghĩ điều này thì bạn lâu-năm-nhất bèn nói. Không quay lại, nó nói, "Tao hiểu chuyện mà mày không muốn nói. Chuyện đó dễ hiểu thôi, mà sao không dễ hiểu cho được, vì giờ mày được xem là một kẻ quá-giới-hạn trong cộng đồng."

Điều này tôi thật không ngờ được nên tức thì tôi nghĩ mình chắc chắn nghe lầm. "Mày vừa nói gì?" tôi hỏi thì nó lặp lại, báo tin — thực sự là tin mới đối với tôi — là cùng với kẻ đầu độc quận, em gái của kẻ đầu độc, thằng bé tự vẫn vì Mỹ và Nga, nhóm phụ nữ có vấn đề, người giao sữa thật, còn gọi là người không yêu ai, tôi đã là một trong những kẻ quá-giới-hạn thái quá, bị xã hội đặt ngoài vòng pháp luật. Tôi ngồi thẳng dậy, bật thẳng dậy, và tôi nghĩ miệng mình chắc há hốc ra rồi. Ít nhất là trong giây lát, trong một

khoảng thời gian không thể ngắn hơn sau nhiều tuần vừa qua, ngay cả Người giao sữa cũng biến khỏi đầu tôi. “Làm gì có chuyện đó,” tôi nói, nhưng bạn lâu-năm-nhất thở dài và đến đây nó mới quay qua tôi. “Mày tự rước nó vào thân, bạn lâu-năm-nhất à. Tao đã bảo mày bao nhiêu lần rồi. Tao muốn nói là tít từ thời tiểu học tao vẫn cảnh báo mày bỏ cái thói quen mày cứ khư khư giữ và cái giờ tao nghi là mày nghiện mất rồi — chính cái thói vừa đi đọc sách giữa bàn dân thiên hạ.” “Nhưng...” tôi cãi. “Bất thường,” nó nói. “Nhưng...” tôi nói. “Hành động gây bất an,” nó nói. “Nhưng...” tôi nói. “Nhưng...” tôi nói, “tao tưởng mày muốn nói chuyện nguy hiểm giao thông, chuyện tao đi vào làn xe cộ.” “Không phải xe cộ,” nó nói. “Còn ghê rợn hơn xe cộ nữa. Nhưng quá muộn rồi. Giờ cộng đồng đã công bố chẩn đoán cho mày rồi.”

Không ai, nhất là một thiếu niên, lại thích phát hiện ra mình bị gắn mác là một kẻ gàn dở lập dị nào đó. **Tôi! Cùng hội cùng thuyền với kẻ đầu độc của chúng tôi, đứa con gái hạ độc!** Điều này thật choáng váng và hoàn toàn bất công. Dường như, một lần nữa, mọi người, trừ bạn trai hờ và — dù tôi ghét thừa nhận điều này — Người giao sữa đang chĩa mũi dùi vào hành động vừa đi vừa đọc vô hại của tôi. Mấy tháng qua, từ khi bắt đầu vụ việc Người giao sữa, tôi đã được giáo huấn về chuyện mình ảnh hưởng đến mọi người ra sao dù không hề hay biết mình lại đập vào mắt họ. “Chuyện đó thật sorn gai ốc, ngang bướng, cương quyết một cách cố chấp,” bạn lâu-năm-nhất nói tiếp. “Bạn à,” nó

nói, “đấy không giống như một người liếc nhìn tờ báo khi đang đi để đọc những tí báo mới nhất hay cái gì tương tự. Mà cái cách mà mày làm vậy — đọc sách, **cả cuốn sách**, ghi chép, đọc cước chú, gạch dưới các đoạn như thể mày đang ngồi bàn, trong thư phòng nhỏ riêng hay gì đó, màn khép, đèn bàn sáng, một tách trà bên cạnh, viết luận — viết những bài thuyết giảng của mày, những tác phẩm công phu của mày không bằng. Chuyện đó thật chướng mắt. Nó bất thường. Nó phi thực. Không có tinh thần quần chúng. Cũng không biết tự vệ. Khiến bản thân thu hút chú ý và — với kẻ thù sát sườn, với cộng đồng bị bao vây, với chúng ta ai nấy đều đang phải đoàn kết lại như vậy — sao lại có ai muốn thu hút chú ý về mình ở đây?” “Khoan đã,” tôi nói. “Mày muốn nói hẳn xách Semtex đi quanh thì không sao còn tao đọc **Jane Eyre trước** mắt mọi người thì có sao?” “Tao không nói là không được đọc trước mắt mọi người. Chỉ là đừng làm vậy khi mày đang đi. Họ không thích vậy,” nó nói thêm, ý nói cộng đồng, rồi tiếp tục cái kiểu nhìn thẳng phía trước, nó nói nó chưa sẵn sàng quan tâm đến những thứ nước đôi, những thứ lập lờ, những cách nói nhập nhằng cũ rích “bên kia biển”, nhưng nếu tôi để ý nhìn nó trong bối cảnh thực sự của nó thì Semtex sẽ được ưu tiên xem là thứ bình thường so với vừa-đi-vừa-đọc — “cái thứ ngoài **mày** ra không ai nghĩ là bình thường hết” — chắc chắn có thể xem là cách giải thích khả dĩ hiểu được ở đây. “Semtex không bất thường,” nó nói. “Nó không phải là thứ **không** ngờ được. Nó không phải là không thể nắm bắt được trong tinh thần, hay

không hiểu được, ngay cả khi hầu hết mọi người đây không mang nó theo, chưa từng thấy nó, không biết mặt mũi nó ra sao và không muốn dính dự gì đến nó. Nó vừa vặn — hơn là chuyện vừa-đi- vừa-đọc nguy hiểm của mây. Đây là vấn đề nhận thức mà hành vi của mây lại không thể hiện tí nhận thức nào. Nên, nhìn theo cách ấy, cách môi trường bối cảnh, thì ừ," nó kết luận, **"hắn thì được còn mây thì không."**

Tôi có thể cảm thấy lời nó, trên một phương diện cổ lỗ, triết lý, "tương đối so với tuyệt đối", cũng có phần đúng. Dẫu vậy tôi cũng không thích cái hàm ý rằng tôi đã **trở** thành một người quá-giới-hạn vô phương cứu chữa. "Tao bị áp đảo trong chuyện vừa-đi-vừa-đọc," tôi nói, "thì không có nghĩa là tao sai. Giả sử một người tình cờ lại mình mẫn, bạn lâu-năm-nhất à, so với cả đám đằng sau, một thứ tinh thần chủng tộc không tỉnh táo, người đó có lẽ sẽ bị tâm thức đám đông xem là điên khùng **-nhưng người đó có khùng thật không?**" "Có," bạn nói, "nếu người đó cứ khẳng khẳng giữ lối sống của mình dù bị đặt vào một thế vô cùng bất lợi trước một thế giới đối lập. Nhưng mà thôi đấy không phải trường hợp mây," nó nói tiếp, "vì còn chuyện kia nữa." Tôi tưởng — vì sao lại không? — chắc nó lại muốn nói đến Người giao sữa, nhưng bạn tôi chỉ bảo rằng nó không muốn gay gắt, nó không muốn dồn tôi vào thế bí hay làm tôi xấu hổ. "Nhưng mây đang làm cái gì vậy hả, bạn lâu-năm-nhất," nó nói, "mây đang nghĩ cái gì vậy, sao lại tha mấy cái đầu mèo đi quanh?" Đến đây thì hóa ra là chuyện tôi xách theo thú chết. Để dùng vào nghi lễ hay ma thuật hắc ám

chắc? Bạn lâu-năm-nhất nói cộng đồng đang đồn đoán. Để làm lễ cầu hồn với mảnh xác thú đối đầu với đám đàn bà ngoan đạo với chuông rồi chim rồi diêm báo dấu hiệu chắc? Hay là tôi đang có thai? Người giao sữa làm tôi có thai rồi chẳng? **“Đúng rồi, chắc là vậy rồi!”** họ nói. **“Người giao sữa làm nó có thai và vì nội tiết tố...”** “Không phải mấy cái đầu mèo!” tôi kêu lên. **“Đầu mèo!** Chỉ một cái đầu thôi! Chỉ một lần thôi!” Bạn bậm môi. “Vậy mày nghĩ,” nó nói, “vừa đi vừa đọc dưới ánh đèn bàn giữa các cuộc nổi loạn và nổ súng với một con thú chết trong túi thay vì vô số con thú thì sẽ không phải là lệch lạc à? Vấn đề là, bạn ời, **mày tha cái đầu mèo đi quanh để làm gì?**” Tôi hít một hơi, vì làm sao giải thích đây? Làm sao bắt đầu trình bày tôi chỉ mang nó một lần, một lúc thôi, và kìa — ngay cả lúc ấy tôi cũng đã bị theo dõi. Tôi không biết nói làm sao nữa và tôi nhận ra rằng ngay cả ở đây, với bạn lâu-năm-nhất, bạn tâm giao một thời của tôi, rốt cuộc tôi vẫn bị rút cạn sinh lực. Tôi đây, phải thuyết phục và tỏ ra đáng tin với người tôi vẫn luôn tin tưởng gửi gắm bí mật, người tôi cảm thấy đã được lòng tôi chứng thực dù bao nhiêu thời gian đã trôi qua — bốn năm đã trôi qua — tôi có thể thấy đây không còn là mối quan hệ hai chiều; rằng giờ đây — không hiểu tại sao — vì thỏa thuận ngầm giữa chúng tôi chẳng? để tốt cho tôi chẳng? — những bí mật hầu như không còn được chia sẻ nữa. Tôi cho rằng tôi có thể nói với nó, rằng tôi nghĩ chắc quả bom trong khu vực mười phút đã gây ra chuyện đó; rằng Semtex hay thứ hẳn là Semtex nếu không phải một quả bom thời trước, đã gây ra

chuyện đó; rằng dù đó là ai bỏ lại quả bom, hay thả quả bom từ máy bay ném bom, thì họ cũng đã làm chuyện đó, rằng tôi muốn đem con mèo đến nghĩa trang, xa bê tông vớ vụn, tan hoang để cho nó ít cây cỏ. Tôi không nói vì không có cách nào nói điều đó mà không khiến tôi có vẻ như một mục khùng. Lại thêm sự thẳng thắn không làm bộ, không chuẩn bị từng có giữa tôi và bạn lâu-năm-nhất từ thời tiểu học dường như đến giờ là chấm dứt. Tôi không còn muốn giải thích nữa, vì tôi thấy được mình trong khoảnh khắc đó đúng như nó thấy tôi, như tất cả họ thấy tôi. Vả chăng, tôi cũng không biết tại sao tôi mang nó theo. Còn giờ, khá đột ngột, tôi cảm thấy buồn. Không phải tôi là người cắt đứt quan hệ và dứt khỏi bạn lâu-năm-nhất trước, mà chính bạn lâu-năm-nhất đã dứt trước mất rồi. Cái gì đó thuộc niềm tin đã hết dù mến thương vẫn còn nhưng mến thương chỉ là một cái hờ nữa mà thôi. Nên, dẹp đi **chuyện đó**, né tránh **chuyện đó** – vì **đó** là mọi người, **đó** là các mối quan hệ, luôn luôn là thế — còn dẹp cả chuyện con mèo, tôi nói, “Giờ mình quay lại điểm chính được chưa?”

Bạn lâu-năm-nhất có vẻ ngạc nhiên — nó chẳng mấy khi vậy. “Thì đây là điểm chính rồi,” nó đáp, điều này, lúc ấy, khiến tôi ngạc nhiên. “Tao tưởng Người giao sữa mới là điểm chính,” tôi nói. “Không,” nó nói. “Sao hẳn lại là điểm chính? Hẳn là điểm trước điểm chính. Chuyện vừa-đi-vừa-đọc, rồi sự cứng đầu khó gần của mày đằng sau, cộng thêm các mối nguy nội tại trong đó, là lý do tối nay bọn mình gặp nhau. Nhưng mày biết không” — đến đây nó dừng, vì

dường như một cái giác ngộ khai sáng, siêu việt, trầm tưởng giờ bùng lên trong nó — “cũng có thể là,” nó nói tiếp, “ý tao là việc Người giao sữa rình mò mày là một sự chữa lành — và dù nó là sự chữa lành diễn ra theo lối ‘trong-rủi-có-may, bài-học-xương-máu’ không thường thấy”. Việc mày không muốn lộ diện nhưng giờ vì hoàn cảnh Người giao sữa mày buộc mày phải lộ diện là một trong những thực tế phũ phàng mà cuộc đời trao cho mày — để hoàn thiện mày, thúc đẩy mày, đặt mày vào giai đoạn kế tiếp của hành trình. Và theo như tao thấy, bạn à, thứ duy nhất **từng** làm điều đó cho mày chính là việc Người giao sữa xuất hiện, như giờ hẳn đã xuất hiện, trong đời mày.” Nghe vậy tôi nghĩ, nó không phải là đũa hợm hĩnh để ghét sao và tôi nói vậy thì nó nói không, rằng chúng tôi không cần phải xúc phạm nhau mặc dù không phải nó đang xúc phạm thì còn là gì nữa? Nó nói chúng tôi phải tập trung vào điểm chính thôi. Điểm chính này là: việc tôi làm cộng đồng khó hiểu vì hành động vừa-đi- vừa-đọc; việc, một số người hoàn toàn không thể nào giải thích được nhưng điều đó cũng không ngăn những người khác giải thích họ; việc người ta không nên lang thang ở một nơi nặng tính chính trị mà không chút đề phòng; việc tôi khó chịu một cách khác thường vì những câu hỏi xã giao, những dò hỏi thường lệ, thậm chí những hỏi thăm thông tin vô hại mặc dù tôi phản đối và nói tôi có tán thành các câu hỏi nhưng không phải đâu — nó lắc đầu — tôi chỉ tán thành các câu hỏi văn chương và ngay cả lúc ấy thì cũng chỉ những câu hỏi thế kỷ mười chín hay trước

đó. Điểm chính này còn là, nó nói, tôi không chịu bỏ cái vẻ tê liệt trên gương mặt và thân thể dù cho ai cũng biết cái phòng tuyến tê liệt đó không nghĩa lý gì ở đây. Rồi còn chuyện đưa con gái đi bộ — “Đưa con gái đi bộ sao?” “Phải. Mà là đưa con gái đi bộ. Đôi khi mà là đưa đọc sách còn những lúc khác mà là đưa con gái da trắng, sắt đá, không nhượng bộ, đi bộ với suy nghĩ bảo thủ, cố chấp trong đầu.” Rồi nó nói nó sẽ chỉ dẫn cho tôi như thế này giờ nó chưa chỉ dẫn. “Vấn đề không phải mà phải kể ra chuyện đời thực sự của mà,” nó nói, “mà là mà làm chuyện vừa-đi-vừa-đọc đó và mà trông gần như vô hồn và mà không chịu nói gì mà vậy thì quá ít thế là họ không chịu bỏ qua mà mà chuyển sang người khác. Cần phải diễn sao cho thiên hạ vỗ tay nhiệt liệt, bạn à,” nó nói, “nếu mà không thôi kiểu kỳ vì họ xem mà là đồ kiêu kỳ và mà nghĩ mà sẽ thoát được chuyện đó vì mà đang ngủ với...” **“Không có ngủ với!”** “... bị xem là đang ngủ với Người giao sữa, cũng vì trong phong trào người đó không phải hạng vừa nên tất nhiên họ sẽ không — nếu có hẳn chống lưng mà thì không — dùng cách trực tiếp. Dù vậy mà phải biết,” nó kết luận, “thậm chí mà phải hiểu, rằng theo họ thì mà đã rơi vào vùng khó.” Nó muốn nói vùng “típ chỉ điểm”- chứ không nói tôi là kẻ chỉ điểm. Đó là lãnh thổ pha tạp mà, giống như kẻ chỉ điểm, ta không được chấp nhận, ta không được ngưỡng mộ, ta không được tôn trọng, phe này không, phe kia cũng không, không một ai, thậm chí ngay cả chính ta cũng không. Dù vậy, trong trường hợp tôi, dường như tôi đã rơi vào vùng

khó không chỉ vì tôi không chịu kể đời mình cho người khác, hay vì cái tê liệt của tôi, hay vì tôi ngờ vực các câu hỏi. Tôi còn bị kết án vì lẽ tôi không được xem là bạn gái trong sạch, tức là, hẳn không có những tình nhân khác. Hẳn có nhiều người tình. Một trong số đó là vợ hẳn. Nên tôi là kẻ hãnh tiến, cô nàng Pháp trẻ ranh, kiêu căng tự phụ, con đàn bà mất nết. Còn nữa, giống như kẻ chỉ điểm, khi ta không còn được cần đến nữa, khi ta đã bị thay thế, khi ta đã không còn hữu ích hay đã bị vứt bỏ khi chưa được tích sự gì, những người khác, đôi khi chịu tác động của chính định kiến của họ, có khuynh hướng muốn trả đũa. Đó là vùng khó. Nó thuộc dữ liệu phức hợp, Vấn Đề Sau Chót, thậm chí mâu thuẫn, bị rút gọn hết vào một từ chung chung đơn giản cho tiện. Nhưng nó đã nhầm. Chẳng phải tôi rơi vào vùng khó. Đó là tôi bị xô vào.

“Được rồi. Tao sẽ không làm vậy nữa,” tôi nói, và ở đây tôi muốn nói chuyện vừa-đi-vừa-đọc. Tôi quay lại chủ đề vừa-đi-vừa-đọc để tránh chủ đề ương bướng. Nếu phải từ bỏ cái gì, tôi thà bỏ cái đó. “Đúng rồi đấy,” bạn nhấn mạnh. “Dùng cái đầu của mày đi, đừng bướng nữa, sửa đổi tâm tính đi, đừng phách lối nữa và thỉnh thoảng cho thấy chút thân thiện. Chỉ cần thứ gì vớ vẩn thôi, làm họ vừa bụng là được chứ đừng im lặng rồi kích họ thêm.

Lúc đó, nếu mày cũng bỏ luôn cái vừa-đi-vừa-đọc khó hiểu đó nữa thì tốt, chuyện đó cũng sẽ cải thiện được tình hình.” Tôi gật, nhưng nói rằng vừa-đi-vừa-đọc sẽ không phải là “cũng”. Nó sẽ là thay vì. Tôi cần sự câm lặng của

mình, sự xa cách của mình, để che chắn cho mình trước những sờ soạng và trước sự quấy rối bằng câu hỏi. Trái với bạn, tôi quan niệm rằng việc cố đem thông tin ra xoa dịu để thu phục họ sẽ không khiến họ ngừng lại mà chỉ khuyến khích và dẫn họ đi tiếp. Hơn nữa, tôi không muốn làm vậy. Tôi vẫn chưa muốn làm vậy. Đây là chút quyền của tôi trong cái thế giới nơi mọi quyền đều bị tước đi này. “Vậy thì mày nên cẩn thận đó,” bạn nói, cũng là điều tất cả đều nói. Mọi người luôn nói ta nên cẩn thận. Dù, khi mọi chuyện vượt khỏi tay ta, khi mọi chuyện không bao giờ thật sự trong tay ta, khi mọi chuyện bị thao túng chống lại ta, thì một người — một người nhỏ bé dưới trần gian này — làm sao mà cẩn thận cho được? Nên tôi nói về sách và đi bộ như một sự thỏa hiệp, chuyện này so ra xem chừng dễ hơn. Thậm chí tôi còn không tiếc nuối vì đến giờ thì tôi không còn được niềm vui thích như trước nữa. Cái trải nghiệm ung dung đó, bước ra khỏi cửa và rút sách trong túi quần ra, vùi tâm trí vào đoạn ngay sau đoạn lần trước bỏ dở, đã khác đi rồi từ khi bị rình mò, cũng từ khi bị đồn đại, thậm chí từ khi lực lượng nhà nước nghi ngờ và chặn tôi lại mà tịch thu **Martin Chuzzlewit** khỏi tay tôi vì các mục đích an ninh nhà nước. Rồi còn chuyện tôi bị theo dõi khi đang đọc, bị báo cáo về chuyện đọc, bị ít nhất một người chụp hình khi đang đọc hay không đọc. Trước những thứ đó người đọc làm sao duy trì được sự chăm chú và niềm khoái trá với cuốn tiểu thuyết đây?

Còn về lực lượng nhà nước, bạn nói tôi đừng lo lắng về máy ảnh, tiếng **tách**, lưu trữ dữ liệu, nói rằng ngay cả trước Người giao sữa thì tất đã có một hồ sơ về tôi rồi. "Cộng đồng này là một cộng đồng bị tình nghi," nó nói. "Ai cũng bị lưu hồ sơ. Nhà mọi người, động tĩnh của mọi người, mối quan hệ của mọi người luôn bị kiểm tra và theo dõi. Chỉ có mày là hình như không hay biết thôi. Với đủ thứ giám sát của họ," nó nói tiếp, "thâm nhập, chặn, nghe lén ở các trạm, thảo các sơ đồ bố trí phòng, vị trí đồ nội thất, cách bài trí, giấy dán tường, danh sách theo dõi, lập hồ sơ địa lý, cắt bữa và nối bữa, rồi 'mẹ ngỗng' rồi bói toán bằng lá trà và chưa kể," nó nói, "với trực thăng của họ quần thảo trên một vùng bị cô lập, nghiệt ngã, cay đắng kiểu hiện sinh, nên không có gì lạ là ai cũng có hồ sơ về mình. Nếu ai đó trong khu phe ly khai kiểm soát không có hồ sơ, vậy là cầm chắc cá nhân đó có gì đáng ngờ rồi. Họ thậm chí còn chụp những cái bóng," nó nói. "Ở đây có thể dò ra được mọi người và nhận ra những điểm tương đồng từ bóng." "**Thật là** tinh vi," tôi nói, thấy nể. Bạn mới nói rằng dù gì thì từ trước khi Người giao sữa xuất hiện cũng đã có một hồ sơ đề tên tôi do các mối giao du khác. Tôi toan hỏi giao du nào thì nó cắt ngang. "Trời đất. Tao không thể tin nổi. Đầu mày đó! Trí nhớ mày đó! Tất tậ những thứ tách biệt tâm thần và thoát ly ý thức đó. **Tao muốn nói là tao nè! Mày giao du với tao! Các anh trai mày! Anh trai hai của mày! Anh trai tư của mày!**" Rồi giờ nó lắc đầu. "Những thứ mày nhận thấy nhưng không nhận thấy, bạn à. Tình trạng chia cắt diễn ra giữa não mày

và cái ngoài kia. Cái tịt ngòi tâm thần này — nó không bình thường. Nó dị thường — nhận ra, không nhận ra, nhớ, không nhớ, không chịu thừa nhận cái hiển nhiên. Nhưng mà khuyến khích điều đó những cơn máy giật não này, sự rối loạn trí nhớ này — còn cái vụ việc liên quan cảnh sát mới nhất này nữa — chúng đều là những ví dụ tuyệt hảo, cho cái tao đang nói đây.” Nó dừng rồi quay lại nhìn chăm chăm thẳng mặt tôi và tôi cảm thấy tổn thương nhưng cũng hoảng hốt, như thể nó sắp thành linh ném tôi vào một chiều kích nào đó tôi không mong muốn. “Hèn chi,” nó nói, “họ phát hiện và chặn mày nhiều hơn.” “Không nhiều hơn,” tôi cãi. “Họ phát hiện và chặn tao dù trước đó không chặn là vì Người giao...” “Không đâu,” nó ngắt. “Họ chặn mày vì mày thu hút chú ý vào mày bằng cái hành động quá- giới-hạn cho phép là vừa-đi-vừa...” “Không đâu,” tôi nói. “Nếu điều đó đúng, vậy sao họ không chặn tao trước khi Người giao...” “Nhưng họ **CÓ** chặn mày mà! Họ **CÓ** chặn mày. **Họ chặn không chừa ai!**” Và đến đây giọng điệu nó trở nên cam chịu hơn là khuyên lơn. “Tao thấy,” nó nói, “đến phút này rồi mà bọn mình vẫn đang bước vào một con **jamaïs vu** của mày nữa.” “Mày nói **jamaïs vu của tao** là ý làm sao?” tôi hỏi. Rồi tôi hỏi, “Mày nói **một** con **jamaïs vu nữa** của tao là sao? Ý mày nói tao bị **jamaïs vu** và tao thường xuyên gặp nó?” là khi tôi nhận ra, tương tự cách tôi thường chặn khỏi ký ức, xem như xa lạ mọi cố gắng đều đặn nhằm thiết lập mối quan hệ đúng nghĩa giữa tôi và bạn trai hờ, thay vào đó mỗi lần tôi thúc đẩy sự thân mật của chúng tôi xa hơn, tôi lại

ngĩ đấy là lần đầu tiên, ở đây cũng vậy, theo bạn, tôi bị ảo giác là trước kia chưa từng bị các lực lượng an ninh nhà nước chặn lại khi mà rõ ràng tôi luôn bị họ chặn, nó nói, xưa đến giờ. Ban đầu đó chỉ là cho có lệ, nó nói, chặn chiếu lệ, chuyện thường tình mà họ tiến hành với tất cả mọi người vào ra các khu vực của phe ly khai. Nhưng bây giờ – **không phải** do Người giao sữa, mà do sự quá-giới-hạn ngày một tăng của tôi — tôi bị chặn không phải chiếu lệ mà hơn chiếu lệ bội phần. Nó kết lại cuộc chuyện trò về theo dõi giám sát này và chuyện tôi biến vào các chiều kích khác bằng cách nói rằng cũng như với máy ảnh, tôi không nên lo lắng thái quá về cách giải thích chính thức của họ đối với hành vi của tôi. Xét chuyện giờ tôi đã là một người quá- giới-hạn, mang tiếng là vừa-đi-vừa-đọc như thể đang ngồi đọc; thường hay, theo cộng đồng, đọc ngược cuối lên đầu, bắt đầu từ trang cuối rồi đọc ngược lại trang đầu để đón trước những bất ngờ của câu chuyện vì tôi không thích bất ngờ; xét vì tôi để kẹp sách trong sách, họ **nói**, không thì cũng gập trang lại không đúng chỗ tôi đọc dở, mà lén lút gập ở những chỗ đánh lạc hướng để lừa thiên hạ vì những lý do cá nhân hoang tưởng, quanh co; xét vì người ta thuật lại là tôi có hành động đếm khi tôi đếm số xe hơi, cột đèn, và nhắm trừ những cột mốc trong khi đồng thời lại giả bộ như chỉ đường cho những người vô hình — tất cả diễn ra khi vừa-đi-vừa-đọc; xét rằng tôi không thích ảnh khuôn mặt người ta trong sách hay các bìa đĩa hay lồng khung treo tường vì tôi sẽ tưởng tượng mình đang bị họ rình mò; và cuối cùng, xét

ràng tôi mang thú vật chết trong túi, thì “Chuyện yêu đương với một thành viên bán quân sự cốt cán có là gì,” nó hỏi, “mà dù sao thì, bị kéo vào giữa cái mớ điên rồ kia, ai mà thèm quan tâm đến chuyện đấy cơ chứ?”

Sau cái này là đến phần nhẹ nhàng hơn của buổi tối, mục khoan dung cuối bản tin. Chúng tôi với tay lấy ly và nhấp, rồi ngồi ngả người ra, và bạn, làm như băng quơ, nói với tôi rằng chính anh rể đầu là kẻ tung tin đồn về tôi đầu tiên. “Nhưng chẳng cần bận tâm đến hẳn đâu,” nó nói. “Hắn đang bị can thiệp và chẳng mấy chốc sẽ gặp thực tế phũ phàng của hẳn thôi.” Thực tế phũ phàng của anh rể đầu, chẳng có gì ngạc nhiên, bắt nguồn từ ám ảnh tình dục mới nhất của gã. Cái ám ảnh mới nhất này khiến gã đến gặp các xơ — các xơ thực sự của cộng đồng — với những câu hỏi dâm dật trá hình tìm hiểu văn hóa nghệ thuật vô hại. “Hắn đề cập đến bức tượng đó,” bạn nói, “mày biết bức tượng đó không, bức tượng xơ Teresa thành Avila, người có các buổi khinh thân kín ấy?” Tôi biết bức tượng nó nói đến. Lúc mười hai tuổi, đang giờ xem một cuốn sách trong phòng nghệ thuật ở trường thì tôi lật một trang và thấy hình bức tượng đó, giật mình thối lui và thật sự đã hét lên khi tôi nhận ra mình đang nhìn thấy cái gì. Nó bất ngờ. Bất thần. Một sự khai ngộ không báo trước đã đến với tôi. Những lớp áo căng phồng đó, áo của xơ, trên người bà, bà bên trong chúng, ngọt ngào bên trong chúng, nó bên ngoài bà, sống động, có lẽ lộn trái, nuốt chửng bà. Những nếp gấp ấy, những cuộn xoáy đó, những đường uốn lượn, những khối

và những lớp sống động, động đây ấy, tất nhiên, chúng làm tôi khiếp sợ. Bức hình làm tôi ghê sợ — thế nhưng nó xâm chiếm tôi. Lúc đó tôi nghĩ, khi tôi hết ghê sợ và quay lại xem lần hai, rồi lần ba, rồi lần bốn, rồi lần năm — và chỉ đến khi nhìn lần năm tôi mới thấy thiên thần cầm cái vật hình que đó — tôi đã nghĩ có lẽ bức tượng sẽ đẹp hơn, đỡ dễ sợ hơn, nếu áo quần **không** ở trên người bà. Nhưng nếu áo quần không có đó và bà trong tình trạng quần quai đó — cánh tay trần, hai chân trần, đầu đầu cũng trần — và gương mặt đó, cái vẻ mặt đó — vô vọng, buông thả, thỏa mãn — hay đối lập với thỏa mãn — rồi bà trần truồng và cầu nguyện — nhưng cái đó trông không giống cầu nguyện trừ phi — ôi trời – **cầu nguyện là như vậy sao?** Nghĩ lại, con người tuổi mười hai của tôi đã quyết định, có lẽ sẽ hay hơn nếu áo quần, dù lộn xộn như muốn nuốt chửng lấy người là vậy, vẫn trên người bà.

“Vậy, thưa các xơ,” anh rẽ đầu cắt lời, vì gã đã đến tu viện với ý định chia hình chụp chính bức tượng đó trong tạp chí ra. Rõ ràng người yêu nghệ thuật này đã mang nó theo trong người lâu nay rồi. “Về bức hình xúc động của một bức tượng thờ này. Các xơ hiểu sao về xuất thần, về sự khắc họa trầm tưởng, kỳ bí, gợi cảm — với con đường như là tiếng rên rì ngọt ngào — vậy mà vẫn xóc óc quá đổi, hoan lạc gai người? Có phải thật ra là” — và đến đây gã trông đăm chiêu, sốt sắng, nói điều tiếp theo cái lối của một người yêu nghệ thuật chứ không hề hư hỏng dâm dật — “người đàn bà này, trong sự hiệp thông hoàn toàn với

Chúa, xơ này — như các xơ vậy — có lẽ hứng tình đê mê và tự sướng qua ẩn dụ kinh thân? Còn về tổng lãnh thiên thần cứ thọc tới thọc lui này và xét kinh nghiệm riêng của các xơ...”

Gã chỉ nói được **đến** đó.

Tất nhiên gã bị nhìn thấu tim đen ngay, bạn nói, vì các xơ không ngu, họ cũng không ngu ngơ về nghệ thuật và còn ít ngu ngơ hơn về cái tiếng xấu nháy nhó, bức bách nhục dục lệch lạc của gã. Lâu nay họ vẫn cầu nguyện cho gã. Thật ra, gã đã gần chạm đến vị trí số một ở đầu danh sách dài tên những người chúng tôi cần được cầu nguyện khẩn cấp ở đây. Nhưng giờ họ đuổi cổ gã đi. Chuyện này vượt quá cái chừng mực văn minh, vượt quá chừng mực ôn tồn bảo gã về, hay tỏ ra nhã nhặn với gã do gã là một linh hồn trên đường đời như chính họ là những linh hồn trên đường đời. Không. Họ đuổi cổ gã — hay đúng hơn, xơ Mary Pius, bà xơ to cao, bà đuổi gã ra — sau khi các xơ còn lại tát vào mặt gã. Sau đó, bà xơ đứng đầu đến thăm các tín đồ — đám phụ nữ sùng đạo trong khu vực chúng tôi, những người tạo thành trung gian hòa giải giữa các xơ và người-ly-khai-nhà-nước trong khu vực. Khi đám đàn bà ngoan đạo nghe tin về hành vi sỗ sàng ấy, họ đến gặp phe ly khai. Đó là khi họ quyết định, bạn nói, rằng hành vi của anh rở đầu, lần đầu tiên, cần phải bị kiểm soát.

“Gã này thật bất trị,” bạn nói. “ừ đúng vậy đó,” tôi nói. “Tao cũng nghĩ thế. Có điều có vẻ như giờ gã không còn bất trị nữa. Chuyện gì sẽ xảy đến cho gã? Họ sẽ làm gì gã?” —

và tôi hỏi không phải vì lo cho gã. Tôi lo cho chị đầu, vợ gã, chị tôi, dù, khi chị ba nghe chuyện, chị nói tất nhiên chị rất mừng khi gã bị trừng phạt đích đáng, cũng không phải mừng, theo kiểu trặc ỉn “cầu Chúa thương xót cho linh hồn anh ta” nào. Vì gã đã lún sâu trong sự giày vò điên dại của gã, sự vật-lộn-trong-cảm-giác của gã, những ý nghĩ trơ trẽn của gã, sự nghiện ngập vô độ ở đó gã phải gạ gẫm, phải chiếm hữu mọi thứ và mọi người — miễn đó là giống cái, đến mức gã không kiềm chế được. Đối tượng của gã là cả chúng tôi, em vợ gã, bắt đầu từ mười hai tuổi, hay những phụ nữ khác trong vùng, hay như giờ hóa ra cả các xơ nữa. Tất cả đều là vũ đài tình dục; người này không biết cách tham gia bất cứ vũ đài nào khác. Đó là lý do vì sao chị ba và tôi cứ phải nhắc mấy đứa nhỏ. Tuy nhiên tụi nhỏ nói chúng không cần chúng tôi cảnh báo chúng phải cảnh giác với cái vẻ cứ sôi sục, thôi thúc và thèm thuồng ở anh rể đầu. Gã bị chứng loạn thần kinh cưỡng chế bệnh hoạn nào đó, chúng nói, ấy là chuyện sờ sờ ai cũng thấy. “Có điều, chuyện đó thì mắc mớ gì tới tụi em?” chúng nói thêm. “Sao mấy chị đến gặp tụi em, nói chuyện này, cảnh báo về anh rể đầu?” “Nếu anh ta có định làm gì,” chị ba nói. “Định làm gì?” chúng vặn. “Ngay cả khi anh ta nói với mấy đứa theo cách có vẻ vô hại về đề tài, giả dụ, Cách mạng Pháp...” “Khía cạnh nào trong Cách mạng Pháp?” “Khía cạnh nào cũng vậy,” chị ba nói. “Hoặc,” chị nói tiếp, “nếu anh ta cố tiếp tục bàn luận về cái lý thuyết khoa học ít được biết đến mà ba đứa say mê, cái về đa nhiễu loạn thủy nhiệt...” “Chị

nói sai về nó rồi, chị ba " tội nhỏ cắt lời. "Cái chị ba muốn nói" tôi xen vào, "là nếu anh ta len lén nhắc tới chuyện Demosthenes phản bác Alcibiades, hay nếu anh ta bỗng xuất hiện và cố trình bày thuyết Francis Bacon mới thực sự là William Shakespeare, nghĩa là..." "Tội em biết trình bày những thứ đó là như thế nào mà!" "Ý chị tư nói," chị ba tiếp, "là nếu anh ta bắt đầu trình bày tóm lược chữ ký thông thường của Guy Fawkes trước khi ông ta bị tra tấn và chữ ký nhận tội của Guy Fawkes sau khi ông ta bị tra tấn thì nghĩa là..." "Tội em biết trình bày tóm lược là thế nào!" "Nghe này, mấy nhỏ, vấn đề là," tôi nói, "nếu anh ta cố dụ mấy đứa với bất kỳ cớ gì — khoa học, nghệ thuật, văn học, ngôn ngữ học, nhân học xã hội, toán học, chính trị, hóa học, đường ruột, những uyển ngữ lạ, nguyên tắc ghi sổ kép, ba giới vực của tâm thần, bảng chữ cái Hebrew, chủ nghĩa hư vô Nga, gia súc châu Á, đồ sứ Trung Hoa thế kỷ mười hai, đơn vị Nhật Bản..." "Tội em không hiểu," các em nhỏ kêu lên. "Nói về những chuyện đó thì có gì sai?" "Cái sai là đừng mắc mưu," chị ba nói. "Những thứ đó không phải vấn đề chính, không phải cái anh ta thật sự theo đuổi." "Vậy thì vấn đề chính là gì? Anh ta thật sự theo đuổi cái gì? Cả hai chị muốn nói gì vậy?" Bọn tôi, chị ba và tôi, thấy rằng thay vì trấn an và bảo vệ bọn trẻ, chúng tôi chỉ làm tội nó hoảng sợ và khiếp đảm. Chị ba bèn nói, "Đó sẽ là cái gì đó lạm dụng, xâm hại tình dục, một thứ xâm phạm, sờn gai ốc, luôn là bằng lời, nhưng nghĩ lại thì, thôi mấy em đừng để ý. Ba đứa còn quá nhỏ để biết những chuyện đó."

“Hắn sẽ bị tố tội,” bạn nói, và nó muốn nói ở một trong các phiên tòa, vì đã có các phiên tòa. “Đó là cảnh cáo đầu tiên cho hắn,” nó nói. “Không nên là đầu tiên,” tôi nói. “Gã đã bắt đầu với tao hồi tao mười hai.” “Ắt hắn sẽ bị đòn,” nó nói, “tức là bỏ qua phần cảnh cáo, vì chuyện hắn gạ gẫm các phụ nữ sùng đạo.” “Nhóm phụ nữ có vấn đề,” tôi nói, “sẽ không thích vậy đâu.” Nghe vậy bạn lâu-năm-nhất nhịu mày và mới đầu tôi tưởng đó là vì cái quan niệm về thứ bậc trong phụ nữ này, ở đó đàn bà toàn tâm cho Chúa, có những viễn tượng và mặc áo quần thùng thình phải được ưu tiên hơn những người đàn bà khác, vì tiếp đến sẽ là ai — những người vợ? người mẹ? các trinh nữ? Dù vậy cái cau mày, hóa ra không phải về nhóm phụ nữ có vấn đề cứ nhất quyết mọi thứ phải công bằng tức là không gia trưởng, mà là về chuyện tôi nhắc đến công việc của nó khi mà chúng tôi đã có thỏa thuận ngầm rằng tôi sẽ không bao giờ làm vậy. Nhưng nó mới là người nói về công việc của nó trước. Cả buổi gặp trong phòng đợi này ngay từ đầu đã là nó làm công việc của nó. Cử người liên lạc đó đi, thằng bé do thám, để thu xếp giữa chúng tôi là chuyện của nó và công việc của nó. “Mày mở màn mà,” tôi nói. “Phải vậy thôi,” nó nói. “Vì sự sa đọa đầu óc của mày và vì tao cho rằng sau tất cả những lời nguyền ngã về khiếm khuyết của mày, biết đâu mày muốn chút động viên — thế nên tao mới nói đến anh rể mày. Nhưng mày nói đúng. Thôi bọn mình bỏ chuyện này và từ đây chỉ nói đến các vấn đề phi chính trị đi.”

Sau cuộc gặp trong phòng đợi quán bar, tôi còn gặp bạn lâu-năm-nhất từ thời tiểu học ba lần nữa. Một là tại đám cưới nó ở vùng đồng quê sau đó bốn tháng mà có mỗi mình tôi — nếu không tính thầy tu cử lễ — là không đeo kính đen. Ngay cả chú rể, và bạn lâu-năm-nhất mặc váy cưới trắng giản dị, người nào cũng đeo kính. Rồi tôi gặp nó một năm sau đám cưới, lần này ở đám tang chồng nó. Ba tháng sau đó tôi đến đám tang nó khi họ chôn nó với chồng. Đây là trong lô đất nghĩa trang của phe ly khai ngay đầu khu vực mười phút, còn gọi là “nghĩa trang không-thành-phố”, “nghĩa trang không- thời-gian”, “nghĩa trang nhận nhip” hay chỉ đơn giản là, chỗ thường lệ.

NĂM

Đưa con gái thật ra là đàn bà đi khắp nơi bỏ độc vào đồ uống người khác đã hạ độc tôi và tôi không biết đây là chị ta, ngay cả khi tôi tỉnh dậy với những cơn đau bụng không tưởng hai tiếng sau khi đi ngủ. Mới đầu tôi tưởng lại là những rừng rẫy, râm ran, những cảm giác kinh khủng ập đến tôi từ khi gặp Người giao sữa. Nhưng không phải. Đưa con gái hạ độc đã lén bỏ gì đó vào ly tôi. Chuyện xảy ra trong câu lạc bộ khi tôi ngồi với bạn lâu-năm-nhất và chúng tôi nói xong câu chuyện mà tôi tưởng là về Người giao sữa nhưng hóa ra là về thân phận quá-giới-hạn của tôi. Rồi bạn đi toilet và lúc tôi chỉ còn một mình bên bàn thì đưa con gái thật ra là đàn bà đó lên lại. Tức thì chị ta tố tôi gây ra những tội ác chống nhân loại, tố tôi ích kỷ nữa; chị ta còn đánh thuốc độc tôi, làm xong mọi chuyện trước khi tôi kịp nói chị ta hãy rút xéo. “Em nên thấy xấu hổ,” chị ta nói, nhưng chị ta không nói đến chuyện yêu đương của tôi với Người giao sữa, dù tôi tưởng chị ta nói đến chuyện đó vì bình thường ai cũng chỉ nói mỗi chuyện đó ngay cả khi nó chẳng mắc mớ gì đến họ. Thay vì vậy chị ta nói đến chuyện tôi tiếp tay cho

Người giao sữa giết chị ta trong một kiếp nào đó. Ngoài cái chết của chị ta, hình như tôi còn phải chịu trách nhiệm cho cái chết của hai mươi ba phụ nữ khác — “một số rõ ràng làm thảo dược,” chị ta nói, “chỉ là thứ thuốc màu trắng vô hại, còn một số không làm gì hết” — và tôi phạm mọi tội ác này trong thời gian chúng tôi — cả hai mươi sáu người chúng tôi — sống trong cái kiếp khác đó. Chị ta muốn nói một tiền kiếp đâu đó trong thế kỷ mười bảy rồi còn nói rõ ngày tháng và nói hắn ta là thầy thuốc, nhưng là một thứ lang băm. Đến đây chị ta tỏ vẻ ghê tởm vì tôi lại đi liên minh với, và còn làm mèo tinh cho một kẻ lừa đảo như vậy. Chị ta nói tôi có chối là không biết hắn lừa đảo cũng không ích gì. Tôi đã tiếp tay cho hắn, làm tà thuật cho hắn, cắt xẻo thú chết cho hắn, làm nữ đồng phạm của hắn trong những vụ sát hại hai mươi ba phụ nữ đó, cộng với chị ta, trong ngôi làng xinh đẹp của chúng tôi. “Chúng tôi chết hết, em gái à,” chị ta nói, “là do em đó.” Vì chuyện này, chị ta nói tôi đáng nhận đúng cái sắp xảy đến cho tôi. Đó là lúc tôi thoát khỏi những câu rạc rời thôi miên của chị ta mà nói, “Ôi, mẹ kiếp, biến giùm đi.” Khi bạn lâu-năm-nhất quay lại nó hỏi đã có chuyện gì thì tôi lắc đầu nói, “Ôi dào, đứa con gái hạ độc đó mà.” Bạn lâu-năm-nhất dặn tôi cẩn thận với đứa con gái hạ độc vì, nó nói, “đứa con gái tội nghiệp thật ra là đàn bà đó đang ngày càng bệnh hoạn hơn.”

Và chuyện là thế đó. Người quá-giới-hạn khét tiếng nhất của chúng tôi là đứa con gái thật ra là đàn bà này, cô gái nhỏ nhắn, mảnh khảnh, đánh người, gần ba mươi, kẻ bỏ

thuốc độc vào nước uống của mọi người. Một thời gian dài không ai moi được từ chị ta lời giải thích nào về hành động đó. Những gì được phỏng đoán về chuyện đó phải được phỏng đoán dựa theo những thêm thắt của cộng đồng vì ban đầu mọi người biết rất ít về chị ta, hầu hết cho rằng chị ta làm vậy vì một khiếu nại nữ quyền nào đó. Họ không nói kỹ về khiếu nại đó nhưng xét vì, họ nói, nhóm phụ nữ có vấn đề trong quận chúng tôi — một nhóm quá-giới-hạn cho phép nữa — bị nhìn thấy nói chuyện với đứa con gái hạ độc, có lẽ là chỉ dẫn cho chị ta, tẩy não chị ta để gia nhập phong trào của họ, nên ý cộng đồng là các vấn đề hiển nhiên như những vấn đề nữ quyền du kích có thể là lý do duy nhất để chị ta liên tục tìm cách giết sạch chúng tôi. Lúc đó nhóm phụ nữ có vấn đề phủ nhận lời buộc tội này, nói như vậy là hiểu sai các mục tiêu của họ, cộng đồng cũng không có mảnh bằng cứ nào để chứng minh điều đó. Họ nói thêm rằng đứa con gái hạ độc đã hạ độc mọi người từ lâu trước khi họ quyết định nói chuyện với chị ta mà dù gì họ cũng chỉ tìm gặp để cố hiểu và can thiệp. Do vậy, họ nói, không thể đánh giá theo kiểu nóibừa, vô trách nhiệm nào đó là người nhỏ nhắn này có dụng tâm gì khi hạ độc. Nên hồi ấy người ta cứ tiếp tục lý giải, cũng như cười cợt và tranh cãi về những cách lý giải. Thế nên, các vụ đầu độc vẫn tiếp tục xảy ra, và nơi chúng tiếp tục xảy ra, nơi mà đề phòng chị ta là chuyện cốt tử, chủ yếu là tại buổi khiêu vũ đêm thứ Sáu trong quán bar đông khách nhất quận.

Để mắt trông chừng là chuyện đặc biệt cốt tử nếu ta đang trên sàn nhảy với bạn trai hay chồng và để mấy ly nước hờ hênh ở bàn bất cứ khi nào chị ta quyết định bước vào. Chưa hết, bao giờ cũng vậy, trước khi chị ta vào, hai nhóm khác cũng phải vào. Đám ly khai sẽ vào, mặc đồ đen, trùm mũ kín mặt và cầm súng, để rà soát những người không được chào đón và những người chưa đủ tuổi. Thường ở đó có nhiều người không được chào đón và người chưa đủ tuổi nhưng chưa lần nào có ai bị tóm cổ đuổi khỏi đó. Đó là cái cớ. Ai cũng biết đó là một cái cớ, một màn thị uy, một trong những màn trình diễn trang phục phải làm mỗi tuần. Họ sai bước vào, cương quyết, nhìn quanh, vung súng ống, kiểm tra xong rồi đi, rồi ít phút sau, một tốp khác sẽ vào và một màn vờ vịt nữa diễn ra, Đây sẽ là lính nước ngoài, quân đội chiếm đóng từ nước “bên kia biển”. Họ cũng mặc quân phục, đồ kaki, mũ cối, súng ống và lòng tìm đám ly khai, chính đám ly khai họ để lọt ít giây trước. Chỉ thỉnh thoảng chúng tôi mới nảy ra ý nghĩ về mức độ cuộc tắm máu theo sau nếu có bao giờ hai nhóm này vào cùng một lúc. Dù vậy, không một lần trong suốt bao năm ấy cuộc chạm trán đó diễn ra. Khó mà hình dung chuyện đó không xảy ra, chúng tôi nghĩ, do vậy hẳn là có sự đồng bộ vô thức, một sự tình cờ liên thông nào đó diễn ra giữa họ một cách vô thức. “Tối thứ Sáu rồi đó,” có lẽ tiềm thức này sẽ cho tiềm thức kia biết, “nên sao ta không làm chuyện này đơn giản thôi? Các ông vào trước, rồi các ông rút, rồi đến bọn này vào thì sao hử? Rồi tuần tới bọn này sẽ vào trước, rồi

ra, rồi các ông vào.” Hẳn đó là những gì đã xảy ra vì không làm sao hiểu được họ chệch nhau chỉ trong đường tơ kẽ tóc, không phải một lần, không phải hai lần, mà dễ cũng vài trăm bận. Nên các toán quân của mỗi bên tương ứng sẽ vào, làm việc của mình, rà soát kỹ lưỡng, làm màu, thị uy, trong khi mọi người khác, nghĩa là chúng tôi — người trẻ trên sàn nhảy, người trẻ bên bàn, người trẻ ở quầy bar, đang hôn hít vuốt ve trong vùng bóng tối — mặc kệ họ. Vậy nhưng vừa khi đứa con gái hạ độc bước vào, thì đấy lại là chuyện khác.

“Cô ta vào kìa!”

“Lẹ lên.”

“Về chỗ mọi người ơi! Cẩn thận đó! Ôi coi chừng kìa! Đứa con gái hạ độc! Đứa con gái hạ độc đó!”

Mọi người trong câu lạc bộ sẽ rít lên câu này. Lúc này thì nỗi hoảng loạn đầy hơi men sẽ đến theo và ai tuần đó được chỉ định làm anh canh gác hay chị canh gác cho mỗi nhóm ở mỗi bàn cũng sẽ chạy ào về bàn mình từ sàn nhảy, từ nhà vệ sinh, quầy bar, từ vòng tay ôm trong góc tối, từ bất kỳ đâu anh ta hay chị ta tình cờ đứng lúc đó. Đó là để canh chừng ly nước nhưng ngay cả lúc ấy thì những người còn lại chúng tôi cũng vẫn cực kỳ căng thẳng, nhất nhất dõi theo sự hiện diện của chị ta. Chúng tôi sẽ huých nhau, dáo dác, dõi theo chị ta đi quanh câu lạc bộ, chăm chăm để ý chị ta, trong khi chị ta, như một bóng ma nào, một ác mộng hãi hùng nào, lững thững đi vào và lướt đi quanh. Vì chúng tôi thận trọng quá mức như vậy, mọi người chắc sẽ nghĩ, rằng

chúng tôi, số đông, ở vào vị thế phù hợp nhất để cản trở đưa con gái hạ độc và bảo vệ sức khỏe của mình. Thế nhưng, nói đến chuyện đó thì chiến binh đơn độc ấy trăm trận trăm thắng. Không ai biết chị ta làm cách nào nhưng chị ta có một cách bỏ độc bất chấp có người ở bàn. Người ở bàn, như mọi người có thể làm chứng, đã làm tròn trách nhiệm mà phóng về bàn từ trước và quơ hết ly cốc lại, giữ rịt bên mình, cẩn thận hết mức. Cũng không làm mặt lịch sự mà chỉ gấp rút xua chị ta đi. “Biến đi!” họ gào lên, sau đó khẳng định rằng trong các tình huống hạ độc này thì thắng thường luôn là thượng sách. “Xéo đi!” họ ré lên. “Biến đi!” họ bỏ phép tắc. “Cút đi!” họ chuyển sang thô lỗ kinh khủng. Dù vậy, đến thời điểm đó, nếu họ đã phải gào chùng ấy tiếng cút xéo với người đầu độc siêu đẳng thành công nhất từ xưa đến giờ của quận mà chị ta vẫn không chịu đi, thì rất có thể là họ, và ít nhất một người khác trong nhóm, sẽ gặp người vì đau, vật vã, nghiêng răng, run rẩy, quần quai, được cho uống đủ thứ chất để súc ruột, kêu khóc năn nỉ nữa, vì kiệt sức, xin để họ chết đi, thấy là để cho xong chuyện đi, và mọi chuyện đó diễn ra trước khi hết đêm về sáng.

Nên chị ta làm mọi người căm ghét cực kỳ, nhưng thật ngược ngạo, bất chấp bao căm ghét, quận vẫn dễ dàng chấp nhận đưa con gái hạ độc. Dẫu là chấp nhận hoảng hốt, chấp nhận hoang tưởng, chấp nhận trúng độc, vì biết đâu mọi người nổi nộ, biết đâu họ muốn giết chị ta. Dù vậy chưa ai từng chợt nghĩ rằng nên cấm chỉ chị ta tới câu lạc bộ nổi tiếng nhất quận. Cũng không nghĩ rằng nên cho chị ta vào

viện, vào tù, rằng gia đình chị ta không nên để chị ta ra khỏi nhà hay, ít nhất, nên chia nhau ra đi kèm mỗi khi chị ta cũng ra ngoài, rằng chúng tôi, mỗi tối thứ Sáu, không cần phải chịu khổ hình thuốc độc này. Dù chị ta là mối đe dọa như vậy, trong cái thời khác biệt đó, trong tâm thức khác biệt đó, và toàn bộ lối tiếp cận khác đó với sự sống và cái chết và phong tục, mọi người chịu đựng chị ta, cũng như chịu đựng thời tiết, cũng như chịu đựng một thiên tai hay phải chịu đựng các toán quân tối thứ Sáu đó. Dường như cùng lắm thì chúng tôi, cộng đồng, chỉ biết tuyên bố chị ta là một người quá-giới-hạn. Nên chị ta vẫn luôn được phép quay lại và chị ta luôn quay lại và tiếp tục đầu độc. Rồi chị ta thay đổi lộ trình và bắt đầu hạ độc mọi người vào các ngày khác ngoài thứ Sáu, còn trở nên đông dài về lý do hạ độc.

Mới đây chị ta đầu độc cô em ruột, bạn nói, dù đến giờ gia đình vẫn giấu nhẹm và rất kín tiếng về chuyện đó. Chị ta buộc tội em gái là một khía cạnh nào đó không thể chấp nhận của mình. Tôi nói, “Chuyện đâm phức tạp rồi đây. Ý mày là...” “Đúng đó,” bạn lâu-năm-nhất nói. “Một khía cạnh đa nhân cách tiềm quyền của chị ta.” Dường như trong quận không có đủ chỗ cho các khía cạnh đối nghịch này của chị ta và thế là, do cơ chế tự bảo tồn — và bởi một phần là người đầu độc, phần không phải người đầu độc kia, em gái chị ta — phải chết thôi. Lúc ấy bạn lâu-năm-nhất đồng tình rằng phải, vì đứa con gái hạ độc đã bắt đầu có những giải thích, khả năng lý giải chị ta của cộng đồng quả thực đang trở nên rối rắm và có lẽ nếu tôi không đi khắp nơi với cuốn

sách úp vào mặt nữa, mà bước vào thực tại đúng nghĩa, ắt tôi sẽ nhận thấy chính cộng đồng đang chạt vật đến mức nào để theo kịp. Tất nhiên, ở đây mọi người đều đang xô lệch mọi chuyện đi cho vừa với cách hiểu của họ. Đang có một sự xô lệch liên tục và chuẩn xác diễn ra ở đây, và cái sự xô mọi thứ đi cho khớp này hầu như lúc nào cũng xảy ra. Những biến hóa muôn hình vạn trạng của những ca trật chĩa khả dĩ chấp nhận được ở đây sẽ được tâm thức chủng tộc của cộng đồng dễ dàng đồng hóa, nhưng với những người quá-giới-hạn ví dụ như đứa con gái hạ độc (cũng như tôi bây giờ, dù tôi vẫn chưa chấp nhận), họ có luật riêng của họ. Thường thì mọi người nói những kẻ quá-giới-hạn xem thường quy ước, thúc đẩy mọi chuyện không phải theo cách từng bước hợp lý như mọi người vẫn làm, mà bất chấp, lảng lảng, thúc đẩy sự việc theo hai bước, hay ba bước, hay thậm chí rẽ những rối rắm của họ sang hẳn một tình trạng mới thậm chí còn khó tin hơn. Đó là điều đứa con gái hạ độc đã làm khi nghĩ em gái là mặt đối lập của chị ta.

Bạn giải thích rằng cô em gái bị đầu độc, đứa tươi sáng, đã bị đầu độc đến mức phải nhập viện và thật ra, còn trên cả mức bệnh viện. Con bé bị đầu độc đến mức thập tử nhất sinh. Tất nhiên nó không đi bệnh viện vì, cũng như việc gọi cảnh sát ở đây — nghĩa là ta không gọi họ — dính tới lãnh đạo bệnh viện cũng có thể được xem là không khôn ngoan. Một đám chính quyền, cộng đồng tuyên bố, luôn kéo theo một đám chính quyền khác, và nếu ta bị bắn, hay bị đầu độc, hay bị chém, hay bị hại theo cách nào đó ta thấy không

muốn nhắc đến, cảnh sát sẽ được bệnh viện báo tin bất kể ý muốn của ta, và họ sẽ từ doanh trại có mặt ngay lập tức. Cái sẽ xảy ra lúc đó, cộng đồng cảnh báo, là lực lượng nhà nước kẻ thù này, khi phát hiện ra ta từ bên nào hàng rào đến, sẽ thỏa hiệp với ta và đưa ra cho ta một lựa chọn. Lựa chọn đó sẽ là: hoặc ta sẽ bị dựng chuyện và bị ám chỉ trong quận ta là kẻ chỉ điểm cho họ, hoặc ta thành kẻ chỉ điểm thật rồi chỉ điểm đám ly khai trong quận cho họ. Ngã nào thì sớm muộn gì, dưới bàn tay của đám ly khai, xác ta sẽ là cái xác mới nhất người ta tìm thấy ở đâu một ngõ với tờ mười bảng bị nhét tay và đạn trong đầu. Nên không. Theo các quy định của cộng đồng thì ta không muốn dây dưa gì với bệnh viện. Mà dù gì thì sao ta phải làm vậy, khi đã có phòng mổ dưới hầm, phòng cấp cứu sau nhà, thuốc tự bào chế và quá đủ hiệu thuốc vườn rải rác khắp nơi?

Còn về em gái của đứa con gái hạ độc, thừa sống thiếu chết, nó đã cố hết sức, gia đình và hàng xóm cũng làm hết sức. Nhiều thứ thuốc xổ cực mạnh sau đó, ai cũng tìm cách nói nó ổn thôi. Khi đang bình phục thì hóa ra sức khỏe và thị lực của cô gái trẻ này giờ bị hủy hoại ghê gớm so với trước đây, nên công lý cộng đồng, thông qua phe ly khai, một lần nữa nhúng tay. Gia đình, lực đực, do quan hệ máu mủ với cả nạn nhân lẫn hung thủ, khẩn nài phe ly khai hoãn trừng phạt mà cho đứa con gái hạ độc một cơ hội nữa để chuộc tội. Lần trước phe ly khai đã hẹn rằng nếu đứa con gái hạ độc không ngừng hành vi chống xã hội thì chính họ sẽ dùng nó lại thay chị ta. Vì vậy mà bây giờ, do bị cáo tiếp tục

không đếm xỉa đến những cảnh báo của họ, đã đến lúc, phe ly khai nói, họ thực hiện lời hứa. Rồi bạn lâu-năm-nhất kể rằng phe ly khai không ra tay ngay, mà cân nhắc thêm do gia đình van xin. Họ bèn cho gọi gia đình đến và cảnh báo trước. “Được rồi,” họ nói. “Một cơ hội nữa, nhưng chỉ vậy thôi.”

Rồi hai đứa cạ ly, rời quán và tôi về nhà lên giường ngủ thiếp đi cho đến khi tôi thức giấc vì cái gì đó vô hình vụt vào phòng ngủ, kéo vụt ga giường, chui tọt vào trong miệng tôi đang há hốc rồi trôi tuột xuống cổ họng. Tôi choàng tỉnh kêu lớn, **“Nó chui vào rồi! Nó lén vào! Con đang ngủ thì chúng chui vào!”** Nhưng khi tôi chưa tỉnh hẳn và nhận ra mình đang nói gì thì ruột gan có cảm giác như thiêu đốt. Trong miệng tôi cũng có cảm giác buốt nhói mà ban đầu tôi tưởng là chỗ trám răng trở chứng. Rồi tôi mới nghĩ, không phải răng! Là Người giao sữa thì đúng hơn và cơn thèm khát của hẳn giờ đang tác động đến tôi. Rồi đến những cơn chuột rút, rút hết không khí trong tôi ra, vắt kiệt khí trong người tôi, cơ bắp thì lên cơn và làm người tôi cứng đờ. Rồi tôi rơi khỏi giường, vẫn cứng đờ, ruột gan hóa đá. Tôi lồm cồm bò ra khỏi phòng ngủ, va đầu vào cửa vì tôi không nhắc đầu lên nổi, toàn thân tôi đã cứng đờ. Tôi không còn biết cộp đầu là gì, cửa là gì, cũng không biết mình sẽ đi đâu trừ việc tôi phải ra khỏi đây và kêu cứu.

Trên hành lang những cơn đau mới ập đến, những cơn đau kiểu quặn lên, loạn xạ. Vì chúng, tôi phải chịu không bò được nữa và nằm bẹp trên đường từ phòng ngủ đến phòng

tắm, suốt lúc đó nghe những tiếng kỳ lạ mà tôi nghĩ là giọng trên radio được làm cho chậm lại. Về sau tôi mới biết đó là tiếng mình rên rỉ và, “Biết sao không! Tiếng rên đấy dựng cả nhà dậy!” mấy đứa nhỏ kêu lên. Chúng khoái trá kể, và lúc ấy là đã bốn ngày kể từ khi bị độc và tôi nằm trên giường, đang bình phục, dưỡng sức. Chúng kể lại những tiếng rên này cho tôi, minh họa vài tiếng cho tôi nghe, còn tả lại các sự kiện giữa khuya đó, nói thêm rằng tôi trông trắng toát — “nhưng không phải trắng khủng khiếp như chị mọi khi”. “Giống sữa hơn,” em đầu tả. “Một chai sữa,” em kể nói. “Giống như sữa trắng rồi còn được sơn trắng thêm,” em út gợi ý, “nên nó lấp loáng trong bóng tối.” Một trận cãi vã tay ba giữa tụi nhỏ nổ ra về chuyện chi tiết “lấp loáng trong tối” này là thật hay là bịa. Chúng còn cãi về chuyện sắc trắng đặc biệt này hiện ra khi nào. Đó là **trước** khi mẹ cùng hàng xóm súc ruột cho tôi hay **sau khi** mẹ với hàng xóm súc ruột cho tôi? Vì phải, mẹ cùng hàng xóm đã súc ruột cho tôi, mẹ lên đến chỗ tôi trên hành lang đầu tiên và quàng hai tay nâng tôi nhưng, vì những gì đang diễn ra trong tôi, tôi không nghe thấy mẹ đi lên. Dù vậy tôi cảm thấy hai cánh tay chắc khỏe của mẹ, cảm thấy hơi thở ấm của mẹ, và khoảnh khắc đó tôi biết Chúa cũng không bằng có mẹ ở bên. Nằm chặt tà áo ngủ của mẹ, rồi bò lần theo áo ngủ này, rồi nhích dần vào bụng áo ngủ này, tôi biết mình sẽ an toàn, rằng mình sẽ không đơn độc.

Cùng lúc cứu tôi, tất nhiên mẹ cũng trách mắng tôi. Cùng với cuộc kiểm tra nhanh khắp người và những câu hỏi liên

thanh — Tôi có bị chém không? Tôi có bị đâm không? Tôi đã ăn gì? Tôi đã uống gì? Có ai khác thường đưa tôi cái gì khác thường? Tôi có cãi nhau với ai không? Trước đó có bị ai đá vào đầu không? Các bạn bè được tôi tin tưởng có đáng tin không? Tôi bị đầu độc bằng cái gì? — mẹ còn có câu phán xét đầu tiên. “VẬY chứ con nghĩ chuyện gì sẽ xảy ra hả, nhỏ,” mẹ nói, “khi con đi giết chồng người ta? Đương nhiên mấy người đàn bà đó sẽ cố giết con rồi. Với tất tậT những cái gọi là kiến văn của con, sao con không biết điều đó được?” Tôi không biết mẹ nói kiến văn của tôi là sao. Kiến văn của tôi gồm chó chết, chó chết, chó chết, không thích hợp để diễn giải chi tiết, những chữ đó đã là chi tiết rồi. Nhưng mẹ không nói nốt vụ chồng vợ. Kế đến lại thêm “con nghĩ chuyện gì sẽ xảy ra” chỉ có điều lần này với đủ biến thể về chuyện khi thì tôi cặp bồ với cả lô ông chồng, khi thì với mọi ông chồng, khi thì chỉ với một ông chồng, với Người giao sữa. “Con bé ngu ngốc này. Ôi sao mà đại dột! Đại dột quá!” mẹ kêu lên. “Con thì là gái mới lớn còn hẵn gấp đôi tuổi con!” Đến đây mẹ dừng để xốc tôi lên người mẹ, đưa tôi xuống phòng tắm. Rồi mẹ tiếp tục trách móc và kết luận, nói thêm vẻ dứt khoát, “Dù sao, khi nào chuyện này xong xuôi, con gái à, mẹ muốn con ghi cho mẹ hết tên mấy mụ vợ đó.” Suốt lúc đó tôi vẫn cuồn người, không thẳng ra được, không đứng được, những cơn đau cứ dồn lại, đẩy từ dưới lên, vọt lên — vẫn theo kiểu loạn xạ đó — khắp người. Nên mẹ nhắc tôi trong tình trạng quần quai, nói tôi khoác một tay quanh cổ mẹ còn tay kia cố hết sức nắm chặt lan

can, còn thúc hối tôi tiết lộ cho mẹ chất độc — “Nhưng chúng đã đưa con thứ gì? Con có biết chúng đưa con thứ gì không?” — mà cuối cùng tôi cố nói, “Không có bà vợ nào đâu mẹ. Không chồng nào cả. Không cặp bồ với Người giao sữa. Không có độc.” Rồi — không nghe vì một ý nghĩ mới nảy ra trong đầu — mẹ chết sững.

“Vì Chúa!” mẹ kêu lên. “Thiên hạ nói đúng ư? Mọi người nói đúng ư? Con bị hấn làm cho thụ thai, kẻ ly khai đó, kẻ khôn ngoan, ‘đứng đầu danh sách truy nã’ đó, người giao sữa giả?” “Sao mẹ?” tôi hỏi lại, vì từ mẹ dùng thật kỳ lạ và trong giây lát thật tình tôi không hiểu mẹ nói vậy là sao. “Thụ thai?” mẹ nói rõ hơn. “Làm cho có chữa. Truyền giống. Có mang, lo lắng, nhọc nhãi, mất trinh, phải hối tiếc, ước gì chưa từng xảy ra — Chúa lòng lành, con à, mẹ phải nói toạc ra hay sao?” Ủa, sao mẹ không nói toạc ra? Sao mẹ không nói có chữa cho rồi? Nhưng vậy mới là mẹ. Cứ như thể tôi chưa gặp đủ rắc rối, không cần nghĩ ngợi qua cơn trúng độc — mà tôi vẫn chưa nhận ra là trúng độc — vẫn có thể đoán ra bình luận xa xôi mới nhất của mẹ. Mẹ cũng không nhắc nhiều đến những nguy cơ khi mang thai, vì mẹ sẽ tự chuốc cho mình hết chuyện kinh dị này đến chuyện kinh dị khác. Tiếp đến là phá thai và tôi cũng phải đoán ra chủ đề đó từ “thuốc giun, bạc hà hăng[1], trái cấm, cho ra sớm, phá sản làm người” và không còn phải băn khoăn gì nữa với, “Thôi, con gái, con làm mẹ thất vọng hết mức rồi không làm thất vọng hơn được nữa đâu, nên nói mẹ nghe — con đã lấy thứ gì và con lấy nó từ con điểm nào?”

[1]Tên một loại cây được dùng làm dược liệu ở phương Tây, có thể dùng vào mục đích phá thai.

Chuyện này là tin mới với tôi. Tôi không biết rằng có đám dĩ điểm trong khu vực, rằng phe ly khai cho phép họ hoặc không thể ngăn họ. Cũng đúng kiểu mẹ, kho kiến thức, khi tiết lộ cho tôi, như mẹ vẫn làm, chi tiết động trời về thế giới ngầm đồng thời lại buộc tội tôi đã biết rồi. Một lần nữa, mẹ tỏ ra nghi ngờ, không tin tôi có thể nào nói thật, rằng tôi trung thực, tôi có đủ khôn ngoan để không làm quen với một người đàn ông như Người giao sữa, tất cả những điều đó không khiến tôi muốn làm mẹ tin tưởng tôi, vì sao tôi lại phải làm vậy? Lần trước tôi cố làm thế thì mẹ mắng tôi là đồ nói dối, đòi tôi nói sự thật — dù tôi đang làm vậy. Mẹ không cần sự thật. Mẹ chỉ muốn xác nhận tin đồn. Do vậy, ích gì khi cố xóa bỏ một quy kết, cố làm mẹ thấy rằng những cơn co thắt này, tình trạng cứng đờ này, không thể đuổi người, không thể chịu được này, không phải do chất độc hay bất cứ thứ gì mẹ tưởng tượng mà là một phiên bản dữ dội hơn của tôi thường ngày? Tôi đang bệnh vì Người giao sữa đeo bám tôi, Người giao sữa dò theo tôi, Người giao sữa biết mọi thứ về tôi, chờ thời, xáp lại, và vì sự độc địa của những lấm lét, giương mắt nhìn và ngồi lê đôi mách ở nơi này. Nên mẹ và tôi không hiểu nhau, cũng như chúng tôi vẫn luôn không hiểu nhau, nhưng rồi tôi cũng thử vì khoảnh khắc đó, một khoảnh khắc lẻ loi, hơn bao giờ hết tôi ước ao mẹ tin tôi, hiểu đúng tôi. “Không có bà vợ nào đâu mẹ,” tôi nói. “Không chồng, không thai, không dĩ điểm,

không thuốc độc, không tự tử” — nói thêm từ cuối cùng để mẹ đỡ phải bổ sung, “Ừa, vậy thì là cái gì?” mẹ hỏi và giữa lúc đau đớn, giữa lúc trúng độc, tôi cảm thấy một niềm khuây khỏa lạ lùng lan tỏa khắp người, một cảm giác nhẹ nhõm bao trùm, thấy đều do mẹ ngập ngừng giữa lúc rầy la để ngẫm xem biết đâu tôi đang nói thật. Cũng có thể dễ dàng yêu thương mẹ. Đôi khi tôi thấy yêu thương mẹ mới dễ dàng làm sao. Rồi khoảnh khắc đó vụt qua và mẹ thôi ngập ngừng, thôi thúc bách và trầm trọng hóa và buộc tội oan uổng, để gọi mấy đứa nhỏ. Ba đứa nhỏ đã ra khỏi giường, lúc này mặc áo ngủ đứng sau chúng tôi.

Mẹ ra lệnh cho chúng giúp một tay và tất nhiên tụi nó mừng rơn xăm xắn lao vào. Chúng thích cái gì kịch tính, kịch tính nào cũng được, miễn sao nó phải cực kỳ và chúng có thể dự phần, hoặc ít ra cũng chứng kiến. Chúng chạy nhào tới và nắm đúng chỗ mẹ chỉ rồi bốn người cùng nhau nâng tôi đến hành lang, xuống bậc cuối hành lang, rồi vào phòng tắm ở đó tụi nhỏ thả tay ra. Chúng tưởng chúng phải buông ra, nên cả tôi với mẹ ngã ra sàn. Cú rơi đó thành linh và đau điếng, nên mới đầu tôi khóc thét lên. Rồi tôi mới nhận ra sàn nhà này thật dễ chịu. Nó lạnh, trơn láng, dễ chịu, nhưng cảm giác đó cũng ngăn ngui, vì cơ thể tôi lại bắt đầu trở chứng. Nó chống hai cẳng tay và hai đầu gối xuống, chuẩn bị cho một cái gì sắp đến. Trong khi đó thì mẹ, đang chỉ dẫn cho tụi nhỏ vào phòng ngủ của mẹ lấy chùm chìa khóa tủ thuốc sau sân cho mẹ ngay. Chúng chạy ù đi một lượt, luôn luôn là thế, còn mẹ, quay lại, cứ vừa ấn lên thắt

lưng tôi vừa ra lệnh cho tôi nghĩ đi! nghĩ đi! Nếu không phải “bị làm nhục”, không “thuốc giun”, không “bạc hà hăng”, thì có phải do ăn gì không? Có phải do uống gì không? Có kẻ nào lẽ ra không được lảng vảng mà lảng vảng đến gần không, nhưng giờ tôi không trả lời nổi. Vẫn co quắp, vẫn trong bộ dạng kỳ quặc đó, tôi vật vã nhào tới bồn tắm, tới sàn, tới toilet, rồi lại nằm vật ra sàn. Cái gì đó khủng khiếp đang đến và xem ra cơ thể tôi không hy vọng gì tổng được nó ra.

Mấy đứa nhỏ vừa quay lại với chùm chìa khóa lanh canh thì mẹ bật dậy gào lên, “Quay lại ngay” với chúng. Mẹ dặn chúng không được rời tôi, không được rời mắt khỏi tôi, canh không cho tôi không nằm ngửa ra hay ngủ thiếp và phải chạy đi gọi mẹ ngay nếu tôi tím tái đi hay có gì xảy ra trừu nôn mửa. Rồi mẹ quày quả bỏ đi còn tụi nhỏ xúm lại xung quanh và tôi cảm nhận được sự sốt sắng của chúng còn hơn cả hơi ấm cơ thể chúng. Tôi không thấy người chúng vì trán tôi, trong một lúc cơn đau thuyên giảm, lại áp xuống sàn mát lạnh. Chỉ là đỡ đau chốc lát, tôi biết, và tôi cũng biết rằng tôi phải hưởng niềm khoan khoái giản dị này trước khi một cơn quặn ruột nữa bắt đầu. Dù vậy tức thì, tụi nhỏ nhao nhao lên. Chúng lay tôi. Huých tôi. “Dừng lại! Không được ngủ! Mẹ nói không được ngủ!”

Mẹ quay lại với chút xiu thuốc pha ngữi phát ghê, nhìn phát gớm, trông thật đáng sợ. Hàng xóm cũng xuất hiện, cũng mang những hũ rượu cỡ nhỏ, bình chuông, các lọ dán nhãn cảnh báo xanh lá, nâu và vàng, dầu thơm, nước ngải,

lọ thuốc, thảo dược, thuốc bột, cân, cối, chày, những cuốn sách thuốc to đùng, cộng với những đồ chưng cất “gia truyền” khác. Họ không biết từ đâu xuất hiện, các hàng xóm thường như thế trong những dịp “không đi bệnh viện”. Như mẹ, họ đã sẵn sàng, tay áo ngủ xắn lên. Đầu tiên có một cuộc hội ý trong nhà tắm, mấy bà đứng trước mặt tôi, nói qua nói lại trên đầu tôi. Tôi nghe được hầu hết còn về sau các em nhỏ bổ sung những chỗ thiếu. Họ đang bàn cách thức hành động, những người truyền thống thì nói gây ồn không phải cách hay nếu chưa xác định được rõ ta đang xử trí cái gì. Số khác lại nói nhìn xem, rõ ràng đây không phải lúc cần chuẩn xác và cầu toàn, một phương pháp tức thì, liều lĩnh sẽ hoàn toàn phù hợp ở đây. “Sẵn đang nói tới hoàn toàn,” một hàng xóm nói, “chuyện này hoàn toàn tương tự với đứa con gái tội nghiệp bị chị nó hạ độc.” “Đứa con gái tội nghiệp nào?” mẹ hỏi thì lúc này, theo các em nhỏ, mọi người thấp giọng xuống.

“Mới hôm gần đây thôi,” bà hàng xóm bắt đầu kể, “mà mấy chị phải giữ kín chuyện này, hàng xóm ạ, những chị nào chưa biết, vì chuyện vẫn chưa rò rỉ hẳn ra cộng đồng, nhưng con bé thật ra là đàn bà đó lại gây ra một chuyện nữa. Nó đầu độc em gái nó, đứa tươi sáng. Vài người bọn tôi đã lo súc ruột cho con bé và theo bọn tôi thấy, tình hình xem ra khá tệ.” Mấy bà hàng xóm gật đầu vì hình như hầu hết bọn họ đều có mặt lúc súc ruột. Nhưng mẹ không có mặt. Các em nhỏ cũng không, nên tin này khiến họ khá choáng. Nhất là các em nhỏ. Đành là chúng thích kịch tính,

song chúng quý em gái của đứa con gái hạ độc còn hơn kịch tính. Cái tin con bé bị đầu độc này, bất chấp sự háo hức vì được cho thức đêm để tham gia với người lớn vốn phải tương đương với một chuyến phiêu lưu tiệc đêm kiểu Enid Blyton, trong trường hợp này là một tai ương trong chuyến phiêu lưu mà không chỉ mình chúng nếm trải. Dù nó tươi sáng, tính tình dễ mến, đầy thiện chí và thật thà đến mức gần như chuốc vạ vào thân, em gái của đứa con gái hạ độc vẫn được mọi người yêu mến, gồm cả mọi người trong phòng tắm này. Thế là đêm đó, trong phòng tắm, mấy đứa nhỏ, khi nghe tin, đâm lo, mẹ cũng trông lo lắng. Bốn người họ bàng hoàng. Thật ra cả đám phụ nữ trông bàng hoàng. Họ dừng lâu thật lâu để tiếp nhận tính chất nghiêm trọng của những gì xảy ra cho thiếu nữ rạng rỡ này, trong khoảng lâu lắc đó, quên rằng một người khác, một thiếu nữ chắc không-được-tươi-sáng-lắm, đang nằm hấp hối dưới chân.

Rồi một hàng xóm khác nói, "Mọi chuyện đều đáng chú ý nhưng thật ra, tình hình ở đây không đem so được." Khi bà nói, bà làm mọi người quay lại chú ý đến tôi trên sàn. "Tôi thấy có vẻ tình hình kia," bà nói, "tệ hơn tình hình này nhiều." Đến đây thì những hàng xóm góp tay súc ruột lần trước đều nhất trí rằng tình trạng của tôi không tệ như tình trạng của con người tội nghiệp kia. Tuy vậy, do họ hiểu sai — rằng tình trạng tôi chỉ có thể là do vợ Người giao sữa trả thù — họ không nhận ra ý nghĩa trong lời mình. Mẹ cũng không và, trong lúc đó, thật khó tin là tôi cũng không. Ngay cả khi em gái của đứa con gái hạ độc hiện ra trong óc khi tôi

nằm trên sàn, tôi cũng không nhận ra những manh mối đã rõ ràng rành rành này. Tất nhiên tôi đã cảm thấy thương cho con bé khi bạn lâu-năm-nhất kể tôi nghe những gì cô chị điên rồ đã làm với nó, nhưng là theo kiểu cảm thấy ái ngại cho một người mà ta nghe kể là đã kinh qua một chuyện hãi hùng nào đó mà không may may nghĩ chính ta cũng sắp kinh qua chuyện đó. Nên đó là “nhân tiện”, một cảm giác ái ngại khá tùy tiện đối với em của đứa con gái hạ độc, một sự vô tâm không ác ý nhưng cũng không phải một cảm xúc cảm thông thật sự hay động lòng trắc ẩn. Còn theo quan điểm của tôi về tình trạng mình, thật phi lý khi cho rằng cơn đau dạ dày này là do trúng độc khi mà nó là do thần kinh — dù cho thần kinh trong tình trạng thảm hại hơn bao giờ hết kể từ khi Người giao sữa xuất hiện — và chính lúc này mẹ làm điều không ngờ nổi là bàn chuyện đến bệnh viện, nói rằng mẹ chưa sẵn sàng để con gái chết chỉ vì quy ước xã hội ra lệnh rằng mẹ không được gọi xe cứu thương. Lời mẹ như sét đánh ngang tai. Hàng xóm há hốc. “Đủ rồi! Ôi thôi đủ rồi đó!” và họ năn nỉ mẹ đừng nói thêm nữa.

“Chị điên rồi hả, hàng xóm thân mến!” họ kêu lên. “Nghĩ kỹ đi. Chị không đem nó đi bệnh viện được. Ngoài việc lệ quận là không được đến đó nếu xảy ra chuyện không ổn cần có biên bản cảnh sát, thì còn chuyện con gái chị tai tiếng đồn xa, hầu như chắc chắn sẽ là vậy nếu chị đưa nó tới đó. Nếu phường cảnh sát đầu trâu mặt ngựa ấy nghe phong thanh họ có nhân tình của **kẻ mà ai cũng biết là ai** dưới bệnh viện, họ sẽ nghĩ họ vớ được con mồi số một để

câu kẻ ly khai bí ẩn nhất." "Sao họ có thể bỏ qua chuyện đó được?" một hàng xóm khác tiếp. "Con gái chị còn trẻ quá, dễ bị thao túng và dọa nạt. Họ sẽ làm nó sợ, nhử nó, lôi kéo nó, xuyên tạc mọi chuyện và – **lũ ngu, lũ chó hoang** – mà nếu không hòa theo họ, chị cũng biết đó, thì nó cũng chết, ở đây chỉ một chút dấu vết chỉ điểm thôi là đã quá đủ rồi."

"Rồi còn chị nữa," một người nữa tiếp lời, "bà góa tội nghiệp, nhà toàn con gái, chồng chết, một con trai chết, con trai khác đang lẫn trốn, con trai nữa đi lang bạt rồi thằng nữa lấm lút vào ra khu vực như thể có âm mưu gì. Rồi con gái đầu của chị buồn đau khôn xiết, con gái hai bị người ly khai trục xuất, con gái ba hết mực hoàn hảo có điều tiếng lóng của nó chính thức là tục tĩu nhất trong khu vực. Còn giờ đưa con gái này có lẽ sẽ bị bắt vì tội phản bội. Còn tội nhỏ" — họ chỉ ba em, đứng cạnh họ, hứng từng lời của họ. "Không," họ lắc đầu. "Không bệnh viện gì hết. Đứa này phải tự vượt qua thôi. Nó sẽ khỏe lại thôi mà," họ nhất quyết. "Chị đừng lo lắng, hàng xóm à." Đến đây, họ vỗ lưng và quàng tay ôm mẹ. "Đừng quên," họ kết luận, "có phải tội tôi không biết ở đây cần gì đâu mà. Tội mình, có chị trong đó nữa, đã kinh qua những ứng biến, những kiến thức sơ đẳng, những toa thuốc cây nhà lá vườn này nhiều, quá nhiều lần rồi."

Tôi đồng tình với hàng xóm, dù không phải trên cơ sở điều tiếng về tôi lan khắp vùng. Lý do duy nhất tôi bị điều tiếng như vậy là vì họ đã dựng lên nó và phát tán nó. Nhân tình của **kẻ mà ai cũng biết là ai** hẳn đã là một đứa ngốc

nếu Người giao sữa không quyết ý đặt tôi vào một vị trí như vậy. Còn nữa, trong một quận mê nghi kỵ, giả định và mập mờ, nơi mọi thứ cứ ngược ngạo đến mức kể lại chính xác một câu chuyện hay giữ im lặng không nói gì đều là không thể; bất cứ điều gì dù nói ra hay không nói ra thì cũng biến thành chân lý hết. Xét đến chuyện cả cộng đồng lúc ấy đều tin chân lý này, làm gì có chuyện nhà nước, phải đối phó với cái khinh thị và ương ngạnh của một khu vực cấm vào, lại không chộp lấy những chuyện nhằm nhí và chụp hình nó, quay phim nó, lập hồ sơ nó, xóa ngữ cảnh của nó, và rồi cũng dễ dàng tin nó? Còn về chỉ điểm, cảnh sát có thể tùy tiện đến bắt ta. Ai cũng biết họ có thể bắt ta và, bất kỳ lúc nào, cố chiêu hồi ta. Chuyện đó sẽ xảy ra mà không cần biết ta có gọi xe cứu thương hay không. Gọi xe cứu thương lẽ ra chẳng phải vấn đề mà lại là vấn đề bởi thời đó người ta đã coi đây là chuyện hiển nhiên. Dẫu vậy đi nữa thì tôi cũng không muốn xe cứu thương, không muốn bệnh viện. Tôi cũng không cần họ vì – ***tôi phải nói đến chừng nào nữa đây?*** – đây không phải là bị trúng độc. Nhưng hàng xóm lại không thấy vậy. Họ khuyên súc ruột, rằng nếu mà tôi xổ hết những thứ trong bụng ra, họ nói, đó sẽ là cách an toàn. “Rốt cuộc,” họ nói tiếp, “xem ra chính cơ thể nó đang cố trục xuất cái gì đó. Tụi này chỉ giúp một tay thôi.” Thế là họ bắt tôi súc ruột.

Họ can thiệp vào tình trạng ruột tôi, cũng như can thiệp vào cơn đau quận kế tiếp và bất kể loại thuốc xổ liều cao nào họ đổ vào ruột tôi, nó cũng khiến tôi nôn thốc. Suốt cả đêm tôi bị bắt uống vào đủ mọi thứ, rồi nôn ra đủ mọi thứ,

và xen giữa hai lúc ấy tôi chuyển từ cứng đờ đến mềm oặt ít nhất cũng mười bảy lần. Mới đầu tôi thử đếm số lần để làm đầu óc sao nhãng, giả như đây là một bài tập đếm khoảng cách. Tôi đếm thành tiếng, mấy đứa nhỏ kể, rồi chúng nói rằng hoặc tôi đếm nhầm hoặc tôi bắt đầu lầm bầm đọc các con số. Tôi còn nhớ cảm giác đau xé ở cổ họng và trong ruột và mới đầu nghĩ thơ nghĩ sẽ chỉ là nôn ọe khó chịu bình thường. Trong đợt nôn này tôi sẽ nôn ra hết bữa ăn sau cùng, rồi sau đó chỉ còn lại mật để nôn ra thôi. Không phải. Đầu tiên là những thứ trong dạ dày. Rồi đến nhiều đợt những thứ màu nâu sẫm trong ruột. Rồi, khi tôi không chịu nổi chất nâu nữa, sau đó thì chỉ toàn là mật. Sau đó, còn nữa. Là nôn khan. Nôn khan dữ dội. Tất cả những giai đoạn đó, càng lúc càng cưỡng lại trọng lực, chẳng mấy chốc khiến tôi ao ước, cầu xin, được nhắm mắt. Nhưng hóa ra, tôi hầu như không mở mắt được. Phải ngủ thôi, tôi nghĩ. Phải nằm xuống thôi. Sắp chết rồi. Sao họ không để mình chết sớm đi? Kỳ thực, dường như chính đám phụ nữ lo súc ruột và cầu nguyện từng hồi này, chứ không phải độc, là nguyên cớ khiến tôi hấp hối trong phòng tắm đêm đó. Không ngừng nghĩ. Họ đã chia thành hai nhóm, một nhóm lo súc ruột còn nhóm kia lo cầu nguyện. Rồi họ đổi vai và phải sau biết bao lê thê và kiệt sức, giai đoạn dễ chịu hơn trong buổi tối mới lần hồi đến. Đó là từng chập tạm lắng ngắn ngủi, dần dà thành từng chập lâu hơn, sau mỗi lần nhóm lo súc ruột cho tôi uống thuốc rồi tiếp đến cơ thể tôi tống chất độc ra. Chỉ khi đó, khi họ rút đi để bàn các bước tiếp theo,

tôi mới được yên trên sàn, nhẹ nhõm, không bị vầy vò, một mình. Lúc này, tôi ngắm nghía sàn nhà — lớp bụi mỏng trên đó, sợi tóc lạc loài trên đó, những vết nôn của tôi trên đó — và tôi ngắm thứ duy nhất chân thực trên đời là những điều kiện cơ bản của sàn nhà, bụi và vân vân và những thứ đó, chỉ những thứ đó, mới cứu sống được tôi. Dù vậy cũng có lúc tôi nghĩ lại, nên bồn tắm, hay bồn cầu hay vách phòng tắm thân tình mà thỉnh thoảng tôi dựa vào là những thứ tôi nghĩ có thể trông cậy cứu sống tôi.

Lần đầu tôi tỉnh dậy là ban ngày và tôi đang nằm trên giường, nhắm chia động từ tiếng Pháp **être**. Tôi đang nhắm trong đầu các ngôi, thì và cách. Lần thứ hai tỉnh dậy, tôi vẫn nằm trên giường, nghĩ, trời, nếu đó là tác động mới nhất hấn gây lên tôi bằng những màn đeo bám gạ gẫm, thì tôi chẳng biết phải làm cách nào để thoát khỏi hấn nữa. Lần thứ ba tôi tỉnh dậy là do giấc mơ về Proust, hay đúng hơn, ác mộng về Proust, trong đó ông hóa ra là một nhà văn đương đại Một Chín Bảy Mười đáng phê phán nào đó giả vờ là một nhà văn giao thời hai thế kỷ, hình như vì vậy mà trong mơ ông bị kiện ra tòa và nguyên đơn, tôi nghĩ, chính là tôi. Đến lúc đó tôi lại thiếp đi rồi lần cuối tỉnh dậy — vì tôi cứ tỉnh rồi thiếp như vậy nhiều lần trước khi tỉnh hẳn — tôi biết mình đã qua cơn nguy kịch và giờ đang bình phục. Lý do tôi biết điều này là Fray Bentos. Tôi tưởng tượng mình làm một chiếc bánh Fray Bentos Steak and

Kidney cầu kỳ. Tôi lấy hộp thiếc trong tủ chén ra, mở nắp rồi bỏ hộp vào lò. Rồi tôi bày ra một đĩa, dao, nĩa và cốc trà cho mình. Nằm trên giường tưởng tượng thôi mà mùi thơm của bánh đó cũng làm tôi chảy nước miếng. Rồi nhờ trời, sau một giây, bánh đã chín. Tôi lấy bánh ra khỏi lò, lả đi vì trông đợi, sắp sửa chén thì cửa phòng ngủ mở toang. Đó là mấy đứa nhỏ. Lại cùng nhau một lượt, chúng chạy ào vào phòng.

“Chị tỉnh rồi!” tụi nó ré lên, và chúng ré câu này vào mặt tôi cũng như vào mặt nhau. Chúng thông báo ngay rằng mẹ đã ra ngoài và chúng được giao trông nom tôi. Chúng liệt kê những thứ tôi không được làm gồm rơi từ giường xuống, cố ra khỏi giường, ăn hay uống, còn nữa tôi không được tìm cách đi chơi. Đây là lúc chúng kể chuyện tôi bị bệnh, cũng là lúc chúng diễn cho tôi xem tôi rên ra làm sao. Rồi chúng chuyển sang tình trạng của làn da trắng toát, bệnh hoạn của tôi thì tôi cắt ngang nói tôi đang đói muốn chết rồi tung chăn rời giường. Hành động ấy khiến chúng nhao nhao. “Không được!” chúng hét. “Mẹ nói đó!” chúng kêu. Nên tôi nói, “Được. Vậy ăn gì đây? Đi xem có gì lấy cho chị đi.” Nhưng chúng ấn tôi nằm xuống lại và đắp chăn lên. Để tôi quên đi mấy đứa nhỏ nói chúng sẽ kể câu chuyện thú vị về phe ly khai. Sáng đó khi tôi còn ngủ, phe ly khai bán quân sự trong quân chúng tôi có đến nhà.

Tụi nhỏ nghe gõ cửa. Rồi mẹ cùng tụi nhỏ ra mở cửa. Tốp người đang đứng trên thềm. Họ nói thấp giọng, nói có chuyện xảy ra trong khu vực và họ muốn nói chuyện với tôi về việc đó. Mẹ nói, “À, các anh không nói chuyện với nó

được. Nó bị bệnh, nằm giường nữa, ngủ, hay học tiếng Pháp trong khi bình phục. Nhưng có chuyện gì vậy? Nói tôi nghe chuyện gì." Đám đàn ông nói cho tụi nhỏ ra sau nhà đi. Mẹ bảo tụi nhỏ đi xuống phòng khách đóng cửa lại và không được nghe lỏm cuộc nói chuyện này. Mẹ lừa chúng dọc hành lang để chúng chịu đi. Tụi nhỏ lên trở lại, lần này vào phòng khách trước nhà rồi áp tai bên cửa sổ thả rèm. Dù vậy đám ly khai ấy vẫn nói thấp giọng.

"Lỡ lúc đó nó cũng ở trong câu lạc bộ thì sao?" chúng nghe mẹ cắt lời. "Nhiều người đến quán đó lắm. Quán bar đó," mẹ nói, "nổi tiếng nhất khu vực. Con gái tôi ở trong đó không có nghĩa là nó biết những chuyện này." Đoạn mẹ nói tôi liệt giường bốn ngày nay rồi, bị đầu độc, và họ đi mà hỏi mấy bà súc ruột, đám ly khai thì đáp rằng tạm thời lúc này họ sẽ rời khỏi đây và họ chắc chắn sẽ hỏi chuyện mấy bà súc ruột — còn nói họ sẽ quay lại nếu lời khai của mấy bà súc ruột không thỏa đáng. Rồi họ bỏ đi và mẹ sang hàng xóm để tìm hiểu tin mới này. "Tụi em làm chị tươi tỉnh lên rồi đó," mấy đứa nhỏ nói — dù xét nổi bần khoản gần đây nhất của tôi về bọn chúng, tôi không hiểu sao chúng lại nhận thấy được điều ấy — "giờ đến lượt chị, chị tư à, đọc cho tụi em." Nói vậy rồi chúng chìa ra mấy sách truyện mà đến lúc ấy tôi mới nhận ra chúng đang cầm. Đây là: *Quý ám* lấy trong chồng sách của mẹ trên bàn đầu giường; *Câu chuyện bí hiểm về cuộc đời và cái chết của bác sĩ Faustus*, lấy đâu ra tôi cũng không biết; và phiên bản viết cho trẻ con của sách người lớn *Hãy gọi mình là Dân chủ!* mở đầu là:

"Tiểu quốc nào mãi đến năm năm trước đây vẫn khám xét nhà mà không có trát, bỏ tù không tội danh, tổng giam không xét xử, dùng hình phạt đánh roi, không cho thăm tù, cấm điều tra những cái chết trong tù sau khi bắt không có trát và tổng giam không có tội danh và bỏ tù không xét xử?"

Tụi nhỏ kỳ quặc, tôi nghĩ. Nhiều Shakespeare quá. Người giao sữa thật nói đúng. Phải nói chuyện với mẹ về chúng. Trong khi đó thì, tụi nhỏ đã đặt mấy cuốn sách lên tấm chăn lông trên người tôi. Sau đó, chúng trèo lên chiếc giường đơn và chui dưới chăn cạnh tôi. Em út, ở tấm ván đầu giường, cố hết sức quàng tay lên người tôi, em đầu và em giữa cũng chen vào, nắm tay nhau, chờ được đọc cho nghe ở ván chân giường.

Đến chiều khi các em ra ngoài chơi còn mẹ về, mẹ lên lầu gặp tôi. Mẹ trông nghiêm nghị, nghĩa là sắp có thêm hung tin. Mẹ nói, "Đưa con gái tội nghiệp đi khắp nơi hạ độc mọi người đó — nó chết rồi. Một toán lính tuần tra phát hiện nó bị cắt cổ ở đầu ngõ vậy nên là ai đó giết nó rồi." Phản ứng đầu tiên của tôi không phải như mọi người ắt nghĩ, "Mẹ nói sao? Không tin được. Sao mà chị ta chết được khi mà chính chị ta đang tìm cách giết mọi người?" Đó cũng không phải một câu vu vơ, "Ai giết chị ta?" vì dù tôi nghe được câu mẹ nói, cái đoạn có người giết chị ta vẫn không lọt được vào óc tôi. Chỉ cần nhắc đến chị ta trong câu chuyện là đủ khiến ý nghĩ tôi tự bon đi. Ôi trời, chị ta lại đầu độc, tôi nghĩ. Lần này chị ta đầu độc ai? Dù vậy tôi không muốn biết, không hẳn, vì những thứ này diễn ra từ rất lâu đến mức cuối cùng

ta đâm thờ ơ với nó. Tất nhiên tôi thấy thương xót, dù đó là ai đi nữa, nhưng nó cũng theo kiểu tôi xót xa khi bạn lâu-năm-nhất kể tôi nghe vụ đứa con gái đó hạ độc em gái. Đó lại là một niềm xót xa xa xôi, những ái ngại lãnh đạm, không hề chứa đựng ý nghĩa can dự — ít nhất là cho đến khi như sét giữa trời quang tôi nhận ra rằng người bị đầu độc chính là tôi. Rồi là, **mình đui rồi! Mình ngốc quá!** Vì giờ thì chuyện đã rõ, nó rành rành ra rồi. Chị ta là người đầu độc. chị ta đã có mặt ở câu lạc bộ. Chị ta đã đi lại chỗ tôi, quấy phá tôi về chuyện đã giết chị ta và những người khác nữa khi thông đồng với Người giao sữa hay gì đó. Phương pháp gây án mới của chị ta nữa, ai cũng biết, là nói không ngớt những câu chuyện thôi miên, bịa đặt với ta! Bằng cách đó chị ta khiến ta, nạn nhân kế tiếp, cắn câu và mất cảnh giác. Lo ngại nhưng vẫn chăm chú, ta tập trung vào lời chị ta, nghĩa là — và dù đã biết **modus operandi** và toàn bộ tiền sử đầu độc của chị ta — ta không nhận thấy hai tay chị ta đang làm gì. Đó là cái chị ta muốn. Thật khéo léo, thật lén lút, tự biến mình thành vô hình, lẫn vào mọi thứ, tan biến thành hư không. Một số người nói chị ta là cây bút nữ quyền hung dữ, bẩm sinh nhỏ thó, gian xảo, có điều theo những nhà nữ quyền đích thực thì chị ta vẫn chưa phải một nhà nữ quyền vì nhóm phụ nữ có vấn đề ở đây nói chị ta bị tâm thần.

Họ nói giờ thì rõ ràng chị ta đều đặn lợi dụng, không chỉ những vấn đề hợp pháp về bất bình đẳng giới, mà còn những vấn đề hợp pháp khác về bất kỳ thứ bất công nào làm bình phong nhằm che đậy sự loạn trí của mình. Tương

tự như vậy, họ nói thêm, bất cứ ai cũng có thể dùng bất cứ gì để che đậy sự loạn trí — giáo dục, sự nghiệp, đời sống gia đình, đời sống tình dục, tôn giáo, rèn luyện thể lực, ăn no, chịu đói, nuôi dạy con cái, đấu tranh vì tự do, quản lý điều hành một đất nước. Tất cả những gì người phụ nữ tội nghiệp này làm, họ kết luận, là vì mục đích cá nhân thì đúng hơn là vì cái chung. Nhóm phụ nữ có vấn đề trước đó đã nói với đám ly khai rằng cảnh cáo đưa con gái hạ độc không được làm những gì chị ta đang làm thì cũng vô ích vì chị ta không thể không làm những gì chị ta đang làm và chị ta cần được can thiệp — chỉ là không phải kiểu can thiệp của phe ly khai. Rồi họ nói tiếp rằng vì phe ly khai đã tự bầu mình làm thủ lĩnh ở đây, vậy cứ để đưa con gái hạ độc đó cho họ, cho nhóm phụ nữ có vấn đề, rồi thay vào đó đi điều tra người trong chính nhóm bọn họ thì sao? Họ có thể làm gì đó, mấy bà này gợi ý, với gã dâm dật trung niên trong phong trào của họ kẻ đi khắp nơi rình mò và gạ gẫm mấy cô gái trẻ. Phe ly khai đáp lại rằng họ sẽ không để bị dụ hoặc bởi những lời lập lờ, cũng không ai được ra lệnh cho họ. “Mấy chị đã thử tiếp cận đưa con gái hạ độc rồi,” họ nói, “Và mấy chị thất bại, thậm chí cuối cùng, chúng tôi nghe được, vài người trong các chị còn bị đầu độc. Nên tránh ra, bọn tôi sẽ lo” — nghĩa là, tất nhiên, lo liệu nó theo cái lối đã được thời gian kiểm chứng, không lẫn vào đâu được của họ.

Thế là phe ly khai ra cảnh cáo, nói rằng, giờ đưa con gái hạ độc đã đầu độc quá nhiều người rồi, giờ chị ta không

được đầu độc một người nào nữa, nhưng chị ta vẫn làm và người cuối cùng, lúc ấy tôi mới biết, còn chẳng phải tôi. Sau tôi còn có một người nữa, đàn ông, và chị ta đầu độc ông ta vì nghĩ ông ta là — tôi cũng không biết nữa, có lẽ là Hitler — ông này thức trắng đêm, vợ ông thức trắng đêm, cùng hàng xóm súc ruột cho ông. Sau đó, người vợ đi gặp phe ly khai kể họ nghe đứa con gái hạ độc đã làm gì. Phe ly khai chưa kịp ra tay thì một kẻ bí ẩn nào đó đã động thủ. Đây là theo mẹ, ngồi trên ghế trong phòng ngủ đối diện tôi, mẹ bàng hoàng thuật lại cái tin đồn râm ran đó cho tôi nghe. Họ đến nhà chúng tôi, mẹ nói, vì nhiệm vụ của họ giờ không còn là giết đứa con gái hạ độc nữa, mà tìm hiểu xem ai đã giết chị ta. Ai gần đây có liên hệ với chị ta đều được yêu cầu đến gặp phe ly khai để giải trình rõ ràng. Họ dành ngoại lệ cho tôi — người đã được nhìn thấy nói chuyện với đứa con gái hạ độc trong quán bar vài đêm trước — cũng như ông bị nhầm là Hitler, và họ đến nhà khi cả hai vẫn còn yếu quá không ra khỏi giường được. Ông bị đầu độc có thể chứng minh mình không giết chị ta vì gia đình và những người súc ruột làm chứng ông không đủ năng lực. Mẹ tôi, bên ngưỡng cửa, lúc đó nói với phe ly khai rằng gia đình chúng tôi và mấy bà giúp súc ruột, thay mặt tôi, cũng có thể xác nhận điều tương tự.

Phe ly khai không quay lại, tin rằng cả tôi nữa, cũng đã nằm liệt khi đứa con gái hạ độc bị sát hại, mà thật kỳ lạ là tôi vẫn chưa hiểu rằng người này không còn trên đời nữa. Thay vì vậy sự cố chấp của tôi với mẹ, vì sự cố chấp của mẹ

với tôi, thẳng thắn. Rõ ràng mẹ có thể công nhận chuyện đứa con gái hạ độc đầu độc người đàn ông bị nhầm là Hitler, nhưng niềm tin của mẹ vào tin đồn tôi bồ bịch với Người giao sữa vẫn quá lớn, và niềm tin vào tôi thì quá nhỏ nhoi, đến mức trong thâm tâm mẹ không thể nào cho phép tôi bị chị ta đầu độc. Cùng với cảm giác nhẹ nhõm vì cái đêm tội tệ của mình là do đứa con gái hạ độc chứ không dính dáng gì đến tác động của Người giao sữa, tôi đâm ra bực mẹ vì không thấy những gì cứ dồn tụ dần trước mắt bà. Khi nói tiếp về người đã chết, dường như mẹ đã quên mất rằng tám trên mười lần “đứa con gái hạ độc tội nghiệp” chịu trách nhiệm cho những vụ đầu độc cố ý trong quận, tôi gắt và nói ra, không phải nhận xét xác đáng nhất, nhưng cũng là nhận xét tốt nhất tôi có thể đưa ra lúc đó. “Mẹ nghe này, chị ta có bé bỏng gì đâu. Chị ta lớn tuổi hơn con. Chị ta là đàn bà rồi!” thì mẹ đáp, “Ôi dào, con hiểu ý mẹ mà. Nó có xú xiu à và ai cũng biết nó bị làm sao đó. Dù không bị giết thì đứa con gái nhỏ xú đó cũng không bao giờ lớn nổi.” Đến lúc đó tôi mới hiểu ra là đứa con gái hạ độc đã chết.

Rồi mẹ ngồi lo. Mẹ nói nếu phe ly khai không giết chị ta — họ đã nói họ không giết, không có lý do gì họ lại nói họ không giết nếu họ đã giết, vì họ đã đi rêu rao là họ sẽ giết chị ta — vậy chỉ có thể là một vụ án mạng bình thường đã xảy ra. Các vụ án mạng bình thường thì rùng rợn, khôn dò, những vụ kiểu đó không xảy ra ở đây. Mọi người không biết làm sao đánh giá chúng, làm sao phân loại, làm sao bắt đầu bàn tán, và đó là vì ở chỗ này chỉ xảy ra các vụ ám sát

chính trị. Tất nhiên “chính trị” bao hàm mọi thứ có liên quan đến ranh giới, bất cứ gì có thể hiểu — dù là nhỏ nhất, dù theo kiểu xuyên tạc nhất, dù là thứ mà phần còn lại của thế giới, nếu họ quan tâm, sẽ thấy là khó có khả năng nhất — là có liên quan tới ranh giới. Hễ có giết chóc nào ngoài lý do chính trị thì cộng đồng sẽ thấy khó hiểu, băn khoăn nữa, không biết xử trí làm sao.

“Mẹ không biết ta đang đi tới đâu nữa,” mẹ nói, và phải, nhất định mẹ đang lo. “Chúng ta đang biến thành nước ‘bên kia biển’ đó. Cái gì cũng xảy ra ở đây. Những vụ án mạng bình thường xảy ra ở đây. Những kẻ đạo đức buông thả có ở đây. Thiên hạ cưới nhau, ngoại tình, nhưng bạn đời họ không buồn bận tâm đến những vụ ngoại tình này vì chính họ cũng ngoại tình — thế thì sao lại phải lập gia đình? Họ không nói tại sao họ lập gia đình. Rồi họ ly dị, hay chẳng thèm ly dị mà cứ vậy cưới luôn con ruột. Rồi họ có con với con mình. Rồi họ bắt cóc con người khác. Ở bên kia ta cứ bước ra cửa là gặp những tội ác tình dục.” Tôi chưa bao giờ thấy mẹ thế này, bàng hoàng, kích động, mà tôi nghĩ, đấy là điều xảy ra khi những vụ án mạng bình thường xảy ra gần những người không quen với nó. “Mẹ,” tôi nói. Tôi cố ngăn mẹ, cố ngắt lời mẹ. “Mẹ ơi! Mẹ!” Mẹ nhìn lên, hoang mang, rồi mẹ cố trấn tĩnh lại. “Nói con nghe đi mẹ,” tôi nói. “Mẹ còn nghe gì về đứa con gái hạ độc nữa không?”

Mẹ không biết gì thêm, ngoài chuyện cảnh sát nhà nước đã ra tay, mà hầu như không ai trong cộng đồng nói gì với họ. Vài người nói kiểu nhập nhằng với họ, vài người khác

vòng vo lắt léo làm rối trí họ. Đám bắn tỉa, chắc chắn, đang chuẩn bị sẵn sàng để bắn họ. Dù vậy, ngay khi đội tuần tra vũ trang đẩy mình với đơn vị chống bắn tỉa riêng cùng cái xác đi rồi, cộng đồng như mọi khi vẫn không chịu ngậm miệng. Lại thêm những “Không thể nào là án mạng bình thường được. Ta đâu có mấy vụ án mạng bình thường. Chắc chắn là ám sát chính trị rồi có điều là có ai biết nó chính trị ở chỗ nào không?” Và thực trạng là vậy, hay tôi nghĩ vậy khi gần hai tuần sau tôi quyết định dẫn xác đến tiệm đồ chiên.

Từ khi bình phục sau vụ trúng độc tôi ăn không ngừng nổi. Những lúc không ăn, tôi cũng không sao ngừng được những huyền tưởng ăn uống, đầu óc tổ chức những sô trình diễn hiệu ứng đặc biệt ngọt ngào và thơm ngon. Lại thêm Fray Bentos, nhưng giờ còn cả Farley’s Rusks, Sugar Puffs, cá mồi xốt cà chua, bánh quy kem, sandwich Mars Bar, sandwich khoai tây giòn, gà rán, chân giò, táo đỏ, gan xào, kẹo màu trộn kiểu mạch — trước kia là món cho trẻ nhỏ, món cho tuổi thơ, hầu hết chúng giờ tôi thấy phát gớm. Đến khi đó tôi mới thấy thèm khoai tây chiên, chỉ khoai tây chiên thôi, không gì khác ngoài khoai tây chiên, tôi mới nghĩ, à, thức ăn đúng nghĩa. Giờ đã bình thường trở lại.

Tôi ra khỏi nhà mang theo nỗi lo quen thuộc là Người giao sữa bất thần xuất hiện, đến được tiệm đồ chiên ở giữa lòng khu vực mà không thấy Người giao sữa xuất hiện, vừa đẩy mở hai cánh cửa tối tăm thì ngay lập tức đã ở giữa mùi khoai tây chiên đáng yêu. Tôi đắm mình trong đó, nhắm

nháp nó, nuốt nó, đến mức mới đầu tôi không nhận ra bầu không khí kỳ lạ quanh mình, mà về sau tôi nhận ra, cảm giác đấy cũng tương tự như mãi mà không nhận ra mình bị đầu độc dù một người nhạy bén đáng lẽ phải nhận ra mình bị đầu độc từ trước đó lâu rồi. Tình huống ở tiệm đồ chiên có vẻ cũng hết như thế.

Thiên hạ đang xếp hàng, hàng dài, ngoằn ngoèo quanh hai vách tường tiệm và tôi đứng vào cuối hàng. Tức thì những người khác vào hàng sau tôi. Hầu hết những người này tôi chỉ biết mặt chứ không nói chuyện — phụ nữ trung niên, vào để mua bữa tối, một số đàn ông, một số trẻ con, một số thiếu niên. Dù vậy, ở đó, lúc đó, không có ai là người quen của tôi. Trong khi chờ, tôi bắt đầu thưởng thức mùi thơm, còn nhắm thêm *“je suis, je ne suis pas”* trong đầu, cũng như nhắm đếm còn bao nhiêu người trước mặt. Tuy nhiên, khi tôi làm vậy, những người tôi đang đếm bắt đầu bỏ hàng. Vài người rời tiệm ngay, hầu hết bước sang bên hay đi đến đầu kia tiệm. Điều này nghĩa là tôi đếm được mười chín người trước khi tôi đến được quầy và trong khi đếm tôi có cảm giác như những người sau lưng cũng đã bỏ đi. Chẳng mấy chốc cả hàng chỉ còn lại tôi, dù hàng này, không giải thích được, vẫn hiện diện trong tiệm đồ chiên. Đằng sau quầy, một trong hai chị phục vụ mặc tạp dề trắng to lại chỗ tôi và đứng ngay trước mặt tôi. Hai tay chống nạnh chị ta không hỏi tôi gọi món gì, cũng không nhìn tôi khi tôi gọi món. Thay vì vậy dường như chị ta nhìn chéch sang cạnh mặt tôi. Không hẳn lo lắng, nhưng cũng hơi chộn rộn

trong lòng, tôi nhìn theo lúc chị ta bỏ đi lấy khoai tây chiên cho tôi và mấy đứa nhỏ. Lúc ấy tôi mới nhận thấy sự im lặng và, xét đến chuyện trước giờ tôi vẫn sống ở đây và từ nhỏ, dù không hoàn toàn thừa nhận vậy, đã quen với những dòng chảy, những cái tinh vi và tiết tấu nhịp điệu của quận này, tôi chỉ còn biết cho rằng sự chậm chạp sau trận bệnh gần đây là lý do giờ tôi chậm lụt như vậy. Nó ở sau lưng tôi, sự im lìm, làm tôi rợn sống lưng, tôi không quay lại được, dù đầu óc tôi bắt đầu hoảng hốt. ***Cầu cho không phải Người giao sữa. Ôi làm ơn, đừng là Người giao sữa.*** Rồi tôi cũng quay lại thì đó không phải Người giao sữa. Mà là mọi người. Ai nấy trong tiệm đều đang chăm chăm nhìn tôi.

Một số người tức thì ngoảnh đi, nhìn xuống, số khác nhìn tay mình hay ngó lên bảng thực đơn to trên tường bên quầy trước mặt. Số khác nhìn không che giấu, tôi nghĩ thậm chí còn thách thức, và tôi nghĩ, lũ khốn, giờ tôi phải làm gì cho đúng ý đây? Rồi tôi vỡ lẽ và đánh hơi thấy chuyện này có gì đó liên quan đến đứa con gái hạ độc. Không phải chuyện tôi bị chị ta đầu độc mà tôi biết đến giờ thì ai cũng đã nghe. Tôi muốn nói cái chết của chị ta. Nhưng, tôi nghĩ, chắc họ đâu thể cho rằng ***tôi*** dính dự gì đến chuyện đó. Đúng lúc này chị phục vụ quay lại và đặt khoai tây chiên của tôi lên quầy. Tôi quay lưng lại với mấy người kia, cầm mấy gói lên và loay hoay đưa tiền qua quầy. Chị ta đã đi mất. Chị ta quay cái lưng to bè lại và đã ở tít đầu kia rồi, lẳng lặng đứng bên cạnh chị phục vụ thứ hai. Không còn ai được

phục vụ. Không còn ai đòi phục vụ. Ai cũng chờ, dường như vậy, xem tiếp đến chuyện gì sẽ xảy ra.

Phe ly khai nói họ không giết chị ta. Rồi họ tra hỏi để tìm xem ai giết chị ta. Rồi, nói là đang có giao chiến cấp bách bất thần ở ranh giới, thiên hạ đồn, thật tiện, họ hết còn hăng hái và bỏ cuộc. Nhưng những người này không bao giờ bỏ cuộc. Đó là tiếng tăm của họ, đặc trưng của họ, sự bất khả ngăn chặn đặc thù của họ. Vì chuyện này, cộng đồng mới đi đến kết luận rằng rốt cuộc có lẽ một người trong số họ đã giết chị ta. Tất nhiên, không phải lý do chính trị, vì với việc phe ly khai bỗng nhiên im lặng, êm thấm rút lui, đột ngột ngừng những tra hỏi tỉ mỉ, quyết liệt, và nhất là không thừa nhận như mọi lần những việc họ làm và quả thực đã làm, đứa con gái hạ độc không thể nào bị giết vì lý do chính trị. Nên không phải vì động cơ ranh giới. Không phải để cứu nước, bảo vệ khu vực, giữ cho hành vi chống xã hội tránh xa khu vực chúng tôi. Chính Người giao sữa. Hắn đã giết chị ta. Vì lý do bình thường, không phải lý do chính trị, hắn đã giết chị ta, và thấy đều vì — với cộng đồng này dường như là vậy — hắn không ưa chuyện chị ta mưu sát tôi.

Điều đó có thể đúng hoặc có thể không, nhưng tiếm đồ chiêm nghĩ là đúng và, tại thời điểm đó, bị vây quanh bởi những người cầm chắc mình hiểu chuyện, tôi cũng nghĩ điều đó là đúng. Một anh hùng cấp cao của cộng đồng đã thực hiện một vụ ám sát bình thường, một hành động, nguyên do là để báo thù cho một đứa con gái trơ tráo xác

láo nào đó. Giờ, tôi không khờ khạo lắm, nghĩa là tôi phát hiện ra rằng rất nhiều ngày trong đời ta sống với những thứ hơi trật khớp, hơi bị xô lệch, nhưng không phải không xử trí được, đó quả tình cũng là điều hết sức bình thường. Nhưng rồi đến một ngày nhất định, những điều kiện chi phối mọi mặt — bất kể ta biết hay không biết, ta bằng lòng hay phản đối — sẽ hoàn toàn đảo lộn. Mọi chuyện vẫn bị xô lệch, phải, nhưng chúng không còn bị xô lệch một, mà giờ bị xô lệch nhiều hơn đáng kể. Trước chuyện này, chuyện là ruột gan tôi rối loạn, bụng đau, chân run rẩy, tay run run khi tra chìa vào ổ. Còn hoang tưởng khi ở nhà nữa, sợ biết đâu hấn nắp trong tủ buýp phê trong khi hấn không nắp, sợ biết đâu hấn dưới gầm giường. Mỗi lần hấn lại tiến gần... gần hơn... gần hơn nữa, nhưng tôi không cách nào biết được, cho đến giờ phút này, có phải con dấu của hấn sắp sửa đóng lên tôi hay có phải bấy lâu nay nó đã đóng lên tôi rồi. Bạn lâu-năm-nhất đã cảnh báo, “Không suy đoán về mày được. Không kết luận về mày được – **và họ không thích vậy đâu**. Mày ương bướng, bạn à, đôi khi ngu ngốc, ngu không thể tưởng, vì với cái kiểu giấu như mèo giấu cút của mày, mày tự làm mọi người không ưa mày trước. Điều đó rất nguy hiểm. Những gì mày không chịu nói ra — nhất là trong những lúc rối ren — mọi người sẽ tự điền vào đấy.” “Không phải ai cũng vậy,” tôi cãi. “Mà dù sao thì, đời tao không phải đời họ. Sao tao phải giải thích và xin họ tha thứ khi mà họ mới là người bịa ra câu chuyện này và đến giờ vẫn như lũ chó dữ, chỉ nhắm nhe chờ đớp lấy?” Còn về chuyện họ coi tôi là

đưa dễ dãi, phóng đảng, vô sỉ, tôi nói, “Nếu nói về chuyện đó, bạn lâu-năm-nhất à, thật ra chắc tao còn giống Đức Mẹ Đồng Trinh hơn bất kỳ ai trong...” “Mày mười tám rồi,” nó nói. “Mày là con gái. Không người chống lưng — trừ phi mày muốn Người giao sữa làm chống lưng. Nên cho họ cái gì đó đi – **gì cũng được** — ngay cả khi họ không tin, nhất là vì họ sẽ thích thú với việc không tin. Ít nhất lúc ấy, họ sẽ không đem chuyện hấn coi trọng mày ra chống lại mày.” Nhưng tôi không làm thế. Không thể làm thế. Không biết cách. Không tin là vẫn còn kịp. Giờ thì đã có quá nhiều tin đồn, quá nhiều ám chỉ, còn quá nhiều **“mắc mớ gì mấy người”** đến mức không mong thay đổi được họ nữa rồi.

Nên tôi đang học được điều gì đó, nhưng vì chuyện xảy ra nhanh chóng mặt, cảm xúc thay đổi lại càng chóng mặt, tôi không biết mình đang học gì. Cũng không biết phải làm gì, nên tôi đã làm một chuyện ngu ngốc. Giữa cảnh im lặng và những cái nhìn chăm chăm, tôi lấy khoai tây chiên, vẫn cầm tiền, rồi quay người bước ra khỏi tiệm. Tôi không muốn khoai tây chiên này, giờ cũng không muốn tiền của tôi. Tất nhiên lẽ ra tôi phải bỏ lại, khoai tây chiên, tiền, cả hai, trên quầy và thoát khỏi tình cảnh đó, nhưng khó mà nghĩ đến những chuyện hiển nhiên, những chuyện danh giá, cao thượng, trong lúc những thứ bất ngờ bàng hoàng đang diễn ra. Mà ngả nào thì sau một thời gian, làm sao ta biết cái gì là bình thường và cao thượng còn cái gì không? Nên tôi cầm lấy khoai và không trả tiền và hành động này phần nào là vì ý nghĩ **“Phải, Người giao sữa. Đi. Giết. Giết hết họ đi. Tới**

đi. Phục dịch tôi đi. Tôi ra lệnh cho anh” giận dữ và phẫn vì sự nhạy cảm và lo lắng về cảm xúc của họ. Không phải tôi muốn lôi thôi với người bề trên như là một đứa mười tám tuổi dám bất kính và sửa lưng họ. Nên tôi trở nên thiếu tỉnh táo và để mình bị dẫn đến chỗ lấy gói khoai tây chiên với thái độ hăm dọa. Do vậy, hành vi sai quấy của tôi ở tiệm đồ chiên này là không thể chấp nhận được, dù chính những người ở đó buộc tôi hành xử sai quấy. Dù vậy giờ tôi đã biết điều họ đã biết ít lâu nay rồi ấy là tôi không còn là đứa thiếu niên giữa một đám thiếu niên khác, vào ra lông bông khắp khu vực. Giờ tôi biết rằng con dấu đó — và không chỉ của Người giao sữa — một cách dứt khoát và trái ý tôi, đã được đóng xuống rồi.

SÁU

Sau khi nghe tin vụ sát hại đứa con gái hạ độc nhưng chưa có vụ việc trong tiệm đồ chiên, tôi vẫn đang nằm giường tịnh dưỡng thì có ba cuộc gọi điện thoại đến nhà. Hai cuộc là cho tôi và cuộc đầu tiên là từ anh rể ba. Anh đã nghe chuyện đầu độc nhưng muốn mẹ cho biết, vì mẹ nghe máy, sao tôi không chạy nữa. Anh nói tôi đã bỏ buổi chạy của chúng tôi hôm trước, tôi cũng đã bỏ các buổi chạy khác mà không hề ghé qua để bàn bạc hay cãi cộ gì với anh về chuyện đó. Rồi anh nói thêm chuẩn mực đã sụt giảm đến độ anh thấy khó hiểu không biết cái gì đang xảy ra với phụ nữ dạo này. Mẹ nói, "Con rể ời, nó không chạy đâu. Nó đang nằm bẹp, bị đầu độc," và anh rể nói anh hiểu chuyện tôi bị đầu độc, "Nhưng em nó có đến chạy bộ không?" Mẹ nói, "Không. Đang nằm. Bị đầu độc." "Dạ, nhưng em nó có đến chạy bộ không?" "Không..." "Dạ, nhưng mà..." Mấy đứa nhỏ kể lúc này mẹ nhìn lên ngán ngẩm. Mẹ thử lần nữa. "Con trai à, mẹ không làm thế này cả ngày được đâu. Nó đang nằm liệt giường. Không chạy. Bị trúng độc. Sẽ không chạy bộ. Nằm giường, trúng độc," và anh rể ba — cơn nghiện tập

luyện lẫn át bộ máy tư duy — toan hỏi tôi có đến chạy bộ không thì lần này mẹ chặn trước, “Chúa thương con, con rể ời, nhưng con bị sao vậy? Con cũng biết nó bị đầu độc, cả quận biết, vậy mà mẹ đây, bỏ ra hai mươi bốn giờ kể lại con nghe rằng nó phải súc ruột hoặc gì cũng được, mẹ thì phải thức cả đêm với nó phòng khi không súc được ruột, vậy mà con không hiểu mà lại làm như thể mẹ chưa giải thích gì hết.” Ngập ngừng chút xíu, anh rể nói, “Mẹ nói em nó sẽ **không** đi chạy à?” “Đúng rồi đấy,” mẹ nói. “Mà vấp là sao? Vấp thì can dự gì đến chuyện này?” “Sút giảm,” anh rể chỉnh, “chuẩn mực, của phụ nữ.” Đến đây mẹ che ống nghe và nói nhỏ với mấy đứa em tôi, “Thằng nhóc nói toàn thứ vô nghĩa. Ngộ thật. Nhưng nghĩ lại thì cả nhà đó ai cũng ngộ. Có Chúa mới biết sao chị các con cười nó.” Rồi mẹ thả tay che ống nghe vì anh rể đang kết luận, “Dạ, đầu tiên là kiểu vừa đi bộ vừa đọc sách mà chẳng ai hiểu được. Rồi đến cái có chân không nhúc nhích được nữa — cũng không sao hiểu nổi. Còn giờ thì nó không chạy nữa. Nếu nó cứ khẳng khẳng khó hiểu thế này, thưa mẹ vợ, mẹ nhặn nó là khi nào tỉnh táo lại thì nó biết tìm con ở đâu rồi đấy. Trong khi chờ thì, con đi chạy một mình đây.” Mẹ trả lời, “Được rồi, con trai, và mẹ cũng đồng tình về chuyện đi bộ đọc sách nhưng ngặt là, nó vẫn còn thập tử nhất sinh nên mẹ vẫn sẽ bắt nó nằm giường,” sau đó họ tạm biệt nhau cả năm phút nữa, vì những người lịch sự ở đây, không quen dùng điện thoại, cũng không tin cậy chúng, không muốn tỏ ra bất lịch sự hay khiếm nhã nếu mới một tiếng tạm biệt mà đã cúp máy

phòng khi tiếng chào của người kia bị trễ, vẫn đang trên đường đến chỗ họ qua sóng radio. Do vậy, do phép xã giao điện thoại, có cả lô “Chào”, “Chào”, “Tạm biệt, con rể”, “Tạm biệt, mẹ vợ”, “Thôi nghe”, “Dạ thôi”, “Tạm biệt”, “Tạm biệt” cùng với đó là tai mỗi người vẫn áp vào ống nghe còn người cúi xuống, nhích dần ống nghe đến điện thoại theo mỗi tiếng tạm biệt. Cuối cùng ta sẽ đưa nó xa hẳn tai và đặt trở lại giá treo. Thậm chí đến lúc này rồi vẫn còn mấy tiếng tạm biệt cho chắc ăn, do thói thúc phải chốt lại cho chắc, điều đó không có nghĩa là người trải qua những dằng dai này không phải vắn vẹo mình mấy và mệt lả đầu óc bởi nỗ lực dứt khỏi cuộc điện thoại. Thế nghĩa là cuộc nói chuyện — không có bất kỳ bản khoản nào kiểu **“Mình có cắt ngang nó không? Nó có tự ái không? Mình có cúp máy sớm quá và làm nó tự ái không?”** cuối cùng cũng đến được cái kết truyền thống. Khi nghe kể lại tôi rất mừng — xét đến chuyện tôi vẫn chưa đủ khỏe để chịu đựng rồi dọa nạt đầu óc ư chỉ đạo của anh rể — vì mẹ là người nghe cú điện thoại đó.

Rồi mẹ nhận cuộc gọi thứ hai, cuộc gọi này không khiến tôi mừng. Cuộc gọi là từ bạn trai hờ và không được suôn sẻ. Đầu tiên, chuyện này chưa từng có tiền lệ vì tôi không biết bạn trai hờ có số nhà tôi. Cậu ta chưa bao giờ gọi đến nhà tôi và tôi chưa bao giờ gọi đến nhà cậu ta, tôi cũng không có số cậu ta mà thậm chí không biết cậu ta có số hay không. Điện thoại không quá quan trọng đối với tôi, tôi cũng không cho rằng chúng quan trọng đối với bạn trai hờ. Một lý do tôi lấy văn chương thế kỷ mười chín làm chỗ dựa là để

khỏi phải dây vào cái thứ hiện đại, nặng nề, vướng bận như vậy. Những cuộc hẹn hò thì chúng tôi sắp xếp vào cuối cuộc hẹn gần nhất và chúng tôi luôn luôn làm thế. Sự thể là như vậy, phần vì nhìn chung điện thoại không được tin cậy — như những món đồ công nghệ khác, như những món đồ giao tiếp bất thường. Thế nhưng chủ yếu người ta không tin cậy nó vì những “chiêu trò”, những chiến dịch đường-lối-không-chính-thức, sự giám-sát-của-nhà-nước. Điều này nghĩa là người bình thường không dùng điện thoại vào việc riêng, nghĩa là những chuyện yêu đương nhạy cảm. Tất nhiên đám ly khai bán quân sự cũng không dùng, nhưng tôi không nói đến họ ở đây. Nên điện thoại không được tin cậy; quả thật chúng tôi có một cái chỉ vì nó đã có sẵn trong nhà khi chúng tôi dọn đến và mẹ thậm trọng không gỡ nó đi phòng khi người đến gỡ không phải người bên hãng điện thoại mà là gián điệp của nhà nước trà trộn. Họ sẽ lấy điện thoại đi, hàng xóm cảnh báo, nhưng trong quá trình làm họ sẽ cài các thứ khác vào, những thứ sẽ là bằng chứng chúng tôi đang có quan hệ mật thiết với đám ly khai trong khi chúng tôi không có quan hệ mật thiết với đám ly khai. Đã đành hai anh trai tôi theo phe ly khai, nhưng chúng tôi chỉ dính líu ở mức trung bình, lượng bình thường, mà chuyện đó nữa, lúc đầu thì nhiều hơn dạo sau này. Giờ đây, dù trên nguyên tắc vẫn tán thành mục tiêu ban đầu của họ và không hề sẵn sàng công khai tố giác họ với một nhà nước mà mẹ không cho là hợp pháp, tùy theo những gì họ làm gần đây nhất và mức độ yêu ghét lẫn lộn hiện tại của mẹ

đối với họ, mẹ không chút day dứt lương tâm khi phản đối thẳng mặt họ — tôi nghĩ, ít nhiều gì cũng là bằng chứng chúng tôi không có quan hệ mật thiết với phe ly khai. Nên điện thoại nhà chúng tôi máng trên tường cạnh cầu thang và mọi người thỉnh thoảng cũng dùng. Dù vậy vấn đề là, mỗi lần muốn dùng điện thoại ở bất kỳ đâu, ta phải mở nó ra xem bên trong có bộ nghe lén không. Dịp hiếm hoi tôi dùng thì tôi cũng kiểm tra, dù tôi chẳng biết con bộ mặt mũi ra sao, nó ở trong điện thoại, hay ngoài dây cáp trên cao, hay ở tổng đài nếu chỗ đó vẫn còn hoạt động. Thật ra, tôi chỉ kiểm tra con bộ cho có lệ, mà tôi nghi người khác, cũng thường xuyên tháo điện thoại ra, cũng thế mà thôi.

Nên tôi không có số cậu ta, nếu cậu ta có, tôi cũng nghĩ cậu ta không có số của tôi vì những rắc rối phải vượt qua khi có chúng. Nhưng cái chính là, chúng tôi không có số của nhau là do mối quan hệ chúng tôi nằm trong phạm trù hờ. Cái “hờ” này là lý do tôi không kể chuyện đứa con gái hạ độc đánh thuốc độc tôi, không kể chuyện Người giao sữa đang đeo bám tôi, không kể về những đàm tiếu trong quận đang giày xéo tôi. Tôi chưa từng nghĩ đến chuyện nói với cậu ta bởi bạn trai hờ trong mối quan hệ hờ thì biết để làm gì, tôi cũng không nghĩ có ai trong chúng tôi nên cho mình cái quyền để lộ những ý nghĩ hay cảm xúc, nhu cầu về chuyện đó? Còn nữa, nếu tôi thử và cậu ta không nghe thì sao? Nhỡ cậu ta không hiểu được trọng lượng của cái mà chính tôi cũng không thể hiểu được trọng lượng? Nhưng khi cậu ta gọi đến thì mẹ nghe máy rồi cậu ta xin gặp tôi và mẹ

nói, “Ồ không đâu. Tôi không cần biết những trò phù phép của anh hay anh là kẻ ly khai vĩ đại thế nào hay anh dũng cảm trong chiến đấu thế nào hay địa vị anh hùng của anh trong cộng đồng là thế nào. Anh là kẻ làm nhor nhuốc mấy cô gái trẻ và là người giao sữa giả mạo, đồi bại làm những người giao sữa thực sự mang tiếng xấu. Anh không được nói chuyện với nó đâu. Anh không được làm nó trụy lạc đâu. Anh tránh xa nó ra. Vác xác và bom của anh đi đi – **đồ đàn ông có vợ!**” Câu này mẹ nói bất cần, không e hèm, không chút che đậy phòng khi có bên thứ ba đang nghe. Rồi mẹ cúp máy, cũng không tạm biệt, không phải nhọc mình với những *adieu* vì cậu ta. Suốt lúc đó tôi đang nằm trên giường nhưng nghe được mồn một mọi điều mẹ nói, tưởng kẻ đang gọi là Người giao sữa. Với sự tinh thông trò theo dõi thì lẽ tất nhiên hẳn dễ dàng tìm được số điện thoại của tôi hơn cả tôi hay “bạn trai hờ đến nay gần được một năm”. Giờ thì hẳn đây, với những trò sẵn mồi không sao ngăn chặn, đã mò vào tận nhà tôi. Lúc ấy tôi nghĩ đến bạn trai hờ, và mong ngóng, ước ao lần đầu tiên từ khi bị đầu độc rằng cậu ta ở đây, trong nhà này, trong phòng ngủ này, ngay bên tôi. Phải mà cậu ta liên lạc với tôi. Nhưng những ý nghĩ ấy không kéo dài, vì một ý nghĩ theo sau. Ý nghĩ ấy là về mẹ và về việc mọi thứ sẽ trở nên bất khả nhượng nào nếu có ngày mẹ gặp cậu ta: “**Cháu này, vậy là khi nào thì có đám cưới? Với lại, cháu này, khi nào thì sẽ có con? Mà cháu này, có đúng cháu cùng tôn giáo và cháu chưa cưới vợ không?**” Phải. Kinh khủng. Tôi gạt cậu ta ra khỏi đầu, không phải vì

cậu ta không quan trọng mà vì cậu ta quan trọng. Nhưng cậu ta thật may, vì ba mẹ cậu đã bỏ nhà đi từ lâu rồi.

Cuộc gọi thứ ba là cho mẹ và đó là một trong đám bạn sùng đạo của mẹ, Jason Người Canh Giữ Tên, gọi gấp. Jason báo đã có chuyện xảy ra bên ngoài chỗ thường lệ. Một đội giết mướn của nhà nước, dì nói, đã mai phục và bắn người giao sữa thật, rồi họ đưa ông đi bệnh viện, bệnh viện chính là nơi mà, do vết nhơ chỉ điểm của nó, ai cũng biết rằng nếu ta có những ốm đau chính trị thì nó sẽ không bao giờ là nơi an toàn. “Anh ta không có quyền quyết định, bạn à,” bạn mẹ nói. “Không còn cách nào khác. Bắn xong họ cứ vậy đem anh ta đi. Nhưng bật đài lên mà nghe tin mới nhất đi vì họ nói anh ta là khủng bố. Bạn hình dung nổi không? **Người giao sữa thật! — người chẳng yêu ai! — một tên khủng bố!**” Mấy đứa nhỏ kể rằng nghe đến đó thì mẹ đánh rơi điện thoại.

Rồi mẹ chạy lên phòng tôi, nói mẹ phải đến bệnh viện, mẹ phải đi gặp người giao sữa thật. Tôi có đủ khỏe để ngồi dậy, mẹ nói, mà trông nom tội nhỏ và nhà cửa không? “Bác ấy chết rồi hả?” tôi hỏi, chính tôi cũng ngạc nhiên vì chưa bao giờ tôi lại hỏi câu đó. Mẹ nói mẹ cũng không biết, nhưng lũ độc ác đó, bọn buộc tội lê la khắp trái đất đó, tới lui xuôi ngược trên đó, đã đưa ông vào bệnh viện sau khi bắn ông nhưng vẫn chưa rõ Jason muốn nói vì ông chết rồi nên được đưa vào bệnh viện, tức là nhà xác kế bệnh viện. Hay là, mẹ nói, Jason muốn nói ông mê man, hấp hối không biết chừng, nên không thể phản đối là ông không muốn vào bệnh viện. Hay là ông không nề hà gì đi bệnh viện và một hai phải

được đưa đến bệnh viện vì như mọi người biết, người giao sữa thật ngang ngạnh khi làm đúng những gì phe ly khai trong quận chúng tôi ra lệnh cho mọi người trong quận chúng tôi không được làm. “Không biết nữa,” mẹ đáp, rồi mẹ nói, “Họ nói bác ấy là khủng bố. Ngay lúc này họ đang khám xét nhà bác, đào sân sau lên, cố tìm cho ra những thứ khủng bố chôn ở đó.” “Không sao đâu, mẹ,” tôi trấn an, ra khỏi giường. “Mẹ đi lo việc mẹ đi còn con sẽ trông coi tụi con và mọi thứ.” Nghe vậy, mẹ rướn người tới hôn tôi, rồi mẹ cúi xuống hôn các em nhỏ đã theo chân mẹ lên lầu. Chúng đang níu chặt và khóc lóc năn nỉ khẩn khoản, “Đừng, mẹ! Đừng mà, mẹ ơi! Tụi con ước gì mẹ đừng đi!” Mẹ nói chúng là đám con gái ngoan nhưng giờ chúng phải theo lời tôi, chị tư, chỉ bảo. Thẳng người lên và gỡ tay chúng ra rồi, mẹ lấy ít tiền trong ví phòng khi có việc cấp bách, bỏ vào túi váy, rồi đưa lại tôi cái ví với số tiền còn lại bên trong. Phút đó tôi biết chính xác tâm trạng của các em nhỏ, chuyện bám rịt, khóc lóc, năn nỉ, van lơn. Trước đây mẹ mới chỉ đưa ví cho tôi có hai lần. Lần đầu là khi cảnh sát nhà nước đến dẫn mẹ đi nhận diện xác con trai, anh thứ hai của tôi. Lúc đó, mẹ trao lại ví cho chị đầu, phó mặc những gì biết đâu mẹ sẽ làm, rồi những gì họ có thể làm với mẹ nếu bọn thú đội lốt người đó, mẹ nói, chộc tức mẹ bằng, “Đáng đời bà. Cũng đáng đời thằng con đầu nữa, trong đám dân quân nhỏ nhít của nó, vì dám đi du kích chống bọn tôi.” Lần thứ hai trao ví là khi đám ly khai trong quận đến tìm chị thứ hai, để giết chị hoặc không thì cũng trừng phạt chị — việc cưới

kẻ thù không nghiêm trọng bằng việc chị làm nhục khu vực vì quay về thăm nhà **sau khi** cưới chồng trong đất địch — không thì cũng bắt chị đền tội vì đi cưới người ngoài, bằng cách sắp xếp để chồng chị bị giết trong cuộc phục kích của họ. Lần đó, mẹ dúi vội ví tiền cho chị ba rồi chạy đến căn lều họ đang xét xử chị hai. Mẹ mang theo khẩu súng dự phòng của anh trai đã chết của tôi để trên lầu mà tôi không biết là có ở đó, và tôi cũng biết là mẹ không biết cách dùng nó. Đám ly khai tước súng của mẹ, rồi họ cảnh cáo mẹ, chị hai thì bị đánh roi và hăm không bao giờ được quay lại khu vực nữa. Còn giờ tôi có cái ví. “Đề phòng thôi,” mẹ nói khi mẹ mặc áo khoác và trùm khăn lên đầu. Đến giờ thì mấy đứa nhỏ đã bù lu bù loa còn tôi ngồi xổm xuống khoác tay ôm chúng, cố dỗ dành chúng. Mẹ trông lầm lì, ngược hẳn, tôi không khỏi nhận thấy, so với khi chồng mẹ, ba chúng tôi, hấp hối trong bệnh viện. Nên tôi không trách tội nhỏ được. Còn cảm thấy, không phải hoảng loạn, mà một trạng thái tinh thần dễ dàng ngã sang hoảng loạn. Tôi không muốn nghĩ đến chuyện đó, nhưng lỗi tội nhỏ đúng và mẹ bị dính vào một cuộc đôi co và bị giải đi, cuối cùng phải vào tù, không bao giờ trở về nữa?

Mẹ có trở về, nhưng phải đến sau trời tối, lúc đó thì tội nhỏ đã ngủ, được dỗ ngủ bằng Rice Krispies, Tayto Crisps, Paris Buns, bánh-mì-khuôn, viên C hình cá bơn và thứ nào cũng có thêm nhiều đường. Rồi đến **Ai sợ Virginia Woolf?** Là thứ chúng thích, không phải thứ tôi thích. Chuyện đó làm tôi bức kinh khủng, đang là thế kỷ hai mươi mà tôi thấy kỳ

thực các em nhỏ không hứng thú với đối thoại hay câu chuyện cho bằng cái tựa có mùi cổ tích, chúng chỉ muốn nghe đi nghe lại. Do vậy, cứ sau ba câu ***Ai sợ Virginia Woolf*** tôi lại chèn cái tựa cổ tích vào để làm chúng bình tĩnh lại và giờ thì chúng đang ngủ. Để hé cửa, tôi rón rén xuống nhà vào phòng khách và ngồi trong ghế bành trong cảnh im lặng của bóng tối nhá nhem. Tôi nghĩ đến chuyện bật radio nghe xem ông có chết không nhưng tôi chưa bao giờ chịu nổi radio: mấy giọng đó thông báo; mấy giọng đó rì rầm; mấy giọng đó lặp lại mỗi giờ, nửa giờ một lần, trong các bản tin phụ khẩn cấp đặc biệt, tất cả những thứ mà tôi không muốn nghe. Tôi hy vọng ông chưa chết nhưng trong những tình huống này gần như họ đều chết. Nên sao lại làm mình xáo động, khi hấp tấp đối diện tất cả những thứ tâm trí tôi vẫn còn chưa bị ràng néo vào? Tôi vẫn chưa đến điểm đó, điểm tới hạn, khi mà không biết trở nên khó chịu hơn là biết. Tôi vẫn ở giai đoạn ***“chờ đã, chưa đâu”*** và đang lúc đó thì tôi nghe mẹ tra chìa khóa vào ổ.

Dù lúc này căn phòng đã tối hẳn, mẹ vẫn biết tôi trong đó, như một người biết được, có lẽ nhờ những tác động vô hình, có lẽ nhờ cấu trúc tinh thần hay thấu thị. Mẹ cũng không kéo rèm ra hay bật đèn lên. Thay vì vậy mẹ ngồi đối diện, vẫn còn mặc áo khoác và khăn quàng, và nói ông vẫn còn sống, rằng tình trạng ông ổn định nhưng mẹ không biết “ổn định” là sao và vì mẹ không phải người nhà dù người giao sữa thật — người anh trai duy nhất của ông đã chết nhiều năm rồi — giờ không có gia đình, họ không chịu cho

mẹ, hay bất kỳ hàng xóm nào khác cũng đến bệnh viện, thêm thông tin nào hơn. Rồi mẹ lái sang chuyện khác — cũng không lạ — tâm trí bỗng thấy phải quanh co và nói đến những vấn đề có thể liên quan nhưng với người nghe có vẻ không liên quan. Mẹ bắt đầu nói về một người nào đó, cô gái nào đó mẹ từng quen. Chuyện này đã lâu rồi, mẹ nói, khi mẹ cũng còn con gái, và người mẹ quen này là bạn lâu-năm-nhất thứ hai của mẹ, người tôi chưa từng nghe, người mẹ chưa từng nhắc đến. Nhưng giờ mẹ đang kể là hai người họ đã cắt đứt tình bạn và đường ai nấy đi vì người bạn này đã nguyện trở thành bà xơ, gia nhập với các xơ khác trong tu viện cuối đường. Mẹ thở dài. “Mẹ không tin nổi,” mẹ nói. “Bọn mẹ mười chín, vậy mà Peggy bỏ đời — áo xống, trang sức, khiêu vũ, xinh đẹp — đời chính là những thứ ấy — chỉ để thành nữ tu.” Dù vậy, theo mẹ, đây vẫn chưa phải là thứ bi thảm nhất mà người tên Peggy này đã từ bỏ. Khi mẹ kể tiếp, tôi đâm rối trí và thắc mắc có phải mẹ đang nói về Peggy này, người có lẽ không tồn tại, vì, thật ra, rốt cuộc thì người bạn lâu năm đầu tiên đích thực từ nhỏ của mẹ — người giao sữa thật — đã bị bắn và thiệt mạng ngày hôm ấy. Đây có thể là một thứ thay thế, một câu chuyện nào đó để phủ lên sự thật, **“Bác ấy chết rồi, con gái à. Bác ấy chết rồi. Còn giờ, làm sao mẹ đối mặt chuyện đó được đây?”** Thay vào đó là một trí óc tan rã, quyết tâm tan rã để không phải ghi nhận kết cục tồi tệ, bịa ra những mẩu chuyện để trì hoãn hệ quả, không chịu chú tâm ngay cả ở khoảnh khắc nói ra cái — mẹ cắt ngang ý nghĩ của tôi về suy

nghĩ của mẹ mà nói, “Chuyện là, con gái à, mẹ cũng yêu bác ấy.” Tất nhiên giờ thì mẹ đang nói về người giao sữa thật, nói rằng mọi cô gái đều say mê ông, mọi cô gái không phải ai khác mà chính là mấy phụ nữ mộ đạo, những người kính Chúa trung niên trong quận chúng tôi, dưới các xơ một bậc và cũng là những người đàn bà mà, lẽ ra không dưới bậc nào nếu như họ không lầm lẫn mà có đàn ông và tình dục và con cái vào một thời điểm nào đó trong đời. “Mẹ còn nhớ như in,” mẹ kể, “khi họ nghe Peggy quyết định vào hội thánh. Họ cười vào cái phi lý của chuyện đó, vào cái may mắn cực kỳ của chuyện đó, vào sự đúng thời điểm của nó vì, suy cho cùng, Peggy đi rồi, còn ai có thể cản mũi họ nữa?” Mẹ nói điều đó khiến mẹ tức giận, nhưng mẹ còn giận Peggy đã biến thành tu sĩ một trăm phần trăm và trong y phục của cô, trong trạng thái kỳ bí của cô, trong cuộc hiến mình của cô cho Jesus, không còn phân biệt người giao sữa thật với những người đàn ông khác, không còn quan tâm mọi người nghĩ hay nói gì. “Mẹ thấy khó hiểu,” mẹ nói, “bởi vì cô ta yêu bác ấy. Mẹ biết cô ta yêu bác ấy, vậy mà cô ta từ bỏ bác ấy, cũng là từ bỏ quan hệ thể xác với bác ấy, vì phải, con gái” — đến đây mẹ hạ giọng — “thời ấy vẫn còn sự tôn trọng và ít phô phang ít ủy mị ít hờ hênh hơn thời này nhiều, nhưng mẹ biết cô ta đã ngủ với bác ấy và thời ấy con cũng không được phép làm vậy.”

Nên Chúa thật cao cả và vân vân, theo mẹ, nhưng thử nghĩ đến việc từ bỏ người giao sữa thật để theo Ngài. Đó là những gì mẹ nói. Mẹ quả đã nói vậy và sự tiết lộ ấy đi thẳng

từ miệng mẹ đến tai tôi. Mẹ tôi, một trong Top Năm đàn bà ngoan đạo trong quận, đang nói ra điều không thể tin nổi “Chúa thật cao cả và vân vân nhưng”. Chuyện này thật động trời, còn thú vị nữa, thậm chí khá mới mẻ — một người tin vào sự thiêng liêng, hoặc nếu không có từ nào thay thế thì sẽ phải chĩnh lại nghĩa của từ thiêng liêng để có thể bao gồm cả phần trần tục bên dưới. Nên chúng tôi đã đúng. Mấy chị và tôi đã đúng. Thời trẻ mẹ **cũng** có những cuộc hẹn hò và gặp gỡ yêu đương với đàn ông ở mấy chỗ “chấm chấm chấm” — hay tìm cách có, hay ít ra cũng không phản đối. Trong thâm tâm mẹ ủng hộ chúng. Chuyện chết cũng đáng tin, “bị mai phục và bị bắn gần chết” cũng đáng tin. Tôi chẳng đời nào biết được sự thật này về mẹ và người giao sữa thật và Peggy và những phụ nữ thế tục sùng đạo cấp cao của quận nếu như người giao sữa thật không bị bắn suýt chết hôm ấy. Và mẹ tiếp tục kể. Chuyện đó khiến họ hoan hỉ, mẹ nói, khi bạn lâu-năm-nhất của bà đi tu, dù không được lâu vì tiếp đó xung đột giữa họ diễn ra quyết liệt. “Họ tranh giành bác ấy,” mẹ nói. “Và mẹ nữa, con gái à, mẹ cũng tranh giành bác ấy.” Đến đây tôi im lặng vì tôi muốn mẹ nói hết, không muốn mẹ tỉnh trí lại, nhớ ra mình là ai, tôi là ai, người đàn ông kia nữa, người đã chết, ba tôi người mẹ đã lấy làm chồng. “Nhưng một chuyện khủng khiếp xảy ra,” mẹ kể, “chuyện mà mẹ hay mấy người kia không ai ngờ đến.” Chuyện khủng khiếp này hóa ra là người giao sữa thật, theo tính ngang ngạnh ngược ngạo vốn có của mình, đã tự quyết định hôn nhân cho mình. Nếu ông

không lấy được Peggy, ông quyết định, ông sẽ không lấy ai. Còn về nguồn gốc tên ông — mẹ đi tiếp sang chuyện đó.

Cùng với mọi người thế hệ tôi, tôi nghĩ ông có tiếng trong cả khu vực là “người không yêu ai” vì ông nổi cáu lần đó và quát lũ trẻ — không yêu thương, chống xã hội, cáu bẳn — quận đã nói như vậy về ông. Còn nữa, ông không tham gia với mọi người, ông tỏ ra không ủng hộ những nỗ lực của đám ly khai. “Mấy khẩu súng đó là vì chúng ta đấy,” mọi người nói, “nên thanh niên trong vùng phải giấu chúng đâu đó.” Do vậy, mọi người nhất trí ông là kẻ bất hợp tác. Ông còn ưa cãi cọ, chủ yếu là với đám ly khai — về chuyện họ dọa giết đứa con gái hạ độc, về chuyện họ đánh roi chị hai nhà tôi, về chuyện họ cố giết diễn giả khách mời đến nhà kho nữ quyền để nói về các vấn đề của phụ nữ toàn thế giới. Ông thậm chí còn tranh cãi về chuyện đập nát xương bánh chè, tra tấn, bảo kê, trét nhựa rầy lông — không chỉ lông và nhựa với người khác, mà còn với ông. Ta có thể thấy cái tình thế lưỡng nan ông đang tạo ra, mọi người nói. Ông sống không hòa hợp, không khéo léo, mà nghiêm khắc, tỉnh táo, hiểu biết và cứng cỏi. Lẽ tự nhiên, thế hệ chúng tôi được bảo rằng đấy là những lý do đã đem lại cái biệt danh “không yêu ai” của ông. Còn tên khác nữa, tất nhiên, tên “người giao sữa thật” nhưng cái đó chỉ về sau này mới được dùng nhiều để phân biệt ông với người họ cho là tôi đang yêu. Nhưng giờ thì hóa ra, theo lời mẹ kể, còn một lý do nữa, xưa hơn cho cái tên ông. “Khi Peggy bỏ lại bác ấy đau khổ mà theo Chúa,” mẹ nói, “bác ấy làm mọi đứa con

gái khác đau khổ bằng cách không cưới ai và không chịu quên cô ta đi." Ông vẫn cứ đẹp trai, dù giờ theo kiểu xước xát, không còn hồn nhiên, cay đắng đượm vẻ chua xót, nên mới đầu ông là "người không thể yêu ai ngoài Peggy". Rồi ông thành "người cố tình không chịu yêu ai ngoài Peggy". Rồi, đến thời kỳ đắng cay tủi nhục, mục ruỗng, lòng dạ lạnh giá, ông là "người đưa ra quyết định nghiệt ngã không bao giờ yêu ai, ngoài Peggy" mà, để vắn tắt, rút gọn lại thành "người không yêu ai", cái tên gắn liền với ông cho đến khi xuất hiện "người giao sữa thật". Cái tên đó vẫn cứ được giữ nguyên, mẹ nói, bất chấp những việc thiện ông làm vì ông vẫn làm việc thiện. Ông giúp mẹ của Ai Đó McAi Đó, cũng là mẹ thằng bé hạt nhân tội nghiệp đã chết, chồng bà chết, rồi khi con gái bà chết, rồi khi từng thằng một trong bốn thằng con trai bà chết. Rồi ông giúp mẹ khi ba chết, rồi khi anh trai thứ hai chết, cả khi chị hai gặp lỗi thôi với đám ly khai vì đám nổi loạn khi chọn bạn đời. Ông cũng giúp tôi, sau khi tôi chạm trán Người giao sữa trong khu vực mười phút. Nên ông đi giúp người khác, rất nhiều người khác, cả đưa con gái hạ độc, chị ta khước từ ông, dù lạ là chị ta không đầu độc ông. Ông cũng giúp nhóm phụ nữ có vấn đề khi thái độ cộng đồng đối với họ là chế nhạo và trừng phạt vì những chuyện bé xé ra to trong khi tám trăm năm các vấn đề chính trị vẫn chưa hạ hồi phân giải. Ông thực hiện tất cả những sự giúp đỡ ấy, và ông cũng làm vậy, từ một quan điểm vô tư hơn, một tâm thế cao cả hơn. Nhưng điều đó chẳng thay đổi được tên ông trong cộng đồng chúng tôi.

“Thật là uổng phí,” mẹ nói. “Đúng là một người đàn ông. Một người đàn ông tử tế, tốt đẹp, lương thiện. Và bề ngoài của bác ấy, con gái ạ...” Đến đây mẹ rẽ sang hỏi tôi có đồng tình rằng ông giống hệt diễn viên James Stewart, còn giống các diễn viên Robert Stack, Gregory Peck, John Garfield, Robert Mitchum, Victor Mature, Alan Ladd, Tyrone Power và Clark Gable. Tôi không thể nói là tôi đồng tình nhưng, tôi biết, những người đang yêu thì luôn thấy những thứ điên rồ. “Cuối cùng bọn mẹ phải thôi,” mẹ nói, khiến tôi nhìn mẹ, khiến mẹ, ngay cả trong tối, cũng cảm thấy rằng tôi đang nhìn mẹ. Mẹ vội nói chữa. “Không phải **mẹ**,” mẹ nói. “Mẹ không muốn nói **mẹ**. Mẹ đã quên bác ấy từ lâu rồi.” Nhưng mẹ không quên. Ô không mẹ không quên. Chính trong đêm đó, tôi dường như đã hiểu được một cái gì đó. “Tất nhiên mẹ đã quên được bác ấy,” mẹ khẳng định, và mẹ cao giọng ở đây nhằm ngăn cái hiểu biết mới ngấm vào trí óc tôi. “Nếu mẹ chưa quên được bác ấy, con gái à” — đây là bằng chứng — “sao mẹ lại đi cưới ba con?”

Quả thực, rốt cuộc là tại sao? Một lần nữa, tôi quay lại ngẫm nghĩ chuyện “cưới sai người” này. Ý tôi không phải là sự chấm dứt của cái từng là một cuộc hôn nhân thành công, mỗi bên bổ sung và tin tưởng lẫn nhau, tán tụng nhau cho đến khi họ đi đến kết cục tất yếu trên con đường chung khi họ chia tay có hoặc không có tình yêu và một lời chúc phúc trước khi đi bước nữa với người khác hay cái gì khác. Tôi muốn nói cái chuyện mọi người cưới những người họ không yêu và không muốn và người ngoài cuộc nhìn vào có

thể lắt đầu mà nói rằng một người không nên giữ một địa vị gần gũi như vậy trong đời một người khác nếu hóa ra họ không xứng với địa vị đó. Dù vậy trong suy nghĩ chung của mọi người trong vùng, có nhiều lý do cho điều này. Một là tình hình chính trị chỗ này, ở đó người bạn đời ta thật sự muốn có thể không chết yếu, chết dữ, nhưng nghĩ lại thì, anh ta hay chị ta cũng có thể bị lằm chừ. Sao lại dồn hết tình cảm cho một người ta yêu và muốn chung sống trọn đời khi mà biết đâu đi chung đường chẳng được bao lâu họ sẽ bỏ ta mà xuống mồ? Một lý do nữa là nỗi sợ cô độc vì tiếng xấu xã hội sẽ được tự động gán cho. Do vậy mà cưới ai cũng được. Anh này cũng được. Người nọ cũng xong. Hay cô kia cũng tốt. Cứ chọn một cô đi. Rồi còn chuyện bị ép cưới vì ta phải tuân theo quy ước, vì ta không được để mọi người thất vọng, — ngày đã định, bánh đã đặt, ta còn chưa đi đặt chỗ cho kỳ trăng mật sao? Rồi còn nỗi sợ chính ta, sợ tính độc lập của ta, sợ tiềm năng của ta, nên hãy tránh con đường đó bằng cách cưới ai không đi trên con đường đó, ai đó không cảm thông được nó, ai đó không nhận ra nó hay khuyến khích nó trong ta. Rồi có chuyện không tìm đến người ta muốn lấy vì làm vậy, ta có thể làm nảy sinh lòng ghen ghét và giận dữ ở những người khác mà ta biết cũng muốn lấy người này. Còn các lý do khác để lấy sai người — sợ mất tự chủ khi để cho người ta khao khát thâm nhập vào tầng sâu của ta, hay cưới ai đó gần cận với người ta muốn nhưng người đó không muốn ta nên ta sẽ cưới bạn thân của họ, đồng nghiệp của họ, người thân của

họ, thậm chí người sống cạnh nhà với họ. Tất nhiên có một lý do lớn, lý do lớn nhất để không cưới đúng người. Nếu ta cưới người **đó**, người ta yêu và khao khát và người đó cũng yêu và khao khát ta, cuộc hôn nhân này tỏ ra tốt đẹp và tràn đầy hạnh phúc viên mãn nhất, chao ôi, nếu như người bạn đời tuyệt vời này không hết yêu ta, hay ta không hết yêu họ, cũng không ai trong hai người bị giết trong các vấn đề chính trị thì sao? Mọi vui sướng trọn đời trọn kiếp đó? Ta có chắc, thật sự, thật sự chắc, rằng ta có thể đi đến tiền đồ đó? Cộng đồng cho rằng không, không thể. Hạnh phúc lớn lao và lâu bền là thứ quá sức tưởng tượng, không thể mưu cầu. Đó là lý do tại sao ta cưới trong ngờ vực, cưới trong tội lỗi, cưới trong tiếc nuối, trong sợ hãi, trong tuyệt vọng, trong trách cứ, và cả trong sự chối bỏ bản thân khủng khiếp gần như là điều kiện cần bất thành văn trong hôn nhân ở đây. Đó cũng là lý do tôi tự vệ bằng cách không lấy chồng; hơn nữa, bằng cách duy trì các quan hệ hờ bất chấp nỗi khát khao đôi khi trỗi dậy, bất chấp những cố gắng vô vọng nhằm khuôn tôi với bạn trai hờ vào một mối quan hệ chính thức. Đây là tất cả những lý do — không thì cũng là một tuyển lựa quá đầy đủ các lý do — cho cái gọi là sự cưới nhầm người. Và giờ tôi đã biết ba **là** người chồng không mong muốn, bởi dù mẹ trách ông, vẫn luôn trách ông — vì những cơn trầm cảm, vì cứ nằm liệt giường, vì đi bệnh viện, vì chết, vì không yêu mẹ — đấy không phải là vì ba. Đây là vì bấy lâu nay mẹ yêu, vẫn còn yêu, người giao sữa thật. Còn ba, ba có biết mình là người chồng không mong

muốn? Liệu ông có bận tâm, có đau khổ, không chỉ vì ông bị đặt nhầm chỗ mà còn vì ông để mình bị đặt nhầm chỗ? Hay có phải ba đã biết rằng mẹ, suốt bao năm cuộc hôn nhân đó, thậm chí trước hôn nhân, cũng là người vợ ông không mong muốn?

Giờ đây, gần hai tuần nay rồi, mẹ vẫn vào bệnh viện đó thăm nom người giao sữa thật, tôi ở nhà trông nom mấy đứa nhỏ. Chúng đã đỡ hoảng, vì giờ chúng hiểu mẹ không đi luôn, không mất tích, không bị bắt mất, bị đưa đến những chốn rùng rợn như bệnh viện hay nhà lao, rằng mẹ không chết, không bị chôn xác nơi nấm mộ được đào bí mật và lấp vội vàng. Chúng chấp nhận rằng trong một thời gian mẹ sẽ hiếm khi có mặt và vào những dịp ấy chúng sẽ được ở bên mẹ; còn nữa, rằng trong lúc đó thì chúng có thể qua mặt tôi và quả chúng đã làm vậy. “Mẹ nói tụi em được lấy cái này.” “Mẹ nói tụi em được đến đó.” “Mẹ nói tụi em được ở ngoài đến bốn giờ sáng.” Tôi thả chúng mặc sức với những mẹ nói ấy, rồi đêm đến tôi đọc cho chúng nghe vì tụi nhỏ thích được đọc sách cho nghe. Cũng vào thời gian này, vì chúng đòi và vì tôi cũng thấy thèm, đầu giờ ăn tối tôi đi vào trung tâm khu vực để mua (có thể nói vậy) chỗ khoai tây chiên khốn kiếp đó.

Tôi đẩy mở cánh cửa toilet bước vào và có một trải nghiệm khó chịu là bị biến thành đồng-phạm-sau-án-mạng trong vụ sát hại đứa con gái hạ độc, điều này, tất nhiên, đến

lúc trở ra phố thì tôi cho là có lẽ không liên quan gì đến hẳn cả. Đây là xu hướng ưa giật gân của họ thì đúng hơn, những bịa đặt thì đúng hơn, những dối trá mà họ muốn là thật và thế là trong đầu họ và qua đàm tiếu họ khiến nó thành sự thật. Dù gì, nếu tôi là đồng phạm, thì họ cũng đâu được quyền nói, vì hết thấy họ

gói 07

cũng là đồng phạm. Tôi đẩy cửa bước vào, và rồi, không lâu sau đó — sững sờ, xấu hổ, với khoai tây chiên chưa trả tiền, còn với **“Giết bọn họ đi, Người giao sữa. Giết hết bọn họ đi. Tôi ghét bọn họ. Mau mau giết bọn họ đi”** giận dữ đó — tôi bước ra ngoài. Tôi bước dọc con phố từ tiệm đồ chiên rồi rẽ ở góc đường, nghĩ, vậy giờ mọi chuyện sẽ là thế này hay sao? Tôi muốn nói khởi đầu của việc lấy đồ mà không trả tiền. Lâu nay tôi đã chứng kiến một nhóm người được chọn trong khu vực lấy đồ mà không trả tiền. Họ vào tiệm, và các chủ tiệm im lặng, đôi khi tỏ ra hằn học dù phần lớn thời gian là lo lắng quá mức và thân thiện quá mức, đẩy những gói hàng miễn phí về phía họ. Thế ra đây là vai trò của tôi trong hạ tầng của Người giao sữa hay sao? Tôi sẽ bị ghét, sợ, khinh, nhưng cơ bản thì người ta vẫn phải thân thiện với tôi. Nếu là như vậy — tất cả những đũa tôi thứ này, giao tôi thứ kia, càng lúc càng nhiều thứ, bất kể tôi có muốn hay không — thế thì, tôi lo lắng, tiếp theo mình sẽ làm gì đây? Tôi có nên theo phứt cho xong, nhận các thứ miễn phí, dồn đống trong góc và không bao giờ nhìn chúng lấy một lần? Tôi có nên cương quyết, không để bị ép uống,

không để bị bắt nạt, đập phạch tiền lên quây? Hay tôi nên bỏ đi với lòng tự trọng nguyên vẹn mà không mua hay nhận gì cả? Nếu làm theo cách cuối, tôi đã kiểm soát được, nhưng tôi ***lại*** nhận khoai tây chiên nên họ nắm quyền kiểm soát mất rồi. Điều này nghĩa là tôi chỉ còn nước phải liêu ra ngoài khu vực để mua đồ — không chỉ những thứ linh tinh, mà có lẽ toàn bộ mua sắm hằng tuần. Còn nữa tôi chưa được huấn luyện cho chuyện này, cách chống lại nó, cách vượt qua nó. Nếu hấn chết — nếu Người giao sữa chết — hay bị tù, hay mất tích — vì phe ly khai coi chuyện thủ tiêu lẫn nhau là thường — hay nếu hấn đến mức chỉ là không còn thèm muốn tôi nữa, tôi sẽ tụt hạng, còn họ, đám chủ tiệm, đến lượt họ, sẽ muốn trả đũa vì phải bỏ dỡ cũng như đòi lại mọi gói hàng. Nên tôi đi tiếp, nản lòng trong ý nghĩ, âm ỉ trong viễn cảnh, nghĩ, ***để làm gì? Ích gì đâu?*** cùng với một đồng những suy nghĩ tiêu cực cứ dồn lên trong lòng. Cũng lúc ấy, cái lâng lâng khó chịu trong cơ thể một lần nữa ập đến, hai cẳng chân không còn cảm giác còn hai bàn chân không chạm đất nữa. Tôi thấy chúng cử động, nhưng tôi không cảm nhận được chúng cử động. Một lần nữa, tôi có cảm tưởng như đang trần truồng và hớ hênh từ đằng sau. Có chuyện gì vậy? Mình ghét chuyện này, tôi nghĩ, và đến đây thì tôi dừng bước và nắm lấy mấy thanh rào chắn. Đây là khi, như thể được sắp đặt sẵn, một cơn phản-khoái cảm run rẩy nữa chạy qua tôi. Vậy ra đó sẽ là cơn sốc này đến cơn sốc khác, thứ chó chết này đến thứ chó chết khác cho đến khi, dường như vậy, tôi hiểu được thông điệp.

Nhưng thông điệp gì? Sao lại là lỗi của tôi khi họ cho rằng hẳn đã cửa cổ chị ta, vì tôi?

Rồi tôi nhớ ra khoai tây chiên. Tôi vẫn đang cầm chúng, thấy vướng víu nên tôi liệng đi. Rồi, khi nó dưới đất, tôi làm hỏng mất cử chỉ cao quý này khi nghĩ, ủa sao mình lại làm vậy? Mình có nên lượm lên không? Tôi thắc mắc. Khoai chưa lắm bẩn, vẫn còn trong giấy gói. Mình phúi bụi đi, làm dấu thánh lên rồi đem về nhà cho mấy đứa nhỏ được mà? Tuy nhiên, chuyện này đã được giải quyết bởi một đàn chó hoang ngoài đường không biết từ đâu xuất hiện, lao vào chỗ khoai tây chiên, cắn xé tranh giành nhau, những kẻ chiến thắng, nhoáng một cái, nuốt trọn. Sự hung dữ của bầy chó gây nên tiếng hỗn hển từ bên kia đường nên tôi nhìn qua thì đó là em gái của đứa con gái hạ độc, nó, như tôi, gần đây cũng bị đầu độc suýt chết. Lại cũng như tôi, nó đang nắm chặt rào chắn, trông thẳng thốt, cũng trông, như thiên hạ nói, như thể vừa lên cơn quằn quại trúng độc chứ không phải đã qua cơn quằn quại trúng độc. Nó nheo nheo mắt nhìn qua, đầu tiên là tôi, rồi bầy chó và tôi thấy họ nói cũng đúng, rằng từ khi bị đầu độc nó vẫn chưa lấy lại sự tươi sáng — nó cũng không còn nhìn rõ nữa. Họ nói nó không dùng gậy và lúc này nó không dùng. Thay vì vậy nó dùng thị lực còn lại, cộng với vách tường, hàng rào, cột đèn, hàng giậu và theo cách đó nó mò mẫm đi, đưa mặt tới sát các đồ vật và rờ rẫm tìm đường. “Nó ổn, đi lại rồi” là chẩn đoán của cộng đồng, còn là uyển ngữ của cộng đồng để chỉ “vỡ nhưng vá lại rồi”, đó lại là một uyển ngữ nữa để

chỉ “cần chăm sóc y tế khẩn cấp”, người cần thứ đó không may sẽ không được đến bệnh viện mà lấy. Còn về vẻ tươi sáng của nó, giờ tự tôi xác nhận được rằng nó đã bị tổn hại, chỗ có chỗ không, hầu như không nhận ra được. Ngoài vài ánh lung linh chập chờn và ánh lấp lánh lẻ loi, ảm đạm, nó có thể là bất kỳ ai trong chúng tôi với những phiền muộn nặng nề, đờ đẫn. Giờ này trên phố không có mấy ai vì hầu hết đã ở trong nhà, uống trà, xem tin tức, còn những ai xuất hiện thì đi qua nó luôn. Một số cố tình không nhìn; số khác dừng lại, chậm lại, ngập ngừng, rồi đột ngột băng qua đường đến nơi bây chớ vẫn đang cản nhau, thà đi qua lối đó cho đỡ bối rối. Một hai người ngập ngừng, như tôi ngập ngừng, không phải vì chúng tôi không muốn giúp, mà vì em gái đưa con gái hạ độc, trong sự tươi sáng đã vơi cạn, trong bóng tối xâm lấn, giờ biết đâu sẽ cự tuyệt ý giúp. Còn nữa, một người có thể muốn giúp nhưng không giúp được, do nó đang bám vào rào chắn. Những người còn phân vân bên kia đường bèn quyết ý. Họ cùng băng qua đường, nên lúc ấy chỉ còn lại tôi với em gái của đứa con gái hạ độc. Có bây chớ, tất nhiên — số thì cản nhau, số thì liếm láp, nhai luôn giấy gói khoai tây. Rồi tôi thấy hai người đàn ông ngay phía trước chúng tôi và họ cũng đang đánh nhau, đánh thật sự. Lý do tôi không thấy họ trước đó là vì họ không phát ra tiếng động nào. Họ đang đánh nhau trong im lặng, trong thinh lặng tuyệt đối — giờ nắm đấm, thốc tới, thoi đấm, thoi-thoi-cùi chỏ, đấm móc, né, nhảy xàng quanh, ghì nhau. Nhìn thật kỳ lạ, nhưng kỳ lạ hơn là mỗi người, trong khi

gắng sức đánh nhau, đều ngậm một miếng thuốc dài hờ hững trên môi.

Tôi buông rào chắn ra và tiến lại chỗ em của đứa con gái hạ độc, Tôi xưng mình là ai vì không rõ là nó có nhận ra không. Tôi hỏi nó có muốn giúp một tay không nhưng không tin nó sẽ trả lời có và không chắc nó có trả lời, một lý do là, như những người trong tiệm đồ chiên, nếu nó cũng nghĩ tôi nhúng tay vào vụ sát hại chị nó, sao giờ nó lại nghĩ tôi cho là nó muốn tôi giúp một tay? Hai là lại chuyện kết hôn trong giờ vực, chuyện lấy nhầm người. Thật ra thì có một số người nói rằng cái bóng tối mới trùm xuống em của đứa con gái hạ độc không phải do nó bị chị gái đầu độc mà đúng hơn do nó dần dà suy sụp tinh thần sau khi bị bạn trai lâu năm ruồng rẫy một năm trước. Xét chuyện người ruồng rẫy nó, thật ra gần như, phụ tình nó, cũng xét quan hệ máu mủ của tôi với người này, đầu óc tôi lúc đó không thể nghĩ được đến chuyện đó. Nhưng tôi cũng ngỏ ý giúp thì nó nói, "Chị sẽ làm gì? Em thấy có cái gì chuyển động, giờ có chó nữa nên em không đi qua chúng được." Nó đã quay người để đi đường dài hơn ở hướng ngược lại. Có lẽ điều này nghĩa là sẽ có hết rào chắn này đến rào chắn khác, hàng giậu này đến hàng giậu khác, cột đèn hồng này đến cột đèn hồng khác cho đến khi nó về được nhà. "Ném khoai tây chiên đi," tôi giải thích rồi nói, "Đừng đi lối đó. Có đàn ông đánh nhau đằng ấy." Nghe vậy nó ngập ngừng, rồi nói nó đang chột vạt để nhìn ra mọi thứ. Nhất là bảng chỉ đường, nó nói, rồi nó đưa tay chỉ, nói chúng được viết rất mờ. Tôi

nhìn ra chỗ nó chỉ nhưng không thấy bảng chỉ đường. Trong quận này, nơi hầu hết đường phố giống hệt nhau, phe ly khai, để làm kẻ thù chậm chân và rối trí, đã gỡ hết bảng chỉ đường, chuyện đó lẽ ra nó đã biết, nên tôi thắc mắc có phải nào nó cũng bị ảnh hưởng vì vụ hạ độc không. “Em đang đếm đường,” nó nói, và nó vẫn cố căng mắt nhìn, tay nắm rào chắn. “Em không nhớ nổi em đã rẽ vào...” — đến đây nó nhắc đến hai con phố, nó vẫn chưa rẽ vào cả hai phố ấy. Dù vậy phố nhà nó, chỉ còn cách ba con phố nữa. Tôi giải thích chúng tôi đang đứng đâu và định hỏi nó có thích tôi đi cùng không. Thay vì vậy cả hai cùng nói một lượt. Chúng tôi nói đến những cái cơ bản và tôi đã dặn mình trước không được ích kỷ nói ra điều mà tức khắc sau đó tôi đã nói ra là, “Chị không giết chị của em. Chị cũng không chịu trách nhiệm về chuyện em bị người yêu đích thực hắt hủi.” Trong khi đó thì, nó nói, “Hôm nọ nhà em tìm được một lá thư trong phòng chị em.”

Lá thư này được em của đứa con gái hạ độc tìm thấy trong một lần cả nhà nó cùng tìm kiếm. Họ quyết tâm tìm ra nơi đứa con gái hạ độc cất các thứ thuốc độc, mọi đồ nghề của chị ta. Chị ta có nguồn cung cấp ổn định và không thể luôn giữ tất cả trong người. Hẳn là cất giấu thuốc đâu đó trong nhà, họ nghĩ. Trong khi một số người họ phụ trách những chỗ xa như nơi chứa than, nhà kho, bể nước nhà vệ sinh, gác xép và nhiều nữa, em gái đứa con gái hạ độc lại tìm kiếm ở những chỗ khó ngờ nhất. Những chỗ, nó nói, nơi những người da đỏ, đây khôn ngoan sáng suốt và có mối

gắn kết lâu đời với môi trường và các lực lượng thiên nhiên, sẽ giấu sờ sờ mà không ai tìm thấy. Dịch ra thì rõ ràng đây là phòng khách. Đứa con gái hạ độc, người đầu độc, lảng tránh ngay cả những buổi họp mặt gia đình cơ bản nhất, nên điều đó nghĩa là không đời nào chị ta liếc vào đó. Nên em gái của đứa con gái hạ độc đi thẳng vào phòng khách và đưa mắt nhìn quanh tìm chỗ khó ngờ nhất trong cái phòng khó ngờ nhất để phát hiện nơi chị nó có thể giấu thuốc độc kỹ nhất. Lần nữa câu trả lời người da đỏ thật hiển nhiên. Nằm vắt trên trường kỷ hôm ấy — như đã nằm suốt năm năm và vẫn tiếp tục nằm đó — là con búp bê vải từng được gia đình cưng quý. Con búp bê này được chuyển lại trong bảy con cho đến đứa cuối cùng rồi thẳng bé lên mười một và không chơi nó nữa. Dù trong nhà hẳn có người đã nghĩ rằng một ngày nào, một ngày sớm thôi, phải, một ngày, khi họ đã lo xong mọi việc nhà khác, về cơ bản là cấp bách hơn, họ cũng sẽ cất hay cho con búp bê đó đi. Vì nó là một món đồ thứ yếu, gần như chỉ nằm một chỗ cố định, ngày đó cho đến nay vẫn chưa đến. Sau thì người quét dọn trong gia đình quên, nên con búp bê tiếp tục nằm lờ lợ đó trên trường kỷ cho đến khi thành vô hình. Nên em đưa con gái hạ độc tiến lại cầm nó lên. Bên trong bụng con búp bê này, giữa luân xa thứ hai và luân xa thứ ba là một lối vào và một lối ra to có gài kim băng. Em của đứa con gái hạ độc tháo kim ra, lấy nó trong bụng búp bê ra thì bên trong không tìm thấy thuốc độc của đứa con gái hạ độc mà là một lá thư gấp tám. Trên đó có chữ viết của chị nó và

dường như là thư riêng mà một khía cạnh nào đó của đứa con gái hạ độc viết cho một khía cạnh khác của chị ta. ***Susannah Eleanor Lizabetta Effie thân yêu nhất của mình,*** thư mở đầu. Đến đây em của đứa con gái hạ độc ngập ngừng. Như mọi thành viên trong gia đình chu đáo đó, nó không thích lục lọi đồ cá nhân của người khác. Bình thường thì không bao giờ nó làm vậy trừ phi gia đình có nghĩa vụ lớn hơn là tìm cho ra và hủy hung khí của người thân và, vì phe ly khai đứng ở cửa, dọa giết người thân này, họ cảm thấy buộc phải làm, không còn cách nào khác. Trong khi những người còn lại tiếp tục trên nhà dưới nhà sau nhà, dỡ ván sàn, đục tường, lục soát dưới xà nhà tìm những chai lọ đựng thuốc, em của đứa con gái hạ độc, dẫn vật dẫn đo, ngồi bên mép trường kỷ, mở những nếp gấp của tận mười ba trang chữ viết đen kịt, li ti, nắn nót cực kỳ. Nó hít vào một hơi sâu. ***Susannah Eleanor Lizabetta Effie thân yêu nhất của mình,*** thư mở đầu.

Susannah Eleanor Lizabetta Effie thân yêu nhất của mình,
Phận sự của bọn mình là liệt kê ra cho bạn những nỗi sợ của bạn kéo bạn quên: bị túng thiếu; bị phụ thuộc; bị kỳ quặc; bị vô hình; bị hữu hình; bị làm nhục; bị xa lánh; bị lừa dối; bị bắt nạt; bị bỏ rơi; bị xúc phạm; bị đàm tiếu; bị thương hại; bị chế nhạo; bị nghĩ vừa là “trẻ con”, vừa là “mụ già”; bị giận dữ; sợ người khác; phạm sai lầm; biết theo bản năng; buồn; đơn độc; thất bại; mất mát; tình yêu; cái chết. Nếu không phải cái chết thì là sự sống — sợ cơ thể, những nhu cầu của nó, những phần của nó, những phần táo bạo của

nó, những phần không mong muốn của nó. Rồi những cơn rùng mình, những rùng rẩy, chân nhũn nhão ra vì những cái rùng mình và rùng rẩy đó. Trên thang một đến mười, chín thấy chín phần bọn mình tin vào sự mất đi sức mạnh mà thúc thủ rơi vào yếu đuối, và tin vào sự quý quyết của người khác. Bọn mình cũng tin vào sự bất ổn nữa. Chín thấy chín phần bọn mình nghĩ rằng bọn mình bị theo dõi, rằng bọn mình tái diễn chấn thương cũ, rằng vẻ mặt bọn mình căng thẳng và khó chịu và tê liệt. Đây là những nỗi sợ của bọn mình, Susannah Eleanor Lizabetta Ejfie yêu quý. Xin hãy để ý chúng. Hãy nhớ những điểm này. Susannah, ồ Susannah của bọn mình. Bọn mình sợ.

"Ôi trời đất ơi," tôi nói.

"Phải," em của đứa con gái hạ độc nói. "Và còn nữa."

Không dài dòng thêm nữa, nỗi lo lớn nhất, nỗi lo mà bọn mình canh cánh, cái nỗi lo mà giá bọn mình không có thì ngay cả khi bọn mình có phải giữ lại mọi nỗi sợ khác đi nữa thì bọn mình vẫn sẽ vui khôn tả, cái nỗi lo đã đọa dày bọn mình từ tận thẳm sâu, thay đổi bọn mình theo hướng tiêu cực, ngăn bọn mình vượt qua mọi thứ nhỏ nhặt như những nỗi sợ đã liệt kê trên kia, ấy chính là một thứ rất kỳ quặc trong tinh thần — bạn còn nhớ không Susannah, cái thứ kỳ quặc trong tinh thần đó? Cái sự Phơi phới và Dễ mẩn đã từng nhiễm vào bọn mình, ở lại trong bọn mình và, như bạn hẳn còn nhớ, vẫn ám lấy bọn mình?

"Chị ấy muốn nói đến em," em gái của đứa con gái hạ độc kể. "Trước khi mấy vụ đầu độc xảy ra, ý em là thật sự

xảy ra — em đang nói đến ngày xưa khi chị ấy chỉ đầu độc những người trái nết hâm dở — và đừng quên, chị ấy là chị cả của em, chị em, nên em phải kính trọng chị vì tuổi tác — em từng tới nói chuyện với chị ấy nhưng vì em không biết, không chỉ tầm mức những nỗi sợ của chị, mà còn chính sự tồn tại của những nỗi sợ này, em đã đến phòng chị ấy và em đã lỡ lời. Em đã không biết mình sai mà lại còn làm mọi chuyện tồi tệ hơn. Không thấy cái thứ đang nhìn chăm chăm vào mặt mình. Những cố gắng của em không làm được gì ngoài nảy sinh trong chị ấy những nghi ngờ về em. Em cố moi cho được cái nguyên cớ khiến chị ấy đi đầu độc người ta, làm sáng tỏ những xuyên tạc, để chị ấy lấy lại đầu óc tỉnh táo. Chị ấy nói chuyện đó là không thể được, rằng thật nguy hiểm khi cứ chăm chăm vào những thứ tốt đẹp trong khi tồn tại những thứ xấu xa, những thứ xấu xa này, chị ấy nói, ta không thể quên đi được. Chị nói những thứ đen tối cũ cũng như những thứ đen tối mới phải được ghi nhớ, phải được thừa nhận vì nếu không tất cả những mất mát trước kia sẽ thành vô nghĩa. Vì không biết," em của đứa con gái hạ độc nói tiếp, "và dù em không biết ý chị ấy là gì khi nói từ 'vô nghĩa', em vẫn nói rằng chẳng lẽ chúng không thể vô nghĩa sao, có thể là vô nghĩa một cách đáng tiếc, nhưng quan trọng là giờ đã có thể hạ chúng xuống, là chị đã có thể buông bỏ chúng? Đó là khi chị ấy đầu độc em lần đầu tiên." "Lần đầu sao?" tôi hỏi. "Phải. Chị ấy đầu độc em năm lần, dù ba lần đầu em tưởng chỉ là kinh nguyệt." Cô em bèn nói rằng nó và chị nó đã uống trà hàn huyên trong lần thứ hai.

Lần này, trong khi đưa con gái hạ độc một lần nữa pha trà, cô em một lần nữa nghe chị ta nói về những điều xấu xa phải giữ lấy. Nó nhận ra rằng chị mình vẫn còn mắc kẹt trong vấn đề về những thứ xấu xa. Lần này thì là chuyện những thứ đó không thể xí xóa, nếu không thì tha thứ có thể lén vào bằng cửa sau. Chị ta không thể tha thứ, em của đưa con gái hạ độc kể, ít nhất khi nào chị ta còn chưa nhận được những lời xin lỗi. “Em nói,” em của đưa con gái hạ độc kể, “và lần nữa em nói điều này dù không biết ai sẽ phải xin lỗi hay người không được tha thứ phải xin lỗi về cái gì — nhưng em nói em có trực giác rằng chờ đợi những lời xin lỗi là một phần của lối suy nghĩ hiếu chiến và em bảo chị đừng chờ nữa có được không, vì việc cứ ngồi chờ chúng sẽ chỉ hủy hoại chị thêm thôi. Chị nói chị không thể đi tiếp được, rằng chị phải nhận những lời xin lỗi trước rồi mới tính, rồi em bảo chị không cần phải vậy, rằng thực sự, thực sự chị không cần phải vậy, và đó là lúc em nghĩ mình bị một trận kinh nguyệt kinh khủng lần thứ hai.” Đến lần thứ ba khi họ uống trà và nói chuyện với nhau, dường như, em của đưa con gái hạ độc nói, họ đã bỏ toàn bộ chủ đề “vô nghĩa” đó và chủ đề những lời xin lỗi chưa được nói ra, và cả chủ đề có tha thứ hay không, mà chuyển sang bản sắc, di sản và truyền thống. “Em nói với chị ấy rằng em thấy dường như,” em của đưa con gái hạ độc kể, “chị đang để tâm thái quá, gán bó thái quá, chú ý có lẽ hơn mức cần thiết, vào chuyện tách mình, cô lập mình chính là những gì chị làm mỗi khi chị đầu độc. ‘Còn cùng chung sống thì sao?’ em hỏi

thì chị nói mọi thứ cần phải được tôn trọng, rằng vả lại, nếu chị ấy chỉ tập trung vào các khía cạnh tươi sáng, lúc ấy ai cũng sẽ nghĩ là không có các khía cạnh khác. Họ sẽ quên, chị nói. Họ xem mọi thứ đều tốt đẹp và sẽ để chỉ một mình chị nhớ thôi. Em không biết chị ấy đang nói về cái gì. Em nói rằng bản sắc của chị có vẻ xuất phát từ một khía cạnh cực đoan nên chẳng lẽ chị không thể để mình có những băn khoăn thay vì củng cố thêm khía cạnh này hay sao, và đó là khi em bị trận hành kinh khủng khiếp, quần quai lần thứ ba." Vào lần thứ tư em của đứa con gái hạ độc nói nó nhận ra chị đã đầu độc mình và sau đó, họ ngừng uống trà trò chuyện với nhau. "Dầu vậy em vẫn nghĩ," nó nói tiếp, "hẳn phải có cách khác." Đến lúc đó thì, phe ly khai trong quận đã hăm đứa con gái hạ độc cũng là khi gia đình nó bắt đầu lục tìm hung khí. "Đó là khi em tìm thấy lá thư," cô em nói, "nó mở đầu trong cơn sợ hãi đó và kéo dài hết trang này đến trang khác, cả mười ba trang, viết chi chít." Dù vậy cuối cùng bức thư kết:

Với tình yêu và rất nhiều lo lắng quan tâm cho sự an toàn hiện tại và tương lai của bạn, từ,

Bạn của bạn, trong khi vẫn đang hết sức khiếp sợ,

Nỗi Kinh Hoàng Thành Thực Trước Kẻ Khác Mà Không Chỉ Vào Những Ngày Khó Khăn.

Nỗi Kinh Hoàng Thành Thực Trước Kẻ Khác Mà Không Chỉ Vào Những Ngày Khó Khăn không có nghĩa gì hết. Cũng không còn sự xung đột dai dẳng, em của đứa con gái hạ độc nói, nghĩa là xung đột của sức mạnh đối lập, của cuộc đột

kích can đảm do phần đối lập trong nội tâm thực hiện nhằm tìm cách hóa giải và đưa một trạng thái hãi hùng đến một giải pháp đầy triển vọng. Thay vì thế, có một tờ rời trong *Phơi phới và Dễ mến*, và ngay cả khi đó, với sự chen vào không ngừng của những *Nỗi Kinh Hoàng Thành Thục Trước Kẻ Khác Mà Không Chỉ Vào Những Ngày Khó Khăn*. *Susannah Eleanor Lizabetta Effie* thân mến, tờ giấy Kỵ sĩ Cô độc này bắt đầu.

Susannah Eleanor Lizabetta Effie thân mến,
Bạn không cần mình nhắc bạn...
THẬT ĐÁNG SỢ! ÔI THẬT ĐÁNG SỢ!
... mọi thứ bạn thấy đều là phản chiếu của...
TẤT CẢ THẬT ĐÁNG SỢ!
... tâm cảnh của bạn và bạn không phải...
CỨU! CỨU! BỌN MÌNH SẮP CHẾT! BỌN MÌNH ĐỀU SẼ CHẾT!

... tin vào cái tâm...
BỤNG MÌNH! ĐẦU MÌNH! ÔI RUỘT GAN MÌNH!
... cảnh này. Thay vì vậy bạn mình có thể...
HÃY NHỚ ĐỒ NGHỀ CỨU SINH CỦA BỌN MÌNH, SUSANNAH! ĐỒ NGHỀ AN ỦI CỦA BỌN MÌNH! ĐỒ NGHỀ TỰ VỆ SINH TỒN CỦA BỌN MÌNH! ĐỒ NGHỀ BIỆN HỘ CỦA BỌN MÌNH! NHỮNG CHAI THUỐC LỌ THUỐC VÀ VIÊN THUỐC ĐEN BÓNG CỦA BỌN MÌNH! Ồ NHANH LÊN! TRẢ THÙ! BỌN MÌNH MUỐN HỌ PHẢI CẢM THẤY NỖI ĐAU CỦA BỌN MÌNH VÀ...

Nên chính *Nỗi Kinh Hoàng Kẻ Khác* đã thắng thế, làm đảo lộn, rồi cuối cùng ám sát *Phơi phới và Dễ mến*. *Phơi phới và*

Dế mèn đã đến dưới những lốt khác: *Hòa hợp, Tươi Sáng, Em gái*. Nó đã đến dưới lốt *Em gái*. Vậy là đã rõ. *Em gái* đã vào bên trong chị ta. Chị ta cần *Em gái* không ở trong chị ta. Do vậy, *Em gái* phải chết thôi. Vì vậy mà em của đứa con gái hạ độc bị đầu độc lần thứ năm và cũng là lần suýt chết. Rồi tôi bị đầu độc. Rồi người đàn ông bị nhầm là Hitler bị đầu độc. Sau đó, chính đứa con gái hạ độc chết thảm. *Nỗi Kinh Hoàng Kẻ Khác* có lẽ nghĩ rằng khi chị ta chết rồi, nó, tự nó, sẽ tiếp tục sống. Nó sẽ được tung tẩy, được tự do, tiếp tục làm người ta e sợ. Chúng không hề nhận ra, những kẻ cướp quyền và chiếm hữu tinh thần này, rằng khi vứt bỏ vật chủ — tức cái thực thể tối cao chúng cần để tồn tại — thì tất chúng cũng đang vứt bỏ chính mình. Lúc ấy tôi ngây nhìn em của đứa con gái hạ độc, nó tái xanh nhợt nhạt, mồ hôi trên trán, thở khó nhọc, mắt bị hổng và hai bàn tay nhỏ xíu vẫn nắm chặt rào chắn. Nó cứ giật giật rào chắn như đang sốt. Mà có lẽ nó đang sốt thật. Nó cũng mỏng manh như tờ giấy, không chỉ ở thân hình mà trong mọi khía cạnh. Nó căng lên, những cảm xúc ngầm bùng nổ, những nhạy cảm và hệ thống cảnh báo sớm, mọi đơn vị phát hiện giám sát đều lấn át hoặc bị lấn át. Tôi muốn giúp nhưng tôi không biết làm cách nào giúp nó. Thậm chí, tôi cảm thấy mình bị kéo vào. Rồi nó gọi tên tôi, tên thánh, và điều đó thật ấm áp, thân tình, cảm giác như một niềm khuây khỏa, khác xa với “Mi đã giết chị chúng tao!” mà tôi cứ tưởng. Rồi nó nói, “Chị thấy chị ấy khiếp sợ thế nào chưa? Em chưa từng biết cảm giác bị vây khốn vì chị ấy là chị của em, cũng không biết là

chị ấy đã để cho toàn bộ tình trạng thù địch ấy diễn ra." Tôi đáp lời bằng cái gật đầu rồi nhận ra có lẽ con bé không nhìn thấy. Nên tôi nói, "Ừ," và tôi đang phân vân không biết nói thêm gì vì, cũng như với người giao sữa thật trong xe tải, tôi cảm thấy mình muốn nói thêm gì đó, muốn làm gì đó. Dù vậy tôi chưa kịp nghĩ ra thì người yêu cũ của nó xuất hiện.

Tôi cảm thấy anh ấy sau lưng trước khi cảm thấy hai bàn tay đặt lên tôi. Đó là anh trai ba, anh trai thứ ba của tôi, mà cả năm rồi tôi không gặp. Giờ thì, kể từ đám cưới của anh cũng một năm về trước, anh chẳng mấy khi, hoặc rất lâu mới, xuất hiện trong khu vực này. Anh thường đến thăm mẹ, đem tiền về cho mẹ, nhưng anh vội tới rồi lại vội đi, dẫn mẹ cùng mấy đứa nhỏ theo, đón họ — ***nhANH! Lẹ lên!*** – thả họ xuống — ***nhANH! Lẹ lên!*** – chở họ đi chơi đâu đó. Anh chở họ xuống phố, mấy đứa nhỏ kể, hay lên đồi, hay ra bờ biển nếu hôm ấy trời nắng và họ luôn đỗ lại để ăn uống vui chơi tha hồ — "kem rồi khoai tây chiên rồi nước chanh rồi xúc xích". "Chơi đu quay ngựa gỗ ở đây xong," chúng nói thêm, "tụi em còn qua đó nữa, rồi anh dẫn tụi em, mẹ nữa, đi xem hết mấy chỗ hay ho." Thỉnh thoảng anh còn dẫn họ qua đầu kia thành phố, các em kể, để uống trà ở nhà với anh và vợ mới cưới. Người vợ mới này là điều bất ngờ. Không ai ngờ đến cô ta — mẹ không, chúng tôi cũng không, cộng đồng cũng không, anh trai ba cũng không và tất nhiên là em của đứa con gái hạ độc, bạn gái lâu năm mà anh yêu nhiều năm rồi cũng không. Còn về tôi với anh, chúng tôi không gặp nhau từ đám cưới của anh vì anh thường về nhà cứ cách

mỗi hai hay ba thứ Ba, đúng cái ngày trong tuần tôi qua nhà bạn trai hòe sau khi đi làm về. Nhưng anh đây, xuất hiện sau lưng tôi, đặt hai tay lên vai tôi trước khi tôi kịp quay lại và nhận ra đó không phải Người giao sữa, không phải bọn tư hình trong tiệm đồ chiên, không phải **Nỗi Kinh Hoàng Kể Khác** hay hồn ma của đứa con gái hạ độc hiện về. Mà là anh, anh trai ba, và tôi cảm thấy những rung động khi anh đến gần và tôi không phải người duy nhất bắt được rung động đó. Em của đứa con gái hạ độc cũng đã đánh hơi thấy cái gì đó. Nó ngừng nói về nỗi khiếp sợ khủng khiếp của chị gái, thứ bị nhầm thành nỗi giận dữ ghê gớm của chị nó, rồi nó giật mình, rồi kêu lên, “Ai thế? Ai đó? **Là ai vậy?**” giọng nó khẩn nài và van vỉ, nhưng cũng phẫn chấn, khắp khởi, vì nó biết trước cả tôi rằng ai đang đứng sau lưng tôi; thậm chí trước cả khi anh trai nói, “Tránh ra một bên đi, em sinh đôi, anh đi qua đây.”

Dù vậy anh phải tự bước tránh tôi, vì tôi quá choáng ngợp không thể tự tránh qua được. Dù anh nói với tôi, tôi thấy anh đã quên mất sự tồn tại của tôi, nhìn qua tôi, đi thẳng tới người con gái duy nhất anh từng yêu. Khi nghe giọng anh, em của đứa con gái hạ độc thốt lên một tiếng nữa, một bàn tay vung lên miệng, tay kia chìa ra, có lẽ ngăn anh lại, có lẽ tóm lấy anh. Rồi con bé buông hai tay xuống, cố bước lui nhưng không được vì nó đã sát hàng rào. Thay vì vậy nó bước qua một bên và đến lúc này tôi biết cả nó cũng quên bằng tôi rồi. Đây là lý do thứ hai tôi nghĩ nó ắt sẽ khước từ lời đề nghị giúp đỡ của tôi. Xét vì tôi là em của

người yêu cũ đã ruồng bỏ nó mà đi cưới một người xa lạ nhưng thiết thực nào đó, chẳng phải nó sẽ không muốn bất cứ thứ gì gợi nhắc sự kiện khủng khiếp này trong quá khứ hay sao? Nên lại là chuyện lấy nhầm người, trong trường hợp này thì vợ của anh trai thứ ba là bạn đời không mong muốn còn em của đứa con gái hạ độc mới chính là bạn đời mong muốn. Chúng tôi thấy như vậy — gia đình tôi, gia đình con bé, mọi người trong cộng đồng. Thế nhưng họ không cưới nhau vì anh trai ba đã làm cái hành động tự vệ, vô thức, không hồ nghi thường lệ. Được người anh yêu yêu lại đến mức anh không thể đương đầu thêm nữa cái viễn cảnh sẽ chia đây mong manh, anh trai chấm dứt quan hệ để kết thúc nó trước khi mất nó, trước khi nó bị giật đi, bởi số phận hoặc ai khác. Lúc đó không ai nói điều hay lẽ phải với anh vì người đó có thể là ai cơ chứ? Vậy nên anh trai tìm cách tránh né nỗi sợ lớn là đánh mất trên lý thuyết cái anh muốn hơn bất cứ gì và chấp nhận một cái khác thay thế. Chẳng lạ là em của đứa con gái hạ độc lại muốn nói về chuyện đó.

“Đi đi,” nó nói. “Anh đã bỏ đi, người yêu cũ à, nên giờ anh cứ đi đi.” Giọng con bé run run, người nó run rẩy, nhất định là nó tức giận và phải khó khăn lắm nó mới tập trung được; cũng rõ là nó không nhìn được rõ anh tôi. Còn tôi, tôi vẫn vô hình với cả hai nhưng điều đó không ngăn được ý nghĩ tôi. Quá muộn rồi ư? Anh không thể quay đầu nữa ư? Anh đã hủy hoại mọi thứ ư? Hay con bé sẽ mủi lòng và để cho anh sửa sai? Dường như, với ý định sửa sai, anh trai ba không

bỏ đi theo lời con bé. Thay vì vậy anh bước lại gần hơn và dù anh vẫn chưa chạm vào con bé, giờ anh đang nói với con bé, van lơn con bé. Không chỉnh sửa, không trau chuốt, vì anh chìm trong cảm xúc dữ dội đến mức anh không thể tự thấy, anh đang nói gì về "... sai lầm... ngu xuẩn!... Đại ngu! Thằng ngốc! Chẳng biết anh đang nghĩ gì, anh đang làm gì... Ngu ngốc... Sai người. Vì anh yêu em... Sợ. Mạo hiểm... Muốn an toàn... Bán rẻ giấc mơ... Ôi tên ngốc!... Ôi thằng ngu!... Khốn kiếp!... Sai người... Khốn kiếp... Ngu đại!" Còn gì đó về "không yêu thương", rồi cái gì về "yêu thương", cái gì về "tình yêu, tình yêu của anh" và "không chịu nổi" và "tên ngốc, thằng điên, đại ngốc, hạnh phúc, không thể... không muốn... thằng khốn đại ngốc". Tôi nghĩ anh muốn nói nó. Sau đó, là "chuyện tình yêu này" và anh trai ba đã thỏa hiệp, anh đã "yên bề" ra sao, nói với con bé rằng anh đang run rẩy, rằng anh đang ở đây, đứng ngay trước mặt con bé lúc này, run rẩy. "Không thấy anh run rẩy sao?" anh hỏi. Rồi anh nói, ***"Khốn kiếp! Em không nhìn thấy anh đang run rẩy! Em không thấy được! Chị ta đã làm gì vậy? Chị em đã làm gì mắt em vậy?"***

Điều này làm anh khựng lại giữa chừng và tôi nghĩ chắc anh mới nghe tin em của đứa con gái hạ độc, bạn gái cũ, bị đầu độc nhưng không ngờ bị đầu độc đến mức này, có lẽ anh không ở gần nhiều người bị đầu độc để hiểu không phải bao giờ cũng chỉ có đường ruột bị hủy hoại. Tuy vậy, em của đứa con gái hạ độc, đến giờ đã lấy lại bình tĩnh. "Anh bóp nát trái tim em," nó kêu lên. "Anh làm em khốn khổ. Anh

làm anh khốn khổ và dù anh nhìn chuyện này thế nào, anh cũng không thể khiến cô ta — dù cô ta là ai đi nữa — không khốn khổ. Nên đi đi, đi đi," và lần nữa hai bàn tay giơ lên. Lần nữa hai bàn tay anh trai giơ lên, rồi con bé cố, rồi anh trai cố, rồi con bé cố, rồi nó chặn lại. Rồi anh trai cố lần nữa, rồi con bé đẩy anh ra. Nói chung là chặn lại và đẩy ra, bàn tay giơ lên, cánh tay giơ lên, bàn tay đẩy ra và nhiều hơn một câu "đi đi" nhưng anh trai vẫn không bỏ đi. Rồi, từ anh trai lại thêm những tuyên bố tình yêu, lại những ngu và ngu gì đâu và ngốc khốn kiếp. "Chị ta giết chết em thì sao!" anh trai kêu lên. "Lỡ chị em giết chết em rồi thì sao! Em có thể đã chết và anh sẽ không bao giờ còn được..." và dù anh không thật sự run, không phải bề ngoài, nhất định có những trào dâng trong lòng. Con bé không thấy được, nhưng rõ ràng nó không thể không nghe thấy anh trai đang thế nào. Tất nhiên, đúng là anh đã thỏa hiệp, anh đã yên bề, trở nên hèn nhát, rệu rã, nên có lẽ chỉ cần thêm chưa đầy một năm nữa không nghe tiếng lòng mình, không thả tự do trái tim mình, anh trai ba sẽ biến thành một người nằm-sấn-trong-quan-tài, bị-chôn-sống, toàn-hảo, tẻ-nhạt-ghê-gớm nữa. Nhưng giữa chừng lời tuyên bố về tình yêu và về ruột gan run rẩy thì giọng điệu anh biến đổi. Giờ có một vẻ cấp bách, một vẻ sắc sảo, một vẻ can đảm đáng nể, thậm chí giận dữ. Anh hỏi lại chị gái con bé đã làm gì và đã có ai dẫn con bé, người yêu quý của nó, đi cứu chữa chưa? Nên giờ là chuyện bác sĩ. Nó đã được đưa đi bác sĩ chưa? Đã ai làm gì giúp nó chưa? Nhưng em của đứa con gái hạ độc ngắt lời,

khước từ sự lo lắng của anh trai về cái chuyện vụn vặt chi nó đã gây ra với nó. “Anh quan tâm những chuyện xảy ra với em làm gì khi mà anh không quan tâm những chuyện chính anh gây ra cho em!” Đến đây lại có thêm vài lời nữa, lần này từ cả hai, sau đó con bé đẩy anh trai ra, rồi nắm áo anh trai, nắm lấy anh trai, gần như kê đầu vào... Nhưng không! Thay vì vậy là khước từ áo anh, khước từ anh, rồi lại xua đi, nhưng rồi lại túm lấy áo lần nữa, bước đến gần, gần hơn, gần hơn nữa, lại gần hơn. Rồi con bé ghé tới, ghé vào, kê đầu lên cánh tay anh trai ba, đã nép yên bên trái tim anh. Rồi con bé nhắm mắt và hít hà mùi anh vào mình, người yêu của nó, người yêu cũ, người yêu nó, đến lúc đó chắc anh trai ba nghĩ đã được phép. Anh đưa hai cánh tay lên — sớm quá! — chưa được phép. Kêu lên một tiếng con bé lại đẩy anh ra.

Nên hai người đứng đó. Con bé lại đẩy, đẩy yếu hơn, và hai cánh tay anh trai đã đưa ra — khôn ngoan hơn, chờ đợi, nhanh nhạy chờ một gợi ý, một dấu hiệu tinh vi rằng lần này sẽ là đúng lúc, mọi điều, tất nhiên, không phải là để cho tôi tai nghe mắt thấy. Bình thường, tôi hẳn đã sửng sốt, ghê sợ, với ý nghĩ một người — nhất lại là tôi — đứng chỉ cách vài bước và há hốc nhìn hai người yêu nhau đầy cảm xúc, quá căng thẳng. Nhưng tôi đứng chôn chân, không ngăn mình được, không muốn ngăn mình, vả chăng, hai người đã bắt đầu và đang tiếp tục. Giờ, cho phép anh trai đưa hai cánh tay lên ôm mình, trong khi con bé thì ôm lấy anh trai đồng thời cũng đẩy anh đi, con bé trách, nói, “Em nghĩ là

em căm ghét anh," nghĩa là nó không căm ghét vì "Em **ngĩĩ** em căm ghét anh" thì cũng là một với "có lẽ em ghét anh", thì cũng là một với "Em không biết em có ghét anh không", thì cũng là một với "Em không ghét anh, ôi Chúa ơi, tình yêu của em, em yêu anh, vẫn yêu anh, luôn luôn, em vẫn luôn yêu anh và chưa bao giờ hết yêu anh". Rồi, rời mặt khỏi ngực anh, để đẩy ra hay không đẩy, cả hai ngừng lại. Có một giây ngừng ra, một thoáng đình trệ, rồi hai người nhẹ nhõm — không lời lẽ nữa, không kịch tính nữa — ngã vào vòng tay nhau.

Giờ họ đang hôn nhau, ôm ghì nhau; anh trai tôi, kéo con bé tới, đỡ sau lưng, eo nó — còn nó, hai cánh tay quanh cổ anh, để cho anh ôm, để cho anh đỡ mình, để anh kéo mình lại. Quả thực, chẳng mấy chốc, dường như anh đang hôn từ bàn chân con bé ngược lên. Đó là một quảng cáo nước hoa Pháp "**bạn sẽ không bao giờ được hôn như thế cho đến khi nào bạn có mùi hương này**" vào dịp Giáng sinh và đây cũng vậy, tôi nhận thấy — dù họ không nhận thấy — người khác cũng đã kéo đến xem. Phần đông những người này đã tách khỏi đám ít người xúm lại để quan sát cảnh tượng kỳ lạ là hai người đàn ông đánh nhau trên phố ban nãy. Họ vẫn còn đánh nhau, hai người đàn ông đó, im re, cũng làm vậy với điều thuốc trề tràng trên miệng. Có lẽ đó là trận đấu quá im ắng, quá kéo dài, quá khó hiểu, một trận đánh chừng hững, khó phán đoán, một trận đấu có lẽ diễn ra phần lớn bằng sự liên hệ các ý niệm, một cuộc đọ sức hiện đại, **art nouveau** đầy phong cách nào đó. Tuy vậy, là khán giả truyền thống,

đã quen chủ nghĩa hiện thực truyền thống và theo trình tự thời gian, đại đa số bắt đầu không tin rằng hai người đó thật ra đang đánh nhau. Vì vậy họ mất hứng và bỏ xuống chỗ chúng tôi, và hầu hết những người hàng xóm này giờ đang gật gù, gật gù về thông thái. Người đàn bà bên này tôi gật gù thông thái với người đàn bà ở bên kia tôi, bà này thừa nhận cái gật đầu thông thái của bà kia bằng cách cũng gật gù thông thái. “Ta biết đó là cảm giác có lỗi,” người đầu nói, giờ là với tôi. “Điều đó giải thích được hành vi của anh trai cháu, chuyện nó lén lút lén vào khu vực và cũng lén lút vội vàng rời khu vực. Cảm giác tội lỗi. Cảm giác tội lỗi mà thôi. Không dính gì đến các vấn đề chính trị, đến chuyện ly khai nhà nước hay nghi ngờ chỉ điểm nào. Mọi thứ đều là cảm giác tội lỗi — ân hận nữa — và cắn rút lương tâm về những gì nó đã làm với con bé. Nhưng cháu có biết” — và đến đây tất cả họ quay qua tôi — “người vợ không mong muốn của nó sẽ nói sao về chuyện này không?”

Đó là chuyện khác rồi. Các anh trai. Các anh trai tôi. Tôi có bốn anh trai, thật ra là ba, một trong số đó, anh thứ hai, đã chết. Tôi vẫn tính anh thứ hai đã chết vì anh ấy vẫn là anh trai tôi. Tôi cũng tính anh thứ tư, người chưa bao giờ là anh ruột tôi mà là bạn lâu-năm-nhất của anh trai thứ hai từ thời mẫu giáo. Anh vẫn luôn sống với chúng tôi, anh thứ tư này, dù anh cũng có gia đình — cha mẹ, hai anh, bảy chị em gái — họ cũng vẫn còn sống, cách đó chỉ bốn con phố. Lên mười bốn, học xong, anh tiếp tục sống trong nhà chúng tôi, dù đến lúc đó thì anh đã gia nhập phe ly khai. Anh trai thứ

hai cũng gia nhập phe ly khai. Ngay cả bây giờ, anh trai thứ hai ra đi rồi, anh trai thứ tư về lý thuyết vẫn sống với chúng tôi như một thành viên trong gia đình, mặc dù lúc này anh không ở trong nhà vì đang chạy trốn. Thiên hạ nói anh đã cưỡi xe mô tô ra biên giới sau cuộc bắn nhau với đội tuần tra, ở đó anh đã cố ý giết bốn người của nhà nước và vô ý giết ba thường dân — một người lớn và hai đứa lên sáu, đang đứng ở trạm xe buýt miền quê chờ xe. Giờ chúng tôi không còn gặp anh nữa, dù người ta nói anh ở đâu dưới đó, trong một hạt ở nước “bên kia ranh giới”. Còn về anh trai đầu, anh trai lớn tuổi nhất, chà, theo truyền thống, người ta nghĩ rằng nếu một gia đình ở đây có một người phải tham gia phong trào, đó sẽ là con trai đầu. Người ta tin chuyện này đến mức khi con trai thứ hai của mẹ, anh trai thứ hai của tôi, gia nhập phong trào, bị giết khi có mặt trong một cuộc đấu súng với lực lượng nhà nước, cảnh sát, khi họ đến dẫn mẹ đi nhận diện thi thể, cứ nhầm mà gọi anh là con trai đầu của mẹ. Còn về con trai đầu thật sự của mẹ, anh trai đầu của tôi, anh không gia nhập phe ly khai mà một đêm nọ say trong thành phố rồi ngã gãy tay. Anh tự lết đến bệnh viện và nói đó là lỗi của một viên đá lát đường bung ra rồi đâm đơn đòi bồi thường, và thật khó tin là những người chịu trách nhiệm đã tin anh mà trả một khoản đến hàng ngàn. Anh đưa cả cho mẹ, rồi, về đất nước này và các vấn đề chính trị của nó, anh nói, “Mẹ kiếp, con đi khỏi đây đây,” đoạn anh đi Trung Đông tìm chút thanh bình tĩnh lặng và nắng ấm. Trước khi đi, anh ngỏ lời dẫn các em trai theo,

nhưng anh trai thứ hai và anh trai thứ tư, đã dính líu quá sâu vào nghiệp ly khai, trả lời là họ không muốn đi, còn anh trai thứ ba không muốn đi vì anh đang yêu em của đứa con gái hạ độc. Nên anh trai đầu đi một mình và kể từ đó bắt vô âm tín. Vậy là anh trai này, anh đầu lang bạt, đã ra đi và làm việc của mình. Còn anh trai thứ hai, anh trai đã khuất của tôi, anh đã làm việc của mình. Anh trai thứ tư cũng đang làm việc của mình. Còn về anh trai thứ ba, ruồng bỏ người vợ mong muốn của mình rồi cưới người vợ không mong muốn, rồi không làm gì cả cho đến tận lúc này, đây là — ít ra là đến lúc này — mọi thứ có thể nói về anh.

Sau khi hoàn thành nộ hôn Jean Paul Gaultier, và vẫn không ngó ngàng gì đến chúng tôi, khán giả, anh trai thứ ba ẵm vợ thực sự lên. Anh nói hai tiếng, “Bệnh viện!” rồi, chuyển từ những tuyên bố tình yêu và tự cho mình ngu ngốc lúc nãy sang “cần chăm sóc y tế khẩn cấp”, anh quay lại ẵm người yêu đến xe. “Không nên đưa con bé đến bệnh viện,” đám đông lầm bầm, giờ lắc đầu. “Bệnh viện là hổng, hổng bét. Không có gì hổng bằng bệnh viện. Phải điền mẫu đơn. Hỏi ai đầu độc nó. Rồi **Schutzstaffel** sẽ được điều tới và hai đứa nó sẽ buộc phải tham gia chỉ điểm.” Họ bèn quay qua tôi. “Họ sẽ nhận ra anh trai cô, cô biết rồi đó. Họ sẽ biết anh ta là ai, rằng anh ta là em của anh trai thứ hai đã chết của cô và là anh của anh trai thứ tư lẩn trốn của cô và dù anh ta không phải kẻ ly khai thì cũng chẳng thay đổi được gì. Là cộng sự của một kẻ ly khai,” họ nói, “người nhà của kẻ ly khai, sẽ bị xem là bằng chứng rằng anh ta cũng có liên

hệ nữa.” Nói vậy rồi họ chờ tôi phản ứng. Về phần tôi, tôi chỉ ước họ thôi đi cái chuyện bệnh viện. Giờ rất nhiều người ở đây ngược dòng, vi phạm cấm vận bệnh viện và đích thân xuống đó thường xuyên. Bệnh viện chật cứng những người đến từ khu vực tôi mà lẽ ra họ không được đến đó. Chẳng mấy chốc sẽ có những chuyến đi chơi trong ngày đến bệnh viện và đặt vé kỳ nghỉ dưới bệnh viện. Giờ là bình minh của một kỷ nguyên mới, ít nhất cũng liên quan đến bệnh viện, và hàng xóm càng sớm nhận ra điều đó, chúng tôi càng sớm điều chỉnh lại và tiến lên. Tất nhiên tôi biết họ sẽ không dám nhắc đến cái họ đang nói vòng vo, rằng anh trai thứ ba sẽ bị nhận mặt là anh trai của em gái có dan díu với thành viên bán quân sự quan trọng đó, kẻ cách đây không lâu là người giật dây các vụ giết chóc các thẩm phán và vợ thẩm phán và cũng là người đã giết hại người đầu độc ghê gớm nhất quận chúng tôi từng biết. Thay vì vậy các hàng xóm này né toàn bộ chuyện giết người, cả chuyện tôi là nguyên nhân dẫn tới khía cạnh “ám sát bình thường” chứ không phải chính trị của nó. Thay vì vậy họ lặp lại chuyện cảnh sát sẽ biến anh trai thứ ba và bạn gái thành người chỉ điểm. Trong khi đó thì, anh trai, điếc đặc trước sự khôn ngoan và sự phản đối và những mối nguy dính líu tới chỉ điểm, đặt tình yêu của đời mình vào ghế khách. Anh nhảy phóc qua cốp xe và ngồi gọn trong ghế lái và lập tức nổ máy. Xe phóng lên đầu đường và thẳng kết để rẽ vào đường phân cách dẫn đến bệnh viện. Sau đó, mọi hình ảnh âm thanh của người anh trai thứ ba lo lảng nhưng

giờ đã hạnh phúc, với người yêu cũ vừa được hạnh phúc nhưng bệnh hiểm nghèo, khuất dạng.

Thế là xong. Mọi hành động đã kết thúc. Trong một ngày với tôi như thế là quá nhiều. Tôi không thích hành động vì hầu như nó không bao giờ là hành động tốt đẹp, hầu như không bao giờ có liên quan đến những thứ tử tế. Nên giờ tôi về nhà và kế hoạch đã điều chỉnh cho buổi tối là các em nhỏ ăn bánh. Ăn bánh xong, chúng có thể ra ngoài du hí còn tôi sẽ ở nhà, tắm xà phòng bọt, ăn bánh nữa, trong bồn tắm, gác chân lên trong và sau khi tắm, đọc nốt ***Những lá thư Ba Tư*** mà có lẽ sẽ mủn ra trong hơi nước và nước nhỏ long tong do quá ẩm nhưng cũng chẳng sao vì tôi chỉ còn vài trang nữa là kết thúc. Sau đó, nếu mẹ vẫn chưa về trước giờ các em nhỏ đi ngủ, tôi sẽ đọc cho chúng nghe ít Hardy vì chúng sang hẳn giai đoạn Hardy rồi. Trước đó là giai đoạn Kafka theo sau là giai đoạn Conrad nghe thật vô lý vì chưa đưa nào lên mười. Nên tôi đọc cho chúng dù đó là thế kỷ gớm guốc của Hardy chứ không phải thế kỷ chấp nhận được của Hardy, nhưng tôi vẫn sẽ đọc, và để cho hết buổi tối, tôi sẽ lên giường và bắt đầu đọc cuốn sách thế kỷ mười tám ***Suy ngẫm về nguyên nhân hưng vong của La Mã***”, xuất bản năm 1734, cuốn sách mà tôi cho rằng nên là khuôn mẫu của mọi cuốn sách. Nên đó là kế hoạch đơn giản và tuần tự, không rối rắm, dễ thực hiện, nhưng tôi bước vào cửa thì mấy đứa nhỏ từ phòng khách đằng sau bước ra cầm những chiếc ô

giấy dầu với dây kim tuyến quấn quanh người lấy trong hộp đồ Giáng sinh cất trên tủ áo và điều đầu tiên chúng nói với tôi là, “Một người nào đó mà chị gọi là bạn trai hờ vừa gọi tới.” Chuyện này làm tôi ngạc nhiên vì chưa từng có chuyện bạn trai hờ có số của tôi. Cậu ta chưa bao giờ gọi đến nhà tôi và tôi chưa bao giờ gọi đến nhà cậu ta, tôi cũng không có số cậu ta hay thậm chí biết cậu ta có số hay... Mấy đứa nhỏ giờ đang nói tiếp. “Tụi em bảo người này là chị đến tiệm đồ chiên mua khoai tây chiên cho tụi em, chị tư à” — chúng mong khoai tây chiên nhưng trên tay tôi không có gì — “rồi tụi em hỏi số điện thoại của anh này cho chị gọi lại nhưng anh nói, ‘Nếu chị ấy chỉ đi mua khoai tây chiên, nếu chị chỉ đi thế thôi,’ rồi nói nửa giờ nữa anh ấy sẽ gọi lại. Ba mươi bảy phút sau anh ấy gọi lại nhưng chị vẫn chưa về. Chị đi mua khoai tây lâu quá đó, chị tư” — lần nữa chúng ngó tìm khoai chiên, những cái cau mày khể hiện trên mặt — “nên lần nữa tụi em đề nghị anh cho số và lần nữa, ‘Thôi các em khỏi lo,’ người này, bạn trai hờ của chị, nói. Rồi anh hỏi tụi em có phải là em gái của chị không thì tụi em nói phải, nhưng mà, chị tư ơ, ***khoai tây chiên đâu?***” Chúng đã đi vào cốt lõi vấn đề nên tôi giải thích chuyện không có khoai tây chiên mà lời giải thích không chứa chút sự thật nào. Thay vì vậy tôi nói mơ hồ lửng lơ chuyện tiệm đồ chiên hết khoai tây chiên, dù tôi biết chúng không bao giờ dễ dàng chấp nhận những cái lửng lơ và mơ hồ. Để nhanh chóng chuyển sang chuyện khác, cũng như để đáp trả bất cứ bình luận chê bai nào của chúng về sự trung thực đạo

đức của tôi khi nói dối chúng, tôi chen vào câu rằng chúng muốn ăn gì thì cứ lấy trong tủ thức ăn trong bếp — hy vọng trong tủ bếp vẫn còn đồ ăn ngon — rồi tôi kết chương về khoai tây chiên bằng thông báo là em của đứa con gái hạ độc và anh trai thứ ba đã gần như, kiểu như, quay lại với nhau.

Đó là chiêu chuẩn xác, một chiêu đánh lạc hướng tài tình. Mấy đứa nhỏ quý em của đứa con gái hạ độc. Chúng quý con bé đến mức chúng luôn chạy nhào tới nó, nhảy cẫng lên, lao vào nó, đu trên tay, bá cổ, ôm chầm, cười, nhận những cái ôm và luôn luôn là thế suốt thời gian con bé là bạn gái của anh trai thứ ba. Nên cũng phải thôi, khi anh trai thứ ba gạt con bé qua một bên, chúng cũng tan nát cõi lòng, đến mức gạch tên anh trai thứ ba khỏi danh sách quà Giáng sinh cũng gần cả năm. Chín tháng, ba tuần và hết nửa ngày trước khi hết Giáng sinh, anh đã bị gạch tên, sau đó chúng mủi lòng và cho anh trở lại. Giai đoạn tống cổ này còn bao gồm cả những khoảng thời gian, khi, vào các ngày thứ Ba, anh dẫn chúng, cùng với mẹ đi chơi, đi vòng quay ngựa gỗ, những cuộc ăn uống vui vẻ đó, mà dường như không hiểu mình không được tha thứ đến mức độ nào, cũng không biết hạnh kiểm xấu xa tội ác mà tội nhỏ gán cho anh, hay chuyện anh suýt không được nhận thiệp tuần lộc, không tất nam, không dây giày nam và không xà phòng treo dây dành cho nam từ mấy đứa nhỏ trong mùa Giáng sinh đó. Nên giờ tin hòa giải đã có hiệu quả. Đây là tin tuyệt vời nhất, nhất là vì em của đứa con gái hạ độc đáp lại trọn vẹn tình yêu của

các em nhỏ. Tôi chưa từng gặp ai nuông chiều ba đứa nhỏ như vậy khi sốt sắng bàn về sự phát minh ra bách khoa thư, những lốc xoáy ở quần đảo Faeroe, gam âm nguyên, các phủ ở Trung Hoa, vũ trụ phi cục bộ, các giả thuyết và thực tế của khoa học vật liệu hay về sự phá hủy về mặt văn hóa sân trong của tòa nhà Ca' d'Oro. Em của đứa con gái hạ độc nuông chiều bọn trẻ thế đó. Nó thích mấy đứa nhỏ, lắng nghe chúng, khuyến khích chúng, tôn trọng chúng, đọc những ghi chú ngồn ngộn của chúng và hỏi những câu thấu hiểu, tất cả đều làm chúng hài lòng. Nên giờ, khi cặp này đã quay lại với nhau, chúng mừng rỡ, những hỏi han không còn chăm chăm vào khoai tây chiên nữa mà giờ chăm chăm vào em của đứa con gái hạ độc và anh trai thứ ba. Tuy vậy, không nhận ra mức độ ảnh hưởng của thuốc độc, cũng như anh trai thứ ba và tôi mới đầu không nhận ra sự tàn phá của thuốc độc, mấy đứa nhỏ không biết tình trạng mong manh của cô gái đáng yêu chúng yêu quý này. Tôi cũng chưa ra không nói kỹ về chuyện đó, về chuyện lúc này nó đang ở cửa tử và ngay lúc này đang ở dưới bệnh viện với anh trai thứ ba để được chữa trị. Thay vì vậy tôi nói có lẽ chúng có thể gặp con bé và được hội ngộ sớm thôi. Trong khi chờ đợi, tôi nói chúng cứ ăn tối với bất cứ gì miễn là có trong bếp, rồi chúng cứ ra ngoài chơi đến khi trời tối mịt, rồi có phần thưởng thêm là tôi sẽ đọc Hardy thế kỷ hai mươi cho chúng sau đấy. Nghe có vẻ thỏa đáng và thế là chị em tôi đang ở đó — mấy đứa nhỏ chọn Smarties, Farley's Rusks, trứng luộc, một món gì đó tên là "kẹo bạc hà dễ ngấm" với

đủ thứ món ăn nhẹ khác — thì bạn trai hờ, lần thứ ba tối đó, lần thứ tư từ xưa đến giờ, gọi điện thoại.

“Thôi, vậy cứ đi ăn đi,” tôi gào lên, muốn nói đồ ăn của chúng vì, khi điện thoại reo và tôi nghe máy, mấy đứa nhỏ toan đi vào bếp. Thế rồi, khi bạn trai hờ nói, “Em đây rồi,” tôi che ống nói để gào thêm, “Nhớ đóng cửa lại và không được nghe cuộc điện thoại này nghe chưa!” Vì đây là lần đầu nói chuyện với bạn trai hờ — không chỉ bạn trai hờ này mà mọi bạn trai hờ — qua điện thoại, tôi cảm thấy gượng gạo, nên tôi không muốn ai nghe lỏm cuộc chuyện trò của chúng tôi, trong trường hợp này nghĩa là tội nhỏ đang hóng hót. Tất nhiên còn có lực lượng an ninh với thiết bị theo dõi điện tử nhưng về phần họ, nếu họ đang nghe — vì có khi chẳng có ai nghe — thì tôi cũng chẳng làm được gì lúc này, ngoài nói chuyện với bạn trai hờ. Nên tôi kêu tội nhỏ ăn bữa nhẹ ở đằng sau, xong thì đi ra qua cửa sau, rồi tôi ngồi trên cầu thang, thả tay che ống nói, áp ống nghe lên tai và nói, “Bạn trai hờ.” Tôi mừng đó là cậu ta, rất mừng, dù tôi thấy thật kỳ cục khi nói qua điện thoại. Chỉ tám lần, bảy, có lẽ sáu, tôi từng làm vậy. Bạn trai hờ nói, “Em mua khoai tây chiên lâu quá nhỉ, bạn gái hờ à,” và giọng nghe giống cậu ta, nghĩa là yêu thương, nghĩa là đàn ông, nghĩa là đón chào, và cậu ta đang giễu tôi về khoai tây chiên, mà ban đầu tôi hiểu là bông đùa. Nên cuộc điện thoại mở đầu ổn thỏa, nhưng đến cuối — khi chúng tôi nói đến chỗ mẹ gọi cậu ta là khỉ bố, đến chỗ cậu ta tiếp tục bị công kích, giờ thì không chỉ vì tin đồn bộ siêu nạc với lá cờ, mà còn vì một

tin đồn mới nào đó liên quan đến cậu ta đăng quần cậu ta mà dường như cậu ta nghĩ tôi ở đăng quần tôi đây phải chịu trách nhiệm — tôi thấy choáng váng và thấy câu nói của cậu ta **“lâu quá nhỉ”** không hẳn là một câu bông đùa mào đầu trù mến nào. Lát sau thì tôi đã tin chắc rồi cuộc đó là một lời công kích tôi.

Cậu ta hỏi có chuyện đã xảy ra. Sao tôi bỏ các tối thứ Ba của chúng tôi và thứ Sáu sang thứ Bảy của chúng tôi và cả ngày thứ Bảy sang Chủ nhật của chúng tôi vì, ngoài chuyện tôi chấm dứt các đêm thứ Năm thỉnh thoảng của chúng tôi với nhau, cả hai đứa chúng tôi đều chưa từng lỡ buổi hẹn nào trong gần cả năm cuộc hẹn hò hò cho đến nay? Tôi nói cậu ta rằng đã có chuyện và tôi phải ở nhà trông nhà và tui nhỏ. Tôi không nói chuyện người giao sữa thật bị bắt, hay mẹ trở lại con người thật của mẹ vì chuyện người giao sữa thật bị bắt, hay về chuyện tôi bị đầu độc, hay chuyện đứa con gái hạ độc bị sát hại, hay chuyện Người giao sữa tăng cường rình rập tôi — đúng, về Người giao sữa. Tôi cũng không nhắc đến cộng đồng và những bịa đặt của họ, hay các chi tiết về bom xe vẫn còn là một vấn đề nóng hổi giữa hai đứa dù cậu ta vẫn nhất mực xua đi. Tôi cũng không nhắc đến chuyện ở tiệm đồ chiên, với thái độ **“Đây! Lấy khoai tây chiên đi, nhưng đừng nghĩ mày thoát được chuyện này, đồ đàn bà hư hỏng!”** và không phải vì bướng bỉnh mà tôi không nói. Dù là vậy, tôi bắt đầu thấy dường như tôi có thể kể, rằng có lẽ việc của tôi có thể — nếu bạn trai hò muốn — cũng là việc của cậu ta. Nhưng tôi vẫn kìm lại, nghĩ, chắc,

nếu mình nói thì sao? Nếu mình nói thì sao? Nếu mình cũng cố nói ra và, cũng như chuyện bom xe, cậu ta nhún vai xua đi thì sao? Vào thời điểm này trong đời — và lần nữa, vì tôi rối trí và tê liệt vì Người giao sữa, và vì cộng đồng, cũng vì tình trạng chưa có gì cam kết này với bạn trai hờ; cũng vì, tôi đã cảnh giác lâu đến nỗi tôi không hề nhận ra là mình để mất những cơ hội tốt; vì tất cả những điều đó, tôi hiểu rằng sự tổn thương của tôi khi cậu ta nhún vai xua đi sẽ nặng nề hơn là không tiết lộ gì. Nên tôi nói nhẹ đi, thậm chí lúc đó cũng nghĩ tôi phải nói như thế, nhưng bạn trai hờ nói, "Nhưng có chuyện gì vậy? Cái chuyện đã xảy ra này là gì vậy, bạn gái hờ?" Sau một thoáng giật mình, miệng tôi há hốc và bất chấp mọi lý do không nói lâu nay, lời lẽ cứ tự động tuôn ra. Tôi nghe mình kể chuyện bạn của mẹ bị bắn, và giờ mẹ rất thường ở dưới bệnh viện — bạn trai hờ liền cắt lời để nói cậu ta sẽ qua, tôi có muốn cậu ta qua nhà không? Tôi chỉ ước gì cơn tự phát của tôi đã đi xa hơn và tôi có thể nói cái tôi muốn nói đấy là ừ. Cậu ta có thể qua. Cậu ta có thể ở đây. Cứ đến, mà không có mẹ đông dài, không có những câu hỏi về hôn nhân hay con cái hay lời tố cáo là Người giao sữa. Dù cho mẹ ở đây, giờ mẹ cũng bị phân tâm vì các vấn đề của lòng mẹ, nên thậm chí khó có khả năng mẹ nhận ra có bạn trai hờ trong phòng. Nên những ý nghĩ về mẹ không phải thứ ngăn tôi lúc này, khiến tôi ngần ngại, tước mất của tôi bạn trai hờ. Mà là – **à, lẽ cậu ta tới rồi nghe chuyện thì sao?** Tôi thấy mình trở lại, lúc ấy, với chị đầu, ngồi im lìm trong phòng khách trước cửa mẹ vào ngày giờ

diễn ra đám tang bạn trai cũ bị sát hại của chị. Tôi biết không thể tin nổi là tôi lại để mình bị dồn vào thế trở thành cái mà những đàm tiếu đang nói tôi đã trở thành, nhưng, theo đàm tiếu gần đây nhất trong khu vực, đúng thật là tôi có quan hệ với Người giao sữa được hai tháng nay. Thế nghĩa là đã đến lúc không chung thủy với hắn, thiên hạ nói, nên tôi đang không chung thủy với hắn, có chuyện ong bướm chim chuột sau lưng hắn với một thằng nhóc bằng nhắng thợ sửa xe nào đó đầu kia thành phố. Thế nên, vì tin đồn mới này mà tôi ngập ngừng để nghĩ thông trước khi trả lời. Sau khi nói ra một ít — phần dễ hơn, phần không liên quan tới tôi mà chỉ có mẹ và người giao sữa thật — giờ đã đến lúc, tôi quyết định, nói hết với bạn trai hờ mọi chuyện còn lại. Tuy nhiên, tôi chưa kịp làm vậy, bạn trai hờ đã hiểu sai sự ngập ngừng của tôi mà nhảy xổ vào, nói tôi không muốn cậu ta đến, rằng tôi chưa từng muốn cậu ta đến — để đón tôi, chở tôi về nhà, ở với tôi trong quận tôi. Cậu ta nói mới đầu cậu ta nghĩ chỉ vì tin đồn cậu ta và bộ siêu nạc mà tôi xấu hổ không muốn bị bắt gặp với cậu ta; rằng có lẽ, cũng như với đàm tiếu bên chỗ cậu ta, cả tôi cũng đã bắt đầu tin cậu ta là kẻ chỉ điểm. Đó là trước tin đồn kia, cậu ta nói, vì thậm chí trong quận cậu ta đầu kia thành phố, cậu ta cũng đã nghe tin đồn kia — tin về chuyện cậu ta cả gan giành giật cảm tình của bạn gái một kẻ ly khai. “Và kẻ ly khai **đó,**” cậu ta nói. “Kẻ ly khai **người giao sữa**. Thế nên, bạn gái hờ, em nói sao về chuyện đó đây?”

Tức thì sự căng thẳng trở lại, sự căng thẳng đã dồn tụ giữa chúng tôi do các tin đồn tương ứng trong khu vực của mỗi đứa. Còn giờ thì dường như các tin đồn này đang hội tụ, với quan điểm của cậu ta chuyển từ “tôi không muốn cậu ta ghé nhà vì tôi xấu hổ về cậu ta” sang “không muốn cậu ta ghé nhà vì tôi đang có quan hệ với Người giao sữa”, còn quan điểm của tôi chuyển từ “không muốn cậu ta ghé vì mẹ đòi chuyện cưới hỏi con cái” sang “không muốn cậu ta ghé vì sợ Người giao sữa lấy mạng cậu ta”. Còn về chuyện nói ra hết, nó không báo hiệu gì tốt đẹp, tôi dứt khoát, vì nhìn xem, chẳng phải tôi vừa mới bắt đầu thổ lộ thì cậu ta đã bắt đầu sinh sự rồi ư? Thay vì trả lời — vì sao tôi phải trả lời khi mà, cũng như với mấy người kia, cậu ta bắt đầu bằng lời buộc tội? — tôi lại thu mình, khép kín, tự ái, và chính lúc này nỗi ghê sợ lại xâm chiếm. Ôi đừng, tôi nghĩ. Đừng nỗi ghê sợ đó, đừng nhắm vào bạn trai hờ. Nhưng phải, chỉ trong vài giây bạn trai hờ lại bắt đầu thay đổi. Tức thì cậu ta bớt hấp dẫn, bớt là cậu ta. Rồi đến không hấp dẫn, không là cậu ta. Thay vì vậy càng lúc càng là Người giao sữa. Rồi tôi bị những cơn rùng rẩy, đây là lần đầu tiên tôi bị thế khi ở bên bạn trai hờ. Rồi tôi nghĩ, khoan đã. Làm sao cậu ta có số của mình? Cậu ta đã làm chuyện lén lút, rình mò, bám đuôi gì để có số của tôi? “Sao anh có số của em?” Và lúc tôi tấn công bằng câu hỏi này, nỗi ghê sợ dịu bớt và tôi lại nhớ ra cậu ta là ai. **Mình khủng quá**, tôi tự nhủ. **Cậu ta có nó bằng cách nào thì có gì quan trọng?** Thậm chí cũng chẳng phải tôi không muốn cậu ta có nó, vì suy đi

tính lại thì tôi muốn cậu ta có nó. Chẳng phải để được cậu ta gọi. Đúng hơn là việc cậu ta có số, việc cậu ta muốn có nó, báo trước trong tâm trí tôi một sự gần gũi nhất định, một sự tin tưởng tăng thêm. Nhưng cậu ta chỉ hiểu ý nghĩa bề mặt câu hỏi của tôi là một lời công kích mà, tại thời điểm hỏi, thật không may nó lại đúng là như vậy. “Trong danh bạ, bạn gái hờ ạ,” cậu ta gắt và ngày xưa gắt gỏng là điều ít thấy ở bạn trai hờ. “Danh bạ nào?” tôi nói. “Quỷ thần ạ, bọn gái hờ! Danh bạ thế kỷ hai mươi cũng bị cấm hay sao?” câu này là, lần đầu tiên, từ cậu ta, một lời bôi bác gu đọc sách của tôi. Vậy là, cả cậu ta nữa, tôi nghĩ. Cậu ta cũng vậy, Bạn trai hờ của tôi cũng tráo trở như vậy. Cũng bị cậu ta đâm sau lưng. “Nên anh gọi vài số có họ em được liệt kê trong khu vực em,” cậu ta nói tiếp, “vì em biết đấy, em chưa bao giờ cho anh địa chỉ nhà, bạn gái hờ à” — và ở đây là thái độ chua chát, chua chát rõ ràng. “Rất cuộc, sau vài số gọi nhầm,” cơn chua chát nói, “anh gọi số khác thì gặp được một bà là mẹ em.”

Giọng điệu lúc này lạnh giá, phải mô tả là nhuốm vỏ hần học, cáu kỉnh, lạnh băng. Cậu ta không nói gì thêm về chuyện qua nhà, nhưng lại nói tiếp đề tài Người giao sữa. “Bạn gái hờ này,” cậu ta nói, “em đã nói gì về anh và kẻ ly khai này với mẹ?” “Chẳng nói gì,” tôi đáp. “Mẹ vẫn làm vậy mà. Mẹ tự nghĩ ra.” “Mẹ nói anh có bom,” cậu ta nói. “Gọi anh là đồ đã có vợ và là thằng đểu, rồi mẹ cúp máy và không cho anh nói chuyện với em. Nên nói anh nghe, em đã nói gì với mẹ?” “Em nói anh rồi,” tôi nói. “Không gì cả. Tại

mẹ thôi. Mẹ nói thì em biết sao được. Đây là việc của mẹ.”

“Chắc chắn em phải nói gì đó,” cậu ta nói. “Sao em phải nói?” tôi cãi. Đây lại là trách móc, còn tôi thì phải bác bỏ, phải giải thích, phải chịu trách nhiệm cho những hiểu lầm của người khác. Rồi cậu ta tiếp tục những tuyên bố, nói rằng cậu ta nghe nói gã trung niên này là một gã trung niên. Cậu ta còn nhấn mạnh rằng gã này, gã già này, có thể trung niên đấy nhưng chắc chắn không phải là ít ảnh hưởng trong phong trào. Tôi có biết lão già hươu máu mặt này làm trò gì trong... “Đừng nói vậy nữa,” tôi cắt ngang. “Và em không gặp hắn. Không dính tới hắn.” “Bạn gái hờ này, hắn có biết” bạn trai hờ vẫn cố chấp, “về anh không?” Tôi không tin nổi chuyện này. Giờ có vẻ như cậu ta đang thu nhận mọi chuyện lần lượt đến mức cậu ta bắt kịp những đàm tiếu kịch liệt nhất ở cả quận tôi lẫn quận cậu ta. “Anh biết trước kia mình chưa từng nói về chuyện này,” cậu ta nói, “về chuyện mình chỉ là chàng trai hờ và cô gái hờ trong một ‘quan hệ hờ đến nay cũng gần được một năm’ mà có lẽ thế nghĩa là, chúng mình được phép hẹn hò người khác — nhưng một kẻ ly khai, bạn gái hờ à — ý anh là, kẻ ly khai **đó?** Em có thật chắc em sẽ đi con đường đó?” Tôi đau lòng khi nghe vậy, rằng cậu ta có vẻ không quan tâm chuyện mỗi đứa có thể hẹn hò ai khác trong khi đã được gần một năm quan hệ hờ. Tôi thì, ở thời điểm bắt đầu với cậu ta, đã thử hẹn hò vài chàng trai khác và đã để mắt tới, chắc vậy, một trong số đó làm bạn trai hờ nhưng rồi tôi ngừng vì bạn trai hờ đã trở thành bạn trai hờ và chúng tôi có thêm nhiều

những ngày những đêm với nhau và hơn nữa, mấy người kia không đạt yêu cầu. Họ hỏi quá nhiều, những câu hỏi thử thách, thăm dò, rõ ràng là một danh sách — để đánh giá, phán xét, xem tôi có xứng không — không phải những câu hỏi xuất phát từ mối quan tâm muốn biết tôi thật sự là ai. Nên tôi đánh giá trở lại các anh chàng này và đi đến kết luận là chính họ mới không xứng với tôi, nghĩa là tôi chấm dứt trước khi chúng tôi bắt đầu cái hẳn là một quan hệ hò khả dĩ. Còn về câu của bạn trai hò — về hẹn hò tay đôi, về hẹn hò tay ba — có phải điều đó có nghĩa bấy lâu nay chính cậu ta cũng bắt cá nhiều tay hay không? Có phải cậu ta có gặp gỡ một cô hay nhiều cô suốt thời gian chúng tôi đang có quan hệ hò? Có phải cậu ta ngủ với họ như ngủ với tôi vì tôi không có gì đặc biệt? Cậu ta có còn dính líu với họ, những phụ nữ đông đảo, vô số kể này, thậm chí cả sau khi cậu ta nói tôi dọn đến ở với cậu ta đầu phố đèn đỏ, không?

“... rồi mẹ em tố anh đánh bom và cúp máy.”

Cậu ta đang tiếp tục chủ đề về mẹ, thứ kéo tôi ra khỏi chủ đề đau đớn về cậu ta với những phụ nữ khác. “Nhưng trước đó mẹ em đã cho anh biết,” cậu ta nói, “rằng anh không phải một trong những gã tuyệt vời theo chuẩn của bà.” “Mẹ tưởng anh là một người khác,” tôi nói. “Anh biết,” cậu ta nói. “Thì nãy giờ anh vẫn đang nói với em điều đó đây.” Đến đây cậu ta có vẻ chế nhạo và tự đắc, nên tôi nói, “Tốt hơn là anh đừng có ép, bạn trai hò ạ. Việc mẹ xuyên tạc hết mức, việc bọn họ xuyên tạc hết mức, không phải lỗi của em. Không có Người giao sữa... à, có **Người giao sữa**

nhưng không có em và..." "Khỏi cần giải thích," cậu ta nói. "Anh biết rồi." Và chính cái "khỏi cần giải thích" ôi-nẫu-ruột, uể oải, khinh thường đã giáng đòn quyết định. Sao cậu ta dám nói "khỏi cần giải thích" như thể tôi cứ luôn làm phiền cậu ta, làm cậu ta mệt thấu xương vì cứ phải giải thích, như thể không phải chính cậu ta ngay lúc này đang nói tất cả những chuyện này hòng bắt tôi phải ới ra từng khúc từng khúc một những lời giải thích. Nên chính vì câu nói của cậu ta mà tôi lao vào trả miếng. "Đừng lôi lá cờ vấy máu trên bộ siêu nẹp của anh ra với em," tôi nói. Đòn đó thật bẩn thỉu, rất bẩn thỉu, hiểm độc, đáng khinh, bẩn thỉu nhục nhã, là thứ không đời nào tôi nói với ai — ngay cả với những người tôi thù ghét nếu họ tình cờ có một bộ siêu nẹp Blower Bentley tinh túy "bên kia biển" giấu trong căn nhà chỉ điểm của họ ở đó không chỉ có một lá cờ gây tranh cãi từ nước "bên kia biển" mà có hàng đồng lá cờ bất hòa từ nước đó, mà tôi biết, bạn trai hờ không có những thứ đó. Giá tôi đừng nói ra câu đấy, nhưng đúng là tôi bị khiêu khích bởi cái thái độ của cậu ta, bởi việc cậu ta tố tôi đi lại với bán quân sự. Thế là tôi châm dầu vào lửa, dù sau đó hối hận mình đã châm dầu vào lửa; tuy vậy, không phải hối hận ngay, không phải không châm dầu lần nữa. Tôi làm vậy khi bồi thêm sau cái ấy gần như tức thì bằng những nhận xét trả đũa khác, và cũng hối tiếc gần như tức thì. "Anh nấu ăn," tôi nói. "Anh pha cà phê và ngắm hoàng hôn trong khi ngay cả phụ nữ còn không pha cà phê và ngắm hoàng hôn. Anh thay người bằng xe. Anh để căn nhà tù túng với những

căn phòng ngứa mắt và nói về phim của Lítva." Cậu ta bèn nói, "Em vừa đi vừa đọc." "Lại nữa rồi," tôi nói. "Chưa xong," cậu ta nói. "Anh thích chuyện em vừa đi vừa đọc. Đó là một việc yên tĩnh, lệch pha em thường làm, em còn nghĩ là không có gì kỳ quặc hay không ai để ý. Nhưng chuyện đó kỳ quặc, bạn gái hờ à. Không bình thường. Không tự vệ. Hành động đó là ngang bướng và khó hiểu và trong kiểu môi trường của chúng ta thì nó cho thấy em là một tính cách bướng bỉnh, mất nết. Anh không muốn nói điều này nhưng em đã nói như vậy thì anh cũng sẽ nói. Vấn đề là em dường như không còn đang sống. Anh nhìn mặt em thì thấy như thể các giác quan em đang biến mất hay như thể đã biến mất để không ai kết nối với em được nữa. Em vẫn luôn khó đoán, nhưng giờ không đoán nổi em nữa. Dù vậy có lẽ giờ mình nên dừng ở đây, trước khi chuyện này tệ hơn."

Vậy là chúng tôi chỉ trích những thiếu sót của nhau, phán xét lẫn nhau — một trong những trận cãi vã — nhưng tôi cũng đồng ý với cậu ta rằng phải, chúng tôi nên dừng. Lớn vồn trong đầu suốt cuộc đấu khẩu qua điện thoại này, tôi cứ thấy bất an là có người đang nghe, có lẽ cái đó không là gì so với việc tôi đã cảm thấy có người đang nghe, có người đang nhìn, có người đang theo dõi, có người đang giật dây mọi thứ, dù tôi ở đâu, tôi đang làm gì, tôi với ai, suốt hai tháng qua. Tôi đang hoảng loạn nên càng lúc càng tin chắc rằng với một số người, tất cả những gì họ làm, toàn bộ sứ mệnh trong đời họ, là lén lút nghe, nhưng có lẽ là trí tưởng tượng của tôi đã rã rời và kỳ thực không có ai nghe, không

có ai chỗ mũi. Rồi chúng tôi kết thúc cuộc gọi theo kiểu gương gạo, trịnh trọng, tôi thì nói rằng ngay khi có thể, tôi sẽ qua nhà cậu ta, cậu ta thì nghe như thể không cần biết, như thể cậu ta không tin tôi, như thể cậu ta không muốn gặp tôi. Theo sau là một tiếng tạm biệt duy nhất, lẻ loi từ cả hai đầu dây, rồi cúp máy. Cúp máy rồi, tôi vẫn ngồi trên cầu thang và, dù muộn màng, trực giác mới trong tôi lại bắt đầu cựa mình. Nó nói tôi đừng mọi màn thương thân đó đi mà qua nhà bạn trai hờ, nhắc tôi rằng tôi thích bạn trai hờ, rằng bạn trai hờ là hoàng hôn đầu tiên của tôi, rằng cậu ta là người duy nhất tôi từng ngủ cùng, rằng tôi đã ở lại nhà cậu ta ít nhất ba đêm mỗi tuần cho đến khi Người giao sữa dọa giết cậu ta, sau đó tôi giảm xuống còn hai đêm, rằng tôi đã làm vậy, đã qua đêm, khi mà trước bạn trai hờ tôi chưa qua đêm ở nhà ai. Bất kể rằng bọn tôi đang có quan hệ hờ thay vì quan hệ đôi lứa; cũng bất kể việc, bọn tôi cứ bị chứng quên mỗi lần ai trong hai đứa vi phạm trạng thái hờ của chúng tôi, tôi sẽ qua nhà cậu ta, đi ngay, trực giác của tôi nói, để gặp mặt nói cho hết mọi hiểu lầm chúng tôi có bấy nay và nói chuyện đàng hoàng để giải quyết mớ lộn xộn này. Sau khi tôi làm thế — và nếu bạn trai hờ để tôi làm vậy mà không lần nữa vội phòng thủ — thì cậu ta có thể sẽ nói ra hết — chuyện bộ siêu nạc và chuyện chỉ điểm và giờ còn tin đồn nhảm mới nhất là bạn gái kẻ ly khai — mọi chuyện đang diễn ra với cậu ta ở đẳng chỗ cậu ta. Tùy sự thể thế nào, cậu ta có thể chở tôi về nhà, vì tôi phải quay về với mấy đứa nhỏ. Tuy vậy, mặc kệ mẹ, và mặc kệ Người giao

sữa, cậu ta có thể chở tôi, không phải đến điểm phân giới mọi ngày ở ngoại vi quận, mà lần này vào thẳng quận rồi tới tận cửa nhà tôi. Cậu ta có thể vào nhà, ở lại một lát, ngủ lại qua đêm — miễn là sau đó cậu ta đồng ý về chuyện Người giao sữa cố giết cậu ta. Cậu ta là người lớn, một người trưởng thành. Tôi có thể để chuyện đó cho cậu ta quyết định. Nên, trực giác của tôi nói, bạn trai hờ là bạn trai hờ của tôi; Người giao sữa không phải người yêu của tôi. Lúc khẳng định niềm tin tưởng này, sự trỗi dậy của sự thật có vẻ sáng rõ và khích lệ. Tuy vậy, trong niềm háo hức sôi trào tôi có phần không hay biết rằng thay vì sáng rõ và khích lệ, tôi có thể chuyển từ cực chán nản và bất lực sang cực kia là hân hoan bất thần và phi lý, tôi ngoáy vội mẫu giấy cho mấy đứa nhỏ. Tôi ghi, ***“Thay áo ngủ đi. Lát nữa chị về đọc Hardy cho mấy đứa như đã hứa.”*** Vậy rồi tôi choàng vội áo khoác và chạy ào đến trạm xe buýt đầu đường.

Có ba lý do tôi không đi bộ. Một là, tôi đang trong trạng thái hưng phấn quá mức, phấn chấn giả tạo mà tôi nhầm lẫn thành quyết tâm và hân hoan tin tưởng. Do vậy tôi nóng lòng đến nhà bạn trai hờ nhanh hết mức có thể. Hai là, ngay cả lúc này, ngay cả với sự tung tăng háo hức bên trong, hai chân tôi, dù chỉ để đi bộ — không phải chạy, đi bộ thôi — vẫn chưa khỏe lại như cũ. Ba là, đằng sau quyết định làm rõ mọi chuyện với bạn trai hờ, tôi vẫn còn nơm nớp lo bước ra cửa thì chạm mặt Người giao sữa. Lúc ấy có vẻ như — dù

tôi không nghi ngờ chuyện này — tôi không muốn sự tái sinh mới của tôi bị thử thách, thậm chí có thể bị đánh bại, bởi sự xuất hiện trở lại của Người giao sữa.

Tôi xuống xe buýt trong khu vực bạn trai hờ, đi đường tắt dẫn đến phố cậu ta thì thấy cánh cửa lớn nhà cậu ta bị phá toang. Nó đổ nghiêng vào nhưng đã bị phá toang. Vậy nghĩa là sao? Tôi rón rén đẩy nó ra và lách mình vào hành lang hẹp. Từ đó tôi đi đến phòng khách không có ai dù các phụ tùng xe la liệt khắp nơi, vương vãi, móp méo đây đó, cho thấy việc tích trữ đã xuất hiện một vẻ bừa bãi, ồn ào, thậm chí hung bạo nào đó hơn là kiểu chồng chất chất chồng của bạn trai hờ như mọi khi, nếu không thì cũng đã có một sự xáo trộn nào đó trong hoạt động tích trữ hằng ngày của cậu ta. Tôi sắp sửa gọi tên cậu ta thì nghe giọng bếp trưởng trong bếp vọng ra. Anh ta đang lầm bầm những chỉ dẫn nấu nướng mọi ngày cho thợ học việc tưởng tượng. “Đây. Thử cái này xem. Đừng, bỏ cái đó ra. Làm vậy, làm vậy. Đó, vậy hay hơn. Đắp khăn lau chén lên đi trong khi mình gom cái này lại, rồi mình sẽ xả...” Tôi tiến về phía bếp định ngắt lời bếp trưởng để hỏi cửa trước bị làm sao và bạn trai hờ đâu rồi, nhưng rồi tôi khựng lại vì người bạn tưởng tượng của bếp trưởng lúc đó lầm bầm đáp lại. Đó là **gì đó gì đó**, không thể nghe ra, nhưng tôi nhận ra giọng nói và đó là giọng bạn trai hờ. Tôi toan chạy nhào vào nhưng giọng cậu ta có gì đó khiến da tôi râm ran và khiến tôi khựng lại. Bất giác, tôi thấy mình kìm lại, không đi quá cửa bếp bên phía phòng khách. Lúc ấy bạn trai hờ nói **gì đó gì đó** “Khốn kiếp, chó chết. Ngu!

Thậm ngu! Thằng ngốc! Không thấy chúng đến, không biết mình nghĩ gì, mình làm gì nữa, bếp trưởng à... Ngu ngốc... Lẽ ra phải nhận ra chúng..." còn bếp trưởng lăm bầm gì đó bảo bạn trai hờ im miệng đi và quay đầu sang phải. Tôi rón rén đẩy cánh cửa đang khép hờ cho mở hờ thêm chút nữa và nhìn qua bản lề rình bạn trai hờ đang ngồi bên bàn bếp trên một ghế trong bếp. Cậu ta gần như xoay lưng về phía tôi và có vẻ như có gì không ổn vì cậu ta cầm khăn lau chén nước nhỏ long tong đưa lên mắt. Cậu ta che cả hai mắt bằng tấm khăn này còn bếp trưởng đứng gần đó với một mớ băng vải thô hay gạc, mấy tấm khăn khác cặp dưới tay trong khi rút chút cồn từ một chai vào cái tô nhôm để trên bàn. Cũng trên bàn, hay đâm thẳng đứng xuống bàn thế nên nó dựng đứng trên bàn, là một con dao bếp dài của bếp trưởng. Trên dao có dính máu. Lần nữa bản năng ngăn tôi lại. Tôi tin ngay rằng đấy là máu người, thay vì có lẽ đó là những vết từ **"Củ cải nướng và cà chua Roma"** mới chuẩn bị, hay **"Bắp cải tím với thịt lợn và rượu vang đỏ"**, hay **"Món màu đỏ ăn được thêm chút đỏ rồi rắc thêm đỏ rồi lại phun thêm đỏ rục nữa"**. Không. Đây là máu. Còn có máu — loang lổ — trên áo bếp trưởng, những vệt đỏ trên sàn nhà và vết nâu đỏ trên bàn. Những đốm nhỏ, lúc đó tôi nhận thấy, đang nhỏ giọt từ chính bạn trai hờ. Lạ lùng là, tôi vẫn đứng tại chỗ, cứ như có thứ gì thật mạnh mẽ đã đặt một bàn tay vô hình lên cánh tay tôi và giữ tôi đứng yên, ra lệnh cho tôi, chỉ huy tôi, cảnh báo tôi. Không có cử chỉ lẽ ra phải có ở bạn gái hờ, trong những khoảnh khắc trước khi bình phục hẳn

và chữa trị cấp, chạy nhào vào nhà bạn trai hờ, hoàn toàn quyết tâm gặp cậu ta, thành thật với cậu ta, giải thích với cậu ta về sự tự do mới mẻ của mình khỏi những kìm kẹp. Không có há hốc, thét lên, không lo lắng nhào tới ôm chầm lấy người yêu dấu hờ mà kêu lên, **“Có chuyện gì vậy? Chúa ơi! Đã có chuyện gì?”** Thay vì vậy tôi vẫn đứng yên đó, bếp trưởng với bạn trai hờ đều không hay biết tôi đứng lẩn lút trong phòng.

Bạn trai hờ lại bắt đầu, cái gì đó “... thằng khốn kiếp. Thằng ranh con rình rập. Thằng khốn — thằng khốn kiếp trời đánh thánh vật!” Giờ thì tôi đoán ra — vì lúc trước bạn trai hờ cũng dùng những chữ đó khi chúng tôi nói về tay hàng xóm **“không có ý xấu gì nhưng”**, kẻ đã khơi mào tin đồn lá cờ bộ siêu nạp rồi cái đó dẫn đến tin đồn chỉ điểm. “Bọn mình phải đi bệnh viện, bạn lâu-năm-nhất à,” bếp trưởng nói còn bạn trai hờ đáp, “Không được đâu. Mình đang gặp lỗi thôi với vụ cờ quạt này đủ rồi, giờ chắc là còn vì vênh váo mà bon chen gạ gẫm tình nhân của kẻ ly khai nữa” — ý nói tôi là “tình nhân” — điều này thật choáng váng vì cậu ta không nói giọng tử tế — giọng không tử tế — giọng chế giễu. Chẳng lẽ mọi chuyện giữa chúng tôi đã xấu đi đến mức đó, ngay trước mặt tôi lúc này đúng là bạn trai hờ sao? Nhưng khoan đã, tôi nghĩ, cậu ta vừa bị đâm hay đánh đập và mắt cậu ta bị gì rồi tôi nghĩ, à, mới đây mình cũng bị đầu độc, rồi chưa đầy một giờ trước trong tiệm đồ chiên mình bị lên án là đồng phạm giết người, rồi chính cậu ta cũng gọi điện tố mình là nhân tình, giống như ngay cả lúc này, sau

lưng mình, cậu ta vẫn tố mình là nhân tình, vậy mà anh đã không hề thấy em ngồi trong góc với bạn lâu-năm-nhất từ thời tiểu học chỉ trích và nhiếc móc hẳn. Nhưng mà, tôi nghĩ lại, cậu ta bị thương. Nhưng, tôi lại nghĩ, cậu ta nói một cách ngoa ngoắt. Tôi cho rằng đây là một bài học hoàn hảo được lĩnh hội tức thì về chuyện tại sao người ta không nên nghe lén bên cửa. “Không, bếp trưởng,” bạn trai hờ lập lại, vì bếp trưởng lại nhắc chuyện bệnh viện. “Họ mà biết ra mình đi bệnh viện thì nhất định họ sẽ xem mình là kẻ chỉ điểm.” Rồi cậu ta nói mắt cậu ta sẽ không sao và bắt bếp trưởng đừng nhặng xị lên nữa, rằng chẳng mấy chốc mắt cậu ta sẽ lại rõ và bình thường như cũ. “Mình không biết được đâu,” bếp trưởng nói. “Mình không biết chúng ném gì vào bạn, hẳn ném gì vào bạn, và bạn nói nó không đau nhưng bạn lại không mở mắt được nên chúng ta sẽ đi bệnh viện. Ai biết được,” rồi anh ta nói thêm, “có lẽ mình sẽ đụng phải *‘không có ý xấu gì nhưng’* dưới đó nữa.” “Mình cho là chúng không nghĩ sẽ có choảng nhau,” bạn trai hờ nói, không để ý đến câu vừa rồi của bếp trưởng mà hoàn toàn chìm vào dòng suy nghĩ riêng. Còn tôi, lắng nghe họ, có vẻ rõ ràng đã có một trận choảng nhau nữa, và như thường lệ là về chuyện bếp trưởng đồng tính. Nhưng tôi nhận ra không phải vậy vì câu tiếp của bạn trai hờ. “Ý mình là, thấy mình có một mình,” cậu ta nói, “kiểu bị áp đảo, rồi hẳn ném thứ đó và mình không thấy gì nữa, và ngay cả khi mình nghe cậu chạy lại, bếp trưởng à, bọn mình vẫn bị áp đảo. Cậu đã làm thế nào vậy? Làm cách nào mà **cậu** – đồng tính,

búp bê, chưa bao giờ được tôn trọng — làm cách nào mà cậu, một thân một mình, làm cả lũ sợ chạy mất?" Bếp trưởng nhún vai, bạn trai hờ không thấy cái đó, rồi anh ta nói, "Ôi dào," và đó là một "Ôi dào" lảng tránh hay có lẽ "Ôi dào" xua đi, chỉ rằng đây là một đề tài nói chuyện chán phèo. Dù vậy tia nhìn của anh ta, mà bạn trai hờ cũng không thấy, đã hướng về phía con dao. Nó vẫn còn dính máu, vẫn dựng đứng, vẫn cắm trên bàn, nhưng rồi bếp trưởng lảng lạng lấy con dao khỏi bàn và, vẫn lảng lạng, bỏ nó vào chậu rửa. Rồi anh ta toan lấy miếng giẻ ẩm trên mặt bạn trai hờ đi nhưng bạn trai hờ cưỡng lại. Cậu ta đẩy ghế, huých bếp trưởng ra. "Tránh ra, bếp trưởng," cậu ta nói. "Kệ đi. Không sao mà. Không đau," nhưng bếp trưởng khẳng khẳng tay kiểm tra xem sao. Tôi cũng muốn kiểm tra, vì không biết cậu ta có cần bệnh viện hay không cần bệnh viện? Cậu ta là bạn trai hờ của tôi hay không phải bạn trai hờ? Dù vậy một sự hiện diện vô hình nào đó, ngay cả lúc này, giữ tôi đứng yên.

Cho đến lúc này, trong cuộc đối đáp giữa hai người, chủ yếu tôi chú tâm vào việc bạn trai hờ vì sao lại không phải là bạn trai hờ? Nhưng giờ tôi liếc nhìn bếp trưởng và tức thì sửng sốt. Biểu cảm trên mặt anh ta — nồng nhiệt, không che đậy, vì anh ta tin mình không bị ai nhìn, do vậy không có lý do để che đậy — là biểu cảm của tình yêu. Đây không phải cái vẻ mặt yêu thương của "bạn thân", hay một cái vẻ mặt yêu thương bình thản, "bao trùm nhân loại". Cũng không có phớt lờ "**hờ**" nơi vẻ mặt này. Trước đây tôi chưa

từng — chắc chắn là bạn trai hờ cũng không — thấy cái vẻ mặt này của bếp trưởng. Nhưng nghĩ lại thì, tôi không thường nhìn bếp trưởng, không nhìn mặt anh ta, không hẳn. Đây chỉ là bếp trưởng, gã bóng, gã vô hại, gã được những gã khác che chở; còn bị xem thường, bị trêu chọc, nhất là những khi anh ta lên cơn cuồng món ăn. Chốt lại là, tôi cho rằng bếp trưởng thật đáng thương hại, lại còn không phải thương hại tử tế mà là kiểu thương hại “anh ta chắc cảm thấy khủng khiếp lắm nên thật may là mình không phải anh ta”. Không được công nhận, không được coi là ngang hàng. Dù vậy giờ đây, tôi thấy như mình đang nhìn thấy người này lần đầu tiên. Giờ tôi hiểu rằng đây là lý do bản năng ngăn tôi lại, không cho tôi lộ diện trước hai người. Tôi thậm chí còn có những cơn rùng mình linh cảm, lần thứ hai có chúng mà không liên quan đến Người giao sữa. Còn giờ bếp trưởng đang lấy khăn lau chén đi và, khi anh ta làm vậy, cái biểu cảm trên mặt đã mãnh liệt hơn và làm tôi sững sờ hơn nữa. Anh ta đưa tay lên mặt bạn trai hờ — và bạn trai hờ để anh ta làm thế. Đây không phải là hành động lỗ mãng vụng về của đàn ông “Để tao nhìn phát xem sao”. Thậm chí cũng không phải anh ta đưa tay lên bên mắt bị thương của bạn trai hờ. Anh ta đặt tay lên má cậu ta. Rồi anh ta vuốt má một cái, hạ tay xuống, rồi dịu dàng, chậm rãi, chuyển qua má kia. Lần nữa bạn trai hờ để anh ta làm thế, suốt lúc đó vẫn nhắm mắt. Tôi mới thấy là máu trước đó, những đốm to không phải từ mắt bạn trai hờ mà đang tuôn ra từ mũi. Lúc đó cậu ta hất tay bếp trưởng qua để

chùi máu. Rồi cậu ta gạt tay bếp trưởng lần nữa, rồi lần nữa, tôi tưởng lẽ ra cậu ta đã làm thế ngay từ nãy rồi. Đến lúc đó thì không ai nói gì, chỉ có dịu dàng gạt tay đi và lặng lẽ để tay lại, một đôi mắt nhắm, một đôi mắt mở, bạn trai hờ trên ghế, bếp trưởng đứng bên cạnh cậu, ngả vào cậu.

Rồi bạn trai hờ nói, “Dừng lại. Dừng lại, bếp trưởng. Bọn mình không làm vậy được. Bọn mình không tiếp tục làm thế này được.” Thế rồi, để hậu thuẫn lời mình, tay cậu đưa lên và lại hất tay bếp trưởng đi. Thế là cậu ta hất, rồi **anh ta** trở lại, rồi bạn trai hờ lại hất, không quyết liệt. Rồi cậu ta dừng lại. Không có nguyên rủa, không **“Biến đi, bếp trưởng. Mà làm gì vậy? Tao không phải vậy.”** Cả hai người họ cũng không có vẻ ngạc nhiên, nổi ngạc nhiên và sự bất ngờ trước chuyện đang diễn ra trong căn bếp giữa hai người đàn ông đó hóa ra chỉ dành cho tôi. Rồi giờ bạn trai hờ, sau khi hất tay bếp trưởng đi, dừng lại rồi cậu ta nắm lấy hai cánh tay của người kia rồi, mắt vẫn nhắm, cậu ta giữ chặt chúng. Cậu ta ngả vào hai cánh tay, vào ngực bếp trưởng, bếp trưởng cúi xuống cho đến khi mặt vùi trong tóc bạn trai hờ. Rồi một người rên rỉ, rồi “Thôi quên đi. Qua rồi, bếp trưởng, quên đi,” nhưng khi bếp trưởng thả tay ra để bước đi, chắc là để quên đi, bạn trai hờ ngẩng mặt lên và kéo anh ta về phía mình lần nữa.

Đấy là khi tôi quay người về phía phòng khách, vì không, tôi nghĩ. Tôi biết chuyện sắp xảy đến và đấy không phải thứ tôi có thể mắt thấy tai nghe. Khoan đã, rồi tôi nghĩ. Không phải là thứ mình mắt thấy tai nghe là sao? Đây là bạn trai

hờ của mình, cũng là cái người ***“em làm anh khó xử, hạn gái hờ à, bao giờ cũng khó đoán, không sao kết nối được”*** mới–đây–thôi. Nhưng bao lâu rồi? Hai người họ đã... bao lâu rồi...? Tôi dường như rơi vào trạng thái không hiểu nổi đồng thời cũng hoàn toàn hiểu. Và giờ họ dừng rì rầm mà tôi đoán, dù không dám nhìn, thế nghĩa là nụ hôn Gaultier thứ hai của đêm nay đang diễn ra. Sau đó, tiếng rì rầm lại vọng lên. “Nhầm người,” bạn trai hờ nói — lần nữa muốn nói tôi — rồi bếp trưởng nói, “... vì bạn, mọi chuyện đều vì bạn, mình làm vậy vì bạn bởi...” “Sợ. Mạo hiểm. Quá mạo hiểm... Thật là đồ ngốc!... Tên ngốc nhất gan!... Lỡ chúng giết cậu rồi thì sao! Lỡ mấy tên đó... Cậu mà chết thì mình sẽ không bao giờ còn có thể...” Câu cuối này có thể là bếp trưởng hoặc có thể là bạn trai hờ. Tôi không biết hai chân có đưa nổi mình tới cửa trước được không. Trong khi đó thì, tôi tiếp tục đứng, rũ xuống, dựa vào tường ngăn với nhà bếp trong phòng khách nhà bạn trai hờ ở đó cửa trước đã bị phá tung. Và tại sao nó bị phá, tại sao thói tích trữ ám ảnh của cậu ta bị gián đoạn, tôi không biết mà cũng chẳng quan tâm nữa. Còn về trận cãi vã trên điện thoại, trận cãi vã mới đây giữa chúng tôi — ***bởi giờ cậu ta và bếp trưởng... cậu ta và anh ta... họ...*** – trận cãi vã trên điện thoại đó thật ra là về cái gì? Đến mức này thì thôi thôi đừng nói là bạn trai hờ không giả tạo, không phức tạp, không giả dối, người từ bỏ những che chắn để lựa chọn con tim, khi mà cậu ta đây, xác nhận với bếp trưởng, và với tôi nữa, rằng cả cậu ta cũng là một “kẻ yên bề”, đã chọn một người không mong

muốn nhưng an toàn thay vì người mình muốn. Mình thật ngu quá, tôi nghĩ, và tôi muốn nói cái ý nghĩ tôi đã bảo vệ mình, tin mình nằm ngoài phạm trù bạn-đời-không-mong-muốn bằng cách bám lấy phạm trù hờ khi mà giờ hóa ra người ta cũng có thể trở nên nhàm chán muốn chết trong phạm trù hờ. Chân lý đang soi sáng cho tôi thấy điều kinh khủng không phải là tê điếng, mà là nhận thức, là có được sự thực, là bám lấy sự thực, là hiện diện, là làm người trưởng thành. Giữa lúc bạn trai hờ tiếp tục gọi mình là thằng ngốc còn tôi nhieć mình là con ngốc, bếp trưởng đưa cả ba chúng tôi về lại hiện tại khi yêu cầu đến bệnh viện lần nữa.

Giọng điệu anh ta đã thay đổi. Sắc sảo, nghiêm nghị, ra lệnh. Ngay cả khi bạn trai hờ nói, "Gần ổn lại rồi, gần bình thường rồi. Thấy không, mắt mình thấy lại rồi. Mình thấy được chút rồi," bếp trưởng vẫn nói, "Chúng mình sẽ đi, nhưng chờ mình chút mình thay áo khác đã." Tôi hết hoảng, vì bếp trưởng sắp ra phòng khách để lên lầu – **Anh ta để áo ở đây sao? À, tất nhiên anh ta để áo ở đây!** – anh ta sẽ phát hiện ra tôi, và điều đó làm tôi kinh sợ vì giờ bếp trưởng làm tôi kinh sợ, anh ta không còn là người trước nay tôi vẫn nghĩ. Nhưng, tôi đã nghĩ anh ta là ai? Tôi đã không chú ý đến anh ta. Không thấy anh ta có gì thân tình, nhưng chuyện đó cũng không làm tôi bận tâm vì anh ta thậm chí còn không nằm trong thang bậc những điều quan trọng của tôi. Nhưng không hề vô hại. Người này, giờ tôi có thể thấy, không hề vô hại. Cứ nhìn cái lối ông chủ của anh ta đối với món ăn,

anh ta sẽ còn cực đoan đến mức nào nữa đối với các quyền ở một người? Rồi tôi nghĩ đến con dao, con dao của anh ta, dính máu, trong chậu rửa, vẫn còn dính máu. Còn nghĩ rằng, tôi có thể ngắt xỉu dù trong đời tôi chưa bao giờ ngắt xỉu. Nhưng tôi thấy choáng váng, hâm hấp, bủn rủn. Có tiếng vo vo, nhộn nhạo kiểu côn trùng quanh tôi hay trong tôi, và lúc này, tất nhiên, những thứ quen thuộc mới đó, những cơn rùng mình, đang đều đặn chạy lên xuống cột sống và hai giò. Rồi lại có những âm thanh nữa, những âm thanh thân mật, từ trong bếp, những tiếng rên gọi ý cho thấy, ít nhất, có thêm những cử chỉ Gaultier nữa. Một trong hai người nói, “Chồng,” rồi, “mình bỏ hết đi. Tại sao mình lại phải ở đây? Mình cùng sang Nam Mỹ đi. Mình sẽ đi Buenos Aires — Cuba! Mình đi Cuba đi. Mình thích Cuba. Cậu sẽ thích Cuba,” còn tôi nghĩ, **Chồng! Cuba! Đi!** – trong khi tôi với cậu ta không thể tiến xa hơn quan hệ hờ hay đến được dù chỉ là phố đèn đỏ cuối đường.

Tôi kín đáo đi, băng qua căn phòng ngổn ngang, ra cánh cửa bị phá, xuống đường rồi men theo lối quanh co mà bỏ đi. Họ không bao giờ biết tôi đã ở đó, dù khi đi, tôi tưởng tượng trong đầu chuyện gì xảy ra **nếu như**. Nếu, để chuyện này diễn ra bình thường, làm cho nó trở nên thường tình, để lấp liếm đi, tôi lén ra cửa trước đánh động rồi mới trở vào thì sao? Họ sẽ nghĩ tôi mới đến. Tôi sẽ nhận thấy cửa bị phá, sẽ tức khắc kêu lên gọi bạn trai hờ cũ. Bạn trai hờ cũ và bếp trưởng trong bếp lúc ấy sẽ kịp tách nhau ra. Họ sẽ trấn tĩnh lại rồi lẹ làng bịa lời và biến báo trước khi tôi vào.

Bạn trai hờ cũ sẽ gọi ra, "Trong này, trong bếp, bạn gái hờ à," rồi tôi vào thì họ đó, hai người bạn, dao trong chậu rửa, khuấy mắt, không khiến tôi đòi giải thích nữa. Dù vậy, mắt bạn trai hờ cũ và máu thì sẽ vẫn như trước. Bếp trưởng sẽ đòi đến bệnh viện còn bạn trai hờ cũ sẽ bác bỏ bệnh viện. Không có gì thân mật, không có gì dịu dàng, không còn cái mãnh liệt nơi vẻ mặt hay những động chạm của họ. Tôi sẽ há hốc, chắc là thét lên, chạy lại, nắm lấy bạn trai hờ cũ. "Có chuyện gì vậy, bạn trai hờ? Ôi trời! Chuyện gì vậy?" và họ sẽ giải thích, hoặc để tôi suy luận, rằng đám kỳ thị người đồng tính trong khu vực lại tấn công bếp trưởng nghĩa là chúng tôi sẽ giải quyết chuyện này, chúng tôi sẽ ứng biến, chúng tôi sẽ cứ để nó mờ hồ và đối trá. Sẽ không có cảm giác mâu thuẫn, không có gì không thể văn hồi. Chỉ là bếp trưởng bị tấn công rồi được che chở như mọi lần. Điều mà hai người đó sẽ không nói, điều mà chắc chắn tôi sẽ không nói, và tôi đã không nói, là, "Có lẽ đã đến lúc ba chúng ta phải nói chuyện."

Nên đó không phải một cuộc cãi vã, không phải cuộc tính sổ chỉ trích những thiếu sót, kết tội nhau. Không gào thét, không hờn dỗi. Dù vậy tôi biết, rằng tôi sẽ không gặp bạn trai hờ cũ, hay bước vào nhà cậu ta, lần nữa. Khi tôi bước trong đêm, dường như tiến về bãi đỗ taxi, và cũng như khi tôi rời tiệm đồ chiên lúc này, tôi không cảm nhận được hai chân mình. Tôi thấy hai chân, thấy mặt đất, nhưng không làm sao kết nối được với chúng. Đưa hai tay xuống đùi, tôi

cố ý sờ chúng, ấn chúng, thật kín đáo, tuy nhiên, vì giờ đã thành quen, tôi lại có cái cảm giác đang bị quan sát.

Nhưng không có giận dữ. Tôi không thấy giận dữ. Dù vậy tôi biết, rằng trong đó, bên dưới cơn tê liệt, chắc chắn tồn tại cơn giận dữ. Giận bạn trai hờ cũ. Giận bếp trưởng. Giận anh rể đầu vì đã khơi mào những bịa đặt, rồi rêu rao những bịa đặt, kể cả lời bịa đặt gần đây nhất là tôi ngu ngốc làm sao khi dám cấm sừng Người giao sữa giữa ban ngày ban mặt bằng việc cặp kè thẳng con trai tuổi tôi từ đầu kia thành phố. Còn giận đám hút lẻo, vì thêm mắm muối vào những lời bịa đặt của anh rể, vì đã tự bịa đặt. Giận đám bỏ đờ đã hăm hực tôi và đám chủ tiệm đồ chiên và tất tạt đám chủ tiệm tạp hóa, những kẻ cuối cùng sẽ cảm thấy bị ép phải đưa ra cho tôi bất kỳ thứ gì có trong kho mà họ nghĩ ắt tôi thích. Nó không còn, biến mất tiêu, cơn giận ấy, và, cũng như thấy nhưng không cảm nhận được đôi chân, biết mặt đất ở đó nhưng tôi như đang lơ lửng, tôi thấy như thể tôi không có quyền giận bởi vì nếu tôi xoay xở chuyện này khác đi thì giờ lỗi không phải tại tôi. Giá mà làm thế này thế nọ thay vì thế nọ thế kia, đến chỗ đó thay vì chỗ kia, nói này chứ không phải nói nọ, hoặc tỏ vẻ khác đi, hoặc không ra đường với **Ivanhoe** hôm đó hay đêm đó hay tuần đó hay bất cứ lúc nào trong suốt hai tháng rồi khi tôi lọt vào mắt hấn và bị hấn thềm muốn. Đến đây tôi loạn choạng và đúng lúc đó chiếc xe van trắng từ sau chạy lại song song tôi. Cửa bên hành khách mở ra và cái cảm giác **“không được vào chốn**

kinh hoàng đó dù chỉ một lần” lại một lần nữa xâm chiếm tôi.

Tôi lên xe như thể đó là điều hiển nhiên, như thể đây không phải lần đầu xuất hiện chiếc xe van, chiếc xe quan trọng nhất nhưng trông hết sức bình thường, chẳng có gì đặc biệt này. Tôi chưa kịp ấm chỗ thì hấn đã ngả người tới và, chỉ cách vài mi li mét, không chạm, không nhìn, kéo cánh cửa xe đóng lại phía tôi. Hấn đã chuyển chiếc máy ảnh ống kính dài khỏi ghế hành khách, đặt nó vào hộc rộng giữa chúng tôi. Trong hộc này còn có vài lọ thuốc nhỏ đựng nhiều viên thuốc đen sáng bóng có chấm trắng ở giữa, một viên như vậy vẫn còn trong túi xách tôi. Sau khi đóng cửa bên phía tôi lại, hấn ngả người ra ghế và nổ máy. Rồi cùng nhau, như một cặp hấn hoi, chúng tôi đi. Dù vậy thật kỳ lạ là, sau toàn bộ sự chuẩn bị đó, sau thành trì cuối cùng **“không được lên xe hấn”**, không chỉ bản thân mà cả bạn lâu-năm-nhất thời tiểu học cũng đã cảnh báo, **“bất kể mày làm gì, bất kể có chuyện gì, bạn à, đừng lên xe hấn”**, khi bước qua ngưỡng đó rồi, tôi vẫn nghĩ — chắc chắn hai tháng trước tôi đã nghĩ — rằng hành động ấy đáng lẽ gây ra nhiều xáo động và cảm xúc hơn thế này. Không có xáo động. Không cảm xúc. Chuyện này đã xảy ra vì tôi vẫn luôn biết nó sẽ xảy ra, vì từ lâu nó đã nói với tôi nó sẽ đến và nó sẽ xảy ra. Và giờ nó đang bắt đầu. Vậy thì có gì đâu mà phải xúc động và xáo trộn? Chỉ còn mỗi việc lên xe cho xong. Mà cũng chẳng phải tôi chủ tâm nghĩ, **hấn có được mình thôi vì bấy lâu nay hấn vẫn biết hấn sẽ có được mình và mình không ngăn chuyện**

này được, không ngăn hấn có mình được; tôi ở đây, ngồi trên chiếc xe này cũng không phải để chịu cái điều lẽ ra tôi phải chấp nhận từ lâu là sẽ xảy đến với tôi. Thay vì vậy, tại thời điểm ở trong xe van này, tôi đã bị thích nghi với một trạng thái thôi miên, suy nhược nào đó. Bạn trai hờ cũ đã nói, “Không biết nữa, bạn gái hờ, nhưng... anh nhìn mặt em thì thấy như thể các giác quan em đang biến mất hay như thể đã biến mất.” Có những thứ không quên được. Câu nói đó tôi không quên được. Tôi ước gì cậu ta đừng nhận xét về gương mặt vô cảm của tôi.

Vẫn nhìn thẳng trước mặt như mọi khi, Người giao sữa nói, “Thế là xong. Thế là ổn.” Giọng hấn bình thản, thông thả, không thân mật. Rồi, câu tiếp theo, hấn nghe có vẻ xem trọng, thậm chí ngạc nhiên. “Vụ đó thật là bất ngờ. Cá là họ không tính đến tên vệ sĩ với mấy con dao của hấn. Nhưng nhờ vậy chuyện đó sẽ dừng lại ở đây. Giờ họ sẽ thôi, để hấn yên. Còn người kia, người có xe hơi — người thương trước đây — cậu ta sẽ ổn thôi. Sẽ không có hậu quả nào từ lá cờ hay chỉ điểm xảy ra cho cậu ta. Chỉ là cô em đã nhìn nhầm cậu ta, đúng không? Một bạn trai hờ, nhỉ? Đừng lo, công chúa. Chúng ta sẽ không phải bận tâm đến chuyện ấy nữa.”

Hấn chở tôi về nhà mà không nói thêm lời nào, và vẫn không nhìn tôi, cho đến khi chúng tôi tới cửa nhà. Không nói gì suốt chuyến đi là động thái khôn khéo, nhưng nghĩ lại thì Người giao sữa vẫn khôn khéo như vậy. Đây là sự chuẩn bị hoàn hảo, tạo ra bầu không khí tối ưu nhất để tôi phải nghe và ghi nhận những lời sau cùng của hấn. Chúng tôi chạy

khỏi phía nhà bạn trai hờ cũ, xuống phố, ra ở đầu kia phố, cứ theo đúng địa lý và đi qua mọi cột mốc tôi tự đánh dấu. Sau đó lại thêm nhiều đường phân cách, rồi vào khu vực của tôi, ở đó, như một cặp chính thức chúng tôi đậu xe bên ngoài cửa nhà mẹ. Và tôi biết là lẽ ra tôi phải bàng hoàng, lẽ ra phải ghê sợ, lẽ ra ít nhất cũng phải kinh ngạc thay vì thậm chí còn không ngạc nhiên là tôi ngồi đây trong chiếc xe khét tiếng này, ngồi cách gã khét tiếng này vài tấc. Nhưng không có lựa chọn. Chỉ là không còn lựa chọn nào khác. Tôi không có khả năng hiểu được cái mọi người ngay từ đầu dễ dàng hiểu được: bấy lâu nay tôi đã là ***fait accompli*** của Người giao sữa rồi.

Vẫn trong xe van, trong bóng tối, hắt tắt máy, vẫn ngồi trong ghế, xoay qua tôi. Cuối cùng tôi cảm thấy cái nhìn, cái nhìn từ từ, chậm chậm vào tôi, vì giờ hắt có thể nhìn, cho phép mình nhìn. Đây là thành công, là hoàn thành, là tài sản. Trái lại, lần này tôi mới là người vẫn nhìn thẳng trước mặt. Hắt cười gượng tay ra và nói, “Tốt lắm. Xuất sắc,” dù tôi nghĩ là hắt tự nói với mình hơn là tính toán cho tôi nghe thấy. Hắt cúi tới rồi đưa mấy ngón tay lên mặt tôi. Chúng dừng giữa không, rất yên, rất gần. Rồi hắt đổi ý và rút lại. Hắt ngả ra ghế. Rồi đến lời cuối của hắt. Hắt nói rằng tôi xinh đẹp, tôi có biết mình xinh đẹp không, rằng tôi phải tin mình xinh đẹp. Hắt nói hắt sẽ thu xếp, rằng chúng tôi sẽ đi đâu đó thú vị, làm gì đó hay ho, rằng hắt sẽ dẫn tôi đến chỗ thú vị ngạc nhiên cho buổi hẹn hò đầu tiên. Hắt nói tôi sẽ phải bỏ giờ học Hy-La nhưng hắt tin chắc tôi sẽ không ngại

bỏ giờ học Hy-La. Vả chẳng, hấn nói, tôi có thật sự cần cái thứ Hy-La đó không? Chuyện đó chúng tôi sẽ quyết định sau, hấn nói. Rồi hấn nói rằng chừng nào tôi còn sống trong nhà mẹ đẻ, hấn sẽ đến tận cửa nhà nhưng chờ bên ngoài và tôi sẽ đến chỗ hấn. Rồi hấn nói hấn sẽ ghé lúc bảy giờ tối mai trong một xe của hấn. “Không phải xe này,” hấn nói thêm, xua tay tỏ ý không phải xe van, thay vào đó nhắc đến một biển số xe của hấn. Về phần tôi — ở đây hấn muốn nói cái tôi có thể làm cho hấn, cách tôi chiều lòng hấn — tôi có thể ra cửa đúng giờ và không bắt hấn chờ. Còn nữa tôi có thể mặc cái gì đó dễ thương, hấn nói. “Đừng mặc quần. Cái gì dễ thương. Một chiếc váy nữ tính, trang nhã, xinh xắn nào đấy.”

gói 08

BẢY

Ba lần trong đời tôi muốn tát vào mặt ai đó và một lần trong đời tôi muốn nện súng vào mặt ai đó. Tôi đã nện súng nhưng chưa từng tát vào mặt ai. Trong ba lần tôi muốn tát, một lần là khi chị đầu học tốc lao vào nhà vào cái ngày đang nói đây để báo cho tôi biết lực lượng nhà nước đã bắn chết Người giao sữa. Chị trông hồ hởi, háo hức, vì người chị nghĩ là người yêu của tôi, người chị nghĩ quan trọng với tôi, đã chết. Chị lộ liễu dò xét mặt tôi xem tôi đón nhận chuyện đó ra sao và ngay cả khi đang trong cơn ương bướng — sự ương bướng đã đẩy tôi, khi đối đầu với Người giao sữa và với những tin đồn về tôi với Người giao sữa, vào một nơi sâu hơn, khốn đốn hơn bao giờ hết — tôi vẫn có thể thấy chị không ý thức được mình trông thế nào lúc đó. Chắc là chị nghĩ chuyện này sẽ dạy cho tôi một bài học. Không phải vì bối cảnh chính trị và vì những gì hằn đại diện trong bối cảnh đó. Không phải vì cái những kẻ giết hằn đại diện. Mấy cái đó chẳng nghĩa lý gì. Tất cả chỉ là chị không muốn tôi có được cái từ lâu chị đã không cho phép mình có được. Như chị, tôi phải hài lòng, phải đành lòng, không phải với người

tôi khao khát như chị nghĩ, với người đàn ông tôi yêu và mất như chị đã yêu và mất, mà với một kẻ thay thế không mong muốn nào đó mà giờ, sau Người giao sữa, có thể xuất hiện. Chị tiếp tục trông hân hoan, khác xa trạng thái buồn đau chị chìm trong đó biết bao lâu rồi. Dù vậy chị sẽ không được hân hoan trên nỗi đau của tôi. Đừng sung sướng nữa, chuyện đó không phải để mua vui cho chị đâu **-bốp!**— lúc đó tôi nghĩ. Còn phản ứng thật sự, ngay cả khi chị chờ phản ứng của tôi, tôi vẫn giữ bộ mặt gần như xa cách và gần như không tiếp cận được, bộ mặt giờ đây đã thành quen thuộc. Thế rồi, với một chút xiu cảm xúc vờ vẹt, vừa đủ để truyền đạt nó trong giây lát, trong một khắc ngắn ngủi, tôi chỉ ra một cái gợn tò mò đánh lạc hướng nhẹ nhàng, tôi nói, “Trông chị cứ như đang lên đỉnh ấy.”

Nỗi hân hoan của chị — cũng không hẳn là cái hân hoan đắc thắng ghê tởm ở một số kẻ chắc chắn đáng bị ăn tát, mà là nỗi hân hoan của người thấy mình tràn đầy sức sống trong thoáng chốc giữa bộn bề kinh khủng khi mà tình trạng thông thường của chị là cảm thấy như đã chết rồi — chà, nỗi hân hoan đó dừng lại, đúng như tôi nghĩ, vì tôi đã bắt thóp được chị đúng nơi tôi muốn, nơi tôi định bắt thóp chị, ngay tâm chị. Nếu chị, hay bất kỳ ai, nói những lời đó với tôi, tôi cũng bị bắt thóp y như vậy. Rồi chị tát vào mặt tôi, một phản ứng gớm ghiếc, vì tôi đã vào nơi tôi không có quyền vào và dù lúc đó tôi thấy mình hoàn toàn có quyền, tôi đã không, không thể, tát lại chị. Sau cảm giác mãn nguyện ban đầu vì đã khiến chị bàng hoàng, làm chị từ đắc

thẳng chuyển sang hồ thẹn, tôi thấy hối tiếc đã nói ra lời ấy. Thế nên đủ rồi. Giờ tôi muốn chị đi đi, cả chị và gã chồng mà chị đã dành lòng lấy, cùng những lời vu khống bản thủ đã khơi mào mọi chuyện của gã, hãy đi đi. Đời không dễ chịu, không bao giờ.

Chị bỏ đi, lại trĩu nặng sâu đau, lại đứng dưới chân thánh giá, còn nỗi hân hoan, tôi không cảm thấy chút nào nữa. Tôi không vui khi hấn chết, không mừng — cũng có thể tôi mừng, vì thật ra, sao lại không? Tôi chỉ biết một nỗi nhẹ nhõm lan khắp tôi với một cường độ tôi chưa từng cảm thấy trong đời. Cơ thể tôi đang tuyên bố, ***“Ơn Chúa! Hấn chết rồi. Ơn Chúa mẹ kiếp!”*** dù cho đó không phải những gì tôi đang nghĩ trước hết trong đầu. Cái tôi đang nghĩ trước hết là có lẽ giờ mình sẽ bình tĩnh lại, có lẽ giờ mình sẽ khá hơn, có lẽ đến đây là kết thúc tất cả những ***“cầu cho không phải là Người giao sữa, ôi đừng là Người giao sữa”***, không còn phải trông chừng sau lưng, không còn sợ vừa rẽ góc đường thì thấy hấn đi bên cạnh, không còn bị đeo bám, bị theo dõi, chụp hình, hiểu sai, bao vây, đón đầu. Không còn bị chi phối. Không còn đầu hàng như đêm trước khi tôi suy sụp đến độ, trở nên dửng dưng với số phận của mình đến độ bước lên xe hấn. Trên hết sẽ không còn lo lắng về chuyện bạn trai hờ cũ chết vì bom xe. Thế nên, khi đứng trong bếp ngẫm nghĩ cái hệ quả này, tôi mới hiểu ra mình đã bị người đàn ông đó chèn ép, bị dồn vào cảnh phi hiện hữu mà kẻ đó dày công tạo nên. Còn do cộng đồng tạo nên nữa, do chính bầu không khí tinh thần, những xâm phạm vụn vặt đó. Còn về cái chết

của hắn, họ đã phục kích hắn lúc gần trưa khi hắn đậu chiếc van trắng đó bên ngoài công viên & hồ chứa, nghĩa là sau sáu lần hụt, cuối cùng họ cũng tóm được đối tượng của họ. Trước Người giao sữa, họ đã bắn một người hốt rác, hai tài xế xe buýt, một người quét đường, một người giao sữa thật chính là người giao sữa của chúng tôi, rồi một người nữa không liên quan gì tới cổ cồn xanh hay ngành dịch vụ — thấy đều bị nhầm là Người giao sữa. Rồi họ bắn Người giao sữa. Rồi họ lấp liếm những lần bắn nhầm trong khi huênh hoang vụ bắn cố ý, như thể bấy lâu nay họ chỉ bắn Người giao sữa và chỉ một Người giao sữa ấy mà thôi.

Tuy nhiên, một số nhóm truyền thông chỉ trích nhà nước, không bằng lòng bỏ qua cho họ. Những cái tit như “NGƯỜI GIAO SỮA BỊ BẮN NHẦM LÀ NGƯỜI GIAO SỮA” và “ANH HÀNG THỊT, THỢ LÀM BÁNH, NGƯỜI LÀM NẾN — COI CHỪNG” đã bắt đầu xuất hiện. Theo sau là những bản tin và thêm nhiều lượt báo in, nhắc nhà nước về những sai lầm ngớ ngẩn khác của họ, những xuyên tạc, những đơn vị quân sự bí mật, những vụ xả súng từ trong xe, về cái tư cách quá-giới-hạn siêu-đặc-biệt nhếch nhác của nó. Cuối cùng nhà nước đáp lại bằng lời thừa nhận là phải, họ có bắn nhầm một vài người khi bám theo mục tiêu của họ, rằng đã có sơ suất, rằng điều đó thật đáng tiếc, nhưng nên bỏ lại quá khứ sau lưng, rằng cứ day đi day lại cũng chẳng ích gì. Hơn hết, bất chấp sai sót khi chọn mục tiêu và yếu tố con người bất ngờ, họ trấn an tất cả những người ngay thẳng rằng họ cứ an tâm, giờ đây một kẻ ly khai khủng bố

hàng đầu đã bị trừ khử. “Không muốn sa vào lối nói nước đôi hay trò quảng cáo hoa mỹ hay ngón biện luận ma mãnh hay hân hoan cuồng dại,” người đại diện của họ nói, “nhưng chúng tôi xem đây là một nhiệm vụ được hoàn thành xuất sắc.” Do vậy, không phô trương sự hả hê, sự vượt trội, thái độ đắc thắng vì thái độ đắc thắng là điều nên tránh khi bày tỏ thái độ công khai. Mà không chỉ bày tỏ thái độ **công khai**. Khi nghe tin ấy, và thậm chí ngay cả trong sự kín đáo của tiềm thức mà không ai ngoài tôi chứng kiến, cũng không phải sợ bị mọi người trong khu vực phán xét là một kẻ xấu xa bội bạc, nhائن tâm nào đó, tôi vẫn đang cố không tỏ ra vui mừng. Nhưng cứ nghĩ đến chuyện đã thoát được trong đường tơ kẽ tóc khỏi những thứ hằn đã hoạch định cho tôi trong buổi tối sắp tới đó bất kể đó là thứ gì, thì tôi lại thấy vui mừng — dù, cũng vui mừng rằng lúc đó không có ánh đèn pha truyền thông chế nhạo, lật trần rọi lên mình.

Nên cái chết của hần lên tít báo nhưng đấy không phải thứ duy nhất lên tít báo. Sau khi họ bắn hần và sáu kẻ xấu số bị liên lụy bởi hần, thì người ta tiết lộ, cùng với tuổi tác, trú quán, “chồng của” và “cha của” của hần, rằng tên của Người giao sữa thật ra là Người Giao Sữa. Chuyện này thật bàng hoàng. “Không thể thế được,” mọi người kêu lên. “Khó tin. Kỳ quặc. Thậm chí ngu ngốc, thì mới mang tên Người Giao Sữa.” Nhưng nếu thử nghĩ thì, sao chuyện đó lại kỳ quặc? Đồ Tể cũng là tên. Ông Quản cũng là tên. Thợ Dệt, Thợ Săn, Mục Đồng, Thợ Chẻ, Cầu Thủ, Thợ Nề, Thợ Lợp, Thợ Khắc, Thợ Đóng Xe, Người Gieo Hạt, Người Bẫy Thú,

Thu Ngân, Đại Lãn, Giáo Hoàng và Nữ Tu cũng vậy. Nhiều năm sau tôi bắt gặp ông Người Đưa Thư là một thủ thư, nên những cái tên ấy tìm đâu cũng có. Còn về “Người Giao Sữa” và chuyện chấp nhận được hay không cái tên “Người Giao Sữa”, Nigel và Jason, những người canh giữ tên của chúng tôi, sẽ nói sao? Cũng không chỉ Nigel và Jason chỗ chúng tôi. Những nam nữ thư ký giữ vị trí tương đương có nhiệm vụ phòng chống những cái tên bị bài trừ trong các khu vực của phe ly khai khác thì sao? Thậm chí cả những Roisin và Mary phòng chống những cái tên bị cấm trong các khu vực do người bảo vệ kiểm soát “bên kia đường”? Trong khi đó thì những kẻ gieo rắc hoang mang tiếp tục tranh luận về xuất xứ của cái tên Người Giao Sữa. Nó có phải một tên của chúng tôi không? Một tên của họ? Nó có phải từ bên kia đường? Bên kia biển? Bên kia ranh giới? Có nên cho phép nó không? Cấm? Quảng đi? Cười nhạo? Không đếm xỉa? Vậy ý kiến chung là gì? ***“Một cái tên khác thường,”*** mọi người, với vẻ thận trọng bồn chồn, sau rất nhiều cân nhắc ghê gớm, nói. Nó phá vỡ giới hạn của sự xác tín, tin tức nói, nhưng ở đời có rất nhiều thứ phá vỡ giới hạn của sự xác tín. Phá vỡ sự xác tín, tôi dần hiểu, dường như chính là mục đích ở đời. Dẫu vậy, tin tức về cái tên Người Giao Sữa này làm mọi người đảo lộn; nó lừa họ, làm họ khiếp sợ và dường như cũng không thể tránh khỏi một cảm giác ngượng ngùng. Khi được xem là một bí danh, một biệt danh, “người giao sữa” đã có được cái năng lực kỳ bí, gợi tò mò, kịch tính. Tuy nhiên, khi đã không còn là biểu tượng,

một khi đã đi vào cái đời thường, cái tâm thường, vào bất kỳ Tom, Dick và Harry nào, bất cứ sự vì nể nào nó gom góp được với tư cách biệt hiệu của một nhà hoạt động bán quân sự cấp cao bị mất giá tức thì và, cũng tức thì như vậy, rơi rụng đi. Mọi người tra tên trong danh bạ, bách khoa thư, sách tham khảo xem có ai, ở đâu trên thế giới từng được gọi là Người Giao Sữa. Nhiều người đăm lúng túng, không hiểu nổi, không còn lựa chọn nào khác ngoài suy đoán, cả truyền thông lẫn các quận, về chuyện cái người tên Người Giao Sữa này thực sự là ai. Hẳn có phải là bán quân sự hung hiểm, làm mọi người ớn lạnh như ở đây vẫn luôn tin? Hay rốt cuộc thì ông Người Giao Sữa tội nghiệp đó chẳng qua chỉ là một nạn nhân vô tội khác bị nhà nước ám sát?

Bất kể hẳn là ai và bất kể hẳn tên gì, hẳn cũng đã chết, nên tôi làm điều tôi thường làm với cái chết ấy là quên hết đi. Cả mớ hỗn độn — như trong nghĩa cổ của từ hỗn độn, như trong lò mổ, nhà kinh dị, chợ thịt, chuyện thường lệ — một lần nữa xâm chiếm tôi. Quyết định bỏ lớp tiếng Pháp buổi tối, tôi trang điểm rồi chuẩn bị sẵn sàng để đi câu lạc bộ. Đây là nơi sáng sủa nhất, nhộn nhịp nhất, nổi tiếng nhất trong mười một quán bar tồn tại trong khu vực nhỏ chúng tôi, còn tại sao tôi đến đó: quán bar chính xác là nơi ta sẽ đến, chính xác là cái ta sẽ làm, khi ta quá kích động cũng như mù mị và cần chất cồn.

Tới được ít lâu thì tôi bỏ đám bạn rượu để đi nhà vệ sinh. Tôi không dấn động đến vụ bắn với các bạn của tôi và họ không nói gì với tôi. Thế này là bình thường. Có bạn để

uống và bạn để tiết lộ. Tôi có một người bạn để tiết lộ, nhưng các châu uống tràn cung mây không hẳn là chỗ của bạn lâu-năm-nhất từ thời tiểu học. Tôi đẩy mở cửa nhà vệ sinh và khi làm vậy, gã đàn ông thật ra chỉ là thằng thiếu niên, Ai Đó McAi Đó, xộc vào sau tôi. Ở thời điểm này, trong mối quan hệ không-có-quan-hệ của chúng tôi nó đã bỏ trò rình mò nghiệp dư và, như những kẻ xu nịnh khác trong vùng tưởng tôi là nhân tình, chuyển sang khúm núm xun xoe và giả vờ thích tôi. Dù vậy, mẹ tiếp tục hiểu sai về nó. “Thằng nhỏ dễ thương gì đâu,” mẹ nói. “Cứng cỏi. Đáng tin. Đúng tôn giáo — rồi còn mấy lá thư tình dễ thương nó bỏ vào thùng thư cho con, sao con không chịu hẹn hò với nó? Con không tính cưới nó sao?” Nhưng mẹ tôi, thiết tha muốn chị em tôi kết hôn, với bất kỳ ai, trước khi già ở tuổi hai mươi, không biết gì vì mẹ vẫn còn ở thời mẹ với người thời mẹ, mà không nhận ra giờ là thời của tôi với những người khác rồi, mà thằng nhỏ tử tế, Ai Đó McAi Đó, xộc vào nhà vệ sinh và xô tôi lên chậu rửa. Nó cầm khẩu súng ngắn kê vào giữa ngực tôi nên lúc đó tôi biết — vì tôi đã ngờ từ trước — rằng cái chết của Người Giao Sữa, với tôi, sẽ không có nghĩa là đã hết Người Giao Sữa. Vì những bia đặt của họ; vì họ nghĩ Người Giao Sữa đã chiếm hữu được tôi; vì sự kiêu kỳ của tôi; vì người bảo vệ tôi giờ đã chết; vì giờ người ta rêu rao là tôi cố tránh đòn trừng phạt vì đã không chung thủy với hắn mà lại chạy theo một thợ sửa xe; vì sau bất cứ cái chết trọng đại nào liên quan đến cộng đồng hơn là cá nhân, bao giờ người ta cũng cho phép có thêm chút hỗn

loạn — vì tất cả những cái vì này, có lẽ đám cực đoan hơn trong khu vực sẽ thỏa mãn nếu sản xuất tin đồn thả phanh và để tôi, chứ không phải đội hành hình của nhà nước làm kẻ dàn dựng vụ giết Người Giao Sữa từ đầu đến giờ. Ngay cả ở giới hạn tận cùng của sự phi lý và mâu thuẫn thì thiên hạ vẫn sẽ bịa ra bất cứ gì. Rồi họ sẽ tin và tiếp tục dựng chuyện dựa trên cái bất-cứ-gì này. Xét đến thời gian và địa điểm thì đúng là tôi hẳn rất đáng sợ, cứ đi khắp nơi, khủng bố hàng xóm bằng “Chuyện Ivan Ivanovich và Ivan Nikiforovich đã cãi nhau như thế nào”, nhưng không chỉ có tôi. Theo cái lối suy nghĩ đặc thù của họ, ở đây còn vô số người đáng sợ chẳng kém.

Còn giờ, đã trở lại thói bám đuôi trước kia, dường như McAi Đó đang tranh thủ tình huống Người Giao Sữa chết để lén vào trả đũa. Tôi ngạc nhiên là giờ nó trộn lẫn những lời của một kẻ đeo bám rình mò với một mớ những lời như thể chính tôi mới là kẻ đeo bám rình mò — có lẽ để lấy lại niềm kiêu hãnh và quyền kiểm soát sau hai lần bị tôi coi thường cũng như vì thấy buộc phải quỳ gối với **“Đây, tâu hoàng hậu, hãy nhận cái này, tâu hoàng hậu”** mỗi lần tôi, với tư cách vật sở hữu của Người Giao Sữa, đi ngang. Có lẽ sẽ dễ dàng hơn cho nó nếu nghĩ tôi là kẻ quá quắt, lì lợm quyết tâm đeo đuổi nó. “Để chúng tôi yên đi!” nó kêu lên. “Tất cả những gì chúng tôi muốn là cô để chúng tôi yên. Đừng theo chúng tôi nữa. Đừng đánh bẫy chúng tôi nữa. Cô định làm gì chúng tôi? Tránh xa chúng tôi ra. Sao cô không chấp nhận rằng người ta không muốn cô, không chấp nhận những tán

tình của cô, rằng đó là lời cảm ơn lịch sự mà thực chất là từ chối? Cô chẳng có nghĩa lý gì với chúng tôi, chúng tôi còn không nghĩ đến cô và còn nữa, cô không thể tự tung tự tác, cứ tiếp tục như thể chẳng có chuyện gì xảy ra, như thể cô không khai mào chuyện này, như thể cô không hề khuấy chuyện này lên. Cô là đồ đĩ — đúng đó, cô nghe chúng tôi nói rồi đó, một con đĩ — một con đĩ hai mang! Chúng tôi nghĩ cô còn chẳng bằng đĩ. Nhưng cô đừng ép chúng tôi quá đáng vì đây là tội quấy rối tăng nặng." Nó nói đúng. Đó là quấy rối tăng nặng. Trước Người Giao Sữa, nó đã gửi một lá thư — một trong những lá thư tình mà mẹ đã ngờ nghệch nói là nó bỏ vào hòm thư nhà chúng tôi. Trong thư đó nó dọa tự sát trước vườn nhà chúng tôi chỉ có điều chúng tôi không có vườn. Trong lá thư thứ hai, chi tiết này được sửa lại thành "ngoài cửa trước nhà cô". Giờ, tại cuộc chạm trán trong nhà vệ sinh này, những lời dọa tự tử của nó dường như đã biến thành lời dọa tự tử của tôi. Trong thư tôi trao tay cho nó hình như tôi đã báo trước tôi sẽ tự sát bên ngoài cửa nhà nó để nó cảm thấy có lỗi vì không muốn tôi. Điều này khiến tôi thắc mắc liệu có phải lời nó báo trước việc nó tính giết tôi lúc này đây trong nhà vệ sinh bên bồn rửa này. Vậy thì rõ ràng là, nó vẫn còn mê tôi. Cũng rõ ràng không kém là, nó thịnh nộ về chuyện đó. Nếu có một thứ mà ta không bao giờ có thể vu cho McAi Đó trong số mọi thứ ta có thể vu cho nó, thì đó chính là không suy nghĩ rồi rắm. Trong khi đó, tôi lúng túng không biết đáp lại lời nó ra sao.

“Không phải chỗ này, đồ thấp kém hơn cả dĩ,” nó nói, nhưng rồi nó cạn chữ, quá sôi sục giận dữ, tôi cho là vậy, đến mức không nói hết được cái nó định bụng truyền đạt đến tôi. Dù vậy không cần, vì tôi có thể dễ dàng đoán ra. Ý nó là quán bar này, quận này, không phải là chỗ ta có thể lững thững bước vào mà không có thư giới thiệu, không có dấu chấp thuận; nó cũng không phải chỗ những thứ hài hòa thường xảy ra — cái cảm dỗ muốn bộc phát thú tính, muốn hoang dại, thường trở nên dữ dội trong những lúc xung đột đẫm máu để khía cạnh hướng thượng của một con người có thể thắng thế. Nó đang muốn bất cứ thứ gì diễn ra ở đây, tôi phải biết bất cứ gì diễn ra ở đây vì tôi người ở đây. Khi nó nói, đầu óc tôi nghĩ, thằng này ngu ngốc nhưng ngu ngốc nguy hiểm, nó muốn ngủ với mình và nó muốn đánh mình rồi xem ra giờ còn muốn bắn mình. Nhưng nghĩ lại thì, nó đã quyết ý. Tôi biết nó muốn trả thù, rằng từ lâu rồi nó rắp tâm trả thù — ngay cả trước thời Người Giao Sữa. Nó quyết định như vậy vì lẽ ra tôi phải là một đứa con gái nết na và hơn nữa, đứa con gái nết na của nó, nhưng một sai lầm nào đó đã xảy ra làm nó hoang mang và xúc phạm nó nhưng vì Người Giao Sữa quyết đoạt được tôi, nó buộc phải rút lui và kiềm chế nổi hậm hực. Lúc ấy nó không thể đòi công lý. Nhưng giờ nó đòi công lý được rồi. Quả thực, nó có thể thực thi công lý được rồi. Khi Người Giao Sữa đã không còn cản trở, khi ai cũng nhắm mắt làm ngơ, thì rốt cuộc còn cái gì, còn ai, ngăn nó được nữa?

“Cô nghĩ có ai ở đây thêm bận tâm nếu chúng tôi dạy cô một...”

Không chắc, không rõ nó sắp nói điều gì tiếp theo vì nó không bao giờ nói ra được nữa. Tôi giật khẩu súng trên tay nó, chớp lấy nòng, họng súng, đầu súng, thôi gọi là gì cũng được. Nó không ngờ chuyện này và trước khi làm vậy, tôi cũng không ngờ. Lần nữa cái câu nói từ lâu — ***một sự khinh suất, một sự bỏ bê, một sự chối bỏ bản thân của chính tôi***— quay lại với tôi. Trước sau gì mình cũng sẽ chết, cũng sẽ chẳng sống được bao lâu, mình sẽ chết không biết lúc nào, bất cứ khi nào, chết dữ — và chuyện đó, giờ tôi hiểu, đem lại một lợi thế nào đó. Nó đem lại cho tôi một góc nhìn khác, một sự giải thoát khỏi lựa chọn sợ hãi. Cũng vì vậy mà, tôi không phải lần đầu sa vào cái chốn kinh hoàng mà nó nghĩ nó vừa đẩy tôi vào với khẩu súng trên tay. Nên tôi chớp lấy khẩu súng và đập súng vào mặt nó, tôi muốn nói là vào cái mũ trùm, bằng cán, bằng súng, thôi gọi là gì cũng được. Dù vậy, nghe không được thỏa mãn cho lắm, cái tiếng chát của kim loại đập vào xương, của ai đó vỡ toác đầu mà cho đến phút đó tôi không đời nào nghĩ mình lại thêm muốn điều đó một cách khát máu như vậy. Đó là một cú đánh yếu ớt vụng về và tôi chưa kịp định thần để làm cú nữa thì nó đã đâm tôi và giằng lấy khẩu súng. Rồi nó dùng súng đánh vào mặt tôi. Tôi không mang mũ trùm. Sau đó, nó xốc tôi lên áp tường và gí súng vào ngực tôi như cũ.

Nó chỉ làm được chừng ấy bởi vì có một thứ khác nó không lường trước, không kiểm lại kỹ lưỡng, đấy là những

phụ nữ, nhất là những phụ nữ trong nhà vệ sinh, những phụ nữ này, trong mấy buồng vệ sinh này. Đám phụ nữ này thấy trách nhiệm của họ là phải xông vào McAi Đó, và hầu hết họ đều làm thế. Khẩu súng rơi ra trong cuộc ẩu đả, rồi khẩu thứ hai cũng rơi ra. Dường như không ai đếm xỉa đến mấy khẩu súng và cả tôi, liếc nhìn chúng, cũng không bận tâm. Chúng có vẻ vướng víu và không liên quan, hay có lẽ chỉ không liên quan. Chuyện này cần tay không, giày cao gót, chân mang ủng, da đụng da, xương đụng xương, nghe tiếng răng rắc, gây tiếng răng rắc, trút hết cơn giận dồn nén. Do vậy hai khẩu súng bị phớt lờ, bị thờ ơ, bị đá quanh trong khi họ đá McAi Đó. Trong khi đó thì, tôi vừa nhìn diễn tiến mới này vừa cố nép mình vào bên chậu rửa chỗ nó xô tôi vào. Phải vậy thôi. Một đồng phụ nữ, đầu đó ở giữa là McAi Đó, và họ đang chặn mất cánh cửa duy nhất.

Họ đánh nó túi bụi. Họ đánh nó vì cái thái độ, chứ không phải vì bức mấy khẩu súng chọc giận, vì cái mũ trùm khi mà ai cũng biết nó là ai; cũng chẳng phải vì hăm dọa tôi, một phụ nữ, một chị em tri kỷ của họ. Không. Đó là vì nó là đàn ông mà dám vào nhà vệ sinh nữ không báo trước. Nó đã tỏ ra láo toét, xem thường cái mong manh tế nhị nhạy cảm của đàn bà, không tỏ ra lịch sự, không tỏ ra hào hiệp, không ga lăng với phụ nữ, không có danh dự. Cơ bản là vì nó không biết phép tắc. Nếu nó chọn bước vào đó trong khi họ đang thoa son, chỉnh tóc, chia sẻ bí mật với nhau, thay băng vệ sinh, thì phải vậy thôi, phải lãnh hậu quả thôi. Nên chúng đây, những hậu quả đó, giờ đang xảy đến. Sau các hậu quả

hiện tại, sau khi họ kể cho những người đàn ông của họ những chuyện họ đang làm ngay lúc này, sẽ có thêm hậu quả khác. Cũng như lực lượng đặc nhiệm nhà nước lúc ấy giết Người Giao Sữa không phải để cứu tôi, cuộc giải cứu này cũng không được toan tính trước. Dù vậy thì giúp vẫn cứ là giúp, bất kể từ đâu. Điều này nghĩa là một lần nữa, hai lần trong một ngày, tôi được nhận một khoản tiền boa, một khoản bổng lộc, một tác dụng phụ dù chỉ là dôi ra nhưng khiến tôi cảm kích vô cùng; cũng may mắn là, tôi được nhận nó kịp thời.

Thế là nó bị họ đánh tơi bời. Rồi nó bị bạn trai của họ đánh tơi bời. Rồi kế tiếp tôi nghe nói — mà không hỏi, vì tôi không bao giờ hỏi, vì tôi không bao giờ tọc mạch khi những chuyện này xảy đến với tôi — nó bị đưa ra phiên tòa giả hiệu. Đã có những phiên tòa. Vừa xong thôi. Tòa này ban đầu lúng túng không biết chính xác thì nên khép nó tội gì. Rồi ai đó xướng lên tội danh cưỡng hiếp một phân tử.

Và họ đã làm thế. Giữa họ với nhau, và khi pháp điển hóa chặt chẽ thành một hệ cấp bậc tỉ mỉ, bao quát, khá ấn tượng dù cũng tỉ mỉ kiểu ám ảnh, phe ly khai của chúng tôi chia rồi lại chia nhỏ mọi trọng tội và khinh tội có thể có, mọi hành vi chống xã hội mà chúng tôi những kẻ phạm tội, bọn tà giáo và lũ khốn đáng khinh trong khu vực có thể phạm phải, cho đến cuối cùng họ có được một thứ mà ta chỉ có thể mô tả là một sổ hướng dẫn sử dụng. Với sự cầu kỳ và phân biệt quá tỉ mỉ, họ tỏ ra là những ông giáo và những kẻ cầu toàn trong khu vực — trừ những gì liên quan

đến các vấn đề của phụ nữ. Các vấn đề của phụ nữ thật khó hiểu, hao tâm tổn trí, khó chịu kinh khủng, nhất là vì bất cứ ai có chút đầu óc tôn giáo cũng thấy ngay rằng những phụ nữ có vấn đề — minh chứng là cái nhóm điển hình ở chỗ chúng tôi những người vẫn họp mặt hằng tuần trong nhà kho sân sau — là hoàn toàn loạn trí. Tuy vậy, vào thời đó, vật đổi sao dời, thập niên tám mươi đến gần, thành ra người ta phải dỗ ngọt phụ nữ, phải làm thân với phụ nữ. Vấn đề với định hướng nữ giới và hợp nhất nữ giới và phụ nữ thế này phụ nữ thế kia, cùng những bàn luận chuyện hai giới giờ đây bình đẳng — là dường như ta có thể dễ dàng châm ngòi một rắc rối ở tâm quốc tế nếu ta bước ra ngoài mà không thể hiện tối thiểu là cử chỉ lễ độ trước những ý kiến nông nổi, loạn óc của họ. Đó là lý do tại sao phe ly khai của chúng tôi tự hành hạ bản thân, vật vã tìm cách chiêu lòng và công nhận nhóm phụ nữ quá-giới-hạn của chúng tôi. Cuối cùng, họ tự cho là đã làm được điều đó bằng cách phát minh ra tội cưỡng hiếp với các tiểu mục — nghĩa là giờ đây trong quận chúng tôi sẽ có cưỡng hiếp toàn phần, cưỡng hiếp ba phần tư, cưỡng hiếp phân nửa hay cưỡng hiếp một phần tư — mà phe ly khai nói như vậy sẽ nói tốt hơn là chia cưỡng hiếp thành hai — như trong “cưỡng hiếp” và “không cưỡng hiếp” vốn, họ nói thêm, là các phạm trù được chấp nhận tại hầu hết các vùng đất cũng như các phiên tòa hoạt kê của đám xâm lược thuộc phía bên kia. “Do vậy chúng tôi tiến xa hơn nhiều,” họ quả quyết, và họ muốn nói xét trên phương diện tính hiện đại, khả năng hóa

giải xung đột và tiến bộ giới. “Nhìn chúng tôi này,” họ nói. “Chúng tôi rất nghiêm túc.” Nó đúng là được gọi là cưỡng hiếp và mấy từ đại loại. Tôi không dựng ra. Chính họ dựng ra. Tuyệt hảo, họ nói. Như thế là đã quan tâm đến họ, tức là đến phụ nữ, tức là công lý cho phụ nữ có vấn đề cũng như cho phụ nữ không vấn đề vì không phải phụ nữ nào cũng có vấn đề. Thế là, cưỡng hiếp một phần tư trở thành tội danh tình dục mặc định trong khu vực của chúng tôi.

Và Ai Đó McAi Đó bị buộc tội đó, vì đã nhìn trộm trong nhà vệ sinh nữ, dù không ai trong đám phụ nữ ở nhà vệ sinh nhắc đến cưỡng hiếp hay yêu cầu nó phải thừa nhận đấy đúng là những gì đã xảy ra. Chuyện này rất nghiêm trọng, phe ly khai tuyên bố, và họ muốn biết McAi Đó có gì để tự biện hộ không. Nhưng đó là một trò chơi — lại thêm lính đồ chơi trên chiến trường đồ chơi, thêm tàu hỏa đồ chơi trên gác xép, những gã hung hăng tuổi thiếu niên, những gã hung hăng tuổi hai mươi, những gã hung hăng ở độ ba mươi, độ bốn mươi, mà tính khí cũng chỉ là đồ chơi ngay cả khi những thứ mà họ đang chơi lại chẳng hề là đồ chơi. Nên với cái thế giới quan đồ chơi họ đã thấm nhuần, và với những đồn thổi quen thuộc ai cũng thấm nhuần, tôi chẳng quan tâm họ khép nó tội gì. Tôi không cần biết họ làm gì nó, họ làm gì nhau. Tôi không cần gì, không muốn gì, không đòi thông tin hay muốn biết. Cuối cùng tôi không được triệu ra tòa làm chứng mà tôi thấy cũng được thôi vì dù sao tôi cũng sẽ không làm chứng, dù sao cũng sẽ không đi, sẽ không — nhất là lại tự nguyện — tham gia. Sau cùng tôi

nghe nói, vì xem ra không ai trong những phụ nữ đã đánh nó túi bụi bận tâm, nhóm người phán quyết McAi Đó đã lẳng lẳng bỏ cáo buộc cưỡng hiếp một phần tư mà dù sao cũng mang tính chất tùy tiện ***“ô,ta cứ nói nó là thế này nhé”***. Thay vì vậy họ buộc tội nó lấy súng trái phép trong các kho vũ khí cho mục đích hẹn hò với phụ nữ, đây không phải, họ cảnh cáo, là dụng đích của súng.

Chưa từng nghe, cũng không quan tâm chuyện xảy ra cho Ai Đó McAi Đó sau khi phiên tòa giả hiệu đó phán quyết nó, trừ chuyện có lẽ nó đã phải điều chỉnh lại hình mẫu của phòng riêng phụ nữ và của phụ nữ trong đầu nó. Phần tôi, tôi quay lại đi bộ. Nhưng không vừa đi vừa đọc. Tôi cũng chạy bộ trở lại. Về nhà sau giờ làm sau ngày Người Giao Sữa chết để mặc đồ tập rồi ghé nhà anh rể ba, tôi mở cửa thì thấy mấy đứa nhỏ đang đứng trên cầu thang, chừng diện đầu đó rồi. Chúng mặc đồ của tôi, giày của tôi, phụ kiện của tôi, trang sức của tôi, đồ trang điểm của tôi, thêm những áo quần tạm bợ làm từ rèm phòng sau dưới lầu. Chúng còn thêm thắt tràng hoa, chùm hoa cúc, những diềm dún tay mơ và dây kim tuyến lấy sớm từ hộp đồ Giáng sinh, tôi chắc tất cả đều là do chúng ứng biến mà ra. Tôi định la vì trước đây tôi đã hăm chúng chuyện lục lọi đồ đạc của tôi. Thế nhưng lúc đó, ba đứa mặc quần áo lộng lẫy — quần áo lộng lẫy của tôi — đang mặc nghe điện thoại. Chúng ngồi vắt vẻo với nhau trên cầu thang, giờ ống nghe giữa chúng và

nói đồng thanh. “Dạ. Dạ. Dạ,” chúng đáp. Dừng một lúc chúng nói, “Giờ chị về rồi đây. Tụi con sẽ nói lại với chị.” Rồi đến “Chào”, “Chào”, “Tạm biệt”, “Tạm biệt” thường lệ — cả những cái hôn qua điện thoại — cho đến khi cuộc gọi kết thúc một cách khó nhọc và hai bên đều cúp máy. “Mẹ gọi đó,” tụi nhỏ nói. “Mẹ nói chị không được đi đâu chừng nào chưa làm xong bữa tối cho tụi em. Mẹ không nấu được vì mẹ đang bận ở chỗ người giao sữa.” Chúng muốn nói tới người giao sữa thật, và chúng cũng không có ý nói, không có ám chỉ gì về người giao sữa, dù rõ ràng là có gì đó nằm ngoài quan hệ bạn bè thuần khiết đang bí mật diễn ra giữa hai người ở nhà người giao sữa thật. Trước khi ông tự ra viện — lại thể hiện tính cách đặc trưng khi ông làm trái ý bệnh viện — mẹ dành hầu hết thời gian ở bệnh viện và giờ ông xuất viện rồi, mẹ vẫn đến nhà ông, đem bánh cho ông, đút xúp cho ông, chăm sóc vết thương, ngắm soi mình trong gương, còn đọc sách báo cho ông, cả ngày — và cả đêm nữa.

“Tạm biệt,” em út véo von nên tôi bế nó lên nói, “Được rồi. Cuộc gọi xong rồi.” “Em biết mà,” nó nói. “Em nói cho chắc thôi.” Nó quặp hai chân quanh eo tôi rồi, sờ mắt tím bầm của tôi mà hỏi, “Chị bị vậy vì nhảy valse hả? Tụi em bị mấy cái này do nhảy valse,” rồi cả ba đưa chìa tay chân ra để khoe mấy vết trầy trụa bầm tím, những vết trầy trụa bầm tím cực kỳ giống nhau, và lại cũng, không hẳn, nhưng gần như, ở cùng chỗ trên người chúng. “Những vết bầm này bị,” đứa lớn nhất giải thích, “khi tụi em đóng cặp đôi

quốc tế." À, tôi nghĩ, vậy ra mấy trò múa may ngoài phố là **chuyện đó**. Đây là câu trả lời cho câu đố vẫn lảng vảng ở một góc tâm trí tôi vì mọi bé gái đã bắt đầu chưng diện và nhảy nhót, không chỉ ngoài phố chúng tôi mà còn mọi con phố trong khu vực — thậm chí bên kia đường phân cách trong các khu vực của phe bảo vệ nhà nước, vì ngày nọ khi tôi vừa đi vừa đọc vào thành phố tôi đã liếc sang và thấy chúng. Tất cả những cô bé ấy — “phe ta”, “phe họ” — mặc váy dài mang giày cao gót và ngã sắp ngã dúi khi đóng giả cặp đôi khiêu vũ quốc tế, chúng tỏ cặp này — cha mẹ bạn trai hờ cũ — có ý nghĩa với nơi đây hơn hẳn các nhà vô địch khiêu vũ đơn thuần trên thế giới. Họ đã đạt được địa vị xuất chúng đó là nhờ đã vượt lên trên vách ngăn chia phe phái, một kỳ tích có lẽ không có nghĩa lý gì bên ngoài các khu vực phe phái đang nói đến, nhưng bên trong thì chẳng khác nào một sự kiện hiếm hoi và triển vọng nhất thế giới. Mới đầu tôi không để ý, vì lý do thường lệ là tội trẻ con làm những chuyện trẻ con, nhưng chúng cứ đông dần lên — ăn diện, ghép cặp, đi đâu cũng thấy, nhảy valse, làm mọi người vướng, làm mọi người cáu, ngã sắp, đứng lên, phúi mình rồi lại nhảy valse — đến mức hiện tượng này không thể không khiến cho đầu óc dần dần nhất trong những đầu óc dần dần phải chú ý. Và giờ các em nhỏ đang giải thích niềm vui có được khi đóng giả làm Ông Bà Quốc Tế. “Tuyệt vời lắm,” chúng tiết lộ, “chỉ có điều suýt hỏng bét vì mấy thằng nhỏ đó.” Chúng muốn nói mấy bé trai trong khu vực vì các bé gái trong khu vực từ bao lâu rồi đã cố hoàn thiện tính thẩm

mỹ bằng cách dụ mấy cậu bé đóng người cha nhảy valse quốc tế của bạn trai hờ cũ còn chúng sẽ đóng ngôi sao của màn trình diễn, mẹ cậu ta, nhưng chuyện đó không thành vì mấy cậu bé không muốn tham gia. Thay vì vậy chúng muốn tiếp tục ném vũ khí sát thương loại nhỏ vào lính nước ngoài từ nước “bên kia biển” bất kỳ khi nào một đội hình của họ xuất hiện trên phố chúng tôi. Bất chấp những trách móc, dụ khị, nước mắt từ mấy cô bé, mấy cậu bé vẫn ương bướng không chịu tham gia. Điều này khiến mấy cô bé chỉ còn cách ghép cặp với nhau và thay phiên nhau làm người mẹ diễm lệ, lộng lẫy của bạn trai hờ cũ và cả người cha nổi tiếng của bạn trai hờ cũ không-mấy-lộng-lẫy, hay thú vị — ít nhất cũng đối với mấy cô bé — ăn mặc chán phèo và quy trình là vậy cho đến khi rõ ràng là không cô bé nào muốn đóng vai ông cả. Đứa nào cũng muốn là bà, người mẹ vô địch tuyệt vời của bạn trai hờ cũ, nên chúng bỏ qua luôn người cha, hoặc tự ghép cặp như hai phụ nữ nhảy valse ăn mặc tuyệt trần, hoặc cứ vờ như có bạn nhảy nam, “vì nhờ vậy,” mấy đứa nhỏ giải thích, “lúc nào mình cũng được ăn diện và được là **bà ấy**”. Cái này giải thích được màu sắc — vì có muôn vàn màu sắc — cộng với vải, phụ kiện, son phấn, lông vũ, chùm lông, mũ miện, hạt cườm, kim tuyến, quả ngù, đăng ten, ruy băng, diềm xếp nếp, váy lót bông nhiều tầng, son môi, phấn mắt, thậm chí đồ lông thú — tôi đã thoáng thấy cả áo lông tua rua — giày cao gót nữa, là đồ của chị của các bé gái và không vừa, vì vậy mà chốc chốc mấy cô bé lại ngã và bị trầy xước. “Nhưng điều quan trọng là,” tụi

nhỏ lặp lại, “và điều đó có vẻ không khiến chị mừng quỳnh nhỉ, chị tư, đây là **mình luôn được là bà ấy!**”Mấy đứa nhỏ nhấn mạnh điều đó, cũng nhấn mạnh, dù không ý thức được, rằng chuyện này sẽ làm tôi phải rất lâu mới quên được bạn trai hờ cũ. Dường như tôi vẫn cứ phải nghĩ đến cậu ta ngay cả khi còn chưa bước chân ra khỏi cửa. Bước ra cửa rồi thì lại càng nghĩ đến nhiều hơn: cha mẹ cậu ta được dán trên bảng tin, cha mẹ cậu ta được nhắc đến trong mọi mục tin, được tán dương trên tạp chí, được ca ngợi trên báo, được phỏng vấn trên đài phát thanh, được mấy cô bé khắp thế giới học theo và, nhất là, khiêu vũ và tỏ ra vô cùng lòng lẫy trên tranh tường và trên mọi kênh của mọi tivi.

Đó là lý do chúng chưa cởi đồ tôi ra được, tội nhỏ nói, cho đến khi chúng được diễn cặp đôi quốc tế. Chúng cũng đều đã sẵn sàng đi diễn, ngay khi tôi cho chúng cái gì ăn. Được rồi, tôi nói, nhưng khi tôi trở về sau cuộc chạy thì tốt nhất là chúng đã ở nhà và cởi trả hết đồ cho tôi. Hơn nữa, chúng không được phép mang giày cao gót của tôi. “Trả đây cho chị,” tôi nói. “Mấy đứa sẽ làm cong đế mất,” rồi tôi lấy lại mấy đôi giày, biết thừa chúng sẽ chôm lại ngay khi tôi rời khỏi nhà. Rồi tôi bèn hăm, “Tốt nhất là các em không được bén mảng tới ngăn học đồ lót của chị.” “Không phải tội em,” tội nhỏ nhao nhao. “Là mẹ mà. Giờ mẹ hay mó vào đó lắm, ngày nào cũng vậy, ngay khi chị vừa đi làm.”

Phải. Mẹ đã làm thế. Tôi cũng đã nói chuyện với mẹ về việc này, dặn mẹ không được động đến đồ tôi, nhất là đồ

lót, còn dặn mẹ phải tránh hẳn phòng tôi. Từ khi mẹ thay đổi hoàn toàn, từ khi phải lòng người giao sữa thật này — hay không còn giả vờ không phải vẫn luôn yêu người giao sữa thật — mẹ cứ soi gương và không hài lòng với những gì mình thấy. Mẹ bắt đầu có thói quen cau mày, nín thở, thóp bụng vào, rồi thả bụng ra để thở vì bà vẫn phải thở. Rồi là thở dài và sẫm soi từng li từng tí trên người và tôi nghĩ, mẹ đã năm mươi. Già quá rồi đâu làm vậy được. Rồi còn áo quần của tôi. Mẹ cứ ở lì trong đó, dù ban đầu, mấy đứa nhỏ nói, mẹ ở lì trong bộ đồ của mẹ, làm tất cả các đường chỉ bị lộn hết ra, tội nó nói. Mẹ rất buồn, chúng nói, vì áo quần của mẹ, phụ kiện mẹ có, thật tồi tàn, không hợp thời, vì vậy mà mẹ chờ, mấy em kể, cho đến khi tôi đi làm. Những cuộc đột kích bắt đầu như thế đấy. Một hôm chính tôi bắt quả tang mẹ đang làm vậy ngay sau khi người giao sữa thật ra viện. Tôi đi làm về sớm thì thấy mẹ trong phòng tôi, mãi mê thử đồ. Tủ áo của tôi mở, ngăn kéo của tôi mở, các hộp giày của tôi mở, hộp nữ trang của tôi mở, hộp đồ trang điểm của tôi trống không và đồ bên trong đều ở trên mặt mẹ hoặc đổ đổng trên giường. Ngoài ra, mẹ còn đem hết phân nửa đồ của tôi sang phòng mẹ và không chỉ đồ tôi mà còn một số đồ của chị hai vì, khi bị trục xuất, do phải vội vàng bỏ xứ mà đi, chị hai không kịp gói ghém và đem đồ chị theo. Dù vậy không chỉ có tôi và chị hai. Mẹ cũng đã đến thăm chị đầu và chị ba — có thể thấy rõ là mẹ chỉ đến những lúc mẹ biết không ai trong họ có nhà. Với chị đầu thì mẹ lấy cớ muốn gặp các cháu, còn với chị ba thì mẹ lấy cớ quấy quả chuyện

tại sao mẹ vẫn chưa có cháu. Nhưng thật ra thì mẹ có ý định thưởng đồ của họ. Mấy ông chồng cho mẹ vào, và họ không ngờ gì, và vẫn không ngờ gì khi mẹ mặc kệ họ mà đi lên lầu, sau đó xuống và lão đảo ra cửa với hai tay ôm cả núi đồ của vợ họ. Mẹ lặc lè về nhà, mấy đứa nhỏ kể, nên tất cả chị em chúng tôi thấy vụ người giao sữa thật này mang tính cách mạng. Còn về cầu-nguyện-đều-đặn, cầu-nguyện-liên-miên trường kỳ của mẹ, mọi cầu-nguyện-trong-nhà-nguyện ganh đua, đức hạnh, và khốc liệt đó, theo các em nhỏ, "Thay vào đấy mẹ lại bỏ Leo Sayervà 'When I Need You', và 'I Can't Stop Loving You', và 'You Make Me Feel Like Dancing' vào máy hát." Nên tôi đi làm về thì thấy mẹ ở đó, đang muộn phiền về thắt lưng, túi xách, khăn quàng, nhưng chủ yếu là về chuyện thân hình mẹ đang phản lại mẹ. Không đỏ mặt, cũng không có thái độ hối lỗi vì bị bắt quả tang, mẹ nói, "Con gái của mẹ này, chẳng lẽ con chưa bao giờ nghĩ đến chuyện mua giày cao gót có đế thấp hơn à?" Ngay lập tức tôi định giận, chỉ cho mẹ thấy hành vi xâm phạm của bà khi lục lọi những thứ không phải của mình. Tôi sẽ hỏi, mẹ sẽ thấy sao nếu tôi tiết lộ rằng khi mẹ lên đường đến nhà nguyện để cầu nguyện, hay ghé hàng xóm để ngồi lê đôi mách, mấy đứa nhỏ bèn tót lên thẳng phòng mẹ? Chúng nằm trên giường mẹ, mặc áo ngủ của mẹ, đọc sách của mẹ, chơi trò cầu nguyện, chơi trò ngồi lê đôi mách và giả vờ chế các thứ bùa chú thảo dược và pha chế khác, thay phiên nhau đóng giả mẹ. Nhưng rồi, vì mẹ đang hoảng loạn, và vì giờ đây có vẻ mẹ đã bước vào giai đoạn quá độ kỳ lạ, thoái

hóa, mong manh, tôi đưa mẹ một đôi giày quai sau để thấp và nói, “Mang thử đôi này đi, mẹ.”

Liên quan đến người giao sữa thật, dường như có những diễn biến mới phát sinh trong toàn khu vực. Ngay cả tôi cũng phải để ý đến tin đồn gần đây nhất về đám phụ nữ ngoan đạo — giờ đã bị giáng xuống thành cựu phụ nữ ngoan đạo — và đến quan hệ tình dục xưa kia giữa họ lại trở dậy một lần nữa. Sau khi cầu Chúa tha mạng cho người giao sữa thật thì, khi lời cầu khẩn này đã được đáp lại, sau khi năn nỉ Chúa thêm để người giao sữa thật bình phục hẳn, một số bà phát hiện ra rằng khi họ trong nhà nguyện, mắt nhắm, tay chấp, mài mòn ghế bằng lòng mộ đạo, những lời cầu khẩn và xương bánh chè, thì những người khác đã tạm thời lợi dụng lòng tận tụy nhiệt thành, lê thê của họ để giảm bớt lòng sùng bái của mình mà quày quả tới bệnh viện thăm người giao sữa thật trước. Khi phát hiện ra điều này, ai cũng đâm hối hả. Khi cầu nguyện, thì cầu nguyện hối hả. Đám đàn bà từng sùng đạo cáo lỗi trước với Chúa, cam đoan với Người rằng, tất nhiên, chuyện này chỉ tạm thời, rằng sẽ luôn là tạm thời, rằng chẳng mấy chốc họ sẽ quay lại cầu nguyện đầy đủ, trang trọng bình thường nhưng từ giờ đến lúc đó thì, nếu Người thấy không vấn đề, họ sẽ rút gọn và giản lược mọi mục trong danh sách cầu nguyện — lần này không phải để đưa thêm lời cầu nguyện vào mà giảm thời gian cầu nguyện bằng cách tạm thời loại đi hầu hết những lời cầu nguyện. Nên chẳng phải họ hoàn toàn bỏ vương Chúa Trời. Đúng hơn là họ cũng, như mẹ, đang

nướng bánh, trang trí bánh, đút xúp, ướm thử áo quần của con gái, đồ trang điểm của con gái, trang sức của con gái và làm oăn giày cao gót của con gái khi họ hồi hả tới lui bệnh viện. Về sau, khi người giao sữa thật ra viện rồi, họ vẫn lằng xằng tíu tít, lần này là đến nhà thăm ông để xem ông đã quen nhà quen cửa chưa.

Tuy vậy, mẹ đã đi trước họ một bước sau khi được Jason mách nước. Nhờ Jason, dì đang yêu Nigel, chồng dì, nên không hề quan tâm đến người giao sữa thật theo kiểu **kia**, nên mẹ mới có thể đến bệnh viện đầu tiên khi nghe vụ cảnh sát bắn. Tức thì cảnh sát vô lấy mẹ mà dẫn mẹ đến một phòng kho nhỏ trong bệnh viện để tra hỏi. Vì sao mẹ muốn thăm người đàn ông này, kẻ khủng bố này, người họ vừa bắn như một kẻ-thù-quốc-gia, họ hỏi? Tất nhiên họ, đám cảnh sát này, bị bắt thóp là đang phân vân liệu họ có thể chiêu dụ bà bạn gái trung niên này của tay bán quân sự trung niên bị thương này làm gián điệp cho họ không. Liệu họ có thể khiến mẹ tiết lộ danh tính của kẻ ly khai ngấm cho họ không? giảng bày kẻ ly khai ngấm cho họ? giúp họ loại bỏ kẻ thù tai ác đó? Dù vậy chuyện là, sát gót mẹ vào bệnh viện là ba bạn gái trung niên khả dĩ nữa của tay bán quân sự bị thương đó. Rồi bốn người nữa xuất hiện. Phòng kho trưng dụng của bệnh viện không còn đủ cho đám cảnh sát nhốt nhóm người chỉ điểm tiềm năng. Thế nghĩa là họ phải chuyển những người này đến doanh trại cảnh sát mà như vậy, vì số bạn gái cứ tăng lên, thì họ sẽ không còn duy trì được sự bí mật như ý muốn. Lực lượng an ninh nhà nước

này, hung hăng đi khắp các hành lang bệnh viện, rồi chặn hai bạn gái trung niên nữa lại rồi cũng phải giải đi thẩm vấn. Đến giai đoạn này thì lực lượng hành pháp hẳn cũng phải gãi đầu. “Ông ta có bao nhiêu bà vậy? Ông ta là kiểu sát gái gì vậy? Rốt cuộc thì, giữa các cuộc trắng hoa này, cái gã Valentino đây kiếm đâu ra thời gian mà thực hiện các hoạt động khủng bố?” Họ chưa kịp trả lời thì nó lại xảy ra, và người ta đồn số nữ chỉ điểm trung niên từ khu vực cấm vào nhỏ bé của chúng tôi từ mười đã tăng lên mười tám. Nói trắng ra thì, chuyện này cảnh sát không xử trí nổi, nhưng không chỉ cảnh sát thấy thế. Đám ly khai trong quận chúng tôi, đối mặt với viễn cảnh mười tám phụ nữ từng sùng đạo mà họ biết cần phải làm đánh giá tâm lý để phát hiện xem có ai trong họ đã bị chiêu dụ làm người chỉ điểm không, cũng thấy tình hình này không xử trí nổi. Không chỉ không xử trí nổi — lỗ bịch. Không chỉ lỗ bịch — bối rối. Và tình hình này là không xử trí nổi, lỗ bịch và bối rối không chỉ về mặt hoàn cảnh chính trị, mà còn có nguyên do riêng tư hơn đó là các bà này còn là những người vợ và người mẹ truyền thống của quận nữa.

“**C**ó gì đó sai sai. Anh không thấy có gì sai sao?” người ta đồn một kẻ ly khai đã hỏi một kẻ ly khai khác. Khu vực đã trở nên im ắng đáng sợ, thậm chí im lặng. Im ắng ma quái, mờ tỏ, như thể người ta đã không nhận ra nó xáo động đến mức nào cho đến khi toàn bộ cái dòng chảy ngầm của lách tách tràng hạt và rì rầm cầu nguyện dai dẳng bỗng dừng lại. “Là mấy bà sùng đạo chứ gì, một kẻ ly khai khác nói. “Mấy

bà từng sùng đạo. Họ đã dùng cái tiếng rì rầm kinh khủng đó, cái lối cầu-nguyện-đều-đặn rẻ tiền dai dẳng đó, cái lối cầu-nguyện-liên-miên 'ngứa mắt', quấy quả đó, cái kiểu ùng ùng hát thánh ca dù chẳng ai chọc vào, tất cả những thứ đấy cũng dùng, do vụ bắt kẻ bất tài đó, cái kẻ không yêu ai, cái kẻ quát trẻ con, cái kẻ từ nước 'bên kia biển' về nhà sau cái chết của anh trai rồi quăng vũ khí của chúng ta ra đường lần đó." "Lẽ ra ta dùng trét nhựa rầy lông lão," một người ly khai khác nói. "Lẽ ra ta giải lão đến một nắm mộ nhỏ đào qua loa nào đó, rồi bắn bỏ lão." "Phải đó," một người nữa nói. "Nhưng nghĩ lại thì," một người nữa nói, "ta dùng khắt khe với bản thân." Kẻ ly khai này nhắc mấy người kia về những ngày non trẻ của họ, còn nhắc rằng chính những bà này đã can thiệp vào quá trình xét xử của họ mười hai năm về trước khi họ xuất hiện rồi hạ trại ngay trước cửa nhà trú ẩn của họ. Đây là sau khi kẻ không yêu ai liệng súng của họ, quát tháo trẻ con, quát tháo hàng xóm, còn đám ly khai xuất hiện và bắt ông, cùng với kho vũ khí được họ nhanh chóng thu hồi, đến nhà trú ẩn ngay. Nói chung, họ đã định giết ông, không chỉ vì dám động đến đồ của họ, mà còn thản nhiên vớt chúng vương vãi giữa ban ngày ban mặt. Nếu tay tai mắt trẻ tuổi đó không nhanh chân chạy đi báo cho họ biết chuyện xảy ra, bất kỳ trục thăng quân sự cũ kỹ nào — đến bay là là trên khu vực như chúng vẫn bay là là — chắc chắn sẽ phát hiện thấy vũ khí của họ ngay. Nên họ đã định giết người không yêu ai có điều họ không làm được vì có đám đàn bà yêu ông ở đó. Bình

thường thì mấy bà này sốt sắng, ủng hộ các nỗ lực của đám ly khai. Họ xuất hiện từng tốp cùng với nắp thùng rác, còi và họ sẽ báo trước cho mọi người, kể cả đám ly khai, là địch đang đến; thấy cũng đều sẵn sàng cho đám ly khai chỗ ở, báo tin cho họ, phá giờ giới nghiêm, vận chuyển vũ khí và, tất nhiên, họ còn tinh thông các món y tế cây nhà lá vườn nữa. Kể ly khai dày dạn nào cũng sẽ đồng tình rằng thật không gì bằng việc bị bắn mà vẫn còn chút hơi tàn để lết đến khu chằng chịt ngõ hẻm và cửa sau và vào được một nhà của mấy bà đó — để được gấp đạn ra, để được khâu da lại, để được khâu vá khắp người, hay, nếu không có thời gian khâu, thì cũng được gài đủ thứ kim băng giữ miệng vết thương đừng còn kịp chạy thoát các cuộc khám nhà mà lúc này quân đội đang tổ chức. Sự trung thành đó không phải tự nhiên mà có. Nhưng ông đã liệng súng của họ, vì vậy mà họ dẫn ông đến nhà trú ẩn nhưng đấy không hẳn là nhà, mà một lều của nhà nguyện và cũng không phải họ làm vậy để tiến hành phiên tòa giả hiệu kéo dài nào đó, mà là để nhanh chóng dẫn ông vào đó rồi ghim đạn vào đầu ông. Họ chỉ vừa đưa ông qua ngưỡng cửa thì mấy bà đó đã xuất hiện, kỳ lạ là các bà đó đến mà không làm rùm beng. Thay vì vậy mấy bà này dựng trại trên đường ngay bên ngoài cửa lều. Lẳng lặng, họ quay mặt về phía lều. Họ nhìn cái lều, và không ít người — Chúa xá tội cho — còn chỉ trỏ vào lều. Chẳng mấy chốc phe ly khai đã rõ mấy bà này toan tính gì. Họ biết, và họ biết rằng mấy bà kia biết rằng họ biết, rằng chỉ cần một trực thăng lượn trên bầu trời và thấy đám

đàn bà này ngồi chỉ trở bên ngoài một lều của nhà nguyên do phe ly khai kiểm soát là lều đó sẽ bị nhà nước đánh dấu và lục soát. Nên đó là hành động hăm dọa, đồng thời còn là sự bất nhất con người. Phe ly khai không thể phủ nhận rằng mấy bà này thành thật qua những nắp thùng rác trung thành của họ và còi hiệu trung thành của họ, cả hành động khâu động mạch trung thành của họ nữa. Nhưng họ chỉ không thể phủ nhận trước khi chạm đến cái giới hạn ở đó các bà có ý lăm le phản bội phe ly khai nếu kẻ không yêu ai không được thả ngay lập tức. Thế nên hai bên đều không nói ra nhưng rốt cuộc cái được nói ra, vì cuối cùng phát ngôn viên của đám đàn bà đến đập rầm rầm cửa lều và quát lên với phe ly khai, là người không yêu ai phải được sống sót ra khỏi đó. Không được trả xác, chị ta kêu lên, bạn họ phải còn lành lặn và còn thở. Tuy nhiên, ở đây các bà không thể có được mọi thứ họ muốn vì để giữ thể diện thì phán quyết cuối cùng của phe ly khai là người giao sữa này đã tỏ ra là một thành phần chống đối có xu hướng hành xử phản xã hội không phù hợp trong phạm vi tuân thủ chuẩn mực, nghĩa là ông đủ điều kiện trở thành một thành viên mới trong đám quá-giới-hạn khốn khổ của cộng đồng chúng tôi. Đã thế, đầu óc ông lại không bình thường — đến đây họ vỗ đầu — nghĩa là có thể né án tử để tỏ ra khoan dung với một kẻ tâm thần mong manh. Tuy vậy, người không yêu ai ANNA BUKINO sẽ không được thoát thân bình an vô sự. Ông phải lãnh một trận đòn nhẹ-đến-vừa-phải theo sau là trét nhựa rầy lông, cùng một lời cảnh báo rằng nếu ông còn gây

nguy hiểm cho họ và vũ khí của họ, thì bất kể là có bao nhiêu người yêu ông đi nữa, ông cũng sẽ không được đối xử quá đối khoan dung như lần này đâu. “Nhưng chúng ta đã quá khoan dung,” giờ họ nói, nhìn lại thái độ của họ lần trước cách đây mười hai năm. Và giờ họ đang một lần nữa đối mặt, cũng giống hệt như lần trước, với chính hay hầu như chính những tối hậu thư phụ nữ. “Không phải họ đã được dặn là không được đến bệnh viện rồi ư?” họ nói. “Họ đã được cảnh báo, được ra lệnh, được yêu cầu, vậy mà nhìn xem, họ theo ông ta vào miệng cọp và giờ họ để mình bị bắt.” “Nhưng họ thấy gì ở ông ta?” “Phải. Lại còn ở tuổi họ nữa, vì một số có còn trẻ trung gì đâu.” “Sao lại một số. Làm gì có ai còn trẻ. Mẹ của anh nọ nhất định là không trẻ và đám tai mắt đã báo cho chúng ta rằng cả bà ta, cũng vừa bị hốt từ phòng kho bệnh viện và giờ đang ở dưới doanh trại cảnh sát.” “Mẹ anh kia cũng thế.” “Rồi mẹ anh kia cũng vậy.” “Mẹ tôi nữa,” một kẻ ly khai thú nhận. “Xin lỗi, nhưng tôi đâu có biết, ba tôi cũng không, cho đến hôm nay khi bà quày quả đi rồi bị bắt.” Sau một hồi im lặng, một số khác thừa nhận tình cảnh đáng trách là chính mẹ họ cũng có dính dáng tới người đàn ông không yêu ai này.

Còn về chuyện cảnh sát chiêu dụ đám đàn bà từng sùng đạo thành chỉ điểm hay phe ly khai truy lùng đám đàn bà từng sùng đạo để xem họ có bị chiêu dụ làm chỉ điểm không, chuyện chẳng đi tới đâu. Số lượng đàn bà giờ đã tăng thêm. Nhóm phụ nữ có vấn đề – **“Ôi không, không phải họ chứ!”** lực lượng quân sự lẫn bán quân sự thả đều ồ lên

— cũng đã xuất hiện và chạy nhào đến bệnh viện để ủng hộ người giao sữa thật. Ông là người duy nhất trong khu vực họ, họ nói, hiểu được trọn vẹn và tôn trọng họ và sự nghiệp của họ. Sau đó là đến truyền thông, bao gồm cả những thành phần nhỏ nhưng thù địch khó chịu đó, mà ngay lúc này, không cần bằng chứng gì hết, đã đăng một tiêu đề châm chọc trên bản tin buổi trưa “NGƯỜI GIAO SỮA THẬT RA LÀ NGƯỜI GIAO SỮA!”, tuyên bố nhà nước lại nhầm nữa rồi. Nhà nước, khi phát hiện ra người ta nói đúng, rằng họ đã nhầm, bèn quyết định yêu cầu khép lại toàn bộ vụ việc và loan báo tin này trên bản tin truyền hình kế tiếp. Trong khi đó thì, phe ly khai, đang lo lắng vì họ sắp phải mở phiên tòa và ra những phán quyết công tâm nghiêm khắc cho những kẻ chỉ điểm khả dĩ rất có khả năng là mẹ họ, xem bản tin truyền hình đưa tin nhà nước yêu cầu khép hồ sơ và, lần đầu tiên, họ đồng tình với địch thủ, nhất trí rằng trong trường hợp này cả họ cũng sẽ vui lòng dừng vụ việc này ở đây.

Thế là mẹ cùng mười bảy phụ nữ, được cảnh sát thả và được phe ly khai để yên. Họ tức thì chạy nhào về lại bệnh viện và trực chỉ Phòng chăm sóc đặc biệt. Ở đó, họ được báo rằng tình trạng người giao sữa thật đã “ổn định” nhưng lúc này không ai trong họ được phép vào thăm ông. “Rất tiếc, nhưng mấy người không phải người nhà,” bệnh viện nói, và có vẻ “những bạn đời hoàn toàn tự nguyện” cũng không tính trong trường hợp này. Một số bà vợ bèn về nhà, tập hợp chi viện, chuẩn bị kế hoạch và dự phòng tình huống

bất ngờ. Đây chính là khi mẹ bước vào nhà trong bóng tối và tiết lộ tấn kịch xưa của mình, của Peggy, của người giao sữa thật và của những phụ nữ kia; tất nhiên, của vấn đề kia nữa, vấn đề lấy làm bạn đời, thứ không thể nhắc đến suốt cuộc hôn nhân giữa mẹ và ba.

Giờ thì mẹ đây, gần hai tuần từ khi tôi bị đầu độc nhưng chưa đến tiệm đồ chiên, đang thử đôi giày quai hậu của tôi, bình tĩnh lại đôi chút vì mẹ thấy nó vừa với mẹ. Dù vậy, cảm giác mông lung của mẹ, vẫn dâng cao và đã lan sang thứ khác. Thứ này hóa ra là “bàn tọa” của mẹ như mẹ gọi nó, vì bàn tọa mẹ đã đầy đà hơn so với lần cuối mẹ nhìn tròn vẹn nó trong gương. Đó là nhiều năm trước rồi. Bao nhiêu năm, mẹ không muốn nói. Nhưng mẹ nói, mẹ nhìn thì thấy nó đã mập hơn, và mẹ biết điều này, mẹ nói, không chỉ bởi mẹ đã nhìn thẳng vào mình trong gương và thấy chỗ **đó** đã mập lên, do đó mà lưng mẹ cũng phải mập lên tương xứng, mẹ nói, mẹ cũng biết điều này vì mẹ phải tăng cỡ váy và mẹ còn biết, mẹ nói, do kinh nghiệm của mẹ với cái ghế ở phòng khách trước nhà hồi đó. Chắc thấy tôi ngây ra nên mẹ nói thêm, “Là chuyện bàn tọa, con gái à. Cái ghế đó mẹ không ngồi vừa nữa, chà, bàn tọa của mẹ là lý do mẹ không ngồi cái ghế đó nữa. Có lẽ con thắc mắc...” “Không, mẹ,” tôi nói. “Không thắc mắc — mà ghế nào? Con không thấy cái ghế nào cả.” “Tất nhiên là có,” mẹ nói, “cái ghế gỗ có tay vịn ở phòng khách trước từng là ghế của bà cố

Winifred của con. À, mẹ từng ngồi ở cái ghế đó. Thỉnh thoảng mẹ ngồi, đan móc, hay nói chuyện với Jason, hay mấy bà kia, hay uống trà một mình hay uống với người **thật sự là người giao sữa**” –đến đây mẹ nhìn tôi nhưng tôi không phản ứng gì hết — “đôi lúc mẹ chỉ ngồi,” mẹ nói, “nghĩ ngợi, hay nghe đài, thế cũng tốt. Mẹ ngồi trên ghế đó mà không hề suy nghĩ gì rắc rối, thậm chí còn không có ý thức là, rằng mẹ đây, đang ngồi trên cái ghế đó. Nó chỉ là cái ghế; không đáng bị xem là sự hành hạ với tinh thần. Mẹ thả người xuống đó, rồi, khi xong, mẹ nhấc mình lên. Mọi thứ đều bình thường. Giờ thì không, con gái à. Giờ, có một nỗi đau tinh thần dữ dội mỗi khi mẹ cần đến cái ghế đó vì bàn tọa mẹ **hoi**cạ vào một bên tay ghế khi mẹ hạ mình xuống hay nhấc mình lên, không thì bàn tọa của mẹ cũng cạ tương tự lên tay ghế bên kia. Hai tay ghế này không xô dịch được,” mẹ nhấn mạnh. “Chúng dính liền vào thân ghế vì đó là một cái ghế nguyên khối nên tất nhiên cái ghế không thể nhỏ đi mà thế nghĩa là bàn tọa của mẹ đã mập ra nhưng nó mập ra mà không đồng thời điều chỉnh theo tương quan mới của nó với bàn ghế, mà vẫn hành xử theo ký ức còn lưu giữ về sự nhỏ nhắn của nó trong quá khứ.” Tôi mở miệng, không chắc là để nói gì hay chỉ để há hốc. “Nhưng con phải hiểu, con gái,” mẹ nói tiếp, “là mẹ không nói bàn tọa của mẹ giờ không ngồi vừa vì ghế đã đậm quá chặt cho nó. **Nó vẫn vừa**. Chỉ là giờ nó chiếm thêm vài phân hay vài li, điều ấy nó vẫn chưa bao giờ quen được, mà chuyện ấy cũng chưa từng xảy ra trong quá khứ.”

Tất nhiên, tôi biết mẹ đang muốn nói cái gì, dù vẫn không rõ phải phản ứng ra sao. Đây dường như là cách mô tả đầy nhạy cảm, đau đớn, tỉ mỉ quan điểm của mẹ về phần sau đã mập lên, cũng không có gì lỗ măng hay thô tục hay dân dã hóa hay thuộc vào văn hóa bình dân trong lời tả. Do vậy, phản ứng của tôi nên tương hợp với lời mẹ, nên có cùng giọng điệu và trọng lượng để thừa nhận và tôn trọng địa vị lớn tuổi hơn của mẹ, thậm chí cả sự độc đáo của mẹ khi mô tả sâu sắc tình trạng bàn tọa trong tương quan với cái ghế mẹ đang nói đến. Tất nhiên, tôi cũng biết, xét sự thay đổi bước ngoặt mẹ đang trải qua liên quan đến mẹ với người giao sữa thật, và sự kình địch giữa mẹ và đám đàn bà từng sùng đạo liên quan đến người giao sữa thật, rằng mẹ, với tiểu tiết cái ghế này, rất có thể đang trong một cơn suy sụp tinh thần. Còn về cái ghế, tôi không có cơ hội nói gì bởi mấy đứa nhỏ đã gọi tôi từ dưới lầu. Khi chúng tôi vừa vào cuộc chuyện trò, chúng đã chạy ra khỏi phòng ngủ mà phóng xuống phòng khách trước để lôi cái ghế được nói đến vào hành lang. “Chị tư ơi! Chị tư!” chúng gào lên và cả hai mẹ con chúng tôi ra hành lang nhìn qua thành cầu thang thì thấy cái ghế ở dưới. Nó chỉ là cái ghế cũ ở phòng trước, cái ghế gỗ lưng cao kiểu cũ, có tay vịn trông cũng vô hại nhưng rõ ràng về mặt giày vò tinh thần thì chẳng hề vô hại. “Nó đây này, chị tư! Cái ghế này này! Chính là cái ghế này đây!” các em nhỏ kêu inh ỏi trong khi mẹ, ngoảnh mặt đi và đưa tay ra phản đối, kêu, “Ôi, đừng làm mẹ nhớ đến nó! Đem nó đi chỗ khác đi, mấy nhỏ.” Nên chúng hì hụi lôi rồi vẫn rồi kéo

cái ghế xúc phạm của bà cố Winifred trở về phòng khách trước rồi chạy ào lên lầu và chúng tôi tiếp tục.

Rồi giờ đến mặt mẹ. Nó đã "tàn tạ", mẹ nói. Rồi là nếp nhăn rồi đôi môi. "Cái này đây" — mẹ lại gần để tôi nhận thấy một nếp nhăn. Tôi nhận thấy. Nó là một nếp nhăn. Giữa những nếp nhăn khác. Trên gò má mẹ. Trên mặt mẹ. "Cái đó có trước hết," mẹ nói. "Nó rất mảnh, khá mờ, và mẹ phải căng mắt hết cỡ, muốn đau cả mắt mới nhận ra nó trong nhà vệ sinh công cộng dưới phố gần Tòa thị chính một ngày nọ, khi mẹ chừng ba mốt ba hai. Mẹ biết nó nghĩa là thế nào, nhưng sau một nhói lo lắng ban đầu, mẹ xua nó đi, con gái à, vì con thấy đó, mẹ không làm khác được, đời vẫn còn dài." Rồi đến đùi mẹ. "Chúng chết rồi," mẹ nói. "Có cảm giác như thể chúng chết rồi. Trông như chúng chết rồi. Chúng trông vẫn vậy, nhưng không còn chút săn chắc nào nữa." Rồi là mấy cục u trên đầu gối, những tiếng lục súc trong đầu gối, một vòng eo ngấn mỡ, bàn tọa cũng đã tàn tạ đồng thời tích thêm từng phân hay từng li lẻ. Rồi mẹ nói, vì tất cả những sự tuột dốc này, mẹ không còn thắt đáy lưng ong như thời xưa nữa. "Mẹ từng uyển chuyển như một con linh dương, như chị ba con. Mẹ thậm chí còn giữ ảnh của mẹ hồi đó. Cái này nữa. Con thấy cái này không? Cái vết đỏ này? Con thấy không? À, nó từng ở đó và trước đây mẹ không có cái vết này." Mấy đứa nhỏ thì thầm rằng mẹ cứ thế này hàng giờ và chúng thấy lo. Chúng muốn tôi nói cho biết có gì không ổn ở mẹ và muốn tôi cải thiện, làm gì đó, nên vài lần, dù vô vọng, tôi vẫn cố can thiệp. Tôi thử trấn an mẹ, vì

tôi nhận thấy, dù mẹ không nhận thấy, rằng trong chuyện người giao sữa thật bị bắn nhưng quan trọng là không chết, có một cái lợi phụ, đấy là mẹ đang trẻ ra nhiều tuổi, dù tương ứng với cái này, dường như mẹ đang mất rất nhiều tự tin, thành như mới lớn, tin rằng mẹ không có cơ may chọi lại đám phụ nữ từng sùng đạo dường như cũng đang trẻ ra nhiều tuổi nhưng, tương ứng với việc trẻ lại ấy, cũng đang nảy sinh những vấn đề của chính họ về lòng tự tôn. Tuy vậy mẹ không chịu nghe lời khuyên lơn. Có rất nhiều cái lời **“Phải, nhưng mà”** bất kể tôi nói gì để tìm cách cổ vũ mẹ. Những **Phải, nhưng mà** này tuôn ra khi tôi còn chưa kịp thốt lên chữ đầu tiên của lời động viên đầu tiên, rồi giờ thì đến hõm nách, cánh tay, chùng run tay, bắp tay sau mà đàn bà tuổi mẹ không nên nghĩ đến nếu không muốn tự giày vò bản thân. Rồi là răng thưa, ngực nhão, khớp lộc cộc, xương lưng cứng, rồn rột trong hệ tiêu hóa, các vấn đề đường ruột, vấn đề thị lực giảm sút, cũng như bắt đầu có đôi mắt của các cụ bà nhỏ xíu. Còn nữa, tóc mẹ bạc dần, mẹ nói, lông tơ mọc trên người, nhất là — cái này nói thì thâm — **lông đàn ông** trên mặt. “Mẹ còn nói được nữa,” mẹ nói. Và mẹ nói tiếp. Mẹ tiếp tục thấy thiếu tự tin vì những thứ mà, cho đến gần đây, và xét tuổi mẹ, hẳn tôi sẽ không tin là mẹ nghĩ đến, chứ đừng nói đến quan tâm. Rồi lần nữa, có vẻ như mẹ trẻ ra dù cho mẹ không tin mình đang trẻ ra. Nên tôi cho rằng với cái kiểu tréo ngoe vẫn xảy ra ở đời, thì chuyện nỗi sợ hãi tuổi già tấn công mẹ lúc này đang ở cái tuổi mười sáu dở dở ương ương, âu cũng là phải lẽ. Đúng lúc ấy, và

như thế để nói tôi biết rằng nếu trước đó tôi vẫn nghĩ mình đang chứng kiến sự thất bại và chán nản cùng cực, thì nhầm rồi, thứ đến tiếp theo mới là thất bại và chán nản cùng cực. Lại liếc vào gương, lần này vì mẹ tin chắc chiều cao của mình đã giảm vì xương đang loãng đi, mẹ buột ra tiếng thở dài kinh khủng nhất từng thấy. Tiếng thở dài ấy dành cho mẹ hơn là cho tôi và mấy đứa nhỏ. Mẹ nói, “Dù sao thì cũng ích gì? Dù sao mấy cái đó cũng chẳng quan trọng, không phải bây giờ, khi phải nghĩ đến người đàn bà tội nghiệp đó, mẹ của bốn thằng con đã chết và đứa con gái đã chết tội nghiệp đó, còn là vợ góa của người chồng tội nghiệp đã chết.” Đây là khi mẹ nói đến mẹ thằng bé hạt nhân.

Mẹ thằng bé hạt nhân, tất nhiên, cũng là mẹ của Ai Đó McAi Đó, còn là mẹ của đứa con cưng bị thiệt mạng trong vụ nổ bom đó, cũng là mẹ của thằng bé con, đã té từ cửa sổ lần đó. Tuy nhiên, người đàn bà này chủ yếu được gọi là mẹ thằng bé hạt nhân vì thằng bé hạt nhân để lại ấn tượng mạnh mẽ hơn hẳn lên tâm thức mọi người do chứng ám ảnh sợ bom hạt nhân ghê gớm nếu không nói là không hiểu nổi — chưa kể lá thư tuyệt mệnh đó. Không người nào trong gia đình kia, còn sống hay đã chết, gây chú ý gần được như nó. Quả thật, ngoài Ai Đó McAi Đó ra, những thành viên còn lại trong gia đình chỉ được mô tả bằng cách liên hệ tới nó. Có sáu chị em gái của thằng bé hạt nhân. Có nhiều anh em họ và cô dì chú bác của thằng bé hạt nhân, vân vân và vân vân của thằng bé hạt nhân và ở đây, giờ tôi nhận ra, mẹ

đang muốn nói đến mẹ thằng bé hạt nhân. Mới đầu khi mẹ mới nhắc đến chuyện này, tôi lại chỉ biết trố mắt nhìn, không biết mẹ nói vậy là có ý gì. Mẹ nói, và như thể để kết luận vì dường như mẹ đã vật lộn với chuyện này từ lâu, “Mẹ cho là mẹ sẽ để người giao sữa thật cho cô ấy,” đến đó tôi yêu cầu mẹ giải thích. Mẹ nói mấy bà từng sùng đạo, với sự nhất trí thân ái, đã đến cửa nhà chúng tôi hôm trước để kêu gọi lương tâm mẹ đối với mẹ thằng bé hạt nhân tội nghiệp. Họ giải thích với mẹ khá hợp lý, mẹ nói, rằng xét vì “mẹ thằng bé hạt nhân **TỘI NGHIỆP TỘI NGHIỆP TỘI NGHIỆP TỘI NGHIỆP**” (họ nhấn mạnh) xét-về-số-lượng bi kịch chính trị cá nhân mà bà ấy đã phải gánh chịu trong đời, nhiều hơn bất cứ người nào trong số những người ở đây, chẳng phải sẽ là cao thượng, vĩ đại và vị tha hơn hay sao, họ nói, khi tránh sang một bên và nhường người giao sữa thật cho bà ấy? À, tôi hiểu ra vấn đề ngay nhưng tôi chưa kịp bắt đầu “Lạy Chúa, mẹ ơi, mẹ không thấy ra cái mách của họ à? Mà dù sao, không thể làm như thế được,” thì mẹ đã tự kê ra các dữ kiện. Đếm trên đầu ngón tay, mẹ so sánh những bi kịch, xét về số lượng và chiếu theo thứ bậc đau khổ của mẹ, mà chính mẹ đã trải qua với những bi kịch của mẹ thằng bé hạt nhân. “Người đàn bà **TỘI NGHIỆP TỘI NGHIỆP TỘI NGHIỆP TỘI NGHIỆP** đó,” mẹ nói. “Dì ấy có một chồng và bốn con trai và một con gái chết, thấy đều vì lý do chính trị, trong khi mẹ có một ông chồng và một con trai chết và không con gái nào — mẹ muốn nói là chết, và phải” — mẹ đưa tay lên ngăn tôi — “đúng là thằng con thứ hai chết vì lý

do chính trị, nhưng ba con –***người đàn ông tốt! ôi thật là một người tốt! còn là một người cha tốt, và một người chồng tốt***” – và đến đây mẹ đổi hướng, giờ chuyển sang khen ngợi ba thay vì chỉ trích như mọi khi, mà theo tôi, như thế nghĩa là một cảm giác tội lỗi nữa ập đến bà vì đã kìm nén quá lâu thứ tình yêu ***“Em không yêu vì em đã lấy chồng nên làm sao em đem lòng yêu được!”*** mẹ dành cho người giao sữa thật nên giờ mẹ chuộc lỗi thái quá bằng cảm giác sai trái vì đã cưới nhầm người — “ba con,” mẹ nói, quay ngoắt trở lại, “chết bình thường vì bệnh tật, Chúa đoái thương ông ấy, thế nghĩa là ông không chết vì lý do chính trị. Nên mẹ cho rằng họ đúng và mẹ sẽ phải rút lui và hành động cao cả và trao người giao sữa thật lại cho dì ấy.”

Đến lúc đó tôi trố mắt nhìn **và** không nói nên lời, rồi tôi phát cáu lên trước sự trì độn của mẹ trong chuyện này. Mẹ có nghe mình nói gì không? Sao mẹ không nhận ra mấy bà từng sùng đạo xảo quyệt đó đang toan tính gì? Nếu đúng là thế — nếu cái gọi là nguyên tắc cao cả và lập luận hợp lý ***“chỉ một con trai chết và một ông chồng chết, không có con gái nào chết, do vậy không đủ điều kiện”*** của họ là đúng — nếu quả thực chuyện này phải diễn ra theo cách ấy, thì bao nhiêu người trong chúng tôi phải bị giết và nằm dưới ba tấc đất vì lý do chính trị trước khi mẹ tính chuyện hẹn hò? Ngay cả khi mẹ tán thành đánh giá **đó** – đánh giá của hệ thống thứ bậc đau khổ của mẹ, của các tiêu chuẩn phổ quát của mẹ về chuyện ai ghi được nhiều điểm nhất xét về sâu đau và buồn khổ — ngay cả thế, thì ở đây mẹ cũng hiểu sai

cái mẹ gọi là “dữ kiện thực tế”. Nên tôi có trách nhiệm dùng cách tiếp cận rạch ròi và tháo gỡ những ngộ nhận này cho mẹ. Đầu tiên, tôi nói, mẹ chẳng bé hạt nhân tội nghiệp chỉ mất hai con trai do các vấn đề chính trị, không phải ba, chỉ hai, dù những người khác trong khu vực đang nói rằng có lẽ cũng nên tính cả chẳng bé hạt nhân — bất kể Mỹ và Nga. Tôi không thể tính nó vào được vì lúc này thì mẹ đang tiến vào giai đoạn tự hủy hoại nguy cấp. Nên tôi nói về một con trai, đứa con cứng, đứa chết vì chính trị khi băng qua đường do trái bom trên phố phát nổ. Và tôi nói về đứa con trai cả là kẻ ly khai và một con gái là kẻ ly khai và tất nhiên, người chồng cũng chết vì chính trị. Rồi cả con chó tội nghiệp của họ đã bị lính cửa cổ đầu ngõ hồi đó. Thứ hai, tôi nói là cũng có thể lập luận, dù hơi yếu ớt, rằng chính mẹ đã mất một con gái do bị trục xuất — nghĩa là cũng do các vấn đề chính trị. Và có thể cãi, lần nữa dù yếu ớt, rằng mẹ cũng đau khổ vì mất một con trai nữa, ấy là, anh thứ tư, người con chạy trốn, dù cho, dẫu mẹ yêu anh tha thiết, anh không hẳn là con trai mẹ — dù cho, anh vẫn còn sống và đang ở đâu đó bên kia ranh giới. Tôi còn chỉ ra rằng, khó có chuyện — xét tình trạng bi đát của mẹ chẳng bé hạt nhân tội nghiệp — người đàn bà đó lại đang tìm kiếm mối tình xác thịt nào. “Thôi mà, mẹ,” tôi nói. “Mẹ thấy dì ấy rồi đấy. Ít nhất mẹ cũng đã tận mắt thấy, trước khi dì ấy ngừng ra khỏi nhà, mỗi ngày người phụ nữ tội nghiệp đó lại thêm tàn tạ đi, rằng giờ đây không ai làm gì được cho dì ấy nữa, mọi người đã đâm sợ dì và thậm chí tính chuyện nhét dì, do nỗi sợ của

họ về dì, vào hạng tử tù trong số những người quá-giới-hạn trong quận mình. Lần cuối mẹ thấy dì ấy là bao giờ?" tôi hỏi. "Lần cuối ai đó thấy dì ấy là khi nào? Họ nói dì ấy không tắm, không ăn, không ra khỏi giường, bỏ bê cả gia đình. Đừng nghĩ đến mẹ thằng bé hạt nhân" tôi nói, "như một người đang chạy đua để hẹn hò với đàn ông ở những chỗ 'chấm chấm chấm'." Mẹ nhăn mặt và đưa tay làm bộ bịt tai. "Con thật tàn nhẫn, con à," mẹ nói. "Con cay nghiệt. Con lạnh lùng quá. Con bao giờ cũng có cái gì đó cực kỳ lạnh lùng, con gái. Còn mẹ thì trâu chậm uống nước đục, mẹ à, tôi nghĩ thế nhưng không nói vì nếu không mẹ con tôi sẽ lại **Giời ạ**, rồi lại cãi nhau, mẹ con lại giận nhau như trước. Tôi cũng không nói, ít ra cũng không nói thẳng, "Các bạn mẹ có đáng tin cậy không?" gọi lại lời mẹ nhiếc móc trong cái đêm mẹ súc ruột khử độc cho tôi. Thay vì vậy tôi gián tiếp nói điều tương tự, bằng cách lời ra hành động nham hiểm, giảo quyết của nhóm người kia.

"Mấy bạn của mẹ, mẹ à," tôi nói, "mấy bạn cầu nguyện của mẹ, đám đàn bà từng sùng đạo. Chẳng lẽ mẹ nghĩ, có thể nào họ đang nói, 'Ồ, chúng ta phải, đơn giản là phải, lùi lại để chị ấy có anh ấy,' ý nói mẹ thằng bé hạt nhân? Chẳng lẽ mẹ nghĩ họ sẵn sàng từ bỏ người giao sữa thật, trao lại bác ấy, từ bỏ cơ may của họ với bác ấy, vì dì ấy? Mẹ à, ngay khi mẹ không còn chắn đường, bị tổng cổ dễ dàng bởi hành động thao túng cảm xúc của họ, thì người đàn bà tội nghiệp đó vẫn sẽ bị giày xéo dưới cỗ xe ngựa đầu tiên họ lao đến. Họ cũng sẽ tập hợp lại, sắp xếp lại đội hình và bày

mưu tính kế, lần này để hất cẳng người kế tiếp trong số họ, sau mẹ, khỏi cuộc ganh đua giành tình cảm của người giao sữa thật. Nhưng người đầu tiên là mẹ đó, mẹ à," tôi nói. "Mẹ là người có cơ may cao nhất giành được trái tim người giao sữa thật, vì vậy mà họ đã dùng lá bài mẹ-thằng-bé-hạt-nhân với mẹ rất khéo và suýt đã thành công." "Thôi đi con!" mẹ nói. "Mẹ không thể là người có cơ may cao nhất được..." Và đến đây mẹ ngừng nói, lần này để đưa tay làm động tác phản đối. "**Là** mẹ đó, mẹ," tôi nói. "Mẹ mới là người bác ấy quan tâm, mẹ là người bác ấy đến thăm và dùng trà, luôn mang theo một bình sữa và các chế phẩm sữa đặc biệt mà con tin chắc bác không tặng cho ai." Đôi tay lại làm các cử chỉ không tin, dù đã bứt quyết liệt, ngờ ngợ hơn, khắp khởi hơn. Nhất định mẹ đã lựt nghề và rất cần cổ vũ. Điều đó nghĩa là tôi phải nhân từ, không, phải thực dụng, vì thực ra tôi không thấy người giao sữa thật quan tâm đến mẹ hay mẹ thằng bé hạt nhân hay bất cứ ai trong mấy người kia. Họ quá già rồi, ai mà quan tâm nữa. Chỉ là tôi không muốn mẹ chưa gì đã bỏ cuộc. Tất nhiên vẫn có khả năng người giao sữa thật có thể quyết định, bất chấp việc giờ đây hình như ông lại mong muốn có đời sống lứa đôi riêng tư, là ông không muốn chung đôi với bất kỳ ai trong họ, hoặc ông có thể quay lại tình yêu thương phổ quát, mệnh mông ngay khi ông bình phục hẳn. Nghĩ đến điều ấy thì thật nản lòng quá đối với mẹ, hay với đám đàn bà từng sùng đạo, hay thậm chí với tôi. Nên chúng tôi không nghĩ đến nó. Thế nghĩa là tôi cổ vũ bằng những lời

nói dối mà, xét hết mọi dữ kiện, cũng không hẳn là dối trá. Tôi nói, "Mẹ là địch thủ mạnh nhất, mẹ ạ. Bác ấy luôn nói với con, rằng bác thích mẹ, nhờ con nói với mẹ bác hỏi thăm mẹ." "Bác ấy ư? Mẹ ư?" "Dạ phải," tôi nói, dù ông chỉ thuận miệng mà nói thôi. Nhưng nghĩ lại, trong cuộc chuyện trò thật sự đó trên xe tải khi ông chở tôi về nhà và lo liệu giúp tôi cái đầu mèo, người giao sữa thật đã quan tâm đến mẹ một trăm phần trăm. Nên thực ra tôi đâu nói dối, và tôi cũng nói mẹ chuyện ấy, về trăm phần trăm quan tâm, để bằng những con số hoành tráng kích thích sự tự tin của mẹ. "Không sao, mẹ," tôi nói. "Cứ bình tĩnh, giữ vững niềm tin, giữ nhuệ khí, chăm lo từng chút một và đạt được bằng những thủ đoạn kín đáo. Cũng nhớ cho, mấy bà kia đã tỏ ra thế nào với Peggy. Sự thèm muốn và tham lam của họ bùng lên với xơ Peggy. Chính mẹ nói mẹ tức giận họ, vậy mà giờ đây họ lại lặp lại điều đó. Đám đàn bà gian xảo," tôi nói thêm, nghĩ đến việc họ lừa mẹ, tẩy não mẹ, lợi dụng mâu thuẫn nội tâm của mẹ. Tôi có thể thấy đã lâu lắm rồi kể từ khi mẹ bị đánh lén hoặc đánh tạt sườn. "Đúng là đám đàn bà mảnh khỏe, lõi đời, thủ đoạn, láu cá..." "Con gái!" mẹ kêu lên. "Họ là bề trên của con! Đừng nói về những người từng sùng đạo bằng những từ như thế."

Dù vậy tôi cũng đã làm mẹ hiểu, vì mẹ bắt đầu lấy lại lòng tự tôn. Một ý nghĩ "sao họ dám lợi dụng lương tâm của mình" nào đó đang dâng lên trong mẹ, điều đó thật đáng khích lệ nhưng tôi phát hiện ra các sự kiện đang diễn ra dồn dập bởi một phụ phẩm trong chuyện người giao sữa thật bị

bắn, mà có lẽ là phụ phẩm chính trong chuyện ông bị bắn, là việc bị bắn có vẻ là chất xúc tác tách ông ra khỏi thời kỳ ẩn dật dài hạn “không quên được Peggy”. Cuộc đày ải tự nguyện của ông khỏi ái tình riêng tư và yêu đương nồng nhiệt và thay vì vậy chọn **tình yêu-thương** vô điều kiện giờ có vẻ đã đi đến hồi kết. Khi ông còn chưa ra viện, và gặt qua một bên cái khó chịu do phát đạn đó, và cũng bất chấp cái phần lạnh lùng khắc khổ của ông cố gắng hết sức củng cố lại sự lạnh lùng và khổ hạnh, phi lý làm sao, ông lại thấy mình có một khoảng thời gian dễ chịu. Mẹ kể với tôi rằng ông bảo mẹ rằng mới đầu khi nằm viện, một cảm giác chống đối khác thường nào đó đã choán lấy ông, nó muốn ông nhận được những nghĩa cử thay vì luôn phải thực hiện nghĩa cử. Điều này tương phản với cái dịp mười hai năm trước, trong quãng viên mãn của lối sống tự đủ của ông, khi, dù ông cần giúp đỡ, mọi sự giúp đỡ ông nhận được trước và sau trận đòn rồi trét nhựa rầy lông đó, trái tim ông lúc đó, trái ngược với bây giờ, vẫn hầu như khép kín trước tình yêu riêng tư hay lãng mạn. Nên ông đang trải qua cuộc cách mạng riêng, bước ra khỏi cái bóng của lợi ích chung và sự hy sinh. Thay vào đó, khoảng thời gian này ông muốn được nhận tình yêu riêng tư, tình dục, tình thương. Ông đã mở lòng hoàn toàn với tất cả những thứ đó, mẹ nói, còn nói rằng ông bảo, như thể rất đúng lúc, như thể nhờ một phép mầu, những nghĩa cử — với những cơ may gần bó — đến với ông, ở chỗ cánh phụ nữ bắt đầu xuất hiện gần như tức thì. Họ có mặt từng tốp ở bệnh viện, ông nói, và chủ yếu là

các phụ nữ sùng đạo, truyền thống trong khu vực. Rồi đến nhóm phụ nữ có vấn đề. Còn một số đàn ông nữa — vài hàng xóm không sợ bị liên lụy với một kẻ luôn luôn thẳng tính bộc trực — họ cũng có mặt ở bệnh viện. Và tất nhiên có mẹ, bạn lâu-năm-nhất của ông. Họ đã đến, ông nói, và điều ấy khiến ông vui. Nói đến đây ông cầm tay mẹ. Mẹ nói rằng ông nói những nghĩa cử người ta dành cho ông có thể dễ dàng hòa hợp với bản tính hòa đồng mới tìm thấy của ông. Khi ông ra viện, mọi người vẫn đến thăm ông và những nghĩa cử vẫn dễ dàng hòa hợp. Dù vậy mẹ, trải qua một cơn ngây ngất lẫn lộn vì được người giao sữa thật cầm tay và vì được ông thân mật chuyện trò, cũng cảm thấy bức bối vì giờ mẹ hiểu, liên quan đến mấy bà kia, cái điều này giờ tôi vẫn cố làm mẹ lưu tâm.

Ngoài than thở về sự già đi của mình, mẹ còn than thở chuyện những bà từng sùng đạo này có mặt khắp nơi. Mẹ đã ngừng giảng giải với tôi về hôn nhân — nó là một tác dụng phụ dễ chịu nữa của việc người giao sữa thật bị bắt — cũng ngừng nói về chuyện tôi đi lại với những người nguy hiểm có vợ. Đơn giản là mẹ không có thời gian. “Họ cứ quanh quẩn đó mãi,” mẹ kêu lên, “ở nhà bác ấy với những chiêu trò ranh ma, đem cho bác ấy củ cải. Mẹ thấy họ mang quà là cà rốt và củ cải vàng, xúp tự nấu, bánh và nước thơm mùi hoa hồng và những củ khoai tây được gói thành quà đẹp đẽ, tất cả chìa ra ngoài túi họ. Thật là bịp bợm! Khó mà tưởng tượng nổi.” “Con biết, mẹ à,” tôi nói. “Chắc chắn là thế.” “Còn chừng diện nữa, con gái ơi,” mẹ

nói tiếp, “dù có trời biết họ không còn về nữa chắc...” Đây tất nhiên là khi mẹ nhớ ra, nhờ **Phải, nhưng mà**, là mẹ cũng không nữa chắc... Tôi lại phải vội can thiệp. Tôi nhấn mạnh rằng, do một sự đảo chiều sức sống bên trong mẹ, mẹ đang nảy nở, không còn cái lối nghĩ của người già “**đời hết rồi, mình đã hết đời rồi, đã qua, chỉ còn dè sẻn những gì sót lại**” mà mẹ thường vận vào mình và tôi không nhận ra mẹ vận vào mình cho đến gần đây khi mẹ không vận vào mình nữa. Thay vì vậy mẹ trở nên hoạt bát, tràn trề sức sống và “... sức gan đua và kinh địch nữa,” **Phải, nhưng mà** kết luận, mà tôi hẳn sẽ không kết luận cách đó. “Mẹ đã quá già để ghen,” mẹ nói. “Không quen chuyện đó. Mẹ nghĩ mẹ đã hỏng hết rồi. Con biết không, con gái, mẹ nghĩ hồi ấy mẹ cầu Chúa cho Peggy có bác ấy thì dễ hơn cầu Chúa cho mẹ có bác ấy — ý mẹ là, vì ghen tị, vì phản chấn mẹ nhận lại từ mấy người kia. Mẹ cũng nghĩ rằng ghen vì một người trong số họ có được bác ấy thì dễ hơn là mẹ có được bác ấy rồi phải đối đầu với sự ghen tị của họ.” Cũng như với cái ghế của bà cụ cố Winifred, tôi đánh hơi thấy giờ chúng tôi sắp bước vào một cuộc thảo luận phức tạp được quan sát tỉ mỉ nữa, lần này là về ghen tị — một đề tài tôi không chỉ chưa từng nghe mẹ nói đến, mà chính tôi cũng không nói đến, không muốn thừa nhận, chủ yếu vì e sợ nó sẽ dẫn đến phiên bản **Phải, nhưng mà** và **Nỗi Kinh Hoàng Trước Kẻ Khác Mà Không Chỉ Trong Những Ngày Khó Khăn** của riêng tôi.

Nên **Phải, nhưng mà** đã nổi lên để phản lại mọi nỗ lực của tôi hòng làm mẹ lên tinh thần. Với mỗi lời khen tôi bắt đầu

bằng cách khích lệ, **Phải, nhưng mà** chen vào với tính chất tiêu cực của nó và tiêu diệt lời khen ấy. Khi không **Phải, nhưng mà** thì mẹ soi gương và thở dài. Dẫu vậy, mẹ cứ như một bóng đèn điện. Phút này mẹ bật, rồi tắt, rồi bật, rồi tắt, mẹ ử dột muốn chết, rồi hăng hái lại. Đến lúc này, mẹ chợt nghĩ gì đó và tôi thấy mẹ nhú mày, chán nản, bức tức.

“Một số người lại được phép,” mẹ nói, “rong chơi khắp thế giới, khiêu vũ, ăn mặc lộng lẫy, mà chẳng có chút lương tâm nào hết. Con có biết cái cô thắng các cuộc thi khiêu vũ trên ti vi cũng tầm tuổi mẹ không, con gái? Ấy, bà ta là thế đấy! Nhưng bọn mẹ cũng có thể như thế.Ồ, được như thế dễ ợt — cực kỳ hạnh phúc, chưng diện lộng lẫy, nụ cười tỏa nắng, xiêm y lấp lánh, thân hình di chuyển như các nhà đương kim vô địch khi họ còn chưa bước ra sàn nhảy. Bọn mẹ đều có thể như thế, con gái à, nếu bọn mẹ làm giống cô ta, vì con có biết cô ta làm gì không? Cô ta bỏ sáu đứa sơ sinh trên trường kỷ để chúng tự xoay xở với vài miếng Farley’s Rusks — tất cả đều là để cô ta được vui vẻ và có sự nghiệp say mê, sôi động nhất đời. Ăn ở kiểu gì vậy? Mẹ nào lại làm vậy? Dù là vì cái vinh quang trở thành người giỏi nhất, giỏi nhất nhất, hay thậm chí được là một trong những kẻ vị tha góp tay thúc đẩy hòa bình và gắn kết ở cái xứ mang theo mình một lịch sử dài hận thù và bạo lực. Nhảy nhót tung hô tiếng tăm thanh thế vẻ vang danh vọng và những thứ tương tự đâu phải là tất cả. Con sẽ không đời nào thấy mẹ bỏ bê phận sự, bỏ con bỏ cái,” đến đây mẹ lại quay về đề tài công việc và phận sự hằng ngày.

Giờ mẹ thở dài và ủ ê hơn nữa khi ngọn đèn của bà lại tắt. Rồi trở lại với "Không tin nổi mẹ đang cố làm chuyện này, quá già để làm chuyện này. Không mặc vừa đồ của con. Đó là đồ cho mấy cô bé, không phải đồ của đàn bà có tuổi," và ngồi rũ bên mép giường vì không thể mặc vừa quần áo, ghen tị vì mẹ của bạn trai hờ có thể chưng diện lộng lẫy. Đây là khi tôi thấy rõ rằng mình không kham nổi. Tôi không thể chống đỡ cho mẹ. Tôi không có tố chất cần thiết. Không thể xốc lại mẹ vì mẹ chẳng đếm xỉa đến lời tôi, không tính đến ý kiến của tôi, mà để ý hơn đến ý kiến của **Phải, nhưng mà**. Hơn nữa tôi có những mối lo riêng. Lúc này tôi vẫn còn bị Người Giao Sữa bám đuôi. Không chỉ là hấn chưa chết, hấn thậm chí đã hành động và xáp lại trong cuộc rình mồi dạo đầu. Dù vậy trong trường hợp của mẹ, tôi cần viện binh và điều đó nghĩa là, chỉ có thể nghĩa là, phải gọi chị đầu. Chị sẽ biết phải làm gì, tôi nghĩ, phải gợi ý gì, phải làm sao để cổ vũ cho mẹ thoát khỏi cái cái lối chủ bại và tâm thế tiêu cực. Chị đầu cũng sẽ không cho phép, bất kỳ cái lời **Phải, nhưng mà** nào. **Phải đi kêu chị đầu, kiếm chị đầu** lúc ấy trở thành ý nghĩ ưu tiên số một trong đầu tôi.

Nên khi mẹ và **Phải, nhưng mà**, tay ôm đầu ngồi trên mép giường, vì nản lòng, đang quay lại với lòng vị tha và làm điều phải lẽ bằng cách nhường người giao sữa thật cho mẹ thăng bé hạt nhân, còn mấy đứa nhỏ kiên cường khuyên nhủ cả hai đừng làm vậy, tôi đi xuống nhà nhắc điện thoại lên. Tôi thận trọng khi gọi cho chị đầu vì mọi căng thẳng đang có giữa chúng tôi. Nó đã đến điểm bùng phát và rõ

ràng, cả hai đều ý thức được điều đó. Chúng tôi cũng biết, rằng trừ phi tôi bỏ Người Giao Sữ, chấm dứt cuộc dan díu vô luân, đên-đỏ với Người Giao Sữ, và trừ phi chị dừng vu vạ tôi có chuyện yêu đương với Người Giao Sữ, thì chẳng mấy chốc căng thẳng này sẽ bùng nổ hoặc thành bạo lực giữa hai chị em hoặc, tệ hơn nữa, là bạo lực ngôn từ với những từ ngữ xấu xa không thể tha thứ. Điều đó nghĩa là tôi phải mở đầu trước. Tôi phải cho chị biết ngay trước khi chị mở đợt tấn công kế tiếp, rằng tôi gọi, không phải vì tôi, không phải vì chị, không phải vì Người Giao Sữ, cũng không phải vì ông chồng đáng tởm của chị. Mẹ đang gặp rắc rối. Mẹ cần giúp, cần chị đầu giúp. Cần ngay bây giờ, tôi sẽ nói thế. Nếu chị vẫn nhẩy vào chuyện Người Giao Sữ, vì dường như đó là sân si không nhìn được số một của chị với tôi, và nếu tôi tức giận đáp lại, mà tôi sẽ làm vậy, bởi đó là mắc mớ bức bách số một của tôi với chị, lúc ấy thì một trong hai người, rất có thể, sẽ cúp máy. Tôi sẽ không thích như vậy. Biết mình ghét chuyện đó. Nhưng lúc đó có vẻ như tôi phải chấp nhận mạo hiểm. Nên tôi cầm ống nghe lên và, như mọi khi, kiểm tra xem có bộ nghe lén không, và cũng như mọi khi, không biết mặt mũi con bộ đó là thế nào. Rồi tôi gọi cho chị. Khi tiếng chuông reo tôi chợt nghĩ chồng chị sẽ nghe máy nên tính chuyện cúp máy nhưng rồi không phải gã nghe. Chị đầu nghe máy, là khi tôi nhớ ra đó không thể là gã được. Anh rể đầu đang nằm giường để bình phục sau khi bị bán quân sự đánh đòn gần đây.

Để ngăn cuộc đấu khẩu sắp xảy ra, tôi mở đầu như đã định. “Em đây chị cả ơi. Là về mẹ,” và tôi tức thì giải thích. “... vậy nên mẹ cần giúp... Đúng rồi, bạn mẹ, cái bác không yêu ai... À ừ phải... À ừ không phải... Hóa ra, chị ơi, mẹ không muốn chỉ là bạn... Mẹ nghĩ mẹ không thể có được bác ấy vì mấy bà từng sùng đạo đã gieo vào mẹ suy nghĩ tội lỗi, nói... Sao?... Dạ... Ừm... À, đúng rồi. Em cũng đã nói mẹ như vậy nhưng... À ừ phải, em cũng nói vậy, nhưng mẹ không chịu nghe em... Em biết vậy, chị, nhưng đừng quên, mẹ giờ xuống tinh thần lắm và cứ như thể mẹ vẫn như vậy ấy. Mẹ đâu có thể này từ khi ba mất.” Đến đây tôi chừa ra toàn bộ tình cảnh lấy nhăm người, xét vì chính chị cả có thể nhạy cảm trong chuyện đó. “Nên có lẽ đã nhiều năm rồi,” tôi vội nói tiếp. “... Sao? Ô, em không nghĩ đến chuyện đó nhưng dù sao cũng không tác dụng gì, vì **em** nói mẹ không nghe... Em đã cố nói mẹ như vậy nhưng mẹ cứ **Phải, nhưng mà** rồi lại **Phải, nhưng mà**, rồi đâm chán nản về áo quần, thân hình, cái ghế nào đó mẹ ngồi không vừa... Đúng đó, cái ghế. Không. **Ghế!** Em nói ‘ghế’!... Em không quát! Không đâu, chị ơi, em không nói quá. Nghe này. Chẳng lẽ chị không nghe thấy mẹ rên rĩ và thở dài?” Nói vậy, tôi giờ ống nghe lên cầu thang mà những biểu hiện cực đoan của cơn dẫn vật tinh thần vọng ra mồn một từ mẹ trong phòng ngủ của tôi. Còn nghe thấy cả những cố gắng can đảm của tụi nhỏ để trấn an mẹ, nói rằng mẹ trông vậy là phải rồi, mà xét tâm trạng của mẹ thì có lẽ không nên nói ra điều ấy lúc này. Mấy đứa nhỏ cứ luân phiên giỡn dỗi dành và chạy nhào xuống dưới nhà

để hóng chuyện xảy ra ở đầu này đường dây điện thoại, rồi chạy lên lại để tiếp tục an ủi và chứng kiến một cơn nhu nhược nữa lại nảy sinh. “Thấy chưa?” tôi nói, áp ống nghe lên tai. “Nên chị đến nghe, chị? Mẹ cần giúp. Mẹ cần chị. Có mỗi mình chị xoay chuyển tình hình và gần được mẹ, nói chuyện với mẹ, giúp mẹ, giúp gì được cho lòng tự tin và trang phục của mẹ. Em không làm được, em không, chị thì có. Nên chị đến nghe? Chị đến được không? Chị không đến được? Bây giờ?”

Vậy là tôi đã nói như thế, còn cố ý dùng “người không yêu ai” thay vì “người giao sữa thật”. Lúc này mà nhắc đến “người giao sữa” — người giao sữa nào cũng vậy nhất định sẽ gây *frisson*. Chị không ngáp ngừng. Chị nói “mười lăm phút và mười phút nữa” chị tới có nghĩa là hai mươi lăm phút, chuyện này có thể hiểu được, vì khu vực mười phút ẩm đạm và ma quái đến nỗi không ai thích tính nó vào thời gian bình thường của mình. “Để em nói với mẹ,” tôi đáp, rồi nói, “Cảm ơn chị,” rồi chúng tôi nói những lời tạm biệt hân sẽ không dằng dai một nhòai như thường lệ nếu như sự căng thẳng ngấm ngấm về Người Giao Sữa không đang diễn ra giữa chúng tôi. Dù vậy, việc chúng tôi tạm biệt vài lượt thay vì một tiếng tạm biệt hoặc không tạm biệt gì hết, nghĩa là đã có một dấu hiệu dè dặt hàn gắn tình chị em. Nên cuộc nói chuyện điện thoại đã xong, và không có cãi nhau nảy lửa, không tát vào mặt, không có những lời mà sau đó cả hai sẽ hối tiếc đã nói ra nhưng không thể rút lại được, chị sẽ đến. Nhờ trời, mười lăm phút và mười phút nữa chị sẽ tới

để giải quyết chuyện mẹ. Tôi gác điện thoại, không bận tâm thái quá liệu bọn nghe lén của nhà nước có đang nghe trộm. Tôi còn thở phào nhẹ nhõm, rồi theo thói quen chuẩn bị tinh thần tiếp tục đối mặt với mẹ trên lầu.

Chị đã xuất hiện sau đúng mười lăm phút và mười phút như đã hứa. Chị đem theo áo quần và đồ dùng phù hợp cho người và dịp này; mang cả ba đứa con gồm hai con trai sinh đôi và một con gái, để chồng ở nhà một mình tự chăm sóc những thương tích xứng đáng và công bằng với gã. Chị lập tức lãnh trách nhiệm chăm sóc mẹ, tôi biết chị sẽ làm vậy và thực sự chị nên làm vậy, vì chị hợp tính mẹ hơn, vẫn luôn tâm đầu ý hợp, hòa thuận, làm trợ thủ tâm hồn cho mẹ tốt hơn tôi nhiều. Cũng trăm lần như một, chị luôn biết chính xác cần có những gì, nên chị bắt tôi, mấy đứa nhỏ nhà tôi và lũ trẻ của chị làm chân sai vặt còn chị thì trấn an dỗ dành mẹ. **Phải, nhưng mà** bị trục xuất, đúng hơn là nó tự nguyện rời đi thay vì cố gắng gây chiến với chị. Những đứa còn lại chúng tôi cũng bị sai chạy đôn chạy đáo và chúng tôi sung sướng làm vậy vì mẹ. Trong khi đó thì mẹ, tươi tỉnh lên, trở nên thư thái và rất, rất tin tưởng. Chị đầu cũng tươi tỉnh lên, bớt buồn đau. Nên mẹ hài lòng, chị đầu hài lòng, các em nhỏ hài lòng, đám nhóc hài lòng và tôi hài lòng, lát sau tôi bảo trong khi họ lo việc thì tôi sẽ xuống nhà bắc ấm trà.

Giờ đây, tròn hai tuần từ khi đứa con gái hạ độc đầu độc tôi, từ vụ ám sát chị ta, và từ khi mẹ gặp phải những vấn đề tình yêu và nhu nhược liên quan đến người giao sữa thật;

cũng là hai ngày, từ khi bếp trưởng với bạn trai hờ cũ và những kế hoạch phiêu lưu đến Nam Mỹ của họ, từ khi Người Giao Sữa chết, rồi từ khi Ai Đó McAi Đó ôm các vết bầm tím và hối tiếc mọi chuyện, cuộc sống bình thường đã trở lại với tôi như cũ. Tôi trong bếp, nấu bữa tối cho mấy đứa nhỏ. Đó là trước khi chúng ra ngoài để đóng cặp quốc tế và trước khi tôi lên đồ chạy bộ và, lần đầu tiên kể từ khi bị đầu độc, đến nhà anh rể ba dưới đường. Mấy đứa nhỏ nói tôi nhanh tay lên cho thì tốt quá, rằng chúng đều đã sẵn sàng đi, đều đã sẵn sàng sắm vai ngay khi chúng ăn xong và như thường lệ chúng muốn Fray Bentos. “Vớ khoai tây chiên,” chúng nói thêm. “Hay Paris Buns,” chúng thêm. “Vớ khoai tây chiên,” chúng thêm. Hay “chuối vớ khoai tây chiên”, hay “trứng lòng đào vớ khoai tây chiên”, hay “bánh mua ở tiệm vớ khoai tây chiên”, và chúng tiếp tục, cái gì cũng kèm vớ khoai tây chiên dù tôi đã giải thích không có khoai tây chiên đâu, một lý do là tôi không biết làm và cảm thấy chắc chắn, dù chưa được thực tế chứng minh, là tôi sẽ làm cháy nhà nếu tôi thử làm nên tôi sẽ không đời nào thử làm khoai tây chiên. Một lý do nữa là tôi không dám quay lại tiệm đồ chiên dù Người Giao Sữa đã chết — mà đúng ra là vì hắn đã chết. Những chủ quán đã quy hàng dù tôi không bắt họ quy hàng giờ rất có thể sẽ tỏ ra hậm hực công khai, và sớm muộn gì rồi họ cũng sẽ đòi lại tiền cũng như phục thù. Nên vẫn chưa kết thúc, chuyện tôi và Người Giao Sữa. Nhưng nghĩ lại thì, lâu nay tôi vẫn biết nó sẽ không kết thúc. Với những thứ kiểu đó, ta phải đón nhận mỗi ngày, mỗi

người, mỗi thù, cùng một lúc. Thay cho khoai tây chiên, tôi nói các em nhỏ cứ lấy bất cứ món gì chúng thích tức là Fray Bentos, Opal Fruits, kẹo cam thảo hỗn hợp, kem, kẹo ngọt hình bánh thánh đĩa bay gói bằng giấy ăn được có những bong bóng to sẽ nổ lép bép trên đầu lưỡi mà tôi biết chúng rất thích, và củ cải đường luộc. "Gì cũng được, tôi nói. Chỉ là không kèm khoai tây chiên," khiến bọn trẻ nửa vui nửa thất vọng nhưng cuối cùng, chúng hài lòng với những bánh kẹo tương tự mấy món khoái khẩu của trẻ con mà tôi mơ tưởng khi nằm dưỡng bệnh sau vụ đầu độc. Nên tôi chuẩn bị trà cho chúng, cơ bản chỉ là lấy trà trong tủ chén ra. Dù vậy, suốt lúc đó chúng cứ, "Chị tư! Nhanh lên. Chị nhanh tay lên được không? Làm ít ít thôi. Nhưng chị không khẩn trương hơn được sao?"

Tôi dọn cho chúng và chúng ăn sạch, rồi chạy ào ra để đóng cặp quốc tế. Khi lên lầu để thay đồ đi chạy bộ, nhìn ra ngoài tôi thấy cặp quốc tế này đã thật sự nổi tiếng ở đây. Mấy cô bé đang ngã dúm dụi khắp nơi. Dường như cả quận trẻ con đã đổ ra, nô đùa, khoa tay múa chân, và thoạt nhìn chúng hầu giống đèn chùm điểm hoa văn lộng lẫy như giấy dán tường và găm kim tuyến. Đến khi tôi ra ngoài thì chúng đã tràn ra đầy phố xá: mang ruy băng, đồ lụa, đồ nhung, giày cao gót, váy lót ram ráp và ghép cặp hoặc một mình nhưng giả vờ như có cặp, nhảy valse và chốc chốc lại té nhào. Trong khi đó thì, mấy cậu bé, không ngó ngang gì đến mấy cô bé, cũng tạm thời hoãn chiến dịch đánh quân "bên kia" — có lẽ do lúc này đang vắng bóng quân "bên kia" —

thay phiên nhau làm người tốt trong tấn kịch mới về liệt sĩ mới nhất bị giết vì các vấn đề chính trị: Anh hùng ly khai Người Giao Sữ, bị theo dõi, bị tấn công, rồi bị bắn hạ theo kiểu dê hèn quen thuộc bởi đội hành hình mà một nhà nước khủng bố sản sinh.

“Chó chết. Chó chết.”

Tôi biết anh biết tôi ở đó, đó là tôi, nhưng anh vẫn tiếp tục xây lưng lại, ở trong vườn, mặc đồ chạy, vừa khởi động vừa lẩm bẩm như mọi khi. Anh không nhìn tôi, tảng lờ đi khi tôi đến và rướn người mở cánh cổng nhà nhỏ xíu. Vậy là vẫn còn hờn giận, tôi đoán, và ý tôi là hờn giận cuộc gọi đó, cuộc điện thoại cách đây không lâu giữa anh với mẹ về chuyện tôi bỏ lỡ mấy buổi chạy chung. Vì chuyện này, cũng vì anh nghi ngờ chuyện lúc trước tôi kêu ca chân bủn rủn, cơ thể lóng ngóng, mất thăng bằng, bắt đầu loạn choạng, bắt đầu ngã nhào, tôi nghĩ cứ lảng lạng vào đuổi người khởi động cạnh anh thì tốt hơn là tìm cách giải thích. Nên lúc đó, tôi đã làm vậy. Một lát anh nói, vẫn không nhìn, “Tưởng em bỏ chạy bộ rồi.” “Không đâu,” tôi đáp. “Chỉ là bị trúng độc.” “Chà, hết ngày này qua ngày khác,” anh nói, “mà anh thấy có vẻ như em sẽ không đến chạy.” “Cố sát, anh rể à.” “Ai cũng nói vậy, em vợ à. Nói ‘Không, không mười hai dặm, ba mươi dặm là một chuyện,’ — và đến đây giọng anh rể căng thẳng, cáu gắt, tự ái — “vì vậy sẽ là mâu thuẫn. Nhưng nói –

hay nhờ mẹ nói – ‘Không, không chạy, không bao giờ chạy bộ nữa,’ thì đúng là chơi bẩn.”

Vẫn không nhìn tôi, anh tiếp sang các cơ gấp hông. Tôi biết mình phải cứu vãn tình thế, phải hiểu nỗi buồn bực của anh, vỗ về trái tim tổn thương của anh. Cách hay nhất là để anh khích tôi hoạnh hộc anh, mà ít nhất là trong lúc này, anh đang cố thực hiện phần mình. Việc của tôi là phải nói, “Thôi, đủ rồi. Em chịu đủ rồi. Hôm nay ta sẽ chạy hai mươi dặm.” Nhưng tôi vẫn hết sức ngờ rằng mức độ hồi phục của mình, sức chịu đựng của mình, không chịu nổi hai mươi dặm. Tôi không chắc liệu có chịu được mười dặm, thậm chí năm dặm, thật ra là không biết, dù hai chân tôi đang khỏe lại, liệu tôi đã sẵn sàng chạy lại chưa. Tôi cho rằng tôi có thể tung bừa ra một con số dặm mà chúng tôi sẽ không chạy nhưng, “Hôm nay ta sẽ chạy mười hai dặm,” anh thông báo, ra giá trước khi tôi có cơ hội. “Ta sẽ không chạy mười hai dặm,” tôi nói. “Mười một cũng không,” cái này có tác dụng — với anh đó là một cái nút — vì anh nghe có vẻ vừa bình tĩnh lại vừa sững sờ. “Nhất định không phải là **mười một cũng không**,” anh kêu lên. “Đúng đó,” tôi nói. “Không phải mười một. Cũng không phải chín, hay tám.” “Thôi được rồi,” anh nói, “ta sẽ chạy chín dặm.” “Không,” tôi cãi, “em nói không phải chín. Không bảy, hay sáu, có lẽ năm — ta sẽ chạy sáu dặm.” “Sáu dặm bõ bèn gì!” anh kêu lên. “Sáu dặm! Sáu dặm và chỉ sáu dặm không hơn? Vậy sáu dặm hai lần thì sao, em vợ, hay sáu dặm thêm ba dặm nữa hay...” Tất nhiên tôi có thể đáp, “Nghe này, anh rể. Anh

thích thì cứ chạy thêm. Thật ra, sao anh em mình không chạy bao nhiêu tùy thích?", vì giờ Người Giao Sữa đã chết, chuyện bọn tôi phải chạy với nhau không còn quan trọng nữa. Tôi không công khai thừa nhận điều đó, ý tôi là với chính mình, phòng khi nó khiến tôi nghĩ tôi đã thành kẻ xấu xa, bội bạc, nhẫn tâm. Nhưng sự thật là, sau Người Giao Sữa và ***"Tôi là nam còn cô là nữ"***, và ***"cô đâu cần cái thứ chạy bộ đó"***, cộng với ẩn ý ***"Tôi sẽ tước đoạt cô và cô lập cô để chẳng mấy chốc cô sẽ chẳng có gì để làm nữa"***; cũng sau khi chuyển từ hai tháng lão đảo, hai tháng chân loạn choạng một cách quái lạ đến chân sẽ sớm linh hoạt tuyệt vời, tôi lại cảm thấy an toàn khi chạy một mình. Dù vậy, hiện thời, hay ít nhất cũng đến khi anh rể lại khùng khùng với cơn nghiện thái quá kế tiếp, tôi quyết định vẫn sẽ chạy với anh. "Sáu dậm thôi," tôi nói ra, và cuối cùng anh rể nhượng bộ. "Thôi được," anh nói, còn nói anh vẫn phản đối sáu dậm. Anh cho là anh có thể bù lại bằng nhảy dây hay tập squat và lunge ở câu lạc bộ quyền anh sau. Nên, "Anh không vừa lòng chuyện này," anh nói, nhưng anh không có vẻ gì là không hài lòng. Anh có vẻ hài lòng, mà tôi nghĩ thế nghĩa là chúng tôi lại là bạn. Đúng lúc này vợ anh, chị ba của tôi, xuất hiện, cùng đám bạn, thấy đều cầm theo ly. Họ cầm thêm nhiều chai, cộng với đồ mua sắm, cả lô đồ mua sắm ở cửa tiệm và trung tâm, thấy đều từ một trận oanh tạc liên hoàn các quán bar suốt cả ngày trong phố.

"Chúa ơi, bọn mình quắc cần câu rồi," họ nói, và rồi họ, kể cả chị, ngã lên hàng rào cây cảnh. Chị văng ra những dấu

sao, dấu thăng, dấu phần trăm, dấu và, dấu mũ, dấu khác, dấu đô la, mọi thứ ngôn từ tục tĩu đó. Đám bạn chị, lồm cồm bò dậy khỏi bãi cỏ, cùng với những chai rượu và đồ mua sắm, vặc lại, "Chà, bọn mình đã bảo cậu rồi, bạn à. Bọn mình cảnh báo rồi. Nó mọc um tùm tứ lung tung. Cái hàng rào thật nham hiểm. Đẹp quách nó đi." "Không được," chị nói. "Mình tò mò muốn xem nó sẽ lộ diện và biến đổi ra sao." "Cậu có thể thấy nó lộ diện và biến đổi như thế nào rồi đấy. Nó đã lộ diện là loài cây quý. Nó biến đổi để cố hại chết bọn mình." Rồi họ ngừng gièm pha hàng giậu và quay sang chúng tôi.

Anh rể lãnh đôn trước.

"Nghe nói anh đánh đập phụ nữ dưới công viên..." Cô bạn này của chị không nói hết câu vì anh rể giật mình ngừng đuổi người khi vừa nghe nửa câu. "Hả!" anh lắp bắp. "Ai đồn thổi chuyện đó về tôi?" "Thôi đi," chị ba nói với các bạn. "Đó, cục cưng." Chị quay sang anh. "Đừng để ý. Bọn họ chỉ là cở đại tối tăm, ảm thấp so với sự nhạy cảm rực sáng của cưng." Dù hẳn là tôi khó có thể làm mặt tỉnh queo và xem anh rể ba là mong manh dễ vỡ — như các bạn chị đã làm thế và phá ra cười — theo cách sâu xa nào đó tôi cũng hiểu chị muốn nói gì. Nếu có ai trong những người có mặt đây được gọi là người nhu mì nhất, dễ kích động nhất, thì tôi sẽ nói, và chị sẽ nói, thậm chí các bạn chị dù có cười cũng sẽ nói, "Ồ thì, nếu chung quy là vậy, bọn tôi nghĩ đó là anh ta."

“Đây!” chị ba nói, và chị vọt tới chỗ chồng, và tôi nhận thấy, như mẹ nói, chị ba bước đi mới yếu điệu và duyên dáng làm sao — khi không ngã chúi ở hàng giậu. “Ý các cô là chuyện đó là bịa?” anh rể kêu lên, bốt sốc một chút nhưng vẫn sôi sục vì lời tố cáo. “Tất nhiên là bịa rồi. Sao có thể nghĩ anh lại đánh một...” “Tôi không muốn nói **chuyện đó**,” anh rể nói. “Ý tôi là chuyện có ai đó đưa chuyện về tôi là giả?” “Không ai đưa chuyện về anh hết.” Đến đây chị ba rướn người lên cho chồng một cái hôn choách rất tình lên môi. “Không, tránh ra,” anh nói. Anh gạt chị đi. “Anh không có hứng hôn em.” Rồi anh quay sang mấy người chọc tức anh, làm anh choáng váng, với một vấn đề lẽ ra không nên đem ra đùa và lẽ ra anh cũng không phải chịu đựng nó, nhất là nó lại đến từ chính cái giới mà anh không nghĩ là lại dám cười nhạo những nguyên tắc như vậy. “Đừng tố tội và vu khống nữa đi,” anh nói. “Không buồn cười đâu. Đồn đại về người khác, làm tiêu tùng tiếng tốt của người tốt. Mấy cô đâu còn trẻ con nữa, cư xử cho đúng tuổi mình đi.”

Không xi nhê gì hết. Sau đó, họ bắt đầu quay sang tôi.

“Ôi dào, nhìn này,” một người kêu lên, dù tất cả họ đều đang nhìn rồi. “Ơ kìa!” một người khác kêu, lại chỉ về anh rể ba. “Thế hai người định đến Hội nghị Mắt bẩm thường niên à?” là khi anh rể ba quay lại thì thấy mắt bẩm của tôi, cũng là khi tôi thấy mắt bẩm của anh.

Mắt bẩm của anh rể không thường xuyên xuất hiện, nhưng so với mắt bẩm của tôi thì cũng không phải là của hiếm. Sáng đó khi thấy mắt bẩm của mình trong gương, thứ

duy nhất giúp tôi chịu được nó chính việc Ai Đó McAi Đó không được thoát thân nhẹ nhàng. Ít nhất cũng phải hai chục mắt bầm, tôi tự nhủ — nhờ ơn mấy bà đó, rồi chồng họ, rồi đám ly khai — mà chắc chắn là còn bầm hơn cả mắt bầm của tôi đây. “Nó sẽ được một bài học,” tôi trấn an với mình trong gương, rồi tôi băn khoăn có nên đi làm không. Rốt cuộc tôi cũng đi làm, sau khi tôi che mắt bằng cả lớp phấn; dù vậy — tôi phát hiện ngay khi đi ra cửa và đụng mặt mọi người — không được thành công như ban đầu tôi nghĩ.

“Vậy là thật rồi,” anh rể ba nói. “Anh nghe tin đồn nhưng là từ anh rể đầu của em nên anh định bỏ qua. Nhưng thằng Chó chết McChó chết McAi Đó làm vậy với em sao?” Tôi nhún vai, nghĩa là, phải, nhưng chuyện cũ rồi và dù sao, chính nó không thoát. “Ôi dào,” tôi nói, tùy vào ngữ cảnh, có thể hiểu thế nào cũng được. Trong ngữ cảnh này thì nó có nghĩa, thôi bỏ đi, anh rể. Chuyện xong rồi. Vả lại, tôi nghĩ, tương quan với mọi thứ đã diễn ra — nhất là tương quan với những gì có thể xảy ra cho tôi buổi tối hôm trước nếu Người Giao Sữa chưa bị giết mà thay vì vậy bắt tôi gặp hấn bởi hấn đã hẹn trước tôi phải gặp hấn — thì Ai Đó McAi Đó và việc nó đánh tôi bằng súng thật chẳng có gì đáng kể. “Không quan trọng gì đâu,” tôi nói. “Quan trọng với anh, em vợ à,” anh rể nói. “Và nguyên tắc gì? Em là phụ nữ. Nó là đàn ông. Em là nữ. Nó là nam. Em là em vợ của anh và anh không cần biết nó có bao nhiêu người nhà bị giết, nó là thằng khốn và dù người nhà nó không bị giết thì nó vẫn là

thằng khốn. Họ không bị giết. Chỉ bốn người bị giết. Hai người kia một tự sát và một chết do tai nạn.

Giờ thì anh rể đã cáu thật sự và tôi thấy cảm động vì anh đã cáu. Vậy là Ai Đó McAi Đó đã sai. Mọi người ở đây có để tâm. Nhưng ở anh rể thì còn một thứ khác có liên hệ với cái trí óc lệch lạc lạ lùng đối với phụ nữ như cộng đồng đã chẩn đoán cho anh. Với toàn bộ sự tôn thờ, toàn bộ niềm tin vào sự thiêng liêng của tính nữ, vào việc đàn bà là tồn tại cao hơn, vào bí ẩn sự sống vân vân, anh không thể hình dung nổi bất cứ hành động ngược đãi nào với họ ngoài cái **anh** gọi là cưỡng hiếp. Với anh rể thì cưỡng hiếp không thể phân loại. Nó không phải những cách nói lập lờ, trò lòe hoa mỹ, mẹo biện luận ma mãnh hay một phần tư cái gì đó hay một nửa cái gì đó hay ba phần tư cái gì đó. Nó không phải là tỏ thái độ. Cưỡng hiếp là cưỡng hiếp. Nó còn là mắt bầm. Nó là súng gí vào ngực. Tay chân, nắm đấm, vũ khí mà người nam dùng, cố ý hay chủ-ý-một-cách-ngẫu-nhiên, để tấn công người nữ. “ĐỪNG BAO GIỜ ĐÁNH PHỤ NỮ DÙ CHỈ BẰNG NHÀN HOA”- nếu có — áo thun của anh rể ba hần sẽ nói thế trước sự xấu hổ của mọi người. Theo sổ tay quy tắc của anh — của tôi cũng vậy, ít nhất cũng trước những cuộc rình rập của cộng đồng và Người Giao Sữa — khía cạnh thể xác và ngôn từ có thể chỉ là những khía cạnh. Điều đó nghĩa là những gì không thuộc những hành vi xâm phạm **đó**- bám đuôi mà không động chạm, vây đồn, lấn lướt, kiểm soát một người mà không có da chạm da, xương cạ xương — là không thể xảy ra. Nên mới có chuyện là trong tất cả những

người đã nghe chuyện Người Giao Sữa tán tỉnh tôi, duy chỉ có anh rể ba là người, khỏi phải nói, không tin chuyện đó đã xảy ra.

Không thấy được sự hành hạ tinh thần dường như là một khuyết điểm của anh. Nhưng mắt bầm thì anh thấy. “Sao ta không bỏ qua đi, anh rể?” tôi nói. “Nó no đòn rồi — **thật mà**— bởi hàng trăm ngàn người.” Tôi nói thêm là đã có một sự trùng khớp nào đó, một cảm giác về ý trời, một sự thiện xảo, một thứ quả báo có thể dễ dàng mô tả như là quá trình giả kim thuần khiết. “Nên không cần làm gì thêm đâu,” tôi nói, cố hết sức giải thích rõ điểm này. Chỉ là tôi chán con mắt, chán McAi Đó, chán các quy định và luật lệ của quận. Còn về nguyên tắc, đôi khi ta phải nói “những nguyên tắc vớ vẩn”, ví dụ như lúc này khi tôi thấy chẳng còn hơi sức đâu mà để ý mấy thứ đó. “Nên anh không cần đâu,” tôi nói, nói thêm rằng việc anh có ý quay lại chuyện đó, nhắc tôi chuyện đó, nghĩa là cản trở chúng tôi chuyển sang việc kế tiếp — cuộc chạy bộ của chúng tôi là việc kế tiếp. “Nhưng cũng cảm ơn nghe, anh rể,” tôi nói. “Đừng nghĩ em không biết ơn vì em biết ơn mà.” Ngập ngừng một lúc rồi anh rể nói anh vẫn sẽ cho nó một trận. “Không cần thiết,” tôi nói. “Vẫn sẽ,” anh nói. “Ôi dào,” tôi nói. “Ôi dào không có gì,” anh nói. “Ôi dào chắc rồi,” tôi nói. “Ôi dào chắc rồi cái gì?” anh hỏi. “Ôi dào chắc rồi, nếu anh cảm thấy vậy.” “Ôi dào chắc rồi, tất nhiên anh cảm thấy vậy.” “Ôi dào, thôi được rồi.” “Ôi dào,” anh nói. “Ôi dào,” tôi nói. “Ôi dào,” anh nói. “Ôi dào,” tôi nói. “Ôi dào.”

Nên chuyện đã được giải quyết. Chúng tôi quay lại đuổi người cũng là khi mấy người kia, được tiêu khiển bởi cuộc tranh luận nho nhỏ của chúng tôi cho đến khi họ chán vì tranh luận nho nhỏ của chúng tôi, xô chúng tôi không cho đuổi người nữa. Chị chốt "Chà, nhưng em sống một cuộc đời thú vị thật đấy, em tư ả," mà tôi không thấy phật lòng và thậm chí còn thấy lời chị ngồ ngộ, rồi tất cả họ quay đi và chen nhau vào căn nhà nhỏ xíu ngồ ngộ của chị ba và anh rể ba. Không lâu sau đó, qua cửa sổ phòng khách, vọng ra tiếng túi xách sột soạt, những tiếng ô a về những đồ họ đã mua, tiếng đồ uống, ly tách, gạt tàn và Elvis. Trong khi đó thì, hai chúng tôi tiếp tục đuổi người rồi anh rể nói, "Ổn không? Em ổn không?" thì tôi nói, "Ồi dào, thôi mà, ta chạy được mà." Khi chúng tôi nhảy phóc qua hàng giậu nhỏ xíu vì bọn tôi lười quá chẳng muốn tới cánh cổng nhỏ xíu để bắt đầu cuộc chạy bộ, tôi hít vào ánh sáng chập tối và nhận ra nó thật nhẹ nhõm, mà người khác ắt sẽ gọi là một chút xíu nhẹ nhõm. Thế rồi, chạm chân xuống vỉa hè về hướng công viên & hồ chứa, tôi thở ra ánh sáng ấy và trong giây lát, chỉ giây lát thôi, tôi suýt bật cười.

UNTITLED

1. [MỘT](#)
2. [HAI](#)
3. [BÀ](#)
4. [BỐN](#)
5. [NĂM](#)
6. [SÁU](#)
7. [BẢY](#)